TRUYỆN

Thông Sử

TRUNG QUỐC

Table of Contents

MỤC LỤC

Lời nói đầu

Viễn cổ

1. Bàn cổ khai thiên lập địa

2. Nữ oa luyện đá vá trời

3. Thần nông dũng cảm nếm thử bách thảo

4. Hoàng Đế đánh suy vưu

5. Cộng Công Thị nổi giận húc đổ Bất Chu Sơn

6. Nghiêu nhường ngôi cho Thuấn

7. Đại Vũ trị thuỷ

Hạ - Thương - Tây Chu

8. Cha mất, con kế thừa thiên hạ

9. Thiếu Khang phục quốc

10. Thương Thang diệt Hạ

11. Thái Giáp hối hận lỗi lầm

12. Bàn Canh dời Ân

13. Tế tướng nô lệ Truyền Duyệt

14. Tuẫn táng nô lệ

15. Trụ Vương đánh thắng Đông Di

16. Văn Vương tìm người tài gặp Khương Thượng

17. Chu Vũ Vương phạt Trụ

18. Quản Thái phản Chu

19. Chu Công xây dựng Đông Đô

20. Dùng kế dán thuyền làm cho Chiêu Vương chết đuối

21. Mục thiên tử tuần du

22. Bình dân bạo động đuổi Lệ Vương

23. Tuyên Vương chinh chiến nhiều năm liền

24. Đốt lửa đùa giỡn chư hầu

https://thuviensach.vn

Xuân thu
25. Mũi nỏ bắn Chu Thiên Vương
26. Tề Hoàn Công trọng dụng Quản Trọng
27. Tào Quệ luận chiến
28. Bá chủ đầu tiên
29. Ngựa quen đường cũ
30. Mối tình của Quản Bão
31. Môi hở răng lạnh
32. Tấm thân đáng giá 5 tấm da dê
33. Đội quân nhân nghĩa của Tống Tương Công
34. Trùng Nhĩ chạy nạn
35. Lùi tránh ba xá
36. Chúc Chi Vũ lui quân Tần
37. Người lái trâu cứu nước
38. Trận chiến giữa Tấn và Tần ở Hào Sơn
39. Tần Mục Công xưng bá Tây Nhung
40. Tiếng hót của Sở Trang Vương cất lên làm mọi người kinh sợ
41. Hội nghị dẹp yên chiến sự
42. Ngũ Tử chạy trốn tới nước Ngô
43. Tôn Vũ thao luyện nữ binh
44. Hạp Lư tiến đánh Ảnh Đô
45. Câu Tiễn đại bại ở núi Cối Kê
46. Nằm gai nếm mật
47. Tử Sản đúc đỉnh hình
48. Yến Tử làm tướng nước Tề
49. Điền Nhương Thư chấp pháp Như Sơn
50. Khổng Tử và Lão Tử
51. Thư hùng kiếm
Chiến quốc
52. Ba nhà phân chia nước Tấn
53. Ngụy Văn Hầu kén hiền tài
54. Tây Môn Báo cai trị Thành Nghiệp

https://thuviensach.vn

55. Trâu Kỵ khéo khuyên can vua Tề
56. Thương Ưởng thay đổi pháp chế
57. Tôn Bàng đấu trí
58. Mặc Tử Ngăn sở đánh Tống
59. Trương Nghi liên hoành
60. Nhà thơ yêu nước Khuất Nguyên
61. Hồ phục kỵ xạ
62. Thỏ khôn khoét đủ ba hang
63. Dùng ngân lượng vàng mua một đầu ngựa
64. Tô Tần thi hành kế phản gián
65. Trận trâu lửa
66. Tướng tương hòa
67. Xúc Long khuyên Triệu Thái Hậu
68. Mao Toại tự tiến cử
69. Trộm phù cứu Triệu
70. Đài trốn nợ
71. Đô Giang Yển
72. Tích trữ hàng quý
73. Vương Tiễn diệt Triệu
74. Kinh Kha ám sát Tần Vương
75. Thống nhất Trung Nguyên
76. Nền kinh tế Chiến quốc phát đạt
77. Biển Thước hành nghề y
78. Trăm nhà đua tiếng

https://thuviensach.vn

MỤC LỤC

Lời nói đầu

Viễn cổ

1. Bàn cổ khai thiên lập địa

2. Nữ oa luyện đá vá trời

3. Thần nông dũng cảm nếm thử bách thảo

4. Hoàng Đế đánh suy vưu

5. Cộng Công Thị nổi giận húc đổ Bất Chu Sơn

6. Nghiêu nhường ngôi cho Thuấn

7. Đại Vũ trị thuỷ

Hạ - Thương - Tây Chu

8. Cha mất, con kế thừa thiên hạ

9. Thiếu Khang phục quốc

10. Thương Thang diệt Hạ

11. Thái Giáp hối hận lỗi lầm

12. Bàn Canh dời Ân

13. Tế tướng nô lệ Truyền Duyệt

14. Tuẫn táng nô lệ

https://thuviensach.vn

15. Trụ Vương đánh thắng Đông Di

16. Văn Vương tìm người tài gặp Khương Thượng

17. Chu Vũ Vương phạt Trụ

18. Quản Thái phản Chu

19. Chu Công xây dựng Đông Đô

20. Dùng kế dán thuyền làm cho Chiêu Vương chết đuối

21. Mục thiên tử tuần du

22. Bình dân bạo động đuổi Lệ Vương

23. Tuyên Vương chinh chiến nhiều năm liền

24. Đốt lửa đùa giỡn chư hầu

Xuân thu

25. Mũi nỏ bắn Chu Thiên Vương

26. Tề Hoàn Công trọng dụng Quản Trọng

27. Tào Quệ luận chiến

28. Bá chủ đầu tiên

29. Ngựa quen đường cũ

30. Mối tình của Quản Bão

31. Môi hở răng lạnh

32. Tấm thân đáng giá 5 tấm da dê

https://thuviensach.vn

33. Đội quân nhân nghĩa của Tố´ng Tương Công

34. Trùng Nhĩ chạy nạn

35. Lùi tránh ba xá

36. Chúc Chi Vũ lui quân Tâ`n

37. Người lái trâu cứu nước

38. Trận chiế´n giữa Tâ´n và Tâ`n ở Hào Sơn

39. Tâ`n Mục Công xưng bá Tây Nhung

40. Tiế´ng hót của Sở Trang Vương cấ´t lên làm mọi người kinh sợ

41. Hội nghị dẹp yên chiế´n sự

42. Ngũ Tử chạy trố´n tới nước Ngô

43. Tôn Vũ thao luyện nữ binh

44. Hạp Lư tiế´n đánh Ảnh Đô

45. Câu Tiễn đại bại ở núi Cô´i Kê

46. Nă`m gai nế´m mật

47. Tử Sản đúc đỉnh hình

48. Yế´n Tử làm tướng nước Tê`

49. Điê`n Nhương Thư châ´p pháp Như Sơn

50. Khổng Tử và Lão Tử

51. Thư hùng kiế´m

https://thuviensach.vn

Chiế n quố c

52. Ba nhà phân chia nước Tấ n

53. Ngụy Văn Hầ u kén hiề n tài

54. Tây Môn Báo cai trị Thành Nghiệp

55. Trâu Kỵ khéo khuyên can vua Tề

56. Thương Ưởng thay đổi pháp chế

57. Tôn Bàng đấ u trí

58. Mặc Tử Ngăn sở đánh Tố ng

59. Trương Nghi liên hoành

60. Nhà thơ yêu nước Khuấ t Nguyên

61. Hồ phục kỵ xạ

62. Thỏ khôn khoét đủ ba hang

63. Dùng ngân lượng vàng mua một đầ u ngựa

64. Tô Tần thi hành kế phản gián

65. Trận trâu lửa

66. Tướng tương hòa

67. Xúc Long khuyên Triệu Thái Hậu

68. Mao Toại tự tiế n cử

69. Trộm phù cứu Triệu

https://thuviensach.vn

70. Đài trô´n nợ

71. Đô Giang Yển

72. Tích trữ hàng quý

73. Vương Tiễn diệt Triệu

74. Kinh Kha ám sát Tâ`n Vương

75. Thô´ng nhâ´t Trung Nguyên

76. Nê`n kinh tê´ Chiê´n quô´c phát đạt

77. Biển Thước hành nghê`y

78. Trăm nhà đua tiê´ng

https://thuviensach.vn

Lời nói đầu

Truyện thông sử Trung Quốc bao gồm 525 câu chuyện lịch sử Trung Quốc bắt đầu từ thời kỳ Viễn cổ tới năm 1949- thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, chia làm 18 giai đoạn dựa theo triều đại và thời đại; mỗi đoạn có lời từ giới thiệu khái quát tình hình xã hội thời đó.

Bộ sách này kể lại những câu chuyện lịch sử, đồng thời giảng giải những kiến thức lịch sử chuẩn xác về một sự kiện, một nhân vật cụ thể, có quan điểm, có miêu thuật và có bình phẩm.

Nguyên bản tiếng Trung Quốc có ba tập, quyển Thường gồm 169 chuyện, bắt đầu từ Viễn cổ tới Lưỡng Tấn; quyển Trung gồm 181 chuyện, bắt đầu từ Nam Bắc triều tới nhà Nguyên; quyển Hạ gồm 175 chuyện, bắt đầu từ thời nhà Minh đến năm 1949. Cuốn sách các bạn đang cầm trên tay có thể coi là tập một của quyển Thượng.

Nhà xuất bản Lao động

https://thuviensach.vn

Viễn cổ

Thời kỳ Viễn cổ mở đầu lịch sử Trung Quốc, đó chỉ là xã hội nguyên thuỷ kéo dài trước triều Hạ. Thời kỳ Viễn cổ dài dằng dặc này chia làm hai giai đoạn: Giai đoạn đầu cách hiện tại ước từ một trăm bảy mươi vạn năm trước tới một vạn tám nghìn năm trước. Giai đoạn sau từ một vạn tám nghìn năm trước tới hơn bốn nghìn năm trước.

Ở giai đoạn trước, con người vừa mới từ loài vượn cổ tiến hoá sang, họ dùng những công cụ giải tiện thô sơ như đồ đá, gậy gỗ v.v... để săn bắt thú vật hoặc hái lượm, ăn thịt dã thú và quả dại để đỡ đói, khoác da thú và lá cây để che thân chống giá lạnh. Giữa con người với con người không có sự liên hệ cố định. Có khi vì để săn bắt dã thú, rất nhiều người tập hợp lại dốc sức hợp tác; săn bắt được dã thú rồi họ lại quây quần cùng chia hưởng thành quả thắng lợi. Sau khi ăn no, những thứ còn thừa không ai muốn chiếm làm của riêng, rồi phân tán ai về chỗ ở của người nấy. Bầy người khi tụ, khi tán này được gọi là bầy người nguyên thuỷ. ở giai đoạn bầy người nguyên thuỷ, đời sống của con người không có bảo đảm, khi không săn bắt được dã thú, lúc chẳng hái lượm được quả dại, họ đành phải nhịn đói, cho nên tuổi thọ rất ngắn. ở giai đoạn đó sự tiến bộ của loài người tiến triển cực kỳ chậm chạp.

Ở giai đoạn sau, con người bắt đầu tổ hợp lại dựa theo quan hệ huyết thống mà hình thành xã hội thị tộc. Khởi đầu thị tộc tổ hợp lại dựa theo huyết thống của mẫu hệ, gọi là thị tộc mẫu hệ. Về sau dần dần diễn biến thành tổ hợp dựa theo huyết thống phụ hệ, được gọi là thị tộc phụ hệ. Trong giai đoạn xã hội thị tộc, con người bắt đầu sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi súc vật, những thứ có thể ăn được so với trước đã nhiều hơn, đời sống tương đối có bảo

https://thuviensach.vn

đảm, con người đã tiế́n nhanh hơn trước rấ́t nhiề̀u. Những đồ̀ vật dư thừa được quy thành công hữu của thị tộc, khi nào mọi người có nhu cầ̀u thì mới lấ́y ra phân phố́i. Con người vẫn chưa có khái niệm tư hữu tài sản, cũng chưa xuấ́t hiện giai cấ́p và áp bức bóc lột.

Lịch sử thời kỳ Viễn cổ chủ yế́u dựa vào truyề̀n thuyế́t, thầ̀n thoại lưu truyề̀n từ đời này sang đời khác. Các văn vật khai quật được của ngành khảo cổ trong gầ̀n một trăm năm lại đây, đặc biệt là công tác nghiên cứu của các nhà học giả đố́i với văn tự cổ trong mấ́y năm gầ̀n đây đã khẳng định rằ̀ng, nội dung của đa số́ truyề̀n thuyế́t, thầ̀n thoại rấ́t đáng tin cậy, còn lại đề̀u là sự tưởng tượng của cổ nhân, thiế́u hẳn tính chân thực lịch sử.

https://thuviensach.vn

1. Bàn cổ khai thiên lập địa

Nhân loại chúng ta sô´ng giữa trời đâ´t. Trời đâ´t khởi nguô`n phát sinh ra như thê´ nào? Bản thân con người từ đâ`u sinh ra? Ngày nay, những câu hỏi này đã có đáp án tương đô´i chính xác. Các nhà thiên văn học đã chứng minh, trái đâ´t là do Tinh Vân ngưng kê´t mà thành. Các nhà khảo cổ học, các nhà sinh học cổ và nhà nhân loại học đã nói cho chúng ta biê´t, con người là do loài vượn cổ tiê´n hoá mà thành. Tới nay, những câu trả lời này đã trở thành điê`u thường thức phổ thông của mọi người. Thê´ nhưng thời cổ đại của mâ´y ngàn năm vê` trước, nê´u có người nào nêu ra những câu hỏi này thì lời giải luôn luôn là từng câu, từng chuyện thâ`n thoại.

Tại sao cổ nhân lại dùng thâ`n thoại để giải thích lịch sử của thiên nhiên và nhân loại? Lúc đó, trình độ của sức sản xuâ´t còn râ´t thâ´p, con người vẫn chưa nă´m vững tri thức khoa học cận đại; đô´i với các hiện tượng của thiên nhiên và đời sô´ng xã hội, họ chỉ có thể dựa vào sức tưởng tượng chủ quan, dùng thủ pháp nhân cách hoá thêu dệt ra râ´t nhiê`u câu chuyện thâ`n thoại đâ`y thú vị để că´t nghĩa nguô`n gô´c của trời đâ´t và vâ´n đê` khởi thuỷ của con người v.v... Do vậy, lịch sử xã hội nguyên thuỷ của râ´t nhiê`u dân tộc đê`u được mở đâ`u từ câu chuyện thâ`n thoại. Trung Quô´c cũng không lệ ngoại, thời cổ đại cũng đã sản sinh ra râ´t nhiê`u thâ`n thoại. Những câu chuyện thâ`n thoại này thường luôn luôn biểu hiện qua những cách giải thích ngây thơ và ý tưởng tô´t đẹp đô´i với hiện tượng thiên nhiên và đời sô´ng xã hội của con người trong “thời đại non trẻ”.

Bă´t đâ`u từ thiên thứ nhâ´t “Bàn cổ khai thiên lập địa” trong sách này trở đi cho tới thiên thứ bảy “Đại Vũ trị thuỷ”, nội dung kể đê`u là thâ`n thoại và truyê`n thuyê´t. Những tri thức lịch sử mà thâ`n thoại và truyê`n thuyê´t trong thời kỳ Viễn cổ nêu ra, có một

https://thuviensach.vn

sô´ có thể tin được, còn một sô´ quả thật là hoang đường. Nói chung là cách chúng ta càng xa, mức độ tin cậy càng ít; cách chúng ta tương đô´i gâ`n, thì có thể tiê´p cận với chân thực ở mức tương đô´i. Thê´ nhưng có một sô´ thâ`n thoại và truyê`n thuyê´t râ´t có ý nghĩa, đã phản ánh một phâ`n lịch sử xã hội nguyên thuỷ của nước ta, cho nên chúng ta sẽ kể từ những thâ`n thoại và truyê`n thuyê´t này trở đi.

Truyê`n thuyê´t này kể ră`ng vào thời kỳ Viễn cổ vô cùng xa xôi, trời và đâ´t vẫn còn chưa được hình thành, khă´p nơi đê`u là một máng hỗn độn, không phân chia rõ ràng trên, dưới, trái, phải, cũng chẳng tường tận được Đông, Nam, Tây, Bă´c, mà giô´ng hệt như một quả trứng gà tròn trĩnh. ở trung tâm quả trứng có một khô´i lòng đỏ.Thứ vật tròn trĩnh này cũng có một trung tâm này đã sinh ra một vị thuỷ tổ của loài người gọi là Bàn Cổ Thị. Bàn Cổ Thị được thai nghén một vạn tám nghìn năm trong khô´i tròn trĩnh này, cuô´i cùng giô´ng như con gà con chui ra khỏi vỏ trứng, ông đã phá vỡ vỏ chui ra, rô`i dùng chiê´c rìu lớn tự tạo mà khai thiên lập địa, mà tách đôi khô´i tròn trĩnh hỗn độn này.

Khô´i tròn trĩnh này trải qua sự khai phá của Bàn Cổ Thị liê`n phân thành hai phâ`n: một phâ`n nhẹ mà trong, một phâ`n nặng mà đục. Phâ`n nhẹ mà trong kia không ngừng bay mãi lên cao, một ngày có thể bay một trượng, lâu dâ`n hình thành bâ`u trời xanh ở trên cao. Phâ`n nặng mà đục kia không ngừng hạ thâ´p, một ngày có thể hạ được một trượng, lâu dài mãi, rô`i dâ`n dâ`n hình thành mặt đâ´t rộng lớn. Bản thân Bàn Cổ Thị cũng một ngày lớn lên một trượng, rô`i trở thành người hùng cao to khác thường. Kể từ khi Bàn Cổ Thị khai thiên lập địa cho tới lúc hình thành trời đâ´t, thời gian đó phải tới một vạn tám nghìn năm.

Sau khi Bàn Cổ Thị khai thiên lập địa, trong thời kỳ trời đâ´t vẫn chỉ có một con người cô đơn, lúc vui mừng, có khi buô`n khổ, có lúc khóc lóc, có khi tức giận. Bởi vì trời đâ´t do ông khai phá ra, cho nên

https://thuviensach.vn

trời đất cũng theo sự mừng giận, vui buồn của ông mà biến hoá muôn hình vạn trạng. Khi Bàn Cổ Thị vui mừng thì trời nắng trong, sáng sủa; lúc Bàn Cổ Thị giận dữ thì bầu trời âm u, mờ tối. Khi Bàn Cổ Thị khóc lóc thì nước mắt rỏ xuống từng giọt, chính là từng trận mưa lớn như trút nước xuống, cuối cùng nước mưa chảy dồn lại thành sông ngòi hồ biển. Khi Bàn Cổ Thị than thở, khí ở miệng phun ra thành những trận cuồng phong thổi trên mặt đất làm cho cát bay, đá chạy. Hễ Bàn Cổ Thị chớp mắt là xuất hiện những tia chớp. Lúc Bàn Cổ Thị ngủ, tiếng ngáy phát ra chính là tiếng sấm ầm ù.

Tuổi thọ của Bàn Cổ Thị rất dài, thế nhưng sau những năm tháng đằng đẳng sống trong trời đất mà ông tự khai phá, cuối cùng ông cũng đã chết, ông nằm trên trái đất với tư thế bằng phẳng, đầu hướng phía đông, chân ở phía tây. Đầu của ông nhô lên cao, chính là Đông Nhạc Thái Sơn khí thế hùng vĩ, thuộc biên giới tỉnh Sơn Đông ngày nay. Những ngón chân của đôi bàn chân ông hướng lên trời, chính là Tây Nhạc Hoa Sơn với những chóp núi dựng đứng ở trong biên giới tỉnh Thiểm Tây ngày nay. Bụng ông ưỡn lên cao chính là Tây Nhạc Tung Sơn, phong cảnh rất tú lệ, nay ở trong biên giới tỉnh Hà Nam. Cánh tay phải của ông ở phía bắc thân thể ông, chính là dãy Bắc Nhạc Hằng Sơn ngàn vạn khí tượng, cảnh vật muôn màu ở trong biên giới tỉnh Sơn Tây ngay nay. Đầu tóc và lông đỏ của ông biến thành cây cối và hoa cỏ trên mặt đất.

Câu chuyện Bàn Cổ Thị khai thiên lập địa có nội dung rất hoang đường, thế nhưng cũng có thể chứng minh một số đạo lý: tổ tiên của chúng ta từ xa xưa đã tin rằng sức mạnh của con người là vĩ đại. Bạn hãy nhìn xem, trời đất là do một người có tên gọi là Bàn Cổ Thị khai phá, chẳng phải đã nói rõ con người vĩ đại hơn trời đất đó sao? Bàn Cổ Thị khai thiên lập địa, dụng cụ mà ông dùng chính là chiếc rìu lớn tự tạo ra, chẳng phải là đã phản ánh một cách mông lung nhân tố tư tưởng lao động sáng tạo thế giới đó sao? Truyền thuyết các dân tộc

https://thuviensach.vn

Tây Phương nói rằng trời đất vạn vật là do Thượng đế toàn năng sáng tạo ra. Câu chuyện Bàn Cổ Thị khai thiên lập địa, so sánh với những truyền thuyết đó, mang ý nghĩa sâu sắc hơn nhiều.

https://thuviensach.vn

2. Nữ oa luyện đá vá trời

Thâ`n thoại Bàn Cổ Thị khai thiên lập địa chỉ nói vê` khởi nguô`n của trời đâ´t, đó chỉ có một người là Bàn Cổ Thị, vê` sau thê´ giới tại sao lại có thể sinh ra nhiê`u người đê´n như vậy? Một chuyện thâ`n thoại khác đã giải đáp vâ´n đê` này.

Truyê`n thuyê´t kể rằ`ng, sau khi Bàn Cổ Thị qua đời, trời đâ´t vẫn vă´ng vẻ, trô´ng trải, tịnh không một bóng người. Không biê´t đã trải qua biê´t bao nhiêu năm, mới lại xuâ´t hiện một vị thuỷ tổ của loài người tên gọi là Nữ Oa Thị. Nữ Oa là một người đàn bà đơn độc giữa trời đâ´t, cảm thâ´y quá cô thân liê`n tạo ra nhiê`u người để cùng chung sô´ng.

Một hôm, Nữ Oa Thị dùng nước hoà trộn một đô´ng bùn vàng, dùng bùn vàng nặn thành người đâ´t. Một lúc bà nặn một người đàn ông, lúc sau bà lại nặn người đàn bà. Nói ra kể cũng kỳ lạ, Nữ Oa Thị nặn xong một người, thổi một hơi vào người đó, rô`i đặt xuô´ng đâ´t, người đâ´t này liê`n biê´n thành người sô´ng, biê´t chạy nhảy, biê´t nói cười. Nặn một người, sô´ng một người, nặn hai người, sô´ng hai người. Bà nặn bao nhiêu người thì sô´ng bâ´y nhiêu người. Những người đó biê´n thành đoàn thành tộc vậy xung quanh Nữ Oa Thị, nhảy mua hò hét nhiệt tình gọi Nữ Oa Thị là Mẹ.

Nữ Oa Thị cứ nặn mãi, nặn mãi, nặn liên tục không ngừng, nặn cho tới khi cảm thâ´y thực sự quá mệt mỏi, bà mới tạm ngơI tay. Thê´ nhưng sô´ bùn vàng hoà trộn vẫn còn thừa râ´t nhiê`u. Nữ Oa Thị có vẻ không vui, bà tiện tay nhặt từ dưới đâ´t lên một sợi dây thừng to, nhă`m trúng đô´ng đâ´t vàng đá hoà trộn mà vung mạnh. Nào ngờ, bà vừa vung sợi dây thừng, lại hệt như lúc dùng tay nặn, đám bùn vàng bă´n tung toé, tâ´t thảy đê`u biê´n thành đám người sô´ng, lớn, nhỏ khác nhau. Những con người được Nữ Oa Thị tạo ra này cứ lớn

https://thuviensach.vn

dâ`n lên, cùng lao động, cùng chung sô´ng, sinh sôi ra con cháu đời sau. Những đứa bé chơi đùa nhảy nhót, vê` sau cũng phương trưởng, cũng làm cha, làm mẹ, cứ thê´ sự sinh tô`n kéo dài hê´t đời này qua đời khác.

Thê´ nhưng sự việc lại diễn ra theo chiê`u hướng xâ´u. Giữa lúc con người đang không ngừng sinh sôi nảy nở thì trời đâ´t bỗng nhiên dở chứng. Thời cổ đại, con người cho rằ`ng trời tròn, đâ´t vuông. Trời sở dĩ có thể bao trùm lên mặt đâ´t được là bởi vì bô´n góc của đâ´t có bô´n cây cột chô´ng giữ. Ngày tháng trôi qua, gió thổi, nă´ng mưa giãi dâ`u, bô´n cây cột chô´ng trời này đê`u mục nát cả, trời đâ´t bị đung đưa, chao đảo, hình như să´p sập xuô´ng. Trên mặt đâ´t đã xuâ´t hiện râ´t nhiê`u vê´t nứt, trong những vê´t nứt đó không ngừng bô´c ra lửa nóng và nước thô´i. Trên trời xanh thì xuâ´t hiện râ´t nhiê`u lỗ dột, nước mưa, băng tuyê´t và thiên thạch không ngừng rơi xuô´ng qua những lỗ dột này.

Tai nạn đột ngột giáng xuô´ng con người ở thê´ gian. Trên mặt đâ´t có chỗ lửa bô´c cao ngùn ngụt, có nơi trở thành biển rộng mênh mông, hung câ`m, mãnh thú thừa cơ giê´t hại con người. Những con chim hung dữ từ trên trời bổ nhào xuô´ng, dùng mỏ să´c nhọn că´p đi những bà già và trẻ con yê´u đuô´i không chạy kịp. Cảnh ngộ của con người quả thực là cực kỳ bi đát và muôn vàn nguy hiểm.

Chính trong lúc con người không tìm ra được cách nào để tiê´p tục cuộc sô´ng yên ổn thì Nữ Oa Thị, thuỷ tổ của con người, đã ra tay cứu vớt con cháu của bà. Bà đô´t cháy từng đô´ng củi lau để luyện thành những tảng đá năm màu đỏ, vàng, xanh, tră´ng, đen, rô`i dùng những tảng đá này để tu bổ, vá lâ´p những chỗ thủng dột trên trời xanh. Bà lại bă´t từ biển cả những con rùa cực lớn, chặt lâ´y bô´n chân của chúng thay thê´ bô´n cột trời đã bị mục gẫy. Nước mưa từ trên trời đổ xuô´ng lênh láng, đây là tai hoạ do Rô`ng đen tạo ra. Nữ Oa Thị liê`n giê´t chê´t Rô`ng đen. Nước hôI thô´i từ dưới đâ´t phun

https://thuviensach.vn

lên quá nhiề̀u, Nữ Oa Thị liề̀n dùng đấ́t trộn củi lau bịt chặt chỗ nứt có dòng nước phun. Với sự cố́ gắ́ng của Nữ Oa Thị, cuố́i cùng bầ̀u trời xanh đã được hàn vá xong, bố́n cây cột chố́ng trời cũng đã được trọng tu, các loài mãnh thú uy hiế́p sự sinh tồ̀n của loài người đề̀u bị tiêu diệt. Trên mặt đấ́t cây cố́i và hoa cỏ lại bắ́t đầ̀u đâm chồ̀i, nẩy lộc, loài người lại có thể được số́ng bình yên. Nữ Oa Thị vĩ đại chẳng những đã tạo ra con người, hơn thế́ còn cứu vớt được loài người thoát khỏi thảm cảnh huỷ diệt của thiên nhiên.

Thầ̀n thoại Nữ Oa Thị tạo ra con người và vá trới tuy là rấ́t hoang đường nhưng cũng đã phản ánh được hiện trạng cuộc số́ng của xã hội loài người trong thời thượng cổ. Ngày nay, qua rấ́t nhiề̀u công trình nghiên cứu của các nhà khoa học ta được biế́t trong lịch sử nhân loại đích thực đã có một thời kỳ Công xã thị tộc mẫu hệ. Trong Công xã thị tộc mẫu hệ một lão Tổ mẫu đảm nhận chức thủ lĩnh của Công xã thị tộc, phụ nữ có vai trò quan trọng trong sản xuấ́t và đời số́ng. Các công việc thu hái thức ăn, nung chế́ đồ̀ gố́m, nuôi trẻ,dưỡng già...cơ bản là do phụ nữ đảm nhiệm. Đàn ông chủ yế́u là ra ngoài săn thú, cuộc số́ng lang thang không ổn định. Lúc đó còn chưa xuấ́t hiện gia đình và quan hệ hôn nhân một vợ một chồ̀ng như ngày nay, con cái chỉ biế́t nhận mẹ chứ không được nhận cha. Câu chuyện thầ̀n thoại đã nói Nữ Oa Thị là tổ tiên và người bảo hộ của loài người chẳng phải đã phản ảnh Công xã thị tộc Mẫu hệ đó sao?

https://thuviensach.vn

3. Thần nông dũng cảm nếm thử bách thảo

Trong thời kỳ Viễn cổ, con người không có nhà cửa; truyê`n thuyê´t kể rằ`ng con người ngủ đêm ngoài trời ở trên cách đô`ng, không có thứ gì che, chẳng có vật gì đă´p, thường xuyên bị dã thú giê´t hại. Vê` sau, có một người tài ba nghĩ ra phương pháp làm ổ trên cây, giúp con người tránh được ác thú. Con Người này được mọi người tiê´n cử làm lãnh tụ, gọi là Hữu Sào Thị[(1)].

Ở thời Viễn cổ, thức ăn của con người là hoa quả trên dây leo hoang dại và hê´n, sò ở ngoài sông. Những thức ăn sô´ng lạnh này vừa cứng lại vừa tanh, không dễ dàng tiêu hoá, con người đã mă´c phải những bệnh tật,râ´t nhiê`u người chê´t yểu. Truyê`n thuyê´t kể rằ`ng vê` sau có một người tài cán đã nghĩ ra cách xiên cây lâ´y lửa, dùng lửa nướng chín quả dại và sò hê´n để ăn, có lợi cho tiêu hoá. Có lửa rô`i, đời sô´ng con người đã có sự biê´n đổi cực kỳ to lớn. Người được mọi người suy tôn làm lãnh tụ này gọi là Toại Nhân Thị[(2)].

Hữu Sào Thị và Toại Nhân Thị đã có những cô´ng hiê´n râ´t to lớn cho loài người, thê´ nhưng họ chỉ giải quyê´t được một mặt nào đó của đờisô´ng, nên vẫn chưa được coi là nhân vật tài cán nhâ´t trong sô´ tổ tiên của chúng ta. Truyê`n thuyê´t kể rằ`ng, nhân vật tài cán nhâ´t được người đời sau tôn sùng là “Tam Hoàng”, đó là Phục Hi Thị, Thâ`n Nông Thị và Nữ Oa Thị vừa kể ở trên.

Phục Hi Thị dạy dân đan lưới, bă´t cá và săn thú. Lại dạy dân đem thịt của cá tôm, dã thú săn được bỏ vào trong đô` gô´m nâ´u chín để ăn, nhô´t dã thú sô´ng lại để nuôi dưỡng. Phục Hi Thị còn sáng chê´ ra bái quái. Đó là một loại văn tự đô` án của thời nguyên thuỷ, dùng tám loại phụ hiệu.

--------(càn) --------(khôn) --------(chấn) --------(cấn)

https://thuviensach.vn

--------(li) --------(khảm) --------(đoài) --------(tốn)

Cứ hai quái phối hợp với nhau phối thành 64 loại đồ án dùng để bốc, bói và ghi lại sự việc. Kỳ thực bái quái này là do người đời sau chế tạo ra, nhưng truyền thuyết đã quy công lao cho Phục Hi Thị cả.

Thần Nông Thị đã dũng cảm nếm thử bách thảo, dạy dân làm nghề nông, ông là một vị lãnh tụ có cống hiến vĩ đại nhất ở thời Viễn cổ được nói trong thuyền thuyết.

Truyền thuyết kể rằng, vào thời đại Thần Nông Thị số nhân khẩu tương đối nhiều. Con người nếu chỉ dựa vào săn bắt thú thì không đủ sống. Trời mới sáng tinh mơ thợ săn đã mang theo cung nỏ và gậy gộc đi bắt thú, tìm dã thú trên những cánh đồng cỏ mênh mông và trong những khu rừng rậm rạp. Họ phải chạy suốt ngày mà vẫn chẳng thu nạp được gì, chịu đói bụng, lê đôi chân mệt mỏi trở về. Thỉnh thoảng săn được một con lợn rừng, toàn bộ hơn một trăm nhân khẩu trong thị tộc xúm quanh lại phân phối, mỗi người chỉ được chia một phần thịt nhỏ, không đủ ấm bụng.Trẻ con đói quá, kêu khóc oa oa, phụ nữ và ngườigià càng thêm tâm phiền ý loạn. Những tay săn thú vì bản thân không nuôi nổi thị tộc, đầu cứ cúi gục, mặt mày ủ rũ, ngồi thẫn thờ trên đất. Họ sống trong tình trạng cực kỳ buồn khổ.

Chính trong tình huống đó,Thần NôngThị vĩ đại xuất hiện Thần NôngThị đã phát hiện những hạt dưa và hại quả do con người vứt xuống đất năm sau có thể mọc mầm, bén rễ, lớn lên thành công dưa và cây quả mới. Ông còn phát hiện ra sự sinh trưởng của thực vật có quan hệ với thời tiết. Khi thời tiết ấm áp, cây cối nảy cành, sinh lá, khai hoa kết quả;khi thời tiết giá lạnh, cây cối khô héo. Ông quyết định lợi dụng sự thay đổi của thời tiết, nghĩ cách dùng sức người chăm bón cây cối, nhờ vậy mà đã có những thu

https://thuviensach.vn

hoạch hạt cây, trái quả một cách khả quan, đã có thêm thức ăn dự trữ, bổ sung bên cạnh săn bắt.

Thoạt đầu, Thần Nông Thị chưa hiểu được loại quả, hạt hoặc rễ, cành lá của cây nào có thể ăn được, loại nào ăn ngon, loại nào không nên ăn hoặc ăn không ngon. Để mọi người được ăn no, không bị đói, để cho mọi người được sinh tồn, Thần Nông Thị quyết định dùng chính miệng của mình để thử mùi vị của các loại thực vật hoang dại. Ông đã thu thập các loại quả, hạt, rễ, lá, cành, ghé miệng thử từng loại. Mùi vị của thứ nào ngọt, đặc biệt ngon, ông đánh dấu lại. Mùi vị của thứ nào vừa đắng vừa chát, khó có thể nuốt được, ông cũng đánh dấu lại. Có một số thứ mùi vị không đến nỗi kém, nhưng sau khi nếm thử thì thấy nếu không váng đầu đau óc, cũng đau bụng nhức tim, thậm chí còn thượng thổ, hạ tả, miệng nôn, trôn tháo. Thì ra những thứ này có chứa chất độc, ông cũng đánh dấu tỉ mỉ kỹ càng.

Truyền thuyết kể rằng trong quá trình Thần Thị Nông nếm thử bách thảo, lúc nhiều nhất trong một ngày đã từng gặp phảI bảy mươi loại thực vật có chất độc, trong đó mấy lần suýt mất mạng. Thế nhưng cuối cùng Thần Nông Thị vĩ đại đã khắc phục được muôn vàn khó khăn, đã chiến thắng được mọi loại nguy hiểm, tìm ra được một khối lượng lớn thức ăn cho loài người. Ông đã tìm được những thực vật có thể làm ra lương thực, những loài cây có thể làm rau ăn, đã tìm được những trái cây ngon, còn tìm được cả những cây có thể chữa bệnh được. Khi đã nhanạ biết được những loại cây này, con người bèn vạch ra kế hoạch trồng trọt, và như vậy vấn đề thức ăn đã được giải quyết thêm một bước, vấn đề thuốc chữa bệnh cũng đã bước đầu được khắc phục. Những người săn thú, bắt cá đã gặp vận may, từ đó trở đi sự nghiệp trồng trọt được mở ra, đời sống của con người đã có bảo đảm.

https://thuviensach.vn

Thần Nông Thị vẫn chưa thoả mãn, ông phát hiện thấy sự sinh trưởng của thực vật chẳng những có quan hệ đến thời tiết mà còn có quan hệ tới đất đai. Có một số thực vật thích sinh trưởng ở vùng đất vàng, một số thực vật thức sinh trưởng nơi đất đen; một số thực vật ưa đất khô ráo, có một số thực vật hợp với đất ẩm. Tất cả các hiện tượng quan sát được ông đều ghi nhớ, rồi chỉ đạo mọi người theo đuổi việc trồng trọt sao cho ngày một tốt hơn.

Thần Nông Thị lại phát hiện, việc trồng trọt cũng giống như việc săn bắt, đòi hỏi phải có một loại công cụ chuyên dùng. Tức thì ông mò mẫm nhiều lần rồi chế tạo ra các công cụ như cày, bừa, liềm, hái... dùng để trồng trọt và gặt hái. Tới đây, nền sản xuất nông nghiệp nguyên thuỷ được kể là một hệ thống phương pháp tương đối hoàn chỉnh.

Con người đã bắt đầu sản xuất nông nghiệp, chẳng những đời sống có đảm bảo; sản phẩm dư thừa, mà quan hệ mua bán cũng đã xuất hiện, chợ búa, mậu dịch sơ khai ra đời. Mọi người đem những thức vật dư thừa của thị tộc đem ra chợ trao đổi với thị tộc khác lấy những thứ mà mình không có. Biện pháp là "họp chợ giữa ban ngày", tới đúng giữa trưa, mặt trời ở giữa không trung, tất cả mọi người đều ra họp chợ, tiến hành trao đổi.

Truyền thuyết về Hữu Sào Thị và Toại Nhân Thị, Phục Hi Thị, Thần Nông Thị, đương nhiên cũng là thần thoại, thế nhưng nó lại phản ánh tiến trình sản xuất và phát triển của đời sống con người trong thời Viễn cổ. Chúng ta biết rằng việc con người giảI quyết được các vấn đề chỗ ở, thức ăn v.v... chính là kết quả của cuộc đấu tranh với thiên nhiên và từng bước tích luỹ kinh nghiệm, trong đó bao hàm cả sự thăm dò, phấn đấu, thất bại và thành công, hết đời này qua đời khác. Trong quá trình như vậy, con người từ chỗ hiểu biết rất ít, đến chỗ hiểu được tương đối nhiều, đời sống từ chỗ rất không hoàn thiện, tiến đến tương đối hoàn thiện, cuối cùng mới

https://thuviensach.vn

đạt tới đích â´m no, thoải mái. Người cổ đại có một loại Sử quan anh hùng, lâ´y sự sáng tạo của quâ`n chúng quy công cho một sô´ người tài năng lý tưởng. Chúng ta có thể xem Hữu Sào Thị, Toạ Nhân Thị, Phục Hi Thị, Thâ`n Nông Thị v.v... là những nhân vật mang tính châ´t tương đô´i tượng trưng, và quả thật họ đã tượng trưng cho quâ`n chúng nỗ lực giải quyê´t vâ´n đê` đời sô´ng trong xã hội thị tộc.

https://thuviensach.vn

4. Hoàng Đế đánh suy vưu

“Tam Hoàng” – Phục Hi Thị, Thần Thị Nông, Nữ Oa Thị -đã phản ánh thời đại của Công xã thị tộc. Nữ Oa Thị là đàn bà, là thủ lĩnh của Công xã thị tộc Mộu hệ, đáng lẽ xuấ̂t hiện tương đố́i sớm. Phục Hi Thị, Thần Nông Thị là đàn ông, là thủ lĩnh của Công xã thị tộc Phụ hệ, phải xuấ̂t hiện tương đố́i muộn. Tại sao đặt Nữ Oa Thị ở sau? Chính vì những truyêà̀n thuyêấ̀t này đã qua sự chỉnh lý của người đời sau nên thứ tự đã bị đảo lộn. Lại nữa, việc truyêà̀n thuyêấ̀t nói, Nữ Oa Thị tạo ra con người làm sao có thể giảng giải thông suốấ̀t được? Truyêà̀n thuyêấ̀t, thần thoại vố́n không phải là lịch sử hoàn toàn đáng tin cậy, nên khó tránh khỏi có những mâu thẫu tự thân.

Công xã thị tộc không ngừng mở rộng hoặc sáp nhập, dần dần hình thành bộ lạc, vài bộ lạc cũng có thể gọi là Bộ tộc. Hoàng đêấ̀ chính là một vị lãnh tụ của Liên minh Bộ lạc nổi tiếấ̀ng ở lưu vực sông Hoàng Hà thời cổ đại Trung Quốấ̀c.

Nên phân biệt rõ hai từ “Hoàng đêấ̀”, một là Hoàng đêấ̀ là tên người và một Hoàng đêấ̀ là tên gọi nhà vua, kể từ Tần Thuỷ Hoàng. Bắấ̀t đầu từ Tần Thuỷ Hoàng trở đi, người thố́ng trị cao nhấấ̀t của các triêà̀u đại Trung Quốấ̀c đêà̀u gọi là Hoàng đêấ̀. Vêà̀ “Hoàng đêấ̀” kể trong chuyện này là một con người cụ thể. Các nhà lịch sử cổ đại gọi lãnh tụ của Liên minh Bộ lạc này là lãnh tụ tài cán nhấấ̀t trong lịch sử Trung Quốấ̀c, là tổ tiên của dân tộc Trung Hoa (chủ yếấ̀u là dân tộc Hán).

Truyêà̀n thuyêấ̀t kể rằà̀ng Hoàng đêấ̀ họ Công Tôn, cũng có người nói ông mang họ Cơ, tene gọi là Hiên Viên. Ông vừa sinh ra đã rấấ̀t thông minh, tuổi còn rấấ̀t nhỏ đã hiểu được nhiêà̀u đạo lý. Khi lớn lên, ông nhiệt tâm làm việc vì quần chúng, được tiếấ̀n cử làm thủ lĩnh bộ tộc.

https://thuviensach.vn

Sau khi làm thủ lĩnh bộ tộc Hoàng Đế đã lãnh đạo mọi người thay đổi cuộc sống săn bắt lang thang, dạy mọi người làm nhà dựng cửa để ở, thuần dưỡng gia súc, trồng trọt ngũ cốc, định cư ở lưu vực Hoàng Hà. Để tiện cho việc giao thông ở hai bờ Hoàng Hà, Hoàng Đế đã tạo ra thuyền và xe. Để đánh nhau với các bộ lạc khác, mọi người đã dùng ngọc vỡ, mài thành các loại binh khí. Ngọc, kỳ thực là một loại đá rắn.

Truyền thuyết kể rằng Hoàng Đế còn sai Sử quan của ông là Thương Hiệt chế tạo ra văn tự, thay thế phương pháp ghi chép sự việc một cách vụng về bằng buộc nút thừng trong thời kỳ Viễn cổ, mà bắt đầu dùng văn tự.

Do Thương Hiệt tạo ra chữ, mọi người cũng đã hiểu được chữ số, đã phát minh ra toán thuật để tính số. Hoàng Đế còn sai thần tử là Đại Náo sáng tạo ra Giáp Tý, chính là dùng Thập thiên can: Giáp, ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý phối hợp với Thập nhị địa chi: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọc, Mùi, Thân, Tuất, Hợi, để ghi chép năm, tháng, ngày, giờ. Thập thiên can luân lưu sáu vòng, Thập nhị địa chi luân lưu năm vòng, vừa tròn 60 năm, điều này được gọi là một "Giáp tý", hoặc "Hoa giáp".

Truyền thuyết kể lại rằng, lúc đó con người đã hiểu âm nhạc, đã phát minh ra nhạc cụ như chuông, trống v.v...Hoàng Đế ra lệnh cho một nhạc sư tên gọi là Linh Luân dùng một ống trúc dài ba tấc chín phân làm thành âm luật có thể phát sinh ra 12 âm, dùng để hiệu chỉnh các loại âm thanh của nhạc cụ, làm cho các loại nhạc khí hài hoà tiết tấu.

Trong thời Hoàng Đế, con người đã biết dùng y dược để chữa trị các loại bệnh tật. Có một quyển sách lí luận cơ sở Đông y học gọi là Hoàng Đế Nội Kinh, kỳ thực là trước tác của thời kỳ Chiến Quốc,

https://thuviensach.vn

Tầ̀n, Hán. Nhưng có truyề̀n thuyế́t lại kể rằ̀ng tác giả là một vị thày thuố́c tên gọi là Kỳ Bá, thời Hoàng Đế́.

Theo truyề̀n thuyế́t, người vợ của Hoàng Đế́ tên gọi là Luy Tổ, cũng là một người rấ́t thông minh, mẫn cán. Thấ́y con người mùa đông khoác da thú, mùa hạ xuyên lá cây vây quanh eo sườn, không có quầ̀n áo mặc, bà liề̀n nghĩ ra nghề̀ nuôi tằ̀m kéo tơ, lấ́y tơ dệt thành luạ, lại còn cho nhuộm thành các loại màu sắ́c, dùng để may quầ̀n áo. Người đời sau đã suy tôn Luy Tổ là "Tiên tằ̀m nương nương" để ghi ơn phát kiế́n quan trọng này.

Qua nhiề̀u truyề̀n thuyế́t có thể thấ́y rõ, ở thời kỳ Hoàng Đế́ đã bắ́t đầ̀u có cuộc số́ng văn minh, đã bước vào thời kỳ đỉnh thịnh của thời đại đồ̀ đá mới. Có thể vì lẽ đó mà Hoàng Đế́ luôn được coi là đại biểu kiệt xuấ́t của dân tộc Trung Hoa vĩ đại, là tổ tiên chung của mọi người Trung Quố́c. Người Trung Quố́c đề̀u bằ̀ng lòng coi mình là con cháu của Hoàng Đế́.

Khi bộ tộc của Hoàng Đế́ bắ́t đầ̀u cuộc số́ng văn minh, trên dải đấ́t Trung Quố́c vẫn còn rấ́t nhiề̀u bộ tộc khác nữa. ở Tây Bắ́c lưu vực Hoàng Hà có một bộ tộc do Viêm Đế́ họ Khương làm thủ lĩnh. Bộ tộc Viêm Đế́ thấ́y vùng trung du Hoàng Hà đấ́t đai tố́t đẹp, liề̀n dầ̀n di chuyển về̀ hướng Đông Nam. Tới trung du Hoàng Hà, họ đã xung đột với bộ tộc bản địa Cửu Lê từng cư trú ở đó từ lâu. Hậu quả là bộ tộc Viêm Đế́ bị đánh bại. Viêm Đế́ đành phải dẫn bộ tộc chạy trố́n tới địa bàn mà bộ tộc của Hoàng Đế́ đang cư trú, thế́ là lại phát sinh xung đột với bộ tộc Hoàng Đế́ và trận tử chiế́n ở Bản Tuyề̀n đã xảy ra.

Bản Tuyề̀n ở vùng Đông Nam huyện Trác Lộc, tỉnh Hà Bắ́c ngày nay, địa thế́ rấ́t hiểm yế́u. Bộc tộc Hoàng Đế́ chiế́m lĩnh các địa hình có lợi nhấ́t, có tới ba lầ̀n giao chiế́n kịch liệt với quy mô lớn, cuố́i cùng Hoàng Đế́ đánh bại được Viêm Đế́. Đứng trước Hoàng

https://thuviensach.vn

Đế, Viêm Đế ngoan ngoãn chịu thua, đồng ý đem hai bộ tộc sáp nhập lại, tôn Hoàng Đế làm thủ lĩnh, bản thân Viêm Đế đảm nhiệm chức phó thủ lĩnh. Bộ tộc Hoàng Viêm hoặc bộ tộc Viêm Hoàng này chính là mô hình đầu tiên sớm nhất của dân tộc Trung Hoa. Về sau, người Trung Quốc vẫn tự xưng mình là duệ trụ của Viêm Hoàng. Duệ trụ có nghĩa là con cháu đời xa xưa.

Sau khi hai dân tộc Viêm Hoàng sáp nhập lại, Viêm Đế yêu cầu Hoàng Đế giúp ông rửa sạch mối xỉ nhục bị bộ tộc Cửu Lê đánh bại. Vừa hay lúc đó bộ tộc Cửu Lê cũng đang di chuyển về phía Đông Nam, uy hiếp sự an toàn của bộ tộc Viêm Hoàng. Thủ lĩnh bộ tộc Cửu Lê là Suy Vưu đã từng đánh bại Viêm Đế, do đó càng vênh vang tự đắc, xem thường bộ tộc Hoàng Viêm.

Theo truyền thuyết thì Suy Vưu cũng là một nhân vật đáng gờm. Suy Vưu có 81 người anh em, người nào cũng đều đầu người thân thú, đầu đồng, trán sắt, có tám cánh tay, chín ngón chân, trên mặt có các loại hoa văn màu sắc, có thể ăn được cát và đá. Lẽ dĩ nhiên đó chỉ là sự miêu tả ngoa ngôn trong sách cổ. Căn cứ vào sự miêu tả hoang đường này, chúng ta có thể suy đoán, đại đế Suy Vưu là một thủ lĩnh của một bộ tộc dã man; bộ tộc Cửu Lê của Suy Vưu so với bộ tộc Hoàng Viêm thì lạc hậu hơn nhiều.

Để rửa thù, cũng là uy hiếp sự chống đối của bộ tộc Cửu Lê, Hoàng Đế và Viêm Đế đã làm rất nhiều công tác chuẩn bị. Chẳng hạn, hướng dẫn người trong bộ tộc mài chế rất nhiều dao đá, rìu đá, rèn tập được một đội quân tinh nhuệ. Mấy phân đội của đội quân này đã lấy tên các mãnh thú Hổ, Báo, Gấu, Bõo v.v... đặt tên cho mình. Thủ lĩnh của đội Hổ thân khoác da hổ, thủ lĩnh của đội Báo thana choàng da báo, mượn oai phong của mãnh thú để khuếch trương thanh thế, hù doạ kẻ thù. Các ngài còn chế định ra phương án tác chiến tỉ mỉ.

https://thuviensach.vn

Cuộc đại chiế́n giữa bộ tộc Hoàng Viêm với bộ tộc Cửu Lê cuố́i cùng đã nổ ra ở vùng Trác Lộc. Hai bên tác chiế́n, một phía do Suy Vưu và 81 người anh em của hắ́n đánh ở đầ̀u trận, một phía đội quân Hổ, Báo, Gấ́u, Beo do Hoàng Đế́ và Viêm Đế́ chỉ huy làm tiên phong. Căn cứ vào sự miêu tả trên sách cổ thì trận đánh nhau này diễn ra rấ́t kịch liệt, cả hai bên đề̀u mời quỷ thầ̀n đế́n trợ chiế́n.

Cuộc đại chiế́n vừa bắ́t đầ̀u, Hoàng Đế́ đã ra lệnh cho ứng Long đảm nhận chức Đại tướng, chặt đứt Giang Hà, chuẩn bị thuỷ tai làm cho Suy Vưu chế́t chìm. Suy Vưu không can tâm tỏ ra yế́u đuố́i, đã sớm mời Phong Bá Vũ Sư tới thổi gió lớn, đổ mưa to. Hoàng Đế́ thấ́y Suy Vưu có thể gô gió, gọi mưa, liề̀n nhanh chóng mời nữ thầ̀n Hạn Bạt dùng ánh nắ́ng gay gắ́t và gió bão hanh khô đuổi bay hế́t gió to, mưa lớn.

Hiệp thứ nhấ́t, Suy Vưu bị thua, liề̀n thi hành một tuyệt chiêu, gây ra sương mù lớn. Sương mù lớn nh làn khói đặc bao phủ kín suố́t ba ngày đêm, làm cho người của bộ tộc họ Viêm Hoàng thò tay ra không nhìn thấ́y năm ngón tay, tấ́t cả đề̀u lạc mấ́t phương hướng, chẳng những không nhìn rõ kẻ thù ở trước mặt, mà ngay tới người của mình đề̀u thấ́t tán lẫn nhau. Hoàng Đế́ vội sai đại tướng Phong Hởu dựa theo nguyên lý chỉ huy phương hướng của sao Bắ́c Đẩu chế́ tạo ra xe chỉ Nam dùng nhận biế́t phương hướng. Họ dựa vào xe chỉ Nam, nhận biế́t được đại bản doanh của Suy Vưu, phát động một cuộc tiế́n công mãnh liệt. Lúc này Suy Vưu đang đắ́c ý nhìn làn sương mù dày đặc và cho rằ̀ng bộ tộc Hoàng Viêm sẽ bị lạc phương hướng, không nhúc nhích được, thắ́ng lợi đã ở trong tầ̀m tay. Suy Vưu hoàn toàn không thể tưởng tượng nổi quân của Hoàng Đế́ đã dựa vào sự chỉ dẫn của xe chỉ Nam, lúc này đã xông tới trước mặt đại bản doanh của mình rồ̀i. Suy Vưu trở tay không kịp, cuố́i cùng đã bị đánh tan và bị bắ́t làm tù binh.

https://thuviensach.vn

Hoàng Đế bắt được Suy Vưu, sai ứng Long áp giải tới hang Hung Lê, lệnh cho chặt đứt đầu. Hoàng Đế và Viêm Đế còn đem toàn bộ tộc Cửu Lê của Suy Vưu sáp nhập vào bộ tộc Hoàng Viêm. Một số quân của bộ tộc Cửu Lê không chịu đầu hàng, vội vã chạy trốn tới vùng ven biển và hải đảo ở phương Nam. Họ chính là tổ tiên của bộ tộc Lê sau này. Cửu Lê hoặc bộ tộc Lê kỳ thực cũng chỉ là các dân tộc anh em cùng lớn lên trên dải đất Trung Hoa rộng lớn.

Trong truyền thuyết, cuộc đại chiến ở Trác Lộc, được mưu tả rất hoang đường, thế nhưng nó cũng hé ra được một số đầu mối giúp vào việc nghiên cứu sự phát triển của lịch sử nước nhà trong thời Viễn cổ; không những thế, nó còn cho biết, trong thời Viễn cổ, giữa các bộ tộc hoặc liên minh bộ tộc đã có sự xung đột rất lợi hại, hơn thế đã phát sinh ra những cuộc chiến tranh. Những truyền thuyết đó còn phản ánh rõ cội nguồn sâu xa của các dân tộc Trung Hoa và cội nguồn ấy dần dần được hình thành và phát triển trong cuộc đấu tranh giữa con người với thiên nhiên và trong cuộc đấu tranh giữa bộ tộc với bộ tộc.

https://thuviensach.vn

5. Cộng Công Thị nổi giận húc đổ Bất Chu Sơn

Hoàng Đế, sau đó là Chuyên Húc, Đế Khốc, Nghiêu, Thuấn nắm lãnh tụ liên minh bộ lạc này, được các nhà lịch sử học cổ đại tôn xưng là "Ngũ Đế".

Căn cứ vào truyền thuyết, Chuyên Húc là cháu của Hoàng Đế, bởi vậy ông bắt đầu dựng nước ở Cao Dương (Vùng Đông Nam thành phố Bảo Định, tỉnh Hà Bắc ngày nay) cho nên có tên gọi là Cao Dương Thị. Chuyên Húc là người thông minh, am hiểu nhiều sự kiện, có mưu trí, khéo lợi dụng mê tín quỷ thần để quản chế các thành viên của bộ tộc vốn có uy tín rất cao trong quần chúng. Chuyên Húc từng thị sát qua nhiều địa phương, ở niềm Bắc đã đi qua vùng Hà Bắc hiện nay, ở miền Nam thì đI qua phía Nam Ngũ Lĩnh, ở miền Tây đã đi qua Cam Túc hiện nay, ở miền Đông đi qua một số hòn đảo vùng Đông Hải. Trong các sách sử thời cổ đại viết rằng: Chuyên Húc đi tới đâu, chẳng những được đông đảo quần chúng nhiệt liệt hoan nghênh, thậm chí ngay cả động vật cũng vẫy đuôi, cây cối cũng rung động cành lá biểu thị sự đồng tình đối với ông.

Thế nhưng Chuyên Húc lại làm những việc không được mọi người yêu thích. Truyền thuyết kể rằng ông đã đặt ra một điều pháp quy định khi đi trên đường phụ nữ gặp đàn ông cần phải nhường tránh sang một bên, nếu không, sẽ bị kéo tới ngã tư đường đánh cho một trận nên thân. Điều pháp này tuy chỉ là truyền thuyết, thế nhưng đã nói rõ ở thời kỳ Chuyên Húc đó, địa vị của người phụ nữ đã thấp hơn đàn ông, con người đã từ xã hội thị tộc mẫu hệ quá độ tới xã hội thị tộc phụ hệ, ở trong xã hội nam giới được hưởng uy quyền lớn.

https://thuviensach.vn

Cùng với Chuyên Húc còn có một người tên là Cộng Cộng Thị, bản lĩnh cũng rất cao cường.

Theo truyền thuyết Cộng Công Thị họ Khương, là con cháu đời sau của Viêm Đế. Cộng Công Thị thông minh, có sức khoẻ, am hiểu nhiều công việc sản xuất. Ông rất vui lòng làm những công việc vì lợi ích chung. Lúc đó, loài người chủ yếu theo đuổi sản xuất nông nghiệp, sau Thần Nông, Cộng Công Thị là người đã có nhiều cống hiến trong việc phát triển nông nghiệp.

Cộng Cộng Thị có một con trai, tên gọi là Hửu Thổ, cũng rất hiểu biết về nghề nông. Để phát triển sản xuất nông nghiệp, hai cha con đã khảo sát tình hình đất đai chín châu thời cổ đại- chín châu đó là Ký, Duyện, Thanh, Từ, Dương, Kinh, Dự, Lương, Ung. Đông đảo quần chúng của chín châu này rất hoan nghênh Cộng Công Thị và Hậu Thổ. Dân chúng tôn xưng Hậu Thổ là Xã Thần, cũng chính là thần Thổ Địa, tôn xưng Cộng Công là Thuỷ Sư, cũng chính là thần quản lý Thuỷ lợi.

Cộng Công và Hậu Thổ khảo sát xong tình hình đất đai của chín châu thì cho rằng họ có địa phương thế đất quá cao, không thể dùng nước tưới tắm được, có nơi thế đất lại quá thấp, dễ bị ngập lụt, bất lợi cho sản xuất nông nghiệp. Do vậy. Cộng Công đã đặt ra kế hoạch: san bằng đất cao, lấp vùng đất trũng. Ông cho rằng đào đất ở vùng cao lấp xuống vùng đất trũng thì có thể phát triển trồng trọt được trên một dải đất rộng lớn, và đương nhiên là có thể phát triển được sản xuất nông nghiệp.

Thế nhưng Chuyên Húc không đồng ý để Cộng Công Thị làm như vậy. Ông cho rằng bản thân mình có quyền uy, chí cao vô thượng, toàn thể bộ tộc đều phải tuyệt đối tuân theo sự chỉ huy của một mình ông, không cho phép Cộng Công Thị đề xuất ý kiến. Ông lấy lý do là Trời không thuận để ngăn cản Cộng Công san bằng

https://thuviensach.vn

đấ t đai. Vì tranh đoạt quyề n lãnh đạo bộ tộc, giữa Chuyên Húc và Cộng Công đã có những cuộc đụng chạm rấ t gay gắ t.

Về lực lượng, Cộng Công Thị mạnh hơn nhiề u so với Chuyên Húc, về mưu trí thì Cộng Công Thị lại không sánh kịp Chuyên Húc. Chuyên Húc liề u lĩnh tuyên truyề n mê tín quỷ thầ n, hù doạ quầ n chúng, bắ t quầ n chúng không được giúp đỡ Cộng Công Thị. Lúc đó, sức sản xuấ t xã hội rấ t thấ p, con người còn rấ t mê tín, rấ t nhiề u người đã mắ c lừa Chuyên Húc, lo sợ để Cộng Công Thị san bằ ng đấ t đai, sẽ làm cho quỷ thầ n giận dữ, sẽ dầ n tới tai nạn, nên đề u đứng cả về phía Chuyên Húc.

Thế nhưng, Cộng Công Thị đã có đầ y đủ niề m tin kiên cường. Ông nhận định rằ ng chủ trương san bằ ng đấ t đai của mình là chính xác, cho nên quyế t không chịu thua. Dù cho quầ n chúng đã bị Chuyên Húc lừa bịp, không hiểu rõ ông, không giúp đỡ ông, ông vẫn quyế t định hy sinh tính mạng để thực hiện lý tưởng của mình, đột nhiên Ông đập mạnh đầ u vào Bấ t Chu Sơn cao ngấ t tầ ng mây, lởm chởm những đá, (Bấ t Chu Sơn tức là Côn Lôn Sơn hiện tại), đúng vào đỉnh chóp núi Bấ t Chu, để san bằ ng vùng đấ t Trũng ở quanh núi.

Bấ t Chu Sơn bị Cộng Công Thị bấ t ngờ lao mạnh, lập tức bị gẫy gập ngang lưng, đấ t đá đổ xuố ng rào rào. Trong giây khắ c cả bầ u trời đột nhiên chao đảo lắ c lư, toàn bộ mặt đấ t bị rung rinh rấ t mạnh. Vố n là núi Bấ t Chu này là cây cột chố ng giữa trời và đấ t. Cột chố ng trời bị gẫy, sợi dây thừng buộc chặt trời và đấ t bị đứt, trái đấ t nghiêng đổ về phía Tây Bắ c, mặt trời mặt trăng và các ngôi sao mỗi ngày đề u mọc lên từ phương Đông, rồ ilặn về phương Tây. Bởi mặt đấ t đổ về hướng Đông Nam, nước của sông lớn nhỏ đề u cuộn cuộn chảy ra biển cả theo hướng Đông. Đầ u Cộng Công Thị tưởng muố n vỡ ra, mắ t nổ đom đóm, thế nhưng ông đã húc đổ được Bấ t Chu Sơn, tạo thành một vùng bình nguyên rộng lớn, rấ t có lợi cho

https://thuviensach.vn

việc sản xuấ t nông nghiệp ở phương Bắ c Trung Quố c. Trong cuộc đấ u tranh với Chuyên Húc, Cộng Công Thị đã trở thành một vị anh hùng giành thắ ng lợi khiế n cho muôn dân phục.

Truyện Cộng Công Thị tranh giành quyề n lãnh đạo với Chuyên Húc, giận dữ đụng tới Bấ t Chu Sơn đã lưu truyề n trên hai nghìn năm nay. Truyề n thuyế t này đã chứng tỏ tổ tiên người Trung Quố c muố n giải đáp rấ t nhiề u vấ n đề : tại sao mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao đề u mọc ở phương Đông lặn về phương Tây, tại sao Đại giang Đại Hà đề u từ phía Tây chảy về phía Đông, tại sao khu vực Hoa Bắ c lại có đồ ng bằ ng rộng lớn v.v.. Bởi chưng họ chưa có đủ tri thức khoa học để giải đáp vấ n đề này, mà chỉ dùng sức tưởng tượng phong phú thêu dệt ra truyề n thuyế t, thầ n thoại giố ng như kiểu Cộng Công Thị húc đổ Bấ t Chu Sơn đầ y thú vị kia.

https://thuviensach.vn

6. Nghiêu nhường ngôi cho Thuấn

Chuyên Húc ở ngôi được 78 năm, khi 91 tuổi thì qua đời; Đế Khốc kế tiếp địa vị của Chuyên Húc. Đế Khốc tên là Tuấn, bởi lúc đầu đặt cơ sở ở Tân (gần huyện Hợp Dương, tỉnh Thiểm Tây ngày nay), cho nên còn có tên gọi là Cao Tân Thị. Từ năm 15 tuổi Đế Khốc đã phó tá Chuyên Húc, năm lên ngôi đã 30 tuổi. Đế Khốc là con người chí công vô tư, biết xét rõ thiện ác. Khi tại vị ông biết tự nghiêm khắc với mình, nên người trong thiên hạ đều rất tín phục. Đế Khốc ở ngôi 70 năm, tới năm 105 tuổi mới qua đời, con trai ông là Chí tiếp ngôi. Bởi Chí hoang dâm vô độ, không biết tu sửa thiện chính, chín năm sau bị phế truất, Nghiêu được tiến cử làm lãnh tụ của liên minh bộ lạc.

Nghiêu họ Y Kỳ, tên là Phóng Huân, hiệu Đào Đường Thị, gọi tắt là Đường Nghiêu. Trong sách cổ nói Nghiêu rất giỏi trị thiên hạ. Nghiên hạ lệnh cho Hi và Hoà quản lý Thiên Địa, sai Hi Trọng, Hi Thúc, Hoà Trọng, Hoà Thúc lần lượt nắm giữ bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc. Ông còn đặt ra lịch pháp, quy định một năm có 366 ngày, chia thành 4 mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông, khiến cho nghề nông, nghề chăn nuôi, nghề đánh bắt cá và săn thú đều có thể căn cứ vào mùa tiết mà sắp xếp việc sản xuất.

Bắt đầu từ năm 16 tuổi Nghiêu đã cai trị thiên hạ, ở ngôI 70 năm. Đến năm 86 tuổi, sức đã yếu, ông muốn tìm một người thay thế. Ông phát công báo đi khắp nơi, kêu gọi tiến cử người có tài năng. Không lâu, mọi người tiến cử Ngu Thuấn, mội chàng trai tài giỏi, có thể kế thừa được.

Truyền thuyết nói rằng Ngu Thuấn họ Diêu, tên là Trùng Hoa, người Ký Châu (một vùng trong tỉnh Hà Bắc ngày nay). Cha của Ngu Thuấn bị mù, mẹ mất sớm. Người cha mù lại lấy vợ lẽ, đó

https://thuviensach.vn

chính là mẹ kế của Ngu Thuấn. Mẹ kế sinh được một người con trai đặt tên là Tượng. Tượng là một tên ma cà bông, hay ăn, biếng làm, lại vô cùng ngạo mạn, thường xuyên nũng nịu trước mặt cha mẹ, nói xấu người anh cùng cha khác mẹ là Ngu Thuấn. Người cha mù rất cưng chiều đứa con nhỏ là Tượng ấy, không thích đứa con lớn do vợ trước sinh ra là Ngu Thuấn. Hai vợ chồng già và Tượng thường ngồi lại bàn mật mưu, tìm cơ hội giết hại Ngu Thuấn, để một mình Tượng được thừa kế toàn bộ tài sản của cha mẹ. Ngu Thuấn không hề để ý. Ngu Thuấn rất hiếu thuận với người cha mù của mình, đối xử với mẹ kế và người em khác mẹ cũng rất tốt.

Đường Nghiêu nghe xong lời giới thiệu của mọi người, liền quyết định trước hết phải thử thách Ngu Thuấn, xem thử Ngu Thuấn có đầy đủ tư cách xứng đáng làm người thừa kế của mình không. Nghiêu đã đem hai người con gái của mình là Nga Hoàng và Nữ Anh gả cho Ngu Thuấn, rồi sai Ngu Thuấn tới các nơi để hoà nhập cùng với quần chúng.

Sau khi kết hôn Ngu Thuấn đem hai người vợ cùng đi trồng cấy, vẫn giữ hiếu thuận với cha mẹ và quan tâm đến em như xưa. Danh tiếng của Ngu Thuấn ngày càng lẫy lừng, mọi người đều nói Thuấn là một con ngoan, chồng tốt, anh hiền.

Ngu Thuấn tới chân núi Lịch cày cấy trồng trọt. Những người nông dân ở đó vì tranh giành đất đai mà gây chuyện xích mích dằng dai, không sao chấm dứt được. Có Ngu Thuấn bên cạnh, họ đã biết nhường nhịn lẫn nhau, giúp đỡ nhau, công việc sản xuất trở nên rất tốt. Ngu Thuấn tới vùng đất Lôi Trạch bắt cá, vốn dĩ ngư dân ở đây thường xuyên vì tranh chấp nhà cửa mà đánh nhau đến nỗi vỡ đầu chảy máu. Ngu Thuấn vừa đến, các ngư dân liền nhường nhà cửa cho nhau, hoà thuận như những người trong một gia đình. Ngu Thuấn tới bờ sông đốt lò nung gốm. Những người làm gốm ở đây từ trước vốn làm ăn cẩu thả, chất lượng đồ gốm rất

https://thuviensach.vn

kém, nay đã chịu khó làm việc, những đồ gốm chế tạo ra rất tinh xảo, đẹp đẽ. Mỗi khi Ngu Thuấn tới địa phường nào thì người nơi đó đều bám theo, chỉ một năm trời, ở đó đã hình thành thôn làng, hai năm hình thành phố xá, ba năm hình thành thành thị.

Đường Nghiêu chứng kiến thành tích tốt như vậy của Ngu Thuấn, lại được quần chúng ủng hộ nhiệt thành, lẽ dĩ nhiên cảm thấy rất vui mừng, bèn ban thưởng cho Ngu Thuấn một bộ quần áo mới và một cây đàn, còn xây dựng cho Ngu Thuấn một kho chứa lương thực, tặng Thuấn cả một đàn trâu và cừu.

Người cha mù và em trai Tượng của Ngu Thuấn nghe nói Thuấn được nhiều thứ như vậy, lại sinh lòng dạ xấu xa. Người cha mù sai Thuấn trèo lên đỉnh kho thóc lợp lại mái, đoạn ở dưới phóng lửa đốt muốn thiêu chết Thuấn đi. May mà âm mưu này đã sớm bị Nga Hoangà và Nữ Anh phát hiện, các nàng dặn dò Thuấn đem theo hai chiếc nón lên làm việc ở đỉnh kho. Thuấn nhìn thấy ở dưới bốc lửa, vội vã mỗi tay cầm một chiếc nón, giống hệt như trải rộng đôi cánh nhảy xuống đất, thoát khỏi nguy hiểm. Người cha mù và Tượng thấy kế đó không thành lại thi hành kế khác. Sau mấy ngày, người cha mù sai Thuấn đi đào giếng và khi đón chắc giếng đã đào rất sâu rồi, liền đổ đất, đổ đá xuống, muốn chôn sống Thuấn. Họ không biết rằng ở dưới đáy giếng, Thuấn đã làm thêm một ổ ngách để nghỉ. Giếng bị lấp rồi, Thuấn lại đào một cửa ra theo lối ổ ngách, trèo lên thoát ra ngoài. Tên ma cà bông Tượng cho rằng nhất định Thuấn đã chết ở dưới đáy giếng liền chạy vào phòng của Ngu Thuấn, ngồi ở trên giường của Ngu Thuấn gảy đàn kêu tích tịch tình tang. Bỗng Tượng ngẩng đầu lên nhìn thấy Thuấn trở về, thì bàng hoàng thất kinh, vội giả bộ thương xót, nói:

- Anh ơi! Em đang nhớ anh đây. Anh đào giếng thế nào mà mãi chẳng thấy về, làm cho em nhớ muốn chết!

https://thuviensach.vn

Thuâ´n không hê` oán trách em, trái lại đã nói:

- Em tô´t quá, em quan tâm tới anh như vậy, thật đúng là người em ruột thịt cùng cha sinh ra.

Đường Nghiêu nghe nói Ngu Thuâ´n độ lượng khoan hô`ng như vậy, nên càng yên tâm đô´i với Thuâ´n, liê`n đem đại quyê`n cai trị thiên hạ giao cho Thuâ´n, còn mình thì đem theo một đoàn người tới các nơi thị sát. Ngu Thuâ´n nă´m đại quâ`n cai trị thiên hạ được hai mươi năm, mọi việc đê`u să´p xê´p đàng hoàng nê`n nê´p khiê´n người trong thiên hạ đê`u vô cùng bái phục. Lúc này, Đường Nghiêu đã hơn một trăm tuổi rô`i, sau khi Nghiêu đi thị sát trở vê`, liê`n đem toàn bộ chức quyê`n lãnh tụ của liên minh bộ lạc nhường lại hê´t cho Ngu Thuâ´n, bản thân thì lùi vê` phía sau dưỡng già. Điê`u này được lịch sử gọi là “Nghiêu Thuâ´n thiện nhượng”- Nghiêu nhường ngôi cho Thuâ´n.

Ngu Thuâ´n đảm nhiệm chức lãnh tụ được tám năm thì Nghiêu qua đời.Thuâ´n càng câ`n cù phâ´n đâ´u làm việc, cai trị thiên hạ càng tô´t hơn so với thời Nghiêu.

Vào những năm cuô´i đời, Thuâ´n cũng đi thị sát các nơi. Lâ`n cuô´i cùng ông đi tuâ`n tra khu vực Thương Ngô (vùng Đông Bă´c khu tự trị tộc Choang, tỉnh Quảng Tây và vùng phía Nam tỉnh Hô` Nam ngày nay) thì mă´c bệnh qua đời. Hai người vợ của ông là Nga Hoàng và Nữ Anh vô cùng thương nhớ ông, thường tựa vào cây trúc trước cửa khóc lóc bi ai, nước mă´t của các bà giỏ trên cây trúc, ngưng đọng kê´t thành những châ´m hoa văn loang lổ râ´t đẹp. Loại cây trúc có hoa văn vàng này vê` sau được nhân dân gọi là Tương phi trúc, kỳ thực chính là Ban trúc.

Câu chuyện Nghiêu nhượng ngôi cho Thuâ´n, đã được lưu truyê`n suô´t mâ´y nghìn năm. Thời đó không để lại bâ´t kỳ ghi chép văn tự

https://thuviensach.vn

nào, cho nên chỉ là truyề̀n thuyế́t. Câu chuyện này nói rõ tổ tiên Trung Hoa ta lúc đó còn ở hậu kỳ xã hội nguyên thuỷ, không có giai cấ́p, lãnh tụ của liên minh bộ lạc do tuyển chọn mà ra, lãnh tụ không có các chức vụ và quyề̀n lực đặc quyề̀n của riêng. Thế́ nhưng lúc đó cũng đã bắ́t đầ̀u xuấ́t hiện một bộ phận tư hữu tài sản. Chuyện nông dân ở Lịch Sơn tranh giành đấ́t đai, ngư dân ở Lôi Trạch tranh giành nhà cửa, Nghiêu đem bò, cừu, tài sản thưởng cho Thuấ́n, người cha mù và Tượng muố́n chiế́m đoạt tài sản của Ngu Thuấ́n v.v... đề̀u minh chứng rõ xã hội nguyên thuỷ đã dầ̀n dầ̀n quá độ sang xã hội nô lệ, chế́ độ tư hữu đang từng bước hình thành.

https://thuviensach.vn

7. Đại Vũ trị thuỷ

Truyê`n thuyê´t kể rằ`ng khi Nghiêu đang ở ngôi, trên đâ´t đai Trung Quô´c đã phát sinh thảm họa lũ lụt cực kỳ to lớn. Nước lụt xô đổ nhà cửa, làm nghập hê´t hoa màu, làm thiệt râ´t nhiê`u sinh mạng. Để giải trừ nỗi khổ sở cho dân chúng, Nghiêu kêu gọi tiê´n cử người có tài năng để đi trị nạn hô`ng thuỷ. Mọi người tiê´n cử ông Cổn đi làm việc này. Cổn trị thuỷ suô´t chín năm trời, sử dụng phương pháp đă´p đê ngăn nước, cứ ngăn đi ngăn lại mãi, bên này ngăn được thì đê bên kia lại bị phá vỡ. Kê´t quả là mệt dân, tô´n của, chẳng đem lại kê´t quả gì. Nghiêu lại sai Thuâ´n đi kiểm tra công việc của Cổn. Thuâ´n nhìn thâ´y Cổn bô´ tay vô sách trước nạn đại hô`ng thuỷ, làm lỡ việ lớn, liê`n xử tử Cổn, rô`i lại hạ lệnh cho em trai của Cổn là Vũ tiê´p tục trị nạn hô`ng thuỷ.

Vũ họ Tự, sô´ng cách hiện tại khoảng trên bô´n nghìn năm, là một người vô cùng tài ba. Vũ là ông vua đâ`u tiên của triê`u nhà Hạ, do lập được công lao to lớn trong việc trị thuỷ nên lịch sử gọi ông là Hạ Vũ hoặc Đại Vũ. Hạ Vũ là người thông minh câ`n lao, với mọi người hoà nhã thân thiê´t, râ´t giữ chữ tín, nhâ´t cử nhâ´t động đê`u nêu gương tô´t cho dân chúng noi theo.

Sau khi Hạ Vũ tiê´p nhận nhiệm vụ trị thuỷ, ông đã quyê´t định trước hê´t phải tiê´n hành khảo sát thực địa. Ông dẫn đâ`u ích Hậu Tă´c và sô´ đông trợ thủ, đi khă´p các khu vực bị thuỷ tai trong khă´p chín châu của đâ´t nước lúc đó, trèo đèo lội suô´i, đo đạc thê´ đâ´t cao thâ´p, lâ`n lượt xác định các cột gỗ làm tiêu chí, sau đó căn cứ vào những tư liệu đã điê`u tra được lập ra kê´ hoạch trị thủy. Hạ Vũ và những người giúp việc đem theo các dụng cụ thô sơ như rìu đá, xẻng đá, liê`m bă`ng xương v.v... tới các khu vực bị thuỷ tai nghiêm trọng nhâ´t, từ đó bă´t đâ`u công việc trị thuỷ.

https://thuviensach.vn

Để tiêu trừ tai hại của hô`ng thuỷ, Hạ Vũ và những người giúp việc vâ´t vả long đong lật đật ở bên ngoài suô´t 13 nâm trời. Họ phải ăn những thức ăn thô tạp, mặc quâ`n áo cũ, vá chă`ng vá chịt, ban đêm thường xuyên ngủ ngoài đô`ng rải lá khô thay giường, làm chăn. Mùa hè, những người trị thuỷ lao động dưới trời mưa to, mùa đông đội gió lạnh làm lụng, đổ máu, đổ mô` hôi, có cả sự hi sinh râ´t lớn. Có người ngã trên đỉnh núi, xác được chôn ngay trên đỉnh núi. Có người chê´t đuô´i bên sông cũng được thuỷ táng ngay trên sông. Sau khi tiê´n hành nghi thức giản đơn để tỏ lòng thương tiê´c, những người còn sô´ng lập tức lao vào công việc lao động khẩn trương.

Hạ Vũ là thủ lĩnh của các công trình trị thuỷ, ông đã nêu tâ´m gương râ´t tô´t cho nhân dân. Trên tay ông mọc đâ`y chai cứng, chân ông chă`ng chịt các vê´t sẹo, mặt khụng kịp rửa, trâm cài tóc rơi cũng chẳng kịp nhặt lên, thường xuyên làm việc vâ´t vả, mặt bẩn, đâ`u rô´i. Do ngâm mình ở trong nước quanh năm suô´t tháng, ngón chân ông đã rụng hê´t, lông mọc trên dóng chân cũng sạch trơn. Những người dưới quyê`n ông thâ´y ông như vậy ai nâ´y đê`u cảm động rơi nước mă´t.

Trong vòng 13 nâm trị thuỷ, Hạ Vũ đã từng có ba lâ`n đI qua trước cửa nhà mình mà không kịp vào thăm, dù là chô´c lát. Lâ`n thứ nhâ´t đi qua cửa nhà ông nghe tiê´ng khóc oa oa của đứa con trai, vợ ông do lao động khổ sở cũng đam rên rỉ. Những người giúp việc đê`u khuyên ông vào nhà thăm vợ con, ông sợ làm lỡ dở công việc, nên đã lă´c đâ`u. Khi đI qua cửa nhà mình lâ`n thứ hai, đứa con trai nă`m trong lòng mẹ đã biê´t câ´t tiê´ng gọi cha, gă´ng sức giơ bàn tay nhỏ bé vẫy gọi ông. Hạ Vũ tràn đâ`y tình cảm vẫy tay chào vợ con, biểu thị ră`ng ông đã nhìn thâ´y họ, song ông vẫn không bước vào nhà. Lâ`n thứ ba khi đi qua trước cửa nhà mình, đứa con trai đã hơn mười tuổi, chạy ra gọi cha, cô´ sức kéo tay ông vào trong nhà. Hạ Vũ thương yêu

https://thuviensach.vn

triu mế n sờ lên đầ u con, dặn con nói với mẹ rằ ng: “Công việc trị thuỷ rấ t bận, không có thời gian rỗi để vào nhà”. Rồ i vội vã ra đi.

Công việc trị thuỷ không những vô cùng gian nan vấ t vả, mà cũng rấ t nguy hiểm. Có một lầ n, Hạ Vũ dẫn một số lớn người giúp việc tới bên bờ một dòng sông thuộc tỉnh Sơn Đông ngày nay, vừa định đo đạc độ sâu của nước, đột nhiên một cơn lũ thường nguồ n cao tới mấ y trượng ào ào đổ xuố ng, trong nháy mắ t đã cuố n trôi đi mấ t mấ y chục người. Những người giúp việc Hạ Vũ vô cùng kinh sợ, họ tranh nhau lên chỗ cao, để tránh tổn thấ t. Thời cổ những người giúp việc thủ lĩnh gọi là các đồ ` đệ, dòng sông này là nơi các đồ ` đệ luôn bị nỗi kinh hãi đe doạ, nên vè ` sau nhân dân đã đặt tên con sông này là Đồ ` Hãi.

Trái ngược lại với cách làm của Cổn, trong công việc trị thuỷ, Hạ Vũ đã sử dụng một loạt các phương pháp chính xác: đào núi khơi ngòi, khai thông dòng chảy dẫn nước lụt đổ vào Đại Giang Hà, sau đó đổ ra biển cả. Lúc đó, ở giữa Hạ Tân Sơn Tây và Hàn Thành Thiểm Tây ngày nay là một dải núi cao, vừa hay chặn đứng được dòng chảy của Hoàng Hà. Nước sông hung hãn tới đây không tìm được lố i thoát nên lòng sông ứ tràn ra bố n phía, đấ t đai rộng lớn ở hai bên bờ sông luôn ngập chìm trong biển nước mênh mông. Hạ Vũ cho rằ ng nơi đây chính là điểm mấ u chố t của việc trị thuỷ, liè n quyế t định đào một cửa mở, tìm cho Hoàng Hà một dòng chảy. Trải qua lao động vô cùng gian nan vấ t vả, núi cũng đã đục thông, nước Hoàng Hà gầ m thét điên cuồ ng có đường thông chảy, liè n qua cửa mở, nhanh chóng chảy xuố ng hạ lưu. Để kỷ niệm công lao Hạ Vũ người đời sau đã gọi ngọn núi này là Long Môn Sơn, gọi cửa mở này là Vũ Môn Khẩu.

Hạ Vũ không chỉ cầ n cù nước lụt mà còn chỉ đạo nhân lợi dụng đấ t và nước như thế ́ nào để phát triển sản xuấ t nông nghiệp. Ông đã sai ông ích đem thóc giố ng phát cho dân chúng, dạy dân chúng

https://thuviensach.vn

trô`ng câ´y lúa nước ở vùng đâ´t trũng. Lại sai Hậu Tă´c đem một sô´ hạt giô´ng cây trô`ng phát cho dân chúng ở vùng có thuỷ tai dạy họ trô`ng câ´y, thu hoạch lương thực và trái cây, tránh được nạn đói. Hạ Vũ còn sai người thông thương giữa nơi có và nơI không để điê`u hoà sản vật giữa các nơi. Tai nạn hô`ng thuỷ uy hiê´p sự an toàn tính mệnh tài sản của nhân dân đã bị tiêu trừ, sản xuâ´t nông nghiệp cũng được phát triển triển mẽ.

Vê` chuyện Hạ Vũ trị thuỷ mà chúng ta biê´t được ngày nay là do người đời sau kể lại, không có văn tự ghi chép, do vậy chỉ có thể nói là một loại truyê`n thuyê´t. Truyê`n thuyê´t Hạ Vũ trị thuỷ bảo cho chúng ta biê´t: thuỷ tai là tai hoạ thiên nhiên râ´t nghiêm trọng trong lịch sử. ở thời đại Viễn cổ, sức sản xuâ´t còn thâ´p, để chiê´n thă´ng thuỷ tai, con người đã từng có những hi sinh cực kỳ to lớn. Mọi người mong muô´n có một vị lãnh tụ quan tâm đê´n những nỗi đau khổ của quâ`n chúng, lại râ´t có tài năng như Hạ Vũ để lãnh đạo nhân dân đâ´u tranh với thủy tai. Truyê`n thuyê´t này cũng nói cho chúng ta biê´t ră`ng: ở thời đại Viễn cổ, con n gười đã có thể nhận thức được đặc tính của nước, hiểu biê´t được quy luật hô`ng thuỷ tràn ngập, hơn nữa còn biê´t dùng những công cụ nguyên thuỷ để chiê´n thă´ng nạn lụt, biê´n thuỷ tai thành thuỷ lợi, phục vụ cho sản xuâ´t nông nghiệp.

https://thuviensach.vn

Hạ - Thương - Tây Chu

Ba triề̀u đại Hạ, Thương, Chu là thời kỳ xây dựng, phát triển rồ̀i dầ̀n dầ̀n suy tàn của xã hội nô lệ Trung Quố́c. Xã hội nô lệ là xã hội tiế́n bộ hơn xã hội nguyên thuỷ, lại là xã hội đầ̀u tiên hình thành giai cấ́p, có người bóc lột người, có người áp bức người. Nó được xuấ́t hiện dầ̀n dầ̀n hình thành theo chế́ độ tư hữu tài sản ở cuố́i xã hội thị tộc phụ hệ. Triề̀u Hạ ở vào khoảng năm 2200 đế́n năm 1700 trước Công nguyên. Triề̀u Thương ở vào khoảng năm 1700 đế́n năm 1100 trước Công nguyên. Triề̀u Chu phân ra Tây Chu và Đông Chu. Tây Chu từ năm 1100 đế́n năm 771 trước Công nguyên.

Triề̀u Hạ đã xác lập chế́ độ truyề̀n ngôi vua theo kiểu thế́ tập cha truyề̀n con nố́i, bộ máy nhà nước có quân đội, hình pháp, nhà tù v.v... đã có nề̀n nông nghiệp lợi dụng ngòi lạch để tưới tiêu, đã có lịch pháp có quan hệ rấ́t mật thiế́t với sản xuấ́t nông nghiệp, đã có thể đúc được những công cụ bằ̀ng đồ̀ng đen như đỉnh, tước1, dao, dùi, đục v.v...Có khả năng đã có văn tự, thế́ nhưng cho đế́n nay vẫn chưa phát hiện những ghi chép văn tự thành thiên. Việc sử dụng nô lệ còn rấ́t phổ biế́n ở Triề̀u Hạ.

Bộ máy nhà nước theo chế́ độ nô lệ triề̀u Thương so với triề̀u Hạ được tăng cường mạnh mẽ hơn, việc sử dụng nô lệ tương đố́i phổ biế́n hơn, nông nghiệp phát đạt hơn triề̀u Hạ, đã có thể sản xuấ́t được nhiề̀u loại cây lương thực, đã biế́t dùng lương thực ủ rượu, các loại rau dưa và cây dâu cũng đã được trồ̀ng rộng rãi. Thủ công nghiệp phát đạt, nhấ́n là nghề̀ đúc đồ̀ng đen, thứ nữa là nghề̀ làm gố́m và dệt vải. Triề̀u Thương đã có văn tự tương đố́i hoàn hảo, biế́t khắ́c chữ trên mai rùa và xương thú, gọi là Giáp Cố́t văn. Trong Giáp Cố́t văn có ghi chép không ít các tư liệu về̀ chính trị,

https://thuviensach.vn

kinh tê´, văn hoá, quân sự v.v... bên cạnh đó là những tư liệu vê` các cuộc khởi nghĩa của nô lệ.

Tây Chu đã có một hệ thô´ng chính trị của chê´ độ nô lệ, đó chính là Thiên tử - Chư hâ`u- Đại phu. Thiên tử là người thô´ng trị tô´i cao, đâ´t đai và nhân dân toàn quô´c đê`u là vật sở hữu của thiên tử. Thiên tử dùng biện pháp phong hâ`u dựng nước giao cho chư hâ`u và đại phu của họ thô´ng trị. Nê`n nông nghiệp của Tây Chu càng phát đạt hơn triê`u Thơng, khi đã biê´t dùng phân bón để tăng thêm sản lượng lương thực. Nghê` thủ công vẫn lâ´y nghê` đúc đô`ng đen, làm gô´m và dệt vải làm chính. Văn tự được khă´c nhiê`u trên đô`ng đen được gọi là Kim văn hoặc Chung đỉnh văn. Ghi chép trong Kim văn có những tư liệu vê` lịch sử và chê´ độ Lễ Nhạc, đâ´u tranh giai câ´p và đâ´u tranh dân tộc. Người đời sau căn cứ vào các loại ghi chép này chỉnh lý thành mâ´y bộ điển tịch lịch sử nổi tiê´ng.

https://thuviensach.vn

8. Cha mất, con kế thừa thiên hạ

Hạ Vũ hoàn thành nhiệm vụ trị thuỷ, được chỉ định thừa kế´ Ngu Thuâ´n. Sau 17 năm, Thuâ´n qua đời, Hạ Vũ chính thức làm lãnh tụ của liên minh bộ lạc. Đây chính là sự mở đâ`u của triê`u Hạ. Triê`u Hạ là triê`u đại đâ`u tiên trong lịch sử Trung Quô´c, Hạ Vũ là vị vua đâ`u tiên của triê`u Hạ.

Biên cương của triê`u Hạ đã vượt qua phạm vi của lưu vực Hoàng Hà. ở phía Nam thê´ lực của triê`u Hạ đạt thă´ng tới lưu vực Trường Giang, đã đánh bại tộc Miêu bản địa, bă´t sô´ng được râ´t nhiê`u người Miêu bổ sung làm nô lệ. Người tộc Miêu bị bức phảI dời tới một vùng thuộc Quý Châu phía Tây Nam. ở phía Đông Nam, thê´ lực của triê`u Hạ đạt thẳng tới vùng Triê´t Giang. Truyê`n thuyê´t kể ră`ng Hạ Vũ đã từng triệu tập đại đội thủ lĩnh các bộ tộc ở Cô´i Kê (thành phô´ Thiệu Hưng, tỉnh Triê´t Giang ngày nay), Phòng Phong Thị đê´n chậm, Hạ Vũ liê`n giê´t chê´t Phòng Phong Thị.

Còn có một truyê`n thuyê´t nói ră`ng: để kỷ niệm việc đại sự trị hô`ng thuỷ này, Hạ Vũ đã dùng quặng đô`ng sản xuâ´t ở chín châu lúc đó, đúc chín chiê´c đỉnh, đại biểu cho chín châu. Chín chiê´c đỉnh này vê` sau trở thành tượng trưng cho chính quyê`n quô´c gia. Nê´u truyê`n thuyê´t có độ tin cậy, thì khi triê`u Hạ được lập ra người ta đã sản xuâ´t được đô` dùng rô`i, thê´ nhưng hiện nay vẫn chưa khai quật được văn vật chứng thực.

Hạ Vũ đê´n những năm cuô´i đời, cũng giô´ng như Nghiêu và Thuâ´n, muô´n tìm người hiê`n tài thừa kê´ của mình. Đâ`u tiên mọi người tiê´n cử Cao Dao. Cao Dao mâ´t sớm, lại tiê´n cứ con trai của Cao Sao là Bá ích thừa kê´ ngôi vua, thê´ nhưng con trai của Hạ Vũ là Hạ Khởi không làm vậy. Hạ Khởi tuyên bô´ ră`ng thiên hạ là do Hạ Vũ, người cha của ông vâ´t vả, khổ sở mới giành được, nay đã trở

https://thuviensach.vn

thành tài sản riêng của gia đình họ. Cha chết rồi, tài sản riêng đó cần phải được truyền lại cho con trai, cho nên ngôi vua cần phải do Hạ Khởi kế thừa. Hạ Khởi dùng vũ lực đuổi Bá ích tới Kỳ Sơn ở phía Nsam, sau đó cử hành yến tiệc đại quy mô ở Quân Đài (huyện Vũ, tỉnh Hà Nam ngày nay), công khai tuyên bố mình làm vua thứ hai của triều Hạ. Từ đó trở đi, chế độ tuyển chọn người hiền tài làm vua thiên hạ, biến thành chế độ thiên hạ là của riêng gia đình, cha chết con kế ngôi hoặc anh chết em kế ngôi.

Chế độ thiên hạ là của chung đã bịphá bỏ, lẽ dĩ nhiên sẽ bị một số người phản đối. Có một thủ lĩnh bộ lạc tên gọi là Hữu Hồ Thị chỉ trích Hạ Khởi không nên cướp đoạt ngôi vua của Bá ích, yêu cầu Hạ Khởi lập tức trả lại ngôi vua cho Bá ích. Hạ Khởi liền khởi binh đánh Hữu Hồ Thị ở vùng Cam Trạch. Trận thứ nhất, quân lính của Hạ Khởi bị Hữu Hồ Thị đánh thua tơi bời, hầu như đã bị sụp đổ toàn diện. Các thần tử của Hạ Khởi kiến nghị với Hạ Khởi hãy mau mau bổ sung quân lính, chỉnh đốn lại quân dụng, chuẩn bị cuộc chiến đấu thứ hai. Thế nhưng Hạ Khởi biết được có rất nhiều người không tán thành giải pháp cha chết, con kế thừa, không chịu ủng hộ mình, lúc này cho dù có đánh trận nữa, thắng lợi vẫn chưa thể cầm chắc, nếu muốn giành thắng lợi, trước tiên phải lôi kéo được lòng dân, để cho dân chúng biết được Hạ Khởi là hiền tài, việc kế thừa ngôi vua là điều rất hợp lý.

Tức thì Hạ Khởi để ra yêu cầu tự mình nghiêm khắc với mình để giành lấy sự tín nhiệm rộng rãi của nhân dân. Cơm chỉ ăn một bát với rau dưa bình thường, ngủ chỉ trải một chiếc đệm cũ thô ráp. Ngoài việc tế thần và tế tổ tiên ra, Hạ Khởi không cho phép diễn tấu âm nhạc để làm trò vui. Hạ Khởi yêu quý trẻ em, tôn kính người già. Ai có tài năng, Hạ Khởi trọng dụng. Ai giỏi võ nghệ, liền được mời ra cầm quân đi đánh trận.

https://thuviensach.vn

Cách Hạ Khởi mua chuộc lòng dân như vậy, quả thực đã có hiệu quả, mới một năm, thanh danh của ông nổi như cồn. Mọi người từng nói rằng: "Hạ Khởi thật không thẹn là người con ngoan của Hạ Vũ. Hãy xem, ông ta tự nghiêm khắc với mình thế kia, đối xử với người nhiệt tình biết bao, thật là có lẽ phép. Xem ra, thiên hạ cần phải để một người như ông cai trị. Sau này, nếu có ai còn tranh giành ngôi vua với ông thì chúng ta phải dốc toàn lực ra bảo vệ ông!" Cứ như vậy, một truyền mười, mười truyền trăm, mọi người đều không hẹn, ai cũng cho rằng Hạ Khởi là người kế thừa đương nhiên của Hạ Vũ. Đối với chế độ thiên hạ là của riêng gia đình cha chết con nối ngôi, không ai còn cảm thấy bất hợp lý nữa.

Hạ Khởi biết lòng dân đã ngả hẳn về phía mình, lại một lần nữa phát động cuộc chiến tranh với Hữu Hồ Thị. Lần này, dân chúng giúp đỡ Hạ Khởi đánh cho quân của Hữu Hồ tan nát. Bản thân Hữu Hồ cũng bị bắt làm tù binh, rồi bị dẫn tới khu đồng cỏ làm nô lệ chăn bò, chăn cừu. Cuối cùng, ngôi vua của Hạ Khởi đã vững vàng, chắc chắn, chế độ thiên hạ là của riêng gia đình cha truyền con nối đã chính thức được thiết lập.

Truyền thuyết Hạ Khởi thực hành chế độ thiên hạ là của riêng gia đình đã nói rõ chế độ Công xã thị tộc vào cuối thời kỳ xã hội nguyên thuỷ ở Trung Quốc đã bị phá hoại triệt để, chế độ tài sản tư hữu đã chính thức được xác lập, giai cấp bắt đầu xuất hiện, xã hội nô lệ bắt đầu hình thành, mô hình nhà nước cũng xuất hiện. Từ biểu hiện mà xét, từ chế độ Cộng sản nguyên thuỷ không có áp bức bóc lột quá độ tới xã hội nô lệ có áp bức bóc lột,giống như một chế độ xấu xa đã thay thế một chế độ tốt đẹp. Kỳ thực là ở xã hội nguyên thuỷ sản xuất rất thấp kém, đời sống của con người cực kỳ gian khổ. Sau khi bước vào xã hội nô lệ, nông nghiệp và thủ công nghiệp đã có sự phân công, sức sản xuất xã hội đã được nâng cao rất nhiều, sản xuất phát triển rất mạnh, đó là điều kiện cho sự

https://thuviensach.vn

phồn vinh của văn hoá. Cho nên nói, từ xã hội nguyên thuỷ bước vào xã hội nô lệ là sự tiến bộ của một lần phân hoạch thời đại trong lịch sử nhân loại. ăngghen, người thày của cách mạng đã nói:: “Không có chế độ nô lệ cổ đại thì không có chủ nghĩa xã hội hiện đại”.

https://thuviensach.vn

9. Thiếu Khang phục quốc

Hạ Khởi đã phê´ bỏ chê´ độ nhường ngôi, tạo ra chê´ độ thê´ tập cha truyê`n con nô´i. Ông không lường khi ông vê` già, mâ´y người con trai của ông đê`u muô´n kê´ thừa ngôi vua, do đó, trong gia đình ông đã xảy ra sự tranh đoạt ghê gớm. Hạ Khởi thâ´y người con nhỏ nhâ´t là Vũ Quan gây lộn râ´t hăng, liê`n đày tới bờ phía Tây Hoàng Hà (Vùng Thiểm Tây ngày nay). Vũ Quan làm phản ở bờ phía Tây Hoàng Hà. Hạ Khởi sai tướng là Bành Bá Thọ xuâ´t quân tiêu diệt, dẹp yên được biê´n loạn.

Hạ Khởi lên làm vua, tác phong giản dị châ´t phác năm xưa bị biê´n châ´t dâ`n, sô´ng xahoa hủ bại. Hạ Khởi suô´t ngày ở trong cung vua uô´ng rượu, thưởng thức ca vũ, hoặc giả dẫn một đoàn người ra ngoài săn bă´n. Cuộc sô´ng hủ bại đã khiê´n cho Hạ Khởi rút ngă´n tuổi thọ và đã chê´t sớm. Người con cả của ông là Thái Khang kê´ thừa ngôi vua. Thái Khang từ nhỏ đã theo đòi cha uô´ng rượu, học săn bă´n, đời sô´ng còn hủ bại hơn cả Hạ Khởi. Thái Khang lên làm vua bỏ mặc việc quô´c gia đại sự, dẫn gia nhân hoặc thân tín tới bờ sông Lạc Thuỷ săn bă´n, mỗi chuyê´n đi như vậy kéo dài vài ba tháng, mải vui quên trở vê`.

Lúc đó, tộc Đông Di ở phía Đông đã lớn mạnh. Thủ lĩnh của tộc Đông Di tên gọi là Hậu Nghệ, là một tay nỏ cừ khôI bă´n trăm phát trăm trúng. Hậu Nghệ nhìn thâ´y Thái Khang ra ngoài săn bă´n lâu dài, bỏ mặc quô´c gia đại sự, khiê´n dân chúng, liê`n thừa cơ cướp lâ´y thủ đô An â´p của triê`u Hạ (trong biên cảnh huyện An â´p, tỉnh Sơn Tây ngày nay), không cho Thái Khang trở vê`, lập em trai Thái Khang là Trọng Khang làm vua bù nhìn, do chính Hậu Nghệ nă´m giữ đại quyê`n quô´c gia.

https://thuviensach.vn

Thế nhưng bản thân Hậu Nghệ cũng thích đi săn bắn lâu dài, cũng ham hố hưởng lạc, không thích quản lí việc đại sự quốc gia. Dưới trướng Hậu Nghệ có bốn người rất hiền tài, lại cương trực thẳng thắn, Hậu Nghệ không tín nhiệm, lại tin dùng Hàn Trạc, một kẻ quen nói nịnh bợ, thêu dệt thị phi. Hàn Trạc tìm một số người chuyên dẫn Hậu Nghệ đi săn bắn, còn mình thì ở trong nhà nghĩ mưu tính kế. Hắn đã dùng ơn huệ nhỏ nhoi mua chuộc những người hầu của Hậu Nghệ, xúi giục chúng hại Hậu Nghệ. Một hôm. Hậu Nghệ đi săn bắn trở về, Hàn Trạch và đám gia nô của Hậu Nghệ chuốc rượu cho Nghệ say mềm, rồi giết Hậu Nghệ. Hàn Trạc chiếm đoạt người vợ cùng toàn bộ gia sản của Hậu Nghệ, nắm giữ đại quyền. Hàn Trạc có hai người con trai, một người gọi là Kiêu, sau khi lớn lên phong cho đất Quá (trong biên giới tỉnh Sơn Đông ngày nay), cho nên lại có tên là Quá Kiêu. Một người tên là Ê, sau khi lớn lên phong cho đất Qua (trong biên giới tỉnh Hà Nam ngày nay), cho nên lại có tên là Qua Ê.

Lại nói đến Trọng Khang, người được Hậu Nghệ lập làm vua bù nhìn, do không được tự do hành động, trong lòng rất không vui, nên đã chết yểu. Con trai của ông là Hậu Tương kế thừa ngôi vua. Hậu Tương không bằng lòng làm vua bù nhìn, liền bỏ trốn nương tựa vào những người cùng họ là Châm Quán và Châm Tầm. Hàn Trạc lo sợ Hậu Tương có thế lực lớn mạnh sẽ trở về phục hưng triều Hạ, liền sai con trai lớn là Quá Kiêu dẫn binh tiến đánh Châm Quán và Châm Tầm, giết chết Hậu Tương. Người vợ của Hậu Tương là Hậu Mân lúc này đang mang thai, bà trốn khỏi sự lùng bắt của Quá Kiêu, từ trong lỗ tường lẻn trốn chui ra nương nhờ một người bên họ mẹ là Hữu Nhưng Thị. Hữu Nhưng Thị họ Nhiệm, ở một bộ lạc rất nhỏ, đất đai ở vùng Tể Ninh tỉnh Sơn Đông ngày nay. Họ thu nhận Hậu Mân, người đã cửu tử nhất sinh, trốn về nhà mẹ, để được yên ổn sinh con, đặt tên là Thiếu Khang. Theo sự sắp xếp của dòng họ, Thiếu Khanglà chắt của Hạ Vũ, là cháu của Hạ Khởi.

https://thuviensach.vn

Thiếu Khang từ nhỏ đã rất thông minh, có nhiều tâm kế. Hậu Mân cảm thấy người con trai này rất có hy vọng, khi cậu bé vừa mới hiểu được sự đời, bà liền kể chuyện ông nội là Thái Khang vì ham chơi mà để mất nước, Trọng Khang làm vua bù nhìn phẫn uất mà chết, cùng với việc người cha Hậu Tương của cậu bé bị giết hại v.v... nghĩa là bà đã đem toàn bộ thảm cảnh đó kể lại cho cậu bé nghe. Bà con dặn Thiếu Khang sau này lớn lên nhất định phải báo thù cho ông nội và cha, giành lại đại quyền đã bị mất.

Từ nhỏ, Thiếu Khang đã được hấp thụ tư tưởng phải rửa nhụ này, quả nhiên ông đã tu chí phấn đấu quật cường, chuẩn bị phục hưng triều Hạ. Trước hết Thiếu Khang đảm nhiệm chức quan quản lý nghề chăn nuôi ở chỗ ông ngoại Hữu Nhưng Thị, hễ có cơ hội là Thiếu Khang học tập bản lĩnh dẫn quân đI đánh trận. Hơn thế, Thiếu Khang đã từng giây từng phút giữ vững tinh thần cảnh giác đối với Quá Kiêu, kẻ đã sát hại cha mình. Quả nhiên, Quá Kiêu đã dò la được chỗ của Thiếu Khang, liền sai một đại tướng tên là Tiêu tới bộ lạc Hữu Nhưng Thị để lùng bắt Thiếu Khang. Nhờ có sự chuẩn bị từ trước Thiếu Khang vội vàng chạy trốn tới chỗ Hữu Ngu Thị là con cháu đời sau của Ngu Thuấn, thoát khỏi sự lùng bắt của Tiêu. Thủ lĩnh Hữu Ngu Thị là Ngu Tư thấy Thiếu Khang rất có triển vọng bèn cho Thiếu Khang ở lại bộ lạc đảm nhiệm chức quan quản lý việc nấu ăn, học tập bản lĩnh quản lý của cải. Như vậy, Thiếu Khang trở thành một người văn võ song toàn.Biết Thiếu Khang là người đáng tin cậy Ngu Tư đã gả con gái của mình cho Thiếu Khang và giao vùng đất Luân rộng mười dặm,, có ruộng vườn tươi tốt cùng năm trăm binh sĩ cho Thiếu Khang quản lý. Thế là Thiếu Khang đã có căn cứ địa và lực lượng vũ trang để khôi phục triều Hạ.

Tại đất Luân, Thiếu Khang quan tâm tới nỗi thống khổ của dân chúng, nêu cao công đức Cao tổ Hạ Vũ của mình, tranh thủ mọi người ủng hộ ý đồ phục hưng cố quốc của ông. Ông triệu tập các quan lại

https://thuviensach.vn

cũ của triê`u Hạ đã bị Hậu Nghệ và Hàn Trạc làm cho vợ con ly tán, nhà cửa bị đô´t phá, phải lưu lạc ở bên ngoài, khuyên họ cùng với mình đánh vê` quê cũ. Trước hê´t, ông cử một đại tướng tên gọi là Nữ Ngải đi do thám hư thực của Quá Kiêu, lại sai con trai là Lý Trữ đi tiêu diệt Qua Ê, làm suy yê´u lực lượng của Quá Kiêu, Nữ NgảI và Lý Trữ đê`u hoàn thành xuâ´t să´c nhiệm vụ. Vê` tình hình chỗ ở của Quá Kiêu, Thiê´u Khang nă´m rõ như thuộc lòng bàn tay, lại do vì đã tiêu diệt được Qua Ê, khiê´n Quá Kiêu rơi vào thê´ cô lập, không có viện trợ.

Khi mọi việc đã được chuẩn bị chu đáo, Thiê´u Khang bèn khởi binh từ đâ´t Luân, kể rõ tội trạng của bọn Hậu Nghệ, Hàn Trạc, Quá Kiêu... rô`i đánh thẳng tới An â´p, đô thành cũ của triê`u Hạ. Lúc này Hàn Trạc đã chê´t, Quá Kiêu dù có ngoan cô´ chô´ng đô´i mà vẫn đành chịu để cho đại thê´ trôi qua, cuô´i cùng đã bị Thiê´u Khang tiêu diệt. Thiên hạ cuô´i cùng lại trở vê` trong tay của con cháu Hạ Vũ. Sự kiện lịch sử gọi là "Thiê´u Khkang phục quô´c" hoặc "Thiê´u Khang trung hưng". Căn cứ vào suy đoán, từ khi Thái Khang mâ´t nước đê´n Thiê´u Khang giành lại nước thời gian ước khoảng sáu, bảy chục năm. Trước hai, ba chục năm của sáu, bảy chục năm này do Hậu Nghệ nă´m quyê`n, còn chưa đoạt mâ´t ngôi vua. Bô´n năm chục năm vê` sau, Hàn Trạc nă´m quyê`n, đã tước đoạt ngôi vua của triê`u Hạ.

Đô´i với câu chuyện "Thiê´u Khang phục quô´c" trong Tả truyện đã có ghi chép cụ thể, thê´ nhưng thời gian đã xa hơn 1500 năm, nên một sô´ nhà sử học không tin tưởng vào tính chân thực của sự kiện này. Mặc dù vậy, câu chuyện lịch sử này cũng đã phản ánh cuộc đâ´u tranh giành đoạt quyê`n lợi của các quý tộc giữa Di và Hạ. Tộc Hạ là tổ tông xa xưa của dân tộc Hán ngày nay, tộc Di chính là các dân tộc thiểu sô´. Hậu Nghệ và Hàn Trạc của tộc Di đã chiê´m đoạt chính quyê`n của tộc Hạ, cuô´i cùng đã bị tộc Hạ đánh bại. Điê`u này chứng

https://thuviensach.vn

tỏ ở thời kỳ Viễn cổ, tộc Hạ và tộc Di đã từng thông qua chiế n tranh mà từng bước thực hiện sự hoà hợp dân tộc.

https://thuviensach.vn

10. Thương Thang diệt Hạ

Sau khi Thiếu Khang trung hưng, triều Hạ chỉ có con trai Thiếu Khang là Lý Trữ ở ngôi tương đối cường thịnh. Lý Trữ rất có tài ba, ông đã phát minh ra áp giáp mặc để ra đánh trận. Loại áo giáp này được làm bằng da thú, dao đá chặt không đứt, mũi tên xuyên không thấu, kể cả một số ít vũ khí chế bằng đồng sản xuất ở thời đó cũng không làm gì nổi. Có thể đó là pháp bảo hộ thân để đi đánh trận. Lý Trữ dựa vào loại bảo pháp, cộng thêm với những thủ đoạn có sức mạnh khác, tiếp tục đương đầu với các bộ lạc Đông Di, cuối cùng đã hàng phục được Đông Di, mở rộng thêm một bước biên cương của triều Hạ.

Các đời sau Lý Trữ càng ngày càng tỏ ra kém cỏi, thối nát nhất là Hạ Kiệt, cháu đời thứ 14 của Hạ Vũ. Cơ nghiệp tổ tiên Hạ Vũ xa xưa gian khổ vất vả sáng tạo ra, đã bị chính tay Hạ Kiệt chôn vùi.

Hạ Kiệt là một kẻ ăn tàn, phá hại nổi tiếng. Kiệt kế thừa ngôi vua, chê cung thất mà mình ở quá thô thiển, giản đơn, liền hạ lệnh xây dựng một toà Khuynh Cung. Khuynh Cung chiếm mười dặm đất, cao mười trượng, trung tâm của cung thất xây dựng một toà Dao đài, thanh xây toàn ngọc trắng. Toà Khuynh cung này xây dựng trong bảy năm mới hoàn thành, đã động dụng sức lao động của hàng ngàn vạn nô lệ, đã tiêu phí một khối lượng lớn vật lực và tài lực, thật là mệt người tốn của làm cho nhân dân trăm bề khổ sở.

Hạ Kiệt rất coi trọng việc ăn uống, chỉ thích ăn thịt thú quý hiếm dưới biển, thường ăn những thức ăn sản xuất ở Tây Bắc, thịt cá voi bắt được từ biển Đông, những vật liệu điều vị cần phải là gừng sống sản xuất ở phương Nam, muối biển sản xuất ở phương Bắc. Để cung cấp thức ăn cho một mình Hạ Kiệt, đòi hỏi phải có hàng trăm, hàng ngàn người trồng rau, bắt cá, vận chuyển, đun

https://thuviensach.vn

nâ´u. Hạ Kiệt lại là một con quỷ rượu, Kiệt đặc biệt thích uô´ng rượu. Hạ Kiệt uô´ng rượu còn có một tính khí quái đản, cầ`n phải uô´ng rượu trong suô´t, rượu hơi vẩn đục một chút là giê´t chê´t đầ`u bê´p, râ´t nhiê`u người đầ`u bê´p đã vì vậy mà chôn vùi tính mạng. Sau khi Hạ Kiệt đã uô´ng say, còn bă´t người làm bò làm ngựa cho hă´n cưỡi, ai không chịu để cho hă´n cưỡi thì phải chịu đựng những trận đòn đau hoặc bị lôi đi chặt đầ`u. Đô´i với Hạ Kiệt mà nói, giê´t một con người quả thật còn tuỳ tiện hơn là giê´t một con gà.

Hạ Kiệt thích những kẻ a dua nịnh hót, chán ghét những người nói thẳng khuyên Kiệt làm theo quy tă´c. Hạ Kiệt nghe những lời xúi dục của Vu Tân, khác nào lửa đổ thêm dầ`u, càng ngày càng hư hỏng. Có một người tô´t tên gọi là Quang Long Phùng, biê´t rõ Hạ Kiệt làm điề`u xằ`ng bậy, thường xuyên khuyên Hạ Kiệt sửa đổi lỗi lầ`m. Hạ Kiệt chẳng những không nghe, cuô´i cùng còn giê´t chê´t Quang Long Phùng. Do vậy những người tô´t đề`u không dám thân gầ`n Hạ Kiệt, còn kẻ xấ´u thì thành đàn thành lũ vậy xung quanh Hạ Kiệt. Nề`n chính trị của triề`u Hạ ngày càng hủ bại.

Giữa lúc thê´ lực của Hạ Kiệt ngày càng suy yê´u thì lực lượng của nước Thương ở hạ du sông Hoàng Hà đã lớn mạnh lên. Nước Thương là một thuộc quô´c của triề`u Hạ, truyề`n thuyê´t kể rằ`ng tổ tiên là con trai của Đê´ Khô´c, tên gọi là nước Khiê´t. Khiê´t đã từng giúp đỡ Hạ Vũ trị thuỷ, đã lập được công lao. Hạ Vũ thưởng cho Khiê´t, phong đâ´t cho Khiê´t ở Thương. Tử Khiê´t đã xây dựng lên một quô´c gia nhỏ bé ở đâ´t phong, đặt tên là Thương. Khi Hạ Kiệt làm xằ`ng bậy, đúng là lúc người cháu đời thứ bô´n của Tử Khiê´t là Thang đang nă´m quyề`n nước Thương. Thương Thang thâ´y Hạ Kiệt đang vâ´p phải sự phản đô´i của râ´t nhiề`u dân chúng, cảm thâ´y có thể tranh thủ được lòng dân, liề`n bă´t ngay Thương Thang, nhô´t trong ngục Hạ Đài. Chỉ suýt nữa Thương Thang đã bị mâ´t mạng, may

https://thuviensach.vn

mà ông giỏi ứng phó, lừa gạt được Hạ Kiệt u mê, ngu muội. Sau một thời gian Hạ Kiệt liề̀n thả cho Thương Thang về̀.

Thương Thang về̀ tới nước Thương, một mặt kể tội ngu muội tàn bạo của Hạ Kiệt, khuyên can các bộ tộc bị triề̀u Hạ khố́ng chế́, chố́ng lại triề̀u Hạ, quy thuận nước Thương. Tộc Cát Bá không nghe lời khuyên bảo của Thương Thang. Thương Thang liề̀n xuấ́t quân tiêu diệt tộc Cát Bá,lấ́y việc đó, giế́t một, răn trăm. Thương Thang rời thủ đô tới Bột (trong biên giới tỉnh Hà Nam ngày nay) tưng cường lung lạc dân chúng, muố́n chứng tỏ mình là một vị vua anh minh, cố́t để cho dân chúng nghe theo sự chỉ huy của Thang.

Có một lầ̀n Thương Thang ra ngoại thành chơi, nhìn thấ́y một người đang giăng lưới ở bố́n mặt để bắ́t chim, miệng không ngớt lẩm bẩm: “Những con chim từ trên trời bay xuố́ng, từ dưới đấ́t bay lên, từ bố́n phương tám hướng bay tới, hãy rơi cả vào lưới của ta đi!” Thương thang thấ́y vậy, nói với người bắ́t chim rằ̀ng:

- Ông làm như vậy thì quá tàn nhẫn, hãy nhanh chóng rút bỏ ba mặt lưới đi, chỉ để lại một mặt là đủ.

- Người bắ́t chim nói:

- Một mặt lưới thì làm sao bắ́t được chim?

Thương Thang nói:

- Ông giăng một mặt lưới, hét lên với chim rằ̀ng: “Chim ơi, chim muố́n bay sang bên trái thì bay về̀ bên trái, muố́n bay sang bên phải thì bay về̀ bên phải, thực sự chim không muố́n số́ng nữa thì hay chui vào lưới của ta!” Như vậy chứng tỏ tâm ý ông lương thiện.

Lời Thương Thang nói với người bắ́t chim nhanh chóng được lưu truyề̀n, mọi người đề̀u nói Thương Thang là con người rấ́t tố́t,

https://thuviensach.vn

đô´i với loài cầ`m thú cũng tỏ lòng nhân từ, ta nên chân thành ủng hộ ông. Câu chuyện giăng một mặt lưới bắ´t chim vê` sau đã hình thành một câu thành ngữ gọi là "giăng lưới một mặt". "Lưới giăng ba mặt" đã thành "lưới giăng một mặt", vê` ý nghĩa thì đã có sự biế´n đổi, dùng để ví dụ cầ`n phải lưu lại một lói ra cải tà, quy chính cho những người hư hỏng.

Sau khi Thương Thang làm xong công tác chuẩn bị, liề`n ra tuyên ngôn, phát động tấ´n công triề`u Hạ. Trong bản tuyên ngôn đó, Thương Thang nói: "Mọi người hãy cùng ta đánh Hạ Kiệt đi! Điề`u này đâu phải là cá nhân ta thích làm loạn, bắ´t mọi người phải bỏ bễ việc nhà bận rộn; quả thật con người Hạ Kiệt này đã quá u mê, thiên hạ đã bị hắ´n dày xéo tan nát. Quầ`n chúng nhân dân từ lâu đã chỉ thẳng vào xương sô´ng lưng hắ´n mà nguyề`n rủa hắ´n, mong cho hắ´n sớm chế´t. Những việc xấ´u xa mà hắ´n làm trời đấ´t khó bao dung. Hiện nay ta lãnh ý chỉ của ông trời phải tiêu diệt hắ´n, mọi người nên giúp đỡ ta. Nế´u các người lập được công, ta nhấ´t định sẽ trọng thưởng. Nế´u không nỗ lực chiế´n đấ´u, ta nhấ´t định sẽ trách phạt nặng đó!"

Hạ Kiệt nghe nói Thương Thang dẫn quân tiế´n đánh, lienè nói với bọn thuộc hạ:

- Nay đã tới nông nỗi này ta rấ´t hô´i hận sao lúc đó không giế´t quách thầ`ng cha Thương Thang trong nhà tù Hạ Đài đi!

Hắ´n nhanh chóng hạ lệnh điề`u động quân đội của ba nước nhỏ là nước Côn Ngô, nước Vi, nước Cô´ phụ thuộc triề`u Hạ tới bảo vệ triề`u Hạ. Thương Thang đã sớm liệu biế´t được mưu mô này, trước hế´t, ông sai quân đế´n tiêu diệt nước Vi và nước Cô´, rồ`i đánh bại nước Côn Ngô, đại quân đánh thẳng tới Minh Điề`u, thành thị quan trọng của nước Hạ. Hạ Kiệt đích thân dẫn quân tới Minh Điề`u nghênh chiế´n, thế´ nhưng binh lính đề`u không nghe theo, có tên

https://thuviensach.vn

bỏ chạy trốn, có kẻ ra đầu hàng. Hạ Kiệt nhìn thấy đại thế đã hết, không dám lại trở về thủ đô Lạc Dương nữa, liền dẫn một số ít binh tàn tướng bại nhờ cậy vào nước Côn Ngô. Thương Thang thừa thắng truy kích, chỉ một trận đã tiêu diệt được Côn Ngô. Hạ Kiệt lại dẫn vợ con hắn là Muội Hỉ chạy trốn khỏi trùng vây, ngồi lên một con thuyền nhỏ bơi qua sông tới Nam Sào (huyện Sào, tỉnh An Huy ngày nay). Vì không biết lao động, cuối cùng cả hai vợ chồng đã chết đói ở trong núi Nam Sào.

Thương Thang đánh đuổi được Hạ Kiệt, phá huỷ hết thái miếu mà triều Hạ vẫn cúng thờ tổ tiên, phóng hoả đốt hết đồ cúng tế, rồi tiếp tục thanh trừ những thế lực tàn dư của triều Hạ, bắt rất nhiều dân chúng của triều Hạ đi làm nô lệ. Như vậy là nhà Hạ bắt đầu xây dựng từ thế kỷ 21 trước Công nguyên, trải qua hơn 400 năm, tới đây đã bị diệt vong. Đại để là vào đầu thế kỷ 17 trước Công nguyên. cách hiện tại khoảng ba nghìn năm về trước. Thương Thang đã chính thức xây dựng nên triều Thương, một quốc gia thứ hai theo chế độ chiếm hữu nô lệ trong lịch sử Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

11. Thái Giáp hối hận lỗi lầm

Thương Thang tiêu diệt triề̀u Hạ, dựng lên triề̀u Thương, Hữu tướng Y Doãn là trợ thủ đắ́c lực cho ông. Y Doãn tên gọi là Chí, vố́n trước kia là một nô lệ ở trong nhà Hữu Tân Thị, nhạc phụ của Thương Thang. Khi Hữu Tân Thị cho con gái đi lấ́y chồ̀ng đã bắ́t Y Doãn đi theo làm nô lệ hầ̀u hạ, làm của hồ̀i môn cho nhà Thương Thang.

Y Doãn vừa tới nhà Thương Thang, Thương Thang không phát hiện ra Y Doãn là một nhân tài, đã sai Y Doãn làm công việc ở trong nhà bế́p. Để cho Thương Thang được biế́t bản thân mình là một người tài năng, Y Doãn bèn tìm một cơ hội gầ̀n gũi Thương Thang. Có khi Y Doãn làm món ăn rấ́t vừa miệng, có lúc lại cố́ ý nấ́u quá nhạt hoặc quá mặn, cố́t làm sao cho Thương Thang phải gọi Y Doãn tới để hỏi han. Quả nhiên, một hôm Thương Thang đã gọi Y Doãn tới. Y Doãn liề̀n lợi dụng cơ hội này lấ́y việc nấ́u ăn làm ví dụ, Y Doãn nói:

- Nấ́u ăn không thể quá mặn, cũng không thể quá nhạt được, nế́u biế́t đem những thứ gia vị gia giảm đúng chỗ đúng mức thì ăn mới cảm thấ́y ngon miệng. Cai trị một quố́c gia cũng giố́ng như làm món ăn, thao tác không thể quá vội vã, cũng không thể quá chậm chạp rời rạc, chỉ có vừa vặn tố́t đẹp, mới có thể làm nên sự nghiệp được!

Những ví dụ này của Y Doãn quả nhiên đã đánh động tâm can của Thương Thang. Thương Thang chợt nhận ra người nô lệ trong nhà bế́p của mình là một nhân tài, Thương Thang liề̀n xoá bỏ thân phận nô lệ của Y Doãn, bổ làm Hữu tướng cho mình. Y Doãn giúp đỡ Thương Thang hoạch trù đại kế́ tiế́n công triề̀u Hạ, cuố́i cùng chỉ một trận đánh đã tiêu diệt triề̀u Hạ, xây dựng lên triề̀u Thương.

https://thuviensach.vn

Thời kỳ đầu xây dựng triều Thương, Y Doãn lại giúp đỡ Thương Thang đặt ra các chế độ điển chương, quy định các quan lại nhất định phải chịu khó làm việc, cần phải tạo ra những thành tích nổi bật, nếu không sẽ bị trách phạt nghiêm khắc, thậm chí có thể phạt xuống làm nô lệ. Do vậy, các quan lại triều Thương đều không dám làm càn, chính trị tương đối ổn định, kinh tế cũng khá phồn vinh. Sau khi Thương Thang chết, Y Doãn tiếp tục phò tá đời vua thứ hai, đời vua thứ ba của triều Thương, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, quản lý tốt đất nước. Những ghi chép trong sách sử cổ đại có câu chuyện Y Doãn giúp đỡ người cháu của Thương Thang là Thái Giáp hối cải lỗi lầm.

Thương Thang xây dựng triều Thương trải qua 13 năm thì mất. Phép kế thừa của triều Thương là anh chết, em nối ngôi, không có em trai thì mới truyền cho con trai. Thương Thang không có em trai, sau khi Thương chết cần phải truyền ngôi cho con trưởng là Thái Đinh. Thế nhưng Thái Đinh còn chết sớm hơn cha, cho nên em trai của Thái Đinh là Ngoại Bích kế vị. Lại trôi qua bốn năm Trọng Nhân cũng qua đời. Lúc này do khai quốc nguyên lão Y Doãn làm chủ, gọi con trai của Thái Đinh là ThaI Giáp lên ngôi vua. Thái Giáp là cháu của Thương Thang.

Thái Giáp kế thừa ngôi vua, Y Doãn viết liền ba bài văn cho Thái Giáp đọc, dạy dỗ Thái Giáp phải học tập như thế nào để làm một ông vua tốt. Có một bài văn đề mục là “Tứ mệnh”1, chuyên giảng lý lẽ rõ ràng làm thế nào để phân biệt phải trái, đối với những việc như thế nào thì nên làm, nhưng việc như thế nào thì nên không. Còn có một bài văn đầu đề là “Tô hậu”2, giảng giải các chế độ luật pháp khi Thương Thang còn sống, gió dục Thái Giáp nhất định phải dựa theo quy củ của tổ tiên đã định ra mà làm việc, không thể làm bừa, làm loạn được.

https://thuviensach.vn

Thái Giáp đọc xong những bài này, hai năm đầu còn dựa vào đó để làm, không dám chống lại những quy củ của tổ tông để lại. Bước sang năm thứ ba, Thái Giáp đã quên hết tất cả, cho rằng bản thân mình là chủ của một nước, tất thảy đều do mình nói là xong, không thể để cho viên tể tướng Y Doãn vốn xuất thân từ một tên nô lệ kia quản thúc. Thái Giáp làm việc hoàn toàn theo ý chủ quan, đã phá hoại toàn bộ các chế độ luật pháp do tổ tông để lại. Thái Giáp dùng thủ đoạn bạo ngược để đối phó với dân chúng, đè nén dân chúng đến ngạt thở.

Thái Giáp đã biến chất, lẽ dĩ nhiên Y Doãn không dễ dàng bỏ qua, trước hết Y Doãn lại một lần nữa khuyên can, cảnh tỉnh Thái Giáp cần phải kiểm điểm nhiều hơn đối với những hành vi của mình. Về sau, biết Thái Giáp quả thực không chịu nghe lời, Y Doãn bèn đuổi Thái Giáp xuống đài, đày tới Đồng Cung nơi đặt phần mộ của Thương Thang (huyện Yến Sư, tỉnh Hà Nam ngày nay). Trong thời gian Thái Giáp bị đày đi, Y Doãn không lập vua mới, ông tự tạm thời quản lý việc đại sự quốc gia.

Thái Giáp bị đày đến Đồng Cung. Tại đây, chỉ có một thứ mà sớm tối Thái Giáp nhìn thấy là phần mộ của Thương Thang, ông nội mình. Thương Thang tuy là vị vua khai quốc của triều Thương, nhưng phần mộ lại rất sơ sài giản dị, trên mộ chỉ xây một cung thất thấp nhỏ, dùng để cúng tế một năm một lần. Ông lão canh mộ nghe nói Thái Giáp vì không tuân thủ các chế độ của tổ tông nên mới bị đày xuống phần mộ này, mỗi ngày đều kể lại những câu chuyện lập nghiệp của Thương Thang ngày xưa cùng với các quy củ mà Thương Thang đặt ra, giáo dục Thái Giáp nên lấy ông nội mình làm tấm gương soi, không nên làm một kẻ ăn tàn phá hại. Thái Giáp đã dùng ông nội làm tấm gương đối chiếu tỉ mỉ với những hành vi cử chỉ của mình, càng ngày càng cảm thấy quả thực bản thân mình đã làm không đúng, liền quyết tâm sửa chữa sai lầm. Trước tiên

https://thuviensach.vn

Thái Giáp làm tốt những việc trong phạm vi nhỏ ở Đồng Cung như quan tâm tới những người già cô quả, tận dụng hết khả năng của mình để giúp đỡ họ, những việc cần phải làm, Thái Giáp lập tức làm ngay, những việc không nên làm, chẳng những mình không làm, nhìn thấy người khác làm cũng lập tức chặn lại.

Ba năm trôi qua những hành vi cử chỉ của Đồng Cung của Thái Giáp đã sớm có người báo cho Y Doãn biết. Y Doãn cảm thấy vị vua trẻ tuổi này quả thực là đã biết hối cải lỗi lầm biến thành con người mới. Tức thì Y Doãn đích thân dẫn các đại thần đến đón Thái Giáp trở về thủ đô Hào Thành, trịnh trọng trao cả chính quyền cho Thái Giáp. Thái Giáp tiếp nhận được bài học sâu sắc, nặng nề của quá khứ, đã làm việc thận trọng, gắng tuân thủ những chương trình mà tổ tông để lại, cuối cùng đã cai trị, đưa thiên hạ vào nền nếp tốt đẹp, khiến cho triều Thương, một quốc gia theo chế độ nô lệ này đã ngày càng phồn vinh mạnh mẽ.

https://thuviensach.vn

12. Bàn Canh dời Ân

Triê`u Thương từ khi xây dựng tới lúc diệt vong, kéo dài khoảng 500 năm. Hơn 270 năm định đô ở đâ´t Ân (thành phô´ An Dương, tỉnh Hà Nam ngày nay), cho nên triê`u Thương còn gọi là triê`u Ân, có khi cũng gọi là ân Thương hoặc Thương Ân.

Triê`u Thương định đô ở đâ´t Ân bă´t đâ`u từ Bàn Canh. Bàn Canh là cháu đời thứ chín của Thương Thang, là vị vua thứ 19 của triê`u Thương. Việc triê`u Thương từng có nhiê`u lâ`n dời đô, Bàn Canh đinh đô ở â´n, không di chuyển nữa, đã phản ánh tính châ´t quan trọng của nghê` nông lúc này đã vượt qua nghê` chăn nuôi, con người câ`n phải được định cư lại.

Bàn Canh quyê´t định dời tới Ân, đó là một cuộc đâ´u tranh có tính lịch sử. Vô´n là từ sau Thái Giáp, các vị vua và các quý tộc, chủ nô lệ của các triê`u đại nhà Thương đã trở nên thô´i nát và mục ruỗng.Họ mê tín quỷ thâ`n, đặc biệt là thích uô´ng rượu. Đó là những con ký sinh trùng, xa rời lao động, mọi việc đê`u trút cả lên đâ`u nô lệ. Giữa nô lệ và chủ nô lệ, mâu thuẫn giai câ´p vô cùng gay gă´t, các nô lệ bỏ trô´n hàng loạt. Trong các quý tộc thuộc hàng vương thâ´t, cuộc đâ´u tranh giành giật ngôi vua ngày càng kịch liệt, có người nói nên theo lệ anh chê´t truyê`n cho em, có kẻ nói phải theo luật cha chê´t truyê`n cho con. Giữa chú cháu, anh em thường phát sinh những cuộc đâ´u tranh kẻ sô´ng người chê´t, làm cho đâ´t nước đại loạn.

Mâu thuẫn giai câ´p và mâu thuẫn trong nội bộ chủ nô lệ đã làm suy yê´u triê`u Thương, sản xuâ´t đình đô´n, một sô´ nước nhỏ và các dân tộc thiểu sô´ không chịu nghe theo chê´ độ lễ tiê´t của triê`u Thương nữa, cộng thêm những tai hoạ thiên nhiên như nạn lụt, nạn

https://thuviensach.vn

hạn hán v.v... đã khiế´n cho triề`u Thương, quô´c gia theo chê´ độ nô lệ này quả thực không thể tiế´p tục duy trì được nữa.

Chính vào lúc này, vị vua thứ 18 của triề`u Thương là Dương Giáp qua đời, em trai của Dương Giáp là Bàn Canh lên làm vua. Bàn Canh là người có nhiề`u tâm kế´, giỏi quan sát tình thế´, thấ´y đấ´t nước không thể tiế´p tục duy trì theo kiểu cũ được nữa, cầ`n phải tìm ra một biện pháp hữu hiệu nhấ´t để hoà hoãn mâu thuẫn, đặng cứu vãn sự suy vong của triề`u Thương. Biện pháp của ông là dời đô tới đấ´t Ân, khai khẩn đấ´t hoang, định cư lâu dài.

Thứ nhấ´t, đấ´t đai của đấ´t Ân khá phì nhiề`u, thiên tai tương đối ít và nhẹ, xây dựng đô thành ở đây sẽ có lợi cho phát triển sản xuấ´t nông nghiệp. Thứ hai, sau khi dời đô, tấ´t thảy đề`u được làm lại từ đầ`u, các quý tộc chủ nô không thể được hưởng thụ quá mức, như vậy thì mâu thuẫn giai cấ´p có thể tạm được hoà hoãn. Thứ ba việc dời đô có thể tránh được các thế´ lực làm phản nguy hiểm, đô thành tương đố´i an toàn, nề`n thố´ng trị có thể ổn định hơn một chút.

Thế´ nhưng việc quyế´t định rời đô đã vấ´p phải phản ứng của rấ´t nhiề`u người, chủ yế´u là các quý tộc chủ nô; họ sợ rằ`ng địa phương mới sẽ không có điề`u kiện để hưởng lạc như cũ. Bàn Canh là một người rấ´t kiên quyế´t, không vì bị phản đố´i mà thay đổi chủ ý. Ông triệu tập các quý tộc chủ nô lại, phát biểu hai bài huấ´n cáo. Bài huấ´n cáo thứ nhấ´t là khuyên nhủ, bảo cho mọi người biế´t rõ lợi ích của việc dời Ân. Ông nói:

- Ta phải noi gương các bậc tiên vương quan tâm tới dân các người, bảo hộ các người, dắ´t các người tìm đế´n nơi an toàn, sung sướng. Nế´u các người không đồ`ng tâm với ta, linh hồ`n của tiên vương ở trên trời sẽ trừng phạt các người, sẽ giáng xuố´ng cho các người những điề`u chẳng lành.

https://thuviensach.vn

Bài huấn cáo thứ hai có tính uy hiếp, khẩu khí cứng nhắc, cảnh cáo mọi người phải nhất tề phục tùng mệnh lệnh dời đô, nếu không sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Bàn Canh dùng thủ đoạn vừa mềm vừa rắn, cuối cùng đã dời được thủ đô tới Ân. Thế nhưng cuộc đấu tranh vẫn chưa kết thúc. Dân chúng không quen với nơi ở mới, cãi lộn nhau đòi về nhà cũ. Các quý tộc chủnô liền thừa cơ gây rối, khuấy động mọi người đòi hồi hương. Bàn Canh lại phát biểu một bài huấn cáo nữa, ngữ khí rắn chắc mạnh mẽ, cấm chỉ những sự phản đối của quý tộc chủ nô. Sau mấy năm trôi qua, cụ diện mới được ổn định. Các chủ nô lệ ở đây đa bị bức phải lao động suốt ngày suốt đêm, xây dựng đất Ân trở thành thành một đô thị rất phồn vinh. Từ đó đô thành của triều Thương được cố định ở Ân Thành, chính trị tương đối ổn định, kinh tế và văn hoá của xã hội cũng có sự phát triển rộng. Vào thời đó, kỹ thuật luyện chế đồng đã được nâng cao, phạm vi chế tác đồ đồng đen cũng được mở rộng. ở vùng phụ cận Ân Thành đã có một phường chế tạo đồ đồng đen có tới hàng ngàn nô lệ lao động. Các nô lệ sử dụng ba loại kim thuộc là đồng, thiếc và chì làm nguyên liệu, nung chảy đúc ra hàng ngàn hàng vạn thứ võ khí như búa rìu, giáo mác, dao, đầu mũi tên v.v..., các đồ ăn uống như đỉnh, cốc ba chân, hồ, mâm, thau v.v... ; các công cụ như cuốc, đục, dùi đạt tới trình độ công nghệ cao siêu, tạo nên nền văn hoá đồ đồng đen nổi tiếng thế giới. Có một chiếc đỉnh vuông Tư Mẫu Mậu Đại rất nổi tiếng, cao gần 133 centimet, dài 110 centimet, rộng 78 centimet, nặng 876 kilôgam mới được các nhà khảo cổ học khai quật từ trong di chỉ cũ đổ nát thời Ân, đã được bảo quản chu đáo trong nhà bảo tàng lịch sử Trung Quốc. Đây là một dụng cụ đồng đen lớn nhất được khai quật trên thế giới từ trước đến nay. Qua những đồ đồng đen từ đời Thương cũng có thể thấy rõ, nền văn hoá cổ đại sáng lạn của Trung Quốc là do quần chúng lao động, trong đó nô lệ chính chủ thể sáng tạo.

https://thuviensach.vn

Trong các di chỉ thời Ân còn có hàng loạt mai rùa và xương bả vai trâu, có khắ c rấ t nhiề u văn tự khác với văn tự hiện nay; đó là loại văn tự cổ nhấ t mà Trung Quố c phát hiện, gọi là giáp cố t văn, tổng cộng có hơn ba ngàn chữ đơn, đa số đã được các nhà khảo cổ học giải mã. Quý tộc vương thấ t triề u Ân vố n rấ t mê tín, làm việc gì cũng thu lượm mai rùa và xương để bố c bói. Nhưng chữ khắ c trên mai rùa và xương trâu phầ n lớn đề u là do nguyên nhân và kế t quả của bố c bói, chẳng biế t sau này có ứng nghiệm hay không. Những lời bố c bói đã đưa lại nhiề u thông tin về các việc đại sự của triề u Ân, cung cấ p những tư liệu xác tín cho chúng ta nghiên cứu lịch sử Ân Thượng.

Bàn Canh dời Ân lại một độ nữa hưng triề u Thương, khiế n cho Ân Thương, quố c gia nô lệ này toả hào quang chói lọi trong lịch sử phát triển văn hoá Trung Quố c và trở thành một cường quố c văn minh trên thế giới thời đó.

https://thuviensach.vn

13. Tể tướng nô lệ Truyền Duyệt

Triê`u Thương có hai tể tướng nô lệ, một là Y Doãn phò tá Thương Thang diệt Hạ đã kể ở trên, một người là Truyê`n Duyệt thời Vũ Đinh, sẽ được nhắ´c trong chuyện này.

Vũ Đinh là cháu của Bàn Canh, là con của Tiểu â´t, em lớn là Tiểu Tân, em nhỏ là Tiểu â´t. Theo quy củ của triê`u Thương, người kê´ thừa Bàn Canh phải là Tiểu Tân, trừ phi Tiểu Tân chê´t sớm mới đê´n lượt Tiểu â´t không hê` có tham vọng quá cao được làm vua, càng không thể nghĩ tới con trai mình là Vũ Đinh có thể được kê´ thừa ngôi vua. Tiểu â´t không để cho Vũ Đinh được ăn sung mặc sướng, mà từ nhỏ đã cho bà cùng với tâ`ng lớp bình dân.

Vũ Đinh vui vẻ hoà mình cùng làm lụng với con em bình dân. Mùa hè, Vũ Đình cày ruộng ngoài đô`ng với nông dân dưới nắ´ng trời gay gắ´t, mùa đông, Vũ Đinh gội gió tuyê´t cùng lên núi đô´n củi với các tiểu phu. Vũ Đinh đã học được bản lĩnh lao động sản xuâ´t, có thói quen sô´ng giản dị châ´t phác, đô`ng thời cũng có nhiê`u đô`ng cảm với nỗi khổ của nô lệ. Đáng kể hơn là Vũ Đinh đã ngang nhiên kê´t bạn với một nô lệ tên gọi là Truyê`n Duyệt.

Truyê`n Duyệt râ´t thông minh, tuy là một nô lệ, thê´ nhưng Truyê`n Duyệt tỏ ra là người có học vâ´n, râ´t quan tâm tới đại sự trong thiên hạ. Truyê`n thâ´y: Vũ Đinh tuy là cháu vua Ân, nhưng không có bộ dạng của quý tộc chủ nô, có thể cùng chơi bời lam làm với người bình dân, thậm chí còn kê´t bạn với một người nô lệ như mình, vì vậy mà râ´t yêu quý Vũ Đinh. Vũ Đinh đã học được râ´t nhiê`u kiê´n thức từ Truyê`n Duyệt. Vũ Đinh cũng râ´t quý mê´n Truyê`n Duyệt, muô´n giúp đỡ Truyê`n Duyệt giải thoát thân phận nô lệ, để Truyê`n Duyệt làm một người tự do, có cơ làm nên nghiệp lớn.

https://thuviensach.vn

Sự việc diễn ra rất suôn sẻ; sau khi Bàn Canh qua đời, người em lớn của Bàn Canh là Tiểu Tân kế thừa ngôi vua. Qua ba năm, Tiểu Tân mất, đến lượt người cha của Vũ Đinh là Tiểu ất nối ngôi. Tiểu ất ở ngôi được 10 năm, sau khi ông mất, ngôi vua liền truyền lại cho Vũ Đinh. Vũ Đinh một lòng một dạ muốn phục hưng triều Thương, làm một vị vua nổi tiếng giống như Thang Thương. Đối với những sự việc chính trị, Vũ Đinh tạm thời không phát biểu ý kiến, tất cả đều giao cho các quan đại thần xử lý, còn bản thân thì lặng lẽ từ bên cạnh quan sát, suy nghĩ biện pháp cai trị đất nước sao cho tốt.

Đã trôi qua ba năm, cuối cùng cũng đã sáng tỏ được một đạo lý: Sở dĩ Thương Thang có thể tiêu diệt được triều Hạ, lập được triều Thương là vì Thương Thang đã tìm được một người giúp việc tốt là Y Doãn. Muốn phục hưng triều Thương, làm một vị vua nổi tiếng giống như Thương Thang, nếu không tìm được một người giúp việc như Y Doãn thì quyết không thể được.

Ai là người có thể giúp việc tốt cho Vũ Đinh đây? Vũ Đinh nghĩ tới người bạn thân là Truyền Duyệt năm xưa. Thế nhưng Truyền Duyệt là nô lệ, nền thống trị của triều Thương đã trải qua mấy trăm năm, vẫn duy trì giới hạn giữa nô lệ và chủ nô lệ rất rõ ràng, nếu vô cớ giải phóng thân phận cho Truyền Duyệt, để Truyền Duyệt phò tá nhà vua cai trị đất nước, thì các quý tộc, chủ nô không gây chuyện động trời sao được?

Phải làm thế nào cho thoả đáng đây? Vũ Đinh suy đi tính lại, chợt nghĩ ra một chủ ý hay. Vũ Đinh biết các quý tộc chủ nô đều mê tín quỷ thần, chỉ cần giả thác ý chỉ của quỷ thần, thì nhất định các quý tộc chủ nô sẽ không dám phản đối nữa. Một buổi tối, đang lúc nửa đêm, Vũ Đinh cố ý cười thật to. Những người hầu dưới trướng thấy Vũ Đinh cười trong mộng liền tỉnh dậy, vội vàng hỏi bệ hạ mộng thấy gì? Vũ Đình vừa cười vừa nói:

https://thuviensach.vn

- Triề̀u Ân chúng ta có hy vọng rồ̀i! Ta mộng thấ́y tiên vương Thương Thang tiế́n cử cho ta một người hiề̀n tài, tên gọi là Truyề̀n Duyệt, nói rằ̀ng người đó có thể phò tá cho ta cai trị tố́t đấ́t nước. Các người hãy mau mau giúp ta rước con người Truyề̀n Duyệt này về̀ đây!

Những người dưới trướng nghe nói là người đại hiề̀n tài do tiên vương Thương Thang tiế́n cử, lẽ dĩ nhiên đề̀u cả tin, chẳng chút nghi ngờ. Thế́ nhưng con người Truyề̀n Duyệt ở trong mộng này, cuố́i cùng là người như thế́ nào thì không ai rõ tung tích cả, biế́t tìm ở đâu đây? Họ đành phải triệu tập trăm quan văn võ tới trước Vũ Đinh, hỏi người nào là đại hiện tài Truyề̀n Duyệt mà bệ hạ vừa mộng thấ́y? Vũ Đinh có ý liế́c một lượt những người đứng ở trước mặt, cuố́i cùng lắ́c đầ̀u nói, không có người nào mà ta đã nhìn thấ́y ở trong mộng cả. Những người dưới trướng đành phải căn cứ vào tên họ và tướng mạo cụ thể con người mà Vũ Đinh nói ra, cử một số́ người đi tìm trong đám dân chúng.

Chính lúc này, Truyề̀n Duyệt vì mắ́c tội xúc phạm chủ nô, đang bị buộc chặt bằ̀ng dây thừng, do giám công canh giữ làm khổ công chình tường ở địa phương Truyề̀n Nham (phía Bắ́c huyện Bình Lục, tỉnh Sơn Tây ngày nay). Chính tường là một phương pháp dùng đấ́t để đắ́p tường, hơi giố́ng cách đầ̀m đấ́t khô hiện nay. Những người đi tìm Truyề̀n Duyệt nghe nói có một nô lệ đang làm khổ công chình tường tên gọi Truyề̀n Duyệt, bèn chạy đế́n tìm, thì thấ́y thân hình tướng mạo cũng gầ̀n giố́ng như người mà Vũ Đinh đã nói, họ chắ́c mẩm đây là người trong mộng của Vũ Đinh. Chẳng cầ̀n biế́t có phải là nô lệ hay không, họ vội vã đuổi viên giám công đi, mời Truyề̀n Duyệt lên xe, tiề̀n hô hậu ủng lao thẳng tới Ân Thành, dẫn vào trong cung vua.

Vũ Đinh thoạt nhìn: quả đúng là người bạn thân Truyề̀n Duyệt năm xưa của mình đã tới, liề̀n gật đầ̀u lia lịa, nói:

https://thuviensach.vn

- Đúng là ông â´y rô`i, đúng là ông â´y rô`i, ông â´y chính là người đại hiê`n tài mà tiên vương đã tiê´n cử cho trẫm ở trong mộng đó!

Tức thì Vũ Đinh vội vã bảo Truyê`n Duyệt cởi bỏ bộ quâ`n áo tù, cho Truyê`n Duyệt tă´m rửa, mặc quâ`n áo hoàng cung, rô`i tuyên bô´ xoá bỏ thân phận nô lệ cho Truyê`n Duyệt trước mặt mọi người, cho phép ông ta phò tá mình cai trị quô´c gia. Các quý tộc chủ nô tuy không phục, nhưng khi nghĩ ông ta là đại hiê`n tài mà tiên vương tiê´n cử cho Vũ Đinh ở trong mộng thì cũng không dám phản đô´i nữa, hơn thê´, họ còn đổ xô tới chúc mừng, biểu thị thái độ hài lòng cùng cai trị đâ´t nước của Truyê`n Duyệt.

Truyê`n Duyệt vô´n không phải họ Truyê`n, chỉ có tên độc âm là Duyệt. Trong xã hội nô lệ, người nô lệ nói chung chỉ có tên mà không có họ. Bởi vì ông được tìm thâ´y ở đâ´t Truyê`n Nham, cho nên đã lâ´y chữ Truyê`n trong địa danh để gă´n họ Truyê`n vào tên Duyệt.

Truyê`n Duyệt quả nhiên có tài năng cai trị đâ´t nước, chỉ trong ba năm, ông đã phò tá vua Vũ Đình cai trị triê`u Ân một cách trật tự kỷ cương, sản xuâ´t phát triển, nhân khẩu tăng thêm, trộm că´p đê`u biê´n hê´t, chiê´n tranh với nước ngoài hễ đánh là thă´ng. Triê`u Ân lại một lâ`n nữa được phục hưng. Vũ Đinh vô cùng cảm tạ. Truyê`n Duyệt, ban thưởng cho Truyê`n Duyệt râ´t nhiê`u của cải, rô`i để cho Truyê`n Duyệt vê` hưu dưỡng lão, dạy dỗ một sô´ thanh niên quý tộc học tập bản lĩnh quản lý chính trị trong cung vua.

Hai người nô lệ Y Doãn và Truyê`n Duyệt trước sau đã gánh vác trách nhiệm nặng nê` cai trị đâ´t nước của chủ nô, nê´u đứng ở thời điểm hiện nay mà nhìn thì thâ´y hê´t sức kỳ cục. Thực ra, trong xã hội nô lệ, đại bộ phận chủ nô đê`u là những nhân vật tai to, mặt lớn, còn nô lệ thì dù phải trực tiê´p lao động sản xuâ´t, nhưng trong đó cũng có không ít tài năng xuâ´t chúng, tri thức uyên bác, thực sự có

https://thuviensach.vn

thể cai trị được đấ t nước. Để duy trì sự thố ng trị giai cấ p của họ, các chủ nô lệ đành phải khai thác nhân tài trong đám nô lệ, lớp người luôn bị chủ nô áp bức và bóc lột một cách hế t sức tàn khố c. Câu chuyện "Tuẫn táng nô lệ" ở sau phác hoạ một bức hoạ lịch sử tràn trề máu và nước mắ t của các nô lệ thời đó.

https://thuviensach.vn

14. Tuẫn táng nô lệ

Triề̀u Thương là một triề̀u đại rấ́t phát đạt của chế́ độ nô lệ Trung Quố́c. Những người nô lệ chịu sự áp bức và bóc lột tàn khố́c của chủ nô. Lương thực mà chủ nô ăn là do nô lệ khổ sở làm ra, quầ̀n áo mà chủ nô mặc là do nô lệ ngày đêm dệt vải may cho, phòng ố́c cung điện chủnô ở là do nô lệ đổ máu, trào mồ̀ hôi xây dựng lên, xe thuyề̀n chủ nô ngồ̀i là do nô lệ vấ́t vả chế́ tạo ra. Nô lệ cũng giố́ng như súc vật, công cụ, nhà cửa v.v... tấ́t cả đề̀u là tài sản riêng của chủ nô. Hàng ngàn hàng vạn nô lệ đã dùng máu và mồ̀ hôi của mình để nuôi số́ng một số́ chủ nô cực kỳ ít ỏi.

Vậy thì những nô lệ mà chủ nô chiế́m hữu tà đâu mà ra? Nguồ̀n gố́c chủ yế́u, một là từ những bộ lạc, chủng tộc bị chinh phục, hai là từ đám tù binh trong chiế́n tranh. Một chủ nô lớn có thể có tới hàng ngàn hàng vạn nô lệ, chủ nô tương đố́i nhỏ cũng thường có tới mấ́y chục hoặc mấ́y trăm nô lệ. Để phân biệt với nô lệ của người khác, các chủ nô thường đánh dấ́u trên trán các nô lệ của mình. Nế́u nô lệ quá nhiề̀u thì có thể đem biế́u người khác, những nô lệ thừa thì dùng dây thừng buộc thành từng xâu đem ra chợ bán. Giá nô lệ rấ́t rẻ, trên một đồ̀ đồ̀ng đen có tên gọi là "Hố́t đỉnh" còn để lại ở cuố́i thời kỳ Tây Chu muộn hơn triề̀u Thương mấ́y trăm năm đã ghi chép giá bán nô lệ thời đó, cho biế́t, năm nô lệ chỉ đổi được một con ngựa và một bó tơ. Triề̀u Thương còn sớm hơn mấ́y trăm năm so với thời Tây Chu, giá bán nô lệ còn rẻ hơn nhiề̀u. Đố́i với chủ nô triề̀u Thương, việc để chế́t một con ngựa là chuyện rấ́t đáng tiế́c, còn như để chế́t mấ́y người nô lệ một lúc thì có đáng kể gì!

ở triề̀u Thương sản xuấ́t nông nghiệp và thủ công nghiệp được tiế́n hành chủ yế́u dựa vào nô lệ. Chủ nô xua từng bầ̀y nô lệ đi khai hoang trồ̀ng trọt, nghe tiế́ng gà gáy là ra đồ̀ng, trời tố́i mịt mới

https://thuviensach.vn

được nghỉ.Buổi tô´i, nô lệ bị nhô´t trong những căn nhà nhỏ thâ´p, chật chội, một sô´ còn bị còng tay khoá chân, đề` phòng chạy trô´n. Lúc nông nhàn, trong vụ đông, nô lệ đàn ông phải xây dựng nhà cửa, đô´t lò nung gô´m, nâ´u luyện đô`ng đen cho chủ nô. Nô lệ đàn bà phải chạy xe đay sớm tô´i dệt vải cho chủ nô. Có những nô lệ phải làm việc suô´t ngày đêm, cho nên trong sách cổ có ghi chép, một nô lệ siêng năng, một tháng có thể làm công việc của một tháng rưỡi. Khi chủ nô còn sô´ng, được bóc lột đã quen, hưởng thụ đã nhàm, chúng mơ tưởng sau khi chê´t, linh hô`n vẫn có thể được sô´ng cuộc sô´ng bóc lột, do vậy, khi chê´t chúng đã dùng nô lệ để tuẫn táng.

Tuẫn táng còn gọi là bô`i táng, tức là đem người sô´ng và người chê´t cùng mai táng. Chủ nô chê´t, lúc chôn câ´t, những nô lệ đang sô´ng khoẻ mạnh kia cũng phải cùng chôn vào trong một phâ`n mộ. Nê´u nô lệ phản kháng thì giê´t chê´t rô`i đem chôn cùng, hoặc dùng dây thừng trói chặt vứt xuô´ng huyệt cùng chủ nô. Một chủ nô không chỉ dùng một người nô lệ để tuẫn táng, mà căn cứ vào địa vị cao thâ´p có thể tuẫn táng mâ´y người, mâ´y chục người, thậm chí mâ´y trăm người một lúc.

Xin hãy xem tình hình trong mộ táng của triê`u Thương đã khai quật được từ trong di chỉ thời Ân trước đây.

Di chỉ thời Ân ở thành phô´ An Dương tỉnh Hà Nam ngày nay, chính là Ân Thành, được xây dựng khi Bàn Canh dời đô tới. Sau khi triê`u Thương diệt vong, năm tháng xa xưa đã trôi vê` dĩ vãng, vương đô này dâ`n dâ`n thành hoang vu đổ nát, người đời sau gọi là di chỉ thời Ân. Gâ`n năm mươi năm trở lại đây, những nhà khảo cổ học đã khai quật được hàng ngàn hàng vạn những văn vật lịch sử của triê`u Thương tại di chỉ thời Ân, ngoài ra là những di chỉ vương cung và di chỉ mộ táng của triê`u Thương. Những văn vật lịch sử và những di chỉ vương cung mộ táng này cho chúng ta biê´t tình hình sản xuâ´t và

https://thuviensach.vn

đời sống xã hội nô lệ triều Thương, lại cũng thông báo cho chúng ta biết tình cảm bi thảm của tục tuẫn táng nô lệ.

Hầu gia trang hiện tại là một thôn nhỏ, ở triều Thương là khu mộ táng của các quý tộc chủ nô. Những mộ táng Ân Thương khai quật được ở đó chia làm hai khu Đông, Tây. Khu Tây có sáu ngôi mộ lớn, khu Đông có ba ngôi mộ lớn. Theo giám định khảo cổ học thì những mộ táng này đều là lăng mộ của các vua Thương. Khu Đông có hai ngôi mộ hình chữ nhật, một ngôi hình chữ á. Những ngôi mộ ở khu Tây đều có hình chữ á cả. ở chính giữa ngôi mộ hình chữ á là nơi đặt quan quách của chủ nhân ngôi mộ. Quan là cái hòm bằng gỗ hoặc bằng đá lớn hơn, bao bọc bên ngoài quan. ở bốn xung quanh hình chữ á là bốn lối đi trước mộ Đông Nam Tây Bắc, mỗi lối dài từ 20 đến 30 mét, rộng từ 5 đến 6 mét. Lối đi trước mộ chính giữa này là một cái dốc thoai thoải, quan quách được khiêng từ đây vào trong, còn ba lối đi trước mộ kia đều là bậc thang, từng cấp từng cấp một. Độ sâu của ngôi mộ ước khoảng 12 mét, ở chính giữa có một hố vuông nhỏ, gọi là hố eo lưng. Trước khi an táng, đầu tiên là giết chết nô lệ và một con chó tuẫn táng ở hố eo lưng, sau đó đậy ván gỗ lên, trên ván gỗ đặt một quan quách. Trong tám góc hình chữ á ở bốn xung quanh quan quách, mỗi góc có một góc vuông nhỏ, mỗi hố chôn sống một nô lệ tuẫn táng. Trên đỉnh quan quách bắc một cây gỗ lớn dùng để bảo vệ quan quách. ở đây cũng có rất nhiều nô lệ tuẫn táng, hơn thế còn được xếp hàng hết sức tề chỉnh, đại để đó như một đội quân danh dự. ở nơi chính giữa lối đi trước mộ gần trung tâm mộ có hơn hai chục nô lệ tuẫn táng, mỗi hàng mười người, tổng cộng hơn 200 người, đầu và thân đều không ở một nơi, chứng tỏ rằng nô lệ bị giết rồi mới đem chôn. Khi khai quật, phát hiện bùn đất ở phía dưới xương sọ hiện ra sắc xanh tím, hẳn là bị máu tươi ô nhiễm. Đủ thấy khi nô lệ bị chôn xuống đất máu tươi đã chảy tràn lênh láng. ở xung quanh ngôi mộ lớn, còn có hơn hai chục mộ nhỏ tuẫn táng, trong mỗi ngôi mộ đều chôn từ năm đến mười.

https://thuviensach.vn

Tính tổng cộng lại tổng sô´ nô lệ tuẫn táng ở ngôi mộ này có tới trên dưới 400 người. Một sô´ chủ nô chê´t đã có tới hơn 400 nô lệ khoẻ mạnh bị tuẫn táng theo. Đó là một chê´ độ vô cùng tàn khô´c.

Tình hình không chỉ có như vậy. Vê` sau, gặp ngày lễ tê´t, giỗ chạp, con cháu của chủ nô còn phải giê´t nô lệ và bò cừu, chó, lợn làm vật hiê´n tê´. Bởi vì nô lệ còn rẻ hơn bò, cừu, chó, lợn, khi hành lễ, sô´ bò, cừu, chó, lợn bị giê´t nhiê`u lă´m chỉ vài con, còn nô lệ thì có thể bị giê´t mâ´y chục hoặc hàng trăm người. Căn cứ vào ghi chép của giáp cô´t văn, lâ`n nhiê`u nhâ´t đã có tới 2656 nô lệ bị sát hại!.

Chê´ độ chôn người sô´ng theo người chê´t này, còn tô`n tại mãi tới đâ`u thời kỳ xã hội phong kiê´n. Vào khoảng tháng 5, tháng 6 năm 1978, tại Lôi Cổ Đôn, huyện Tuỳ, tỉnh Hô` Bă´c, các nhân viên công tác khảo cổ đã khai quật một di chỉ ngôi mộ trước thời Chiê´n Quô´c cách hiện tại khoảng trên 1400 năm, đã phát hiện 21 bộ xương sọ nữ thanh thiê´u niên bị tuẫn táng. Bọn chủ nô lệ đã bức hại nô lệ tàn khô´c đê´n như vậy, tâ´t nhiên đã gặp phải sức phản kháng kịch liệt. Những người nô lệ đã nhiê`u lâ`n bạo động chô´ng lại chê´ độ đẫm máu này. Trong giáp cô´t văn khai quật được ở di chỉ thời Ân, không chỉ một lâ`n chi chép những sự việc vua Thương đích thân truy kích, trâ´n áp nô lệ. Sự phản kháng của những người nô lệ đã làm châ´n động nê`n thô´ng trị của chủ nô. Trong bộ sách lịch sử cổ đại tên gọi "Thương thư" đã chép lại câu chuyện như sau: "Có một lâ`n từng đoàn từng đội nô lệ xông vào đánh phá đám lễ lớn của vua Thương đang cúng tê´ trời đâ´t và tổ tiên. Họ đã đuổi được chủ nô và ăn hê´t cả những tê´ phẩm như rượu và bò, dê, lợn v.v..., sau đó, đàng hoàng bỏ trô´n cả lũ".

https://thuviensach.vn

15. Trụ Vương đánh thắng Đông Di

Vua cuố´i cùng của triề`u Thương tên gọi là Đế´ Tân, còn có tên là Trụ, lịch sử gọi ông ta là Ân Trụ Vương. Thiên hạ của triề`u Thương chính là bị chôn vùi ở trong tay ông ta. Trong các sách lịch sử không những không nói một câu tố´t đẹp nào về` Ân Trụ Vương mà trái lại, đề`u gọi ông ta là bạo quân. Kỳ thực trong lịch sử, Ân Trụ Vương có công lao. Ông ta từng tiế´n công đánh thắ´ng Đông Di mở rộng đấ´t đai biên cương tới vùng Đông Nam Trung Quố´c, khiế´n cho lưu vực Trường Giang được khai thác phát triển. Trước hế´t hãy kể về` câu chuyện về` mặt này, còn chuyện ông ta chôn vùi triề`u Thương thì lưu lại sẽ kể ở đằ`ng sau.

Ân Trụ Vương là vua thứ 29 của Triề`u Thương- con trai nhỏ của ấ´t Đế´. Truyề`n thuyế´t kể rằ`ng Ân Trụ Vương có thân hình cao lớn, rấ´t đẹp trai, là người rấ´t thông minh, đố´i với sự việc phức tạp ông có thể phán đoán rấ´t nhanh. Ông có sức khoẻ kinh người, có thể tay không đánh nhau với mãnh thú, kéo thẳng mó thép, có thể đem dây thép uố´n cong thành thừng. Một hôm, chiế´c cột nóc của cung vua bị mục nát, thợ mộc muố´n dựng một cái dàn để dỡ nó nhà, sau đó sẽ thay cột mới. Trụ Vương nói:

- Các người chớ có làm cho phiề`n phức, đem cột ra đây, trẫm sẽ dùng tay đỡ mái, các người sẽ thay cột được chứ gì.

Những chuyện này lẽ dĩ nhiên chỉ là sự miêu tả khoa trương ở trong sách cổ.

Dưới đây chuyện Ân Trụ Vương đánh thắ´ng Đông Di mở rộng vùng Đông Nam.

https://thuviensach.vn

Khu vực Trung Nguyên của Trung Quốc tức là lưu vực Hoàng Hà, do tộc Hoa Hạ khai phát, dải đất Đông Nam chính là ngôi nhà cũ của Đông Di. Chữ "Đông" trong từ Đông Di là chỉ dải đất mà họ cư trú ở phía Đông, còn chữ "Di" là do chữ "Đại và chữ Cung hợp thành. Chữ Đại giống như hình người, ý nghĩa là nói người Đông Di luôn luôn đeo dây cung, sống cuộc sống săn bắn lang thang. Đông Di không phải là một bộ tộc thống nhất, mà là tiếng gọi chung của rất nhiều bộ lạc nhỏ, lạc hậu hơn nhiều so với bộ tộc Hoa Hạ, ở thời kỳ cuối triều Thương, có bộ lạc còn ở vào giai đoạn xã hội nguyên thuỷ, có bộ lạc cũng vừa bước vào xã hội nô lệ.

Triều Thương là một nước lớn, theo chế độ nô lệ mà đặc điểm của quốc gia theo chế độ nô lệ là không ngừng cướp đoạt nhân khẩu bổ sung làm nô lệ. Những bộ lạc nhỏ Đông Di đó, từ trước vẫn là nguồn bổ sung nô lệ cho triều Thương. Nhưng xã hội Đông Di cũng không ngừng phát triển. Kết quả của sự tiếp xúc giữa triều Thương và họ đã khiến cho sự phát triển của xã hội Đông Di càng nhanh. Do vậy, sự đối kháng của Đông Di đối với Triều Thương cũng ngày càng gay gắt hơn. Có lúc, quý tộc, chủ nô của Đông Di cũng tấn công triều Thương, bắt dân triều Thương làm nô lệ

Sự cường thịnh và phản kháng của Đông Di đã uy hiếp nền thống trị của triều Thương. Cha của Ân Trụ Vương là Đế Ất đã phát động cuộc tấn công đại quy mô đối với Đông Di, song vẫn chưa thu được thắng lợi.

Khi Trụ vương kế thừa ngôi vua, đã tổ chức một đội quân lớn, tạo đúc hàng loạt vũ khí mới, đích thân xuất chinh tấn công đại quy mô vào Đông Di. Các bộ lạc Đông Di đã liên hợp nhau cùng chống lại. Trên chiến trường, Trụ vương xông xáo chém giết, một mình có thể địch được rất nhiều, người Đông Di hoảng sợ, hễ cứ nhìn thấy cờ của Trụ vương liền cắm đầu chạy thục mạng.

https://thuviensach.vn

Kỹ thuật sản xuất tiên tiến của triều Thương đã đem lại ưu thế rất lớn cho quân Thương. Trụ vương sai nô lệ đúc hàng loạt mũi tên bằng đồng đen vừa tinh xảo, vừa sắc nhọn, có thể bắn được rất xa, lực sát thương lớn. Thứ mà người Đông Di dùng vẫn là mũi tên đá hoặc xương thú mài nhọn, lẽ dĩ nhiên không địch nổi mũi tên đồng đen. Khi hai quân Thương Di đối trận, Trụ vương hạ lệnh cho quân Thương ra sức bắn tên, sát thương hàng loạt quân tiên phong của Đông Di. Quân đội Đông Di ở đằng sau thấy rõ quân tiên phong bị bắn ngã hàng loạt, sợ xanh mặt, còn chưa kịp định thần đã bị Trụ vương sớm đưa quân xông tới bao vây. Quân Đông Di bị bắt làm tù binh nhiều không kể xiết.

Trụ vương chỉ huy quân Thương đánh thắng tới hạ du Trường Giang, đại đa số các bộ lạc Đông Di phải đầu hàng. Căn cứ vào ghi chép trong sách cổ, Ân Trụ Vương đã bắt sống hàng triệu quân Đông Di. Con số này đương nhiên là khoa trương, bởi vì toàn bộ nhân khẩu của Trung Quốc lúc đó cũng chưa tới một ức người (mười vạn), nếu nói Trụ Vương đã bắt sống được hàng ngàn hàng vặn người Đông Di, đó là điều hoàn có khả năng.

Trụ Vương đánh thắng Đông Di đã khai thác, mở rộng giao thông ở vùng Trung Nguyên và Đông Nam, khiến cho các dân tộc hai khu vực qua lại càng mật thiết hơn. Từ đấy, nền văn hoá Trung Nguyên dần dần được truyền bá tới khu vực Đông Nam. Nhân dân ở nơ đó đã hấp thụ được nền văn hoá tiên tiến của đẩy sản xuất phát triển với tốc độ nhanh chưa từng thấy. Vì vậy, có thể nói, nếu khu vực Đông Nam và hạ du Trường Giang được khai thác và phát triển vào loại sớm nhất ở Trung Quốc thì phải ghi nhận công lao của Ân Trụ Vương.

https://thuviensach.vn

16. Văn Vương tìm người tài gặp Khương Thượng

Vào những năm cuố i triề u Thương ở lưu vực sông Vị Thuỷ đã nổi lên một quố c gia hùng mạnh có tên là Chu. Tổ tiên của Chu họ Cơ, có một lịch sử rấ t lâu đời. Theo truyề n thuyế t, tổ tiên xa xưa của họ là Hậu Tắ c ở thời Nghiêu giữ chức nông sư và kế nhiệm hế t đời này sang đời khác quản lý các công việc về mặt nông nghiệp. Những năm tháng cuố i triề u Hạ, chính phủ hủ bại, nông nghiệp suy thoái, tổ tiên nhà Chu liề n dời về phía Tây, tới một vùng đấ t ở phía Đông Cam Túc và phía Tây Thiểm Tây ngày nay, tự tổ chức thành bộ lạc. Cuố i triề u Thương, tộc Chu bị tộc Nhung và tộc Địch ở phía Tây Bắ c xâm phạm, quấ y nhiễu; thủ lĩnh của tộc Chu là Cổ Công Đản Phụ dắ t dâ n đoàn người trong tộc từ phái Bắ c Kỳ Sơn dời tới Chu Nguyên Thượng ở phía Nam Kỳ Sơn cư trú; hơn thế, họ còn xây dựng thành quách, cung thấ t ở đó, rồ i khai khẩn đấ t hoang, lập ra các chức quan lại. Đại để là tộc Chu dâ n dâ n hình thành một quố c gia theo chế độ nô lệ. Khi con trai của Cổ Công Đản Phụ là Lý Lịch tại vị, thế lực của Chu đã lớn mạnh hẳn lên. Vua triề u Chu là Văn Đinh linh cảm thấ y bị Chu uy hiế p đã giế t hại Lý Lịch.

Sau khi Lý Lịch chế t, con trai ông ta là Cơ Xương kế ngôi, đó chính là Chu Văn Vương nổi tiế ng. Vố n gố c gác là nông sư, Chu Văn Vương cũng rấ t coi trọng nông nghiệp. Với người đời ông khoan dung nhân hậu, với bậc già cả thì tỏ ra tôn kính, với trẻ nhỏ rấ t mực yêu thương, vì vậy ông rấ t được dân chúng ủng hộ. Chu Văn Vương đặc biệt kính trọng những người có bản lĩnh và đã mời họ tới giúp cai trị quố c gia. Nhiề u hiề n tài trong thiên hạ đã tìm về với ông, do vậy, dưới trướng ông có rấ t nhiề u văn thầ n võ tướng.

Ân Trụ Vương thấ y rõ thanh thế của Chu ngày càng mạnh nên vô cùng lo sợ, bèn kiế m cớ cho gọi Chu Văn Vương tới rồ i tố ng

https://thuviensach.vn

giam ở Dữu Lý (vùng Tây Bắc huyện Thanh Âm, tỉnh Hà Nam ngày nay). Để cứu Văn Vương, các thần tử của Chu Văn Vương đã chiêu gọi gái đẹp, ngựa hay cùng châu báu đem dâng Trụ Vương, không những thế còn mua chuột đại thần của triều Thương, muốn qua ông ta mà dùng tình cảm cầu xin Trụ Vương. Trụ Vương vốn ham của, háo sắc, khi nhận được lễ vật đã nghe theo lời đại thần, tha c ho Văn Vương trở về.

Sau khi được trả tự do, Chu Văn Vương vừa dốc lòng cai trị đất nước vừa tìm cơ hội lật đổ triều Thương, báo thù, rửa nhục. Ông biết, dưới trướng ông đã có không ít văn thần võ tướng, nhưng vẫn còn thiếu một nhân vật văn võ toàn tài có thể trù liệu được toàn cục, giúp ông vạch định mưu hoạch, lập đại kế tiêu diệt triều Thương. Do đó ông phải thường xuyên lưu tâm tìm kiếm hiền tài là thế.

Một hôm, nhân xuất ngoại săn thú, Chu Văn Vương gặp một ông già chừng thất bát tuần, râu tóc bạc phơ, đang ngồi câu cá ở Bàn Khê, một chi lưu của sông Vị Thuỷ. Điều kỳ lạ là ông già tay vừa giữ cần câu cá miệng vừa không ngớt lảm nhảm: “Mau cắn câu đi, nào mau cắn câu đi!” Lại ngắm nhìn thì thấy lưỡi câu của ông già còn cách mặt nước những ba thước, hơn thếm lại là lưỡi câu thẳng, chứ không phải là lưỡi câu cong, trên lưỡi câu cũng chẳng hề có mồi. Văn Vương thấy vậy rất khó chịu, liền lại gần bắt chuyện.

Ông già này họ Khương tên Thượng, lại có tên là Tử Nha, là con cháu đời sau của Viêm Đế thuộc thời cổ xa xưa. Ông từng làm nghề mổ trâu ở thủ đô Triều Ca của triều Thương (huyện Thang Âm, tỉnh Hà Nam ngày nay), lại đã từng đi bán rượu ở Mạnh Tân bên bờ sông Hoàng Hà. Ông không biết cách buôn bán, bị lỗ vốn, cho nên đã tới bờ sông Vị Thuỷ này ngồi câu cá, kỳ thực là để chờ gặp vị vua hiền minh sáng suốt.

https://thuviensach.vn

Trong khi trò chuyện với Khương Thượng, Chu Văn Vương phát hiện thấy Khương Thượng là người có nhãn quan rộng lớn, học vấn uyên bác, trên thông thiên văn, dưới tường địa lý, về chính trị, quân sự đều rất hiểu biết, đặc biệt là đối với hình thái chính trị đương thời, ông đã có sự phân tích thấu đáo, hợp lý. Khương Thượng cho rằng thiên hạ của triều Thương không còn tồn tại lâu dài được nữa, cần phải có một vị lãnh tụ tài ba, sáng suốt đứng lên làm đảo chính, xây dựng lên một triều đình mới, mang lại cuộc sống dễ chịu hơn cho dân lành.

Lời nói của Khương Thượng, từng câu từng câu đều đánh trúng tâm lý của Văn Vương. Vốn dĩ Văn Vương chỉ muốn lật đổ triều Thương, đã đi khắp nơi tìm kiếm hiền tài, Khương Thượng ở ngay trước mắt này, chẳng phải là người đại hiền tài mà mình vẫn tìm kiếm đó sao? Văn Vương khẩn thiết nói với Khương Thượng:

- Chúng tôi ngóng đợi ngài đã rất lâu rồi, mời ngài tới chỗ chúng tôi, giúp đỡ chúng tôi cai trị đất nước!

Nói xong, liền sai tuỳ tùng mời Khương Thượng lên xe cùng ngồi với mình, trở về đô thành.

Khương Thượng tới chỗ Văn Vương, trước hết được lập làm quốc sư, một chức quan võ lớn nhất. Sa đó, được thăng làm tướng quốc, quản lý chung chính trị và quân sự trong toàn quốc. Khi người cha của Chu Văn Vương là Thái Công Lý Lịch còn sống, người cũng mong đợi một vị đại hiền tài như Khương Thượng, cho nên người đời đã tôn xưng Khương Thượng là “Thái Công Vọng”. Về sau, chữ “Vọng” trong cụm từ “Thái Công Vọng” đã bị bỏ đi, mà chỉ gọi là Khương Thượng là Khương Thái Công.

Quả nhiên, Khương Thái Công là trụ cột của đất nước, đã làm tướng quốc của Chu Văn Vương, giúp đỡ Chu Văn Vương chỉnh đốn

https://thuviensach.vn

chính trị và quân sự; đô´i nội thì phát triển sản xuâ´t, dân chúng được an cư lạc nghiệp, đô´i ngoại thì chinh phục các bộ tộc, khai thác đâ´t đai biên vực, làm suy yê´u triê`u Thương. Dưới sự phò tá của Khương Thượng, Chu Văn Vương đã lâ`n lượt đánh bại các bộ tộc nô lệ Khuyển Nhung, Mạt Tu..., đã chinh phục được các quô´c gia nhỏ như Kỳ, Vu... buộc nước Sùng vẫn phụ thuộc vào triê`u Thương, xây dựng Phong Thành ở trên địa bàn nước Sùng, đem đô thành từ Chu Nguyên ở phía Nam Kỳ dời đê´n Phong Thành. Đê´n lúc cuô´i đời Chu Văn Vương, đâ´t đai biên vực của nhà Chu đã được mở rộng nhiê`u vê` phía Tây, quê hương cũ của tộc Chu, vùng đâ´t Thiểm Tây và Cam Túc ngày nay đã được thu phục lại, phía Đông Bă´c tiê´n triển tới gâ`n Lê Thành của tỉnh Sơn Tây ngày nay, phía Đông đạt tới vùng Tâ´n Dương, Hà Nam ngày nay, xích gâ`n tới Đô Thành Triê`u Ca của Ân Trụ Vương, phía Nam mở rộng thê´ lực tới lưu vực Trường Giang, Hán Thuỷ và Nhữ Thuỷ. Truyê`n thuyê´t kể rằ`ng Chu Văn Vương đã khô´ng chê´ được hai phâ`n ba thiên hạ lúc đó, đặt cơ sở đáng tin cậy cho việc tiêu diệt triê`u Thương.

Thê´ nhưng Chu Văn Vương chưa kịp thực hiện nguyện vọng tiêu diệt triê`u Thương thì đã qua đời. Con trai ông là Cơ Phát kê´ thừa ngôi vua, đó chính là Chu Vũ Vương. Chu Vũ Vương kê´ thừa di chỉ của cha, tôn Khương Thượng là Sư Thượng Phụ. Dưới sự phòng tá của Sư Thượng Phụ, cuô´i cùng Chu Vũ Vương đã tiêu diệt được Ân Thương.

https://thuviensach.vn

17. Chu Vũ Vương phạt Trụ

Khi Chu Vũ Vương lên ngôi, đấ t nước đã quá thô i nát. Ân Trụ Vương đánh thắ ng Đông Di, khai thác đấ t đai vùng Đông Nam, vè mặt lịch sử cũng có công lao nhấ t định. Thê nhưng Trụ Vương xét cho cùng vẫn là một chủ nô lớn nhấ t, lẽ dĩ nhiên Trụ Vương không thoát khỏi tệ hoang dâm, xấ u xa và độc ác. Trụ Vương đặc biệt thích khoe khoang sự sang trọng, trên quà n áo Trụ Vương gắ n đà y các loại đá ngọc, châu báu. Vương cung của Trụ Vương có đá ngọc làm cửa, có vàng làm cột, có một toà Lộc Đài cao 10 trượng (tương đương 20 thước ngày nay), trang hoàng cực kỳ lộng lẫy, so với giao đài của Hạ Kiệt thì còn sang trọng hơn nhiè u. Trụ Vương đặc biệt thích uố ng rượu và ăn thịt, ở trong Vương cung, Trụ cho xây dựng một bể rượu và rừng thịt, tha hồ hưởng thụ. Rừng thịt thật ra là những cây cột gỗ dựng trên bờ bể rượu có treo đà y thịt nướng thơm lừng. Trụ Vương và các quý tộc chủ nô tận hưởng uố ng rượu bên bể rượu, vào trong rừng thịt chỉ việc ngửa cổ lên là có thể ăn được thịt.

Trụ Vương còn đặc biệt sủng ái một người đàn bà có tên là Đát Kỷ. Đát Kỷ giở đủ trò xấ u xa, bắ t Trụ Vương làm rấ t nhiè u điè u trái đạo lý. Ví dụ, Đát Kỷ bắ t Trụ Vương dùng hình phạt tàn khố c của pháo lạc để trừng trị những người chố ng đố i. Pháo lạc còn gọi là pháo cánh, dùng lửa cháy nung nóng cột đồ ng, bắ t người trèo lên, rơi xố ng thì bị lửa ở dưới thiêu chế t tươi.

Ân Trụ Vương hoang dâm bạo tàn như vậy, không phải là không có người khuyên can Trụ theo lẽ phải. Người anh khác mẹ của Trụ là Vi Tử Khải đã nói với Trụ Vương rằ ng:

- Bây giờ chúng ta liè u mạng uố ng rượu, làm bại hoại mỹ đức của tổ tiên. Dân chúng và đại thà n đang bị nạn trộm cắ p, gian tà hoành hành, triè u Ân của chúng ta đang trên đường diệt vong rồ i đó.

https://thuviensach.vn

Trụ Vương không nghe theo lời khuyên bảo của Vi Tử Khải. Vi Tử Khải đành lặng lẽ trô´n khỏi Trụ Vương, tới địa phương khác ẩn tránh. Người chú của Trụ Vương là Tỉ Can cũng dùng lời tô´t đẹp để khuyên bảo Trụ Vương, trái lại Trụ Vương trả lời, nói:

- Trẫm nghe nói quả tim của thánh nhân có bảy lỗ. Trẫm muô´n xem thử rô´t cuộc tim khanh có mâ´y lỗ đây!

Trụ Vương ngang nhiên giê´t chê´t Tỉ Can, mổ bụng lâ´y tim ra quan sát thưởng thức. Người anh em họ của Trụ Vương là Kỳ Tử cũng lựa lời khuyên bảo Trụ Vương. Trụ Vương không những không nghe, trái lại còn nhô´t Kỳ Tử vào ngục. Và thê´ là, không ai còn dám khuyên bảo Trụ Vương nữa. Trong sô´ họ có người cáo bị ô´m lảng tránh, có người tuy ngày ngày vẫn tới triê`u gặp Trụ Vương nhưng không nói câu nào, có một sô´ đại quan như Thái Sư, Thiê´u sư thậm chí cũng lặng lẽ câ`m đô` nhạc khí, tê´ khí của nhà Thái miê´u triê`u Thương trô´n vê` theo Chu Vũ Vương.

Dưới thời Trụ Vương hủ bại, nhân dân ngày càng điêu đứng. Để xây dựng Lộc Đài, Vương đã dân chúng làm lao dịch. Trụ Vương muô´n uô´ng rượu thì cướp thóc gạo của dân để ủ rượu. Trụ Vương muô´n ăn thịt thì bă´t dân chúng suô´t ngày đêm vào trong rừng rậm săn dã thú. Đát Kỷ mà Trụ Vương sủng ái thích xem giê´t người, thì tuỳ tiện kéo người tới chặt đâ`u, xẻo chân, mổ bụng. Quâ`n chúng nhân dân quả thực là không chịu đựng nổi đành phải ôm trẻ, dịu già, kêu gào khóc lóc, chạy trô´n ở khă´p mọi nơi. Thiên hạ của triê`u Thương đã bị Trụ Vương làm cho tan nát, không sao duy trì tiê´p tục được nữa. Lúc này, được sự giúp đỡ của Khương Thượng, Chu Vũ Vương quyê´t định tâ´n công triê`u Thương. Trước hê´t, Chu Vũ Vương phát thông tri tới các bộ lạc, các nước nhỏ, kêu gọi mọi người tới hội liên minh ở Mạnh Tân trên bờ sông Hoàng Hà (huyện Mạnh Tân, tỉnh Hà Nam ngày nay) bàn luận kê´ sách quy tụ bàn dân thiên hạ đang rô´i loạn, qua đó thăm dò thái độ của các bộ lạc và các nước

https://thuviensach.vn

nhỏ này. Đúng hạn, có tới hơn tám trăm thủ lĩnh các bộ lạc và nước nhỏ tới hội liên minh. Con sô´ đó chứng tỏ rằ`ng tuyệt đại đa sô´ thiên hạ đê`u bằ`ng lòng khởi binh theo Chu Vũ Vương tiêu diệt Trụ. Trong đại hội liên minh Chu Vũ Vương đã tuyên đọc bản tuyên ngôn phạt Trụ, vạch tội ác của Ân Trụ Vương. Thủ lĩnh của các bộ tộc, các nước nhỏ tham gia hội liên minh nhâ´t trí tán thành quyê´t định của Chu Vũ Vương, hăng hái tham gia phạt Trụ. Thê´ nhưng Chu Vũ Vương cho rằ`ng thời cơ chưa đủ chín muô`i nên không thể xuâ´t binh ngay lúc này được.

Mùa xuân năm thứ tư sau khi Chu Văn Vương qua đời, Chu Vũ Vương điê`u động ba trăm chiê´n xa, ba nghìn quân tiên phong dũng mãnh, bô´n vạn năm nghìn lính, hội nhập với quân chi viện của các bộ lạc lớn nhỏ, râ`m rộ từ Mạnh Tân tâ´n công đánh vào đô thành Triê`u Ca của triê`u Thương. Đội quân đi không gặp lực lượng chô´ng đô´i lớn nào, đánh liê`n tới Mục Dã, chỉ còn cách Triê`u Ca hơn 70 dặm (Mục Dã ở phía Bă´c huyện Câ´p, tỉnh Hà Nam ngày nay).

Tại Mục Dã, Chu Vũ Vương đã chính thức dựng lên ngọn cờ lớn phạt Trụ, tuyên thệ trước quâ`n chúng. Trong lời tuyên thệ, Chu Vũ Vương đã kể tội ác hoang dâm hủ bại, hung ác bạo tàn của Ân Trụ Vương. Ông nói:

- Hiện tại, Ân Trụ Vươưng u mê cực độ, không cúng tê´ tổ tông, không chăm lo quô´c gia đại sự, bâ´t chấ´p những lời khuyên của anh em, họ hàng, chú ruột. Trái lại, những kẻ xấ´u xa và kẻ tội phạm từ bô´n phương chạy đê´n hă´n đê`u thu nạp hê´t, cho chúng làm quan, dùng bọn chúng để sát hại nhân dân. Nay, ta thay mặt ông Trời tới xử phạt Ân Trụ Vương. Ta mong tâ´t cả mọi người dũng cảm chiê´n đấ´u, tiêu diệt hê´t kẻ địch ngoan cô´ chô´ng lại, không được giê´t hại hàng binh. Ai nỗ lực chiê´n đấ´u, ta sẽ hậu thưởng, ai sợ chê´t tháo lui, ta sẽ quở phạt nghiêm khă´c.

https://thuviensach.vn

Lễ tuyên thệ xong, Chu Vũ Vương phát cờ, khua động xe lính, tấn công quân Thương.

Khi Ân Trụ Vương đang cùng Đát Kỷ và các sủng thần đang say sưa thưởng thức ca múa, uống rượu ăn thịt ở trên Lộc Đài thì một tên lính chạy tới cấp báo tin quân Chu tấn công. Lúc này Trụ Vương mới bãi tiệc rượu, triệu tập các quan đại thần tới thương lượng cách ứng chiến. Quân đội của Triều Thương lúc ấy lại đang bận đối phó với tộc Động Di ở vùng Đông Nam, nhất thời không thể rút về kịp. Trụ Vương đánh phải hạ lệnh cho toàn bộ nô lệ và tù binh phiên chế thành quân đội, tổng cộng được 70 vạn quân kéo ra tiền tuyến Mục Dã, chống lại quân Chu. Cuộc chiến ở Mục Dã bùng nổ.

Cuộc chiến ở Mục Dã là một cuộc chiến có quy mô lớn chưa từng thấy trong lịch sử cổ đại Trung Quốc. Nói về số người, đại quân phạt Trụ của Chu Vũ Vương tổng cộng chỉ có sáu bảy vạn người, mà về phía Ân Trụ Vương đã có tới 70 vạn người. Thế nhưng nói về sĩ khí, quân đội phạt Trụ của Chu Vũ Vương đều đồng lòng căm thù giặc, hạ quyết tâm lật đổ Trụ Vương. Còn quân đội của Ân Trụ Vương chỉ là những nô lệ và tù binh, vốn căm ghét Trụ Vương từ lâu, họ đâu có chịu bán mình hay chết thay cho Ân Trụ Vương.

Hai quân Chu, Ân đều bày thế trận, quân Chu gào thét dũng mãnh xông vào chém giết quân Ân. Các binh lính của quân Ân không những không chống lại mà còn làm phản tại trận, vứt giáo mác, cùng quân Chu tiến đánh Ân Trụ Vương. Ân Trụ Vương thấy đại thế đã biến đổi xấu, vội vàng chạy trốn về trong thành Triều Ca, những người đi theo Trụ Vương lúc này chỉ có hơn một trăm. Ân Trụ Vương biết rằng ngày cuối cùng của mình đã đến liền mặc áo ngọc báu, ăn uống một bữa no say trên Lộc Đài, sai người đốt lửa ở dưới Lộc Đài để thiêu chết mình.

https://thuviensach.vn

Chu Vũ Vương nghe nói Ân Trụ Vương tự thiêu, liề̀n dẫn đại quân phạt Trụ tiế́n vào thành Triề̀u Ca. Dân chúng trong thành Triề̀u Ca đã đun nước sôi, nấ́u sẵn cơm, nghênh đón quân đội của Chu Vũ Vương. Chu Vũ Vương vừa vào trong thành, dân chúng đồ̀ng thanh hoan hô, cảm tạ Chu Vũ Vương đã giải cứu họ thoát khỏi chính sách bạo ngược của Ân Trụ Vương.

Chu Vũ Vương ngồ̀i xe tới Lộc Đài vừa bị thiêu huỷ, tận mắ́t nhìn thấ́y thi thể Trụ Vương bị cháy đen thui, bèn bắ́n bồ̀i ba mũi tên, lại đâm mấ́y nhát kiế́m, cuố́i cùng đã dùng búa đồ̀ng chặt đứt đầ̀u của Trụ Vương, treo lên cán cờ để bêu đầ̀u thị chúng. Chu Vũ Vương nghiêm trang tuyên bố́ cuộc chiế́n tranh phạt Trụ kế́t thúc thắ́ng lợi, triề̀u Thương đã diệt vong. Chu Vũ Vương được sự ủng hộ của thủ lĩnh các bộ lạc và các nước nhỏ, đã xây dựng lên triề̀u Chu, tự xưng là Thiên Tử. Triề̀u Chu là một nước lớn theo chế́ độ nô lệ thứ ba trong lịch sử Trung Quố́c, cũng là thời đại hưng thịnh nhấ́t của xã hội nô lệ.

https://thuviensach.vn

18. Quản Thái phản Chu

Vũ Vương phạt Trụ thắ´ng lợi, lật đổ triề`u Thương, lập nên triề`u Chu, dân chúng triề`u Thương râ´t vui mừng, thê´ nhưng các quý tộc chủ nô triề`u Thương râ´t không phục. Trước đây chúng áp bức bóc lột quâ`n chúng lao động, mặc sức hưởng lạc, bây giờ không thể được tác oai tác quái nữa, cho nên đô´i với nề`n thô´ng trị của triề`u Chu, chúng ra mặt chô´ng đô´i ở khắ´p mọi nơi. Để kiề`m chê´ và lung lạc bọn chúng, Chu Vũ Vương đã lợi dụng con trai Vũ Canh của ân Trụ Vương, cho Vũ Canh tới thô´ng trị các quý tộc chủ nô cũ của triề`u Thương. Chu Vũ Vương đã phong cho Vũ Canh ở trên đâ´t cũ của triề`u Thương, cho phép Vũ Canh lập nên một nước chư hâ`u nhỏ bé, được bảo tô`n Thái miê´u của triề`u Thương, để chúng bái tổ tiên tộc Thương. Chu Vũ Vương muô´n dùng biện pháp này để thủ tiêu tình cảm đô´i với địch của các quý tộc chủ nô cũ thuộc triề`u Thương.

Thê´ nhưng đem một địa phương giao cho Vũ Canh thô´ng trị, thật khó mà an tâm được. Chu Vũ Vương lại đem đâ´t cũ triề`u Thương phân hoạch thành hai mảnh, giao cho hai người em trai của mình là Tiên và Độ tới quản lý để tiện việc gâ`n gũi, giám sát Vũ Canh, phòng phản loạn. Đâ´t phong của Tiên được mang tên là Quản quô´c, cho nên trong lịch sử đã gọi Tiên là Quản Thúc Tiên; đâ´t phong của Độ, được đặt tên là Thái quô´c, lịch sử gọi là Độ là Thái Thúc Độ.

Chu Vũ Vương lo sợ nề`n thô´ng trị của mình không vững chắ´c, lại đem mâ´y người em trai và một sô´ công thâ`n phong cho làm chư hâ`u, cho họ xây dựng một sô´ nước nhỏ để bảo vệ chính quyề`n Trung ương của triề`u Chu. Chu Vũ Vương phong cho Thái Công Vọng ở Doanh Khâu (Thị trâ´n Lâm Trung, tỉnh Sơn Đông ngày nay), đặt tên nước là Tê`; đem Chu Công Đán phong cho ở Khúc Phụ, đặt

https://thuviensach.vn

quốc hiệu là Lỗ v.v... Vê` sau em trai Chu Công Đán của Chu Vũ Vương, con trai Chu Thành Vương của Chu Vũ Vương lại được phong, các nước chư hâ`u càng nhiê`u, lịch sử gọi điê`u này là Đại phong kiến đâ`u Chu. Chữ "phong kiến" này không giống như xã hội phong kiến thường vẫn nói.

Chu Vũ Vương làm xong việc đại sự phân phong chư hâ`u, liê`n dẫn quân trở vê` nhà cũ đất cũ Phong Thành thuộc Chu. Ông một vạn lâ`n không ngờ rằ`ng sự sắp đặt của ông đối với Vũ Canh, Quản Thúc, Thái Thúc như vậy lại gây ra mâ`m mống tai hoạ cho cuộc động loại ở những năm đâ`u triê`u Chu.

Sau khi Chu Vũ Vương diệt Thương được hai năm thì bị bệnh chết. Theo quy củ của triê`u Chu, sau khi cha chết, người kế ngôi tất nhiên phải là đích trưởng tử. Thế nhưng trưởng tử của Vũ Vương là Thành Vương Cơ Tụng, lúc đó còn là một trẻ nhỏ bọc trong đóng tã lót. Em tra của Vũ Vương là Chu Công Đán sợ các nước chư hâ`u ức hiếp Thành Vương thơ dại, bản thân mình đã đứng ra nhiếp chính, thay cháu là Thành Vương quản lý việc quốc gia đại sự.

Chu Công Đán là một trong số con trai của Chu Văn Vương tương đối có tài ba, đã phò tá anh cả là Vũ Vương cai trị đất nước, bên cạnh Thái Công Vọng, Khương Thượng là cánh tay trái, tay phải của Vũ Vương. Như trên đã nói, Chu Vũ Vương phong cho Chu Công Đán ở khúc phụ Sơn Đông làm chư hâ`u, đặt quốc hiệu là Lỗ quốc, Chu Công Đán cho con trai của mình là Bá Câ`m đi, còn mình thì lưu lại cùng anh trai Vũ Vương tiếp tục phò tá Vũ Vương cai trị quốc gia. Lúc Vũ Vương ốm nặng, Chu Công Đán câ`u nguyện quỷ thâ`n: "Xin để cho anh trai tôi được phục hô`i sức khoẻ, bản thân tôi tình nguyện xin chết thay cho anh tôi". Câ`u nguyện hết lòng như vậy mà vẫn vô hiệu. Chu Vũ Vương vẫn cứ chết. Chu Công Đán lại một lòng một dạ thay cháu nhiếp chính. Chẳng ngờ được, một nhà chính trị, một chủ nô vừa tài ba vừa hiểu biết rộng này đã vấp phải sự ghét

https://thuviensach.vn

đô´ kỵ của em trai mình là Quản Thúc Tiên và Thái Thúc Độ. Hai người ở ngoài thêu dệt rêu rao nói:

- Chu Công Đán không chân thành giúp đỡ Thành Vương quản lý việc quô´c gia đại sự, hă´n chỉ muô´n mưu cướp ngôi vua, hẳn là đứa cháu nhỏ bé sẽ phải chê´t trong tay người chú này thôi!

Lời rêu rao vừa truyê`n đi, rấ´t nhiê`u đã tin là thật, ngay cả đê´n vị khai quô´c công thâ`n Khương Thượng cũng bán tín bán nghi.

Chu Công Đán đã vấ´p phải sự phỉ báng, một mặt càng thành khẩn chăm lo quản lý việc quô´c gia đại sự, một mặt tự thanh minh hê´t lời, hê´t ý. Chu Công Đán nói với Khương Thượng và mọi người:

- Tại sao tôi không né tránh hiê`m nghi, mà lại đứng ra đảm nhận việc nhiê´p chính? Tôi chỉ e cháu tôi còn thơ dại, bọn kẻ xấ´u thừa cơ làm phản, lật đổ giang san nhà Chu của chúng ta để lại.

Để cai trị tô´t đấ´t nước, ông muô´n tận dụng hê´t mọi biện pháp để thu thập nhân tài, giúp đỡ ông làm việc. Chỉ riêng việc tiê´p đãi những người hiê`n tài đã khiê´n ông bận rộn tới mức không thể dứt ra được. Có khi ông phải bỏ dở tới ba lâ`n gội đâ`u, ăn một miê´ng cơm cũng phải ba lâ`n đặt nữa. Ông luôn luôn răn dạy con trai là Bá Câ`n rằ`ng câ`n phải làm nhiê`u việc có lợi cho quô´c gia.

Mọi người nghe được Chu Công Đán noi, lai tận mă´t chứng kiê´n hành động thực tê´ của ông thì đâm hoài nghi những lời rêu rao của Quản Thúc Tiên và Thái Thúc Độ. Con trai Vũ Canh của Ân Trụ Vương thì lại cho rằ`ng đã tìm được cơ hội, bèn lôi kéo Quản Thúc Tiên và Thái Thúc Độ, mưu phản triê`u Chu. Lẽ dĩ nhiên Quản Thúc Tiên và Thái Thúc Độ đã câu kê´t với Vũ Canh, lại còn liên hiệp với Hoài Di, một kẻ vô´n đã không thuâ`n phục nhà Chu từ lâu, cùng nhau làm phản.

https://thuviensach.vn

Để bảo vệ thiên hạ của triều Chu, Chu Công Đán liền lấy danh nghĩa Thành Vương xuất quân đánh về phía Đông. Qua suốt ba năm chinh chiến gian khổ, mái tóc của Chu Công Đán đã thêm bao sợi bạc, trên trán đã điểm nhiều nếp nhăn, cuối cùng ông đã dẹp yên được bọn phản loạn. Trong chiến đấu, Vũ Canh bị giết chết, Quản Thúc Tiên thất bại phải tự sát, Thái Thúc Độ phải làm tù binh, bị đày tới đất Quách Lăng hoang vu lạnh giá. Sau chiến tranh kết thúc, quân lính sĩ tốt Đông chinh với đầy vũ khí khiến lợi phẩm trên vai, do Chu Công Đán dẫn đầu, vừa hành quân vừa hát vang bài "Đông Sơn Ca" do chính họ sáng tác. Họ hát rằng quân lính rời xa quê hương đi Đông chinh, lâu lắm không trở về, ở trên chiến trường lòng buồn day dứt luôn nhớ tới người vợ mới cưới ở quê nhà. Họ cũng hát lên những lời lẽ phấn chấn tinh thần Đông chinh thắng lợi, khải hoàn trở về, đang nóng lòng được về nhà gặp vợ gặp con. Câu hát này, từ một phía đã nói cho chúng ta biết, Chu Công Đán Đông chinh, bình định được bọn phản loạn Vũ Canh và Quản Thúc, Thái Thúc, đó là một cuộc chiến đấu vô cùng gian khổ, đã tiêu phí hao tổn rất nhiều nhân lực và vật lực. Thế nhưng, cuộc chiến này cũng đã củng cố được nền thống trị của triều Chu, khiến cho nền kinh tế của những năm đầu triều Chu được phồn vinh nhanh chóng.

Sau khi Chu Công Đán Đông chinh thắng lợi, để đề phòng bọn quý tộc chủ nô cũ của triều Thương lại mọt lần nữa làm phản, ông liền đem vùng đất thủ đô cũ và vùng phụ cận của triều Thương phong cho em trai nhỏ nhất của mình là Khang Thúc, đặt quốc hiệu là Vệ; đem vùng đất Thương Khâu thuộc tỉnh Hà Nam ngày nay và một bộ phận di dân của triều Thương, phong cho anh trai của Trụ Vương là Vi Tử Khải, đặt quốc hiệu là Tống. Lại dựng lên một nước Trần (huyện Hoài Dương, tỉnh Hà Nam ngày nay), một nước Kỷ (huyện Kỷ, tỉnh Hà Nam ngày nay), một nước Triệu (huyện Bột, tỉnh

https://thuviensach.vn

An Huy ngày nay) ở vùng phụ cận nước Tô´ng đê´ họ giám sát nước Tô´ng).

Thă´ng lợi trong công cuộc Đông chinh của Chu Công Đán đã chứng tỏ ông chẳng những là một nhà chính trị tài ba, mà còn là một nhà quân sự xuâ´t să´c. Đô´i với Quản Thúc Tiên và Thái Thúc Độ, những kẻ đã ngang nhiên liên hiệp với con cháu nước kẻ thù để phát động cuộc phản loạn, điê`u này đã nói rõ trong xã hội nô lệ, trong cuộc tranh quyê`n đoạt lợi trong nội bộ các chủ nô, chúng sẽ không từ bỏ một thủ đoạn nào hê´t.

https://thuviensach.vn

19. Chu Công xây dựng Đông Đô

Sau khi Đông chinh, bình định cuộc phản loạn của Vũ Canh và Quản Thúc Tiên, Thái Thúc Đô, Chu Công cho rằng nguyên nhân chủ yếu để phát sinh ra cuộc phản loạn lần này là vì thủ đô của triều Chu quá thiên về phía Tây, cách đất đai nước giành được của Ân Thương quá xa, cho nên ông quyết định phải xây dựng đô thành ở phía Đông.

Quê hương cũ của triều Chu là Phong Thành ở phía Tây Phong Thuỷ được xây dựng lên từ thời đại Văn Vương. Sau khi Vũ Vương diệt Thương, đã xây dựng một đô thành nước ở phía Đông Phong Thuỷ, gọi là Hạo Kinh vẫn còn thiên về phía Tây, cho nên Vũ Vương cũng đã từng có dự định xây dựng một Tân Đô ở phía Đông và đã tự cung khai với Chu Công Đán rằng:

- Chỉ có làm được bước này, mới có thể khiến cho thiên hạ thái bình vô sự.

Sau khi Đông chinh thắng lợi, Chu Công Đán quyết định lập tức xây dựng Đông Đô. Người cổ đại vốn mê tín quỷ thần, trước khi động thổ bao giờ cũng phải bốc một quẻ bói, thỉnh cầu quả thần cho ý chỉ. Kết quả bốc bói của Chu Công Đán, cho rằng Lạc ấp (thành phố Lạc Dương, tỉnh Hà Nam ngày nay) là một vùng đất tốt, nên quyết định xây dựng Đông Đông ở Lạc ấp là hợp. Ông sai người chuẩn bị các loại vật liệu, lên núi đào đá, vào rừng chặt gỗ, thợ nung thì đốt ngói.

Chu Văn Vương tuân thủ nghiêm khắc di huấn của Văn Vương và Vũ Vương, rất tiết kiệm trong xây dựng, không phô trương, cho nên Đông Đô không hào hoa lộng lẫy như kiểu Khuynh Cung, Lộc Đài của Hạ Kiệt và Thương Trụ, thế nhưng quy mô cũng rất hùng vĩ.

https://thuviensach.vn

Nội thành quy vuông 9 dặm, ngoại thành quy vùng rộng tới 27 dặm. Chỉ riêng diện tích của nội thành đã có tới 81 dặm vuông, tổng cộng mấ´t chín năm mới toàn hoàn tấ´t. Từ đó, triề`u Chu đã có hai đô thành Đông Tây. Hai thành Phong và Hạo là đấ´t phát của Triề`u Chu cho nên gọi Hạo Kinh và Tông Chu, biểu thị đó là nơi tổ tông triề`u Chu dựng lên. Đông Đô mới xây dựng lên, đặt tên là Thành Chu, biểu thị đó là nơi sau khi triề`u Chu dựng lên mới cho khởi công.

Chu Công Đán xây dựng Đông Đô đã sử dụng một khố´i lượng lớn di dân (dân số´ng xót sau loạn lạc) triề`u Thương bị bắ´t. Các di dân triề`u Thương không chịu phục tùng sự chỉ huy, người phản kháng ra mặt, kẻ chố´ng đố´i ngấ´m ngầ`m.

Chu Công Đán đã phát mấ´y bài văn cáo, đố´i với chúng vừa khuyên dụ lại vừa doạ nạt. Có bài văn nói: “Các ngươi hãy cùng ta tới Lạc ấ´p xây dựng Đông Đô. ở xung quanh Lạc ấ´p này, các ngươi có thể cày cấ´y lâu dài trên những thửa ruộng ta đã phân phố´i cho các ngươi. Ông trời sẽ thương xót các ngươi, cho các người được thu hoạch tố´t. Triề`u Chu chúng ta cũng sẽ ban thưởng lớn cho các ngươi, sẽ còn tuyển chọn một số´ trong các ngươi cho làm hoàng triề`u. Chỉ có các ngươi chịu khó, có thể còn được làm quan to nữa!” Đấ´y là biện pháp dùng để khuyên dụ.

Lại có một lầ`n, Chu Công khuyên răn các di dân triề`u Thương, nói:

- Nay ta nói cho các di dân nước Ân các ngươi được biế´t, bây giờ ta không muố´n giế´t hại các ngươi. Ta chỉ mong các ngươi ngươi lời theo ta tới Lạc ấ´p xây dựng một thành lớn. Các ngươi phục tùng mệnh lệch dời đi thì sẽ được đấ´t đai, an cư lạc nghiệp. Các ngươi không thật thà nghe lời thì không thể bảo đảm có ruộng đấ´t, ta còn thay mặt ông Trời trừng phạt các ngươi. c người yên tâm cư trú ở Lạc

https://thuviensach.vn

Dương tấ t sẽ được thu hoạch tố t, con cháu các ngươi cũng sẽ được giàu có hơn lên!

Đây là biện pháp vừa khuyên nhủ vừa doạ nạt.

Chu Công Đán đã dở mọi thủ đoạn mọi khố ng chế và thu phục được các di dân triề u Thương. Sau khi xây dựng xong Đông Đô, Chu Công Đán đã để cho số di dân triề u Thương này xây dựng nhà cửa xung quanh Đô Thành, cho ruộng đấ t để họ cày cấ y. Thế nhưng đố i với bọn họ ông vẫn còn chưa yên tâm, lại cử hai vạn quân đội tới đóng ở đó để giảm sát. Làm như vậy cố t để khiế n cho nề n thố ng trị của triề u Chu ở Đông Phương dầ n dầ n được ổn định, chín đỉnh tượng trưng cho quyề n lực chính trị nhà nước đã từ Hạo Kinh chuyển đế n Đông Đô, được đặt yên định trong cung.

Thành Vương trú ở Đông Đô không lâu, hội kiế n các chư hầ u, rồ i lại trở về cư trú như cũ, Đông Đô do Chu Công Đán toạ trấ n. Thành Vương tương đố i yên tâm đố i với phía Đông, ông và con trai của ông là Khang Vương đề u tập trung lực lượng chinh phạt Khuyển Nhung, yên định vùng xung quanh Hạo Kinh. Trong một lầ n chiế n đấ u ác liệt, triề u Chu đã từng bắ t số ng được hơn một vạn ba ngàn tên Khuyển Nhung. Để chúc mừng thắ ng lợi trọng đại này Khang Vương đã thưởng cho quý tộc Vu tham chiế n hơn 1700 nô lệ, còn cho ghi chép sự việc này bằ ng văn tự đúc trên đỉnh để lưu truyề n cho con cháu đời sau.

Bắ t đầ u từ cuố i triề u Thương nhà vua thường đem đồ đồ ng đen có khắ c văn tự để tự thưởng cho các đại thầ n và quý tộc, ghi nhớ công lao của họ, hoặc giả bắ t họ dùng làm điề u răn dạy. Những văn tự được khắ c trên những đồ bằ ng đồ ng đen này không giố ng như văn tự hiện nay, được gọi là Kim Văn. Đế n triề u Chu, những đồ đồ ng đen nào có ý nghĩa kỷ niệm, hầ u hế t đề u phải khắ c chữ cả. Kim Văn và Giáp Cố t Văn đề u là những tư liệu quan

https://thuviensach.vn

trọng trong việc nghiên cứu lịch sử cổ đại Trung Quô´c. Chiê´c đỉnh thưởng cho Vu làm kỷ niệm đó gọi là Đại Vu Đỉnh, nặng hơn 500 cân, đỉnh này khai quật được ở dưới đâ´t từ năm Đạo Quảng triê`u Thanh, hiện tại được trưng bày ở trong nhà Bảo tàng lịch sử Trung Quô´c, đó là một văn vật lịch sử vô cùng quý giá.

Việc xây dựng Đông Đô đô´i với triê`u đình nhà Chu mà nói đó là sự kiện vô cùng quan trọng, nó không những củng cô´ được chính quyê`n theo chê´ độ nô lệ, thúc đẩy phát triển sản xuâ´t mà còn chuẩn bị sẵn mảnh đâ´t trú chân cho Chu Bình Vương rời vê` phía Đông sau này.

https://thuviensach.vn

20. Dùng kế dán thuyền làm cho Chiêu Vương chết đuối

Chu Thành Vương qua đời, con trai ông là Khang Vương kế ngôi. Thành Vương, Khang Vương trước khi nhà Chu lập quốc không lâu, đã thấu hiểu được nỗi gian nan của việc lập cơ nghiệp, nên không dám sống buông thả, kiêu sa; lại được thêm một số đại thần tài ba phò trợ, trong hơn bốn chục năm dòng, nền chính trị của triều Chu tương đối sáng sủa, địa vị thống trị phần nào được củng cố, lịch sử gọi đó là "sự thịnh trị của Thành Khang".

Sau khi Khang Vương qua đời, con trai là Cơ Hà, tức Vi, tên gọi là Chiêu Vương. Chiêu Vương khác với tổ tiên của ông ta, về mặt đời sống thì xa xỉ, lãng phí, về mặt chính trị thì hồ đồ lẩm cẩm, do đó triều đình nhà Chu bắt đầu suy yếu, có một số chư hầu được phân phong xem ra cũng không tôn kính vị Thiên Tử này.

Thứ mà Chiêu Vương thích nhất là hoa cỏ kỳ thú. Người nào thu thập được những thứ này cho ông, thì ông sẽ cho thăng quan hoặc thưởng hậu. Nếu có người nào viết thư báo tin nói ở một địa phương nào có nhiều cầm hiếm thú, Chiêu Vương sẽ chẳng quản, bỏ ngay việc đại sự quốc gia, lập tức dẫn tuỳ tùng di săn bắt.

Vào năm 19 Chiêu Vương, một hôm có một quan đại thần nói với Chiêu Vương.

- Thần nghe ông nội thần nói, vào thời Thành Vương, ở phương Nam có một người gọi là Việt Thường Thị, đã từng tới Hoạ Kinh triều cống một loài chim trĩ lông trăng muốt, thịt thơm ngon, có thể gọi là một loài phi cầm nhất nhìn thiên hạ.

https://thuviensach.vn

Chiêu Vương nghe xong rất vui mừng, liền hỏi viên quan đại thần:

- Cớ sao cái tên Việt Thường Thị đó không đem chim trĩ trắng dân ta?

Quan đại thần trả lời:

- Tình hình ngày nay khác rồi, nước Sở ở phía Bắc Ngũ Lĩnh, ở phía Nam Hán Thuỷ, độc chiếm một phương, ngay cả đến Thiên tử chúng cũng chẳng coi ra gì. Phương Nam do vậy mà triều cống thất thường, Hạo Kinh lúc có lúc không. Vật cống chim trĩ trắng của Việt Thường Thị, theo ý thần đã bị nước Sở cản trở đó.

Chiêu Vương bực lắm. Nước Sở ngang ngược vô lí đến như vậy, làm sao có thể tha thứ cho hắn được? Để thực hiện rõ oai phong của Thiên tử và cũng vì muốn được tận mắt nhìn thấy loài chim trĩ trắng hiếm lạ, ông đã đích thân dẫn quân tới trừng phạt nước Sở. Chiêu Vương lựa chọn một số tướng lĩnh xuất chinh theo ông, điều động những đội quân tinh nhuệ, chọn ngày ra quân đánh Sở. Đồng thời Chiêu Vương sai người thông báo cho các quan lại địa phương ở hai bên đường, để họ chuẩn bị sẵn những chỗ ở thoải mái, những thức ăn ngon lành cho Chiêu Vương hưởng dụng trên đường đi.

Lần xuất chinh này của Chiêu Vương đã làm cho dân chúng ở hai bên đường rất khổ sở, đàn ông phải đi đẩy xe, quẩy gánh, vận chuyển lương thảo cho quân đội của Chiêu Vương; đàn bà bị lôi đi nấu cơm, giặt quần áo... Lương thực bị vơ vét hết, trâu bò, gà vịt đều bị cướp sạch. Chiêu Vương còn ra sức bắt dân chúng các địa phương tìm kiếm cho mình các loại rượu ngon, săn bắt về nhiều vị thú lạ; Như vậy, đâu có phải là xuất chinh đánh trận, mà là đi du lịch hưởng thú đó!

https://thuviensach.vn

Chiêu Vương đi tới bờ sông Hán Thuỷ, cướp hế́t thuyề̀n dân chúng đưa quân đội qua sông. Lái đò chỉ cần chậm một chút liề̀n bị binh lính đánh roi. Dân chúng trên bờ sông Hán Thuỷ thấ́y Chiêu Vương tàn bạo như vậy thì vô cùng căm hận. Họ quyế́t định chờ khi Chiêu Vương trở lại nhấ́t định sẽ bắ́t ông ta phải chịu khổ, để dạy cho ông ta một bài học, để cho ông ta biế́t rằ̀ng không dễ dàng bị ức hiế́p được dân chúng.

Sau khi Chiêu Vương qua sông Hán Thuỷ, hạ lệnh cho quân đội tấ́n công vào đô thành Đan Dương (huyện Chi Giang, tỉnh Hồ̀ Bắ́c ngày nay) của ở nước Sở. Thế́ nhưng đã đánh mấ́y trận mà chẳng thu được lợi lộc gì, Đan Dương trước sau không hạ được. Quân độ của Chiêu Vương trút hế́t bực tức lên đầ̀u dân chúng, cướp sạch, vét sạch của cải, rồ̀i rút quân.

Dân chúng ở bên bờ sông Hán Thuỷ biế́t Chiêu Vương sắ́p trở lại, họ liề̀n nghĩ ra một diệu kế́, chọn mấ́y con thuyề̀n lớn, trước tiên dùng rìu bổ toác thuyề̀n ra, rồ̀i dùng nhựa dán hợp lại những chỗ đã bị rìu bổ toác, rồ̀i vẽ đè lên một số́ hoa văn xanh xanh đỏ đỏ để che lấ́p những vế́t rìu, sau đó cho thuyề̀n neo đậu ở bờ sông, chờ bọn Chiêu Vương sa bẫy.

Quân đội của Chiêu Vương tới bên bờ sông Hán Thuỷ, thấ́y có mấ́y chiế́c thuyề̀n to neo đậu ở đó, thì cả mừng, tranh giành nhau bước lên thuyề̀n, đem theo vô số́ xe ngựa và tài sản cướp được, rồ̀i vội vội vàng vàng dong thuyề̀n qua sông. Chẳng ngờ, vừa ra tới giữa sông, gió mạnh sóng to, thuyề̀n mới chòng chành mấ́y cái, nhựa dán trên thuyề̀n đã bị tan ra. Chỉ nghe có tiế́ng "oạp", "oạp", mấ́y con thuyề̀n lớn đề̀u bị tan ra. Chỉ nghe có tiế́ng những mảnh ván. Quân đội của Chiêu Vương cùng với xe ngựa, của cải, đề̀u chìm xuố́ng cả lòng sông. Khúc sông sâu bỗng ồ̀n ào náo nhiệt hẳn lên bởi những tiế́ng kêu cứu, gọi cha, cầ̀u mẹ, bởi những âm thanh "òm ọp" của bọn lính sặc nước. Tên nào biế́t bơi thì ôm mảnh ván liề̀u

https://thuviensach.vn

mạng sang bờ bên kia, những tên không biết bơi thì giãy giụa trên mặt nước, uống no bụng rồi từ từ chịm nghỉm. Chiêu Vương không biết bơi, toàn thân lại ních đầy các loại trang sức nặng nề, khi rơi xuống nước chỉ chới với vài đã bị chìm mất tăm. Tên đánh xe của Chiêu Vương là Tân có sức khoẻ, lại biết bơi, nhìn thấy Chiêu Vương mắt trợn ngược, mồm há hốc đang chìm xuống nước, liền lướt tới cứu hộ, một tay kẹp chặt Chiêu Vương, một tay rẽ nước vượt sông, khó khăn lắm mới đưa được Chiêu Vương lên bờ. Nhìn cái bụng Chiêu Vương căng dầy nước, trương to như cái trống, hắn đưa tay sờ lên lỗ mũi. Chiêu Vương, thì thấy không thấy còn thở nữa, thì ra Chiêu Vương đã bị chết đuối từ lâu rồi.

Đường đường là một đấng Thiên tử triều đình nhà Chu, cuối cùng chỉ vì một con chim trĩ bạch mà phải chôn vùi tính mạng. Sự việc xấu xa như vậy dĩ nhiên cần phải tìm cách bưng bít dư luận. Cho nên triều đình nhà Chu, một là không có cáo phó cho thiên hạ, hai là không cử hành lễ mai táng long trọng, chỉ lặng lẽ đào một cái huyệt để chôn Chiêu Vương, rồi cho xây phần mộ rất giản đơn, coi là xong việc.

Việc dân chúng ven sông Hán Thuỷ dùng kế dán thuyền làm cho Chu Chiêu Vương chết đuối đã chứng tỏ một sự thật là bất kỳ sự thống trị tàn bạo nào, cuối cùng cũng sẽ phải hứng chịu sự phẫn nộ và trừng trừng phạt của nhân dân.

https://thuviensach.vn

21. Mục thiên tử tuần du

Sau khi Chu Chiêu Vương chết, con trai Chiêu Vương là Cơ Mãn kế thừa ngôi vua, đó chính là Chu Mục Vương.

Chu Mục Vương cũng thích du chơi khắp nơi. Chuyện về ông, các sách cổ đã ghi chép rất nhiều. Triều Tấn có người đã khai quật phần mộ của Nguỵ Tương Vương. Ở thời đại Chiến Quốc (từ 475 đến 221 trước CN. Tấn: từ 265 đến 420, sau CN), phát hiện ở bên trong có một bộ sách cổ, tên gọi là Mục Thien Tử truyện, chuyên chép chuyện Chu Mục Công đi tuần du. Đem Mục Thiên Tử truyện đối chiếu vớ các sách cổ khác, có thể đoán định được chuyện Mục Vương tuần du là có căn cứ thực tế, dĩ nhiên cũng khó tránh khỏi quá khoa trương.

Truyền thuyết kể rằng Chu Mục Vương nuôi tám con tuấn mã với những tên gọi rất kêu. Con thứ nhất tên là Hoa Lưu (Xích Thố), còn có tên là Tuyệt Địa, khi chạy bốn vó như bay trên không chẳng buồn chạm đất; con thứ hai tên là Lục Nhĩ, còn có tên là Thiên Vũ, khi chạy còn nhanh hơn chim bay; con thứ ba là Xích Kỷ, còn có tên là Bôn Tiêu, một đem có thể chạy được cả vạn dặm; con thứ tư là Bạch Hy, còn có tên là Siêu ảnh, có thể đuổi kịp mặt trời; con thứ năm là Cừ Hoàng, còn có tên gọi là Du Luân, còn có tên là Siêu Quang, khi lao chạy dưới mặt trời có hình mười cái bóng; con thứ bảy là Đạo Li, còn có tên là Đăng Vụ, khi chạy thanh thoát như mây bay trên không trung; con thứ tám là Sơn Tử, còn có tên gọi là Hiệp Dực, có cánh mọc trên thân, đó là ngựa bay.

Chu Mục Vương ngồi trên chiếc xe do tám con tuấn mã kéo từ phương Bắc tới phương Tây, qua rất nhiều địa phương. ông ta đã qua vùng núi Dương Vu, phỏng vấn quê hương của Thuỷ Thần Hà Bá; qua nước Cự Sưu, nước Cự Sưu đã mời ông uống nước Bạch

https://thuviensach.vn

Thiên Nga; từng đi tới núi Côn Lôn, du lãm qua cung điện mà Hoàng Đế đã trú ngụ; từng đi qua nước Xích Điều, đã tiếp nhận mỹ nữ mà quốc vương này dâng hiến; từng đi qua chi lưu sông Hắc Thuỷ, đã được phong thưởng của quốc vương nước Trường Lí. Cuối cùng ông đã đến đất nước của Tây Vương Mẫu. Tây Vương Mẫu nghe nói Chu Thiên Tử tới làm khách, đã đặc biệt cho cử hành nghi lễ thật long trọng nghênh đón. Trong lúc hội kiến, Mục công đã dâng tặng Tây Vương Mẫu một trăm xấp lụa thêu hoa, ba trăm tấm lụa màu trắng. Tây Vương Mẫu sung sướng tiếp nhận lễ vật, cảm ơn rối rít, rồi mời Mục Công đi tham quan cung điện và vườn hoa của hoàng cung. Ngày hôm sau, trước khi Mục công lên đường, Tây Vương Mẫu đã cử hành yến tiệc tại Dao Trì. Chủ khách nhiều lần nâng cốc, ca hát, ngâm thơ ca tụng tình hữu nghị.

Sau khi kết thúc yến tiệc, Tây Vương Mẫu mời Mục Công lên núi Yêm ngắm cảnh sắc tươi đẹp dưới chân núi. Mục Công đã khắc năm chữ lớn "Tây Vương Mẫu chi sơn" trên một tảng đá lớn ở đỉnh núi Yêm, rồi cùng Tây Vương Mẫu trồng chung một cây hoè để kỷ niệm chuyến án hành và cũng là để tượng trưng cho sự qua lại hữu hảo giữa nhân dân các dân tộc Đông Tây. Mục Công còn đi thăm các thuộc quốc của Tây Vương Mẫu và rất nhiều các quốc gia lân cận, đã thu thập được rất nhiều cầm hiếm thú lạ. Sau đó, Mục Công tạm biệt Tây Vương Mẫu, mang theo về Hạo Kinh hằng hà số các đặc sản của vùng đất Trung á và Tây Bắc cùng với tình ý sâu sắc, nồng hậu của nhân dân các dân tộc.

Cuộc hành trình tuần du của Chu Mục Vương có người nói rằng đã dài tới ba vạn năm ngàn dặm, nếu dùng các địa danh ngày nay để đối chiếu, đại để có thể biết được, ở phương Bắc Chu Mục Công đã nói tới vùng Nội Mông Cổ hiện nay, ở phương Tây đã đi qua vùng Trung á, Tế á của phía Tây Tân Cương. Những nơi mà Chu Mục Vương đã tới, ông đều xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp với các

https://thuviensach.vn

bộ tộc và quốc gia ở đó, đã tiếp nhận lễ phẩm của họ và cũng đã biếu tặng lại họ những đặc sản của triều đình nhà Chu. Khi Mục Vương tuần du tới nước Tây Hồ, dân địa phương đã dâng tặng ông con dao cắt ngọc Côn Ngôn và chiếc cốc thường chứa đầy dạ quang. Đây là hai bảo bối. Dao cắt ngọc Côn Ngô dài một thước rất sắc nhọn, thái ngọc như thái bùn, đại để tương tự như dao kim cương dùng cắt kính ngày nay. Cốc thường chứa đầy dạ quang được làm từ tinh bạch ngọc, cứ tối đến là phát sáng, theo dự đoán thì rất có thể nó được chế thành các nguyên liệu thuỷ tinh hoặc lưu ly. Nghe nói buổi tối đặt chiếc cốc thường đầy dạ quang trong sân, sáng sớm hôm sau sẽ có thể có đầy cam lộ để uống. Nghe đâu người uống loại cam lộ có thể khiến mắt sáng, tai thính, tuổi thọ kéo dài. Những trang ghi chép về việc Chu Mục Vương tuần du rõ ràng là có phần khoa trương. Về phương tiện giao thông thời đó mà xét, thực sự là không có khả năng du lịch trên một khu vực rộng lớn như vậy được, cần không thể đạt đến lộ trình xa như thế được. Còn chuyện cái cốc thường đầy dạ quang hứng được cam lộ, người uống cam lộ có thể kéo dài tuổi thọ, dĩ nhiên chỉ là thần thoại.

Trong chuyện Chu Mục Vương tuần án, yếu tố hư cấu chiếm phần lớn, dẫu sao cùng đã giúp biết được ở thời Chu Mục Vương, đất đai của Trung Quốc đã tương đối rộng lớn, mối quan hệ của dân tộc Hoa Hạ ở Trung Nguyên với các dân tộc ở miền Tây cũng đã khá mật thiết; việc muốn tìm hiểu trình độ sản xuất của triều Chu và các quốc gia phụ cận lúc đó, cũng đã tìm ra được một số đầu mối. Từ những truyền thuyết như dao cắt ngọc Côn Ngô, cốc thường đầy dạ quang v.v... có thể suy đoán ra trình độ sản xuất lúc đó cũng đã phát triển khá cao rồi.

https://thuviensach.vn

22. Bình dân bạo động đuổi Lệ Vương

Lúc triều đình nhà Chu truyền tới quốc vương đời thứ 10 là Lệ Vương Cơ Hồ thì các loại mâu thuẫn ở trong nước càng ngày càng gay gắt. Thông qua lao động gian khổ và nặng nề, tầng lớp nô lệ đã sáng tạo ra của cải giàu có cho xã hội, thế nhưng đời sống của bản thân họ không mảy may được bảo đảm, cái đói và cái chết lúc nào cũng rình rập họ. Người nô lệ không được tự do thân thể, ngay cả đến con em của họ cũng là tài sản của chủ nô. Bất cứ lúc nào chủ nô cũng có thể đem nô lệ bán hoặc tặng cho người khác.

Thời triều Chu, ở trong xã hội còn có một tầng lớp bình dân được phân hoá ra từ trong nội bộ tộc Chu. Họ không phải là quý tộc, không có đặc quyền; cũng không giống như người nô lệ, họ có sự tự do về nhân thân, cho nên họ được coi là dân tự do. Họ có người sống ở thành thị, có người sống ở vùng ngoại ô. Những người sống ở ngoại ô thì cày cấy một khoảng đất nhỏ, lấy sức mình tự nuôi mình. Tới thời Chu Lệ Vương, người bình dân cũng phải chịu đủ kiểu áp bức bóc lột của quý tộc chủ nô. Các quý tộc chủ nô thường bắt bình dân đi làm khổ sai, kéo người bình dân đi làm lính đánh trận, khiến họ không yên tâm sản xuất, không được sống ổn định. Nếu gặp thiên tai, nhân hoạ, người bình dân không thể sống nổi, bắt buộc phải vay nợ của các quý tộc. Vay nợ không trả được, đành phải làm nô lệ, nhưng họ có những lợi hại riêng, có nhu cầu muốn lật đổ ách thống trị của quý tộc chủ nô và muốn được biến đổi địa vị xã hội của mình, do đó họ thường liên hiệp lại để tiến hành đấu tranh. Thời Chu Lệ Vương đã phát sinh ra một cuộc bạo động lớn do bình dân và nô lệ cũng tham gia, đã trục xuất Chu Lệ Vương mà mọi người đang căm hận.

https://thuviensach.vn

Lệ Vương Cơ Hồ là một bạo quân tham của, hám lợi. Lệ Vương tín nhiệm một người tên gọi là Vinh Di Công. Vinh Di Công xúi dục Lệ Vương thực hành "chuyên lợi" (độc quyền phát minh sáng chế) đối với một số sản vật quan trọng do Thiên tử trực tiếp khống chế. Đây là một cách chiếm đoạt tinh vi của cải và xương máu của dân chúng, khiến dân chúng phải phẫn nộ, mặc dù có một số quan lại cũng tỏ ý bất bình. Chẳng hạn, có quan đại phu tên gọi là Nhuế Lương Phu đã khuyên Lương Phu không nên thực hành "chuyên lợi" và chỉ ra sự tai hại của việc làm này có thể dẫn tới sự phản đối của đại đa số người. Lệ Vương căn bản không nghe, vẫn chỉ sủng tín Vinh Di Công, bổ nhiệm Vinh Di Công làm khanh sĩ, sai Vinh nắm giữ đại quyền kinh tế.

Chu Lệ Vương tham lam như vậy, dân chúng sao không oán hận và không nguyền rủa ông ta! Quan đại thần là Triệu Công khuyên nhủ Lệ Vương nói: "Nếu cứ tiếp tục như vậy thì dân chúng sẽ không sống nổi!" Lệ Vương vẫn không nghe. Ông ta đã cử một vu sư (thày cúng) của nước Vệ tới theo dõi dân chúng nếu phát hiện thấy có người nghị luận về "chuyên lợi", nguyền rủa Lệ Vương, thì nhanh chóng bắt về chặt đầu. Như vậy là những người công khai nguyền rủa Lệ Vương cuối cùng chỉ còn rất ít, thế nhưng khi mọi người gặp nhau ở ngoài đường, ánh mắt đã nói hộ nỗi lòng thù hận của họ đối với Lệ Vương. Cả các chư hầu và đại quan cũng đều trốn tránh Lệ Vương, không muốn thân gần với Lệ Vương. Trái lại, Chu Lệ Vương lại dương dương tự đắc cho rằng sự thống trị tàn bạo của ông ta chí ít cũng đã có hiệu lực. Lệ Vương mãn nguyện nói với Triệu Công:

- Nhà người nhìn đó, ta đã có cách ngăn chặn sự phỉ báng của dân chúng. Bây giờ bọn chúng không dám mở miệng nữa.

Triệu Công nghe xong không đồng tình, nói với Lệ Vương:

https://thuviensach.vn

- Bệ hạ đã dùng biện pháp bịt chặt nước lụt để bịt miệng dân chúng. Nước lụt bị bị chặt, hễ bờ đê nứt vỡ ra thì sẽ có nhiề̀u người bị chế́t đuố́i. Bịt chặt miệng của dân chúng, cũng nguy hiểm như vậy đó. Việc trị thuỷ cầ̀n phải sử dụng biện pháp khơi thông dòng chảy, đố́i với dân chúng cũng phải biế́t cách gợi cho họ nói ra những điề̀u thầ̀m kín, nế́u họ có những kiế́n nghị hay thì phải làm theo. Nế́u bịt chặt miệng của họ, phỏng có thể số́ng được bao nhiêu ngày yên ổn đây?

Lệ Vương vẫn khăng bỏ ngoài tai, không những thế còn thực hiện ách thố́ng trị tàn bạo hơn trước.

Ba năm sau, tức là năm 841 trước Công nguyên, một cuộc đụng độ kịch liệt rố́t cuộc cũng đã bùng nổ. Hàng ngàn hàng vạn nô lệ và bình dân đã liên hiệp lại, xông thẳng vào vương cung, tập kích Lệ Vương. Chu Lệ Vương biế́t tin, liề̀n lủi ra khỏi vương cung, chạy trố́n tới đấ́t Trệ (huyện Hoặ́c, tỉnh Sơn Tây ngày nay), mới bảo toàn được mạng số́ng.

Quầ̀n chúng khởi nghĩa rấ́t phẫn nộ khi tìm không thấ́y Chu Lệ Vương. Không chịu bó tay, họ quyế́t định tìm Thái tử Cơ Tịnh để thế tội. Lúc đó Thái Tử Cơ Tịnh hãy còn là một đứa trẻ, đang rấ́t hoảng sợ ẩn tránh trong nhà Triệu Công, xin Triệu Công bảo hộ. Quầ̀n chúng khởi nghĩa đã bao vây nhà Triệu Công, ra lệnh cho Triệu Công phải giao nộp Thái tử. Triệu Công đắ́n đo: “Trước đây ta đã hế́t lòng khuyên bảo Lệ Vương, ông ta không thèm nghe, cho nên mới có cơ sự này. Nế́u ta giao nộp Thái Tử, Lệ Vương nhấ́t định sẽ cho rằ̀ng ta vì oán hận ông ta nên ta đã không tận lực bảo hộ Thái tử; thế nhưng nế́u ta không giao nộp Thái tử, bọn người kia ắ́t sẽ không chịu. Ta phải làm thế nào cho phải đây?. Triệu Công suy đi tính lại rồ̀i quyế́t định đem con trai của mình mạo xưng là Thái Tử Cơ Tịnh, giao nộp cho quầ̀n chúng khởi nghĩa. Thế là Thái Tử Cơ Tịnh đã thoát nạn.

https://thuviensach.vn

Cuộc khởi nghĩa của quần chúng đã tạm yên. Chu Lệ Vương trốn ở đất Trệ không dám trở về, Thái Tử Cơ Tịnh nhờ có người thế mạng mới được sống, tạm thời không thể công khai lộ mặt. Thế nhưng không có Thiên Tử, việc quốc gia đại sự ai sẽ làm chủ đây? Sau khi Triệu Công và Chu Công thương lượng (Chu Công này không phải là Chu Công Đán đầu năm nhà Chu, đó là đời sau của Chu Công Đán), quyết định cho hai người đứng ra thay chức quyền của Thiên tử, quản lý việc quốc gia đại sự. Trong thời kỳ Chu Công và Triệu Công liên hiệp nhiếp chính, lịch sử gọi đó là thời kỳ Cộng hoà. Bắt đầu từ năm Cộng hoà nguyên niên (tức là năm 841 trước Công nguyên) lịch sử của Trung Quốc đã bắt đầu có niên đại chuẩn xác có thể khảo sát được.

Năm Cộng hoà thứ 14 (tức năm 817 trước Công nguyên), Chu Lệ Vương chạy trốn ở bên ngoài đã qua đời, Thái Tử Cơ Tịnh cũng đã lớn lên thành người ở trong nhà Triệu Công. Chu Công, Triệu Công quyết định để cho Cơ Tịnh kế thừa ngôi vua, nên đã trao trả chính quyền cho Cơ Tịnh. Người đó chính là Chu Tuyên Vương, vị quốc vương thứ hai đảo số của Tây Chu.

Cuộc đại khởi nghĩa của bình dân và nô lệ thời Chu Lê Vương, không phải là cuộc khởi nghĩa đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc. Sớm từ triều Hạ, triều Thương các nô lệ đã từng có nhiều lần đấu tranh phản kháng, thế nhưng các sách cổ không chép lại, chỉ có thể tìm thấy một số phiến đoạn trên các giáp cốt văn, quy mô có khả năng là không lớn lắm.

https://thuviensach.vn

23. Tuyên Vương chinh chiến nhiều năm liền

Sau khi Chu Tuyên Vương Cơ Tịnh lên ngôi, cuộc đấu tranh phản kháng của nô lệ và bình dân vẫn liên tiếp nổ ra. Các chư hầu được phân phong năm xưa thấy thế lực của Vương Thất ngày càng suy yếu, cũng đã có ý không mấy phục tùng Thiên tử nữa, nền thống trị của triều đình nhà Chu đã chao đảo. Để hoà hoãn những mâu thuẫn này, Chu Tuyên Vương liền phát động một hệ thống chinh chiến đối với các dân tộc thiểu số ở bốn xung quanh.

Năm đầu tiên Tuyên Vương lên ngôi, để chuẩn bị cho cuộc tiến đánh với các dân tộc thiểu số, Tuyên Vương đã hạ lệnh sản xuất thật nhiều bnh xa. Năm thứ ba phái Trọng Đạt phu đi chinh phạt Tây Nhung. Năm thứ năm, cử Doãn Cát Phủ đi tiêu diệt Hiển Doãn.

Vào thời cuối Thương, đầu Chu Hiển Doãn có tên gọi là Quỷ Phương, cũng gọi là Khuyển Nhung. Những tên gọi là đều do người tộc Hán đặt cho, mang ý nghĩa lăng nhục. Hiển Doãn là một dân tộc du mục, trong câu chuyện trước "Chu Công xây dựng Đông Đô" đã có nhắc tới, thời đại Thành Vương, Khang Vương đã từng đánh lại Khuyển Nhung đúc đỉnh Đại Vu làm kỷ niệm. Đến thời Lê Vương, do sự phản loạn trong nội bộ triều Chu, Hiển Doãn lại bắt đầu hoạt động, uy hiếp Hạo Kinh từ phía Tây Bắc. Để đánh bại Hiển Doãn, Tuyên Vương đã cử Đại tướng Doãn Cát Phủ, người đắc lực nhất dưới trướng mình, đã quân đi đánh.

Doãn Cát Phủ là một người văn võ toàn tài, ông ta và con trai ông ta là Doãn Bá Kỳ đều là danh thần vào những năm cuối thời kỳ Tây Chu. Có người kể rằngừ Doãn Cát Phủ rất biết cách sửa chữa sai lầm, chỉ cần phát hiện bản thân mình làm sai thì lập tức sửa chữa ngay. Có một lần, Doãn Cát Phủ tin theo lời của người vợ sau, đuổi con cả là Bá Kỳ đầy đi dã ngoại. Để chứng minh rằng bản thân

https://thuviensach.vn

mình không sai lầm, Bá Kỳ đã viết một bài thơ đầu đề là "Lý Sương Thao"1 lớn tiếng ngâm tụng ở dã ngoại. Doãn Cát Phủ nghe thấy, biết rằng mình đã sai, liền vội vàng gọi Bá Kỳ trở về rồi trừng phạt nghiêm khắc người vợ sau đã bịa đặt lời nhảm nhí, xúc xiểm chia rẽ quan hệ giữa cha con họ. Trong gia đình Doãn Cát Phủ đã như vậy, ra chiến trận, cũng như thế. Bởi vì ông có khả năng hấp thụ được bài học kinh nghiệm của thất bại, cho nên ông luôn luôn có thể chuyển bại thành thắng. Lần này Doãn Cát Phủ dẫn quân đi đánh Hiển Doãn, đánh mấy trận đầu đều bị thua. Về sau Doãn Cát Phủ tìm ra được nguyên nhân dẫn đến thất bại, đã nắm vững được quy luật hoạt động của quân đội Hiển Doãn, làm được điều "biết mình biết người", trong trận sau cùng Doãn Cát Phủ đã đánh cho Hiển Doãn thua to, đuổi chúng ta khỏi vùng Bắc Thái Nguyên.

Trong cuộc chiến tranh đánh Hiển Doãn, người cùng lập chiến công với Doãn Cát Phủ còn có Tử Bạch. Tử Bạch là một tiên phong, lần đầu dẫn quân ra trận đã chém chết năm trăm tên địch, bắt sống được năm mươi tên. Ông đã đem thủ cấp và tù binh địch dân lên Tuyên Vương, Tuyên Vương đã ghi nhận đại công của ông.

Sau khi đánh bại Hiển Doãn, Chu Tuyên Vương tiến hành luận công hành thưởng. Doãn Cát Phủ và Tử Bạch được thưởng rất hậu, lại còn được ghi công trên những đồ đồng đen. Vật dùng để ghi chép công lao của Doãn Cát Phủ là một chiếc khay đồng, tên gọi là Quắc Quý Tử bạch bàn. Hai thứ văn vật lịch sử thời Chu Tuyên Vương này đều được khai quật thấy văn khắc trên đồ đồng đen và đã trở thành những tư liệu đáng tin cậy giúp chúng ta nghiên cứu lịch sử lúc đó.

Năm thứ hai sau khi đánh bại Hiển Doãn, Chu Tuyên Vương lại đích thân dẫn các văn võ tướng như Triệu Công, Mục Công, Doãn Cát Phủ... và đại đội binh mã tấn công Kinh Sở, Hoài Di và Từ Nhung.

https://thuviensach.vn

Kinh Sở là đấ t của dân tộc Hoa Hạ từ phương Bắ c di cư tới Trường Giang và Hán Thuỷ. Câu chuyện "Dùng kế dán thuyề n làm cho Chiêu Vương chế t đuố i" đã kể trên, chính là mẹo của người Kinh Sở. Khi Tuyên Vương tiế n đánh Kinh Sở đã lấ y cớ đó để xuấ t quân, bắ t người Kinh Sở phải đề n mạng cho Chiêu Vương. Hoài Di và Từ Nhung là các dân tộc thiểu số ở hạ du Trường Giang và lưu vực Hoài Hà, là hai bộ lạc nhỏ thuộc dan tộc Đông Di. Những năm cuố i triề u Thương, sau kh Trụ Vương đánh thắ ng Đông Di, dân tộc Hoa Hạ ở Trung Nguyên đã từng xây dựng mố i liên hệ thân mật với Hoài Di và Từ Nhung, quá trình hoà hợp dân tộc đã bắ t đầ u. Sau khi triề u đình nhà Thương diệt vong, Hoài Di, Từ Nhung vẫn còn tưởng nhớ triề u Thương, nhìn triề u Chu với con mắ t thù địch. Để chinh phục Hoài Di, Từ Nhung, Chu Tuyên Vương đã dùng đại binh, hi sinh rấ t nhiề u sinh mạng của binh lính, tiêu phí nguồ n của cải cực kỳ lớn ở trong kho nhà nước, mới giành được thắ ng lợi, ổn định được địa bàn của lưu vực Hoài Hà và hạ du Trường Giang.

Chu Tuyên Vương đã chinh chiế n nhiề u năm, liên tiế p giành thắ ng lợi, chỉ có điề u là đã kiêu căng mà quên hế t. Năm thứ 39 sau kh Tuyên Vương tức vị (tức là năm 789 trước Công nguyên), Tuyên Vương lại thân dẫn quân đi chinh phạt Khương Nhung. Lầ n này thì Tuyên Vương nế m đòn thấ t bại, bản thân Tuyên Vương chỉ suýt nữa bị bắ t làm tù binh. May được viên Đại tướng dưới trướng liề u chế t bảo vệ giá, Tuyên Vương mới thoát khỏi trùng vây của quân địch.

Sau lầ n chiế n bại này, uy tín của Chu Tuyên Vương giảm sút nghiêm trọng, thế nước của triề u Chu cũng từ đây không gượng dạy nổi nữa. Để bổ sung binh lực và tài lực, đồ ng thời trút gánh nặng lên đầ u quầ n chúng lao động, Chu đã nghĩ ra biện pháp điề u tra hộ khẩu để rút trai trán của từng hộ vầ cắ t đặt sưu thuế . Quan đại thầ n là Trọng Sơn Phủ hế t lời khuyên can Tuyên Vương không nên,

https://thuviensach.vn

để dành sức tiếp tục cuộc chinh chiến, Tuyên Vương đâu có chịu nghe. Bất chấp tất thảy, Tuyên Vương đã điều một khối lượng lớn người đi điều tra hộ khẩu. Mọi người không muốn làm vật hi sinh cho Tuyên Vương hiếu chiến, đã hăng hái nổi dậy, đuổi tất cả bè lũ quan lại tới điều tra hộ khẩu cút đi.

Hành động điều tra hộ khẩu này của Chu Tuyên Vương, trên thực tế đã tưới một thùng dầu lên ngọn lửa đang rực cháy. Khi Tuyên Vương vừa chết, con trai của Tuyên Vương là Cơ Cung Niết tức vị, mâu thuẫn dân tộc và mâu thuẫn giai cấp càng thêm căng thẳng, lại thêm Cơ Cung Niết đang đắm chìm trong u mê hủ bại, cho nên chẳng bao lâu, trước sự tấn công ở cả bên trong lẫn bên ngoài, Tây Chu đã bị diệt vong.

Việc Chu Tuyên Vương chính chiến chứng tỏ rằng tính chất của cuộc chiến tranh thời cổ đại Trung Quốc cũng đang trong quá trình không ngừng biến hoá. Cuộc chiến tranh mà Chu Tuyên Vương phát động đã không giống như cuộc chiến tranh chính nghĩa theo kiểu ban thưởng dân có công trừng phạt kẻ có tội như Thương Thang diệt Hạ và Vũ Vương phạt Trụ, mà thuần tuý là cuộc chiến tranh phi nghĩa vì lợi ích của giai cấp thống trị, tất nhiên sẽ không được nhân dân ủng hộ. Cuộc chiến tranh theo kiểu xâm lược ô ạt này, không thể cứu vãn nổi sự lung lay địa vị thống trị của giai cấp chủ nô, mà chỉ đẩy nhanh tốc độ diệt vong của chúng.

https://thuviensach.vn

24. Đốt lửa đùa giỡn chư hầu

Năm 781 trước Công nguyên, do chinh chiế n thấ t lợi Chu Tuyên Vương u uấ t mà chế t. Con trai Tuyên Vương là Cưo Cung Niế t kế thừa ngôi vua, đó chính là Chu U Vương Thiên Tử cuố i đời Tây Chu.

Chu U Vương ngồ i lên ngôi báu trong tình trạng thiên tai liên miên, cục diện chính trị không vững vàng. Mùa hạ năm thứ hai sau khi U Vương tức vị, trời hạn hán không mưa các sông Kinh Thuỷ, Vị Thuỷ, Lạc Thuỷ đề u khô cạn. Tiế p sau đó là động đấ t, lại là năm mấ t mùa, đông đảo quầ n chúng nhân dân không có cơm ăn, đi lưu lạc khắ p nơi, mâu thuẫn giai cấ p gay gắ t, chính cục càng không ổn định.

Trong tình thế ấ y đáng lẽ Chu U Vương phải nghĩ cách ổn định lòng dân, cứu cãn cục diện nguy kịch, thì lại U Vương số ng hoang toàng mê muội, cho nên càng tự đẩy nhanh tố c độ diệt vong của mình, cho nên càng tự đẩy nhanh tố c độ diệt vong của mình, chôn vùi cơ nghiệp của Tây Chu.

Từ những năm rấ t sớm Chu U Vương đã lấ y con gái của Thân Hầ u làm hoàng hậu, sinh ra được một người con trai, đặt tên là Nghi Cứu. Sau khi lên ngôi, Nghi Cứu được lập lên làm Thái tử. Thế nhưng về sau U Vương lại yêu người đàn bà tên gọi là Bao Tự. U Vương và Bao Tự đã sinh ra được một người con trai, đặt tên là Bá Phục. Bởi Vu Vương thích Bao Tự, cho nên muố n phế bỏ Thái tử Nghi Cứu, lập Bá Phục làm Thái tử. Thế nhưng quy định của triề u đình nhà Chu là chỉ có con trưởng do Vương Hậu sinh ra mới được làm Thái Tử, mới có quyề n thừa kế ngôi vua, con trai do phi tử sinh ra không có quyề n lợi này. Do đó U Vương muố n giế t chế t Nghi Cứu, người con trai của chính mình sinh ra, phế bỏ người mẹ của Nghi Cứu là

https://thuviensach.vn

Thân Hậu, để tiện cho việc phong Bao Tự làm Vương Hậu, lập Bá Phục làm Thái tử.

Một hôm, Thái Tử Nghi Cứu đang chơi đùa trong vườn hoa, U Vương cố ý sai người thả con hổ đang nhốt ở trong chuồng ra, muốn để cho hổ cắn chết Nghi Cứu. Chẳng ngờ Nghi Cứu tỏ ra rất gan dạ, khi con hổ hung ác nhe nanh múa vuốt xông tới, Nghi Cứu không những không trốn tránh, trái lại còn dũng cảm bước lên gào to một tiếng. Con hổ giật bắn mình lùi lại mấy bước, rồi ngoan ngoãn giống như một con chó gục đầu rủ tai nằm xuống đất, không dám động đậy. Âm mưu của Chu U Vương không thực hiện được. Từ đó trở đi Nghị Cứu luôn luôn đề cao cảnh giác, chỉ sợ một lần nữa gặp phải những tính toán đen tối. Năm thứ năm sau khi U Vương lên ngôi, Nghi Cứu được lập lên làm Thái tử. Thế nhưng về sau U Vương lại yêu người đàn bà tên gọi là Bao Tự. U Vương và Bao Tự đã sinh ra được một người con trai, đặt tên là Bá Phục. Bởi U Vương thích Bao Tự, cho nên muốn phế bỏ Thái tử Nghi Cứu, lập Bá Phục làm Thái tử. Thế nhưng quy định của triều định nhà Chu là chỉ có con trưởng do Vương Hậu sinh ra mới được làm Thái Tử, mới có quyền thừa kế ngôi vua, con trai phi tử sinh ra không có quyền lợi này. Do đó U Vương muốn giết chết Nghi Cứu, người con trai của chính mình sinh ra, phế bỏ người mẹ của Nghi Cứu là Thân Hậu, để tiện cho việc phong Bao Tự làm Vương Hậu, lập Bá Phục làm Thái tử.

Một hôm, Thái tử Nghi Cứu đang chơi đùa trong vườn hoa, U Vương cố ý sai người thả con hổ đang nhốt ở trong chuồng ra, muốn để cho hổ cắn chết Nghi Cứu. Chẳng ngờ Nghi Cứu tỏ ra rất gan dạ, khi con hổ hung ác nhe nanh múa vuốt xông tới, Nghi Cứu không những không trốn tránh, trái lại còn dũng cảm bước lên gào to một tiếng. Con hổ giật bắn mình lùi lại mấy bước, rồi ngoan ngoãn giống như một con chó gục đầu rủ tai nằm xuống

https://thuviensach.vn

đấ t, không dám động đậy. Âm mưu của Chu U Vương không thực hiện được. Từ đó trở đi Nghi Cứu luôn luôn đề cao cảnh giác, chỉ sợ một lần nữa gặp phải những tính toán đen tối. Năm thứ năm sau khi U Vương lên ngôi, Nghi Cứu lén lút ra khỏi vương cung, trốn ở nhà ông bà ngoại là Thân Hầu. Nghi Cứu vừa đi khỏi, U Vương như rút được cái đinh ra khỏi mắt, rất hả hê. Ba năm sau, U Vương hạ lệnh phế bỏ Thân Hậu và Nghi Cứu, phong Bao Tự làm Vương hậu, lập Bá Phục làm Thái tử. U Vương còn có luôn canh cánh trong lòng, đó chính là Bao Tự có một tính khí quái quỷ: ả chưa hề cười bao giờ, mặc dù có những sự việc rất đáng cười, ả vẫn cứ lạnh lùng như không hề có chuyện gì xảy ra. Bao Tự được phong làm Vương Hậu, con trai Bá Phục của ả được lập làm Thái tử. Đây chính là việc đại sự rất đáng mừng vui, thế nhưng ả không hề mảy may vui sướng.

Bao Tự vốn dĩ không phải được sống ra trong gia đình Công Hầu quý tộc mà là con gái riêng của một cung nữ. Sau khi sinh ả, mẹ ả lặng lẽ đem ả vứt ra bên ngoài. Một đôi vợ chồng tốt bụng thấy một đứa bé mới sinh bị bỏ rơi, khóc oe oe ở ngoài đồng, liền bế nó đem tới một nước nhỏ gọi là nước Bao nuôi dưỡng. Mười mấy năm sau đứa bé lớn lên thành một thiếu nữ xinh đẹp. Nước Bao có một quý tộc đắc tội với Chu U Vương đã bỏ tiền ra mua thiếu nữ đó, đặt tên là Bao Tự, rồi dâng lên Chu U Vương chuộc tội. Bao Tự tuy thân ở Vương Cung, danh nghĩa là Vương Hầu, nhưng trên thực tế cũng chỉ là một nô lệ mà thôi, nói đúng hơn, chẳng qua chỉ là một thứ đồ chơi của Chu U Vương mà thôi. Là một người đàn bà bị đẩy vào cảnh ngộ bị thảm như vậy, thì làm sao có thể vui vẻ cười được?

Chu U Vương có một đại quan tên là Quắc Thạch Phụ, một kẻ chỉ quen bợ đỡ nịnh hót, một con quỷ tham lam, hễ thấy tiền là tối mắt lại. Hắn nghe nói U Vương treo thưởng ngàn vàng chỉ muốn để cốt làm cho Bao Tự nhếch mép cười, liền hiến kế cho U Vương. Đó chính là kế sách: “Đốt lửa giỡn chư hầu”.

https://thuviensach.vn

Ai cũng biết rằng vào thời Tây Chu, để phòng sự xâm phạm quấy rối của bộ tộc Khuyển Nhung ở phía Tây, tại vùng Li Sơn gần Hạo Thành người ta đã xây dựng rất nhiều Đại khói lửa, thực chất là ban công được xây lên rất cao. Nếu phát hiện bọn Khuyển Nhung tấn công, ban đêm sẽ có đốt lửa cháy to ở trên Đài, ban ngày đốt phân chó sói để khói bốc lên, phát cảnh báo cho các nước chư hầu biết là Kinh Thành có cấp báo Thiên tử gặp nạn, phải mau đem quân đội và xe chiến tới cứu viện. Đài khói lửa là một thiết kế cảnh báo quan trọng như vậy, Chu U Vương đã nghe Quắc Thạch Phụ xúi bẩy, cuối cùng đã gán cho Đài một chuyện cười nhớ đời.

Ngày hôm đó, Chu U Vương dẫn Bao Tự lên thành lầu Đông, sai nnguời đốt lửa cháy rừng rực trên Đài khói lửa. Chuyện vu vơ bỗng gây nên cảnh tượng nhốn nháo, các nước chư hầu vừa thấy ánh lửa, đều cho rằng Thiên tử gặp nạn, hộc tốc cử quân đội tới cứu viện. tướng lĩnh ngồi trên chiến xa, binh lính theo sau, ai nấy thở dốc, mồ hôi như tắm, chạy tới dưới chân thành Hạo Kinh, thế nhung lại không phát hiện ra một tên lính Khuyển Nhung nào cả mà chỉ gặp U Vương và Bao Tự đang ngồi uống rượu và ngắm nhìn binh lính trên thành. Cuộc dượt chạy mất công toi này của các nước chư hầu, đúng là đã làm cho BAo Tự cười. Bao Tự cười vì U Vương đã làm một việc kinh suất, cười vì các nước chư hầu đã quá dễ dàng bị mắc lừa! Nụ cười xinh đẹp của Bao Tự quả đã làm cho Chu Vương sung sướng khôn xiết và Quắc Thạch Phụ thì được ban thưởng cả ngàn vàng. Các nước chư hầu bết là bị lừa bịp đều nổi trận lôi đình nguyền rủa Chu Vương hết lời, rồi kéo quân về.

Lại nói về Thân Hậu, cha của Thân Hậu, ông bà ngoại của Nghi Cứu, nghe nói U Vương phế bỏ Thân Hậu và Nghi Cứu, phong Bao Tự làm Vương Hậu, lập Bá Phục làm Thái tử thì vô cùng tức giận. Thân Hầu liên hiệp với nước Tăng và Khuyển Nhung, phát binh tới đánh Hạo Kinh. U Vương thấy quân Khuyển Nhung đã kéo đến, vội

https://thuviensach.vn

cử người đi đô´t lửa cháy đùng đùng ở trên Đài cầ`u cứu các nước chư hầ`u. Thê´ nhưng lầ`n này các nước chư hầ`u cho rằ`ng U Vương lại đùa rỡn họ nên không cử quân tới. Bi kịch đã xảy ra như vậy đó. Cuô´i cùng Hạo Kinh đã bị quân Khuyển NHung đánh cho tan tác, U Vương chạy trô´n tới chân núi Li thì bị giê´t chê´t, Bao Tự bị bă´t. Bao nhiêu của cải quý báu mà Vương thâ´t nhà Chu tích luỹ trong nhiề`u năm đề`u bị Khuyển Nhung cướp đi hê´t. Khi các nước chư hầ`u vỡ lẽ mọi chuyện tức tô´c phái quân tới cứu viện, thì đã chậm mâ´t một bước. Các nước chư hầ`u biê´t là U Vương đã chê´t đành bàn với Thầ`n Hầ`u, đưa trai Nghi Cứu của U Vương kê´ thừa ngôi vua, đó chính là Chu Bình Vương.

Sau khi Chu Bình Vương lên ngôi, sợ quân Khuyển Nhung lại tấ´n công một lầ`n nữa, không dám ở lại Hạo Kinh nữa. Năm 770 trước Công nguyên Bình Vương dời kinh đô từ Hạo Kinh tới Đông Đô Lạc â´p. Bởi lẽ Hạo Kinh ở phía Tây, cho nên lịch sử gọi triề`u đình nhà Chu sau khi Bình Vương dời sang phía Đông là Đông Chu.

https://thuviensach.vn

Xuân thu

Đông Chu từ năm 770 đ´n năm 256 trước Công nguyên, lịch sử của thời kỳ này đại để có thể chia thành hai đạo: Xuân Thu và Chiế´n Quô´c.

Xuân Thu từ năm 770 trước Công nguyên (nói một cách tương đô´i chính xác là phải tính từ năm 722 trước Công nguyên trở đi) tới năm 476 trước Công nguyên (cũng có người cho rằ`ng phải tính đế´n năm 403 trước Công nguyên).

Ở thời kỳ Xuân Thu, Chu Thiên Tử đã không khô´ng chế´ được toàn bộ th iên hạ. Thế´ lực của các nước chư hầ`u đã hưng khởi, tranh đoạt bá quyề`n lẫn nhau. ở khu vực Đông Nam hạ du Trường Giang còn có hai nước Ngô Việt tranh bá. Các nước chư hầ`u tranh nhau làm bá chủ thực chấ´t chỉ là muô´n mở rộng thế´ lực thô´ng trị của mình, cướp đấ´t đai, nhân khẩu và của cải vật chấ´t, cuộc chiế´n tranh giữa họ vớ nhau đề`u là phi chính nghĩa cả. Thế´ nhưng các nước lớn, trong cuộc chiế´n tranh bá đã thôn tính các nước nhỏ lân cận, thực hiện được sự thô´ng nhát cục bộ các khu vực, điề`u kiện thô´ng nhát toàn quô´c đã có cơ thực hiện.

Thời kỳ Xuân Thu, nghề` đúc sắ´t đã được hưng thịnh, các binh khí và nông cụ đúc bằ`ng sắ´t được sử dụng khá rộng rãi. Do sản xuấ´t nông nghiệp phát triển, chế´ độ ruộng đấ´t và thuế´ má đề`u dầ`n dầ`n biế´n hoá, chế´ độ tư hữu ruộng đấ´t xuấ´t hiện đã xác lập được chế´ độ thuế´ má theo ruộng tư; quan hệ sản xuấ´t địa chủ bóc lột nông dân dầ`n dầ`n thay thế´ quan hệ sản xuấ´t chủ nô áp bức nô lệ - xã hội đô´i mặt với đêm trước của cuộc thay đổi mang tính chấ´t cách mạng.

https://thuviensach.vn

Các nhà tư tưởng trong thời kỳ Xuân Thu như Lão Tử, Khổng Tử... từ nhận thức riêng của mình đô´i với sự biê´n của thời thê´ lâ`n lượt sáng lập ra những học thuyê´t và trở thành những ông tổ của các học phái Đạo gia, Nho gia... Đặc biệt là Khổng Tử đã sáng lập ra phong trào dạy học tư nhân, đã gây được ảnh hưởng râ´t to lớn đô´i với sự phát triển văn hoá học thuật sau này của Trung Quô´c. Trên mật tư tưởng quân sự và chiê´n lược chiê´n thuật, nhà quân sự Tôn Vũ cũng đã có những thành tựu râ´t cao. Y dược học truyê`n thô´ng cũng đã đặt được cơ sở.

https://thuviensach.vn

25. Mũi nỏ bắn Chu Thiên Vương

"Thời kỳ Xuân Thu"- tên gọi này rất đặc biệt. Vì sao lại có tên này?

Đây là vấn đề mà những người mới bắt đầu học lịch sử đều rất quan tâm. Thời cổ đại có một bộ sách sử tên gọi là "Xuân Thu", tương truyền là do nhà tư tưởng nhà giáo dục nổi tiếng Khổng Tử tác thành, ghi chép lịch sử từ năm 722 đến năm 481 trước Công nguyên, về sau mọi người mượn dùng cái tên "Xuân Thu", đem đoạn lịch sử từ năm 770 đến năm 476 trước Công nguyên gọi là thời kỳ Xuân Thu.

Ở thời kỳ Xuân Thu, người thống trị tối cao toàn quốc là Chu Thiên Vương với quyền lực tối thượng. Sách cổ nói: Phổ thiên chi hạ, mạc phi vương thổ, suất thổ chi tân, mạc phi vương thần; có nghĩa là: Dưới bầu trời nơi nào cũng là ruộng đất của Thiên vương; trong bốn biển người nào là thần bộc của Thiên Vương. Ai dám đụng tới Thiên Vương? Thế nhưng ở thời kỳ Xuân Thu tướng quân nước Trịnh là Chúc Đan dám bắn một mũi nỏ vào Chu Hoàn Vương. Sự cố này chẳng phải là quá kỳ quái sao?

Nước Trịnh (một vùng trong huyện Hoa Âm, tỉnh Thiểm Tây ngày nay, sau khi Chu Bình Vương dời đô, được phong ở huyện Tây Thịnh, tỉnh Hà Nam ngày nay) vốn là chư hầu được phong hầu thời Chu Tuyên Vương. Thời kỳ cuối Tây Chu đầu Đông Chu, từ Trịnh Hoàn Công, Trịnh Vũ Công đến Trịnh Trang Công, ba đời đều là khanh sĩ của triều Chu, nắm giữ đại quyền trong triều đình, đã lập nên công lao to lớn cho vương thất nhà Chu. Thời Chu U Vương, Tây Nhung đánh vào Hạo Kinh (vùng Tây Nam thành phố Tây An, tỉnh Thiểm Tây ngày nay), để bảo hộ U Vương, Trịnh Hoàn Công đã bị chết dưới mưa nỏ loạn xạ. Trịnh Vũ Công nghe nói cha mình bị

https://thuviensach.vn

TâyNhung giết chết đã dẫn đầu ba trăm chiếc xe binh đi suốt ngày đêm, kéo tới Tây Nhung tử Nghi Cứu từ nước Thân trở về lên ngôi; đây chính là Chu Bình Vương. Sau khi Trịnh Vũ Công qua đời, Trịnh Tranh Công là Ngộ Sinh tiếp tục làm khanh sĩ cho triều Chu. Có điều, nội bộ nước Trịnh không được yên ổn, trong một thời gian rất dài công việc triều đình bị bỏ bễ. Ai ngờ, sự việc này đã dẫn tới mâu thuẫn giữa nước Trịnh và Vương thất nhà Chu.

Một hôm, vua nước Quắc là Kỵ Phụ đến Lạc Dương triều kiến, trò chuyện rất thân tình với Chu Bình Vương, Chu Bình Vương muốn Kỵ Phụ làm khanh sỹ, liền nói:

- Cha con Trịnh Bá quản lý triều chính đã rất nhiều năm rồi, nay đã một thời gian rất dài, Trịnh Bá không thiết triều. Ta muốn để cho ngươi thay hắn quản lý việc triều chính, ngươi tuyệt đối không được từ chối đó nghe!

Quắc Công đã biết rất rõ sự lợi hại của Trịnh Bá nên không dám nhận lời, nói:

- Không được. Nếu thần thay Trịnh Bá làm khanh sĩ, Trịnh Bá chẳng những hận thần, mà còn hận cả Thiên Vương đó. Thần không dám tuân mệnh.

Nói xong, Quắc Công liền vội vàng trở về nước. Tuy bản thân Trịnh Trang Công không ở lại Lạc Dương, thế nhưng Trịnh đã đặt rất nhiều tai mắt ở đó, nhất cử nhất động của triều đình, Trịnh đều biết rất rõ. Lần này, nghe nói Thiên Vương định cách chức mình, Trịnh không thật yên tâm, liền bước lên xa giá tới Lạc Dương.

Trịnh Trang Công đến gặp Chu Bình Vương, chủ động đề xuất muốn từ chức, Chu Bình Vương trong lòng không ưa Trịnh Trang Công, thế nhưng trước mặt không dám nói. Vừa nghe nói Trịnh Trang Công muốn từ chức, Bình Dương liền lo sợ, giải thích:

https://thuviensach.vn

- Sao lại có chuyện như thế được. Đã lâu khanh không thiết triều, khiến ta nhớ lắm. Hôm nay được gặp khanh, ta thật sự vui mừng.

Trịnh Trang Công nhìn thẳng vào đôi mắt của Chu Bình Vương, tựa như cười mà lại không phải cười, dõng dạc nói:

- Năng lực của thần sao có thể sánh kịp với Quắc Công?

Chu Bình Dương vừa nghe Trịnh Trang Công nhắc tới Quắc Công Kỵ Phụ, bỗng đỏ dừ mặt, miễn cưỡng nói cho qua chuyện:

- Rất lâu rồi khanh không đến, ta hiểu rằng trong nước việc nhiều như núi. Ta chỉ muốn để Quắc Công thay khanh ít hôm, chờ khanh tới sẽ trao trả lại. Quắc Công nhiều lần từ chối, ta đã cho Quắc Công về nước rồi, khanh khỏi phải suy nghĩ nhiều.

Chu Bình Vương càng giải thích, Trịnh Trang Công càng không tha thứ. Chu Bình Vương luống cuống, đành nói:

- Thôi được, khanh đã không tin tưởng ta, thì ta sẽ để Thái tử của ta tới làm con tin nước Trịnh, như vậy được không?

Đường đường là một Thiên tử thế mà phải đem con trai tới làm con tin ở một nước chư hầu, quả là chuyện xảy ra lần đầu trong lịch sử triều Chu.

Chu Bình Vương đã nhượng bộ tới nước này, Trịnh Trang Công vẫn không nghe:

- Như thế cũng được sao? Dùng ai, không dùng ai, là quyền lực của Thiên Vương, sao lại có thể đưa Thái tử tới nước của thần để làm vật chết chấp được. Làm như vậy chẳng phải là người trong thiên hạ sẽ nguyền rủa thần là bức hiếp Thiên Vương hay sao? Tội này thần làm sao có thể gánh chịu nổi.

https://thuviensach.vn

Chu Bình Vương vội vàng nói:

- Không, không thể nói như vậy được, khanh có tài trị quốc, tư cử Thái tử tới chỗ người để học tập, chẳng lẽ lại không được sao?

Trịnh Trang Công vẫn không bằng lòng. Các quan đại thần vừa nể mặt Thiên Vương lại vừa không dám đắc tội với Trịnh Trang Công, nên không biết làm thế nào cho phải, thoạt nghe Thiên Vương nói muốn đưa Thái tử sang làm con tin liền cho đó là một biện pháp tốt, ai nấy hăng hái nói:

- Theo sự hiểu biết của chúng thần, nếu Thiên Vương không cử Thái tử sang nước Trịnh thì không thể giải trừ được hoài nghi của Trịnh Bá; nếu chỉ để cho Thái tử đi làm con tin, thì thiên hạ khó chấp nhận. Chi bằng cả hai người, Vua và Thần đều trao đổi con tin, một bên cử Thái tử sang nước Trịnh học tập, một bên cử Tịnh công tử tới triều đình làm thế chấp, như vậy chẳng đẹp cả đôi đường hay sao?

Chu Bình Vương luôn miệng khen phải, lúc này Trịnh Trang Công mới chịu nhếch mép cười. Từ đó Thái tử Cô và Chu Bình Vương liền ở lại nước Trịnh, công tử Hốt của nước Trịnh sống ở Lạc Dương.

Năm thứ 51 sau khi Chu Bình Vương lên ngôi (tức năm 720 trước Công nguyên), Thiên Vương đã qua đời. Sau khi Bình Vương mất, Trịnh Trang Công và Chu Công Hoắc Kiên cùng quản lý triều chính. Họ để cho Công tử Hốt trở về nước Trịnh, lại sai người đến đón Thái tử Cô về tức vị. Chẳng ngờ Thái Tử Cô vì quá bi thương, về tới Lạc Dương chưa được bao lâu thì chết. Người ta lại lập con trai của Thái tử Cô lên làm Thiên vương. Đây chính là Chu Hoàn Vương.

Chu Hoàn Vương nghĩ tới các chết của cha có quan hệ với Trịnh Trang Công, lại thấy Trịnh Trang Công vẫn chuyên quyền, cho nên

https://thuviensach.vn

càng căm hận Trịnh Trang Công. Hoàn Vương đã bí mật bàn bạc với Chu Công Hoă´c Kiên:

- Ta thâ´y Hoă´c Công làm việc chăm chỉ, lại cung kính, hiê´u lễ, ta muô´n để Hoă´c Công thay thê´ Trịnh Trang Công, khanh thâ´y sao?

Chu Công Hoă´c Kiên nói:

- Trịnh Trang Công là một người râ´t lợi hại, nê´u Thiên Vương tước quyê`n của hă´n, hă´n nhâ´t định sẽ báo thù. Câ`n phải cân nhă´c kỹ trước khi hành động!

Chu Hoàn Vương nói:

- Ta không chịu nổi sự khô´ng chê´ của hă´n. Chí ta đã quyê´t, hãy cứ làm như vậy!

Buổi châ`u sớm hôm sau, các quan đại thâ`n đê`u có mặt đông đủ. Chu Hoàn Công nói với Trịnh Trang Công:

- Khanh là quan đại thâ`n của Thiên Vương, ta không dám tuỳ tiện sử dụng khanh, mong khanh tư liệu!

Trịnh Trang Công nói:

- Thâ`n nên đi sớm mới phải. Đa tạ ơn huệ của Thiên Vương. Xin cho thâ`n được cáo từ tại đây.

Nói xong liê`n quay đâ`u đi ngay. Trên đường đi gặp ai đê`u nói:

- Tên oă´t Hoàn Công là kẻ vong ân phụ nghĩa!

Trịnh Trang Công xa giá vê` nước, Công tử Hô´t dẫn đâ`u văn võ bách quan ra khỏi thành nghênh đón, hỏi vì sao Trịnh Trang Công lại trở vê`.

https://thuviensach.vn

Trịnh Trang Công nói:

- Ta đã bị cách chức rồi!

Văn võ bách quan nghe xong đều vô cùng phẫn nộ, có người nói, phải cất quân tới hỏi tội, phế bỏ Hoàn Vương, rồi lập một Thiên Vương xứng đáng hơn. Có người nói chớ hấp tấp, tạm thời nên biết nhẫn nạn, nhất định Thiên Vương sẽ hối hận. Quan đại phu Tế Tức nói:

- Tôi có một kế, tôi sẽ dẫn một đội quân tới biên giới triều Chu, hễ gặp lúa là cắt cho sạch. Nếu có người hỏi thì nói chúng ta bị mất mùa, tới vay một ít lương thực. Nếu Thiên Vương lại sai người tránh hỏi, thì lúc đó chúng ta đã có cớ để mà nói. Nếu Thiên Vương không nói gì, chúa công sẽ tới triều đình cật vấn ông ta cũng không muộn.

Trịnh Trang Công cảm thấy kế sách của Tế Túc rất thoả đáng, liền đồng ý.

Hôm sau, Tế Túc dẫn quân tới Ôn ấp (gần huyện Ôn, tỉnh Hà Nam ngày nay), nói với Ôn đại phu rằng:

- Nước chúng tôi bị mất mùa nên phải tới vay quý ngài một ít lương thực.

Ôn đại phu nói:

- Không có mệnh lệnh của Thiên Vương, không thể cho vay được.

- Sao lại không thể với chẳng thế! Lúa đã chín rồi, chúng tôi có thể tự gặt được!

Nói xong, cả ngàn binh sĩ tán phát đi, chỉ trong chốc lát đã gặt xong một khoảnh lúa lớn. Ôn đại phu tự biết nước Trịnh lớn mạnh,

https://thuviensach.vn

lại thấy lính Trịnh chở từng xe lúa đầy đem về nước mà không biết làm thế nào!

Mùa thu, Tế Túc lại dẫn quân tới thành Chu (vùng Đông Bắc thành phố Lạc Dương, tỉnh Hà Nam ngày nay) "vay" lương. Quân đội nước Trịnh ban ngày mai phục trong thôn, ban đêm xông xa, cắt sạch lúa. Do vậy, ở ngoại ô Thành Chu, các tràn ruộng lúa đã bị cắt trơ trụi.

Ôn ấp đại phu và Thành Chu thủ tướng vội trình tấu sự việc này cho Chu Hoàn Vương biết. Hoàn Vương vừa nghe, bỗng đùng đùng đại nộ, muốn cất binh hỏi tội ngay. Chu Công Hoắc Kiên khuyên can nói:

- Đây là việc nhỏ ở biên giới, chưa chắc Trịnh Trang Công đã biết giữ kín sự việc!

Chu Hoàn Vương đành phải hạ lệnh cho quân đội ở biên giới đề phòng cẩn thận, nhưng thâm tâm thì rất căm hận Trịnh Trang Công.

Trịnh Trang Công thấy Chu Hoàn Vương không có động tĩnh gì, cảm thấy bất an, rồi bàn với các hạ thần phải trực tiếp vào triều để gặp Hoàn Vương. Chẳng ngờ, vừa mới lên đường đã nghe tin liên minh hiệp ước nước Tề hình thành, rồi Chu Hu nước Vệ làm loạn tấn công nước Trịnh, tiếp đó là Tống Thương Công cũng giúp đỡ nước Vệ tiến đánh nước Trịnh, thế là việc triều kiến phải hoãn lại. Vì sao Tống Thương Công cũng tiến đánh nước Trịnh? Bởi vì Trịnh Trang Công đã giữ con trai của Tống Mục Công là Công tử Phùng, mà Tống Thương Công lo lắng nước Trịnh đem Công tử Phùng trở về cướp ngôi vua của mình, nên đã phái ngay quân đi giúp đỡ nước Vệ đánh nước Trịnh. Sau khi dẹp yên được loạn Châu Hu, Trịnh Trang Công liền cất quân để dạy cho Tống Thương Công một bài học, nhân đó đưa Công tử Phùng trở về nước Tống.

https://thuviensach.vn

Tể Túc nói với Trịnh Trang Công:

- Nước Tô´ng là Công tước[(1)], địa vị rấ´t tôn quý. Thiên Vương rấ´t tôn trọng hă´n, chúng ta không thể khinh thường. Theo thâ`n nghĩ, chi bă`ng Chúa công cứ tới triê`u kiê´n Thiên Vương, sau đó phấ´t cờ của Thiên Vương đi trừng phạt nước Tô´ng. Một khi xuấ´t quân có danh nghĩa đàng hoàng, chư hâ`u nào dám không nghe lời Chúa Công?

Trịnh Trang Công cảm thấ´y Tê´ Túc nói rấ´t đúng, liê`n đem theo Tê´ Túc ngay hôm đó lên đường tới triê`u kiê´n Chu Thiên Vương.

Chu Công Hoă´c Kiên khuyên Chu Hoàn Vương nên chiêu đãi Trịnh Trang Công thật long trọng, đô`ng thời mượn cơ hội này để thể hiện rõ uy quyê`n của Thiên Vương. Chu Hoàn Vương vô´n đang rấ´t hận Trịnh Trang Công, nghĩ tới việc cướp lúa vừa rô`i, nỗi bực tức không để đâu hê´t, sao lại dễ nghe lời khuyên đó được. Vừa gặp Trịnh Trang Công đã hỏi ngay:

- Nước Trịnh của khanh năm nay thu hoạch ra sao?

Trịnh Trang Công cung kính trả lời, nói:

- Nhờ hô`ng phúc của Thiên Vương, mùa màng rấ´t khá.

Chu Hoàn Vương thấ´y Trịnh Trang Công rấ´t cung thuận, liê`n dẫn tới:

- May mà thu hoạch khá, thóc của Ôn â´p, lúa của Thành Chu, năm nay trẫm có thể giữ được để mà ăn nhỉ?

Trước những lời xoi mói của Chu Hoàn Vương, Trịnh Trang Công chẳng buô`n đáp lại, ngay lập tức cáo lui. Chu Hoàn Vương đã không

https://thuviensach.vn

bày tiệc hoan tô´ng, cũng chẳng tặng lễ vật, chỉ cử người đưa tới mười xe thóc, nói:

- Sô´ thóc này các khanh cứ giữ lâ´y, khi nào đói kém, mâ´t mùa thì đem ra ăn.

Trịnh Trang Công lâ´y làm hô´i hận rằ`ng mình không nên đê´n đây, bực tức nói với Tê´ Túc:

- Chu Hoàn Vương ức hiê´p ta quá lắ´m! Dù thê´ nào thì sô´ thóc này cũng không thể nhận được.

Tê´ Túc nói:

- Chúa công cứ nên nhận lâ´y. Chúa công nghĩ xem, vì sao các chư hâ`u trong thiên hạ tôn trọng nước Trịnh chúng ta? Đó là vì chúng ta ba đời làm khanh sĩ, có quan hệ mâ´t thiê´t với Thiên Vương. Chúa công không tiê´p nhận, tức là đã gây bâ´t hoà với Thiên Vương, nê´u các nước chư hâ`u biê´t, ă´t sẽ khinh thường chúng ta.

Đang nói chuyện, Chu Công Hă´c Kiên sợ Chu Hoàn Vương làm xâ´u đi mô´i quan hệ với Trịnh Trang Công, liê`n bổ xung thêm hai xe lụa cho Trịnh Trang Công. Sau khi Chu Công Hoă´c Kiên đi rô`i, Tê´ Túc mặt mày hớn hở nói với Trịnh Trang Công:

- Đúng là ông trời đã đem lại thuận lợi cho chúng ta!

Trịnh Trang Công hỏi:

- Tại sao nhà ngươi lại vui mừng như vậy?

Tê´ Túc nói:

- Nước Trịnh vào triê`u kiê´n Thiên Vương, các nước chư hâ`u không ai không biê´t. Bây giờ, chúng ta đem lụa mà Chu Công Hoă´c

https://thuviensach.vn

Kiên tặng châ´t lên trên mười xe thóc của Thiên Vương cho, mọi người vừa nhìn đã thâ´y, Thiên Vương thưởng cho nước Trịnh nhiê`u lụa như vậy, đô´i với nước Trịnh thật là tô´t. Chúng ta lại tìm cớ để nói, Tô´ng Công từ trước không vào triê`u kiê´n Thiên Vương, đã bị Trịnh Bá theo lệnh Thiên Vương trừng phạt. Như vậy là còn ai dám không tin?

Trịnh Trang công vừa nghe, sung sướng nói:

- Tô´t lă´m!

Trịnh Trang Công ra lệnh cho tuỳ tùng đẩy mười chiê´c xe châ´t đâ`y lụa đi nghênh ngang trên đường phô´, còn úp mở gieo răc tin đô`n: Thiên Vương cử Trịnh Trang Công tới trừng phạt nước Tô´ng. Mọi người đê`u cho là thực.

Trịnh Trang Công vừa trở vê` nước, liê`n gương cao cờ lớn "Thay trời phạt tội" ước hẹn cùng nước tê`, nước Lỗ, đại quân râ`m râ`m rộ rộ theo ba đường tiê´n vào đánh nước Tô´ng. Quân Tô´ng bị đại bại. Thái Tể Hoa Đô´c nước Tô´ng thừa cơ giê´t chê´t Tô´ng Thương Công, rô`i viê´t thư cho Trịnh Trang Công, muô´n đón Công tử Phùng vê`. Trịnh Trang Công nhận thư lập tức chỉnh đô´n xe ngựa, đưa Công tử Phùng vê` nước lên ngôi, đó là Tô´ng Trang Công. Trịnh Trang Công ước hẹn với Tê` Hi Công, Lỗ Hoàn Công mở một đại hội, chính thức xác nhận danh vị của Tô´ng Tranh Công. Từ đâ´y, Trịnh Trang Công uy danh lừng lẫy, các nước Tê`, Lỗ, Tô´ng v.v...đê`u coi ông là thủ lĩnh của các chư hâ`u.

Trịnh Trang Công dâ´y quân động chúng như vậy, Chu Hoàn Vương sao lại không biê´t được? Chu Hoàn Vương vừa nghe nói Trịnh Trang Công câ`m cờ hiệu của mình tới trừng phạt nước Tô´ng, lập tức hạ lệnh bãi bỏ chức vụ khanh sĩ của Trịnh Trang Công. Trịnh Trang

https://thuviensach.vn

Công càng căm hận Hoàn Vương, suốt trong 5 năm không tới Lạc Dương triều kiến.

Chu Hoàn Vương nổi giận, chửi lớn:

- Thằng oắt con Ngộ Sinh này quá vô lễ! Lần này ta nhất định thân dẫn đại quân tới hỏi tội hắn.

Các quan đại thần hăng hái khuyên can, trái lại, Chu Hoàn Vương càng thêm kiên quyết, thề nguyền nói:

- Ta và Ngộ Sinh thề không đội trời chung!- Nói rồi thống lĩnh quân đội ba nước Thái, Vệ, Trần tiến quân vào nước Trịnh.

Trinh Trang Công nghe nói đại quân của Chu Vương sắp sửa kéo tới, liền triệu tập các quan đại phu họp bàn đối sách, tế Túc nói:

- Thiên Vương đích thân dẫn quân tới hỏi tội, danh chính ngôn thuận, chi bằng ta cứ sai người tới chịu tội, dâng lễ xin lỗi, có lẽ có thể chuyển hoạ thành phúc đó.

Trịnh Trang Công vừa nghe, rất bức tức, nói:

- Ba đời làm khanh sĩ chúng ta đã lập được biết bao công lao hiển hách. Ngày nay Chu Vương đã đoạt đại quyền của ta không nói, lại sai iquân tới đánh ta. Thằng cha này ức hiếp người quá lắm. Nếu ta không để cho hắn nhìn thấy chút bản lĩnh thì e rằng đất nước của chúng ta khó có thể bảo đảm được.

Các đại thần văn võ nghe Trang Công nói thế mọi người đều chen vai sát cánh, quyết một trận sống chết với Thiên Vương.

Chu Hoàn Vương thấy Trịnh Trang Công vẫn thật sự dám chống đối lại mình, bực tức lắm, nhất định phải đích thân tới đánh. Trước đó Hoàn Vương đã chuẩn bị sẵn một bài từ giảng diễn rất dài,

https://thuviensach.vn

muố n chờ khi Trịnh Trang Công ra thì chủi cho hắ n một trận ở ngay trước mặt hắ n, chẳng ngờ được Trịnh Trang Công căn bản không chuẩn bị nghe bài từ đó, mà đã bày xong thế trận, chờ đợi nghenh chiế n. Chu Hoàn Vương đã không kìm nén nổi, liề n sai người ra chửi bới khiêu chiế n, Trịnh Trang Công vẫn không thèm để ý tới chờ tới sau buổi trưa, Trịnh Trang Công thấ y các binh sĩ của nhà vua nhà Chu đã thấ m mệt, kỷ luật lỏng lẻo, bèn phấ t cờ, đánh trố ng xung phong. Quân đội ba nước Trầ n, Thái, Vệ vố n dĩ không muố n đánh trận, bây giờ, trước thế mạnh của Trịnh, liề n ôm đầ u bỏ chạy, không sức gì ngăn nổi? Quân Trịnh hăng hái xông lên đánh, khiế n quân đội Thiên Vương người ngã, ngựa nhào, hao binh, tổn tướng. Chu Hoàn Vương nhìn thấ y đại thể đã trôi qua, đành phải truyề n lệnh lui binh, rồ i đích thân cắ t đứt phía sau, vừa đánh vừa lui.

Tướng nước Trịnh là Chúc Đan từ xa trông thấ y Hoàn Vương liề n rút ra một mũi nỏ cứng, bắ n mạnh một phát trúng ngay vào vai trái của Hoàn Vương. May mà do giáp của Hoàn Vương cứng và dày, vế t thương đã không quá nặng. Thế nhưng, sự việc "Bắ n trúng vai vua" đã được lan truyề n đi khắ p nơi. Mũi nỏ này đã nói rõ rấ t nhiề u vấ n đề. Vào thời Tây Chu, Thiên tử là "Thiên hạ tông chủ", thầ n thánh không thể xâm phạm được, đó là điề u đã được thực tế khẳng định. Từ sau khi Bình Vương dời về phương Đông, vương thấ t dầ n dầ n suy yế u, lực lượng của các chư hầ u đã lớn mạnh lên. Chu Hoàn Vương vẫn muố n thể hiện oai phong của Thiên tử, thế nhưng Trịnh Bá không chịu thua. Mũi nỏ này vô tình đã bộc lộ rõ sự thực nhà Chu đang suy yế u, chư hầ u đã lớn mạnh.

Lại nói, Chúc Đan mắ t thấ y Thiên Vương bị trúng nỏ, liề n thúc xe đuổi thoe, toan thò tay tóm bắ t Chu Hoàn Vương, đột nhiên nghe thấ y hiệu còi thu binh từ trong trại lính phát ra, đành phải quay xe trở lại.

https://thuviensach.vn

Chúc Đan nhìn thấy Trịnh Trang Công liền hỏi:

- Chu Vương bị trúng một mũi nỏ, xem ra đã nhụt chí. Thần định bắt sống hắn, tại sao chúa công lạ hạ lệnh thu quân?

Trịnh Trang Công nói:

- Người chỉ mới biết một, mà không biết hai. Hôm nay bất đắc dĩ chúng ta phải nghênh chiến! Chỉ cần cho Chu Vương biết sự lợi hại của chúng ta là được. Giả dụ bắt sống được Thiên Vương, chúng ta sẽ xử trí thế nào? Dù Thiên Vương bị trúng nỏ, cực chẳng đã, ông ta chết, thì tội giết hại Thiên Vương, chúng ta chịu sao nổi?

Tế Túc tiếp lời, nói:

- Chúa công thật là cao kiến. Lần này quả thực là Thiên Vương hoảng sợ chúng ta rồi. Nên sai nnguời tới thăm hỏi ông ta, mở cho ông ta một lối thoát, ông ta ắt phải nghĩ lại.

Trịnh Trang Công nói:

- Tốt, việc này, trừ ngươi ra không ai làm được.

Tế Túc lập tức chuẩn bị mười hai con bò, một trăm con cừu, ngoài ra là một số lương thực, ngay đêm đó tới doanh trại của Chu Vương thăm hỏi. Gặp Chu Vương, Tế Túc liền quỳ xuống đất, cúi đầu, nói:

- Đáng tội chết! Đáng tội chết! Trang Công vốn chỉ muốn tự vệ, chẳng ngờ không quản lí tốt binh lính, để đến nỗi mạo phạm Thiên Vương, tội này muôn chết! Bây giờ Trang Công đã biệt sai thần tới thăm hỏi.

Chu Hoàn Vương không ngờ lại tới nước này; thấy Tế Túc quỳ ở dưới đất ông ta càng thêm khó xử, nhất thời không biết nói thế

https://thuviensach.vn

nào cho phải. Khanh sĩ Quă´c Công Lâm Phụ ở bên cạnh trả lời thay:

- Ngộ Sinh đã biê´t được tội lỗi của mình, thì tha thứ cho! - Rô`i quay đâ`u lại nói với Tê´ Túc:

- Sao ngươi không mau tới tạ ân Thiên Vương đi!

Tê´ Túc dập đâ`u mâ´y cái rô`i cáo từ Thiên Vương, sau đó tới thăm hỏi từng doanh trại. Cuộc đâ´u tranh giữa Chu Vương và Trịnh Bá lâ`n này đã kê´t thúc bă`ng màn "thăm hỏi" của Tê´ Túc, còn bức màn mới, cuộc chiê´n tranh giữa các nước chư hâ`u lại să´p sửa bă´t đâ`u.

https://thuviensach.vn

26. Tề Hoàn Công trọng dụng Quản Trọng

Từ câu chuyện bắn mũi nỏ vào Thiên Vương có thể hiểu rằng, lúc này Chu Thiên Vương chỉ còn là một cái bóng vật vờ. Thế nhưng, trên danh nghĩa của Thiên Vương vẫn là chí cao vô thượng. Các nước chư hầu lớn mạnh luôn mượn chiêu bài bảo hộ Chu Thiên Tử để mở rộng thế lực của mình, hòng xưng bá. Tại sao gọi là xưng bá? Trong quá trình hỗn chiến thôn tính lẫn nhau, quốc gia mạnh nhất trở thành Bá quốc, vua của Bá quốc chính là Bá chủ. Trong phạm vi thế lực của mình Bá chủ phát hiệu ra lệnh, nói một không thể là hai. Các nước chư hầu bị chinh phục phải dâng lễ tiến cống cho Bá chủ, phải triều kiến theo hạn định. Bá chủ muốn tiến hành hội nghị hoặc muốn cất quân đi đánh trận cũng phải phục tùng. Như vậy là, trên thực tế Bá chủ và Thiên tử cũng chẳng khác biệt nhau bao nhiêu.

Truyền thuyết kể rằng, lúc đầu nhà Chu đã phân phong thành mấy trăm nước chư hầu, đến thời Xuân Thu chỉ còn lại hơn một trăm nước, trong đó các nước tương đối lớn chỉ có mười mấy như Tề, Tấn, Sở, Tấn, Lỗ, Vệ, Yên, Tống, Trần, Thái, Trịnh, Tào, Ngô, Việt v.v... Số nước chư hầu này đều muốn làm Bá chủ. Do đó, việc các nước lớn tranh Bá đã trở thành đặc điểm chủ yếu trong thời kỳ Xuân Thu. Mười mấy nước lớn, tranh giành lẫn nhau, kết quả lần lượt xuất hiện năm Bá chủ. Đây chính là Xuân Thu ngũ Bá vẫn thường được nói trong các sách lịch sử. Xuân Thu ngũ Bá là những nước nào? Có sách gọi là Tề Hoàn Công, Tấn Văn Công, Tống Tương Công, Trần Mục Công, Sở Trang Vương. Có cách gọi khác là Tề Hoàn Công, Tấn Văn Công, Sở Trang Vương, Ngô Vương Hạp Lư, Việt Vương Câu Tiễn. Bởi vì Tề Hoàn Công làm Bá chủ sớm nhất, cho nên chuyện vua Tề xưng Bá sẽ được kể trước.

https://thuviensach.vn

Nước Tề ở miền Đông Bắc tỉnh Sơn Đông ngày nay. Nói tới nước Tề xưng Bá, đầu tiên cần phải nhắc tới nhà chính trị lớn Quản Trọng, bởi vì Tề Hoàn Công xưng bá chủ yếu dựa vào sự giúp đỡ của ông ta. Muốn kể tới Quản Trọng lại phải kể từ "tình bạn giữa Quản và Bão" trở đi, bởi vì người tiến cử Quản Trọng với Tề Hoàn Công là Bão Thúc Nha. Quản Trọng và Bão Thúc Nha là đôi bạn thân. Ban đầu, Quản Trọng và Bão Thúc Nha hợp sức để cùng buôn bán. Quản Trọng nhà nghèo, vốn liếng không nhiều bằng Bão Thúc Nha, thế nhưng khi chia tiền lãi, Quản Trọng lại chỉ muốn lấy phần hơn. Những người giúp việc cho Bão Thúc Nha đều rất không vui, đã chửi Quản Trọng là tham lam. Thế nhưng, Bão Thúc Nha đã giải thích nói:

- Ông ta tham mấy đồng tiền này làm gì? Gia đình ông ta đang gặp khó khăn, nên ta tự nguyện nhường cho ông ta đó.

Quản Trọng đã từng dẫn binh đi đánh trận, khi tấn công, Quản Trọng nấp ở phía sau, lúc rút lui, Quản Trọng lại chạy lên phía trước, các binh lính dưới quyền đều khinh thường, không muốn theo ông ta đi đánh trận. Bão Thúc Nha lại nói.

- Quản Trọng còn có mẹ già, ông ta bảo hộ mình là để phụng dưỡng mẹ già, chứ không phải là ông ta sợ chết đâu.

Bão Thúc Nha đã biện hộ thay cho Quản Trọng, ra sức che dấu những khuyết điểm của Quản Trọng, hoàn toàn là vì yêu mến và muốn giữ gìn con người Quản Trọng tài ba. Quản Trọng cảm động, thở dài nói rằng:

- Người sinh ra ta là cha mẹ ta, người hiểu ta là Bão Thúc Nha vậy!

Quản Trọng và Bão Thúc Nha đã kết thành đôi bạn cùng sống chết như thế đó!

https://thuviensach.vn

Lúc đó, vua nước Tề là Tương Công không có con trai, chỉ có hai anh em khác mẹ. Một người gọi là Công Tử Củ, mẹ là người nước Lỗ (vùng Tây Nam tỉnh Sơn Đông ngày nay); một người là Công tử Tiểu Bạch, mẹ là người nước Vệ (vùng phía Bắc tỉnh Hà Nam ngày nay). Một hôm, Quản Trọng nói với Bão Thúc Nha:

- Theo tôi nghĩ, trong tương lai người kế vị lên ngôi vua, không phải là Công tử Củ thì cũng là Công tử Tiểu Bạch. Tôi và ông, mỗi người phò tá một ngưnờ chứ?

Bão Thúc Nha đồng ý với ý kiến của Quản Trọng. Từ đó, Quản Trọng làm thày dạy Công tử Củ, Bão Thúc Nha làm thày, dạy Công tử Tiểu Bạch.

Tề Tương Công vô cùng tàn bạo và u mê luôn luôn tìm chỗ sơ hở để mắng chửi các quan đại thần. Quản Trọng và Bão Thúc Nha biết rằng Tề Tương công không thể có kết cục tốt đẹp được, bèn thừa cơ, người thì đem Công tử Củ trốn sang nước Lỗ, người thì đưa Công tử Tiểu Bạch trốn tới nước Cử (huyện Cử, tỉnh Sơn Đông ngày nay).

Năm 12 Chu Trang Vương (năm 685 trước Công nguyên), Công Tôn Vô Tri đã giết Tề Tương Công, cướp ngôi vua. Chưa đầy một tháng, Công Tôn Vô Tri lại bị các quan đại thần giết chết. Nước Tề có một số đại thần bí mật cử sứ giả tới nước Củ nghênh đón Công tử Tiểu Bạch trở về nước Tề để lên ngôi vua.

Lỗ Trang Công nghe được tin này, quyết định đích thân dẫn ba trăm xe lính, dùng Tào Mạt là đại tướng, hộ tống Công tử Củ trở về nước Tề. Trước đó Trang Công đã để cho Quản Trọng dẫn một bộ phận binh mã đi chặn đường Công tử Tiểu Bạch.

Quản Trọng dẫn 30 chiếc xe lính, đi suốt đêm ngày, đuổi theo Công tử Tiểu Bạch. Họ đuổi tới Tức Mặc (vùng Đông Nam huyện Bình

https://thuviensach.vn

Độ, tỉnh Sơn Đông ngày nay), nghe nói quan đội nước Cử đã đi qua được nửa ngày rồ`i, liề`n tiế´p tục rượt theo một mạch tới hơn ba mươi dặm. Từ xa, họ thấ´y quân đội nước Củ đố´t lửa nấ´u cơm ở bên rừng cây nhỏ, Công tử Tiểu Bạch đang yên vị trong xe. Quản Trọng chạy lên trước nói:

- Thưa Công tử, Công tử đi đâu thế´ ạ?

Tiểu Bạch nói:

- Về` chịu tang!

Quản Trọng lại nói:

- Công tử Củ lớn tuổi hơn Công tử, có Công tử Củ về` chịu tang là được rồ`i, Công tử làm gì phải vội vã tấ´t bật như vậy!

Bão Thúc Nha hiểu rõ dụng tâm của Quản Trọng nên rấ´t không vui, nói với Quản Trọng răng`:

- Quản Trọng, ông hãy trở về` ngay đi. Người nào, việc nấ´y, ông bấ´t tấ´t phải quản nhiề`u như vậy.

Quản Trọng đưa mắ´t sang bên trái bên phải, thấ´y những người tuỳ tùng người nào người nấ´y mắ´t trợn trừng, chen vai sát cánh, hình như muố´n liề`u mạng với ông; lại thấ´y người mình ít hơn họ rấ´t nhiề`u, nghĩ thầ`m cứ cứng nhắ´c đụng độ nhấ´t định sẽ nế´m đòn thấ´t bại, bèn giả dạng nghe lời, lui trở về` chưa đi được mấ´y bước, bỗng nhiên quay mình lại, giương cung đặt nỏ, nhằ`m trúng Tiểu Bạch, bắ´n ngay một phát. Chỉ nghe thấ´y Tiểu Bạch thét lên một tiế´ng, miệng phun máu tươi, ngã vật trên xe. Mọi người xung quanh đổ xô tới cứu hộ, có người kêu to: “Hỏng rồ`i!”. Tiế´p đó là tiế´ng người khóc ầ`m ĩ.

https://thuviensach.vn

Quản Tọng nhìn thấy tình hình này, cho rằng Tiểu Bạch nhất định đã bị chết rồi, liền đánh xe chạy thục mạng về báo cáo cho Lỗ Trang Công biết. Lỗ Trang Công nghe nói Tiểu Bạch đã chết, lập tức bày yến tiệc chúc mừng, sau đó dẫn Công tử Củ đường hoàng tiến thẳng về nước Tề.

Thế nhưng mũi nỏ của Quản Trọng chưa hạ thủ được Công tử Tiểu Bạch, chỉ bắn trúng cái móc dải áo của Tiểu Bạch. Tiểu Bạch sợ lại trúng nỏ của Quản Trọng, liền khôn ngoan nghĩ ra kế cắn nát đầu lưỡi, giả hộc máu tươi chết. Trong lúc hỗn loạn mọi người đã bị cũng đều bị Tiểu Bạch che mắt. Chờ khi Quản Trọng đã đi xa, Tiểu Bạch mới mở mắt ra, ngồi dậy. Bão Thúc Nha nói:

- Chúng ta phải chạy nhanh lên, chưa biết chừng Quản Trọng sẽ trở lại đó.

Tức thì Công tử Tiểu Bạch thay đổi quần áo, ngồi ở trên xe có che bạt, tắt đường nhỏ chạy tới Đô thành Lâm Thuỷ của nước Tề. Lúc này Lỗ Trang Công và Công tử Củ vẫn còn đang trên đường!

Các quan đại thần nước Tề vốn dĩ chủ trương lập Công tử Củ lên làm vua, thấy Công tử Tiểu Bạch trở về trước, liền nói với Bão Thúc Nha:

- Nếu ông lập Công tử Tiểu Bạch lên làm vua, Công tử Củ trở về thì biết làm thế nào?

Bão Thúc Nha nói:

- Nước tề liên tục gặp nội loạn, chỉ trừ phi được một người tài ba sáng suốt như Công tử Tiểu Bạch lên làm vua, mới hy vọng yên định được. Hiện nay Công tử Tiểu Bạch đã về sớm hơn Công tử Củ, chẳng phải là ý trời đó sao? Các ngài thử nghĩ mà coi, Lỗ Trang Công hộ tống Công tử Củ trở về, nếu Công tử Củ lên làm vua, khẳng định

https://thuviensach.vn

Lỗ Trang Công sẽ hạch sách đòi của cải. Nước Tề vốn dĩ đã đủ thê thảm rồi, như vậy thì làm sao có thể chịu đựng nổi?

Các quan đại thần nghe Bão Thúc Nha nói có lý, đều đồng ý cho công tử Tiểu Bạch lên ngôi. Tiểu Bạch chính là Tề Hoàn Công nổi tiếng trong lịch sử.

Qua mấy ngày sau, Lỗ Trang Công mới soái lĩnh đại quân tới biên giới nước Tề. Ông nghe nói Công tử Tiểu Bạch chưa chết tm, mà đã lên làm vua, thì đùng đùng nổi giận, lập tức phát động cuộc tấn công vào nước Tề. Tề Hoàn Công đành phải phát binh ứng chiến. Hai quân đánh nhau một trận hỗn chiến ở Cản Thời (phía Tây thành phố Tru Bác, tỉnh Sơn Đông ngày nay), quân Lỗ bị thua to, Lỗ Trang Công phải bỏ cả xe mà chạy trốn mới bảo toàn được mạng sống. Ruộng đất vùng Vấn Dương nước Lỗ cùng cũng bị nước Tề chiếm mất. Thật là ăn cắp gà không xong lại lỗ vốn mất năm gạo.

Lỗ Trang Công đại bại trở về nước, còn chưa kịp thở, đại quân nước Tề lại đã đánh tới, bắt Lỗ Trang Công phải giết Công tử Củ, giao nộp Quản Trọng. Lỗ Trang Công thấy đại binh áp sát biên giới, không muốn vì một Công tử Củ mà gây hiềm khích mất nước, liền hạ lệnh giết chết Công tử Củ, lại sai người bắt Quản Trọng, chuẩn bị giao cho nước Tề. Mưu sĩ là Thi Bá nói với Lỗ Trang Công:

- Quản Trọng là bậc kỳ tài trong thiên hạ, nếu Tề biết dùng ông ta thì nước sẽ giàu, binh sẽ mạnh, đó là mối uy hiếp cực kỳ nguy hiểm đối với chúng ta. Thần nghĩ chi bằng cứ giữ ông ta ở lại nước Lỗ.

Lúc này, trong lòng Lỗ Trang Công chỉ có quân Tề đang ở ngoài cửa ải đất nước, sao dám to gan lưu giữ Quản Trọng lại để trọng dụng? Thi Bá chưa nói xong, Lỗ Trang Công đã tiếp lời:

https://thuviensach.vn

- Nế́u thế́ sao được? Chúng ta trọng dụng kẻ thù của Tề̀ Hoàn Công, thì Tề̀ Hoàn Công sao có thể tha thứ cho chúng ta được? Thi Bá nói:

- Nế́u Chúa công không tin dùng ông ta thì phải dứt khoát giế́t đi, để nước Tề̀ khỏi trọng dụng ông ta.

Lỗ trang Công động tâm, dự định sẽ giế́t chế́t Quản Trọng.

Thấ́p Bằ̀ng được Bão Thúc Nha cử tới nước Lỗ để đón tiế́p Quản Trọng, nghe nói Lỗ Trang Công sắ́p sửa giế́t chế́t Quản Trọng, hoảng sợ quá, vội vàng chạy tới nói với Lỗ Trang Công:

- Vua nước chúng tôi hận Quản Trọng thấ́u xương, không tự tay giế́t chế́t hắ́n thì không giải được hận. Xin các ngài hãy giao hắ́n cho tôi!

Lỗ Trang Công đành phải đem đầ̀u lâu Công tử Củ cùng Quản Trọng giao cho Thấ́p Bằ̀ng đem về̀ nước Tề̀.

Quản Trọng tiế́n vào biên giới nước Tề̀, Bão Thúc Nha đã chờ sẵn ở đó rồ̀i. Bão nhác thấ́y Quản Trọng thì như vớ được của báu lập tức bắ́t mọi người phá bỏ xe tù ra đón Quản Trọng cùng trở về̀ Lâm Truy. Bão Thúc Nha sắ́p xế́p cho Quản Trọng sống ở trong gia đình mình, sau đó tiế́n cử Quản Trọng với Tề̀ Hoàn Công. Tề̀ Hoàn Công nói:

- Chẳng phải là cái tên đã bắ́n vào móc dải áo của ta đó sao? Mũi nỏ của hắ́n ta vẫn còn giữ đây! Ta hận là chưa lột được da hắ́n, ăn thịt hắ́n, người lại muố́n ta trọng dụng hắ́n sao?

Bão Thúc Nha nói:

- Lúc đó ai vì chủ nấ́y! Khi Quản Trọng bắ́n Chúa công, trong lòng hắ́n chỉ có Công tử Củ. Lại nữa, nế́uc Chúa công thực sự

https://thuviensach.vn

muố´n nước giàu, binh mạnh, dựng lên nghiệp Bá, không có nhiề`u người tài ba sáng suố´t giúp sức thì không thành được!

Tề` Hoàn Công nói:

- Ta đã nghĩ kỹ từ lâu rồ`i, trong các bậc đại thầ`n của ta, khanh là người trung thành nhấ´t, tài cán nhấ´t. Ta muố´n mời khanh làm Tướng, giúp đỡ ta làm cho nước giàu binh mạnh.

Bão Thúc Nha nói:

- Thầ`n sơ với Quản Trọng còn kém xa; thầ`n chẳng qua chỉ là bề` tôi cẩn trọng, biế´t giữ phép công, trọng phép tắ´c mà thôi, Quản Trọng mới là nhân tài cai trị đấ´t nước xây dựng nghiệp Bá! Nế´u chúa công trọng dụng ông ta, ông ta sẽ vì chúa công mà bắ´n hạ cả trời, chứ đâu chỉ bắ´n trúng một cái móc dải áo!

Tề´ Hoàng Công thấ´y Bão Thúc Nha tôn sùng tiế´n cử Quản Trọng như vậy, liề`n nói:

- Vậy thì ngày mai khanh dẫn hắ´n tới gặp ta!

Bão Thúc Nha cười nói:

- Nế´u Chúa công muố´n được một nhân tài hữu dụng, cầ`n phải cung kính dùng lễ tiế´p đãi, sao lại có thể tuỳ tiện triệu người ta tới được?

Tức thì, Tề` Hoàn Công chọn ngày lành tháng tố´t, đích thân ra khỏi thành nghênh tiế´p Quản Trọng, hơn thế´ còn mời Quản Trọng ngồ`i lên xe của mình, cùng bước vào thành.

Quản Trọng vào tới cung đình, vội quỳ xuố´ng tạ tội với Tề` Hoàn Công, Tề` Hoàn Công đích thân đỡ Quản Trọng đứng dậy, khiêm tố´n thỉnh giáo Quản Trọng về` những phương pháp làm cho nước giàu

https://thuviensach.vn

binh mạnh, xây dựng lên nghiệp Bá. Quản Trọng giảng giải rất rõ ràng rành mạch. Hai người càng nói càng say sưa, nói thẳng một mạch suốt ba ngày ba đêm, đúng là gặp nhau đã muộn. Tề Hoàn Công tiếp nhận và bổ nhiệm Quản Trọng làm Tướng.

https://thuviensach.vn

27. Tào Quệ luận chiến

Lỗ Trang Công nghe nói Quản Trọng vê` tới nước Tê`, không những không bị Tê` Hoàn Công giê´t, mà còn được bổ nhiệm làm Tướng, thì vô cùng hô´i hận, rủa thâ`m:

- Ta hận là đã không nghe lời Thi Bá, đã thê´ lại bị tên nhãi nhép Thâ´p Minh đánh lừa!

Tức thì Lỗ Trang Công bí mật chỉnh đô´n quân bị, dự định chinh phạt nước Tê`, giải nỗi uâ´t hận ở trong lòng.

Tê` Hoàn Công vừa lên ngôi, cũng đang muô´n tìm cơ hội để ra tay, xác lập uy tín riêng cá nhân, được tin này, liê`n nói với Quản Trọng:

- Ta vừa mới chủ sự, không muô´n chinh chiê´n, thê´ nhưng đã hê´t cách rô`i, nước Lỗ să´p sửa đánh chúng ta. Ta nghĩ nên hạ thủ trước mới mạnh, thừa lúc đô´i phương chưa chuẩn bị xong còn sơ hở trong phòng thủ, chúng ta tiê´n đánh, nhâ´t định nước Lỗ sẽ bị thua. Ngươi nghĩ sao?

Quản Trọng im lặng. Tê` Hoàn Công đang lúc hứng thú, đâu có chịu nghe. Năm mười ba Chu Trang Vương (năm 684 trước Công nguyên) Tê` Hoàn Công bổ nhiệm Bão Thúc Nha làm đại tướng, dẫn đại quân đánh thẳng tới Trường của nước Lỗ.

Nước Lỗ có một người tên gọi là Tào Quệ nghe nói đại binh quân Tê` áp sát biên giới, liê`n khẳng khái bước ra, quyê´t tâm cô´ng hiê´n sức lực vì đâ´t nước. Có người khuyên can, nói việc quô´c gia đại sự do các quan mưu hoạch giải quyê´t, ông chỉ là một người dân, hà tâ´t phải lo lă´ng làm gì! Tào Quệ nói:

https://thuviensach.vn

- Bọn quan lớn chỉ biết ăn thịt kia tầm mắt hạn hẹp, có thể có biện pháp gì tốt được? Tôi nhất định phải tới gặp quốc vương, trình bày rõ ý kiến của tôi.

Lỗ Trang Công thấy quân Tề đã đánh đến nơi, đang chuẩn bị xuất binh nghênh chiến, nghe nói có người tới hiến kế, lập tức cho vào. Tào Quệ gặp Lỗ Trang Công, liền hỏi:

- Đại quân nước Tề đã đánh tới, được biết Chúa công đã sẵn sàng nghênh chiến. Chúa công dựa vào đâu để chiến thắng quân Tề ạ?

Lỗ Trang Công trả lời, nói:

- Xưa nay, bao nhiêu của ngon, đồ đẹp, ta vẫn có ý chia đều cho các quan đại thần, không dám hưởng thụ một mình. Mọi người chịu ơn ta, đương nhiên sẽ ủng hộ ta.

Tào Quệ nói:

- Đây chẳng qua chỉ là ơn nhỏ, hơn thế, cũng chỉ có một số ít người gần gũi Chúa công được hưởng, còn đa phần dân chúng thì không. Dân chúng sẽ không thể liều mình vì Chúa công được.

Lỗ Trang Công lại nói:

- Khi cúng tế thần linh, ta luôn luôn thành tâm thành ý, cần cúng phụng thứ gì thì cúng phụng thứ đó, cần cúng phụng bao nhiêu thì cúng phụng bấy nhiêu, từ xưa không dám ăn gian làm dối, thần linh sẽ phù hộ cho ta đánh thắng.

Tào Quệ lắc đầu nói:

- Tin tưởng chân thành đối với thần linh là một việc nhỏ, thần linh không thể vì điều này mà phù hộ Chúa công đánh thắng được.

https://thuviensach.vn

Tiếp đó Lỗ Trang Công lại nói:

- Dân chúng kiện tụng, tuy ta không thể xét kỹ từng sự việc được, thế nhưng khi xét xử vụ án, ta đã hết sức làm cho công bằng hợp lý.

Tào Quệ vui mừng nói:

- Điều này còn tạm được. Quan tâm tới sự đau khổ của dân chúng, thì có thể được lòng dân chúng. Đó chính là cơ sở để Chúa công giành phần thắng.

Lỗ Trang Công hỏi Tào Quệ:

- Nhà ngươi có biện pháp gì có thể chiến thắng được quân Tề?

Tào Quệ cười nói:

- Đánh trận thì phải tuỳ cơ ứng biến, không có biện pháp nào cố định cả? Xin Chúa công cho tôi ngồi lên xe, ra chiến trường, gặp cơ hội sẽ hành sự.

Lỗ Trang Công nghe Tào Quệ nói rõ ràng rành mạch, dự đoán rằng nhất định ông ta sẽ có biện pháp, liền dẫn ông ta ngồi lên xe lính, lao thẳng tới Trường Chước.

Trên chiến trường Trường Chước, hai quân Tề Lỗ đã bày xong thế trận. Bão Thúc Nha của nước Tề đã từng chỉ huy quân đánh bại quân Lỗ ở Càn Thới, cho nên lần này tỏ ra rất coi thường quân lỗ, nôn nóng giành chiến thắng, liền hạ lệnh thúc trống tiến công. Thấy quan Tề đã tới trước doanh trại của mình, binh sĩ quân Lỗ hết sức nín nhịn, quyết một trận sống chết với quân Tề. Tào Quệ tay dơ bảo kiếm, chỉ lên phía Bắc nói:

- Đánh bại quân Tề là ở trận này.

https://thuviensach.vn

Sau đó lập tức mời Lỗ Trang Công hạ lệnh thúc trô´ng xung phong.

Lại nói tới quân Tê` hai lâ`n liên tục xông lên, nhìn thâ´y quân lỗ không đánh trả, đê`u cho rằ`ng lâ`n xung phong thứ ba này vẫn giô´ng như hai lâ`n trước, nên tên nào tên nâ´y đê`u câ`m mâu giáo, vác kiê´m thương, uể oải chạy tới, với thái độ xem thường đô´i phương. Chẳng ngờ lúc này từ trong doanh trại quân Lỗ có những tiê´ng trô´ng lớn nổi lên dô`n dập. Binh lĩnh Lỗ như những con mãnh hổ lao xuô´ng núi, đao chém, nỏ bă´n, đánh cho quân Tê` tơi tả, ôm đâ`u chạy trô´n. Lỗ Trang Công hạ lệnh truy kích, Tào Quệ ngăn lại nói:

- Xin đừng vội, để cho tôi nhìn thử xem đã.

Từ trên xe ông nhảy xuô´ng nhìn kỹ mặt đâ´t, rô`i lại trèo lên xe nhìn vê` phía trước, lát sau mới nói:

- Có thể đuổi đánh được rô`i!

Lỗ Trang Công chỉ huy quân đuổi theo tới hơn 30 dặm, thu được râ´t nhiê`u xe ngựa và binh khí của quân Tê`, rô`i trở vê`.

Quân Lỗ đã toàn thă´ng. Thê´ nhưng Lỗ Trang Công vẫn không hiểu rõ, liê`n hỏi Tào Quệ.

- Hai lâ`n đâ`u, quân Tê` thúc trô´ng, nhà ngươi không để cho quân ra nghênh chiê´n, chúng thúc trô´ng lâ`n thứ ba, ngươi mới cho quân đánh trả. Đó là vì sao?

Tào Quệ trả lời nói:

- Khi lâm trận, điê`u quan trọng nhâ´t là sĩ khí. Sĩ khí vượng thì sẽ thă´ng lợi; sĩ khí suy thì thì sẽ thâ´t bại. Thúc trô´ng là để cổ vũ sĩ khí. Thúc trô´ng lâ`n thứ nhâ´t, sĩ khí vượng nhâ´t. Thúc trô´ng lâ`n

https://thuviensach.vn

thứ hai, sĩ khí bắt đầu giảm sút. Tới khi thúc trống thứ ba, thì đã chẳng còn bao nhiêu sĩ khí nữa. Thần không vội thúc trống, chính là vì để binh sĩ giữ được sĩ khí vượng, chờ cho chúng thúc trống lần thứ ba, lúc sĩ khí quân Tề hạ thấp nhất, chúng ta thúc trống lần đầu sĩ khí hăng hái tiến công, quân địch lại có thể không thất bại sao?

Lỗ Trang Công lại hỏi

- Quân tề đại bại phải tháo chạy, sao ngươi không cho người ngựa đuổi theo ngay?

Tào Quệ nói:

- Tề là một nước lớn thực lực hùng hậu, đánh trận lại có nhiều quỷ kế, thần lo rằng trong sự rút chạy của chúng có sự giả dối, bố trí quân mai phục, cho nên không dám thúc quân đuổi đánh ngay. Đợi tới khi thần nhìn thấy vết xe hỗn loạn của chúng, cờ xí của chúng ngả nghiêng, đoán chắc chúng đã hốt hoảng rút chạy, lúc đó mới mời Chúa công hạ lệnh đuổi đánh.

Lỗ Trang Công nghe những lời nghị luận của Tào Quệ, thì vô cùng bái phục, ca ngợi nói:

- Ngươi quả là một tướng quân tính thông chinh chiến!

Đây chính là trận đánh ở Trường Chước nổi tiếng trong lịch sử. Lý luận về chiến tranh của Tào Quệ rất cao minh sáng suốt. Theo ông, muốn chiến thắng quân địch thì cần phải "giữ chữ tín với dân". Trước khi tiến hành chiến tranh, ông đã có sự phân tích chu đáo, có sự chuẩn bị đầy đủ; khi chiến đấu nắm được thời cơ, "tiếng trống đầu hăng hái". Khi quân địch thất bại phải tháo lui, ông lại càng tỏ ra thận trọng, không hề có chút buông lỏng, rốt cuộc

https://thuviensach.vn

đã đánh bại được một kẻ thù lớn mạnh, giành thắ ng lợi cuố i cùng của cuộc chiế n tranh.

Sau cuộc chiế n ở Trường Chước, Tề Hoàn Công hố i hận lúc đầ u không nghe theo lời của Quản Trọng, lúc này mới thực sự nhận thức được Quản Trọng quả là có tầ m nhìn xa. Tề Hoàn Công giao đấ t nước cho Quản Trọng, yên tâm để cho ông cai quản. Có người tới tìm Tề Hoàn Công thương lượng việc quố c gia đại sự, Tề Hoàn Công bèn nói:

- Tại sao lại không tìm Quản Trọng?

Quản Trọng thấ y Tề Hoàn Công đã tín nhiệm mình như vậy lại càng tận hế t sức lực. Ông đã thực hành một hệ thố ng cải cách, phân chia nước Tề thành Công Thương hương và Thổ hương. Công Thương hương chuyên theo đuổi nghề công thương, miễn trừ binh dịch. Thổ hương cũng chính là nông thôn, thời bình nông dân cày ruộng, thời chiế n làm lính. Cứ năm hương biên chế thành một quân, toàn quố c tổng cộng có ba quân. Số người này thời bình cũng lạm long, quen biế t lẫn nhau, khi ra trận có thể giúp đỡ lẫn nhau, biế t kế t hợp chặt chẽ, khiế n cho quân đội nước Tề trở thành một quân đội vô cùng lớn mạnh, Quản Trọng chủ trương dựa vào sự tố t xấ u của đấ t đai để xác định sự nặng nhẹ của thuế khóa. Ông còn biế t lợi dụng điề u kiện tự nhiên nước Tề có sông có núi, tạo ra tên quan để quản lý việc nấ u muố i, đặt ra Thiế t quan để quản lý việc chế tạo nông cụ, binh khí, còn đúc ra đồ ng tiề n dùng để điề u tiế t vật giá, làm cho thị trường hoạt động sôi nổi. Chỉ trong vòng mấ y năm dưới sự cai trị của ông, Tề đã trở thành một nước giàu, binh mạnh.

https://thuviensach.vn

28. Bá chủ đầu tiên

Tê` Hoàn Công dựa vào Quản Trọng, cai trị nước Tê` trở thành nước giàu, binh mạnh, bước tiế´p theo Hoàn Công muô´n xưng bá chư hâ`u. Vào năm thứ 5 sau khi ông lên ngôi làm vua (Chu Ly vương nguyên niên, năm 681 trước Công Nguyên), một hôm Tê` Hoàn Công với Quản Trọng:

- Hiện tại chúng ta có binh mạnh ngựa khỏe, đã đế´n lúc hội nhập các nước chư hâ`u được chưa?

Quản Trọng nói:

- Nay nước Sở ở phương Nam, nước Tâ`n và nước Tâ´n ở phương Tây đê`u mạnh hơn chúng ta, thê´ nhưng họ chưa thể làm thủ lĩnh các nước chư hâ`u được. Vì sao vậy? Bởi vì họ không đủ sự tôn sinh đô´i với vương thâ´t nhà Chu, không biê´t dùng danh nghĩa của Thiên Vương để hiệu triệu các nước chư hâ`u đình chỉ hỗn chiế´n. Nê´u Chúa công biê´t dùng ngọn cờ "Tôn Vương nhưỡng Di"[(1)] để kêu gọi các nước chư hâ`u, thì uy danh của Chúa công sẽ ngày càng cao. Điê`u "Tôn Vương nhưỡng Di" mà Quản Trọng nói chính ta tôn trọng vương thâ´t triê`u Chu, thừa nhận địa vị lãnh tụ chung của Thiên tử nhà Chu, liên hiệp với các nước chưa hâ`u, cùng phòng ngự chô´ng các bộ tộc Nhung, Man... xâm nhập Trung Nguyên. Tê` Hoàn Công nghe Quản Trọng nói có lý, bèn hỏi:

- Thê´ thì phải làm như thê´ nào?

Quản Trọng trả lời, nói:

- Nước Tô´ng vừa qua nội loạn, cho đê´n nay vua mới vẫn chưa được các nước thừa nhận. Chúng ta chẳng ngại gì mà không lợi dụng cơ hội Chu Ly Vương vừa mới lên ngôi, một là tới chúc mừng, hai là

https://thuviensach.vn

xin Thiên Vương hạ lệnh để cho các nước chư hầu thừa nhận ngôi vua của nước Tống. Chỉ cần Thiên Vương đồng ý thì chúng ta có thể ra mặt trận triệu tập các nước chư hầu được.

Tề Hoàn Công lập tức cử sứ thần vào triều kiến Chu Ly Vương.

Như trên đã nói, đến thời đại Xuân Thu, rất nhiều nước Chư hầu đều coi thường Vương thất nhà Chu. Lần này, Chu Ly Vương trong lòng vui mừng không sao kể xiết, liền đem công việc tốt lành triệu tập các nước Chư hầu thừa nhận ngôi vua của nước Tống này, giao cho Tề Hoàn Công. Tề Hoàn Công nhận được mệnh lệnh của Thiên Vương, liền gửi thông tư đi khắp nơi: Đúng ngày mồng 1 tháng 3 đại hội các nước chư hầu ở Bắc Hạnh nước Tề (phía Bắc huyện Đông á, tỉnh Sơn Đông ngày nay) để cũng xác định ngôi vua của nước Tống.

Tại sao ngôi vua của nước Tống cần phải xác định lại từ đầu? Bởi lẽ, vị vua vốn có của nước Tống là Tống Mẫn Công đã bị đại tướng dưới trướng là Nam Cung Trường Vạn giết chết và lập người em họ của Tống Mẫn Công là công tử Du lên làm vua. Em trai của Tống Mẫn Công là công tử Ngự Duyệt chạy trốn ra nước ngoài. Về sau này công tử Ngự Duyệt đã liên hiệp với các tộc lớn của nước Tống, giết chết Công tử Du, đuổi Nam Cung Trường Vạn, rồi lên làm vua, đây chính là Tống Hoàn Công.

Quản Trọng liền mượn cơ hội Tống Hoàn Công vừa lên ngôi, đòi hỏi các nước chư hầu xác nhận, để cho Tống Hoàn Công cầm cờ hiệu của Thiên Vương, hội hợp các nước chư hầu lên làm bá chủ.

Ngày hội họp sắp tới gần, Tống Hoàn Công đến trước, cảm ơn Tề Hoàn Công người đã tổ chức cuộc hội họp này. Hôm sau, các chư hầu như nước Trần, nước Châu, nước Thái cũng lần lượt tới, thế

https://thuviensach.vn

nhưng các nước chư hầu khác vẫn chưa có mặt. Tề Hoàn Công nói với Quản Trọng:

- Các nước chư hầu chưa đến đủ, ta chuyển sang ngày khác, nên chăng?

Quản Trọng nói:

- Lần đầu tiên ta hội họp các nước chư hầu, không thể để thất tín được. "Tam nhân thành chúng" (ba người thành số đông). Bây giờ đã có bốn nước, có thể họp được rồi!

Ngày mồng 1 tháng 3, đại hội vẫn tiến hành đúng kỳ đã định. Cuộc gặp gỡ của 5 nước chư hầu đã kết thúc, Tề Toàn Công nói:

- Ta phụng mệnh Thiên Vương mời các vị hội họp cùng thương lượng việc phò trợ Vương thất. Trong đại hội ngày hôm nay, trước hết phải chọn một người làm minh chủ. Xin mọi người nêu ý kiến.

Lúc đó, mấy vị chư hầu chụm đầu, ghé tai bàn bạc. Tuyển chọn Tề Hoàn Công chăng? Nước Tống là Công tước, có tước vị cao nhất, thế nhưng nếu tuyển chọn Tống Hoàn Công thì sao? Ngôi vua của Vua Tống còn phải dựa vào các nước để xác định sao có thể làm minh chủ được? Đang lúc khó khăn như vậy, Trần Tuyên Công đứng dậy nói:

- Thiên Vương đã giao sứ mệnh hội họp các nước chư hầu cho Tề hầu, lẽ dĩ nhiên là nên bầu Tề Hầu là minh chủ.

Các vị chư hầu đều tán đồng. Tề Hoàn Công khiêm tốn từ chối, rồi đĩnh đạc ngồi lên vị trí của minh chủ. Tề Hoàn Công dẫn đầu mọi người vái lạy ngôi Thiên Vương dựng lên tượng trưng ở trên đài, sau đó lại vái lạy lẫn nhau, cuối cùng thì tuyên đọc minh ước. Bản minh ước quy định: Tôn trọng vương thất, phù trợ các quốc gia

https://thuviensach.vn

nhược tiểu, chố ng lại sự xâm nhập của Di Địch. Minh ước còn viế t rõ, nế u quố c gia nào vi phạm minh ước, thì sẽ bị các quố c gia khác liên hiệp lại trừng phạt. Đố i với nội dung của minh ước, các nước chư hầ u đề u đồ ng ý. Tiế p đó Quản Trọng bước lên đài, nói với:

- Bố n nước Lỗ, Vệ, Trịnh, Tào không nghe mệnh lệnh của Thiên vương, không tới tham gia đại hội, đây là sự bấ t trung đố i với Thiên Vương, nên cấ t quân tới hỏi tội.

Tiế p đó Tề Hoàn Công nói:

- Những nước nghèo không đủ lực lượng, mong các vị giúp đỡ nhiề u cho!

Ba nước Trầ n, Thái, Châu đề u đồ ng thanh nói:

- Nhấ t định sẽ làm như vậy!

Chỉ có Tố ng Hoàn Công là yên lặng.

Buổi tố i hôm đó, Tố ng Hoàn Công về tới chỗ ở, nói với quan đại phu là Đới Thúc Bì:

- Tề Hầ u ỷ vào sự lớn mạnh của mình, chẳng coi ta ra gì, vừa mới lên chức minh chủ đã đòi chỉ huy ta ngay. Điề u đó đâu có được!

Đới Thu Bì nói:

- Nế u nước Tề xưng bá, thì nước Tố ng sẽ xúi quẩy đó. Lầ n này chúng ta tới đây chẳng qua chỉ là để xác định ngôi vua của Chúa công. Bây giờ mục đích đã đạt được rồ i, còn chờ đợi gì nữa? Chúng ta đi về thôi!

Tố ng Hoàn Công nghe xong, vội vã thu xế p hành trang, bỏ về ngay đêm đó.

https://thuviensach.vn

Ngày hôm sau, Tê` Hoàn Công nghe nói Tô´ng Hoàn Công không từ mà biệt, giận lă´m, muô´n sai quân đuổi theo. Quản Trọng nói:

- Mời người ta đê´n cô´t để hội hợp liên minh, người ta vê` rô`i, chúng ta sai quân đuổi theo, thì trái đạo lý quá. Lại nói nước Tô´ng ở xa, nước Lỗ ở gâ`n, chi bă`ng trước hê´t chúng ta đi trừng phạt nước Lỗ.

Tê` Hoàn Công nói:

- Cách đánh như thê´ nào?

Quản Trọng nói:

- Nê´u chúng ta tiê´n đánh các quô´c gia phụ thuộc nước Lỗ trước, nước Lỗ nhâ´t định sẽ sợ hãi, ă´t sẽ cử người tới trách hỏi nước Lỗ. Đại binh áp sát biên giới, nước Lỗ dám không tới bô`i lễ xin lỗi chăng?

Tức thì, Tê` Hoàn Công đích thân đón đại quân đánh vào nước Toại. Quan đại thâ`n Thi Bá và Tào Quệ đê`u chủ trương hoà hảo. Chính trong lúc này, Tê` Hoàn Công sai người đưa thư đê´n trách móc Lỗ Trang Công không tới hội liên minh ở Bă´c Hạnh. Lỗ Trang Công viê´t thư trả lời ngay nói:

- Lúc đại hội liên minh đang họp, tôi bị ô´m, không tham dự được, quả thật là có lỗi. Nê´u ngài rút hê´t quân đội vê` trong biên giới nước Tê`, tôi sẽ tới hội liên minh.

Tê` Hoàn Công nhận được thư trả lời, râ´t vui vẻ, lập tức rút quân.

Lỗ Trang Công đem theo Tào Quệ tới nước Tê` hội liên minh. Đâ´t kha của nước Tê`, ở các phía trước, sau, trái, phải của hội trường đê`u bô´ trí dày đặc binh lính, không khí vô cùng căng thẳng. Lỗ Trang Công hoảng sợ đê´n thâ`n người ra, khi bước lên bậc thê`m, hai chân

https://thuviensach.vn

cứ run lẩy bẩy. Tào Quệ tay xách kiế́m sắ́c đi sau Lỗ Trang Công. Hai vua Tề̀, Lỗ vừa gặp mặt, một quan đại thầǹ bưng một chậu máu bò tới, mời hai vị vua cùng uố́ng ăn thề̀. Theo quy định thời đó, những người tới gặp lập minh ước cầǹ phải bôi máu bò lên môi để chứng tỏ thành ý. Hai vị vua vừa mới dơ tay nhúng vào máu, Tào Quệ đã bước lên trước một bước túm chặt lấ́y ố́ng tay áo của Tề̀ Hoàn Công, nâng cao kiế́m báu. Lúc này Quản Trọng lao tới dùng thân thể của mình che chở Tề̀ Hoàn Công, nghiêm giọng hỏi:

- Nhà ngươi muố́n làm gì?

Tào Quệ nói:

- Nước Lỗ tiế́n hành chiế́n tranh đã nhiề̀u năm, nguy cơ mấ́t nước đã rõ ràng. Các ông chẳng đã nói phải "phù trợ các quố́c gia nhỏ yế́u đó sao"? Tại sao các ông không nghĩ thay cho nước Lỗ?

Quản Trọng hỏi:

- Nhà ngươi có yêu cầ̀u gì?

Tào Quệ trả lời:

- Nước Tề̀ ỷ vào sự lớn mạnh của mình, ức hiế́p nước Lỗ nhỏ yế́u, cướp đấ́t Vấ́n Dương của chúng tôi, bây giờ chỉ xin các ông trả lời cho chúng tôi, nế́u không đừng hòng chúng tôi lập minh ước với các ông.

Quản Trọng quay đầ̀u lại nói với Tề̀ Hoàn Công:

- Thưa Chúa công, xin Chúa công bằ̀ng lòng cho!

Tề̀ Hoàn Công nhìn chằ̀m chằ̀m vào lưỡi kiế́m của Tào Quệ, luố́ng cuố́ng nói:

https://thuviensach.vn

- Ta bă`ng lòng! Ta bă`ng lòng!

Lúc này, Tào Quệ mới chịu thu kiế´m lại, tiế´p nhận chậu máu, mời hai vị vua cùng uô´ng máu ăn thề`.

Nghi thức đã xong, Tào Quệ lại nói với Quản Trọng:

- Ngài là tướng của nước Tề`, tôi muô´n cùng ngài uô´ng máu ăn thề`, xin ngài thực hiện lời hứa của vua nước ngài.

Quản Trọng nói:

- Cầ`n gì phải thế´? Ta thề` với người đó.

Nói xong liề`n chỉ lên trời nói với Tào Quệ:

- Có trời xanh chứng dám, ta nhấ´t định sẽ hoàn trả đấ´t đai ở Vấ´n Dương.

Lúc này, Tào Quệ mới chă´p tay vái Tề` Hoàn Công hai vái, biểu thị lòng cảm tạ.

Sau khi kế´t thúc hội liên minh, các quan đại thầ`n của nước Tề` tỏ ra bực tức, đề`u yêu cầ`u Tề` Hoàn Công giế´t chế´t Lỗ Trang Công, có như vậy mới giải được nỗi uẫn giận. Tề` Hoàn Công không đồ`ng ý. Ông nghĩ thầ`m: đấ´t tai so với niề`m tin, thứ nào quan trọng hơn? Có được niề`m tin rồ`i, mới có thể xưng bá, xưng được bá rồ`i thì thứ gì mà không có? Hà tấ´t phải căng thẳng vì một mảnh đấ´t nhỏ bé? Cho nên, ông đã nói với các quan đại thầ`n:

- Ta đã bă`ng lòng rồ`i. Nói lời phải giữ lời!

Các quan đại thầ`n đành phải thôi. Ngay hôm sau, Tề` Hoàn Công bày tiệc tiễn Lỗ Trang Công. Sau đó đem toàn bộ đấ´t đai ở Vấ´n

https://thuviensach.vn

Dương hoàn trả đủ cho nước Lỗ. Lỗ Trang Công đem theo tiề̀n bạc sung sướng trở về̀ nước.

Các nước chư hầ̀u biế́t sự việc này đề̀u bái phục Tề̀ Hoàn Công đã coi trọng chữ tín và đề̀u muố́n đi theo nước Tề̀. Hai nước Vệ và Tào cũng cử người tới tạ lễ xin lỗi và thỉnh cầ̀u được gia nhập liên minh. Tề̀ Hoàn Công liề̀n mời họ cùng đi diệt nước Tố́ng.

Năm thứ 2 Chu Ly Vương (năm 680 trước Công nguyên), Tề̀ Hoàn Công sai sứ thầ̀n tới chỗ Thiên vương dâng cáo trạng nói rằ̀ng Tố́ng Hoàn Công coi thường Thiên Vương, không chịu nghe theo hiệu lệnh, xin Thiên Vương cho xuấ́t binh đi tiêu diệt nước Tố́ng. Chu Thiên Vương chấ́p thuận. Tức thì Tề̀ Hoàn Công dẫn quân Tề̀, Tấ́n và Tào rầ̀m rộ kéo tới biên giới của nước Tố́ng. Quan đại phu là Ninh Thích nói với Tề̀ Hoàn Công:

- Chúa công phụng mệnh của Thiên Vương hội họp chư hầ̀u, cách tố́t nhấ́t là dụng lễ trước, dùng binh sau, xin Chúa công hãy cho thầ̀n tới khuyên Tố́ng Hoàn Công giảng hoà có được không?

- Tề̀ Hoàn Công một lòng muố́n các nước chư hầ̀u thật sự tâm phục mình, bèn truyề̀n lệnh cho quân đội đình chỉ hành động để Ninh Thích đi gặp Tố́ng Hoàn Công.

- Ninh Thích gặp Tố́ng Hoàn Công vái chào một lễ rấ́t cung kính, Tố́ng Hoàn Công không để ý, coi như không biế́t. Ninh Thích thấ́y tình cảnh như vậy, ngẩng đầ̀u thở dài một hơi, nói:

- Nước Tố́ng thật sự nguy hiểm rồ̀i!

Tố́ng Hoàn Công nói:

- Người nói như vậy là có ý gì?

Ninh Thích hỏi vặn lại Tố́ng Hoàn Công:

https://thuviensach.vn

- Theo ông, thì ông và Chu Công ai tài ba sáng suốt?

Tống Hoàn Công trả lời, nói:

- Chu Công là thánh nhân, ta làm sao so sánh với thánh nhân?

Ninh Thích nói:

- Khi Chu Công ở vào thời điểm cường thịnh nhất triều Chu, nghe nói có người tới xin gặp, dù đang nhai cơm, ngài cũng nhổ ngay miếng cơm ra để đón khách. Như vậy đấy mà ngài vẫn còn sợ thất lễ, còn ông, ông đã làm thế nào? Nước Tống suy yếu như vậy, trong nước liên tiếp xảy ra chuyện giết vua. Ngôi vua của ông đâu có chắc chắn gì, cho dù ông được như Chu Vương biết gồng mình đãi kẻ sĩ, sợ rằng những người có bản lĩnh cũng chẳng chịu tới chỗ ông, vậy mà ông còn ngạo mạn? Cảnh ngộ nước Tống lại không nguy hiểm sao?

Tống Hoàn Công nghe xong, vội vã nói:

- Ta không có kinh nghiệm cai trị đất nước, mong tiên sinh đừng để ý.

Ninh Thích nói

- Nay nhà vua đã suy yếu, các chư hầu cũng không quản được nhau, những việc giết vua, cướp quyền vẫn thường xuyên xảy ra. Tề hầu không nỡ tâm nhìn thiên hạ hỗn loạn mới phụng vương mệnh hội họp các nước chư hầu ở Bắc Hạnh, khó khăn lắm mới xác định được ngôi vua cho ông, định lập ra minh ước. Không ngờ chữ chưa ráo mực ông đã bí mật bỏ chạy, trong con mắt của ông còn có Thiên Vương nữa không? Bây giờ Thiên Vương đại nộ cử Tề hầu đem quân tới hỏi tội. Trước hết, ông đã không phục tùng mệnh lệnh của Thiên Vương, bây giờ lại chống lại quân đội của Thiên Vương,

https://thuviensach.vn

khiế́n dân chúng phẫn nộ, khỏi phải đánh, sự thắng bại chẳng phải đã phân rõ rồ̀i sao?

Tống Hoàn Công vội hỏi:

- Tiên sinh, ngài có cao kiế́n gì không?

Ninh Thích nói:

- Theo tôi, chi bằ̀ng đem theo một chút lễ vật hội thề̀ với nước Tề̀, như vậy thì Thiên Vương và Minh chủ đề̀u vui vẻ, chiế́n trận sẽ không xảy ra nữa, nước Tống cũng được an toàn.

Tống Hoàn Công lại nói:

- Trước mắt, binh mã của nước Tề̀ đã tới, liệu họ có đồ̀ng ý giảng hoà không?

Ninh Thích an ủi ông:

- Tề̀ hầ̀u luôn luôn khoan hồ̀ng đại lượng, không để bụng thù hận, ông biế́t đấ́y, nước Lỗ không tới đại hội, về̀ sau đã nhận được sai sót, nước Tề̀ không những đã định minh ước với nước Lỗ, mà cả đấ́t đai đã bị mấ́t từ trước cũng đề̀u được hoàn trả lại, huố́ng hồ̀ là ông!

Tống Hoàn Công vội vàng sai sứ thầ̀n đem theo lễ vật cùng Ninh Thích tới chỗ Tề̀ Hoàn Công để nhận sai.

Tề̀ Hoàn Công rấ́t vui mừng đem lễ vật mà nước Tống đưa tới cho sứ giả của Thiên Vương, đồ̀ng ý với yêu cầ̀u được gia nhập liên minh lại từ đầ̀u với nước Tống.

Năm thứ ba Chu Ly Vương (năm 679 trước Công nguyên) Tề̀ Hoàn Công lại hẹn họp với các nước không tới dự hội liên minh ở

https://thuviensach.vn

Bắc Hạnh như nước Vệ, nước Trịnh, nước Trần và nước Tống nửa chừng tháo chạy để kết hội liên minh ở đất Quyên (phía Tây Nam huyện Phạm, tỉnh Sơn Đông ngày nay). Như vậy là đại đa số các nước chư hầu đều thừa nhận sự xưng bá của nước Tề. Tề Hoàn Công liền trở thành bá chủ thứ nhất trong thời kỳ Xuân Thu.

Từ đây về sau các nước chư hầu lớn liên tiếp tranh bá, chiến tranh càng ngày càng khốc liệt. Nguyên nhân vì sao? Chủ yếu là vì nền kinh tế xã hội lúc đó tăng trưởng khá nhanh trong khi sự phát triển của từng nước lại không đồng đều. Các quốc gia và dân tộc lớn mạnh không thoả mãn với việc ngồi ngang hàng với các quốc gia và dân tộc nhược tiểu, yêu cầu chiếm hữu địa bàn lớn hơn, để có nhiều sức lao động hơn, nắm vững quyền lực lớn hơn, do đó mà thường xuyên nảy sinh xung đột, cục diện tranh bá giữa các nước lớn xuất hiện. Cổ kim đều nói "Thời Xuân Thu không có chiến tranh chính nghĩa". Lúc đó tầng lớp thống trị của các nước vì lợi ích của riêng mình đã không ngừng đánh nhau, để lại hậu quả cực kì to lớn cho dân chúng. Thế nhưng về khách quan mà nói, cuộc tranh bá cũng đã góp một phần quan trọng đẩy mạnh sự tiến bộ của xã hội. Trong quá trình chiến tranh nhân dân các dân tộc qua lại nhiều với nhau, chịu ảnh hưởng lẫn nhau, càng tăng nhanh tốc độ đồng hoá và dung hợp giữa nhân dân các dân tộc, thúc đẩy tốc độ tiến lên phía trước và phát triển của toàn bộ dân tộc Trung Hoa. Mấy trăm các nước nhỏ dần dần quy tụ thành mấy chục, thậm chí vài nước lớn, đặt cơ sở cho việc xây dựng đế quốc phong kiến nhiều dân tộc thống nhất.

https://thuviensach.vn

29. Ngựa quen đường cũ

Các nước ở Trung Nguyên dần dần thừa nhận địa vị minh chủ của nước Tề, thế nhưng các dân tộc thiểu số ở trên biên cương thì lại chẳng coi trọng. Họ bất chấp là minh chủ hay không minh chủ, hễ có cơ hội là họ tới quấy nhiễu. Tề Hoàn Công nghe nói nước Sở ở phương Nam trọng dụng người hiền tài, phấn đấu trở thành mạnh, sợ rằng nước Sở lớn mạnh lên sẽ lên Bắc tranh hùng liền cùng nghĩ cách đối phó với Quản Trọng. Giữa lúc đang bàn bạc, có người tới báo rằng Sơn Nhung đã xâm phạm nước Yên, nước Yên sai người tới cầu cứu. Tề Hoàn Công do dự không muốn xuất binh. Quản Trọng nói:

- Sơn Nhung là mối lo ngại của khu vực Trung Nguyên, không chinh phục không được. Lại nói, chúng ta muốn chinh phục nước Sở thì việc trước là phải đánh lui Sơn Nhung, trừ bỏ mối lo ngại về sau.

Tề Hoàn Công đã nghe lời của Quản Trọng, đích thân dẫn quân đội tới cứu viện nước Yên.

Sơn Nhung là một dân tộc thiểu số ở phương Bắc Trung Quốc lúc đó, kinh tế và văn hoá tương đối lạc hậu. Chúng thường xuyên tới khu vực Trung Nguyên quấy nhiễu, cướp bóc lương thực, súc vật và của cải, phá hoại sản xuất. Việc các nước Trung Nguyên chống lại sự xâm phạm của Sơn Nhung và các dân tộc thiểu số khác, đã có tác dụng tích cực.

Năm 14 Chu Huệ Vương (năm 664 trước Công nguyên) đại quân nước Tề kéo tới nước Yên. Sơn Nhung đã sớm đem nhân khẩu và của cải cướp bóc được tháo chạy. Quản Trọng nói:

https://thuviensach.vn

- Sơn Nhung tuy chạy rồ̀i, nhưng vẫn có ý chờ chúng ta đi khỏi sẽ quay lại cướp bóc. Chi bằ̀ng chúng ta thừa cơ xuấ́t binh đánh cho bọn Sơn Nhung kiệt quệ để ổn định phương Bắ́c.

Tức thì, Tề̀ Hoàn Công quyế́t định tiế́p tục tiế́n lên truy đánh bọn Sơn Nhung.

Vua nước Yên là Yên Trang Công nói với Tề̀ Hoàn Công:

- Cách đây tám chục dặm có một nước tên gọi là Vô Chung (huyện Ngọc Điề̀n, tỉnh Hà Bắ́c ngày nay), có nố́i tình giao hảo với chúng tôi. Họ lại có thù với Sơn Nhung, có thể mời họ dẫn đường cho chúng ta.

Tề̀ Hoàn Công lập tức sai người đem lễ vật mời vua nước Vô Chung giúp đỡ. Nước Vô Chung đã cử một đội quân tới trợ chiế́n.

Thủ lĩnh của Sơn Nhung là Mật Lư nghe nói nước Tề̀, nước Yên, nước Vô Chung liên hiệp lại tiế́n đánh, liề̀n tháo chạy lên mạn Bắ́c. Binh lính và dân chúng Sơn Nhung không chạy kịp đề̀u đã đầ̀u hàng. Để thu phục Sơn Nhung, Tề̀ Hoàn Công đã truyề̀n lệnh không cho phép giế́t hại hàng binh và dân chúng Sơn Nhung. Dân chúng Sơn Nhung được đố́i xử khoan hồ̀ng vô cùng cảm kích Tề̀ Hoàn Công. Tề̀ Hoàn Công hỏi họ:

- Thủ lĩnh của các người hiện đang trố́n ở đâu?

Họ nói:

- Nhấ́t định là hắ́n chạy trố́n tới nước Cô Trúc để cầ̀u viện binh rồ̀i.

Tề̀ Hoàn Công quyế́t định truy đuổi, trừng phạt nước Cô Trúc.

https://thuviensach.vn

Lại nói tới Mật Lư chạy trố´n tới nước Cô Trúc cầu xin viện trợ. Vua nước Cô Trúc là Đáp Lý Kha sai đại tướng Hoàng Hoa dẫn binh cùng Mật Lư kéo ra nghênh chiế´n. Hoàng Hoa vừa xuấ´t chiế´n đã bị quân Tề đánh cho đại bại phải tháo chạy. Hoàng Hoa chạy về thành Đô Vệ là thủ phủ Cô Trúc nói với Đáp Lý Kha:

- Nay Tề hầu tới đây chẳng qua là để trừng phạt Sơn Nhung, can hệ gì tới chúng ta? Thần nghĩ chi bằng giế´t chế´t Mật Lư đã, rồi giảng hoà với Tề hầu.

Đáp Lý Kha đang do dự chưa quyế´t, một vị đại thần hiế´n kế´ nói:

- ở phía bắ´c nước ta có một địa phương tên gọi là "Hạn Hải", lại có tên gọi là "Mê Cố´c"; đó là một vùng sa mạc rộng vô biên, đường đi rấ´t khó nhận. Nế´u có thể dẫn được nước Tề đi vào trong đó chúng ta không cần phải tố´n một tên lính cũng có thể khiế´n chúng chế´t khố´n!

Đáp Lý Kha nói:

- Điều này dễ thôi, Chúa công cứ dẫn dân chúng tạm thời nấ´p vào trong núi, sau đó sai người tới báo cáo với Tề Hầu, nói rằng Chúa công đã trố´n rồi, tề Hầu thấ´y thành trố´ng rỗng, nhấ´t định tin cho là thật, tấ´t nhiên sẽ đuổi theo. Như vậy chẳng phải ta có thể dẫn được chúng vào vùng Mê Cố´c đó sao?

Hoàng Hoa nghe đại thần nói toàn là điều phải, liền chủ động yêu cầu xin đi trá hàng.

Hoàng Hoa vừa đi vừa nghĩa, nế´u lấ´y Mật Lư đem dâng Tề hầu nhấ´t định Tề Hầu sẽ tin tưởng ở ta. Tức thì Hoàng Hoa tới núi Yên Ngựa tìm Mật Lư. Hoàng Hoa đã giế´t chế´t Mật Lư, chặt đầu lâu của Mật Lư rồi lao thẳng tới chỗ quân Tề...

https://thuviensach.vn

Tê` Hoàn Công đang bàn cách làm thế´ nào để chiế´m được nước Cô Trúc, Hoàng Hoa đã xách một thủ cấ´p tới đầ`u hàng, Hoàng Hoa quỳ xuố´ng đấ´t, hai tay nâng đầ`u lâu người lên nói:

- Tôi đã khuyên quố´c vương nước chúng tôi đầ`u hàng, ông ta không nghe, nay đã chạy trố´n lên phía Bắ´c sa mạc để xin binh cứu viện. Tôi đã giế´t chế´t Mật Lư đem đầ`u lâu của hắ´n dâng lên đại vương. Tôi xin tình nguyện làm một tên lính nhỏ của ngài, dố´c hế´t sức lực vì ngài.

Tê` Hoàn Công gọi những tên hàng binh Sơn Nhung tới nhận mặt, thì quả là đầ`u lâu của Mật Lư, liề`n cho rằ`ng đúng là Hoàng Hoa đã tới đầ`u hàng, bèn để cho Hoàng Hoa làm người dẫn đường đưa đại quân tiế´n công vào thành Đô Vệ. Ngày hôm sau, khi quân Tê` vào thành Đô Vệ thì gặp một toà thành trố´ng rỗng. Tê` Hoàn Công càng thêm tin tưởng Hoàng Hoa. Ông sợ Đáp Lý Kha đã chạy xa rồ`i cho nên chia lưu lại một chi đội quân Yên giữa thành, bản thân dẫn đại đội người ngựa đuổi theo ngay đêm đó.

Hoàng Hoa tiên phong dẫn đường, đại đội ngựa theo sau rầ`m rộ đuổi theo. Trước mắ´t là sa mạc rộng lớn mênh mông. Tê` Hoàn Công truyề`n lệnh tăng tố´c độ tiế´n lên. Đi được một hồ`i lâu, rồ`i chuyển đổi mấ´y chỗ rẽ ngoặt nữa thì không thấ´y đường nữa. Lúc này mặt trời đã dầ`n dầ`n khuấ´t núi. Bãi cát vàng giố´ng như đại dương mênh mông không phân rõ được Nam, Bắ´c, Đông, Tây. Tê` Hoàn Công thét gọi Hoàng Hoa dẫn đường, nào đâu tìm thấ´y bóng hắ´n nữa? Mới hay là đã trúng quỷ kế´ của Hoàng Hoa. Quản Trọng nói với Tê` Hoàn Công:

- Thầ`n đã sớm nghe nói ở phương Bắ´c có Mê Cố´c là một vùng đấ´t rấ´t nguy hiểm.

https://thuviensach.vn

Lúc này, màn đêm đã bao trùm mặt đất, bốn phía chìm trong màu đen, đội quân đi đầu và đội quân đi cuối đã mất liên lạc. Gió Tây Bắc thổi rất mạnh, binh sĩ rét run cầm cập. Muốn đốt lửa lên ư? Nguồn lửa đem theo đã bị gió Bắc thổi tắt. Khó khăn lắm mới tập hợp được mọi người vào một chỗ. Chờ lúc trời sáng sẽ tìm lại người ngựa đã bị tẩu tán thất thoát. Quản Trọng thấy nguy cơ toàn quân sẽ bị tiêu diệt nên đã vội vàng truyền lệnh: phải nhanh chóng tìm lấy đường ra! Đại đội người ngựa quanh đi quẩn lại không sao tìm được lối ra. Tề Hoàn Công rất lo lắng. Quản Trọng bỗng nhiên nghĩ tới những con ngựa già có biệt tài nhận được đường, liền nói với Tề Hoàn Công:

- Thần nghe nói, ngựa quen đường cũ, ngựa của nước Vô Chung phần lớn đều từ Sơn Nhung tới, chi bằng ta cứ chọn lấy mấy con ngựa già của nước Vô Chung cho chúng đi ở phía trước, chúng ta đi theo sau, có lẽ sẽ tìm được lối ra đó!

Tề Hoàn Công bán tín bán nghi nói:

- Thì cứ thử xem sao!

Quản Trọng cử người chọn mấy con ngựa già cho đi đằng trước, còn đại đội người ngựa thì đi ở phía sau. Mấy con ngựa già ung dung dẫn cả đại đội người ngựa ra khỏi Mê Cốc, trở về theo lối cũ. Mọi người từ cõi chết sống lại đều một lòng bái phục Quản Trọng.

Tề Hoàn Công dẫn đầu đại đội người ngựa ra khỏi Mê Cốc, trở về thành Đô vệ. Trên đường đi nhìn thấy trăm họ dìu già dắt trẻ, vội vã lên phía trước. Quản Trọng sai người tới hỏi thăm tình hình. Số người đó trả lời, nói:

- Đại vương của chúng tôi đã đuổi hết quân Yên rồi, bây giờ lại để cho chúng tôi trở về đó!

https://thuviensach.vn

Lúc này Tê` Hoàn Công và Quản Trọng mới biế´t bỏ thành trố´ng rỗng mà họ nhìn thấ´y mấ´y hôm trước cũng là quỷ kế´ mà Hoàng Hoa và Đáp Lý Kha bày ra, nay Thành Vô Đệ lại bị Đáp Lý Kha và Hoàng Hoa chiế´m lĩnh rồ`i. Mọi người căm giận lắ´m. Quản Trọng tương kế´ tựu kế´, cử người đóng giả làm dân chúng nước Cô Trúc, lẻn vào Thành. Đế´n nửa đêm lính Tê` trà trộn vào trong thành đó đố´t lửa lên, lính Tê` ở ngoài thành phát động tấ´n công, trong đánh ra, ngoài đánh vào, bỗng chố´c trong thành đại loạn. Hoàng Hoa và Đáp Lý Kha đề`u bị giế´t chế´t. Nước Cô Trúc đã bị nước Tê` tiêu diệt như vậy.

Tê` Hoàn Công nói với Yên Trung Công:

- Mảnh đấ´t Sơn Nhung, Cô Trúc lớn trên năm trăm dặm này, xin hiế´n cả ngài đó.

Yên Trang Công vội vàng nói:

- Sự vậy sao được? Tôi dựa vào sự giúp đỡ của ngài, đã bảo toàn được đấ´t nước, trong lòng vô cùng cảm kích, đâu còn dám đòi lấ´y đấ´t đai nữa.

Tê` Hoàn Công nói:

- Ngài không được từ chố´i, biên cương phía Bắ´c đặc biệt quan trọng, rấ´t cầ`n đế´n cai trị của ngài, nế´u tiế´n công cho Thiên Vương thì Nhung Địch không dám xâm phạm nữa, tôi cũng được vẻ vang. Lại nói, nước Tê` cách đây khá xa, làm sao có thể quản lý được?

Yên Trang Công nghe Tê` Hoàn Công nói thành khẩn như vậy, cũng không từ chố´i nữa.

Tê` Hoàn Công đem quân trở về` nước, Yên Trang Công đích thân ra tiễn. Trên đường đi, hai người lưu luyế´n chẳng muố´n rời, bấ´t

https://thuviensach.vn

giác đã ra khỏi biên giới nước Yên hơn năm chục dặm. Khi chia tay Tê` Hoàn Công bỗng nhiên nghĩ tới quy định của Chu Lễ, bèn nói:

- Từ xưa tới nay, chư hâ`u tiễn chư hâ`u, không thể được tiễn ra ngoài biên giới. Tại sao ta lại không làm theo quy định?

Nói rõ lại muô´n đem năm chục dặm đâ´t này că´t cho nước Yên. Yên Trang Công được năm trăm dặm đâ´t thì hê´t sức cảm kích, sao lại có thể dám nhận thêm năm chục dặm đâ´t nữa của nước Tê`? Thê´ nhưng Tê` Hoàn Công một lòng muô´n người ta thừa nhận ông ta là bá chủ, lời nói, việc làm đê`u công bă`ng, giữa đạo nghĩa, cho nên không thể bă´t Yên Trang Công nhận sô´ đâ´t đó. Và như vậy, nước Yên lại được thêm năm chục dặm đâ´t nữa.

Các nước Chư hâ`u thâ´y Tê` Hoàn Công đi xa ngàn dặm tới cứu viện nước Yên, đánh thă´ng trận lại không tham lam đâ´t đai, không ai không bái phục ông. Từ đó trở đi, uy tín của vị bá chủ Tê` Hoàn Công ngày càng cao.

https://thuviensach.vn

30. Mối tình của Quản Bão

Năm thứ ba Chu Tương Vương (năm 649 trước Công nguyên), người em khác mẹ của Tương Vương là Thúc Đới dựa vào thế lực của mẹ là Huệ Hậu, câu kết với Sơn Nhung, Địch ở vung Y Xuyên, Lạc Thuỷ, vây đánh Lạc Dương, mưu toan cướp đoạt ngôi vua. Quản Trọng phụng mệnh Tề Hoàn Công dẫn quân đi viện trợ Chu Thiên Vương, trở về không lâu thì bị bệnh ốm nặng. Tề Hoàn Công rất lo lắng thường luôn tới thăm viếng Quản Trọng. Một hôm, Tề Hoàn Công tới thăm Quản Trọng, nhìn Quản Trọng gày như que củi, bệnh tình nghiêm trọng, thì vô cùng buồn rầu, nắm chặt tay Quản Trọng nói:

- Bệnh của khanh càng ngày càng nặng, vạn nhất khanh có mệnh hệ nào, ai sẽ là người thay ta quản lý đất nước đây?

Lúc đó các đại thần nổi tiếng nước Tề như Ninh Thích, Tân Tu Vô đã lần lượt qua đời. Quản Trọng thở dài, nói:

- Trời ơi, đáng tiếc là Ninh Thích mất sớm.

Tề Hoàn Công hỏi:

- Trừ Ninh Thích ra, không còn người khác nữa ư? Ta muốn bổ nhiệm Bão Thúc Nha, ý khanh thế nào?

Tề Hoàn Công nghĩ thầm, Bão Thúc Nha là trọng thần nguyên lão, có công rất lớn đối với đất nước, hơn thế lại là bạn, là đại ân của Quản Trọng, khẳng định là Quản Trọng sẽ đồng ý. Không ngờ Quản Trọng lại nói:

- Bão Thúc Nha tuy là con người có đạo đức cao thượng, thế nhưng Chúa công không nên để ông ta làm tướng, quản lý triều

https://thuviensach.vn

chính. Bởi vì ông ta rất định kiến với lỗi lầm của người khác. Điều này ai có thể chịu nổi? Người làm tướng mà không đại lượng thì đâu có được?

Tề Hoàn Công nghĩ một lát, cảm thấy rất có lý, liền hỏi:

- Thấp Bằng thì sao?

Quản Trọng nói:

- Thấp Bằng là người rất khiêm tốn, không giấu dốt, kể cả với cấp dưới, lại biết vì việc chung mà quên việc riêng, có thể làm tướng được.

Nói xong, Quản Trọng lại thở dài rồi tự nói một mình:

- Chỉ sợ Thấp Bằng tuổi tác đã quá cao, sống chẳng được bao lâu nữa.

Tề Hoàn Công lại hỏi:

- Thế còn Dịch Nha thì sao?

Quản Trọng trả lời rất nghiêm túc nói:

- Chúa công không hỏi, thần cũng cần phải nói. Dịch Nha, Thụ Điêu, Khai Phương, ba người này Chúa công tuyệt đối không được thân gần họ.

Dịch Nha, Thụ Điêu, Khai Phương, là người như thế nào? Vì sao Quản Trọng lại khuyên Tề Hoàn Công không được thân gần họ?

Dịch Nha là một thần tử bình thường của Tề Hoàn Công, tâm địa độc ác, lại có dã tâm rất lớn. Hắn biết rằng nếu muốn trèo lên địa vị cao thì phải được nhà vua tín nhiệm. Hắn liền nghĩ hết cách tiếp cận với Tề Hoàn Công. Hắn có tay nghề nấu nướng với

https://thuviensach.vn

kỹ thuật cao. Trước hế́t, hắ́n đã làm rấ́t nhiề̀u món ăn ngon đưa tới cho phi tử Vệ Cơ của Tề̀ Hoàn Công ăn để lấ́y lòng Vệ Cơ. Về̀ sau hắ́n đã giế́t chế́t đứa con trai vừa mới lên ba tuổi làm thành món thịt người dâng lên Tề̀ Hoàn Công, lừa dố́i để giành lấ́y tín nhiệm của Hoàn Công.

Thụ Điêu vố́n là một tên tiểu đồ̀ng theo hầ̀u Tề̀ Hoàn Công, hắ́n rấ́t muố́n trèo lên cao, nhưng vì không phải là hoạn quan nên không thể vào hậu cung được, hắ́n liề̀n tự thiế́n mình đi. Từ đó Tề̀ Hoàn Công rấ́t sủng ái hắ́n, để cho hắ́n luôn được đi ở bên cạnh mình, ra vào nơi cung cấ́m.

Tề̀ Hoàn Công nghe Quản Trọng nói không thể gầ̀n với Dịch nha được thì lấ́y làm lạ, liề̀n hỏi:

- Để trẫm được thưởng thứ mùi vị thịt người, Dịch Nha đã giế́t con trai của mình làm thức ăn, điề̀u đó chứng tỏ hắ́n tôn kính trẫm vượt quá con trai mà hắ́n yêu. Con người như vậy còn có điề̀u gì đáng hoài nghi nữa?

Quản Trọng trả lời, nói:

- Thứ mà con người yêu quý nhấ́t không gì bằ̀ng con cái đứt ruột đẻ ra. Dịch Nha có thể đem đứa con nhỏ mà mình yêu quý nhấ́t giế́t đi, thì đố́i với Chúa công hắ́n sẽ có thể làm gì nào?

Tề̀ Hoàn Công lại hỏi:

- Vậy thì Thụ Điêu còn có điề̀u gì đáng nghi ngờ nữa? Để được hầ̀u hạ trẫm hắ́n đã tự thiế́n mình đi, lòng trung thành của hắ́n đố́i với trẫm chẳng phải là đã vượt quá lòng yêu quý chính bản thân hắ́n hay sao?

Quản Trọng nói:

https://thuviensach.vn

- Ngay đế´n bản thân mình Thụ Điêu còn chẳng yêu quý, hă´n có thể tận trung với Chúa công được sao?

Dừng một lát, Tê` Hoàn Công lại hỏi:

- Thế´ còn Khai Phương thì sao? Khai Phương là Thái tử của nước Vệ, rũ bỏ Thái Tử không làm, lại đi làm thâ`n tử của trẫm. Như vậy, còn không trung thành sao? Cha hă´n chê´t, hă´n không vội vê` chịu tang, hă´n yêu trẫm đã vượt quá lòng hiê´u thuận đô´i với cha mẹ của hă´n đó!

Quản Trọng nhâ´n mạnh nói:

- Khai Phương đã rũ bỏ địa vị Thái tử để chịu hâ`u hạ Chúa công, đủ thâ´y dã tâm của hă´n còn lớn hơn địa vị Thái tử. Tuyệt đô´i Chúa công không được trọng dụng hă´n, nê´u không sẽ đem lại tai hoạ loạn lạc cho đâ´t nước đó!

Tê` Hoàn Công nghe Quản Trọng nói râ´t có đạo lý bèn hỏi:

- Ba người này ở bên cạnh ta đã râ´t lâu rô`i, tại sao từ trước ta chưa từng được nghe thâ´y khanh nói tới.

Quản Trọng nói:

- Con đê lớn của bờ sông ngăn không cho nước ngập tràn thành tai hoạ. Khi thâ`n quản lý chính sự cũng ví như con đê lớn luôn bị vật cản, khiê´n chúng không tác oai tác quái được trước mặt Chúa công. Nay, đê lớn să´p vỡ rô`i, nước sẽ ngập tràn, Chúa công nhâ´t định phải lưu tâm đó!

Tê` Hoàn Công gật gật đâ`u.

Mâ´y hôm sau, lời nói của Quản Trọng đã truyê`n tới tai Dịch Nha. Dịch Nha bực tức lă´m, lập tức chạy tới tìm Bão Thúc Nha. Hă´n

https://thuviensach.vn

nói:

- Thưa lão tướng quân, ai chẳng biết Quản Trọng được làm tướng là do ngài tiến cử! Thế nhưng con người Quản Trọng này đã vong ân, phụ nghĩa, nhà vua để cho ngài làm tướng thế mà ông ta lại nói toàn những lời xấu xa, lại tiến cử Thấp Bằng. Tôi thật sự bất bình thay cho ngài!

Dịch Nha cứ cho rằng Bão Thúc Nha nghe xong những lời này sẽ hận Quản Trọng muốn chết, nào ngờ Bão Thúc Nha đã cười khanh khách, giơ thẳng ngón tay cái lên nói:

- Quản Trọng vì trung thành với đất nước, không nghĩ tới tình cảm riêng tư. Đây chính là duyên cớ mà ta tiến cử Quản Trọng! Thấp Bằng mạnh hơn ta rất nhiều!

Dịch Nha bị một vố đau, xấu hổ ngượng ngùng lủi đi ngay.

Năm thứ bảy Chu Tương Vương (năm 645 trước Công nguyên) Quản Trọng qua đời. Tề Hoàn Công tiếp nhận kiến nghị của Quản Trọng bổ dụng Thấp Bằng làm tướng. Chưa đầy một tháng Thấp Bằng qua đời. Tề Hoàn Công mời Bão Thúc Nha làm tướng. Bão Thúc Nha cho rằng bản thân mình không thích hợp, kiên quyết từ hố. Tề Hoàn Công nói:

- Trong triều đình hiện nay không ai mạnh giỏi hơn khanh, khanh không bằng lòng, thế thì ai làm tướng đây?

Lúc này Bão Thúc Nha mới nói:

- Khuyết điểm của thần Chúa công đã biết rồi đó, Chúa công cứ nhất định bắt thần phải làm tướng thì phải đuổi hết bọn Dịch Nha, Thụ Điêu và Khai Phương đi.

Tề Hoàn Công nói:

https://thuviensach.vn

- Việc này Quản Trọng đã nói từ lâu rồ̀i, trẫm nhất định sẽ làm theo.

Ngay ngày hôm đó Tề Hoàn Công đã đuổi hết ba người này, không cho vào chầu nữa.

Khi Bão Thúc Nha làm tướng Tề tiếp tục thi hành chính sách của Quản Trọng, cho nên nước Tề vẫn còn có thể đảm bảo được địa vị bá chủ.

Từ câu chuyện Quản Trọng và Bão Thúc Nha có thể nói rằ̀ng Bão Thúc Nha tỏ ra biết người, biết việc, ông đã tiến cử để Tề Hoàn Công trọng dụng Quản Trọng khiến cho nước Tề giàu mạnh lên. Về sau Quản Trọng đã không vì nguyên nhân này mà tiến cử Bão Thúc Nha tiếp tục thay mình làm tướng, mà đã tiến cử người càng tài giỏi sáng suốt hơn Bão Thúc Nha ra làm tướng. Bão Thúc Nha không những không vì thế mà trách móc Quản Trọng, trái lại ông cho rằ̀ng Quản Trọng đã làm đúng. Quản Trọng và Bão Thúc Nha là đôi bạn tốt, cùng lấy việc nước làm trọng, lòng dạ thẳng thắn thật thà, người đời sau luôn ca ngợi kiểu tình bạn chân thành này “Mối tình của Quản Bão” chính là mang ý nghĩa đó.

https://thuviensach.vn

31. Môi hở răng lạnh

Phía Tây Bắc nước Tề là nước Tấn, miền Nam của nước Tấn có hai quốc gia nhỏ, một nước gọi là Ngu (phía đông Bắc huyện Bình Lục, tỉnh Sơn Tây ngày nay). Hai quốc gia này, sông núi liền nhau, tổ tiên đều mang họ Cơ, cho nên họ sống với nhau rất hòa thuận. Thế nhưng vua nước Quắc không biết tự lượng sức, thường xuyên tới gây chuyện ở biên giới nước Tấn, xâm phạm nước Tấn. Tấn Hiến Công chỉ muốn cất quân trừng phạt vua Quắc, nhưng chưa tìm được cơ hội. Một hôm, vua Tấn hỏi quan đại phu Tuân Tức rằng:

- Bây giờ có thể trừng phạt nước Quắc được chưa?

Tuân Tức nói:

- Không được, hiện tại hai nước Ngu Quắc có quan hệ rất tốt, nếu đánh nước Quắc, nhất định nước Ngu sẽ đến viện trợ. Một mình nước chúng ta đối phó với hai nước họ, thần chỉ e rằng khó giành được chiến thắng.

Hiến Công nói:

- Theo khanh thì đành cứ giương mắt nhìn nước Quắc ức hiếp chúng ta ư?

Tuân Tức nói:

- Quắc Công thích chơi bời hưởng lạc. Chúng ta cứ biếu cho ông ta một số mỹ nữ, để cho ông ta thả sức chơi bời, lơ là việc chính sự, thì chúng ta có thể thừa cơ tiến đánh nước Quắc được.

Hiến Công làm theo kế đó. Quắc Công được mỹ nữ nước Tấn mang tặng, quả nhiên không chịu làm việc, suốt ngày đàng điếm,

https://thuviensach.vn

hưởng lạc. Tấn Hiến Công lại hỏi Tuân Tức:

- Bây giờ đã có thể tiến đánh nước Quắc được chưa?

Tuân Tức nói:

- Có thể được. Có điều, nếu chúng ta tiến đánh nước Quắc thì tốt nhất đừng để cho nước Ngu đến cứu viện. Chúa công có thể tặng cho Ngu Công một lễ hậu để mượn đường đi trừng phạt nước Quắc. Như vậy thì nước Quắc sẽ nghi ngờ nước Ngu, nước Ngu sẽ không thể giúp đỡ nước Quắc được nữa.

Hiến Công nói:

- Chúng ta vừa mới tặng mỹ nữa cho Quắc Công, bây giờ lại tới trừng phạt ông ta, Ngu Công làm sao tin được?

Tuân tức nói:

- Điều này rất dễ. Chúa công hãy sai người tới biên giới phía Bắc nước Quắc gây sự, nước Quắc nhất định sẽ tới trách chúng ta, chúng ta không thừa nhận, chẳng phải đã tìm được lý do trừng phạt nước Quắc đó sao?

Tấn Hiến Công đã làm theo chủ ý của Tuân Tức. Các quan lại giữ biên giới nước Quắc quả nhiên đã cử người tới chất vấn. Tấn Hiến Công nhìn thấy bước thứ nhất thành công, liền cử quan đại phu Tuân Tứ đi sứ nước Ngu.

Tuân Tức đến gặp Ngu Công, trước hết dâng biếu đôi ngọc bích quý giá nổi tiếng và một con ngựa Thiên Lý. Ngu Công là một người có lòng tham vô đáy, được lễ vật thì mặt cười mi nở. Trong tay chơi ngọc bích mắt nhìn chằm chằm vào con ngựa Thiên Lý, chỉ sợ Tuân Tức lại sắp trở về. Ngu Công hỏi Tuân Tức:

https://thuviensach.vn

- Những thứ này là Quô´c Bảo của quý quô´c, là đô` thiên hạ vô song, sao lại có thể đem tặng cho ta được? Quý quô´c có việc gì cầ`n đê´n ta giúp đỡ không?

Tuân tức nói:

- Vua nước chúng tôi một lòng ngưỡng mộ đại danh của Chúa công, rấ´t muô´n được kê´t giao với Chúa công, sô´ lễ ngọc này chỉ là để biểu thị một chút lòng thành. Tiện thể có một chút việc nhỏ cầ`u xin Chúa công giúp cho. Người Quă´c đã nhiề`u lầ`n xâm phạm biên giới nước chúng tôi, chúng tôi dự định sẽ trừng phạt họ, liệu quý quô´c có thể cho chúng tôi mượn đường đi qua được không? Nê´u may mă´n giành chiế´n thă´ng, tấ´t cả những gì thu được xin biế´u quý quô´c hế´t!

Ngay lập tức Ngu Công đồ`ng ý. Quan đại phu là Cung Chi Kỳ khuyên can, nói:

- Xin Chúa công tuyệt đô´i không được ngã lòng. Hai nước Quă´c và Ngu cùng tựa như môi và răng. Tục ngữ có câu: “Môi hở răng lạnh”. Nê´u không có môi thì hàm răng sẽ bị lạnh. Nước Quă´c bị tiêu diệt, liệu nước Ngu chúng ta có thể sinh tồ`n được không?

Ngu Công nói:

- Ngay đê´n bảo bô´i quý trọng vua Tấ´n cũng mang biế´u ta; chỉ một con đường mà chúng ta còn tiế´c không cho mượn, ta biế´t ăn nói như thê´ nào với ông ta. Hơn nữa, nước Tấ´n mạnh gấ´p mười lầ`n nước Quă´c, cứ coi như mấ´t đi nước Quă´c, kê´t giao được với nước Tấ´n hùng mạnh để bàn bạc, như thê´ chẳng hơn à?

Cung Chi Kỳ còn muô´n khuyên Ngu Công vài câu, nhưng đã bị quan đại phu Bách Lý Hề ngăn lại. Sau khi tan buổi chầ`u Cung Chi Kỳ nói:

https://thuviensach.vn

- Ông không nói vài câu giúp tôi, tại sao lại còn ngăn cản tôi?

Bách Lý Hề nói:

- Trời ơi, xuất mưu kế cho con người hồ đồ có khác gì đem viên ngọc quý ném ra đường. Dù sao thì nhà vua cũng không thể nghe được, nếu còn khuyên nữa chưa biết chừng tính mệnh của ông sẽ gặp nguy hiểm đó!

Cung Chi Kỳ dự đoán nước Ngu nhất định sẽ bị diệt vong, liền đưa cả gia đình già trẻ chạy trốn đi nơi khác.

Năm 19 Chu Huệ Vương (năm 658, trước Công nguyên) Tấn Hiến Công sai đại tướng Lý Khắc và Tuân Tức đi trừng phạt nước Quắc, khi xe lính của nước Tấn đi qua nước Ngu, Ngu Công nói với Tuân Tức:

- Để báo đáp quý quốc, tôi tình nguyện dẫn quân đi giúp.

Tuân Tức nói:

- Ngài sai quân đi đánh giúp cho chúng tôi so bằng đem Hạ Dương Quan dâng cho chúng tôi?

Ngu Công không hiểu gì, hỏi:

Hạ Dương là đất đai của nước Quắc, tôi làm gì có quyền dâng cho các ngài.

Tuân Tức nói:

- Tôi nghe nói Quắc Công đang giao chiến với Khuyển Nhung, chưa phân thắng bại, ngài vờ như mang quân tới đánh giúp, họ nhất định sẽ cho ngài vào. Ngài nên để cho binh lính Tấn ở trong

https://thuviensach.vn

các xe binh; chỉ cần họ vừa mở cửa thành ra thì Hạ Dương Quan chẳng phải đã là của chúng tôi rồi hay sao?

Ngu Công nghe theo kế, quả nhiên đã giúp quân Tấn lấy được Hạ Dương Quan. Quân Tấn lại thừa thắng tiến lên, vào năm thứ 22 Chu Huệ Vương (năm 655 trước Công nguyên) đã diệt xong nước Quắc. Lý Khắc đã đem số ca nữ cùng của cải châu báu cướp được chia ra đem cho Ngu Công một ít, Ngu Công càng thêm đắc ý. Lý Khắc đóng đại quân ở ngoại thành thủ đô nước Quắc, nói rằng nghỉ ngơi vài ngày rồi sẽ trở về.

Một hôm, tên canh cửa bỗng nhiên chạy tới báo cáo:

- Tấn Hầu đã ở ngoài thành rồi.

Ngu Công vội vàng chuẩn bị xe kiệu, ra ngoài thành nghênh đón. Tề hầu hẹn Ngu Công tới Kỳ Sơn săn bắn. Để chứng tỏ sự phô trương hình thức của mình, Ngu Công đã đem toàn bộ binh mã ở trong thành điều ra ngoài cùng đi săn theo mình. Đang chơi bời vui vẻ, Bách Lý Hề chạy tới thở hổn hển nói:

- Nghe nói trong thành đã xảy ra chuyện, xin Chúa công hãy trở về ngay cho. Ngu Công vừa tới bên ngoài thành, đã thấy một viên đại tướng đứng ở trên thành lầu, uy phong lẫm liệt nhìn Ngu Công quát to:

- Xin chào ngài! Lần trước đã lừa ngài cho chúng tôi mượn đường, lần này lại lừa ngài cho chúng tôi mượn một quốc gia, xin cảm ơn ngài!

Ngu Công giận lắm muốn đánh ngay vào thành. Chẳng ngờ từ trên thành mũi tên bắn xuống như mưa. Lại nghe có tiếng người gào thét.

https://thuviensach.vn

- Đại quân của Tấn Hầu đã tới.

Lúc này Ngu Công như bừng tỉnh giấc mộng, lòng ngổn ngang ân hận, quay đầu lại vẫn thấy Bách Lý Hề đi theo mình liền nói:

- Ban đầu tại sao nhà ngươi lại không khuyên can ta nhỉ?

Bách Lý Hề nói:

- Ngay đến lời nói của Cung Chi Kỳ mà Chúa công còn bỏ ngoài tai, huống hồ là lời của hạ thần này?

Đang nói thì Tấn Hiến Công tới. Hiến Công cười hì hì nói với Ngu Công:

- Lần này ta tới đây là để đòi lại ngọc bích và ngựa Thiên Lý đó! Có điều ta cũng không thể quên được ý tốt là ngài đã cho ta mượn đường, ta sẽ cho ngài một con ngựa và một viên ngọc bích khác!

Ngu Công ngu muội và tham lam đã chôn vùi đất nước và tự biến mình thành tù binh của nước Tấn. “Môi hở răng lạnh” mang một nội dung giáo huấn sâu sắc biết bao nhiêu!

https://thuviensach.vn

32. Tấm thân đáng giá 5 tấm da dê

Sau khi Tâ´n Hiê´n Công diệt xong nước Ngu, nghe nói Bách Lý Hê` râ´t có bản lĩnh, lại muô´n trọng dụng ông ta, đã mâ´y lâ`n cử người đê´n khuyên nhủ, nhưng nói thê´ nào Bách Lý Hê` cũng không bă`ng lòng làm quan ở nước Tâ´n.

Cuô´i cùng thì Bách Lý Hê` là một nhân vật như thê´ nào?

Bách Lý Hê` là người nước Ngu, nhà từ trước râ´t nghèo túng, hơn 30 tuổi mới lâ´y được vợ. Không lâu người vợ họ Đỗ sinh được một con trai đặt tên là Mạnh Minh Thị (tên là Thị, tự là Mạnh Minh). Có con rô`i, cuộc sô´ng trong nhà càng thêm khó khăn. Bách Lý Hê` lúc nào cũng muô´n ra ngoài tìm việc làm, song lại lo vợ con ở nhà không có người chăm sóc, cho nên vẫn còn do dự chưa quyê´t. Họ Đỗ biê´t được tâm sự của Bách Lý Hê` bèn nói:

- Đại trượng phu chí ở bô´n phương, đương khi sức lực còn cường tráng không đi ra ngoài tìm việc làm, suô´t ngày quẩn chân vợ con thì triển vọng gì? Thiê´p có thể nuôi dạy con được, chàng cứ yên tâm mà ra đi.

Lời của họ Đỗ nói trúng tim của Bách Lý Hê`. Bách Lý Hê` được vợ ủng hộ liê`n hạ quyê´t tâm ngày hôm sau thì ra đi. Trước khi đi, Đỗ Thị tự biê´t dù nhà còn nghèo, vẫn phải sửa lễ tiễn biệt Bách Lý Hê`. Trong nhà chỉ còn một con gà mái nàng cũng đem làm thịt, củi không đủ nâ´u nàng đã chẻ cả tâ´m then cửa, nâ´u một nô`i cơm nhỏ, một nô`i canh suông, cho Bách Lý Hê` ăn một bữa thật no. Lúc chia tay Đỗ Thị ôm con, kéo vạt áo chô`ng khóc lóc nói:

- Nê´u chàng được giàu sang phú quý, xin chớ quên hai mẹ con thiê´p!

https://thuviensach.vn

Bách Lý Hề gạt nước mắt lên đường.

Trước hết, Bách Lý Hề tới nước Tề, muốn vào gặp Tề Tương Công. Vì không có người tiến cử, nên không được gặp, đành phải lang thang đầu phố, xin ăn qua ngày. Về sau lại lưu lạc tới nước Tống. Một hôm, Bách Lý Hề đang đi xin ăn, có người tên gọi Kiển Thúc, sau khi nhìn ngắm Bách Lý Hề một cách tường tận, mới nói:

- Ngài không giống như người ăn xin nhỉ?

Bách Lý Hề liền kể hết đầu đuôi cảnh ngộ của mình cho Kiển Thúc biết. Kiển Thúc rất thông cảm với Bách Lý Hề, đã mời Bách Lý Hề tới nhà làm khách. Hai người cùng bàn luận việc thiên hạ đại sự, càng bàn càng ăn ý với nhau, càng bái phục nhau hết mức, bèn làm lễ kết thành anh em. Bách Lý Hề tạm thời sống trong nhà Kiển Thúc. Thế nhưng gia đình Kiển Thúc cũng chẳng mấy giàu có, Bách Lý Hề đành phải vừa đi chăn bò cho nhà người, vừa chờ đợi cơ hội ra ngoài làm việc.

Về sau Kiển Thúc và Bách Lý Hề đã kinh qua mấy quốc gia, mong tìm một ông vua hiền minh, mưu sự nghiệp, thế nhưng không làm sao tìm được. Trước mắt, Bách Lý Hề tuổi tác đã ngày một cao, trong lòng rất lo lắng. Kiển Thúc an ủi ông nói:

- Đại trượng phu không thể tùy tiện đi theo người ta được. Nếu tìm sai người, nửa đường rời bỏ, người ta sẽ nói mình bất trung. Nếu không rời bỏ, người ta lại nói mình ngu muội. Như vậy thì sự nghiệp lớn đã chẳng lành, lại mang tiếng là bất trung bất trí, thật chẳng đáng giá gì. Cho nên đi theo người nào nhất định phải hết sức thận trọng.

Bách Lý Hề cho rằng Kiển Thúc nói rất đúng, liền không muốn tiếp tục bôn ba nữa. Lại nói, bản thân mình xa nhà đã mấy

https://thuviensach.vn

năm rồ`i, rấ´t nhớ vợ nhớ con, nên đã quyế´t định trở về` nước Ngu. Kiển Thúc nói:

- Nước Ngu có một vị hiề`n thầ`n tên gọi là Cung Chi Kỳ, là bạn cũ của tôi đã nhiề`u năm không gặp, tôi cũng muố´n tới thăm ông ta, vậy chúng ta cùng đi nhé!

Tới nước Ngu, Kiển Thúc tới thăm Cung Chi Kỳ, Bách Lý Hề` vội vàng trở về` nhà. Tới trước cửa nhà, gian nhà rách nát vẫn còn đó, thế´ nhưng vợ và con không biế´t đã bỏ đi đâu. Những người hàng xóm nói cho Bách Lý Hề` biế´t, sau khi ông đi khỏi, Đỗ Thị nghèo đế´n nỗi hế´t cách số´ng nổi, lại gặp phải năm mấ´t mùa nên phải đem con đi tránh nạn đói, tới nay còn số´ng hay đã chế´t không ai còn biế´t rõ cả. Bách Lý Hề` ngắ´m nhìn gian nhà rách nát, nghĩ tới lúc sắ´p sửa ra đi, người vợ đố´t then cửa, luộc gà mái mà không cầ`m nổi nước mắ´t. Trước mắ´t ông không còn ai thân thiế´t, đành lại phải đi tìm Kiển Thúc. Kiển Thúc giới thiệu Bách Lý Hề` với Cung Chi Kỳ. Cung Chi Kỳ rấ´t vui mừng, muố´n lập tức tiế´n cử họ với vua Ngu. Kiển Thúc đầ`u nói:

- Tôi thấ´y Ngu Công chỉ tham lợi nhỏ, không có mẽ làm việc lớn, không nhấ´t thiế´t phải lưu lại đây.

Bách Lý Hề` nói:

- Mấ´y năm nay tôi đã từng bôn ba khắ´p nơi, chẳng tìm được nơi nào đáng để trú chân, lầ`n này cứ ở lại nước Ngu cho xong chuyện.

Kiển Thúc rấ´t thông cảm với Bách Lý Hề` liề`n thở dài, nói:

- Thế´ thì ông cứ lưu lại ở đây. Nế´u sau này ông muố´n tìm tôi thì cứ đế´n làng Minh Lộc ở nước Tố´ng.

https://thuviensach.vn

Vê` sau Bách Lý Hê` đã làm quan đại phu ở nước Ngu. Quả nhiên không vượt ra ngoài dự kiế´n của Kiển Thúc, vua Ngu vì tham lợi nhỏ, đấ´t nước đã bị tiêu diệt. Bách Lý Hê` và vua Ngu đề`u bị bắ´t làm tù binh của nước Tấ´n. Ngày nay Tấ´n Hiế´n Công lại muố´n trọng dụng ông, thế´ nhưng ông lại không muố´n làm quan ở nước Tấ´n.

Năm 22 Chu Huệ Vương (năm 655 trước Công Nguyên) Tầ`n Mục Công cử công tử Chấ´p tới nước Tấ´n cầ`u hôn. Tấ´n Hiế´n Công bằ`ng lòng đem con gái lớn gả cho Tầ`n Mục Công, khi đưa lễ cầ`u hôn đòi hỏi phải có một số´ nô bộc tới làm của hồ`i môn. Tấ´n Hiế´n Công nghĩa, Bách Lý Hê` đã không chịu đầ`u hàng, giữ lại ở bên cạnh biế´t đâu lại là mầ`m móng tai họa, chi bằ`ng để cho Bách Lý Hê` bị sung vào đội nô bộc làm của hồ`i môn đưa sang nước Tầ`n. Bách Lý Hê` vô cùng tức giận, đi được nửa đường, thừa lúc mọi người mấ´t cảnh giác đã chạy trố´n. Đâu có ngờ được Bách Lý Hê` chạy sang nước Sở, người Sở lại cho ông là gian tế´, bắ´t giữ ông, cuố´i cùng đã đưa tới chăn ngựa ở Nam Hải.

Lại nói Tầ`n Mục Công làm xong lễ cưới thì phát hiện thấ´y trong danh sách nô bộc hồ`i môn có một người tên Bách Lý Hê` có điề`u là không thấ´y mặt, vội tra hỏi mới biế´t ông ta đã trố´n rồ`i. Tấ´n Mục Công bèn hỏi Công Tôn Chi từ nước Tấ´n tới:

- Thời gian khanh ở nước Tấ´n có nghe nói tới con người Bách Lý Hê` này không?

Công Tôn Chi nói:

- Bách Lý Hê` vố´n là quan đại phu của nước Ngu, rấ´t có tài năng. Nước Tấ´n diệt nước Ngu, ông ta và vua Ngu cùng bị bắ´t làm tù binh. Vua Tấ´n muố´n trọng dụng ông ta, thế´ nhưng ông ta đã thề` không làm quan cho nước Tấ´n. Đúng là một nhân tài hiế´m có! Đáng tiế´c là chưa gặp được minh chủ.

https://thuviensach.vn

Tâ`n Mục Công một lòng muô´n xưng bá ở Trung Nguyên, đang đi thu thập nhân tài khă´p bô´n phương. Nghe thâ´y Công Tôn Chi nói vậy bèn động tâm lập tức sai người đi tìm kiê´m Bách Lý Hê`. Người được sai đi trở vê` nói:

- Bách Lý Hê` đang chăn ngựa cho nước Sở ở Nam Hải.

Tâ`n Mục Công liê`n sai sứ giả đem lễ hậu tới Sở Thành Vương xin chuộc Bách Lý Hê`. Công Tôn Chi nóng lòng ngăn lại:

- Nê´u Chúa công mang lễ vật tới biê´u, dù lễ vật hậu hĩnh đê´n thê´ nào thì Bách Lý Hê` cũng không thể trở vê` được.

Tâ`n Mục Công lâ´y làm lạ hỏi tại sao. Công Tôn Chi nói:

- Nước Sở cho Bách Lý Hê` đi chăn ngựa, chứng tỏ họ vẫn không biê´t tí gì vê` tài năng của Bách Lý Hê`. Nê´u Chúa công mang lễ vật hậu hĩ như thê´ này tới đổi ông ta vê`, thì có nghĩa là đã bảo cho Sở Vương biê´t Bách Lý Hê` là một người tài ba. Chúa công nghĩ xem, liệu vua Sở có thả cho ông ta vê` không?

Tâ`n Mục Công bỗng nhiên tỉnh ngộ, bèn dựa theo giá cả mua bán nô lệ ở trên trường lúc đó, sai người đem 5 tâ´m da dê tới chuộc Bách Lý Hê` trở vê`.

Sứ giả nước Tâ`n gặp Sở Thành Vương nói:

- Chúng tôi có một tên nô lệ tên gọi Bách Lý Hê` chạy trô´n sang quý quô´c; nhà vua của chúng tôi muô´n chuộc hă´n vê` trị tội nghiêm khă´c để làm răn co những tên nô lệ khác.

Nói xong liê`n đem 5 tâ´m da dê dâng lên. Sở Thành Vương sợ đă´c tội với nước Tâ`n, liê`n sai người đem Bách Lý Hê` từ Nam Hải trở vê` giao cho sứ giả của nước Tâ`n.

https://thuviensach.vn

Bách Lý Hề được dẫn đến biên cương nước Tần. Công Tôn Chi đã chờ sẵn ở đó để nghênh tiếp. Hôm sau, Công Tôn Chi tháp tùng Bách Lý Hề vào bái kiến Tần Mục Công. Tần Mục Công thấy Bách Lý Hề đầu tóc bạc phơ thì hơi bị thất vọng, liền hỏi:

- Khanh bao nhiêu tuổi rồi?

Bách Lý Hề trả lời, nói:

- Thần đã 70 rồi.

Tần Mục Công thở dài nói:

- Đáng tiếc là đã quá già rồi.

Bách Lý Hề nói:

- Nếu Chúa công bắt thần đuổi theo chim bay, cho thần vật nhau với mãnh thú, đích thị là thần đã già. Nếu cho thần xuất mưu, vạch kế xây dựng đất nước thì thần còn trẻ chán. Năm xưa Khương Thái Công đã 80 tuổi mà vẫn còn giúp đỡ Chu Vũ Vương giành lại được thiên hạ, so với Khương Thái Công chẳng phải là thần trẻ hơn 10 tuổi đó sao?

Tần Mục Công nghe Bách Lý Hề nói vậy thì rất đỗi sung sướng, liền thỉnh giáo Bách Lý Hề về đạo lý làm cho dân giàu, binh mạnh. Bách Lý Hề trình bày có tình có lý, câu nào câu nấy đều như khắc vào tâm khảm của Tần Mục Công. Tần Mục Công càng nghe càng phấn chấn, đến một đoạn ý tứ sâu sắc, bất giác đứng dậy, cảm kích nói:

- Tốt lắm! Ta có được tiên sinh thì khác gì Tề Hoàn Công có Quản Trọng?

https://thuviensach.vn

Nói rồi liền bổ nhiệm Bách Lý Hề làm tướng. Thuyết phục cách nào Bách Lý Hề cũng không tiếp nhận. Ông thưa:

- Tài năng của thần còn kém xa bạn của thần là Kiển Thúc. Nếu Chúa công muốn làm cho nước giàu, binh mạnh, xưng bá Trung Nguyên thì cần phải vời tới Kiển Thúc!

Tần Mục Công nghe nói Kiển Thúc còn tài giỏi hơn Bách Lý Hề, đâu chịu bỏ qua, sai ngay Công tử Chấp tới nơi Kiển Thúc cư trú - làng Minh Lộc nước Tống - để đón Kiển Thúc.

Công tử Chấp tới làng Minh Lộc, nói hết điều hơn lẽ thiệt mới mời được Kiển Thúc ra. Hai người cùng trở về nước Tần. Tần Mục Công lập tức tiếp kiến Kiển Thúc, thỉnh giáo ông biện pháp làm cho nước giàu, binh mạnh. Kiển Thúc đối đáp trôi chảy. Tần Mục Công sung sướng, ngay ngày hôm sau đã bổ nhiệm Kiển Thúc làm hữu tướng, Bách Lý Hề làm tả tướng, còn bổ nhiệm con trai Kiển Thúc là Tây Khuất Thuật, Bạch ất Bính làm quan đại phu. Từ đây về sau, với sự phò tá của Kiển Thúc và Bách Lý Hề, Tần Mục Công tích cực thực hành các loại cải cách khiến cho nước Tần ngày càng lớn mạnh lên.

Một hôm, Bách Lý Hề mở yến tiệc trong tướng phủ, đội nhạc công tấu diễn ở dưới thềm, thì một bà cụ già vẫn giặt quần áo ở trong tướng phủ bước tới. Sau một lát bà cụ nói sư phụ gẩy đàn.

- Thuở thiếu thời tôi đã được học đàn, lại còn biết hát, tôi có thể thử được không?

Sư phụ nhạc công nghe nói bà cụ già giặt quần áo còn biết gẩy đàn thì lấy làm lạ, liền trao đàn cho bà cụ. Bà cụ gảy một bản đàn rất thuần thục, âm thanh thê lương, não nề. Sư phụ nhạc công rất kinh ngạc liền mời bà cụ hát. Bà cụ nói:

https://thuviensach.vn

- Đã lâu tôi không hát, sợ rằng hát không hay, tướng quốc sẽ trách tội, nên chăng xin các vị nói trước với tướng quốc một tiếng.

Bách Lý Hề bằng lòng. Bà cụ cung kính bước lên đại sảnh hát rằng:

Bách Lý Hề ơi, Bách Lý Hề

Tấm thân chỉ đáng năm tấm da dê

Nay, trên cao đường say mỹ tửu...

Hát khúc ca nhớ lại thuở biệt ly.

Nghìn năm xưa nấu canh xuông với nồi cơm nhỏ

Đốt then cửa luộc gà...

Lúc ra đi áo ướt lệ nhạt nhòa

Trời ơi ngày nay phú quý vinh hoa

Bỏ con thơ và quên cả vợ à?...

Bách Lý Hề bỗng lặng người đi, vội gọi người đó lại hỏi thì đúng là vợ Đỗ Thị. Hai người cứ ôm nhau mà khóc.

Bách Lý Hề hỏi:

- Con trai chúng ta đâu?

Đỗ Thị nói:

- Đang săn bắn ở trên núi.

Bách Lý Hề liền sai người đi tìm Mạnh Minh Thị.

https://thuviensach.vn

Thì ra, sau khi chồng đi rồi, Đỗ Thị đã phải bện đay, dệt vải sống qua ngày. Gặp phải năm sau mất mùa, trời làm đói kém, hết kế sinh nhai, bà đành phải đem con trai đi lánh nạn, chịu trăm cay ngàn đắng, tới được nước Tần. Được tin nhà vua đã bổ nhiệm hai ông già làm tướng, trong đó có một người tên là Bách Lý Hề, nhưng không chắc là chồng mình. Bà cầu người nói giùm được vào phủ tướng làm nô bộc giặt quần áo, hy vọng gặp Tướng quốc, để nhận mặt thử xem. Vận may đã đến.

Tần Mục Công nghe nói vợ chồng Bách Lý Hề được đoàn viên liền thưởng cho họ rất nhiều của cải, lại nghe nói con trai của Bách Lý Hề là Mạnh Minh Thị võ nghệ cao cường, liền bổ nhiệm Mạnh Minh Thị làm quan đại phu, cùng quản lý việc quân sự với Tây Khất Thuật và Bạch Khất Bính.

https://thuviensach.vn

33. Đội quân nhân nghĩa của Tống Tương Công

Bá chủ Tề Hoàn Công tới những năm cuối đời bắt đầu trọng dụng ba kẻ xấu là Dịch Nha, Thụ Điêu và Khai Phương. Bão Thúc Nha nhiều lần khuyên ngăn không được, trái lại đã bị ba tên đó làm cho uất ức mà chết. Tề Hoàn Công vừa qua đời, bọn Dịch Nha, Thụ Điêu liền đưa Công tử Võ Khuy lên làm vua. Chúng bỏ mặc việc tang lễ, thi thể Tề Hoàn Công bị phơi sáu bảy chục ngày đã sinh ra giòi bọ mà vẫn chưa cho chôn cất. Chúng còn bận rộn với việc tiêu diệt kẻ thù chính trị, sai lính tróc nã công tử Chiêu. Công tử Chiêu là Thái tử được lập nên từ khi Tề Hoàn Công còn đại lễ, đã thấy trước nguy cơ Võ Khuy cướp ngôi, liền vội vàng chạy trốn sang nước Tống, khóc lóc cầu xin Tống Tương Công làm chủ cho mình.

Nước Tống (vùng đất ở giữa miền Đông, tỉnh Hà Nam và các tỉnh Sơn Đông, Giang Tô, An Huy ngày nay) là một quốc gia nhỏ. Tống Tương Công vốn bất tài. Ông ta đã chứng kiến cảnh Tề Hoàn Công qua đời, nhưng không biết tự lượng sức mình, muốn thay Tề Hoàn Công làm bá chủ. Hiện tại, Công Tử Chiêu đến tìm Tống Tương Công, Tống cho rằng đây là cơ hội không dễ mà có được, liền bằng lòng. Năm thứ 10 Chu Tương Vương (năm 642, trước Công nguyên), Tống Tương Công thông báo cho các nước chư hầu biết, yêu cầu tất cả mọi người cùng hộ tống Công Tử Chiêu về nước Tề để lên ngôi. Đại bộ phận các nước chư hầu không tán thành lời hiệu triệu của Tông Tương Công, chỉ có nước Vệ, nước Tào và nước Châu là những nước còn nhỏ hơn nước Tống, cho dẫn một số xe lính tới. Tống Tương Công dẫn đầu quân đội bốn nước kéo tới nước Tề. Một số quý tộc lớn ở nước Tề thấy tình thế xấu bèn thừa cơ giết chết Võ Khuy và Thụ Điêu, đuổi Dịch Nha đi, rồi nghênh đón Công tử Chiêu lên ngôi. Đây chính là Tề Hiếu Công.

https://thuviensach.vn

Tô´ng Tương Công ủng hộ việc lập Tê` Hiê´u Công, khi hoài bão đã thành, thì dương dương tự đă´c, muô´n hội hợp các nước chư hâ`u thay thê´ Tê` Hoàn Công làm minh chủ, nhưng lại sợ mọi người không nghe. Quan đại phu là Công Tử Thang nói với Tô´ng Tương Công:

- Các nước lớn ngày nay không nước nào bă`ng nước Tê` và nước Sở. Nội bộ nước Tê` vừa mới được ổn định, họ chưa để tâm lă´m tới việc đô´i ngoại. Chỉ có nước Sở lợi hại, các nước chư hâ`u đê`u sợ, chi bă`ng chúng ta cứ liên lạc với nước Sở. Chỉ câ`n nước Sở kéo tới, các nước nhỏ ở dưới nước Sở ă´t sẽ làm theo?

Quan Thượng Khanh là Công tử Mục Di nói:

- Từ xưa tới nay nước Sở không giữ điê`u tín nghĩa. Chúng ta không thể dẫn chó sói vào nhà được!

Thê´ nhưng Tô´ng Tương Công nóng lòng muô´n xưng bá, đâu có chịu nghe, tức tô´c sai người đem theo lễ vật quý đi sứ nước Sở, ước hẹn cùng nước Sở và nước Tê` thương nghị trước việc lập hội liên minh. Sở Thành Vương bă`ng lòng. Tô´ng Tương Công vội vã sai người liên lạc với nước Tê`, Tê` Hiê´u Công cũng đã thuận y.

Mùa xuân năm thứ 13 Chu Tương Vương hoặc (năm 639 trước Công nguyên), vua Tô´ng, Sở đã tới đâ´t Lộc của nước Tê`. Tô´ng Tương Công cho ră`ng bản thân mình là Công tước, lại là người đê` xướng ra hội nghị, liê`n tự coi là minh chủ, bă´t đâ`u phát tín hiệu ra mệnh lệnh. Tô´ng Tương Công chă´p tay nói với hai vua nước Tê` và nước Sở.

- Tôi dự định tháng 8 năm nay hội hợp các nước chư hâ`u ở nước Vu, thuộc nước Tô´ng chúng tôi, để cùng thương lượng việc đại sự phò trợ Vương Thâ´t. Hy vọng ră`ng các vị tới dự hội đúng thời gian, nhâ´t nhâ´t không được đem theo xe lính.

https://thuviensach.vn

Sở Thành Vương, Tê` Hiê´u Công đô`ng ý. Tô´ng Tương Công bèn lâ´y ra mâ´y tờ thông cáo mà mình đã chuẩn bị sẵn từ trước, mời hai vị cùng ký tên vào. Tê` Hiê´u Công thâ´y Tô´ng Tương Công giao thông báo trước cho Sở Thành Vương trong lòng râ´t không vui. Sở Thành Vương thâ´y trên thông báo viê´t rằ`ng câ`n phải bă´t chước Tê` Hoàn Công hội họp chư hâ`u, mọi người đê`u không được đem theo xe lính, thì cười thâ`m. Lại nhìn thâ´y ở cuô´i tờ thông báo Tô´ng Tương Công viê´t tên mình lên đâ`u, liê`n không muô´n ký tên nữa. Tô´ng Tương Công nói:

- Hai nước Trịnh, Hứa đê`u quy thuộc vào ông, ông không ký tên, sợ rằ`ng họ sẽ không tới.

Sở Thành Vương đành phải ký tên, rô`i giao cho Tê` Hiê´u Công. Tê` Hiê´u Công nói:

- Nước chúng tôi cũng ví như thuộc quô´c của nước Tô´ng, ký tên hay không ký thì cũng thê´ cả. Nên đã kiên quyê´t cự tuyệt.

- Tô´ng Tương Công còn cho rằ`ng những lời của Tê` Hiê´u Công đê`u là lời nói thật tâm cảm, liê`n thu lại tờ thông báo. Hội nghị ba nước đã kê´t thúc như vậy đó.

Tô´ng Tương Công râ´t đă´c ý, sau khi vê` nước bèn nói với Công Tử Mục Di rằ`ng:

- Vua Sở đô`ng ý với sự să´p đặt của ta rô`i.

Mục Di nói:

- Chớ cả tin vì những lời nòi dễ nghe của ông ta, trong lòng ông ta nghĩ thê´ nào thì ai mà biê´t được. Xin Chúa ông đừng bị mă´c lừa.

Tô´ng Tương Công nói:

https://thuviensach.vn

- Hai nước Trịnh, Hứa đề̀u quy thuộc vào ông, ông không ký tên hay không ký thì cũng thế́ cả. Nên đã kiên quyế́t cự tuyệt.

Tố́ng Tương Công còn cho rằ̀ng những lời của Tề̀ Hiế́u Công đề̀u là lời nói thật tâm, liề̀n thu lại tờ thông báo. Hội nghị ba nước đã kế́t thúc như vậy đó.

Tố́ng Tương Công rấ́t đắ́c ý, sau khi về̀ nước bèn nói với Công Tử Mục Di rằ̀ng:

- Vua Sở đã đồ̀ng ý với sự sắ́p đặt của ta rồ̀i.

Mục Di nói:

- Chớ cả tin vì những lời nói dễ nghe của ông ta, trong lòng ông ta nghĩ thế́ nào thì ai mà biế́t được. Xin Chúa công đừng bị mắ́c lừa.

Tố́ng Tương Công nói:

- Khanh thật quá đa nghi. Ta lấ́y lòng trung tín đố́i đãi với người khác, lẽ nào người khác lại nhẫn tâm lừa dố́i ta?

Vừa mới sang tháng 7, Tố́ng Tương Công đã ra lệnh chuẩn bị xe ngựa tới đấ́t vu khai hội. Công tử Mục Di nói:

- Nước Sở từ xưa vẫn phản phúc vô thường, Chúa công cứ nên đem theo một ít binh mã để phòng bị.

Tố́ng Tương Công rấ́t không vui vẻ, nói:

- Ta đã bảo người ta không được đem theo xe lính, làm sao có thể nói lời mà chẳng giữ lời được?

Mục Di lại nói:

https://thuviensach.vn

- Chúa công ngô`i xe mà đi, thâ`n sẽ đem xe lính mai phục cách xa ba dặm để đê` phòng vạn nhâ´t.

Tô´ng Tương Công vẫn không đô`ng ý. Công tử Hợp Duy đành phải tay không đi theo Tô´ng Tương Công.

Ngày khai hội đã tới. Vua của sáu nước Sở, Trâ`n, Thái, Hứa, Tào, Trịnh đê`u hiện diện đúng giờ. Chỉ có Tê` Hiê´u Công và nước Lỗ là không đê´n. Tô´ng Tướng Công sai người chiêu đãi sáu nước chư hâ`u. Người tùy tùng báo cáo với Tô´ng Tương Công, những người tới họp đê`u ngô`i xe, không một ai đem theo xe lính cả. Trong lòng Tô´ng Tương Công càng vui sướng, đă´c ý nói với Công tử Mục Duy rằ`ng:

- Ta đã nói là nước Sở không thể lừa dô´i ta được, nhà ngươi thâ´y sao?

Trong ngày khai hội đó, Tô´ng Tương Công phát biểu trước:

- Hôm nay các vị chư hâ`u họp đại hội, ta muô´n học theo biện pháp của Tê` Hoàn Công, mọi người cùng ký một hiệp ước liên minh, cùng phò trợ Vương Thâ´t, giúp đỡ các quô´c gia nhược tiểu, đình chỉ chiê´n tranh, câ`u cho thiên hạ được thái bình, không biê´t cao kiê´n của các vị thê´ nào?

Sở Thành Vương lập tức lên tiê´ng:

- Ngài nói chí phải, thê´ nhưng không biê´t minh chủ là ai đây.

Tô´ng Tương Công nói:

- Điê`u này cũng dễ thôi, ai có công thì luận công, ai vô công thì luận tước, ai có tước vị cao thì làm minh chủ.

Tô´ng Tương Công vừa dứt lời, Sở Thành Vương lập tức nói:

https://thuviensach.vn

- Nước Sở xưng Vương đã rất lâu rồi, nước Tống tuy nói là Công tước nhưng vẫn còn thấp hơn vương một bậc, dĩ nhiên phải do tôi làm minh chủ.

Nói xong liền đặt mông ngồi lên ghế dành cho minh chủ. Tống Tương Công giận lắm, chỉ vào Sở Thành Vương quở trách:

- Chức công tước này của tôi do Thiên tử ban cho, khắp thiên hạ ai cũng biết. Bản thân ông tự xưng Vương đó là giả, không đủ tư cách làm minh.

Sở Thành Vương nói:

- Tôi là vua giả, tại sao ông còn cho mời?

Quan đại thần của nước Sở là Thành Đắc Thần lên tiếng quát to:

- Thôi cho qua, cho qua, đừng tranh cãi nữa. Chỉ cần hỏi các vị chư hầu một câu thôi, ngày hôm nay các vị khai hội là vì nước Sở mà đến hay vì nước Tống mà đến?

Sống nước nhỏ bé kia đều sợ nước Sở nên cùng lên tiếng.

- Vì nước Sở, vì nước Sở mà đến!

Sở Thành Vương nghe xong cười khà khà, rồi nói với với Tống Tương Công:

- Ông còn điều gì để nói nữa không?

Tống Tương Công còn muốn đấu lý với Sở Thành Vương, đã thấy Thành Đắc Thần cởi bỏ áo bào dài ra để lộ toàn thân là giáp sắt, rút lá cờ hồng nhỏ bé ở eo lưng ra liên tục phất phất, những người đi theo Sở Vương đều cởi bỏ áo ngoài ra chỉ trong nháy mắt

https://thuviensach.vn

đê`u biê´n thành những vỡ tướng mặc áo giáp să´t, tay câ`m binh khi xông thẳng lên triê`u đài giô´ng như đàn ong vỡ tổ. Các nước chư hâ`u hoảng sợ tới mức hô`n lìa khỏi xác. Thành Đă´c Thâ`n bă´t Tô´ng Tương Công như con diê`u dâu già că´p con chim nhỏ. Công tử Mục Di nhân lúc hỗn loạn đã chạy trô´n trở vê` nước Tô´ng. Vê` sau Sở Thành Vương cảm thâ´y việc bă´t giữ Tô´ng Tương Công chẳng có ích gì, ngược lại đã phá hoại thanh danh của mình liê`n thả cho Tô´ng Tương Công ra vê`:

Từ đó trở đi Tô´ng Tương Công không nguôi hận thù sâu să´c đô´i với nước Sở. Thê´ nhưng ngoài mâ´y câu chửi bới "quân nam man" sau lưng ra thì cũng chẳng có biện pháp gì khác. Không lâu, Tô´ng Tương Công hỏi thăm được biê´t nước Trịnh tích cực ủng hộ nước Sở làm minh chủ nhâ´t loạt muô´n tìm cơ hội chinh phạt nước Trịnh cho hả giận. Năm thứ 14 Chu Tương Vương (năm 638, trước Công nguyên) Trịnh Văn Công đê´n nước Sở, Tô´ng Tương Công cho rằ`ng cơ hội đã tới, bâ´t châ´p sự phản đô´i của Công tử Mục Di và Đại tư mã Công Tôn Cô´, đã đích thân dẫn quân đi chinh phạt nước Trịnh. Biê´t được tin này Trịnh Văn Công đã câ`u cứu ngay trước mặt Sở Thành Vương. Sở Thành Vương liê`n sai quân đi cứu nước Trịnh.

Sở Thành Vương không trực tiê´p tới cứu nước Trịnh mà dẫn đại đội binh mã lao thẳng tới nước Tô´ng. Tô´ng Tương Công rụng rời chân tay, đành phải dẫn quân vội vã chạy vê` ngay đêm đó. Đợi cho quân Tô´ng dựng xong doanh trại ở Hoă`ng Thủy (phía Bă´c huyện Giá Thanh, Tỉnh Hà Nam ngày nay) binh mã của quân Sở cũng kéo tới bờ đô´i diện. Công Tôn Cô´ nói với Tô´ng Tương Công:

- Quân Sở tới đây chẳng qua chỉ là để cứu nước Trịnh mà thôi. Nê´u chúng ta rút quân ra khỏi nước Trịnh, tức là mục đích của nước Sở cũng đã đạt được. Chúng ta lực nhỏ, chi bă`ng cứ giảng hòa với nước Sở là xong.

https://thuviensach.vn

Tô´ng Tương Vương nói:

- Nước Sở tuy binh mạnh, ngựa khỏe, nhưng thiê´u hẳn nhân nghĩa. Chúng ta binh lực không đủ, thê´ nhưng ngọn cờ mà chúng ta phâ´t đó là ngọn cờ đại nhân nghĩa. Đội quân bâ´t nghĩa của chúng làm sao địch nổi quân đội nhân nghĩa của chúng ta?

Tô´ng Tương Công còn ra lệnh mang ra một lá cờ lớn có thêu hai chữ "Nhân Nghĩa", ý muô´n dùng lòng người để đánh bại đao thương của nước Sở.

Trời vừa sáng, quân Sở băˊt đâ`u qua sông. Công Tôn Cô´ nói với Tô´ng Tương Công:

- Việc người nước Tô´ng qua sông giữa ban ngày, rõ ràng khinh thường chúng ta. Thừa lúc chúng ra giữa sông, chúng ta đón đánh, nhâ´t định sẽ giành toàn thă´ng.

Không chờ cho Công Tôn Cô´ nói hê´t câu, Tô´ng Tương Công bèn chỉ lên ngọn cờ lớn đang bay phâ`n phật ở trên đâ`u, nói:

- Lẽ nào nhà ngươi lại không nhìn thâ´y hai chữ "Nhân Nghĩa" trên cờ sao? Người ta qua khỏi sông đã đánh người ta, như vậy mà còn gọi là đội quân nhân nghĩa ư?

Toàn bộ quân Sở đã qua sông, đang bô´ trí thê´ trận ở trên bờ. Công Tôn Cô´ thâ´y quân Sở đã kịp chỉnh đô´n xong đội ngũ, vội vàng nói với Tô´ng Tương Công:

- Quân Sở chưa bô´ trí xong thê´ trận, chúng ta phải nhân cơ hội này mà nhanh chóng phát động xung phong, tâ´t sẽ giành được phâ`n thă´ng.

Tô´ng Tương Công trợn mă´t quát:

https://thuviensach.vn

- Nhà ngươi là hạng người như thế´ nào, sao lại chỉ nêu ra những chủ ý gian tà, dô´i trá? Người ta chưa bày xong thế´ trận mà đã đánh người ta, như vậy còn đáng gọi là “Nhân Nghĩa” không?

Đang nói như vậy thì quân Sở đã să´p đặt xong đội ngũ, binh lính ào lên như nước triề`u dâng. Quân Tô´ng hoảng sợ tưởng vỡ mật, một ôm đầ`u chạy trô´n. Tô´ng Tương Công tay cầ`m trường mâu, thúc giục chiế´n xa, muô´n đánh lại, nhưng chưa kịp xông lên thì đã bị quân Sở bao vây khă´p bô´n xung quanh, Tô´ng Tương Công đã bị một phát nỏ vào đùi, trên người cũng đã bị mâ´y vê´t thương. May mà mâ´y viên đại tướng của nước Tô´ng tả xung hữu đột mới cứu được Tô´ng Tương Công thoát khỏi trùng vây. Chờ khi Tô´ng Tương Công chạy trô´n được ra khỏi chiế´n trường, các xe lính cũng đã tổn thâ´t mâ´t tám chín phầ`n mười, binh khí, lương thảo cũng đã mâ´t hê´t toàn bộ; các tướng sĩ người chê´t, người bị thương, tan tác không thành đội ngũ nữa, lại nhìn lá cờ lớn thêm hai chữ Nhân nghĩa kia đã biế´n mâ´t từ lâu rồ`i. Dân chúng nhìn thâ´y thảm trạng này không ngớt miệng chửi rủa Tô´ng Tương Công. Thê´ nhưng Tô´ng Tương Công vẫn cảm thâ´y đạo “Nhân nghĩa” của mình đã giành được chiế´n thă´ng. Tô´ng Tương Công được Công Tôn Cô´ dìu đi từng bước tập tễnh, nói:

- Một đội quân coi trọng nhân nghĩa thì phải lâ´y đức để thu phục lòng người; người ta đã bị thương thì không thể làm cho người ta bị hại thêm; những người lính già đầ`u óc bạc phơ thì không được bă´t trói. “Quân tử dùng lời, tiểu nhân dùng tay” là thê´ đó. Đã lâ´y nhân nghĩa đánh trận, sao lại có thể nhân lúc người ta gặp nguy nan mà tiế´n đánh được?

Những tướng sĩ chạy trô´n nghe Tô´ng Tương Công nói đề`u khóc dở, mê´u dở, nghĩ thầ`m: Thường ngày chúng ta đi đánh trận, phải liề`u mình mới đánh bại được kẻ thù, lầ`n này chúa công dựa vào “Nhân Nghĩa” đi đánh trận, làm cho chúng suýt nữa phải bỏ mạng.

https://thuviensach.vn

Tô´ng Tương Công một lòng muô´n làm bá chủ. Nhưng do vì nước Tô´ng là quô´c gia nhỏ, lực lượng yê´u, lại thêm bâ´t tài, kê´t quả là xưng bá chẳng thành, lại gây thêm trò cười cho thiên hạ.

https://thuviensach.vn

34. Trùng Nhĩ chạy nạn

Trong cuộc tranh bá thời Xuân Thu, Tô´ng Tương Công chẳng qua chỉ là một nhân vật chớm nở thoáng tàn, người thực sự thay thê´ Tê` Hoàn Công xưng bá chính là Tâ´n Văn Công.

Tâ´n Văn Công tên gọi là Trùng Nhĩ, là con trai của Tâ´n Hiê´n Công. Sau khi phu nhân qua đời, Tâ´n Hiê´n Công đã lập Ly Cơ mà ông ta sùng sái nhâ´t lên làm phu nhân. Ly Cơ muô´n lập con trai mình là Hê` Tê` lên làm Thái Tử, liê`n bức chê´t Thái tử Thân Sinh, rô`i âm mưu sát hại Công tử Trùng nhĩ và Công tử Di Ngô lớn tuổi hơn Hê` Tê`. Trùng Nhĩ và Di Ngô phải lâ`n lượt chạy trô´n sang nước ngoài để lánh nạn.

Sau khi Tâ´n Hiê´n Công qua đời, được sự giúp đỡ của Tâ`n Mục Công, Công tử Di Ngô trở vê` nước và lên làm vua vào năm thứ 1 Chu Tương Vương (năm 650 trước Công nguyên), đó chính là Tâ´n Huệ Công.

Vào đâ`u năm châ´p chính thứ 14, Tâ´n Huệ Công lâm bệnh nặng, bị người khác cướp ngôi, nhân lúc trời tô´i đã trô´n vê` nước Tâ´n. Tâ´n Huệ Công cũng lo lă´ng Công tử Trùng Nhĩ vê` nước, ngôi báu bị đe dọa, sinh ra ăn không ngon, ngủ không yên. Quan đại phu Là Khích Nhuê´ hiê´n kê´ nói:

- Trùng Nhĩ lưu lại ở bên ngoài, chung quy chỉ là kẻ họa hại, chi bă`ng nghĩ cách giê´t đi.

Tâ´n Huệ Công liê`n sai người tên là Bột Đê` đâm chê´t Trùng Nhĩ.

Trùng Nhĩ chạy khỏi nước Tâ´n đê´n lánh nạn ở nước Địch cả thảy 12 năm dòng dã. Nước tâ´n có những người giàu có, tài năng như Hô`

https://thuviensach.vn

Mao, Hồ Yển, Triệu Thôi, Ngụy Trừu, Giới Tử thôi... tất cả đều đi theo Trùng Nhĩ. Một hôm, hai anh em Hồ Mao, Hồ Yển nhận được thư của cha là Hồ Đột, thư viết rằng: "Trong vòng ba ngày nữa Bột Đề sẽ lập mưu đâm chết Công tử, hãy gấp rút chuẩn bị!". Tin tức được cấp báo cho Trùng Nhĩ. Mọi người chuẩn bị chạy trốn sang nước Tề. Ngày hôm sau, Trùng Nhĩ đang thu xếp hành lý đã thấy Hồ Mao, Hồ Yển hoảng hốt chạy đến nói:

- Cha tôi lại sai người đưa đến một bức thư khẩn, nói rằng Bột Đề đã lên đường sớm hơn dự định, chúng ta phải rời đi ngay.

Trùng Nhĩ nghe xong, vứt bỏ hành lý, ba chân bốn cẳng chạy một mạch ra khỏi thành; rất lâu sau, những người theo Trùng Nhĩ mới lật đật chạy tới.

Từ nước Địch muốn sang nước Tề phải qua nước Vệ. Nhưng Vệ Văn Công lại không để cho Trùng Nhĩ vào thành. Cực chẳng đã, họ đành phải đi vòng quanh. Không nơi nương tựa, lại chẳng có lương khô, đành phải đánh bài xin ăn.

Có hôm, họ đi suốt mấy chục dặm đường mà không gặp một bóng người. Mặt trời đã ở đỉnh đầu, mà vẫn chưa được ăn sáng, bụng đói cồn cào. Xa xa, có một đoàn nông phu ngồi ăn cơm ở dưới gốc cây lớn. Ai nấy đều vui mừng. Trùng Nhĩ sai Hồ Yển tới xin cơm. Những người nông phu áo không đủ che thân nhìn đoàn người ăn mặc kiểu quý tộc, nói:

- Chúng tôi cũng đang cần cơm ăn đây! Đến rau dại cũng chẳng bói ra thì làm gì có thức ăn thừa cho các người?

Một người nông phu khác bê một mảng đất bùn, đưa tới trước mặt Trùng Nhĩ, nói:

- Cho ngươi thứ này nhé!

https://thuviensach.vn

Trùng Nhĩ giận lắ́m, vung roi ngựa toan đánh người nông phu. Hồ̀ Yển thấ́y bọn người nông phu ai nấ́y đề̀u giận dữ nhìn Trùng Nhĩ, liề̀n khuyên:

- Muố́n có lương thực thì không có, muố́n có đấ́t e rằ̀ng còn khó hơn. Dân chúng dâng đấ́t là điề̀m lành đó! Ông trời mượn tay họ gia ân cho chúng ta. Được đấ́t có nghĩa là được nước đó.

Trùng Nhĩ nuố́t hận bước lên xe. Sau không biế́t bao ngày đêm chịu đói, nhịn khát, họ đã tới được nước Tề̀!

Tề̀ Hoàn Công nghe nói Trùng Nhĩ đã tới theo mình, lập tức sai người ra nghênh đón, sắ́p xế́p nơi ăn chố́n ở cho họ, cung cấ́p xe ngựa, cho thịt cho gạo, tiế́p đãi vô cùng chu đáo, lại sai đem một mỹ nữ tên gọi Tề̀ Khương gả cho Trùng Nhĩ làm phu nhân. Trùng Nhĩ hế́t sức cảm kích, càng thêm tôn kính Tề̀ Hoàn Công. Họ số́ng ở nước Tề̀ liề̀n bảy năm. Năm thứ 9 Chu Tương Vương (năm 643, trước Công nguyên) Tề̀ Hoàn Công qua đời, năm Công tử của nước Tề̀ tranh giành ngôi vua, thế́ nước dầ̀n dầ̀n suy yế́u. Mấ́y người cùng đi theo Trùng Nhĩ bàn nhau ngầ̀m rời khỏi nước Tề̀.

Thế́ nhưng, Trùng Nhĩ đã quá đắ́m say trong an nhàn, hưởng lạc, suố́t ngày ôm ấ́p Tề̀ Khương, không ý muố́n rời bỏ nước Tề̀. Bọn Hồ̀ Mao... muố́n gặp Trùng Nhĩ cũng rấ́t khó khăn. Ngụy Trừu thấ́y trướng mắ́t, cứ luôn miệng trách móc.

- Chúng tôi cho rằ̀ng Công tử có thể làm nên công trạng, cho nên đã tình nguyện theo Công tử bôn ba đây đó. Vậy mà nay Công tử lại sa vào vòng hưởng lạc, đam mê tửu sắ́c, muố́n gặp công tử khó hơn cả đường lên trời. Phải chăng Công tử sẽ số́ng suố́t đời như thế́ này?

Hồ̀ Yển nói:

- Các vị chớ số́t ruột. Tôi đã có cách khiế́n Công tử tu tỉnh lại.

https://thuviensach.vn

Triệu Thôi nói:

- Nước Tô´ng luôn nuôi mộng bá chủ, họ đang rấ´t cần người, chúng ta cứ đế´n theo Tô´ng Tương Công thử xem. Vạn nhấ´t không được thì lại tới nước Tần hoặc nước Sở.

Hồ` Yển lại nói:

- Đại tư mã Công Tôn Cô´ của nước Tô´ng vố´n là bạn tôi, tôi nghĩ có thể tới nước Tô´ng được.

Mấ´y người này cho rằ`ng những lời họ nói không ai nghe tiế´ng được, bàn bạc xong thì chia nhau đi chuẩn bị. Đâu ngờ mấ´y cô hầ`u của Tê` Khương đang hái lá dâu trên cây, đã nghe trộm được những lời bàn bạc của họ, sau khi trở vê` đã kể lại cho Tê` Khương nghe. Tê` Khương sợ các cô hầ`u tiế´t lộ tin tức, liề`n sai giế´t cả đi, sau đó nói với Trùng Nhĩ:

- Được biế´t chàng sắ´p dời nước Tê` phải không?

Trùng Nhĩ nói:

- Ai nói vậy? ở đây thật tuyệt, lại có nàng hầ`u tiế´p bên cạnh, tôi còn muố´n đi đâu nữa?

Tê` Khương khuyên Công tử nói:

- Chàng cứ yên tâm mà đi! Nế´u chỉ ham muố´n an nhàn, hưởng lạc thì đời chàng sẽ bị tàn phai. Di Ngô đang làm loạn, quầ`n chúng thì chố´ng lại, người thân xa lìa. Nước Tấ´n đã bao nhiêu năm nay không được yên ổn, nhân dịp này Công tử trở vê` nước, nhấ´t định sẽ có cơ giành được ngôi vua, làm nên nghiệp bá.

Thế´ nhưng Trùng Nhĩ vẫn không nghe theo.

https://thuviensach.vn

Sáng hôm sau, Triệu Thôi, Hồ Yển tới gọi Trùng Nhĩ, Trùng Nhĩ vẫn còn đang ngủ ngon. Tề Khương ra hiệu Hồ Yển vào trong hỏi có việc gì?

Hồ Yển nói:

- Trước đây Công tử ở nước Định, ngày ngày lên xe rong ruổi xông pha. Nay, đã rất lâu rồi Công tử không ra ngoài hoạt động, sợ Công tử buồn chán, muốn mời công tử đi săn cho khuây khỏa.

Tề Khương cười rồi nói:

- Lần đi săn này, không tới nước Tống thì cũng tới nước Tần, đúng không?

Hồ yển rất kinh sợ, cố làm ra vẻ trấn tĩnh nói:

- Xin phu nhân đừng giỡn, mới đi săn lần đầu, sao có thể đi xa như vậy được?

Tề Khương nói:

- Đừng bịt mắt ta! Các người bàn bạc những gì, ta đã biết tỏng rồi. Ta rất kính phục tấm lòng trung thành của các người. Ta cũng đã từng khuyên Công tử, thế nhưng Công tử vẫn không nghe. Lần này ta sẽ ra tay giúp đỡ các người. Tối nay, ta mời Công tử uống rượu, ta sẽ chuốc cho chàng uống say. Thừa lúc trời tối các người hãy kéo Công tử ra ngoài thành.

Hồ Yển thấy Tề Khương không phải là hạng đàn bà tầm thường thì rất đỗi kính phục.

Buổi tối hôm đó, Tề Khương bày yến tiệc trong cung mời Công tử uống rượu.

https://thuviensach.vn

Trùng Nhĩ hỏi:

- Tại sao lại bày tiệc lớn vào lúc đêm hôm thế này?

Tề Khương nói:

- Thiếp nghe nói Công tử sắp đi xa nên sai sửa tiệc tiễn biệt.

Trùng Nhĩ nói:

- Đời người có hạn, chỉ mong được sống như ý đã là quý, hà tất còn phải làm những việc gì khác nữa?

Tề Khương nói:

- Công tử cần phải có chí khí, phải biết nghe lời khuyên bảo trung thành của những người theo hầu, phải dời bỏ nước Tề mà đi!

Trùng Nhĩ rất bực tức, bỏ cốc rượu xuống, không uống nữa. Tề Khương sợ hỏng việc, gượng cười nói:

- Thôi cho qua, cho qua. Nếu chàng ra đi, đó mới thực là chí khí của Công tử; bữa rượu này được kể là bữa rượu tiễn biệt. Nếu không đi, có nghĩa là chàng rất nặng tình với thiếp; bữa rượu này coi là sự biểu thị lòng cảm tạ của thiếp đối với chàng. Nào, chúng ta cùng cạn chén!

Trùng Nhĩ chuyển giận thành vui, uống hết cốc này đến cốc khác, lại được Tề Khương không ngừng chuốc rượu, chẳng mấy chốc đã say tới mức bất tỉnh nhân sự. Tề Khương vội sai người đi tìm Hồ Yển. Bọn Hồ Yển khiêng Trùng Nhĩ lên xe, ra khỏi thành ngay đêm đó. Họ chạy một mạch năm sáu chục dặm, rồi đi chậm dần lại. Vừa hay, gà đã cất tiếng gáy báo sáng, phương Đông bắt đầu ửng hồng. Trùng Nhĩ giở mình, thấy xe tròng trành, lắc lư

https://thuviensach.vn

mạnh, vội choàng mở mắt mới biết là đang ngủ trên xe, chỉ có điều là không biết đang ở đâu, bỗng chốc giận dữ chửi bới ầm ĩ:

- Các người muốn tạo phản ư? Tại sao không bàn bạc với ta mà đã dám đưa ra khỏi thành?

Nói xong, liền giằng lấy giáo từ trong tay Ngụy Trừu, lao thẳng vào Hồ Yển. Hồ Yển hấp tấp xuống xe. Trùng Nhĩ cũng nhảy xuống đuổi theo. Mọi người chạy theo sau dùng lời lẽ khéo léo khuyên can. Trùng Nhĩ vừa thở hổn hển vừa nói:

- Lần chạy trốn này, nếu trót lọt thì cho qua. Nếu thất bại, ta sẽ ăn sống, nuốt tươi nhà người đó!

Sự việc đã đến nước này, Trùng Nhĩ cũng chẳng còn biết làm cách nào, đành phải lên đường cùng với mọi người.

Trùng Nhĩ cùng đoàn người tới nước Tào. Tào Công Công là kẻ chỉ quen hưởng lạc. Các quan đại thần vây quanh ông ta lại phần lớn là hạng tiểu nhân chỉ biết xu phụ quyền thế; đối với Trùng Nhĩ, một gã Công tử chạy nạn, họ chẳng thèm để tâm. Cho nên Trùng Nhĩ chỉ ở lại nước Tào có một đêm, hôm sau đã khởi hành sang nước Tống.

Tống Tương Công đang dưỡng vết thương ở đùi trong cuộc chiến tại Hoằng Thủy. Tuy Tống Tương Công bị quân Sở đánh bại, nhưng ý chí xưng bá vẫn chưa bị diệt, vẫn muốn tìm người tài giúp đỡ, mong chỉnh đốn lại cờ trống, báo thù huyết hận. Bây giờ nghe nói Trùng Nhĩ đến theo thì cả mừng liền lập tức cử Công Tôn Cố đi nghênh tiếp, sai người dùng lễ tiết của nhà vua để chiêu đãi Trùng Nhĩ. Thâm tâm Tống Tương Công rất muốn, song lo lực lượng chẳng đầy đủ, cộng thêm bệnh tật ngày càng trầm trọng, lấy đâu ra lực lượng để giúp đỡ Trùng Nhĩ trở về nước nữa? Bọn Hồ Yển... thấy tình hình này đành phải từ biệt vua tôi nước Tống để đi sang nước Sở.

https://thuviensach.vn

Sở Thành Vương đón tiếp Trùng Nhĩ hết sức long trọng, dùng lễ tiệt hoàng cung để chiêu đãi Trùng Nhĩ. Sở Thành Vương càng tỏ ra kính trọng Trùng Nhĩ bao nhiêu thì Trùng Nhĩ càng khiêm tốn bấy nhiêu. Hoàn toàn khác với khi còn ở nước Tề, bây giờ Trùng Nhĩ đã thường xuyên nghĩ tới đại sự, đó là việc phải trở về nước Tấn. Một hôm, hai người đang nói chuyện vui vẻ, Sở Thành Vương hỏi Trùng Nhĩ:

- Nếu trở về nước Tấn thì Công tử sẽ báo đáp ta thế nào?

Trùng Nhĩ nói:

- Vàng bạc, châu báu ngài không thiếu. Tôi thật sự không biết lấy gì trong số cấm lạ, thú hiếm của đất Sở để báo đáp ngài.

Sở Thành Vương cười, nói:

- Thế Công tử không tạ ơn ta sao?

Trùng Nhĩ nghĩ hồi lâu, nói:

- Nếu nhờ hồng phúc của ngài tôi trở về được nước Tấn, tôi sẽ tìm cách giữ hòa hiếu với nước Sở, trong tương lai vạn nhất hai nước có đánh nhau, tôi nhất định sẽ ra lệnh cho quân Tấn lùi tránh ba xá để báo đáp ân tình của ngài.

Trong các cuộc hành quân thời cổ, cứ 30 dặm là một xá, lùi ba xá có nghĩa là rút lui 90 dặm. Sở Thành Vương cho là Trùng Nhĩ nói đùa, cười cho qua. Tướng Sở là Thành Đức Thần giận lắm, nói với Sở Thành Vương rằng:

- Trùng Nhĩ coi trời bằng vung, dám liều đọ sức cùng ta, dã tâm thật không nhỏ, nhân lúc còn chưa muộn, chi bằng giết quách đi.

Sở Thành Vương nói:

https://thuviensach.vn

- Sao lại như vậy được? Chí hướng của Tấn Công tử xa rộng, người đi theo ông ta đều là kẻ hiền tài, tương lai nhất định sẽ hoàn thành được việc đại sự đó!

Từ đây trở về sau, Sở Thành Vương càng quý trọng Trùng Nhĩ.

Lúc này Tần Mục Công đang dò la tin tức của Trùng Nhĩ ở khắp nơi, nghe nói Công tử ở nước Sở, lập tức cử người đi đón. Sở Thành Vương nói với Trùng Nhĩ:

- Tần Bá sai người tới đón Công tử, giúp Công tử trở về nước. Quả thực không gì tốt hơn thế!

Trùng Nhĩ nghe được tin này thì rất mừng. Công tử biết rằng lực lượng của nước Tấn rất mạnh, việc đưa Trùng Nhĩ về nước không thành vấn đề, nhưng để lấy lòng Sở Thành Vương, Trùng Nhĩ có ý nói:

- Tôi chỉ muốn đi theo ngài, chứ không muốn tới nước Tần.

Sở Thành Vương nói:

- Xin Công tử đừng nói vậy. Nước Sở cách quý quốc những mấy quốc gia nữa, nghĩa là ở rất xa. Nước Tần và quý quốc cách nhau rất gần, sáng sớm xuất phát, buổi tối đã tới nơi. Lại nói Tần Bá căm hận vua Tấn, nhất định ông ta sẽ tận sức giúp đỡ Công tử, không nên do dự nữa, hãy mau chân lên!

Trùng Nhĩ liền cáo biệt nước Sở, dẫn đoàn người khẩn trương đến nước Tần.

Trùng Nhĩ đến nước Tần, Tần Mục Công nhiệt tình chiêu đãi, lại đem con gái là Hoài Danh cải giá với Trùng Nhĩ.

https://thuviensach.vn

Một hôm, trong lúc mọi người đang trò chuyện rôm rả, thì hai anh em Hô` Mao, Hô` Yển chạy vào, gục đâ`u khóc lóc, bă´t Trùng Nhĩ phải trả thù cho họ. Vô´n là sau khi Tâ´n Huệ Công qua đời, Hoài Công kê´ ngôi (tức là Công tử Vũ) cũng giô´ng như cha, ngày đêm nơm nớp lo Trùng Nhĩ trở vê` đoạt ngôi, đã hạ lệnh phàm những ai đi theo Trùng Nhĩ, trong vòng ba tháng sau khi trở vê`, đê`u bị Tâ´n Hoài Công cho giê´t sạch. Trùng Nhĩ đem sự việc này nói cho Tâ`n Mục Công biê´t; Tâ`n Mục Công nói:

- Đây là cơ hội tô´t trời ban, không được để lỡ, ta nhâ´t định đích thân đưa các người trở vê` nước.

Năm thứ 16 Chu Tương Vương (năm 636 trước Công nguyên), đại quân của nước Tâ`n đã tới Hoàng Hà. Tâ`n Mục Công sai Công tử Châ´p đem quân hộ tô´ng Trùng Nhĩ qua sông, bản thân thì đóng quân lại ở bờ tay Hoàng Hà, chuẩn bị tiê´p ứng.

Sau khi Công tử Châ´p hộ tô´ng Trùng Nhĩ qua sông, đã đánh hạ liê`n mâ´y toà thành. Đại tướng quân Tâ´n là Lữ Tỉnh, Khánh Huê´ biê´t không thể địch nổi thê´ quân Tâ`n, lại hay lòng người đê`u hướng theo Trùng Nhĩ, liê`n ký kê´t lập liên minh với Công tử Châ´p, rô`i đâ`u hàng. Tâ´n Hoài Công bỏ thành chạy trô´n, không lâu bị đâm chê´t. Các đại thâ`n văn võ của nước Tâ´n ủng hộ lập Trùng Nhĩ lên làm vua, chính là Tâ´n Văn Công.

Năm 43 tuổi Tâ´n Văn Công bă´t đâ`u chạy nạn; khi lên ngôi đã 62 tuổi, tính ra ông đã chìm nổi ở ngoài đời ròng dã 19 năm. Chặng đường lưu vong â´y đã rèn đúc Trùng Nhĩ và các quan đại thâ`n dưới quyê`n ông mạnh thèm ý chí, giàu thêm kiê´n thức và tài năng chính trị. Khi lên làm vua Trùng Nhĩ đã chú ý chỉnh đô´n nê`n trính trị trong nước, phát triển sản xuâ´t, ổn định lòng dân. Nước Tâ´n nhờ vậy đã cường thịnh lên râ´t nhanh chóng.

https://thuviensach.vn

35. Lùi tránh ba xá

Tấn Văn Công cai trị nước giỏi, lại muốn bành trướng thế lực sang khu vực Trung Nguyên, tranh bá với các nước chư hầu. Lúc này, nước Tề đã không còn như trước nữa, nước Sở ở phương Nam đã lớn mạnh lên. Sở Thành Vương đã nhanh chóng đem đất đai phía nam Hoàng Hà ở Trung Nguyên phiên chế vào phạm vi thế lực của mình, ngoài ra còn không ngừng phát triển lên phía Bắc. Như vậy là hai nước Tấn, Sở đã phát sinh xung đột rất gay gắt.

Năm 18 Chu Tương Vương (năm 634, trước Công nguyên), nước Sở mượn cớ là nước Tống đã đi theo nước Tấn, dấy binh đánh Tống. Tống Thành Công (con trai Tống Tương Công) sai Công Tôn Cố tới nước Tấn xin quân cứu viện. Tấn Văn Công lập tức triệu tập quần thần để thương nghị. Đại tướng Tiên Chẩn nói:

- Hiện tại chỉ có nước Sở là lớn mạnh nhất, nếu chúa công muốn xác lập uy tín, xây đắp nghiệp bá của nước Tấn, không thể không đánh bại nước Sở.

Hồ Yển bằng lòng với ý kiến của Tiên Chẩn, còn đề xuất việc di chuyển binh lực của nước Sở và nêu ra biện pháp cụ thể để giải vây cho nước Tống. Ông nói:

- Cách đây không lâu, nước Sở mới lôi kéo nước Tào về phía mình, gần đây lại kết thân gia với nước Vệ. Mối quan hệ giữa ba nước đúng là lúc tốt đẹp nhất. Tào và Vệ lại là thù địch của chúng ta. Nếu chúng ta xuất quân tiến đánh hai nước này, nước Sở nhất định phải tới cứu, như vậy nước Tống đã được giải vây. Mối thù của chúng ta đã trả được. Như vậy chẳng phải là nhất cử, lưỡng đắc đó sao?

https://thuviensach.vn

Tấn Văn Công cho rằng những lời họ nói đều rất có lý, liền bằng lòng với yêu cầu của Công Tôn Cố, rồi quyết định xuất quân đánh nước Tào và nước Vệ.

Trước Khi xuất quân, Tấn Văn Công cho chỉnh đốn lại quân đội. Nước Tấn vốn chỉ có hai quân Thượng, Hạ; để tăng cường sức chiến đấu, Tấn Văn Công đem hai quân bổ sung, mở rộng thành ba quân Thượng, Trung, Hạ. Tiếp đó, tuyển chọn đều bạt Trung quân nguyên soái, bổ nhiệm tướng lĩnh, chánh, phó của hai quân Thượng, Hạ. Lực lượng quân sự của nước Tấn đã được tăng cường mạnh mẽ.

Tháng giêng năm 20 Chu Tương Vương (năm 632, trước Công nguyên), nước Tấn xuất quân trừng phạt nước Tào. Phía nam của nước Tấn là nước Vệ, phía nam của nước Vệ mới là nước Tào. Nước Tấn muốn đánh nước Tào thì phải đi qua nước Vệ. Nước Tấn hỏi mượn nước Vệ, nước Vệ không bằng lòng. Nước Tấn vin cớ này, trước tiên tới đánh nước Vệ. Tiếp đó, quân Tấn thọc sâu đánh thẳng, chưa đầy mấy ngày đã đánh vào đô thành nước Tào, bắt sống được Tào Cộng Công. Để tranh thủ lòng dân nước Tào, sau khi Tấn Văn Công vào thành, công bố tội trạng, tránh hỏi Tào Cộng Công ngay trước mặt quần chúng. Hơn thế, để biểu thi sự tôn trọng đối với các bậc hiền tài, không quên ân cũ, Tấn Văn Công lại ra lệnh cho quân Tấn không được tiến vào khu nhà ở của quan đại phu nước Tào là Hy Phụ Ky, bảo đảm an toàn của gia tộc Hy Phụ Ky. Nguỵ Triều, Điên Hiệt không tuân mệnh lệnh, phóng lửa đốt cháy nhà ở của Hy Phụ Ky, Tấn Văn Công đã xử tử Điên Hiệt và cách thức Nguỵ Triều. Những biện pháp này của Tấn Văn Công đã giành được sự ủng hộ của dân chúng nước Tào, đã nâng cao được mạnh mẽ uy tín của nước Tấn.

Nước Tấn đánh gục được nước Tào và nước Vệ, tuy uy tín đã có, song mục đích giải vây cho nước Tống lại không đạt được. Nước Sở

https://thuviensach.vn

vẫn vây chặt đô thành nước Tô´ng. Tô´ng Thành Công không còn cách nào đánh lại cử người đem lễ vật tới xin Tâ´n Văn Công viện trợ. Tâ´n Văn Công cảm thâ´y râ´t khó xử. Ông nói với Tiên Chẩn:

- Không cứu viện ư, tâ´t nhiên nước Tô´ng sẽ tuyệt giao với chúng ta, nê´u đi cứu viện ư, lại phải đánh nhau một trận lớn với nước Sở! Chỉ dựa vào lực lượng của mình, e rằ`ng hiện tại vẫn chưa thể đánh nổi nước Sở. Tô´t nhâ´t là phải liên hiệp với hai nước Tê` Tâ`n, nhưng hai nước Tê` Tâ`n lại chẳng có hận thù gì với nước Sở, làm sao họ có thể giúp đỡ ta được?

Tiên Chẩn nói:

- Điê`u này dễ thôi. Để cho phái viên nước Tô´ng đem lễ vật tới hô´i lộ hai nước Tê` Tâ`n, nhờ hai nước này thay họ trình với nước Sở, thỉnh cầ`u nước Sở rút quân. Nê´u nước Sở không đồ`ng ý rút quân, hai nước Tê` Tâ`n sẽ oán hận nước Sở, lúc đó chúng ta sẽ liên hiệp với họ cùng đánh nước Sở, đảm bảo có thể chă´c thă´ng.

Tâ´n Văn Công nói:

- Vạn nhâ´t nước Sở đồ`ng ý rút quân, nước Tê`, nước Tâ`n chẳng còn lý do gì để từ chô´i giúp đỡ chúng ta!

Tiên Chẩn nói:

- Chúa công khỏi lo. Nước Tào và nước Vệ là quô´c gia bảo hộ cho nước Sở, nay đâ´t đai của hai nước đê`u ở trong tay chúng ta, chúng ta lâ´y một phâ`n đâ´t đai của họ tặng cho nước Tô´ng, khẳng định là nước Sở không cam tâm. Lúc đó, mặc dù cho hai nước Tê` Tâ`n nói tình như thê´ nào, e rằ`ng nước Sở cũng sẽ không rút quân.

Tâ´n Văn Công luôn miệng khen hay, lập tức làm theo kê´ đó.

https://thuviensach.vn

Một hôm, sứ giả của hai nước Tề Tần đang thay lời nước Tống nói với đại tướng nước Sở là Thành Đắc Trần, thì quan phòng thủ của hai nước Tào Vệ hốt hoảng chạy vào, kêu khóc kể lể với Thành Đắc Thần: nước Tống dựa vào thế lực của nước Tấn đã đuổi hết vua tôi của họ đi, chiếm hết đất đai của hai nước họ. Thành Đắc Thần vừa nghe, bỗng nhiên giận dữ, nói với sứ giả hai nước Tề Tần:

- Nước Tống đã ức hiếp các nước bảo hộ của chúng tôi, còn đâu ý tứ giảng hòa nữa?

Nói rồi phẩy tay áo, bỏ đi. Sứ giả hai nước cụt hứng, khó chịu rời khỏi đại bản doanh của quân Sở. Tấn Văn Công đã sớm cử người chờ sẵn ở trên đường, vừa gặp sứ thần hai nước liền mời họ tới đại bản doanh bày tiệc rượu khoản đãi, nói:

- Tướng lính nước Sở thật quá ngông cuồng, hai vị đã phải ngậm bồ hòn làm ngọt! Chúng tôi sẽ lập tức khai chiến với chúng, mong hai nước mau tay giúp đỡ!

Sứ thần hai nước đồng ý ngay.

Tấn Văn Công được sự giúp đỡ của nước Tề và nước Tần, ra sức củng cố lực lượng, cô lập nước Sở, giành thắng lợi trọng đại trên mặt ngoại giao, tích cực chuẩn bị khai chiến với quân Sở.

Sở Thành Vương biết tin ba nước Tấn, Tề, Tần đã thành đồng minh thì cảm thấy tình thế đã trở nên rất bất lợi, liền sai người tin cho Thành Đắc Thần lui quân; còn căn dặn:

- Tấn Hầu bôn ba ở bên ngoài suốt 19 năm dòng, nay đã hơn 60 tuổi, rất dày dạn kinh nghiệm, chúng ta đánh nhau với hắn, chưa chắc đã thắng được, hãy mau thu quân!

https://thuviensach.vn

Thành Đắc Thần nhận mệnh lệnh trong tâm trạng không vui. Khi Trùng Nhĩ còn lánh nạn ở nước Sở, Thành Đắc Thần cho rằng Trùng Nhĩ coi trời bằng vung, nuôi dã tâm lớn, bây giờ Sở Thành Vương lại bắt Thành phải trốn tránh Trùng Nhĩ. Thành cam lòng sao được? Thành Đắc Thần liền nói với các tướng lĩnh dưới quyền:

- Lấy đô thành nước Tống chỉ là việc một sớm một chiều. Bây giờ phải rút quân, thật là đáng tiếc!

Sau đó, liền sai người trả lời Sở Thành Vương:

- Xin hãy để cho thần được ở lại đây vài hôm, chờ thần đánh bại nước Tống, rồi rút quân ngay. Nếu vấp phải quân Tấn thần sẽ quyết một trận sống chết với chúng, vạn nhất bị thua, thần tình nguyện chịu xử phạt theo quân pháp.

Sở Thành Vương thấy Thành Đắc Thần không phục tùng mệnh lệnh, rất không hài lòng. Có điều, Sở Thành Vương cũng không cam tâm để cho nước Tấn xưng bá Trung Nguyên, ngăn cản việc Bắc tiến của mình, cho nên đối với Thành Đắc Thần cũng không cấm đoán, chỉ dặn dò Thành cần phải chú ý thận trọng, chớ tùy tiện quyết chiến với quân Tấn.

Thành Đắc Thần không coi trọng lời nói của Sở Vương, trái lại còn gấp rút đánh vào thủ đô nước Tống. Quân dân nước Tống chiến đấu dũng cảm, kiên quyết trấn giữ, quân Sở không sao có thể đánh hạ nổi. Thành Đắc Thần thấy nước Tấn từng bước sáp tới gần, còn mình thì lại bị sa lầy ở nước Tống, không rút ra được, vừa bực tức lại vừa lo lắng. Thành nghĩ, thủ đô nước Tống mà còn không đánh nổi, làm sao có thể tranh hùng với nước Tấn được? Tức thì Thành Đắc Thần thay đổi sách lược, sai bộ tướng Uyển Xuân tới gặp Tấn Văn Công:

https://thuviensach.vn

- Nế u ngài khôi phục lại nước Tấ n và nước Vệ, chúng tôi cũng bằ ng lòng giải vây cho nước Tố ng...

Uyển Xuân còn chưa nói hế t lời, Hồ Yển đã ra mặt chửi:

- Thành Đắ c Thầ n tính toán như thầ n. Hắ n rũ bỏ một nước Tố ng bấ t khả xâm phạm, lại đòi chúng ta cho hắ n hai quố c gia đã bị diệt. Tuyệt làm sao!

Tiên Chẩn vờ không tán thành với ý kiế n của Hồ Yển, quay lại nói với Uyển Xuân:

- Xin ngài cứ nghỉ ngơi trước đã, chúng tôi bàn lại, rồ i sẽ trả lời Ngài sau.

Uyển Xuân vừa lùi ra, Hồ Yển liề n hỏi:

- Phải chăng Ngài thực lòng muố n theo biện pháp của Uyển Xuân?

Tiên Chẩn nói:

- Biện pháp mà chúng nêu ra, vừa không thể nghe được, lại vừa không thể không nghe!

Hồ Yển nói:

- Lời nói này có nghĩa là sao?

Tiên Chẩn nói:

- Ngài không nhận ra ư? Đây là quỷ kế của Thành Đắ c Thầ n! Nế u ta không bằ ng lòng thì ba nước Tấ n, Vệ, Tố ng sẽ không yên ổn và đề u hận chúng ta. Nế u ta bằ ng lòng, ba nước sẽ được yên ổn, công lao đó là của nước Sở, ba nước đề u mang ơn nước Sở. Theo ý kiế n của tôi, chi bằ ng chúng ta tương kế tựu kế, mật bàn kỹ với

https://thuviensach.vn

hai nước Tào và Vệ, nế u hai nước tuyệt giao với Sở, chúng ta bảo đảm sẽ khôi phục ngôi vua của họ. Như vậy là bài tính như ý của nước Sở sẽ là con số không. Sau đó chúng ta lại bắ t giữ Uyển Xuân để kích thích nước Sở tức giận. Thành Đắ c Thầ n thấ y ta bắ t giữ sữ thầ n của họ, nhấ t định sẽ quay lại đánh chúng ta, lúc đó vòng vây đố i với nước Tố ng dĩ nhiên sẽ tự được phá bỏ.

Tấ n Văn Công nghe xong, ngay lập tức cho bắ t giam Uyển Xuân, quả nhiên Thành Đắ c Thầ n đã đùng đùng nổi giận, quát chửi:

- Trùng Nhĩ là đồ thố i tha, vừa mới lên ngôi đã vong ân bội nghĩa. "Lưỡng quố c tương tranh, bấ t tội lại sứ" là quy định của cổ nhân, sao lại giữ sứ thầ n của ta? Ta nhấ t định phải đích thân chấ t vấ n hắ n.

Vừa hay, lá thư tuyệt giao của hai nước Tào, Vệ đố i với nước Sở cũng được đưa tới, Thành Đắ c Thầ n quát hỏi:

- Hai lá thư này dứt khoát là do Trùng Nhĩ bắ t họ phải viế t. Lão già này ức hiế p người ta quá lắ m, ngày hôm nay ta nhấ t định phải liề u số ng chế t với hắ n.

Nói rồ i, hạ lệnh cho ba quân lớn nhỏ giải trừ trùng vây cho nước Tố ng, rồ i kéo tới nơi đóng quân của quân Tấ n. Một cuộc đại chiế n đã xảy ra.

Lúc này, tình thế của hai nước Tấ n, Sở đã có những biế n đổi rấ t to lớn. Sở vố n là một nước mạnh, đấ t đai, quân đội và các nước phụ thuộc của Sở đề u đã vượt xa nước Tấ n. Lực lượng của nước Tấ n tương đố i yế u, lại tác chiế n xa lãnh thổ của mình, nên tình thế rấ t bấ t lợi. Thế nhưng, kể từ khi Trịnh Văn Công thu nạp kiế n nghị của các đại thầ n, trước hế t ông cho chỉnh đố n quân ngũ, sau đó, đánh chiế m lại hai nước nhỏ Tào, Vệ ở gầ n nước Tấ n, giành căn cứ địa để tiế n lên, tiế p đó lại nhận được sự ủng hộ của hai

https://thuviensach.vn

nước Tề, Tấn, do vậy đã cải thiện được cảnh ngộ bất lợi của mình đồng thời giành được quyền chủ động trên mặt chiến lược.

Hai quân bày xong thế trận, đang sắp sửa khai chiến, Hồ Yển nói với Trịnh Văn Công:

- Năm xưa, khi Chúa công còn ở nước Sở, đã từng nói với vua Sở, vạn nhất hai nước giao chiến, nhất định quân Tấn sẽ lùi tránh ba xá. Chúa công, ngài không thể thất tín được!

Trịnh Văn Công bỗng sững người, các bộ tướng tả hữu đều nhất tề phản đối, họ nói:

- Nước Tấn chúng ta là vua một nước, lại phải lùi tránh trước mặt thần tử của nước Sở hay sao?

Hồ Yển nói:

- Thành Đắc Thần tuy điên cuồng, nhưng ân huệ của Sở Vương thì chúng ta không thể quên được. Lại nói, chúng ta lùi tránh là để biểu thị lòng biết ơn đối với Sở Vương, chứ đâu phải chúng ta sợ Thành Đắc Thần.

Các bộ tướng lại hỏi:

- Chúng ta rút lại, quân Sở đuổi theo thì làm thế nào?

Hồ Yển nói:

- Chúng ta rút lại, chúng vẫn còn cứ đuổi theo thì chúng đã thua ta về lý, tới lúc đó chúng ta lấy lý thắng khí mạnh, dũng mãnh phản kích, nhất định thắng được.

Mọi người đều cho rằng lời của Hồ Yển là có lý.

https://thuviensach.vn

Vào tháng tư năm 20 Chu Tượng Vương (năm 632 trước Công nguyên) Trịnh Văn Công hạ lệnh rút lui 90 dặm. Quân Tấn lùi mãi tới Thành Bộc (địa phận nước Vệ, phía Nam huyện Bộc, tỉnh Sơn Đông ngày này) mới dừng lại. Lúc này binh mã của nước Tề, nước Tần, nước Tống cũng lần lượt kéo dài.

Kỳ thực cái gọi là "Lùi tránh xa" không chỉ đơn thuần là thực hiện lời hứa, đó còn là một sách lược, để cho các binh sĩ thấy rõ nhà vua coi trọng chữ tín như thế nào, có thể nâng cao uy tín của mình trên mặt chính trị, lại tránh được mũi nhọn của quân Sở, làm tổn thương nhuệ khí của quân Sở, thời cơ thuận lợi để quyết chiến với địch đang đến gần. Đây chính là một tuyệt chiêu tích cực của việc phòng ngự, khích lệ sĩ khí.

Quân sở thấy quân Tấn lùi tránh cho rằng Trịnh Văn Công không dám đụng độ với nước Sở, thì lấy làm đắc ý. Có người nói, quân Tấn chưa giao phong đã hoảng sợ mà bỏ chạy, chúng ta đã giữ được thể diện rồi, chi bằng thu quân tại đây. Thế nhưng chủ tướng Thành Đắc Thần lại không làm như vậy. Thành Đắc Thần nói:

- Quân Tấn rút lui, chứng tỏ rằng chúng đã hoảng sợ, chúng ta càng cần phải thừa thắng truy kích, đánh cho chúng đại bại!

Tức thì, Thành Đắc Thần hạ lệnh cho toàn quân xuất kích, đuổi thẳng tới chân thành Thành Bộc. Các tướng sĩ quân Tấn nhìn thấy quân Sở điên cuồng như vậy, người nào cũng vuốt cánh xoa tay, sĩ khí dâng cao, quyết một trận sống mái với quân Sở.

Tuy quân lính được chuẩn bị đầy đủ về mọi mặt, Tấn Văn Công vẫn rất không yên tâm; đặc biệt, khi quân Sở dựa vào thế núi để hạ trại, chiếm giữ một địa hình có lợi, thì ông càng thấp thỏm, buồn rầu. Tấn Văn Công nghĩ: trận này đánh thắng thì có thể xưng bá được. Nếu thua thì từ đây nước Tấn phải nghe theo nước Sở

https://thuviensach.vn

rô`i. Nước Sở binh khỏe tướng mạnh, nhiê`u năm trở lại đây râ´t ít khi bị thua trận. Thành Đă´c Thâ`n lại là danh tướng của nước Sở, liệu trận này ta có thể đánh thă´ng được không? Đúng là ban ngày suy nghĩ làm sao thì ban đêm mộng thâ´y như vậy. Tâ´n Văn Công đang mơ màng trong giâ´c ngủ thì liê`n sa vào một cơn ác mộng. Mộng thâ´y bản thân mình vật lộn với Sở Thành Vương. Sở Thành Vương đã đánh ngã ông, trèo lên thân ông, hút khô hê´t nước óc của ông. Trịnh Văn Công sợ quá choàng tỉnh dậy, đâ`u đau nhức. Càng nghĩ ông càng sợ hãi. Trời vừa sáng, Tâ´n Văn Công liê`n hỏi Hô` Yển tới, kể lại tường tận giâ´c mộng đêm qua. Hô` Yển nghe xong cười khà khà, chúc mừng Tâ´n Văn Công. Hô` Yển nói:

- Giâ´c mộng thật là đại cát đại lợi. Xin Chúa công cứ yên tâm! Trận này nhâ´t định thă´ng lợi.

Tâ´n Văn Công nghe thâ´y kỳ quái, liê`n hỏi:

- Lời nói này nên giải thích thê´ nào?

Hô` Yển nói:

- Nhà vua mặt ngửa lên trời, điê`u đó chẳng phải là đã được sự giúp đỡ của trời đó sao? Sở Vương phục thân xuô´ng đâ´t, chẳng phải là đang thỉnh tội đại vương đó sao? Khà Khà! Trận này nhâ´t định đại vương sẽ thă´ng!

Biê´t Tâ´n Văn Công râ´t không yên tâm vê` trận đánh này Hô` Yển đã cô´ ý bịa ra những lời trên để củng cô´ niê`m tin cho ông. Tâ´n Văn Công tin là thật, bỗng chô´c đâ`u không đau nữa, niê`m tin tăng lên gâ´p bội, ý chí quyê´t chiê´n càng thêm mãnh liệt.

Thành Đă´c Thâ`n sai Đẩu Bột tới hạ chiê´n thư, lời lẽ vô cùng ngạo mạn: “Thuộc hạ của ta yêu câ`u được chơi một trận với thuộc hạ

https://thuviensach.vn

của ngài, mời ngài cứ ngô`i yên trên xe mà xem. Ta cũng sẽ tiế´p ngài cùng xem đánh trận".

Hô` Yển nói với Tấ´n Văn Công:

- Thành Đă´c Thâ`n coi việc đánh trận như trò chơi, thái độ khinh xuấ´t như vậy sao lại không thua cho được!

Trịnh Văn Công liề`n sai người trả lời thư cho Thành Đă´c Thâ`n:

- Ta chưa hề` quen việc làm tố´t đẹp của Sở Vương đố´i với ta, cho nên ta đã lùi tránh đế´n đây, không dám đố´i trận với quân đại phu. Quan đại phu cứ nhấ´t định đòi xem đánh trận, ta cũng đành tiế´p vậy. Sáng sớm ngày mai chúng ta sẽ gặp mặt nhau ở trên chiế´n trường nhé!

Xe chiế´n của quân Tấ´n có tổng cộng 700 chiế´c, binh lính có hơn năm vạn người, toàn bộ nai nịt mũ và áo giáp, hàng ngũ chỉnh tề`. Tấ´n Văn Công đứng ở trên đô`i cao, kiểm duyệt toàn quân. Tấ´n Văn Công nói:

- Thượng hạ một lòng, kỷ luật nghiêm minh, có thể quyế´t chiế´n được!

Chủ tướng Thành Đă´c Thâ`n đích thân thố´ng soái trung quân, hă´n cho rằ`ng từ xưa tới nay quân Sở đánh đâu thă´ng đấ´y, lại tận mă´t thấ´y quân Tấ´n không chịu nổi một đòn, hă´n liề`n lên giọng khoác lác với các tướng sỹ:

- Hôm nay phải quyế´t đánh cho quân Tấ´n tan tác!

Hôm sau, tức là ngày mô`ng 4 tháng 4 năm 20 Chu Tương Vương, cuộc hội chiế´n bă´t đầ`u. Thố´ng soái quân Tấ´n là Tiên Chẩn đã phái Hạ quân trong Tam quân đánh vào Hữu quân của Sở. Hữu quân của Sở là liên quân của Trâ`n và Thái, lực lượng đơn mỏng; đó chính

https://thuviensach.vn

là điểm yế u để Tiên Chẩn chọn làm đột phá khẩu. Một hô `i trô ́ng thúc vừa nổi lên, Hạ quân của Tâ ́n xông ra trước. Những chiế ́n mã kéo xe toàn bộ khoác da hổ, ngựa chiế ́n của quân Sở nhìn thâ ́y hoảng sợ, nhảy cuô `ng lên. Quân Tâ ́n thừa thê ́ đánh tới. Hữu quân của nước Sở bỏ trận địa chạy trô ́n, đứa chê ́t, đứa bị thương vô sô ́. Tiên Chẩn lại ra lệnh cho chủ tướng của Thượng quân là Hô ` Mao giả vờ sung làm trung quân đem lá cờ lớn chủ soái Trung quân că ́m ở trên xe chiế ́n của Hô ` Mao để mê hoặc đô ́i phương. Chủ tướng Tả quân của Sở là Đẩu Nghi Thân từ xa đã nhìn thâ ́y lá cờ chủ soái của quân Tâ ́n, quả nhiên đã xông tới. Hô ` Mao đánh trả mâ ́y hiệp, rô `i quay đâ `u bỏ chạy. Chủ tướng Hạ quân của Tâ ́n là Loan Chi sai mâ ́y người dùng chiế ́n xa kéo cành cây cho đâ ́t cát bụi mù, giả vờ bại trận thua chạy. Đẩu Nghi Thân cho rằ `ng quân Tâ ́n đã thua, liê `n chỉ huy quân Sở dô ́c toàn lực truy kích. Đang hăng hái truy đuổi, bỗng nhiên thâ ́y tiế ́ng trô ́ng nổi â `m vang, chủ tướng của quân Tâ ́n là Tiên Chẩn thô ́ng lĩnh quân tinh nhuệ đã mai phục sẵn từ trước, kéo tới đánh thọc ngay vào sườn quân Sở, Hô ` Mao lại quay đâ `u trở lại đánh, hai quân đánh khép giọng kìm, tả quân của nước Sở chân tay rô ́i loạn, không chô ́ng đỡ nổi, cũng bị đánh tan. Quân Sở hoàn toàn rô ́i loạn, Thành Đă ́c Thâ `n nhận thâ ́y thê ́ trận xâ ́u rô `i, liê `n vội vàng thu binh, mới may thoát khỏi cảnh toàn quân bị tiêu diệt. Tới ngày mô `ng 8 tháng 4, quân Tâ ́n đã kéo tới trận đại của quân Sở, dùng lương thực của quân Sở bỏ lại nhóm lửa nâ ́u cơm.

Cuộc chiế ́n ở Thành Bộc đã được kê ́t thúc bă `ng thă ́ng lợi huy hoàng của quân Tâ ́n và sự đại bại của quân Sở.

Tin tức thâ ́t bại của quân Sở đã được truyê `n tới ảnh Đô. Sở Thành Vương vô ́n đang không hài lòng vì Thành Đă ́c Thâ `n đã không phục tùng mệnh lệnh, trước kê ́t cục thảm hại thê ́ này lại càng thêm tức giận, liê `n quát chửi Thành Đă ́c Thâ `n:

https://thuviensach.vn

- Để cho các chiế´n sĩ xuâ´t chinh chế´t nhiề`u như vậy, hă´n còn dám dẫn xác về` đây à?

Thành Đă´c Thâ`n cảm thâ´y không còn mặt mũi nào để trở về` nữa, liề`n tự sát.

Tin nước Tâ´n đánh bại nước Sở truyề`n tới Lạc Dương. Chu Tương Vương cử khanh sĩ là Vương Tử Hổ đế´n úy lạo Tâ´n Văn Công. Tâ´n Văn Công đem một nghìn hàng binh Sở và một trăm chiế´c binh xa chiế´n lợi phẩm, dâng lên Thiên Vương. Thiên Vương đã thưởng cho Tâ´n Văn Công một trăm mũi tên nỏ màu hồ`ng và một trăm mũi tên nỏ màu đen. Thiên Vương cũng thưởng tên nỏ cho các chư hâ`u, đó là một phâ`n thưởng cao quý, mang ý nghĩa cho phép nước chư hâ`u này có quyề`n tự do đi chinh phạt các nước chư hâ`u khác. Tâ´n Văn Công mượn cơ hội này để hội họp chư hâ`u, uố´ng rượu ăn thề` hợp thành liên minh, lên làm bá chủ.

https://thuviensach.vn

36. Chúc Chi Vũ lui quân Tần

Trong trận chiến ở Thành Bộc, quân Tấn tuy đã đánh bại quân Sở, thế nhưng lực lượng của nước Sở vẫn còn mạnh, các nước chư hầu tương đối nhỏ vẫn sợ nước Sở. Điều này rất bất lợi đối với việc sáng lập nghiệp bá của nước Tấn. Cho nên Tấn Văn Công luôn luôn muốn khuất phục các nước nhỏ ở phương Nam, không cho đi theo nước Sở. Một hôm, có người đến báo cáo rằng nước Trịnh đã đi theo nước Sở, Tấn Văn Công liên hệ ngay tới quãng đời lưu vong năm xưa bị Trịnh Văn Công cự tuyệt tiếp đãi; rồi trong trận chiến ở Thành Bộc, Trịnh Văn Công lại xuất binh tái giúp nước Sở; thế là hận thù cũ, mới dồn dập đến, Tấn Văn Công lập tức sai người đưa thư tới cho Tần Mục Công, ước hẹn với nước Tần cùng tiến đánh nước Trịnh. Tần Mục Công cũng đang muốn khuếch trương thế lực về phương Đông, bèn vui vẻ bằng lòng ngay.

Năm 22 Chu Tương Vương (năm 630 trước Công nguyên), Tần Mục Công đem theo Bách Lý Hề, Mạnh Minh Thị và phó tướng Kỷ Tử, soái lĩnh hai trăm binh xa kéo tới đánh nước Trịnh. Quân đội nước Tần kéo tới từ lâu, đóng quân ở phía Tây Thành Trịnh. Quân đội nước Tần đóng quân ở phía Đông thành Trịnh. Binh mã của hai nước vây chặt lấy đô thành của nước Trịnh tới mức nước không rỉ ra được. Trịnh Văn Công không biết làm thế nào cho phải. Quan đại phu nước Trịnh là Thúc Chiêm nói với Trịnh Văn Công:

- Hai nước Tần Tấn có lực mạnh, chúng ta không thể địch nổi. Nếu thuyết phục được nước Tần lui quân, chỉ còn lại một nước Tấn thì mới dễ dàng đối phó.

Trịnh Văn Công nói:

- Ai sẽ đi thuyết phục quân Tần lui binh?

https://thuviensach.vn

Có người tiế´n cử quan đại phu Chúc Chi Vũ. Trịnh Văn Công sai người gọi ông ta đế´n. Thấ´y Chúc Chi Vũ đầ`u bạc phơ, eo cong, lưng gù, đi tập tễnh, như sắ´p về` với đấ´t, mọi người đề`u cười thầ`m. Trịnh Văn Công cung kính nói với Chúc Chi Vũ:

- Được biế´t tiên sinh là người thạo nói, giỏi biện luận, muố´n nhờ tiên sinh tới gặp Tầ`n Mục Công, khuyên ông ta lui binh, không biế´t ý của tiên sinh như thế´ nào??

Chúc Chi Vũ nói:

- Chúa Công đã quá đề` cao lão đó. Lúc còn trẻ khỏe, lão đã chẳng làm được gì, nay đã già rồ`i, còn ích dụng gì nữa?

Trịnh Văn Công ngầ`m hiểu ý tứ trong lời của ông già, vội nói:

- Trước đây tiên sinh chưa được trọng dụng, đó là lỗi của quả nhân. Bây giờ quố´c gia nguy cấ´p, nhờ tiên sinh vấ´t vả một chuyế´n. Nế´u mấ´t nước Trịnh, tiên sinh cũng chẳng được lợi lộc gì.

Chúc Chi Vũ thấ´y Trịnh Văn Công rấ´t thành tâm, bèn nhận lời.

Ngay đêm đó, các binh sĩ dùng dây thừng thả Chúc Chi Vũ xuố´ng phía Đông Thành. Chúc Chi Vũ vừa bước tới bên ngòai doanh trại quân Tầ`n, đã cấ´t tiế´ng khóc rấ´t to. Bọn lính canh bắ´t ngay Chúc Chi Vũ áp giải tới chỗ Tầ`n Mục Công. Tầ`n Mục Công hỏi Chúc Chi Vũ:

- Lão là người như thế´ nào? Đêm hôm khuya khoắ´t, vì sao lại kêu khóc?

Chúc Chi Vũ trả lời:

- Tôi là Chúc Chi Vũ, quan đại phu nước Trịnh. Tôi khóc nước Trịnh sắ´p bị diệt vong.

https://thuviensach.vn

Tâ`n Mục Công lại hỏi:

- Nước Trịnh các ngươi sắ´p diệt vong, cớ sao lại chạy đê´n bên ngoài trại lính của ta mà khóc?

Chúc Chi Vũ nói:

- Lão khóc cho nước Trịnh, âu cũng là khóc cho nước Tâ`n vậy!

Tâ`n Mục Công cảm thâ´y lời nói râ´t kỳ quái, liê`n hỏi:

- Liên quân Tâ`n Tâ´n sắ´p sửa tiêu diệt nước Trịnh các ngươi, nước Tâ`n chúng ta câ`n chỉ giọt nước mắ´t của lão?

Chúc Chi Vũ ung dung nói:

- Nhiê`u năm nay Chúa công đã ban đại ân đại đức cho nước Tâ´n, người trong thiên hạ đê`u biê´t. Nhưng họ đã báo đáp cho Chúa công chưa? Chắ´c chúa công vẫn còn nhớ, năm xưa Chúa công giúp đỡ công tử Di Ngô vê` nước lên làm vua nước Tâ´n, còn ông ta thì hứa là sẽ lâ´y đâ´t Tiêu và đâ´t Hà tạ ơn Chúa công. Thê´ mà buổi sớm qua sông vê` nước, buổi tô´i ông ta đã cho canh phòng, giữ chặt hai địa phương này, cự tuyệt cắ´t đâ´t cho Chúa công. Nước Tâ´n tham lam vô đáy, hôm nay chúng tiêu diệt nước Trịnh chúng tôi ở phía Đông, ngày mai chúng sẽ xâm chiê´m đâ´t đai nước Tâ`n ở phía Tây, đó chẳng phải là điê`u đáng lo ngại sao? Chúa công định liệu thê´ nào đây?

Tô´ng Mục Công sau khi suy xét kỹ lưỡng từng lời của Chúc Chi Vũ, cảm thâ´y râ´t có lý, liên tục gật đâ`u, nói:

- Lão râ´t có lý.

Chúc Chi Vũ tiê´n thêm một bước, nói:

https://thuviensach.vn

- Nê´u Chúa công chịu giải vây cho nước Trịnh, tôi nhâ´t định sẽ khuyên bảo vua nước chúng tôi thoát ly hẳn nước Sở, quy thuộc vào quý quô´c. Từ nay vê` sau, nê´u Chúa công cử sứ giả tới phương Đông làm việc mà cần phải qua nước Trịnh, nhâ´t định chúng tôi sẽ sắ´m vai "Đông đạo chủ"[(1)] tiê´p đón; mọi phí tổn cho sứ giả quý quô´c, nước Trịnh chúng tôi sẽ lo chu đáo.

Tần Mục Công không những vui vẻ bằng lòng rút quân, mà còn uô´ng máu ăn thê` lập liên minh với Chúc Chi Vũ. Sau đó cũng chẳng thông báo cho nước Tâ´n biê´t, ông ta cứ lặng lẽ rút quân. Mâ´y lời của Chúc Chi Vũ: "Nước Tâ´n sẽ diệt Trịnh ở phía Đông, xâm lâ´n nước Tần ở phía Tây", đã khắ´c sâu trong tâm khảm Tần Mục Công. Vô luận thê´ nào cũng không thể để cho nước Tâ´n tiêu diệt nước Trịnh, ba tướng quân, trong đó có Kỷ Tử, được tiê´n cử dẫn hai nghìn lính Tần, canh giữ thành thay nước Trịnh.

Người nước Tâ´n nghe nói Tần Mục Công không cáo mà biệt, vô cùng tức giận, liền hăng máu thỉnh chiê´n với Tâ´n Văn Công, yêu cầu đuổi đánh quân Tần. Tần Văn Công nói:

- Không được! Lúc đầu nê´u không có Tần Bá giúp đỡ, tôi làm sao có thể vê` nước được?

Ông sai người đê´n nước Trịnh đàm phán, ép Trịnh Văn công lập hiệp ước liên minh với nước Tâ´n, sau đó nhanh chóng rút quân.

Chúc Chi Vũ chỉ dựa vào một lời nói, sao có thể thuyê´t phục được quân Tần rút quân. Thực ra, Chúc Chi Vũ đã nắ´m được hình thê´ chính trị lúc đó, biê´t rõ hai nước Tần Tâ´n đều muô´n tranh bá thiên hạ, Tần Mục Công không thể giương mắ´t nhìn nước Tâ´n tiêu diệt nước Trịnh láng giềng, vô tình tạo thành sự uy hiê´p đô´i với nước Tần. Chúc Chi Vũ nắ´m vững được tâm lý này của Tần Mục Công, lợi dụng mâu thuẫn của hai nước Tần, Tâ´n, dùng lời lẽ khôn

https://thuviensach.vn

ngoan, tường trình sự lợi hại trong quan hệ giữa ba nước Tầ`n, Trịnh, Tầ´n, cuô´i cùng đã thuyê´t phục được Tầ`n Mục Công, phá tan liên minh quân sự Tầ`n Tầ´n, cứu vãn được nguy cơ diệt vong cho nước Trịnh. Với cục diện các nước lớn tranh bá lúc đó, các nước nhỏ, lực yê´u, không dám liê`u lĩnh, thường phải vận dụng kê´ sách ngoại giao khéo léo để chô´ng lại sự chinh phạt của nước lớn và mưu sự sinh tô`n cho mình. Việc Chúc Chi Vũ lui quân Tầ`n chính là một minh chứng như vậy.

https://thuviensach.vn

37. Người lái trâu cứu nước

Sau thời gian khoảng hai ba năm từ khi Chúc Chi Vũ lui quân Tâ`n, Tấ n Văn Công và Trịnh Văn Công lâ`n lượt qua đời. Kỷ Tử, tướng Tâ`n giữ thành thay nước Trịnh, cho rằ`ng thời vận đã đế n, liê`n sai người báo cáo với Tâ`n Mục Công:

- Thâ`n đã nắ m được chìa khóa của Bắ c Thành và nước Trịnh, nế u chúa ông phát binh đánh úp nước Trịnh, thì sẽ được sự phố i hợp của cả trong lẫn ngoài, nước Trịnh lúc đó sẽ là của chúng ta.

Tâ`n Mục Công nhận được mật báo, cho gọi Kiểm Thúc, Bách Lý Hê` tới thương lượng, Kiểm Thúc, Bách Lý Hê` đề`u không đồ`ng ý đánh úp nước Trịnh. Kiểm Thúc nói:

- Chúng ta bắ t binh lính chạy đường trường đế n đánh úp nước Trịnh, tấ t sẽ làm kiệt sức binh lính. Hơn thế, nước Trịnh cách chúng ta hơn một ngàn dặm đường, chúng ta kéo quân khiế n chúng kinh động, chẳng lẽ ý đồ` của chúng ta không bị bại lộ sao? Nhấ t định đố i phương sẽ chuẩn bị kỹ càng để đố i phó lại, việc đánh úp nước Trịnh hoàn toàn không thể làm được!

Tâ`n Mục Công nghe xong rấ t không vui, ông nói:

- Ta đã mấ y lâ`n giúp đỡ Tấ n dẹp yên nội loạn, ngay cả đế n vua nước họ cũng đề`u do ta lập nên. Vê` lý mà nói, thủ lĩnh của chư hâ`u này phải do ta đảm nhiệm. Trong cuộc chiế n ở Thành Bộc, nước Tấ n đã đánh bại nước Sở, ta đã đem ngôi của thủ lĩnh này nhường cho Trùng Nhĩ. Này Trùng Nhĩ cũng đã qua đời, còn chờ gì nữa?

Kiểm Thúc nói:

https://thuviensach.vn

- Cứ coi như chúng ta đi trừng phạt nước Trịnh, thì cũng phải cho thăm dò tình hình trước đã, không thể chỉ dựa vào một lời nói của Kỳ Tử mà xuất binh được.

Tần Mục Công nói:

- Dụng binh đánh trận, quý ở thần tốc, cần phải nhanh như sấm đánh, không kịp bịt lỗ tai, cứ do dự thì đâu có được? Xem ra các ngươi đều là bọn hồ đồ cả, sợ trước, lo sau, làm sao có thể hoàn thành việc lớn được!

Tần Mục Công không nghe lời khuyên can của Kiểm Thúc, bổ nhiệm Mạnh Minh Thị làm đại tướng; Tây Khuất Thuật, Bạch Ất Bính làm phó tướng, tập hợp 300 binh xa, vào năm 25 Chu Tương Vương (năm 627 trước Công nguyên) lén lút đánh trộm vào nước Trịnh.

Ngày đại quân xuất phát, Kiểm Thúc đi tiễn. Ông khóc lóc nói với Mạnh Minh Thị:

- Ta đau lòng quá lắm! Mắt thấy các ngươi xuất phát mà lòng không trông các ngươi trở về!

Tần Mục Công rất bực tức, cử người trách mắng Kiểm Thúc nói:

- Ngươi thì hiểu được cái gì! Đúng là loài sâu mọt, một lão già lẩm cẩm! Tại sao dám làm rối loạn quân tâm?

Tiếp đó, hạ lệnh cho đại quân khẩn trương xuất phát. Kiểm Thúc đem một túi thư đã niêm phong rất chặt chẽ (thời đó chưa có giấy, thư viết trên thanh trúc, đút vào trong túi), giao cho Bạch Ất Bính, nói:

https://thuviensach.vn

- Đi đi! Các ngươi nhất định phải làm theo điều ta đã viết trên thanh trúc này!

Tây Khuất Thuật, Bạch ất Bính đành phải tiếp nhận túi thư rồi xuất phát, trong lòng vừa lo sợ, lại vừa buồn chán, chẳng biết tiền đồ là cát hay hung. Trái lại, Mạnh Minh Thị không hề sợ hãi, cho rằng nước Tần binh mạnh, ngựa khỏe, bản thân mình bản lĩnh cao cường, việc trấn áp một nước Trịnh bé nhỏ, chẳng phải là giương cờ đắc thắng, mã đáo công thành đó sao!

Mạnh Minh Thị thấy Kiểm Thúc giao cho Bạch ất Bính một phong trúc giản (thẻ tre thay giấy) cho rằng bên trong ắt có diệu kế phá Trịnh.

Buổi tối, sau khi hạ trại, Mạnh liền đi tìm Bạch ất Bính. Bạch ất Bính mở túi thư ra xem, thấy trên thanh trúc viết rằng: "Lần này các ngươi xuất chinh, nước Trịnh không đáng sợ, mà đáng sợ chính là nước Tấn. Vùng đất Hảo Sơn (phía Tây Bắc huyện Lạc Ninh, tỉnh Hà Nam ngày nay), là địa hình hiểm ác, khi các ngươi đi qua, tuyệt đối phải cẩn trọng. Đừng để ta phải tới đó thu nhập hài cốt của các ngươi đấy". Mạnh Minh Thị xem tới đây, đưa tay lên tay bịt mắt, miệng làu bàu:

- Vận rủi! Vận rủi!

Bạch ất Bính cũng cho rằng cha nói có phần quá đáng.

Ba vị tướng quân dẫn đại quân tiến về phía Đông, trên đường đi hầu như không gặp trở ngại gì. Mùa xuân năm sau tiến vào biên giới nước Hoạt (phía Nam huyện Yên Sử, tỉnh Hà Nam ngày nay). Một hôm từ phía trước mặt có một người bước lại cản đường nói to:

- Sứ thần nước Trịnh là Huyền Cao, xin cầu được gặp tướng quân!

https://thuviensach.vn

Mạnh Minh Thị giật mình kinh sợ, nghĩ thầm: "Tại sao nước Trịnh lại có thể phái sứ thần tới đây được? - Rội vội vàng sai người dẫn Huyền Cao tới.

Kỳ thực, Huyền Cao không phải là sứ thần của nước Trịnh cử tới, ông ta chỉ là một thương nhân của nước Trịnh. Ngày hôm đó, Huyền Cao đang lùa một đàn trâu tới Lạc Dương để bán, trên đường gặp một người bạn thân là Kiểm Thúc vừa mới từ nước Tần tới. Trong khi trò chuyện, Huyền Cao hỏi Kiểm Thúc.

- Gần đây ở nước Tần có tin tức gì mới không?

Kiểm Thúc nói:

- Nghe nói nước Tần đã cử ba viên đại tướng tới đánh nước Trịnh, xuất phát từ tháng 12 năm ngoái, ai mà biết được họ sẽ tới đây lúc nào!

Nghe xong, Huyền Cao vừa hoảng sợ, lại vừa lo lắng. Huyền nghĩ: Nước Trịnh là quê hương của mình, vua Trịnh Văn Công vừa mới qua đời, tang gia bối rối, nhất định là chưa có phòng bị gì, mình phải mau về cấp báo cáo, thời gian gấp gáp quá rồi, biết làm sao đây? Cái khó ló cái khôn, một mặt Huyền Cao sai người tắt đường về nước báo tin, một mặt tuyển chọn bốn tấm da trâu và mười hai con trâu béo, đích thân lùa trâu đi ngược lại phương hướng mà quân Tần kéo đến.

Mạnh Minh Thị gặp Huyền Cao, thoạt đầu còn bán tín, bán nghi, hỏi Huyền Cao:

- Ông tới đây làm gì?

Huyền Cao nói:

https://thuviensach.vn

- Nghe nói tướng quân dẫn binh lính đi qua tệ quô´c chúng tôi, vua chúng tôi có nhã ý cử tôi tới trước nghênh đón, trước hê´t, đem bô´n tâ´m da trâu và mười hai trâu béo làm vật úy lạo, gọi là chút lòng thành.

Mạnh Minh Thị lại hỏi:

- Theo như lời ông, nước Trịnh không cần tới sự giúp đỡ của quân Tần chúng tôi, đúng không?

Huyền Cao nói:

- Nê´u quý quô´c nhâ´t định phải kéo quân tới nước Trịnh chúng tôi, chúng tôi có thể lo việc cung câ´p lương thực, rau, củi, và bảo vệ an toàn cho các vị.

Mạnh Minh Thị suy nghĩ một lát, rồi đưa mă´t ra hiệu cho Tây Khâ´t Thuật và Bạch â´t Bính, đổi giọng nói:

- Lần này chúng tôi tới đây để đánh nước Hoạt, không can hệ gì tới nước Trịnh các ông cả.

Sau khi Mạnh Minh Thị đưa tiễn Huyền Cao ra về, liền hạ lệnh đánh vào nước Hoạt.

Tây Khâ´t Thuật, Bạch â´t Bính đều mơ hồ không hiểu, hỏi Mạnh Minh Thị:

- Tại sao không đánh nước Trịnh?

Mạnh Minh Thị nói:

- Chúng ta lăn lội cả ngàn dặm đường chính là để tiêu diệt nước Trịnh một cách bâ´t ngờ, trong ứng, ngoài hợp, đúng với Kỷ Tử. Chẳng ngờ, nước Trịnh hay tin chúng ta xuâ´t quân, nên đã có sự

https://thuviensach.vn

chuẩn bị phòng ngự từ trước. Chúng ta ở xa hậu phương đâ´t nước, nê´u hô` đô` đánh vào nước Trịnh, chẳng những không thể thă´ng được mà còn có khả năng bị mă´c lừa, thâ´t bại là điê`u khó tránh khỏi.

Tây Khâ´t Thuật, Bạch â´t Bính hỏi:

- Lẽ nào chúng ta chịu tay không trở vê` à?

Mạnh Minh Thị nói:

- Chi bă`ng cứ đánh vào nước Hoạt, cướp lâ´y một ít của cải rô`i trở vê` báo cáo, coi như chẳng uổng phí một lâ`n ra quân.

Tức thì quân Tâ`n tiê´n quân đánh vào Hoạt Thành, tiêu diệt nước Hoạt.

Lại nói Tâ`n Mục Công sau khi nhận được báo cáo của Huyê`n Cao, giật mình kinh sợ, vội cử người tới do thám động tĩnh doanh trại quân Tâ`n do Kỷ Tử câ`m đâ`u. Chỉ thâ´y quân Tâ`n đã thu dọn hành lý, xe cộ chu tâ´t, binh khí sáng loáng, ngựa đã no nê, có vẻ như họ đang sẵn sàng hành động. Tâ`n Mục Công thâ´y tình hình khá nguy câ´p, vội sai Chúc Chi Vũ tới chỗ bọn Kỷ Tử hạ lệnh đuổi khách:

- Các tướng quân phòng giữ cửa Bă´c thay chúng tôi, thời gian cũng đã lâu rô`i, lương thực, bò, cừu của chúng tôi cũng să´p cạn. Bây giờ nghe nói đại tướng của qúy quô´c là Mạnh Minh Thị đã dẫn quân tới nước Hoạt, sao các vị không tới đó cùng hội họp với ông ta?

Kỷ Tử nghe xong giật mình kinh sợ, biê´t ră`ng điê`u bí mật tâ´n công nước Trịnh đã bị lộ, người Trịnh đã có sự chuẩn bị. Biê´t là không thể lưu lại ở nước Trịnh được nữa, ngay đêm đó đã cao chạy, xa bay sang nước khác.

https://thuviensach.vn

Huyề̀n Cao là một thương nhân bình thường, làm nghề̀ buôn bán trâu bò, đã dùng biện pháp khéo léo ngăn chặn được sự tấ́n công của kẻ địch, cứu vãn được nguy cơ bị tiêu diệt cho đấ́t nước. Hành động dũng cảm, mưu trí và tư tưởng vì lợi ích đại cục của ông ta đã được các nhà sử học hế́t lời tán dương và nhân dân Trung Hoa truyề̀n tụng. Từ câu chuyện này có thể thấ́y, vào thời Xuân Thu, nề̀n kinh tế́ thương nghiệp đã có sự phát triển tương đố́i khá, thương nhân đã bắ́t đầ̀u có vị trí quan trọng trên trường chính trị.

https://thuviensach.vn

38. Trận chiến giữa Tấn và Tần ở Hào Sơn

Khi Tấn Tương Công lên ngôi, lập tức cho cử hành tang lễ Tấn Văn Công và ra tận huyệt trực tiếp chôn cất. Đội ngũ tống táng vừa ra khỏi thành chợt nghe một tiếng quát, giống như tiếng bò gầm, vọng ra từ trong áo quan, đồng thời quan tài bỗng trở nên nặng nề một cách khác thường, chiếc xe tang không sao kéo nổi nữa. Trăm quan văn võ hết sức hoảng sợ. Tấn Tương Công hộc tốc sai người gọi quan Thái Bốc tới bói quẻ xem thử lành dữ ra sao. Quan Thái Bốc giải thích, nói:

- Lời quẻ bói nói, trong mấy ngày tới đây sẽ có quân đội từ phía Tây kéo tới đánh úp chúng ta. Với sự soái lĩnh của vua mới, nhất định chúng ta sẽ biến dữ hóa lành, chuyển họa thành phúc!

Tiếp đó, quan Thái Bốc lại nói thêm:

- Đây là tiên quân linh thiêng của nhà trời thông báo cho chúng ta biết đó.

Quan Thái Bốc làm ra vẻ rất thần kỳ, không người nào không tin. Tiếng quát vọng từ trong quan tài cũng tự dưng ngừng bặt. Trăm quan văn võ kinh sợ, cuống cuồng quỳ lạy. Lúc này Tiên Chuẩn liền nói như đinh đóng cột:

- Quân đội từ phương Tây đến đó chính là quân Tần!

Kỳ thực, sự cố kỳ quái đó là do Tấn Tương Công bày đặt ra. Tiên Chuẩn sớm nhận được tin tình báo, biết rằng quân Tần sẽ tới đánh úp nước Trịnh, muốn làm bá chủ thay thế nước Tấn. Tấn Tương Công vừa mới kế vị, một là sợ các vị lão thần năm xưa đi theo Tấn Văn Công chạy nạn sẽ không nghe theo sự chỉ huy của mình, hai là để giải tỏa tâm lý sợ hãi nước Tần của các quan đại thần, bèn lợi dụng

https://thuviensach.vn

sự mê tín quỷ thâ`n để đê` cao uy tín của mình. Trăm quan văn võ đê`u cho là thật và đã phục tùng, răm rắ´p tuân theo sự điê`u khiển của Tâ´n Tương Công. Tâ´n Tương Công để cho Tiên Chuẩn chỉ huy ba quân, đặt lính mai phục ở bên trái, bên phải Hào Sơn, đích thân làm thô´ng soái, sẵn sàng chờ quân Tâ`n tới.

Lại nói, quân Tâ`n diệt xong nước Hoạt, vơ vét được một khô´i lượng lớn vàng bạc, châu báu, lương thực quâ`n áo, rô`i dẫn quân vê` nước. Đâ`u tháng tư, tướng Tâ`n là Mạnh Minh Thị dẫn đâ`u quân đội kéo tới Miễn Trì (huyện Miễn Trì, tỉnh Hà nam ngày nay). Bạch â´t Bính nói với Mạnh Minh Thị:

- Cách nơi đây không xa chính là núi Hào, cha tôi đã dặn đi dặn lại phải hê´t sức chú ý cẩn thận. Chúng ta câ`n phải tuyệt đô´i cẩn trọng đê` phòng quân Tâ´n có mai phục đó!

Mạnh Minh Thị nói:

- Có gì đáng sợ đâu? Qua Hào Sơn là gặp địa giới nước Tâ`n chúng ta rô`i. Ta sẽ đi đâ`u mở đường, các ngươi cứ yên tâm theo!

Mạnh Minh Thị cử dũng tướng là Bao Man Tử là tiên phong mở đường. Trên đường đi không gặp một bóng người. Mạnh Minh Thị yên tâm, bă´t các binh sĩ cởi bỏ áo giáp să´t để dễ bê` tiê´n quân. Binh lính, người đẩy xe, kẻ dă´t ngựa, ba người một tô´p, năm người một bọn, đội ngũ kéo râ´t dài, chậm chạp tiê`n từng bước. Quân Tâ`n đang đi, bỗng nhiên nghe thâ´y có tiê´ng trô´ng tiê´ng tù và từ đă`ng xa, rô`i tiê´ng người kêu to:

- Hỏng rô`i! Quân Tâ´n đê´n rô`i!

Quân Tâ`n đội ngũ rô´i loạn. Mạnh Minh Thị nói:

https://thuviensach.vn

- Chớ hoang mang, xung quanh toàn núi sâu, rừng rậm, làm gì có quân Tấn nào? Các ngươi cứ yên tâm mà đi, ta sẽ đi cuối, yểm hộ.

Nói xong, Mạnh Minh Thị đã lùi xuống đoạn cuối cùng của đội ngũ. Đi được một thôi đường nữa, có người chạy tới báo cáo:

- Đoạn đường ở phía trước có nhiều cây đổ ngổn ngang, lối đi bị bít chặt, không có cách gì qua được.

Mạnh Minh Thị chạy lên phía trước quan sát chỉ thấy trên đống cây cối chồng chất lộn xộn có một lá cờ hồng, cán cao hơn ba trượng với một chữ *Tấn* thêu rất to. Mạnh Minh Thị hơi hoang mang, song vẫn cố ra vẻ trấn tĩnh, quát to:

- Quân Tấn trương cờ hù dọa đó, không được dừng lại.

Mạnh Minh Thị sai lính hạ cờ, dọn gỗ, mở đường lên phía trước.

Nào ngờ bên này quân Tần vừa hạ đổ cờ hồng, thì ở phía bên kia tiếng trống lập tức nổi lên ầm ỹ. Cờ từ các trong hang núi bay phấp phới; binh mã từ đâu đó hiện ra nhiều không tính xuể. Nơi đây vốn là vùng đất cao nhất của Hào Sơn, người ngựa của quân Tấn đều mai phục ở cả trong các hang núi. Cờ hồng là tín hiệu, theo ước định sẵn từ trước, hễ quân Tấn nhìn thấy cờ hồng bị hạ xuống, bèn xông ra, lao thẳng vào quân Tần, mặc sức chém giết. Quân Tần không dám chống cự, đành liều mạng chạy lên phía trước. Chưa đi được bao xa, một đội quân Tấn đón đầu đã xông lại. Quân Tần phải lại quay trở lại. Phía trước bị chặn, đằng sau có lính đuổi, quân Tần đã lâm vào đường cùng. Mạnh Minh Thị thị đành phải hạ lệnh quay trở lại chỗ cây cối đổ ngổn ngang. Đâu ngờ cây cối đổ đã bị quân Tấn tưới chất dẫn lửa như cao su, lưu huỳnh từ trước, khi quân Tần co cụm lại một chỗ, quân Tấn bèn phóng hỏa, ngọn lửa gặp gió bốc cao ngang trời, chẳng mấy chốc hẻm núi đã biến thành chảo lửa. Quân Tần càng rối loạn, tranh nhau chạy

https://thuviensach.vn

trô´n, kẻ du người đẩy, dẫm đạp lên nhau, vừa chê´t cháy, vừa chê´t kẹp, không biê´t bao nhiêu mà kể. Mạnh Minh Thị thâ´y cảnh tượng thê thảm này, thì hoàn toàn tuyệt vọng, thở một hơi dài, nói với Tây Khâ´t Thuật và Bạch â´t Bính:

- Bá phụ quả là liệu sự như thâ`n, chỉ tiê´c là ta đã không nghe! Hôm nay, ta đành chịu chê´t ở đây, các ngươi hãy mau thoát thân đi!

Lời nói chưa dứt, quân Tâ´n đã bao vây chặt khă´p bô´n phương tám hướng, cả ba viên đại tướng đê`u trở thành tù binh của quân Tâ´n.

Quân Tâ´n nhô´t bọn Mạnh Minh Thị vào trong xe tù, áp giải vê` đô thành, chuẩn bị lâ´y đâ`u lâu chúng đem tê´ tổ tiên, ăn mừng thă´ng lợi. Bà mẹ kê´ của Tô´ng Tương Công là Văn Doanh (tức Hoài Doanh), chính là con gái của Tâ`n Mục Công. Văn Doanh nghe nói Tâ´n Tương Công să´p sửa giê´t chê´t ba viên đại tướng của nước Tâ`n, thì vô cùng hô´t hoảng, nói ngay với Tương Công:

- Nước Tâ`n và nước Tâ´n là thân thích, vô´n dĩ có quan hệ râ´t tô´t, không nên chỉ vì mâ´y người bọn Mạnh Minh Thị này mà làm tổn thương tới hòa khí của hai nhà. Nay quân Tâ`n đã đại bại, nhâ´t định Tâ`n Bá sẽ căm hận chúng lă´m. Chi bă`ng cứ tha cho vê`, để cho Tâ`n Bá tự xử lý, chúng ta vừa tránh được cái tiê´ng sát nhân, lại không làm ảnh hưởng đê´n quan hệ của hai nước.

Tâ´n Tương Công nghe Văn Doanh nói có lý, liê`n truyê`n lệnh tha cho cả ba người cho vê` nước Tâ`n.

Bọn Mạnh Minh Thị từ cõi chê´t trở vê`, thă´c thỏm lo Tâ´n Tương Công thay đổi ý định, bèn că´m đâ`u că´m cổ chạy thục mạng. Quả nhiên, Tâ´n Tương Công hô´i hận, liê`n sai Dương Xứ Phụ đuổi theo. Dương Xứ Phụ đuổi tới bên bờ Hoàng Hà, thì thuyê`n của bọn

https://thuviensach.vn

Mạnh Minh Thị cũng vừa ra khỏi bờ. Cái khó ló cái khôn, Dương Xứ Phú tháo bỏ con ngựa kéo xe ra, cao giọng nói:

- Xin ba vị hãy tạm dừng lại. Vua nước chúng tôi sợ các vị đi đường không có xe ngô`i, nên đã sai tôi đưa tới biê´u ba vị một con Thiên Lý Mã, xin nhận cho.

Ba tướng Tâ`n lúc này ví như cá vừa thoát khỏi lưới, đâu dám quay lên bờ nữa? Mạnh Minh Thị đứng ở trên đuôi thuyê`n, nói với Dương Xứ Phụ:

- Nhà vua của quý ngài đã tha chê´t cho chúng tôi, chúng tôi đã cảm kích vạn phâ`n rô`i, sao dám tiê´p nhận vật báu nữa? Xin ngài trở vê` chuyển lời của chúng tôi tới nhà vua quý quô´c rã`ng, nê´u chúng tôi còn được trời cho sô´ng, sau ba năm nữa, nhâ´t định chúng tôi sẽ đích thân tới quý quô´c để tạ ơn.

Dương Xứ Phụ còn muô´n nói điê`u gì nữa, nhưng con thuyê`n đã bô`ng bê`nh ra giữa dòng, lướt thẳng sang phía bờ bên kia. Ba người Mạnh Minh Thị, Tây Khâ´t Thuật và Bạch â´t Bính đã trở vê` tới nước Tâ`n như vậy đó.

https://thuviensach.vn

39. Tần Mục Công xưng bá Tây Nhung

Tần Mục Công biết tin ba người Mạnh Minh Thị, Tây Khất Thuật, Bạch ất Bính may mắn trở về, liền mặc tang phục, đích thân ra vùng ngoại ô đón tiếp. Bọn Mạnh Minh Thị vừa nhìn thấy Tần Mục Công lập tức quỳ cả xuống xin chịu tội. Tần Mục Công vội đỡ từng người đứng dậy, rơi nước mắt, nói:

- Ta đã không nghe lời của thân phụ các người, khiến các ngươi phải nếm đòn bại trận, chịu nhiều oan ức. Đó là lỗi lầm của ta, sao ta lại có thể quở trách các ngươi được? Chỉ hi vọng rằng các ngươi chớ có quên nỗi nhục của đất nước, phấn đấu hết mình mà vươn lên mạnh giỏi.

Bọn Mạnh Minh Thị thấy Tần Mục Công không những không quở trách họ, mà còn để cho họ được nắm giữ binh quyền như trước, đều vô cùng cảm động, quyết báo thù rửa hận. Họ đã bổ sung binh mã, tăng cường huấn luyện, trải qua một năm chuẩn bị gấp rút, Mạnh Minh Thị tin rằng quân đội nước Tần lại đủ sức tái chiến với bên ngoài được rồi. Mùa Xuân năm 27 Chu Tương Vương (năm 625 trước Công nguyên), Mạnh Minh Thị thỉnh cầu Tần Mục Công phát binh đánh nước Tần, báo thù trận Hào Sơn, Tần Mục Công đã chuẩn y. Ba vị tướng quân Mạnh Minh Thị, Tây Khất Thuật, Bạch ất Bính dẫn bốn năm trăm binh xa xuất phát.

Từ khi tha cho bọn Mạnh Minh Thị ra về, Tấn Tương Công đứng ngồi không yên, bên tai lúc nào cũng văng vẳng lời nói của Mạnh Minh Thị: “Sau ba năm nữa, nhất định chúng tôi sẽ đích thân tới quý quốc để tạ ơn!”. Tấn Tương Công đã tăng cường huấn luyện quân sự, ngày nay sai người ra ngoài trinh sát, từng giờ từng phút cảnh giá bọn Mạnh Minh Thị đến “tạ ơn”. Cho nên nước Tần vừa xuất quân, đại binh của nước Tần liền kéo ra nghênh chiến. Hai

https://thuviensach.vn

quân gặp nhau ở Bành Nha (đấ t Tầ n, phía Đông Lạc Dương), không đợi cho quân Tầ n đứng vững, quân Tấ n đã xông tới thế như Thái Sơn đè đầ u. Quân Tầ n chố ng đỡ không nổi, Mạnh Minh Thị lại bị thua trận. Mạnh Minh Thị vẫn tin rằ ng lầ n này chắ c chắ n là sẽ đánh bại được quân Tấ n không ngờ lại phải nế m đòn bại trận. Mạnh nghĩ: Lầ n trước bị thấ t bại ở Hào Sơn là vì trúng kế mai phục, nghĩa là còn có lý do để mà nói. Giờ thì biế t trách ai đây? Mạnh chẳng còn mặt mũi nào lại nhìn thấ y Tầ n Mục Công nữa, cho dù có trở về được, Tầ n Mục Công cũng quyế t không thể tha thứ cho mình lầ n nữa. Thế nhưng Tầ n Mục Công vẫn sai người ra ngoại ô nghênh đón ba người như trước, hơn thế còn nhận hế t trách nhiệm về phía mình, cho Mạnh Minh Thị tiế p tục nắ m quân quyề n.

Qua hai lầ n thấ t bại, Mạnh Minh Thị cho rằ ng bản lĩnh của mình chưa đủ phương pháp luyện binh và tác chiế n còn có khuyế t điểm. Tức thì Mạnh Minh Thị bán hế t nhà cửa cùng đồ ng cam cộng khổ với binh sĩ, chuẩn bị sang năm sau lại xuấ t quân trừng phạt nước Tấ n. Chính trong lúc Mạnh Minh Thị đêm ngày khổ luyện, Tấ n Tương Công lại cử đại tướng là Tiên Thả Cư (con trai của Tiên Chẩn) soái lĩnh liên quân bố n nước Tấ n, Tố ng, Trầ n, Trịnh đánh tới dưới chân thành nước Tầ n. Tiên Thả Cư ra lệnh cho binh lính gào thật to: “Các ngươi đã “Tạ ơn” rồ i, còn chúng ta thì đế n đáp lề đây!”, làm cho người nước Tầ n lồ ng lộn điên cuồ ng, chỉ muố n xông ra liề u mạng một phen với quân Tấ n. Trái lại, Mạnh Minh Thị rấ t bình tĩnh, Mạnh biế t rằ ng sĩ khí của quân Tấ n đang dâng cao, còn mình thì chưa chuẩn bị được đầ y đủ, không thể tùy tiện ứng chiế n, bèn hạ lệnh bám trụ, không cho phép ra đánh, bắ t các tướng sĩ tăng cường khổ luyện. Nhiề u người cười giễu Mạnh Minh Thị, có người nói: ông ta bị thua, rồ i đâm ra sợ hãi, khác nào cung kính chi điểu. Có kẻ nói: ông ta bị thua, rồ i đâm ra sợ hãi, khác nào cung kính chi điểu. Có kẻ nói: để cho vị tướng quen bại trận này cầ m

https://thuviensach.vn

quân, thì thật xúi quẩy. Chỉ có Tần Mục Công là còn tin tưởng, không hoài nghi Mạnh Minh Thị; ông nói với các quan đại thần:

- Mạnh Minh Thị nhất định sẽ chiến thắng quân Tấn. Các ngươi cứ chờ đó!

Năm 28 Chu Tương Vương (năm 624 trước Công nguyên), đó chính là mùa Hạ năm thứ ba sau trận chiến Hào Sơn, quân Tần được sự huấn luyện nghiêm khắc của Mạnh Minh Thị, đã trở thành một quân đội có sĩ khí dồi dào, binh giỏi, tướng tài. Mạnh Minh Thị thỉnh cầu Tần Mục Công đích thân xin làm thống soái xuất chinh, hơn thế còn thề thốt.

- Nếu lần này không báo được thù, không rửa được nhục, thần quyết không sống trở về!

Tần Mục Công nói:

- Chúng ta đã bị bại trận ba lần rồi. Lần này còn để thua trận nữa, ta cũng chẳng còn mặt mũi nào mà trở về.

Tức thì Tần Mục Công hạ lệnh cho quân đội xuất chinh, tập trung 500 binh xa, trang bị khí giới tinh nhuệ, cung cấp quân lương và các vật tư khác đầy đủ. Tần Mục Công lại rút lương thực, tiền của, tặng cho các gia đình quân nhân, cốt giảm nhẹ gánh nặng hậu phương cho họ, để họ toàn tâm toàn ý lo việc quân. Sau một thời gian chuẩn bị kỹ càng, Tần Mục Công, Mạnh Minh Thị... soái lĩnh quân đội Tần, rầm rộ xuất phát.

Quân Tần vượt qua Hoàng Hà, Mạnh Minh Thị hạ lệnh đốt cháy hết chiến thuyền, biểu thị quyết tâm không thắng lợi, quyết không trở về. Mạnh Minh Thị cổ vũ bộ hạ nói:

https://thuviensach.vn

- Lần tác chiến này, chỉ có tiến không có lùi, mọi người hãy gắng sức!

Mạnh Minh Thị quyết định tự đánh trận mở màn. Quân Tần tiến công thế như chẻ tre, từng bước giành thắng lợi, chưa đầy mấy hôm đã thu phục lại được các thành trì của nước Tần bị quân Tấn chiếm đoạt lần được. Tin tức truyền tới đô thành nước Tấn, khiến cả nước Tấn bàng hoàng, kinh sợ. Tấn Tương Công triệu tập ngay quần thần để thương lượng đối sách. Triệu Thôi nói:

- Lần này, vua nước Tần đích thân làm thống soái, chủ tướng đảm nhiệm tiên phong, xuất động quân đội toàn quốc, xem ra là quyết liều mạng đó. Thần cho rằng chi bằng ta cứ tạm thời né tránh là hơn.

Tiên Thả Cư cũng nói:

- Chó cùng dứt giậu, huống hồ Tần là một nước lớn! Hảo hán không chịu để thiệt thòi trước mắt, chúng ta nên nhường trước là hơn.

Tấn Tương Công không biết làm cách nào, đành phải hạ lệnh cho quân Tấn một lòng trấn giữ, không cho phép giao chiến với quân Tần. Quân Tần diễu võ giương oai, tung hoành trên đất đai nước Tấn mà quân Tấn không dám ứng chiến. Có người nói với Tần Mục Công:

- Nước Tấn đã biết sợ! Chúng ta đã nín nhịn ba năm rồi, giờ mới được thở phào đấy. Chi bằng chúng ta thừa cơ xông tới Hào Sơn, cùng chôn cất hài cốt của đồng đội, âu cũng là một cách chúng ta rửa nhục!

Tần Mục Công dẫn đầu đại quân lao tới Hào Sơn, vùng đất năm xưa quân Tần chồng chất cây gỗ, cắm cờ hồng, thì chỉ

https://thuviensach.vn

thấy xương trắng phơi đầy bãi, cảnh tượng quá đỗi thê thảm. Tần Mục Công cho các binh sĩ thu lượm hài cốt, cho vào bao cỏ buộc chặt, rồi đem chôn sâu ở trên đèo núi, sau đó mặc tang phục, đích thân làm lễ tế. Mạnh Minh Thị, Tây Khất Thuật, Bạch ất Bính quỳ ở dưới đất, khóc lóc thảm thiết. Các tướng sĩ toàn quân không ai không rớt nước mắt.

Sau khi quân Tần đánh bại quân Tấn, thu lại đất đai đã mất, tế vong hồn các tướng sĩ đã hi sinh ở Hào Sơn, Tần Mục Công, Mạnh Minh Thị dẫn đầu quân thắng trận về tới đô thành nước Tần.

Các dân tộc thiểu số ở gần nước Tần - các bộ tộc Tây Nhung, lúc đầu thấy nước Tấn mấy lần bị thất bại, họ bắt đầu xem thường nước Tần. Lần này, nước Tần đã đánh bại nước Tấn là bá chủ Trung Nguyên, họ lại tranh nhau tới triều cống nước Tần; chỉ trong một thời gian ngắn đã có gần 20 nước nhỏ và các bộ tộc quy thuộc vào nước Tần, tôn nước Tần làm bá chủ Tây Nhung. Tiếp đó, nước Tần lại ra sức phát triển sang phía Đông, mở rộng biên vực tới hơn ngàn dặm đất, trở thành quốc gia đầy uy quyền đối với các chư hầu, trên thực tế đã là bá chủ. Chu Tương Vương cũng cử sứ giả tới ban thưởng cho Tần Mục Công 12 chiếc trống đồng, biểu thị sự vui mừng, nói cách khác, đó là sự chính thức thừa nhận địa vị bá chủ phương Tây của Tần Mục Công.

Từ cuộc chiến giữa Tần và Tấn ở Hào Sơn đến việc Tần Mục Công xưng bá Tây Nhung, có thể thấy, cuộc giao chiến giữa Mạnh Minh Thị và nước Tấn, trải qua hai lần thất bại, cuối cùng tới lần thứ ba đã giành thắng lợi. Vì sao vậy? Đối với một vị thống soái quân sự ưu tú chỉ huy tác chiến, điều mấu chốt không phải ở chỗ không bị thua trận, bởi vì trong tác chiến, sự thất bại là điều khó tránh khỏi mà chính là ở năng lực tổng kết những bài học kinh nghiệm. Mạnh Minh Thị đã làm được điều này, cho nên có thể biến

https://thuviensach.vn

bại thành thắ´ng. Kỳ thực, với bâ´t kỳ công việc gì thì cũng phải làm như vậy. Bọn Tâ`n Mục Công đô´i với Mạnh Minh Thị thì sao? Luôn luôn tín nhiệm Mạnh nă´m giữ binh quyê`n, dẫn quân đi đánh Tâ´n, hơn thê´, bản thân còn tự nhận lâ´y trách nhiệm vê` sự thâ´t bại. Người đời sau, khi bình luận vê` việc nước Tâ`n xưng bá đã hê´t lời ca ngợi tâ´m lòng và khí phách không lâ´y thành bại nhâ´t thời để đánh giá phẩm châ´t người anh hùng của Tâ`n Mục Công.

https://thuviensach.vn

40. Tiếng hót của Sở Trang Vương cất lên làm mọi người kinh sợ

Sau khi nước Sở bị Tấn đánh bại ở Thành Bộc không lâu, Sở Thành Vương liền bị con trai là Thương Thần hại chết. Vua Thương Thần chính là Sở Mục Vương. Sở Mục Vương không can tâm chịu thất bại nên đã tăng cường thao luyện binh mã, thề quyết một trận sống chết với nước Tấn. Trước tiên, Sở Mục Vương thôn tính mấy nước nhỏ lân cận, rồi lại lôi kéo các nước Trần, Trịnh... ở Trung Nguyên. Năm thứ 6 Chu Hạng Vương (năn 613, trước Công nguyên) Sở Mục Vương đang lúc nuôi hoài bão lớn lao, phát phẫn muốn làm việc lớn, đột nhiên mắc bệnh nặng rồi chết. Con trai của Sở Mục Vương là Lữ lên ngôi, đó chính là Sở Trang Vương nổi danh hiển hách.

Nước Tấn thấy nước Sở đang bận rộn việc tang sự, lại bắt đầu hội hợp các nước chư hầu, lập hiệp ước liên minh, sau đó đã đem các nước Trần, Trịnh... mà nước Sở đã lôi kéo được, tái nhập vào phạm vi thế lực của mình. Rõ ràng các quan đại thần nước Sở đều quá nôn nóng, muốn quyết sống mái cùng nước Tấn. Thế nhưng, Sở Trang Vương vẫn trơ như gỗ đá. Trong ba năm lên ngôi trở lại đây, suốt ngày Sở Trang Vương chỉ uống rượu, săn bắn, không đoái hoài tới chính sự, còn treo lên một tấm biển lớn ở trước cửa cung với dòng chữ: “Ai dám khuyên can, lập tức chém đầu!”

Một hôm, có quan đại phu là Ngũ Cử tới thăm Sở Trang Vương. Tay Sở Trang Vương cầm cốc rượu, miệng nhai thịt hươu, đang ngà ngà say thưởng thức ca múa. Sở Trang Vương lim dim đôi mắt, hỏi:

- Quan đại phu tới đây là muốn uống rượu hay muốn xem ca múa.

https://thuviensach.vn

Với tâm trạng nặng nề, Ngũ Cử nói:

- Có người bắt thần giải một câu đố, thần giải thế nào cũng không ra, nên phải tới đây thỉnh giáo Chúa công.

Sở Trang Vương vừa uống rượu, vừa nói:

- Câu đố gì thế? Khó giải đến vậy kia à? Ngươi nói ta coi thử.

Ngũ Cử nói:

- Ở kinh thành nước Sở, có một con chim lớn, lông vũ sắc sặc sỡ, rất ưa nhìn. Suốt ba năm trời, không bay, không hót, các quan văn võ trong triều không còn hiểu ra làm sao cả. Xin Chúa công hãy đoán thử xem, cuối cùng đó là con chim gì?

Sở Trang Vương vừa nghe đã ngầm hiểu ý tứ của Ngũ Cử, liền cười nói:

- Ta đoán ra rồi. Có khả năng đây không phải là con chim thường. Con chim ba năm không bay, hễ bay là xông thẳng lên trời; ba năm không hót, hễ cất tiếng hỏi là làm cho mọi người kinh sợ. Ngươi cứ chờ đó mà coi!

Ngũ Cử cũng đã hiểu rõ được ý tứ của Sở Trang Vương, ông sung sướng lui ra.

Lại trôi qua mấy tháng, con chim lớn - Sở Trang Vương vẫn như cũ, đã không "bay" lại không "hót", vẫn uống rượu, săn bắt, thưởng thức ca vũ như trước. Quan đại phu Tô Tòng không thể nhẫn nại được nữa, liền tới gặp Trang Vương. Ông ta vừa bước vào của cung, đã khóc ầm lên. Sở Trang Vương nói:

- Tiên sinh, can cớ gì mà thương tâm đến thế?

https://thuviensach.vn

Tô Tòng trả lời, nói:

- Thâ`n tự thương mình đã gâ`n đâ´t, xa trời, lại thương vì nước Sở să´p diệt vong đê´n nơi.

Sở Trang Vương lâ´y làm lạ, liê`n hỏi:

- Làm sao tiên sinh lại chê´t yểu được? Nước Sở làm sao có thể diệt vong được?

Tô Tòng nói:

- Thâ`n muô´n khuyên can Chúa công, Chúa công cứ bỏ ngoài, nhâ´t định sẽ giê´t chê´t thâ`n. Chúa công suô´t ngày lo hưởng lạc, du chơi săn bă´n, không lo việc triê`u chính, sự diệt vong của nước Sở chẳng phải đã ở trước mă´t đó sao?

Sở Trang Vương nghe xong râ´t tức giận, đã quở trách Tô Tòng:

- Nhà ngươi muô´n tìm đê´n cái chê´t hay sao? Ta đã nói trước rô`i, ai dám khuyên can ta, người đó phải chịu tội chê´t. Người biê´t rõ mà còn cô´ phạm, thật là ngu ngô´c hê´t đường rô`i!

Tô Tòng vô cùng đớn đau, nói:

- Thâ`n ngu ngô´c, thê´ nhưng Chúa công còn ngu ngô´c hơn thâ`n. Nê´u Chúa công giê´t thâ`n, sau khi thâ`n chê´t, thâ`n sẽ được tiê´ng thơm là trung thâ`n. Nê´u Chúa công lại cứ tiê´p tục cung cách sô´ng như thê´ này thì sớm muộn nước Sở cũng sẽ bị diệt vong, Chúa công sẽ trở thành ông vua mâ´t nước! Chẳng phải là Chúa công còn ngu ngô´c hơn thâ`n đó sao? Thâ`n đã nói hê´t, Chúa công muô´n giê´t thì giê´t đi!

Sở Trang Vương đột nhiên đứng dậy, xúc động nói:

https://thuviensach.vn

- Lời nói của quan đại phu đê`u là lời nói trung thực. Ta nhâ´t định sẽ làm theo.

Sau đó, Sở Trang Vương chỉnh đô´n nội chính, bă´t đâ`u sử dụng người có công trạng, đê` bạt Ngũ Cử, Tô Tòng lên các chức vị mâ´u chô´t. Lúc đó, lệnh doãn của nước Sở là Đẩu Việt Tiêu đang nuôi dã tâm thoán quyê`n. Sở Trang Vương liê`n bổ nhiệm ba vị đại thâ`n giúp việc lệnh doãn, làm mê`m yê´u bớt quyê`n lực của lệnh doãn, hòng chặn đứng mưu phản loạn của Đẩu Việt Tiêu.

Sở Trang Vương, một mặt cải cách chính trị, mặt khác lo mở rộng bổ sung quân đội, tăng cường huâ´n luyện, chuẩn bị quyê´t chiê´n với nước Tâ´n, rửa hận cuộc chiê´n ở Thành Bộc. Năm thứ ba sau khi lên ngôi, Sở Trang Vương đã xuâ´t quân tiêu diệt nước Dung (một vùng thuộc huyện Trúc Sơn, tỉnh Hô` Bă´c ngày nay); năm thứ sáu, đã đánh bại nước Tô´n; năm thứ tám lại đánh bại Tộc Nhung của Lục Hô`n (phía Bă´c huyện Tung, tỉnh Hà Nam). Sở Trang Vương còn duyệt binh thị uy ở trên biên giới triê`u đình nhà Chu, làm cho Chu Định Vương sợ hãi phải cử quan đại thâ`n là Vương Tôn Mãn với úy lạo. Sở Trang Vương gặp Vương Tôn Mãn, câu đâ`u tiên đã hỏi Cửu Đỉnh trong tông miê´u Kinh thành triê`u đình nhà Chu nặng bao nhiêu. Cửu Đỉnh này là tượng trưng của quyê`n lực Thiên tử, hỏi trọng lượng của Cửu Đỉnh trên thực tê´ là uy hiê´p địa vị của Chu Thiên Vương. Qua cách diễu võ giương oai này, thê´ lực và thanh danh của nước Sở càng thêm vang dội. Không ngờ trong nước đã phát sinh mâ`m móng phản loạn.

Năm thứ hai Chu Định Vương (năm 605, trước Công nguyên) Sở Trang Vương đi đánh tộc Nhung của Lục Hô`n, trên đường trở vê`, bỗng nhiên bị một đội quân người ngựa xông ra cản đường. Thì ra Đẩu Việt Tiêu nhân lúc Sở Trang Vương đi vă´ng, đã làm phản. Hă´n đã chiê´m ảnh Đô, lại hâ´p tâ´p câ´t quân chặn đường Sở Trang Vương, muô´n diệt Sở Trang Vương ở ngoài Thành ảnh. Sở Trang

https://thuviensach.vn

Vương thấy Đẩu Việt Tiêu người đông, thế mạnh, còn binh lính theo ông vừa mới qua chiến đấu đang còn rất mệt nhọc, biết rằng nếu chống lại thì sẽ bất lợi, liền nói:

- Cả nhà họ Đẩu có công lớn đối với nước Sở, thà để cho Việt Tiêu phụ tá, chứ ta không thể phụ Việt Tiêu được.

Liền cử Tô Tòng tới giảng hòa.

Đẩu Việt Tiêu cho rằng Sở Trang Vương lúc này khác nào một vật nằm trong túi, chỉ chờ thò tay lấy ra, sao lại có thể chịu hòa hiếu, liền nói với Tô Tòng:

- Trở về nói cho Hùng Lữ (tên của Sở Trang Vương) biết, có đủ gan thì quyết một trận sống mái, bằng không hãy mau mau đầu hàng!

Sở Trang Vương vờ lui quân, tối đến cho quân mai phục ở bờ phía Đông Chương Thủy, lại cử một đội quân hoạt động ở bờ Tây, dụ cho Đẩu Việt Tiêu qua sông. Bản thân Trang Vương dẫn một ít quân nấp ở dưới chân cầu bắc qua sông. Sớm ngày hôm sau, Đẩu Việt Tiêu thấy bờ sông bên kia có quân Sở, quả nhiên đã vượt sông, khi phát hiện bị trúng kế, muốn rút quân về thì cầu đã bị phá sập. Đẩu Việt Tiêu kinh hoàng thất sắc, vội hạ lệnh cho binh lính bơi qua sông. Binh lính đang sắp ào xuống nước, thì nghe có tiếng viên tướng Sở quát lớn ở bờ bên kia:

- Đại tướng Nhạc Bá ở đây, Đẩu Việt Tiêu hãy mau mau đầu hàng đi!

Nói xong, liền hạ lệnh cho binh lính ra sức bắn tên nỏ. Đẩu Việt Tiêu cũng cấp rút hạ lệnh cho binh lính bắn tên nỏ sang bờ bên kia. Trong khi hai bên bắn nhau, một tay nỏ thần dưới trướng Nhạc Bá tên gọi Dưỡng Do Cơ đã bắn một phát nỏ giết chết Đẩu Việt Tiêu.

https://thuviensach.vn

Quân lính của nhà họ Đẩu thấy chủ tướng đã chết, liền bỏ chạy tán loạn. Quân Sở chia nhau đi truy bắt, thu được toàn thắng.

Sở Trang Vương đã bình định được nội loạn, lại nhờ sự chuẩn bị chu đáo trong nhiều năm, liền quyết định đem quân Bắc tiến, cùng tranh bá với nước Tấn.

Năm thứ 9 Chu Định Vương (năm 598, trước Công nguyên). Nhân lúc nước Trần có nội loạn, Sở Trang Vương đã cử quân tới hàng phục được nước Trần. Sang năm sau, khi Sở Trang Vương đích thân dẫn đại quân đi đánh nước Trịnh, chính là đã khiêu chiến với nước Tấn, không thừa nhận địa vị bá chủ của nước Tấn.

Lẽ dĩ nhiên nước Tấn không cam lòng yếu thế. Mùa hạ năm đó, Tấn Cảnh Công cử Tuân Lâm Phụ làm đại tướng, con trai Tiên Chẩn là Tiên Hộc làm phó tướng, dẫn 600 chiếc binh xa, đi cứu viện nước Trịnh. Đại đội người, ngựa kéo tới bờ Hoàng Hà, thám tử báo cáo, nước Trịnh đã đầu hàng, quân Sở đang rút quân trở về. Tuân Lâm Phụ vốn dĩ đã không muốn đánh trận, nghe được tin này, lập tức quyết định rút quân. Tiên Hộc kiên quyết không đồng ý, gào to lên:

- Lâm trận mà rút lui thật là xỉ nhục! Nếu các người sợ quân Sở, thì một mình tôi đi!

Tiên Hộc ỷ vào tiên nhân có công lớn, bản thân lại l à con nhà tướng, từ lâu đã rất coi thường Tuân Lâm Phụ, vừa dứt tiếng gào đã dẫn ngay một đội binh xa, vượt Hoàng Hà, truy kích quân Sở. Triệu Đồng, Triệu Quát (hai người đều là cháu của Triệu Thôi, anh em của Triệu Thuẫn, hiện làm tướng quốc của nước Tấn) cũng tự cho rằng, họ là những kẻ có công cao, nên không nghe theo tướng lệnh của Tuân Lâm Phụ mà dẫn đội ngũ qua sông, theo Tiên hộc, Tuân

https://thuviensach.vn

Lâm Phụ không còn cách nào, đành phải hạ lệnh cho đại quân qua sông. Tiên Hộc dương đương tự đắc nói với Triệu Đồng, Triệu Quát;

- Tôi biết chủ tướng thế nào cũng phải theo lời của chúng ta mà!

Sở Trang Vương nghe nói quân Tấn đã qua sông Hoàng Hà, liền triệu tập các bộ tướng lại để thương lượng đối sách. Quan lệnh doãn Tôn Thúc Ngao chủ trương giảng hòa với quân Tấn, sau đó thì rút quân; một số tướng lĩnh trẻ thì chủ trương cứ đánh. Sở Trang Vương nhất thời không có chủ ý. Có một tiểu thần tên gọi Ngũ Sâm nói:

- Chủ tướng quân Tấn là Tuân Lâm Phụ vừa nắm đại quyền, chưa kịp gây đựng uy tín. Phó tướng Tiên Hộc ỷ vào công lao của tiên nhân, rất coi thường Tuân Lâm Phụ, các tướng lĩnh của tam quân muốn chủ động xuất kích, lại không có thực quyền, các binh sĩ thì không biết nên nghe lời ai, quân Tấn trên dưới không đồng tâm, thần cho rằng Tấn nhất định sẽ thua. Lại nói Chúa công là vua một nước mà lại phải né tránh thần tử của nước Tấn, e rằng có làm tổn thương tới sự tôn nghiêm của nước Sở chăng?

Sở Trang Vương nghe Ngũ Sâm phân tích thấu tình đạt lý, liền hạ lệnh cho quân Sở bày thế trận, hướng tất cả các chiến xa lên phía Bắc, chuẩn bị xuất kích.

Tôn Thúc Ngao thấy quân Tấn có 600 chiếc binh xạ, thực lực hùng hậu, thì rất không yên tâm. Tôn nói với Sở Trang Vương Vương.

- Thần nghĩ, chi bằng ta cứ sai người tới giảng hòa trước, nếu họ không đồng ý cứ nhất định đòi đánh, chúng ta nghênh chiến cũng không muộn. Lúc đó, cái lý sẽ thuộc về chúng ta.

Sở Trang Vương tiếp nhận kiến nghị này, cử Thái Cưu Cư đi sứ sang quân Tấn. Tuân Lâm Phụ sai người tiếp đãi Thái Cưu Cư, ngỏ

https://thuviensach.vn

lời đồ`ng ý giảng hòa, hơn thế´ còn đề` xuất hai bên đồ`ng thời cùng rút quân. Thái Cưu Cư đã hoàn thành sứ mệnh, chuẩn bị trở về` doanh trại quân Sở. Nào ngờ Tiên Hộc đã chờ sẵn ở bên ngoài doanh trại, Tiên nhìn thấ´y Thái Cưu Cư bước ra, liề`n ngăn lại nói:

- Vừa nãy người tiế´p đãi ngươi chưa nói được rõ ràng, ngươi trở về` bảo cho nhà vua của các ngươi biế´t, lần này chúng ta tới đây, nế´u không giế´t hế´t bọn nhà ngươi, quyế´t không thu binh! Mặc dù chủ tướng của chúng ta chịu hòa, nhưng Tiên Hộc ta quyế´t chẳng hòa đâu!

Thái Cưu Cư vô cùng bực tức, không trả lời Tiên Hộc, tiế´p tục đi ra ngoài. Vừa bước ra tới cửa doanh trại, lại gặp bọn Triệu Đồ`ng, Triệu Quát. Hai người này cầ`m cung nỏ chĩa vào đầ`u Thái Cưu Cư chửi rầ`ng:

- Hãy bảo trọng cái đầ`u của ngươi, trở về` bảo cho cái tên Man Tử Đầ`u kia biế´t rầ`ng hãy cẩn thận, chớ đụng vào chúng ta!

Thái Cưu Cư trở về` tới doanh trại quân Sở, thuật lại hế´t một lượt việc mình bị sỉ nhục như thế´ nào cho Sở Trang Vương nghe. Sở Trang Vương giận dữ, hỏi:

- Ai dám đánh trận đầ`u để cho quân Tấ´n biế´t thế´ nào là lợi hại?

Đại tướng Nhạc Bá ưỡn mình ra, bước lên chiế´n xa, lao thẳng tới đại doanh của quân Tấ´n. Đi chưa được bao xa đã gặp ngay mấ´y chục tên lính Tấ´n đi tuầ`n tra, Nhạc Bá không nói câu nào, liề`n bắ´n một phát một tên làm ngã một lúc ba tên lính, lại xuố´ng xe bắ´t số´ng một tên, sau đó nhảy lên xe, chạy về`. Quân Tấ´n thấ´y tướng Sở giế´t người, chia làm ba đường đuổi theo. Nhạc Bá quát to:

https://thuviensach.vn

- Tướng Tấn hãy cẩn thận, tay trái ta bắn ngựa, tay phải ta bắn người, nhìn nỏ đây!

Nói xong, bên trái bắn một phát, bên phải bắn một phát. Quả nhiên mũi tên không chệch đích, bên trái đã bắn ngã ba bốn con ngựa, bên phải bắn bị thương ba bốn người. Quân Tấn hồn bay, vía bạt, không tên nào dám đuổi theo nữa, đành giương mắt nhìn Nhạc Bá chạy về đại bản doanh của quân Sở.

Tuân Lâm Phụ thấy quân Sở tới khiêu chiến, liền vội vàng sai Ngụy Kỳ tới giảng hòa. Ngụy Kỳ chính là con trai Ngụy Trừu đã theo Tấn Văn Công Trùng Nhĩ đi chạy nạn. Ngụy Kỳ muốn làm quan đại phu, mà chưa được, ôm hận bất mãn, chỉ mong cho quân Tấn thất bại. Tuân Lâm Phụ cử Ngụy Kỳ đi giảng hòa, thế nhưng Ngụy Kỳ đã hạ chiến thư. Sau khi trở về, trái ngược lại, Ngụy Kỳ đã nói với Tuân Lâm Phụ:

- Vua Sở không đồng ý giảng hòa, nhất định đòi quyền một trận để phân thắng phụ.

Tướng Tần là Triệu Chiên cho rằng mình có bản lĩnh cao cường, luôn để lộ tài ba cho chủ tướng nhìn thấy. Lợi dụng đêm tối, Triệu Chiên dẫn quân tới đánh úp doanh trại quân Sở, nhưng do không phòng bị cẩn thận nên đã bị quân Sở phát giác. Nghe quân Sở gào to "Bắt lấy gian tế", hoảng sợ quá, Triệu Chiên đã lên xe chạy mất. Khi Sở Trang Vương hiểu rõ tình hình, liền cho xe đuổi theo. Các tướng lĩnh quân Sở nhìn thấy Trang Vương đích thân xuất kích, cũng hăng máu rượt theo. Tôn Thúc Ngao nói với Trang Vương:

- Binh pháp nói rằng: "Thà ta đuổi người, đừng để người đuổi ta!". Quân Tấn ức hiếp ta quá lắm, các tướng lĩnh đều ra cả rồi, chi bằng ta thừa lúc chúng không phòng bị mà đánh tới!

https://thuviensach.vn

Lúc này, trời chưa sáng, Sở Trang Vương đã hạ lệnh xuất phát. Chỉ trong nháy mắt, tiếng trống vang như sấm, xe ngựa phóng như bay, các tướng sĩ quân Sở chen nhau xông vào doanh trại quân Tần. Các tướng sĩ quân Tần đang ngủ ngon giấc, không hề phòng bị. Tuân Lâm Phụ nghe thấy tiếng trống, vội vàng hạ lệch chống cự. Quân đội hai nước đánh nhau một trận lớn ở ngoại ô Thành Bí (đất Trịnh, phía Đông Trịnh Châu, tỉnh Hà Nam ngày nay). Quân Tần vừa trong giấc mộng bừng tỉnh, tinh thần rối loạn, sĩ khí sa sút, chỉ huy bất linh, đã mất hết sức chống đỡ. Còn quân Sở thì sục sôi, xông xáo chém giết, chẳng bao lâu đã đánh cho quân Tần tơi bời, tan tác.

Tuân Lâm Phụ dẫn bọn tàn binh bại tướng, hoảng sợ chạy trốn, một lúc sau nhìn tháy Tiên Hộc từ phía sau chạy lên, đầu trúng một phát nỏ, máu tươi lang lổ đầy mặt, phải dùng chiến bào để bọc. Tuân Lâm Phụ giận dữ nói:

- Dũng tướng mà cũng rơi vào cảnh ngộ này ư?

Trong lúc nói đó, tàn binh của quân Tần đều kéo đến. Tuân Lâm Phụ hạ lệnh gấp rút qua sông. Thế nhưng, thuyền ít người nhiều, kẻ tranh, người cướp, chúng đã tàn sát lẫn nhau. Người trên thuyền đã đầy, người đến sau bám chặt không rời, nhiều chiến thuyền đã lật nhào. Tiên Hộc đứng trên thuyền quát to:

- Ai còn bám tay vào thuyền không chịu rời ra, sẽ bị chặt đứt tay đó.

Tức thì các binh sĩ ở trên thuyền giơ cao dao lên, chặt đứt tay của số người bám vào thuyền, tay giơ lên, dao chặt xuống, máu tươi tràn ngập, nước sông bị nhuộm đỏ, cảnh tượng thật thê thảm, chẳng ai dám nhìn.

https://thuviensach.vn

Sở Trang Vương dẫn đầ̀u quân Sở kéo tới Thành Bí. Có người xin Sở Trang Vương thừa thắ́ng đuổi theo. Sở Trang Vương nói:

- Nước Sở kể từ khi bị nước Tầ́n đánh cho thầ́t bại ở Thành Bộc, đã không dám tranh giành với nước Tầ́n nữa. Thắ́ng lợi này coi như là đã rửa sạch được sỉ nhục đó rồ̀i. Nước Tầ́n và nước Sở đề̀u là nước lớn, sớm muộn cũng phải giảng hòa, hà tầ́t phải giế́t chế́t nhiề̀u người.

Tức thì Sở Trang Vương hạ lệnh cho quân Sở thu quân, không truy kích nữa, thả cho quân quan nước Tầ́n qua sông trở về̀.

Trong trận chiế́n ở Thành Bí, đại quân nước Tầ́n có tới 600 chiế́c binh xa, chỉ một đêm, hầ̀u như đã hoàn toàn bị tiêu diệt. Con chim lớn Sở Trang Vương sau ba năm không hót, cuố́i cùng đã hót lên, nhưng lại khiế́n người đời kinh sợ. Ông ta đã làm bá chủ kế́ tiế́p sau Tề̀ Hoàn Công, Tầ́n Văn Công và Tầ̀n Mục Công.

https://thuviensach.vn

41. Hội nghị dẹp yên chiến sự

Sau trận chiế́n ở Thành Bí, tiế́ng tăm Sở Trang Vương lừng lẫy cả Hoàng Hà, chấn động Bắ́c Phương, đúng là không ai bì kịp. Bởi phương Bắ́c có nước Tấn cản trở, nước Sở phải phát triển về̀ phía Đông, thôn tính rấ́t nhiề̀u nước nhỏ, thố́ng nhấ́t lại vùng Trung du Trường Giang và lưu vực Hán Thủy; nề̀n kinh tế́ và văn hóa đã có sự phát triển, trở thành một trong những quố́c gia mạnh nhấ́t lúc đó. Nước Tấn không cam tâm chịu thấ́t bại, nhưng nhấ́t thời lại không đủ sức tấn công nước Sở, đã phát triển lên phía Bắ́c, thôn tính rấ́t nhiề̀u nước nhỏ và bộ lạc Nhung Địch thuộc các dân tộc thiểu số́ phương Bắ́c, đem một bộ phận Sơn Tây, miề̀n Tây Nam Hà Bắ́c, Hà Nam và Thiểm Tây hiện tại thố́ng nhấ́t lại; so với nước Sở vẫn là cờ trố́ng tương đương, cân bằ̀ng lực lượng. Hai nước Tấn và Sở luôn luôn nhòm ngó lẫn nhau, rình mò cơ hội để đánh bại lẫn nhau.

Lúc này, nội bộ các nước đang phát sinh ra những biế́n hóa cực kỳ to lớn. Trong cuộc chiế́n tranh tranh bá, các nước chư hầ̀u chủ yế́u dựa vào lực lượng quan đại phu, cho nên họ đành phải đem đấ́t đai, của cải cướp đoạt được trong chiế́n tranh, lấ́y ra phầ̀n lớn, để thưởng cho các quan đại phu. Từ trong số́ quan đại phu này nhà vua tuyển chọn ra một người hoặc vài người làm khanh, giúp đỡ nhà vua nắ́m giữ chính quyề̀n đấ́t nước. Khanh cũng là chế́ độ truyề̀n đời cho con cháu. Lực lượng của quan đại phu không ngừng được tăng cường, thực quyề̀n của nhà vua dầ̀n dầ̀n rơi vào trong tay thế́ khanh. Nước Tấn có mấ́y nhà đại quý tộc, họ Loan, họ Khích, họ Trung Hành, họ Phạm, họ Hàn, họ Triệu, họ Ngụy, đề̀u rấ́t có thế́ lực, thậm chí ngay cả việc phế́ hay lập nhà vua, họ đề̀u có tiế́ng nói quyế́t định.

https://thuviensach.vn

Năm 12 Chu Giản Vương (năm 574 trước Công nguyên) Tấn Lịch Công lợi dụng lực lượng của họ Loan tiêu diệt họ Khích. Lực lượng họ Loan càng ngày càng lớn mạnh. Từ Tấn Lịch Công tới Tấn Điệu Công, Tấn Bình Công, thay đổi mấy triều vua, vậy mà thế lực của nhà họ Loan chỉ có tăng mà không giảm. Bắt đầu từ Loan tân, qua Loan thư tới Loan Doanh, liền bảy đời nắm quyền ở triều đình. Các quan đại thần văn võ triều Tấn rất nhiều người xuất thân từ nhà họ Loan. Sau khi Tấn Bình Công lên ngôi cảm thấy quyền lực của họ Loan quá lớn, trực tiếp uy hiếp đến mình, liền tìm cách triệt họ Loan. Mấy nhà đại quý tộc khác cũng thấy họ Loan quá hống hách, nếu có thể bị tiêu diệt hết họ Loan, bớt đi được đối thủ cạnh tranh, thì họ cũng sẵn sàng ủng hộ kế hoạch của Tấn Bình Công.

Ông nội của Loan Doanh là Loan Thư; khi Loan Thư nắm quyền, đã bức tử Tấn Lịch Công. Tấn Bình Công liền vị cớ này buộc con cháu của Loan Thư phải đền tội. Tấn Bình Công dự định trước hết cho bắt hết vây cánh của Loan Doanh. Quan đại phu là Pham Cái nói:

- Loan Doanh còn sống, Chúa công bắt hết vây cánh của ông ta, đập cỏ cho rắn sợ, e sẽ hỏng việc. Chúa công nên điều Loan Doanh ra khỏi Giáng Thành (Đô Thành nước Tấn), sau đó hãy thanh trừ vây cánh của ông ta.

Tấn Bình Công sai Loan Doanh tới Trước ấp làm việc. Loan Doanh vừa đi, Trịnh Văn Công liền tuyên bố tội trạng của Loan Thư, đem bắt hết những người thuộc gia tộc họ Loan còn lại ở trong đô thành, sau đó cử người đuổi theo Loan Doanh. Loan Doanh được tin này, quay ngay đầu xe, chạy sang theo nước Tề. Tề Trang Công rất nhiệt tâm tiếp đãi Loan Doanh, bằng lòng giúp đỡ Loan báo thù.

https://thuviensach.vn

Năm 22 Chu Linh Vương (năm 550, trước Công nguyên) Tề Trang Công đưa Loan Doanh tới Khúc ốc, chấn hưng cờ trống, đánh về Giáng Đô, thế nhưng Loan Doanh chưa chuẩn bị xong, quân đội do Tấn Bình Công cử đến đã bao vây chặt Khúc ốc. Trải qua hơn một tháng chiến đấu kịch liệt, Loan Doanh và những người đi theo đều bị giết chết. Từ đây, gia tộc họ Loan bị diệt vong.

Họ Loan đã bị diệt, trong lòng Tấn Bình Công vẫn không yên, mấy nhà quý tộc nổi lên về sau như họ Hàn, họ Triệu, họ Ngụy lại đã lớn mạnh lên. Họ đổi mới biện pháp thống trị, giảm nhẹ bóc lột, ban thưởng cho những người có quân công, nên đã tranh thủ được rất nhiều dân chúng, thực lực dần dần đã vượt qua nhà vua.

Hiện tượng này không chỉ phát sinh ra ở một nước Tấn, như họ Điền, họ Cao, họ Quốc ở nước Tề. Họ Quý Tôn, họ Mạnh Tôn, họ thúc Tôn ở nước Lỗ, qua cuộc chiến tranh tranh bá lâu dài, lực lượng đã không ngừng lớn mạnh. Tông tộc của họ đã trở thành dòng họ mạnh, thái ấp của họ đã biến thành nước mạnh, tạo thành sự uy hiếp cực kỳ đối với nhà vua. Nhà vua vì sợ ngôi báu của mình không vững, chẳng còn lòng dạ nào đi tranh bá với các quốc gia khác nữa? Nước Sở cũng có sự phiền phức của nước Sở. Nước Ngô vốn dĩ là nước phụ thuộc của Sở, lúc này cũng dần lớn mạnh lên, thường hay quấy rối biên cương của Sở; khi nước Sở tiến lên phía Bắc tranh bá, vẫn cứ phải canh cánh lo hậu phương. Các quan đại phu ở trong những nước nhỏ còn lại cũng đang tiến hành thôn tính, Hồ Yển vọng giảm bớt các cuộc chiến tranh đối ngoại. Trong tình hình như vậy, các chư hầu và quan đại phu của rất nhiều quốc gia đều bằng lòng tạm thời đình chiến, tức thì cục diện các nước lớn tranh bá có xu hướng hòa hoãn xuất hiện.

Năm 26 Chu Linh Vương (năm 546, trước Công nguyên), quan đại phu nước Tống là Hướng Tuất hẹn hò với hai nước lớn là Tấn và Sở, mở hội nghị để bàn việc dẹp yên chiến sự. Hướng Tuất và quan

https://thuviensach.vn

đại phu nước Tấn là Triệu Vũ, quan đại phu nước Sở là Khuất Kiển đều rất có tình bạn thân thiết, muốn thuyết phục hai nước đình chiến. Khi hai nước đều rơi vào tình trạng không đủ sức chiếu cố tới bên ngoài nữa, nghe Hướng Tuất đề nghị, họ đều tán thành ngay.

Tháng 7, tại đô thành Thương Khâu nước Tống đã triệu tập hội nghị "nhị binh" (dẹp yên chiến sự, đình chỉ chiến tranh), tổng cộng có mười quốc gia tham dự. Những người tham dự hội nghị liên minh lần này khác hẳn với lần trước. Hội liên minh lần trước là đích thân chư hầu tới tham dự, những người tới dự hội liên minh lần này hoàn toàn là những quan đại phu có quyền lực của các nước: Nước Tấn và Triệu Vũ, nước Sở và Khuất Kiển, nước Tống là Hướng Tuất, nước Lỗ là Thúc Tôn Báo, nước Vệ là Thạch ô, nước Trịnh là Lương Tiêu. Hội nghị phân thành hai tập đoàn do Tấn và Sở cầm đầu. Tập đoàn phía nước Tấn bao gồm các nước Lỗ, Vệ, Trịnh, Tào... phía nước Sở bao gồm các nước Thái, Trần, Hứa,... nước Tống là Đông đạo chủ, lại là người phát khởi hội nghị, dĩ nhiên đã tham gia đại hội. Nước Tề và nước Tần là nước lớn độc lập, có địa vị ngang hàng với Tấn và Sở, không phụ thuộc phía nào cả nên không tham gia hội nghị. Hai bên tham gia hội nghị cùng bàn bạc quyết định: Hai nước Tấn và Sở cùng làm bá chủ. Từ đó về sau, thuộc quốc của nước Sở cũng phải triều cống nước Tấn; thuộc quốc của các nước Tấn cũng phải triều cống nước Sở. Số nước nhỏ này cần phải chuẩn bị hai phần cống phẩm, thế là phần phải gánh vác đương nhiên đã tăng thêm.

Khi các điều kiện được ấn định xong xuôi, sắp sửa uống máu ăn thề, Khuất Kiển của nước Sở lại tìm Hướng Tuất nói:

- Hai minh chủ, tất nhiên phải có trước sau chứ? Ông hãy tới bàn với nước Tấn, khi uống máu ăn thề nước Sở phải đứng ở trên đầu.

https://thuviensach.vn

Hướng Tuấ t rấ t khó xử, thế nhưng ông là người đề xướng ra, đành phải đi tìm Triệu Vũ của nước Tấ n. Triệu Vũ không đồ ng ý, nói:

- Tiên quân Văn Công của chúng tôi đã làm minh chủ sớm nhấ t, nước Sở làm sao có thể đứng ở trên đầ u chúng tôi được?

Hướng Tuấ t nói lại lời này với Khuấ t Kiế n, Khuấ t Kiế n nói:

- Mọi người đề u nói Tấ n Sở là bá chủ bình đẳng, nế u như vẫn cứ để nước Tấ n đứng ở trước vô hình trung nước Sở chúng tôi chẳng phải bị coi là đứng hàng thứ hai rồ i hay sao? Lầ n này muố n nói gì cũng phải để cho nước Sở chúng tôi đứng trên đầ u.

Kỳ thực, người nước Sở tới khai hội đã có sự chuẩn bị sẵn sàng, bên trong quầ n áo của họ đề u là giáp sắ t, giấ u sẵn binh khí; văn không được thì dùng đế n võ, muố n giế t chế t Triệu Vũ ngay tại hội nghị, độc chiế m chức bá chủ hội liên minh lầ n này, tiế p đó sẽ xưng bá thiên hạ. Triệu Vũ nhận thấ y tình thế đã xấ u đi, đành phải nhượng bộ, để cho nước Sở làm chủ liên minh.

Hai bên Tấ n Sở ước định, nế u ai phá hoại minh ước, thì sẽ bị các nước khác đế n trừng phạt. Từ đây về sau, hai nước Tấ n Sở chia đề u bá quyề n, nước Sở có thể tập trung lực lượng đố i phó với nước Ngô, nước Tấ n cũng có thể chuyên tâm tiế n hành tranh đoạt nội bộ. Do vậy, trong thời gian mười mấ y năm sau hội nghị dẹp yên chiế n sự này, giữa mười quố c gia đó không có giao chiế n, vì thế toàn bộ các cuộc chiế n tranh đố i ngoại của các nước chư hầ u đã giảm đi nhiề u. Thế nhưng, các cuộc đấ u tranh giành quyề n đoạt thế giữa các tập đoàn khác nhau trong nội bộ chư hầ u, trái lại, đã trở nên vô cùng gay gắ t. Cho nên có thể nói, hội nghị dẹp yên chiế n sự lầ n này là một đường ranh giới rấ t quan trọng. Trước hội liên minh, chủ yế u là chư hầ u thôn tính lẫn nhau, thứ đế n là quan đại phu thôn

https://thuviensach.vn

tính lẫn nhau. Sau hội nghị liên minh thì chủ yế u là quan đại phu thôn tính lẫn nhau, thứ đế n là chư hầ u. Xã hội của từng nước đang â p ủ một sự biế n đổi cực kỳ lớn lao.

https://thuviensach.vn

42. Ngũ Tử chạy trốn tới nước Ngô

Sau hội nghị dẹp yên chiế n sự, cục diện Tấ n Sở tranh bá đã tiế p cận tới giai đoạn cuố i. Lúc này, ở hạ du Trường Giang có hai quố c gia lầ n lượt quật khởi, một là nước Ngô và một là nước Việt. Nước Ngô chiế m một phầ n khu vực hai tỉnh An Huy và Triế t Giang và đại bộ phận tỉnh Giang Tô hiện nay, Ngô vố n là nước phụ thuộc của nước Sở, tới cuố i kỳ Xuân Thu lại chiế n thắ ng được nước Việt xưng bá ở Trung Nguyên. Người sáng lập ra nghiệp bá là Ngô Vương Hạp Lư và Phù Sai, quan đại thầ n nổi tiế ng nhấ t dưới trướng họ, một người là Ngũ Tử Tư và một người là Tôn Vũ.

Ngũ Tử Tư vố n là người nước Sở, tại sao ông lại trở thành quan trọng thầ n của nước Ngô và giúp đỡ vua ngô đánh bại nước Sở? Chuyện này phải kể lại từ đầ u.

Năm 18 Chu Cảnh Vương (năm 527, trước Công nguyên), sau hai năm nắ m chính quyề n, Sở Bình Vương sai quan đại phu là Phí Vô Cực tới nước Tầ n cầ u hôn cho Thái Tử Kiế n. Tầ n ái Công đã đem em gái của mình là Mạnh Doanh gả cho Thái tử Kiế n. Phí Vô Cực là con người rấ t xấ u xa, lại chuyên thói bợ đỡ ôm chân, thấ y Sở Bình Vương thèm chảy dãi trước sắ c đẹp của Mạnh Doanh, liề n nói:

- Chúa công đã thích nàng, sao không tự vơ lấ y đi?

Lời nói thật hợp với tâm ý của Sở Bình Vương, bèn đem cô hầ u của Mạnh Doanh gả cho Thái tử Kiế n.

Theo thời gian, sự việc xấ u xa Sở Bình Vương lấ y con dâu của mình được lan truyề n. Phí Vô Cực rấ t sợ Thái tử Kiế n biế t, liề n thúc dục Sở Bình Vương đưa Thái tử Kiế n lên nắ m quyề n sẽ tính

https://thuviensach.vn

sổ hắn, cho nên hắn đã tìm trăm phương ngàn kế để giết hại Thái tử Kiến. Hắn xúc xiểm trước mặt Sở Bình Vương, nói:

- Thái tử rất không hài lòng với việc Chúa công đã lấy vợ của Thái tử, nghe nói Thái tử đã chiêu binh mãi mã ở Thành Phụ, để cho thầy giáo của Thái tử là Ngũ Xa ngày đêm thao luyện, sẽ đánh về ảnh Đô để báo thù đó!

Lời xúi bẩy của Phí Vô Cực khiến Sở Bình Vương không chịu nổi, liền triệu thầy giáo của Thái tử Kiến là Ngũ Xa tới trách hỏi. Ngũ xa chính là con cháu đời sau của Ngũ Cử, người đã từng khuyên can Sở Trang Vương ngày trước. Ngũ Xa là người thẳng thắn, cương trực, không chịu nổi hành vi của Sở Bình Vương, rất căm hận việc làm của Phí Vô Cực, liền nói:

- Việc Chúa công lấy tranh vợ của thái tử, đã là không đúng rồi, tại sao lại tin theo lời bậy bạ của kẻ tiểu nhân mà hoài nghi cả cốt nhục?

Sở Bình Vương vừa thẹn thùng lại vừa giận dữ, liền hạ lệnh bắt Ngũ Xa, nhốt vào trong nhà giam. Phí Vô Cực lại xúi thêm một bước, nói:

- Chúa công đã bắt thầy giáo của Thái Tử, liệu Thái tử có cam lòng không? Nếu Thái tử liên hiệp với các nước Tề Tấn để gây chuyện thì e khó có thể đối phó được đó?

Sở Bình Vương thích Mạnh Doanh, từ lâu đã có lòng dạ phế bỏ Thái tử Kiến, lập con trai của Mạnh Doanh lên làm Thái tử, nghe lời nói của Phí Vô Cực, liền hạ quyết tâm sẽ giết chết Thái tử Kiến.

Thái tử Kiến được biết tin này, lập tức chạy trốn sang nước Tống. Phí Vô Cực nói:

https://thuviensach.vn

- Ngũ Xa có hai người con trai, con lớn lên tên là Ngũ Thượng, con nhỏ tên là Ngũ Viên (tức Ngũ Tử Tư), đó là những nhân tài hữu dụng, hữu mưu. Nế u để cho chúng chạy trố n, tấ t sẽ có hậu họa khôn lường! Trừ cỏ phải trừ tận gố c, Chúa công có cho gọi hai anh em chúng lại rồ i đem giế t chế t cùng với Ngũ Xa là xong.

Sở Bình Vương nói:

- Đã bắ t cha của chúng rồ i, liệu chúng có thể đế n không?

Phí Vô Cực nói:

- Điề u đó cũng dễ thôi, Chúa công cứ để cho Ngũ Xa viế t thư cho chúng, nói rằ ng nế u chúng đế n thì sẽ tha tội cho cha chúng, nế u không đế n sẽ lập tức xử tử cha của chúng!

Ngũ thượng nhận được thư của cha, trong lòng rấ t lo lắ ng, dự định sẽ tới ngay ảnh Đô, liề n đưa thư cho Ngũ Tử Tư xem. Ngũ Tử Tư xem xong thư, nói:

- Lá thư này đúng là chúng bắ t cha viế t đó, nế u chúng ta không đế n, chúng nó sợ chúng ta, chưa chắ c cha đã đế n nỗi phải chế đâu. Nế u đế n, nhấ t định là cha sẽ bị chế t, mà chúng ta cũng không thoát khỏi bàn tay độc ác của chúng.

Ngũ Thượng nói:

Nế u không đế n, vạn nhấ t cha bị giế t hại thật thì sao? Cho dù là thư giả, được gặp mặt cha một lầ n, có chế t cũng cam lòng.

Ngũ Tử Tư nói:

- Cả hai anh em cùng đế n để chế t, hỏi có ích gì? Nế u cha bị hại, thì phải nghĩ cách báo thù thay cha. Anh nhấ t định phải đi, em đành vĩnh biệt anh tại đây.

https://thuviensach.vn

Quả nhiên, Ngũ Thượng vừa tới ảnh Đô, Sở Bình Vương đã cho giết chết cả Ngũ xa và Ngũ Thượng. Tiếp đó Sở Bình Vương lại hạ một đạo mệnh lệnh, thông báo cho toàn quốc biết, đã trao giải thưởng cho ai bắt được Ngũ Tử Tư.

Ngũ Tử Tư nghe tin cha và anh đã bị giết, thì vô cùng đau khổ, đã thề: "Thù lớn này không trả được, ta thề không làm người", rồi bỏ trốn ngay trong đêm đó. Trên đường đi, đột nhiên gặp lại người bạn cũ là Thân Bao Tư. Ngũ Tử Tư đem chuyện cha và anh bị giết hại như thế nào, Sở Vương treo giải thưởng bắt mình ra sao, trước sau kể lại cho bạn nghe một lượt. Thân Bao Tư rất thông cảm với Ngũ Tử Tư, liền hỏi:

- Bây giờ bạn dự định làm gì?

Ngũ Tử Tư nói:

- Tục ngữ có câu "Mối thù cha mẹ, không đội trời chung". Ta không nhai sống được thịt của Sở Vương, không băm được xác Phí Vô Cực, không lật đổ được nước Sở, không phải là trang nam nhi.

Thân Bao Tư nói:

- Sở là đất nước của cha mẹ chúng ta, làm sao có thể làm như vậy được? Vì tình nghĩa bạn bè mà, tôi nhất định sẽ không tiết lộ chí hướng của bạn. Thế nhưng, tôi nói cho bạn biết rằng, nếu bạn lật đổ nước Sở, thì tôi nhất định sẽ nghĩ cách khắc phục hưng lại nó!

Nói xong, hai người chia tay.

Ngũ Tử Tư tới nước Tống, đã tìm được Thái tử Kiến. Không may, nước Tống có nội loạn, nước Sở cử binh tới can thiệp, Thái tử Kiến và Ngũ Tử Tư vội vã chạy trốn sang nước Trịnh. Trịnh Định Công rất nhiệt tình chiêu đãi họ, không ngờ Thái tử Kiến lấy oán trả ơn,

https://thuviensach.vn

Thái tử Kiế́n đã giả́u Ngũ Tử Tư, bí mật câu kế́t với nước Tấ́n, muố́n cướp đoạt đại quyề̀n của nước Trịnh, rồ̀i lợi dụng lực lượng của nước Trịnh, đánh về̀ Sở. Trịnh Định Công kịp thời phát giác ra âm mưu này, đã giế́t chế́t Thái Tử Kiế́n.

Ngũ Tử tư lại đem con trai của Thái tử Kiế́n là Công tử Thắng chạy trố́n tới nước Ngô. Trên đường đi, Ngũ Tử Tư vừa lo người nước Trịnh đuổi theo, vừa sợ người nước Sở đuổi bắ́t, nên đành phải ban ngày ẩn nấ́p trong núi sâu, ban đêm mới dám mò đi. Suố́t mười ấ́y ngày mới tới biên giới giữa nước Sở và nước Ngô, đó là Chiêu Quan (phía Tây Bắ́c huyện Hàm Sơn, tỉnh An Huy ngày nay). Hình thế́ Chiêu Quan vô cùng hiểm yế́u, trước, sau đề̀u là núi, chỉ có một con đường thông tới cửa Quan, qua được Chiêu Quan chính là Đại Giang, ngồ̀i lên thuyề̀n là có thể tới được nước Ngô, nên đã đặc biệt phái binh mã tới canh giữ Chiêu Quan, lại còn treo ảnh vẽ hình Ngũ Tử Tư ở trước cửa Quan, người nào muố́n qua cửa Quan đề̀u phải đố́i chiế́u với hình vẽ đó, để tránh Ngũ Tử Tư trà trộn đi qua. Đúng là thiên là địa võng, có mọc cánh cũng khó ba qua được. Ngũ Tử Tư và công tử Thắ́ng đã dừng lại mấ́y ngày ở gầ̀n Chiêu Quan, mắ́t nhìn về̀ phía Chiêu Quan, biế́t khó mà qua được. Một hôm, Ngũ Tử Tư phát hiện có rấ́t nhiề̀u người tụ tập đông đúc ở trước cửa Quan, không khí náo loạn, binh lính canh gác cửa Quan kiểm tra không xuể. Ngũ Tử Tư liề̀n hóa trang, đem theo công tử Thắ́ng trà trộn vào đám đông, lợi dụng thời cơ qua cửa Quan. Trong các tiểu thuyế́t và hí khúc cũ đề̀u nói Ngũ Tử Tư lo lắ́ng quá độ ở trước Chiêu Quan, trong một đêm do buồ̀n rầ̀u mà bạc hế́t râu tóc, các binh lính canh gác của Quan không còn nhận ra nữa, nên mới trà trộn được mà ra khỏi Chiêu Quan. Sự thực có phải như vậy không, không thể đoán chắ́c được. Có điề̀u, từ truyề̀n thuyế́t này có thể thấ́y rằ̀ng người đời đã gửi gắ́m sự đồ̀ng tình rấ́t sâu sắ́c đố́i với Ngũ Tử Tư.

https://thuviensach.vn

Ngũ Tử Tư đem theo công tử Thắng đi qua Chiêu Quan, qua sông Đại Giang tiến vào biên giới nước Ngô, thì thở một hơi dài khoan khoái. Ngũ Tử Tư tìm người hỏi thăm đường, đi thẳng về phía Đô Thành nước Ngô. Một hôm, ông gặp một người đàn ông thân hùm mình gấu, giọng nói sang sảng, tướng mạo dũng mãnh không ai sánh kịp đang đánh nhau với một người đàn ông khác trên phố. Hai người đánh nhau không phân thắng phụ, mọi người ở xung quanh khuyên can thế nào cũng không thể dứt ra được. Lúc này từ trong ngôi nhà cạnh phố vọng ra tiếng nói của một bà già.

- Chuyên Chư dừng tay!

Người đàn ông đó vừa nghe tiếng nói đã lập tức buông tay, bước vào nhà. Ngũ Tử Tư rất lấy làm kỳ quái, những người ở bên cạnh cho Ngũ Tử Tư biết: người đàn ông này tên gọi là Chuyên Chư, bà già đó chính là mẹ của Chuyên Chư. Chuyên Chư có sức khỏe vô địch, rất trọng nghĩa khí, thích đánh kẻ gây ra sự bất công, rất kính trọng và có hiếu với mẹ. Ngũ Tử Tư nghĩ, con người dũng cảm như thế này, trong tương lai nhất định có triển vọng. Ngay hôm sau, Ngũ Tử Tư tới thăm Chuyên Chư. Hai người trò chuyện rất tâm đầu ý hợp, liền kết thành anh em. Ngũ Tử Tư và công tử Thắng trú một đêm ở nhà Chuyên Chư, hôm sau tiếp tục đi về hướng đô thành nước Ngô.

Năm 23 Chu Cảnh Vương (năm 552, trước Công Nguyên), Ngũ Tử Tư đến Đô Thành Ngô, lập tức vào bái kiến Ngô Vương Liêu. Ngô Vương Liêu nhiều lần tấn công nước Sở, tuy cũng đã đánh thắng mấy trận, nhưng cũng chẳng chiếm được nhiều lợi ích. Ngô Vương Liêu biết Ngũ Tử Tư là một nhân tài, vô cùng sung sướng, lập tức trọng dùng ngay và phong cho Ngũ Tử Tư làm quan đại phu. Ngũ Tử Tư kiến nghị với Ngô Vương đánh Sở. Anh trai của Ngô Vương là công tử Quang không đồng ý, nói với Ngô Vương Liêu rằng:

https://thuviensach.vn

- Ngũ Tử Tư muố́n đánh Sở chẳng qua là muố́n mượn lực lượng của nước Ngô chúng ta báo thù cho mình. Hiện tại nước Sở vẫn còn rấ́t mạnh, đánh Sở thì không thể thành công được.

Ngô Vương Liêu ngu xuẩn đã nghe và tin theo lời công tử Quan, liề̀n thủ tiêu ý định đánh Sở, rồ̀i dầ̀n dầ̀n xa lánh Ngũ Tử Tư.

Một hôm, bỗng nhiên Công tử Quang tới thăm Ngũ Tử Tư. Công tử Quang nói:

- Một nhân tài như ông hẳn phải quen biế́t rộng? Tôi rấ́t muố́n kế́t giao với các hào kiệt trong thiên hạ, xin ông tiế́n cử cho một vài người.

Trong câu chuyện, Ngũ Tử Tư đã hiểu rõ được tâm sự của công tử Quang, chính ông ta muố́n lật đổ Ngô Vương Liêu để lên làm vua. Ngũ Tử Tư nhận ra, nế́u muố́n đánh Sở để phục thù thì cầ̀n phải chờ công tử Quang lên ngôi đã, liề̀n tiế́n cử Chuyên Chư với công tử Quang.

Năm thứ tư Chu Linh Vương (năm 516, trước Công Nguyên), Sở Bình Vương qua đời, Ngô Vương Liêu thừa cơ cấ́t quân đi đánh nước Sở. Chẳng ngờ nước Sở đã có phòng bị từ trước, chờ quân Ngô vào hẳn phía trong biên giới, quân Sở liề̀n chặt đứt đường phía sau của quân Ngô. Quân Ngô muố́n tiế́n không được, muố́n thoái chẳng xong, thực tế́ là đã bị quân Sở bao vây. Tin quân Ngô bị bao vây lan truyề̀n đi, tiế́ng ai oán nổi lên khắ́p nơi. Công tử Quang thấ́y cơ hội đã tới, lập tức mời Chuyên Chư đế́n, để cho Chuyên Chư tới đâm chế́t Ngô Vương Liêu. Chuyên Chư nói:

- Ngô Vương là vua của chúng ta, tại sao lại phải đâm chế́t ngài?

Công tử Quang nói:

https://thuviensach.vn

- Hắ´n có phải là vua đâu? Ngôi vua của hắ´n là cướp từ tay người khác đó! Ông nội ta tuổi già mới bắ´t đầ`u xưng vương, người có bô´n con trai, cha ta là con cả. Ông nội ta muô´n truyề`n ngôi cho người con thứ tư hiề`n tài sáng suô´t là Quý Trát, thê´ nhưng nói thê´ nào Quý Trát cũng không làm. Khi ông nội ta sắ´p mâ´t, đành phải dặn dò để cho con cả kê´ ngôi, có điề`u là về` sau phải truyề`n ngôi cho các anh em, chứ không cho phép truyề`n ngôi cho con trai. Sau đó, theo thứ tự, ngôi phải truyề`n cho Quý Trát, Quý Trát vẫn không chấ´p nhận. Theo lý thì phải khôi phục quy củ con cả được nô´i ngôi, ngôi vua cầ`n phải được trả về` cho em trai cả của người con cả, cũng chính là ta. Thê´ nhưng con trai của người con thứ ba là công tử Liêu, lại cướp mâ´t. Ngươi nói xem, nỗi oan ức bấ´y lâu, chẳng lẽ nhân dịp này lại không muô´n trút bỏ hay sao?

Chuyên Chư đã bằ`ng lòng dô´c hê´t sức vì công tử Quang.

Năm thứ 5 Chu Kinh Vương (năm 515 trước Công Nguyên), công tử Quang bầ`y yê´n tiệc mời Ngô Vương Liêu tới ăn. Công tử Quang nói:

- Gầ`n đây, thầ`n có được một người đầ`u bê´p có biệt tài nướng cá. Hôm nay thầ`n sẽ để hắ´n hầ`u hạ bệ hạ một bữa cá, mời bệ hạ thưởng thức thử xem!

Ngô Vương Liêu rấ´t thích ăn cá, nghe công tử Quang nói có món cá do đầ`u bê´p giỏi nướng, thì rấ´t vui mừng, liề`n gọi to:

- Đem mau lên đây! Đem nhanh lên đây!

Chuyên Chư đóng vai người đầ`u bê´p, hai tay bưng tới một con cá to. Ngô Vương Liêu nhìn thấ´y cá, luôn chép chép miệng khen:

- Cá ngon lắ´m! Cá ngon lắ´m!

https://thuviensach.vn

Vừa lúc đó, Chuyên Chư đột nhiên rút một lưỡi kiếm ngắn từ trong bụng cá ra, dùng sức mạnh của toàn thân đâm thẳng vào Ngô Vương Liêu; vệ sĩ của Ngô Vương Liêu cũng rút dao ra đồng thời chém vào Chuyên Chư. Ngô Vương Liêu và Chuyên Chư hầu như cùng bị giết chết trong tích tắc. Sảnh đường bị một phen hỗn loạn. Ngũ Tử Tư liền dẫn quân đội kéo tới, tiêu diệt đội vệ sĩ của Ngô Vương Liêu, sau đó chiếm lĩnh cung vua, tuyên bố công tử Quang lên ngôi, đó chính là Ngô Vương Hạp Lư.

Sau khi Hạp Lư lên làm vua, đã để cho Ngũ Tử Tư hiệp trợ với mình cai trị nước Ngô, trước hết lo chỉnh đốn nền chính trị, sau đó ra sức phát triển sản xuất, khuyến khích cày cấy, tăng cường xây dựng tường thành, đúc tạo vũ khí. Qua hàng loạt biện pháp cai trị của Ngô Vương Hạp Lư và Ngũ Tử Tư, nước Ngô đã lớn mạnh lên.

Năm thứ ba sau khi lên ngôi, Hạp Lư dự định cất quân đi đánh Sở, tranh Bá thiên hạ. Hạp Lư nói với Ngũ Tử Tư:

- Năm xưa, người kiến nghị với Ngô Vương Liêu đánh Sở, ta biết đó là một chủ ý tốt đẹp. Thế nhưng ta sợ hắn cử ta đi sẽ làm lỡ dở việc đại sự của ta. Vả lại, nếu có đánh thắng trận thì đó sẽ là công lao của hắn, hắn sẽ thu hết lợi lộc cho nên ta không ủng hộ kiến nghị của ngươi. Nay, nước Ngô đã do ta làm chủ rồi. Ta nhất định sẽ mở mang kinh doanh, làm cho nước Ngô lớn mạnh lên, trở thành thủ lĩnh của các nước ở Trung Nguyên. Ta biết, muốn đạt được mục tiêu này, trước tiên cần phải đánh bại nước Sở. Ngươi xem đánh Sở vào lúc nào thì tốt?

Ngũ Tử Tư nghe xong vô cùng sung sướng, đã đề xuất với Hạp Lư rất nhiều kiến nghị đánh Sở, không những thế còn tiến cử cho Hạp Lư một nhà đại quân sự, đó là Tôn Vũ.

https://thuviensach.vn

43. Tôn Vũ thao luyện nữ binh

Tôn Vũ là nhà quân sự vĩ đại trong thời cổ đại của Trung Quốc. *Tôn Tử Binh Pháp* mà ông viết ra chẳng những là bộ binh thư cổ nhất hiện còn tồn giữ của Trung Quốc, mà đó cũng là một bộ binh thư sớm nhất trên thế giới, chẳng những là trước tác quân sự kiệt xuất nhất trong thời cổ đại Trung Quốc, mà trong lịch sử học thuật quân sự thế giới nó cũng chiếm một địa vị vô cùng quan trọng. Bộ binh thư này, từ trước tới nay đều được gọi là "Binh Kinh", sớm từ thế kỷ thứ 7 đã được chuyển vào Nhật Bản, sau thế kỷ thứ 18, các nước Anh, Pháp, Đức, Tiệp, nga,... đều đã phiên dịch ra, ảnh hưởng của nó vô cùng lớn lao.

Dưới đây sẽ kể một chuyện về Tôn Vũ thao luyện nữ binh.

Tôn Vũ vốn là người nước Tề, do phải chạy nạn đã tới nước Ngô. Ông đã đem theo bộ binh thư mà ông viết ra, muốn được cầu kiến Ngô Vương để thực hiện hoài bão của mình. Hạp Lư muốn đánh Sở, đang cần có một nhân tài giống như Tôn Vũ. Bây giờ Ngũ Tử Tư vừa tiến cử, trước hết Hạp Lư đã đọc qua một lần quyển binh thư của Tôn Vũ, sau đó mới tiếp kiến Tôn Vũ. Hạp Lư nói với Tôn Vũ:

- Tác phẩm lớn 13 thiên của tiên sinh, quả nhân đã đọc cả rồi. Liệu có thể thực hành thử ngay trước mặt quả nhân được không?

Tôn Vũ trả lời:

- Được ạ!

Hạp Lư lại hỏi:

https://thuviensach.vn

- Có thể để cho phụ nữ thử được không? Nế u dùng để thao luyện nữ binh thì sao?

Tôn Vũ nói:

- Tố t ạ!

Tức thì Hạp Lư cho gọi hế t cung nữ, có ước khoảng 180 người, giao cả cho Tôn Vũ chỉ huy. Bản thân Hạp Lư ngồ i ở trên đài cao xem Tôn Vũ thao luyện nữ binh.

Tôn Vũ đã chia số cung nữ này ra thành hai đội, để cho hai người cung nữ mà Hạp Lư sủng ái nhấ t lầ n lượt đảm nhận chức đội trưởng của hai đội, hạ lệnh cho tấ t cả các cung nữ mỗi người cầ m một chiế c kích.

Tôn Vũ hỏi:

- Các người có hiểu rõ trái tim, sau lưng tay trái, tay phải của mình không?

Các cung nữ đề u đồ ng thanh trả lời:

- Hiểu rõ!

Tôn Vũ nói:

- Tố t! Bây giờ ta hạ lệnh các người hướng về phía trước, thì các người phải nhìn theo phương hướng đố i diện của trái tim; ra lệnh cho các người hướng về bên trái thì các người phải nhìn về phía tay trái; ra lệnh cho các người hướng về bên phải thì các người phải nhìn về phía tay phải; ra lệnh cho các người hướng về đằ ng sau thì các người phải quay thân mình nhìn về sau lưng, mọi người có thể làm được cả chứ?

https://thuviensach.vn

Các cung nữ đề̀u trả lời nói:

- Có thể!

Sau khi Tôn Vũ trao đổi hiệu lệnh rõ ràng rồ̀i, liề̀n cho người đem các binh khí như rìu, búa... đặt cả ở trong cung đình, rồ̀i căn dặn nhiề̀u lầ̀n: nế́u không nghe theo hiệu lệnh thì sẽ bị trừng trị theo quân pháp. Sau đó đánh trố́ng truyề̀n lệnh hướng sang bên phải, các cung nữ chỉ quen thói ca múa nhẹ nhàng, đâu có chịu sự bó buộc như thế́ này bao giờ? Nghe thấ́y hiệu lệnh liề̀n xiêu vẹo ngả nghiêng, cười đùa huyên náo không ngớt.

Tôn Vũ nói:

- Hiệu lệnh nói ra không được rõ ràng, động tác giảng giải không minh bạc, cho nên các người thao luyện không tố́t. Điề̀u này không thể trách các người được mà đó là trách nhiệm của ta, người làm chủ tướng này.

Nói xong lại giảng giải mấ́y lượt mọi hiệu lệnh quy định, sau đó đánh trố́ng truyề̀n lệnh nhìn sang hướng trái. Các cung nữ vẫn rố́i loạn, ngả nghiêng, xiêu vẹo rồ̀i lại cười khanh khách. Tôn Vũ nói:

- Trước đây, ta chưa giảng giải rõ ràng hiệu lệnh, các người chưa thành thuộc, đó là trách nhiệm của ta làm chủ tướng. Bây giờ, hiệu lệnh đã giảng giải rõ ràng, các người vẫn không làm được theo hiệu lệnh, thì đó là trách nhiệm của các người. Căn cứ vào quân pháp, cầ̀n phải trừng phạt đội trưởng.

Nói xong liề̀n đem hai người đội trưởng ở bên trái và bên phải ra chém đầ̀u.

Từ trên đài cao Ngô Vương Hạp Lư nhìn thấ́y Tôn Vũ sắ́p sửa chém đầ̀u hai người cung nữ sủng ái nhấ́t của mình thì giật mình

https://thuviensach.vn

kinh sợ, cuố́ng cuố̀ng sai người truyề̀n lệnh, nói:

- Ta đã biế́t tướng quân là người giỏi dùng binh. Thế́ nhưng hai mỹ nhân này tuyệt đố́i không thể cho chém đầ̀u được! Không có hai người này làm bạn, thì ngay cả cơm ta cũng không nuố́t được!

Tôn Vũ nói:

- Ta đã tiế́p nhận sự bổ nhiệm của đại vương làm chủ tướng. Là Đại tướng quân, lệnh vua có thể không tiế́p nhận.

Tức thì hạ lệnh chém đầ̀u hai nữ đội trưởng đó. Tiế́p theo, sau lại chỉ định hai người khác làm đội trưởng, lại đánh trố́ng thao luyện lại từ đầ̀u. Lúc này, số́ cung nữ kia, đã không dám cười, lại chẳng dám thở to. Ai nấ́y tập trung hế́t sức chú ý thao luyện theo tiế́ng trố́ng, bấ́t kể là quay sang trái, phải, hướng về̀ đằ̀ng trước, quay về̀ đằ̀ng sau, hoặc là quỳ xuố́ng, đứng lên, hoàn toàn phù hợp với hiệu lệnh, một chút sai sót cũng chẳng hề̀ có.

Huấ́n luyện đã xong, Tôn Vũ cử người báo cáo với Hạp Lư:

- Đội nữ binh đã thao luyện tố́t rồ̀i, đại vương có thể tới trước trận để xem, tùy đại vương muố́n hạ mệnh lệnh gì, đội nữ binh đề̀u biế́t phục tùng, kể cả bắ́t họ nhảy vào canh sôi, lửa bỏng họ cũng không thoái thác.

Lúc này, Hạp Lư vẫn còn đang buồ̀n sầ̀u vì bị mấ́t hai mỹ nữ thân tín, đâu còn lòng dạ tới xem nữ binh thao luyện! Đành phải thuận miệng nói qua quýt:

- Cho quân đội nghỉ ngơi, ta không muố́n đi xem nữa!

Tôn Vũ nghe xong, thở dài nói:

https://thuviensach.vn

- Trời! Xem ra đại vương chỉ thích xem binh thư mà ta viết ra, chứ không muốn ta phát huy bản lĩnh chân thực!

Nghe xong lời của Tôn Vũ, Ngô Vương mới thấy phấn chấn tinh thần, ông đã suy nghĩ kỹ lưỡng, không thể vì hai mỹ nữ mà để mất đi một vị Đại tướng? Tức thì Hạp Lư chuyển giận thành vui, chính thức bổ nhiệm Tôn Vũ làm Đại tướng.

Về mặt quân sự Tôn Vũ đã có thành tựu vĩ đại, trên quan điểm chính trị Tôn Vũ cũng là người chủ trương tích cực đổi mới quật cường vươn lên. Trên thanh trúc cũ nát "Ngô Vấn" đào được trong mộ đời Hán tại huyện Lâm Nghi, tỉnh Sơn Đông năm 1972, đã ghi chép đoạn đối thoại giữa Tôn Vũ và Ngô Vương. Ngô Vương hỏi Tôn Vũ: "Quan đại phu trong sáu nhà ở nước Tấn, nhà nào sẽ diệt vong trước, nhà nào nhất định sẽ thành công?". Tôn Vũ trả lời nói: "Nhà nào rộng, đất lớn, tô thuế nhẹ thì nhất định sẽ thành công!". Tôn Vũ đã nhìn thấy sự biến đổi cực kỳ to lớn của xã hội lúc đó, đã nhìn thấy muốn củng cố chính quyền thì cần phải tranh thủ lòng dân. Tư tưởng này rất phù hợp với sự phát triển của xã hội lúc đó!

https://thuviensach.vn

44. Hạp Lư tiến đánh Ảnh Đô

Hạp Lư thấy thực lực nước Ngô đã được tăng cường, lại có hai viên đại tướng là Ngũ Tử Tư và Tôn Vũ phò tá, sớm đánh vào nước Sở để tranh đoạt bá quyền. Tôn Vũ không đồng ý xuất xuân ngay, ông nói:

- Nước Ngô ta mấy năm liền đánh trận liên miên, dân chúng mệt mỏi quá rồi, nên chờ thêm hai năm nữa, để cho dân chúng được nghỉ ngơi đã.

Ngũ Tử Tư thì kiến nghị với Ngô Vương phân chia quân đội thành ba loạt. Trước tiên, cử loạt thứ nhất đến quấy phá biên giới nước Sở, chờ cho quân đội kéo ra nghênh chiến, quân Ngô lập tức lùi về, đợi cho quân Sở rút về, quân Ngô lại đổi loạt quân thứ hai tới quấy nhiễu. Như vậy, quân Ngô luân phiên quấy rối, quân Sở tất bật qua lại, không được nghỉ ngơi, thời gian kéo dài, tất nhiên sẽ mệt mỏi rời rã, mất hết ý chí chiến đấu. Tới lúc đó, nước Ngô hội hợp ba loại quân đó lại, tổng tấn công, nhất định sẽ giành được thắng lợi. Ngô Vương tiếp thu kiến nghị của Ngũ Tử Tư, một mặt tiếp tục chỉnh đốn nội chính, tích góp lực lượng; một mặt chia quân đi quấy rối nước Sở.

Ngô Vương Hạp Lư lại trải qua sáu năm chuẩn bị, đến năm 14 Chu Kính Vương (năm 506 trước Công Nguyên), liền quyết định đánh Sở Hạp Lư bổ nhiệm Tôn Vũ làm chủ tướng. Ngũ Tử Tư làm phó tướng, người em của mình là công tử Phù Khái làm tiên phong, đích thân làm thống soái, soái lĩnh sáu vạn quân Ngô xuất phát dưới sự chỉ huy của Tôn Vũ, trước tiên quân Ngô theo đường thủy qua sông Hoài, sau đó lại chuyển sang đường bộ, thông qua biên giới hai nước Thái và Đường, lặn lội hơn một nghìn dặm, vu hồi tới miền Đông Bắc nước Sở, tập kích vào mặt sườn, tiến thẳng vào ảnh Đô. Quân

https://thuviensach.vn

Ngô năm lần đánh năm lần thắng, đã đánh cho 25 vạn đại quân nước Sở tơi bời tan tác. Sở Chiêu Vương hoảng sợ quá đã phải bỏ cả ảnh Đô tháo chạy thoát thân.

Được Tôn Vũ, Ngũ Tử Tư... hộ vệ, Hạp Lư tiến vào ảnh Đô. Ngũ Tử Tư khuyên Hạp Lư tiêu diệt ngay nước Sở. Tôn Vũ không đồng ý, nói:

- Vì sao nước Sở lại rơi vào cảnh ngộ như ngày nay? Chính là vì Sở Bình Vương phế bỏ thái tử Kiến, lập con trai của Mạnh Doanh. Nếu chúng ta lập công tử Thắng lên làm vua Sở, khỏi phải nói công tử Thắng sẽ cảm kích chúng ta, sẽ nghe lời chúng ta, mà ngay cả đến dân chúng nước Sở cũng sẽ cảm kích chúng ta. Làm như vậy, ngoài mặt ta biểu thị sự khoan hồng đối với nước Sở, trên thực tế, có khác gì tiêu diệt nước Sở đâu, hơn thế, ta còn giành được tiếng tốt, há chẳng phải là càng tốt hơn hay sao?

Hạp Lư không nghe theo lời Tôn Vũ, quyết định phá sạch, đốt sạch tông miếu của nước Sở. Thời cổ, tông miếu là thứ đại biểu cho một quốc gia; hủy hoại hết tông miếu có nghĩa là quốc gia đó đã bị diệt vong. Tiếp đó, Ngô Vương đã bầy đại tiệc ở trên cung điện vua Sở để chúc mừng thắng lợi. Mọi người đều vui mừng sung sướng, riêng chỉ có Ngũ Tử Tư là buồn bã chẳng vui. Ngô Vương hỏi:

- Mục đích báo thù huyết hận của ngươi đã đạt được rồi, tại sao lại còn buồn nản như vậy?

Ngũ Tử Tư nói:

- Sở Bình Vương đã chết, Sở Chiêu Vương lại chạy trốn, thần không lột sống được da của chúng, không nhai sống được thịt của chúng, có chết thần cũng không nhắm được mắt.

Ngô Vương hỏi:

https://thuviensach.vn

- Ngươi muố´n được báo thù như thê´ nào?

Ngũ Tử Tư nói:

- Xin đại vương cho phép thâ`n được khai quật mộ của Sở Bình Vương lên kéo thi hài của Sở Bình Vương ra, chặt đâ`u bêu chợ!

Hạp Lư đã đô`ng ý.

Ngũ Tử Tư dẫn đâ`u các binh sĩ dưới quyê`n tìm được phâ`n mộ của Sở Bình Vương, cho đào lên, bật mở quan quách, kéo thi thể của Sở Bình Vương ra. Với mô´i thù hận tràn ngập trong lòng Ngũ Tử Tư tay xách roi da, xông tới chỗ thi thể Sở Bình Vương, ra sức quật mạnh, quật một mạch được hơn 300 roi mới dừng tay. Sau đó, Ngũ Tử Tư đã că´t đâ`u Sở Bình Vương, đem thi thể của Sở Bình Vương chặt thành từng miê´ng, vâ´t rải rác khă´p đô`ng ruộng.

Sự việc Ngũ Tử Tư dùng roi quâ´t vào thi thể Sở Bình Vương để phục thù đã được lan truyê`n đi râ´t nhanh. Sau khi người bạn cũ của Ngũ Tử Tư là Thân Bao Tư nghe nói vậy đã sai người đưa tới cho Ngũ Tử Tư một bức thư, đại ý trong thư nói ră`ng:

“Việc báo thù này của ông thật là quá đáng, chỉ dựa vào vũ lực, lẽ dĩ nhiên cũng có thể nhâ´t thời giành được thă´ng lợi, thê´ nhưng quá ư tàn bạo, cuô´i cùng cũng sẽ bị thâ´t bại. Mong ông hãy mau mau rời khỏi nước Sở, nê´u không, lời tôi nói là thiêng lă´m đó!”.

Ngũ Tử Tư đọc xong lá thư của Thân Bao Tư, suy nghĩ râ´t lâu, cuô´i cùng đã nói với người đưa thư:

- Ngươi hãy thay ta chuyển lời nói với Thân Bao Tư, giữa trung và hiê´u không thể trọn vẹn cả hai được. Ta cũng ví như người đi đường, trời đã râ´t tô´i rô`i, mà đi đường vẫn còn râ´t xa. Chỉ cô`n đạt tới mục đích thì còn đê´m xỉa gì đê´n cách đi nữa?

https://thuviensach.vn

Lúc đầu, Thân Bao Tư đã chẳng từng tiết lộ với Ngũ Tử Tư: "Nếu bạn diệt Sở thì tôi nhất định phục Sở"; bây giờ nghe xong câu trả lời của Ngũ Tử Tư, Thân Bao Tử cảm thấy nếu còn khuyên nữa cũng chẳng có ích gì, mà cần phải nhanh chóng nghĩ cách cứu vãn lại nước Sở. Thân Bao Tư nghĩ đến người mẹ của Sở Chiêu Vương là em gái của Tần ái Công; liền tới nước Tần để cầu cầu cứu binh lính. Tấn ái Công thấy nước Ngô cường thịnh, không muốn đắc tội với nước Ngô, nên không chịu xuất binh. Trước tình thế tổ quốc sắp bị diệt vong, nghĩ tới quê hương của cha mẹ bị người dày xéo mà không phương cứu vãn, Thân Bao Tư đau đớn cực độ, đứng ngay giữa triều đình nước Tần khóc lóc thảm thiết. Mọi người đều bỏ đi, ông vẫn đứng yên không động. Ông đã khóc như thế liền suốt bảy ngày, bảy đêm. Người nghe tiếng ông khóc, không ai là không cảm động trước tấm lòng yêu nước của ông.

Tần ái Công nói:

- Không ngờ Sở Chiêu Vương u mê ngu muội mà lại có kẻ hạ thần tốt như vậy, thật là hiếm có vậy.

Tức thì Tần ái Công cử 500 chiếc binh xa tới cứu viện nước Sở.

Quân Tần vừa kéo tới biên giới nước Sở, đã chạm trán ngay với quân Ngô. Lúc này, em trai của Hạp Lư là Phù Khái, tiên phong của quân Ngô đã lén lút chạy về nước Ngô, Phù Khái lừa dối mọi người dân trong nước nói:

- Hạp Lư bị quân Tần đánh bại rồi, không biết sống chết thế nào.

Sau đó Phù Khái tuyên bố kế thừa ngôi vua. Hạp Lư nhận được tin này vô cùng kinh ngạc. Đang cùng bàn bạc đối sách với Ngũ Tử Tư, lại có tin nước Việt thừa cơ đánh úp nước Ngô; đúng là đợt sóng này chưa yên, đợt sóng khác lại dồn tới. Hạp Lư chờ cho quân Tần

https://thuviensach.vn

vừa rút vê`, Hạp Lư lập tức hạ lệnh chuyển hướng đâ`u đoàn quân hỏa tô´c trở vê` nước Ngô, trừng phạt Phù Khái.

Phù Khái vô´n dĩ chẳng có uy tín gì, các tướng sĩ trong Đô Thành nghe nói Hạp Lư dẫn đâ`u đại quân trở vê`, liê`n hăng hái chạy ra đâ`u hàng, rô`i ngả theo. Phù Khái biê´t là đại thê´ đã mâ´t, liê`n chạy trô´n. Cuộc phản loạn đã được dẹp yên, Hạp Lư vẫn tại vị. Thê´ nhưng, từ đây vê` sau, nước Ngô và nước Việt đã hóa thành địch thủ của nhau. Ngô Vương đã thê` phải trừng phạt nước Việt.

https://thuviensach.vn

45. Câu Tiễn đại bại ở núi Cối Kê

Ngô Vương Hạp Lư đã đánh bại nước Sở lớn mạnh, một lòng muốn khuếch trương thế lực ở khu vực Trung Nguyên, làm thủ lĩnh các nước chư hầu. Thế nhưng nước Việt ở phương Nam cũng đã ngày một cường thịnh lên, bắt đầu uy hiếp hậu phương của nước Ngô, khiến cho việc Bắc tiến xưng bá bị kiềm chế. Hạp Lư quyết định trước hết phải chinh phục nước Việt. Hạp Lư lấy cớ khi ông tiến đánh nước Sở thì nước Việt đã đánh úp nước Ngô, nên đã chuẩn bị xuất quân trừng phạt nước Việt. Năm 24 Chu Kinh Vương (năm 496, trước Công Nguyên), Việt Vương Doãn Thường qua đời, ông bất chấp sự phản đối của Ngũ Tử Tư, đích thân dẫn quân tiến đánh nước Việt.

Việt Vương Câu Tiễn nhận được tin tình báo liền cất quân chống lại quân Ngô, cho bố trí trận địa ở vùng Tuy Lý (phía Tây Nam huyện Gia Hưng, tỉnh Triết Giang ngày nay). Trước thế trận tề chỉnh của quân Ngô, Câu Tiễn phái Đội cảm tử xông lên, thế nhưng binh sĩ của Đội cảm tử hai lần xông lên đều bị quân Ngô bắt sống, trận địa quân Ngô vẫn lặng yên bất động. Câu Tiễn lại nghĩ ra một kế sách: cưỡng bức một toán tù phạm đã bị phán xét xử tử hình, xếp thành ba hàng, mỗi người đặt một lưỡi kiếm lên trên cổ, hướng về phía trận địa quân Ngô, cao giọng nói to:

- Hai quân đánh nhau, chúng tôi đã phạm phải quân lệnh, không xứng đáng là quân nhân nữa. Nay không dám trốn tránh hình phạt, xin tình nguyện dùng cái chết để chuộc tội.

Nói xong, họ cùng tự vẫn. Hành vi kỳ quái đáng sợ này khiến tướng sĩ quân Ngô bị một cơn sốc kinh hoàng, mắt nhìn trơ trơ, ý chí chiến đấu rời rã, thế trận rối loạn. Chính trong lúc này đã nghe thấy tiếng trống thúc âm vang, tiếng gào thét dậy đất từ

https://thuviensach.vn

trong trại quân Việt phát ra, Câu Tiễn chỉ huy quân việt dùng thế dời núi, lấp biển lao thẳng vào quân Ngô xả thân chém giết. Quân Ngô bị đánh mạnh không kịp trở tay, toàn mặt trận tan vỡ, Hạp Lư bị một mũi giáo vào chân, giầy và nóng chân cái cũng bị chặt đứt, thiếu chút nữa là bỏ mạng. Nước Việt đã giành được một trận đại thắng.

Trên mặt tinh thần, Ngô Vương Hạp Lư đã bị đánh một đòn chí mạng, cộng thêm tuổi già suy yếu, vết thương lại nặng, chưa trở về nước thì đã chết. Người kế ngôi vua là Phù Sai, con trai của Hạp Lư. Phù Sai quyết tâm báo thù cho cha. Phù Sai cử người đứng trước cửa cung điện, mỗi lần thấy ông ta ra vào thì không quên nhắc một câu có tính chất khích bác:

- Phù Sai! Ngươi đã quên vụ Việt Vương giết chết cha ngươi rồi sao!

Phù sai trả lời, nói:

- Không! tôi không quên!

Phù Sai tăng cường luyện binh, chờ đủ ba năm đoạn tang, sẽ cất quân đi đánh Việt để trả thù rửa nhục.

Sau ba năm, Ngô Vương Phù Sai bổ nhiệm Ngũ Tử Tư làm Đại tướng, Bá Phỉ làm phó tướng, dẫn quân đội trong toàn quốc, đánh thẳng vào nước Việt. Việt Vương Câu Tiễn lập tức triệu tập các quan đại thần đến để bàn đối sách. Quan đại phu Phạm Lãi nói:

- Để báo thù, Ngô Vương đã chuẩn bị suốt ba năm trời, binh mạnh, ngựa khỏe, rất khó có thể dịch được. Chúng ta chỉ thể kiên trì giữ, né tránh mũi kích xung phòng của chúng!

Một quan đại phu khác là Văn Chủng cũng nói:

https://thuviensach.vn

- Thâ`n nghĩ chi bă`ng ta câ`u hòa, trước mă´t cứ để cho nước Ngô rút hê´t quân rô`i sẽ liệu:

Câu Tiễn lại không nghĩ như vậy, nói:

- Nước Ngô là kẻ thù truyê`n đời của chúng ta, chúng kéo tới, chúng ta phải ứng chiê´n, không đánh mà lại câ`u hòa, để cho người ta cười cho à?

Tức thì Câu Tiễn liê`n dẫn quân ra nghênh địch. Lâ`n này là thủy chiê´n, Phù Sai đứng ở đâ`u thuyê`n, đích thân thúc trô´ng trợ chiê´n. Quân Ngô cưỡi gió thuận nước lướt tới, mũi tên bă´n vào binh thuyê`n nước Việt như mưa. Quân Việt phải ngược gió ngược, nước, thuyê`n không tiê´n được, mũi tên cũng không tới được chỗ đô´i phương, hoàn toàn rơi vào thê´ bị động, quân lính chê´t và bị thương nhiê`u không biê´t bao nhiêu mà kể. Câu Tiễn đành phải bỏ thuyê`n trô´n lên núi Cô´i Kê (phía Đông Nam huyện thiệu Hưng, tỉnh Triê´t Giang ngày nay). Quân Ngô lên bờ truy đuổi rô`i vây chặt Câu Tiễn. Lúc này, Văn Chủng lại nêu kiê´n nghị giảng hòa với Ngô Vương. Câu Tiễn hỏi:

- Quân Ngô đã giành thă´ng lợi lớn, liệu vua Ngô có bă`ng lòng không?

Văn Chủng nói:

- Ngô Thái Tể Bá Phỉ là một kẻ tiểu nhân, tham tiê`n, háo să´c, lại giỏi đánh vào tâm lý của Phù Sai, cho nên đô´i với Bá Phỉ, Phù Sai luôn luôn tâm phục. Chỉ câ`n lôi kéo mua chuộc được hă´n, để hă´n thay chúng ta nói với vua Ngô, thì tâ´t vua Ngô phải bă`ng lòng chứ?

Câu Tiễn lập tức để cho Văn Chủng đem theo mỹ nữ, vàng bạc, châu báu, ngay đêm đó tới gặp Bá Phỉ.

https://thuviensach.vn

Vừa gặp Bá Phỉ, Văn Chủng bèn dâng lễ lên, nói:

- Việt Vương Câu Tiễn tuổi trẻ, không hiểu biết, đã mạo phạm tới quý quốc, bây giờ rất hối hận. Để chuộc lại lỗi lầm. Câu Tiễn tình nguyện làm thần tử hầu hạ nước Ngô, sợ vua Ngô không bằng lòng. Nhờ ngài nói giúp mấy lời vàng ngọc với vua Ngô. Chút lễ mọn này xin ngài nhận cho. Từ nay về sau phàm những gì ngài cần, đại vương chúng tôi nhất định tận lực báo đáp!

Bá Phỉ kênh kiệu, cười nhạt nói:

- Nước Việt các ngươi sắp tận số rồi, lúc đó, tất cả của cải của các ngươi đều là của nước Ngô chúng ta. Thứ lễ vặt vãnh này khỏi cần phải đưa tới.

Văn Chủng nói:

- Lời của ngài đương nhiên là có lý, thế nhưng ngài đã nghĩ chưa hết, hiện tại nước Việt có năm nghìn quân tinh nhuệ, có thể quyết một trận sống mái, dù đánh không thắng, chúng tôi chỉ châm một ngòi lửa đốt cháy hết của cải, châu báu của mình thì quý quốc sẽ thu được gì nào? Giả dụ có giành được của cải thì phải ưu tiên cho hoàng cung, bản thân ngài phỏng chừng được bao nhiêu? Nay, nếu ngài giúp đại vương chúng tôi giảng hòa thành công, đại vương chúng tôi sẽ không quên ân đức của ngài, trong số báu vật hàng năm cung phụng cho quý quốc, nhất định ngài phải được nhận trước tiên.

Bá Phỉ vừa nghe Văn Chủng nói vừa ngắm đoàn mỹ nữ đẹp như hoa tựa ngọc, ước lượng số vàng bạc châu báu óng ánh phát quang, chỉ hận là không thể nuốt chửng hết được. Ngày hôm sau Bá Phỉ đem ý kiến xin cầu hòa của Việt Vương nói cho Ngô Vương Phù Sai biết. Lúc đầu, Phù Sai không bằng lòng với những lời nói mặn mà của Bá Phỉ, cuối cùng cũng đành phải đồng ý, không những thế còn yêu cầu áp tải vợ chồng Việt Vương Câu Tiễn sang nước Ngô.

https://thuviensach.vn

Văn Chủng đề̀u bằng lòng cả. Sự việc đang có chiề̀u hướng ổn thỏa, đột nhiên Ngũ Tử Tư ngáng trở, nói:

- Hai nước Ngô Việt có mố́i thù truyề̀n đời, không thể cùng tồ̀n tại được. Bây giờ nước Việt sắ́p sửa bị tiêu diệt rồ̀i, thế́ mà đại vương lại đồ̀ng ý giảng hòa, chẳng hóa Chúa công đã quên mố́i thù lớn của tiên Vương, một việc hệ trọng mà ba năm nay mọi người vẫn phải nhắ́c Chúa công ở cung đình hay sao?

Những lời nói của Ngũ Tử Tư đã làm cho Phù Sai ngớ người ra. Nhấ́t thời Phù Sai không dám quyế́t định, chỉ đưa mắ́t nhìn Bá Phỉ. Bá Phỉ nhanh chân bước lên trước, nói với Ngũ Tử Tư:

- Xin hỏi tướng quố́c, năm xưa nước Sở giế́t chế́t cha anh của ngài, về̀ sau ngài đánh bại nước Sở, đã báo được thù, ngài đâu có tiêu diệt nước Sở! Nay, cả vua và hoàng hậu nước Việt đề̀u phải sang làm con tin ở nước Ngô, thế́ thì khác gì đã tiêu diệt nước Việt?

Phù Sai vội nói:

- Lời nói rấ́t có lý, thôi cứ để vợ chồ̀ng Câu Tiễn tới nước Ngô!

Vợ chồ̀ng Câu Tiễn và Phạm Lãi đã tới nước Ngô, đem theo mỹ nữ cùng của cải dâng Phù Sai và các quan đại thầ̀n khác. Các quan đại thầ̀n đề̀u lấ́y làm hài lòng, riêng Ngũ Tử Tư là lo lắ́ng, vì nế́u không tiêu diệt nước Việt, thì một sớm một chiề̀u Câu Tiễn sẽ vùng dậy báo thù. Ngô Vương phạt vua tôi Câu Tiễn phải số́ng trong một ngôi nhà đá bên cạnh phầ̀n mộ Hạp Lư, quản việc chăn nuôi ngựa. Phù Sai thường xuyên cử người tới thám. Thấ́y vua tôi Câu Tiễn mặc quầ̀n áo rách rưới, ăn cháo cám, rau dại cầ̀m hơi, Câu Tiễn thì trông nom tầ̀u ngựa, Phạm Lãi cắ́t cỏ, đố́n củi, Câu Tiễn phu nhân thì giặt quầ̀n áo, nấ́u cơm, ai nấ́y cực khổ hế́t chỗ nói, Phù Sai cho rằ̀ng bọn người này đã tiêu tan ý chí chiế́n đấ́u, nên không để ý phòng bị nữa.

https://thuviensach.vn

Ba năm trôi qua, bâ´t giác Phù Sai cảm thâ´y thương hại vua tôi Câu Tiễn, lại thêm Bá Phỉ nói đỡ, liê`n muô´n tha cho bọn chúng vê` nước. Ngũ Tử Tư biê´t chuyện, chạy tới khuyên can, ông nói:

- Bài học lịch sử của Hạ Kiệt, Ân Trụ, xin đại vương chớ quên. Họ bă´t được đô´i thủ là Thương Thang, Văn Vương nhưng không giê´t, vô hình chung lưu lại hậu hoạn, kê´t quả là bị Thương Thang, Văn Vương tiêu diệt. Nay kẻ thù Câu Tiễn đang trong tay đại vương, thê´ mà đại vương lại tha cho vê`. Đó chẳng phải là thả hổ vê` rừng, rô`i sẽ rơi vào kê´t cục của Hạ Kiệt và Ân Trụ sao?

Phù Sai giật thót mình, quyê´t không thả Câu Tiễn vê` nữa.

Đúng lúc đó Phù Sai bị ô´m. Phạm Lãi kiê´n nghị Câu Tiễn nên tới thăm bệnh cho Phù Sai, tỏ lòng trung thành với Ngô Vương, giành lâ´y tín nhiệm của Ngô Vương. Câu Tiễn nhâ´t nhâ´t bă`ng lòng. Hôm sau, trước hê´t Câu Tiễn tới bái kiê´n, nói rõ ý đô` với Bá Phỉ. Bá Phỉ liê`n dẫn Câu Tiễn tới thăm Phù Sai. Câu Tiễn thoáng thâ´y Phù Sai nă`m trên giường, liê`n quỳ mọp xuô´ng nói:

- Nghe nói đại vương mă´c bệnh, kẻ tôi tớ này râ´t lo lă´ng, chỉ hận là...

Phù Sai đang muô´n đi đại tiện nên ngă´t lời Câu Tiễn và khoát tay một cái. Mọi người tả hữu đê`u lui ra, thê´ nhưng Câu Tiễn vẫn đứng lại, nói với Phù Sai:

- Nhà vua có bệnh, cũng coi như thâ`n tử có bệnh. Kẻ tôi đòi này muô´n được tận trung hâ`u hạ đại vương; không những thê´, còn có biệt tài phán đoán bệnh tình nặng nhẹ qua phân người...

Phù Sai đại tiện xong, Câu Tiễn bước lên, đưa mă´t nhìn trước, nhìn sau, tự mình nê´m thử rô`i lại quỳ xuô´ng chúc mừng đại bệnh

https://thuviensach.vn

của Phù Sai sắ´p qua. Phù Sai cảm động lắ´m, hứa là sau khi bình phục sẽ tha cho Câu Tiễn vê` nước.

Kỳ thực Phù Sai chỉ mắ´c chứng thương phong cảm mạo, qua mâ´y hôm thì dứt. Quả nhiên, Phù Sai vừa khỏi bệnh, thì vợ chô`ng Câu Tiễn cũng được tha và được trở vê` nước Việt. Đó là năm 29 Chu Kính Vương (năm 491, trước Công Nguyên).

https://thuviensach.vn

46. Nằm gai nếm mật

Câu Tiễn đã vê` đế´n nước Việt. Để ghi nhớ nỗi đại sỉ nhục ba năm trước bị vây khố´n trên núi Cố´i Kê, ông đã dời quố´c đô tới Cố´i Kê. Để tránh bị sa ngã trước những cám dỗ tâ`m thường, suy giảm ý chí báo thù, ông đã tự dấ´n thân vào cảnh số´ng cực kỳ gian khổ. Buổi tố´i Câu Tiễn ngủ trên cỏ rơm, lại treo một túi mật đắ´ng ở trong phòng, khi ăn cơm phải nế´m mật trước, ý rằ`ng đừng quên đắ´ng cay của quá khứ. Câu tiễn còn đích thân ra đô`ng cày cấ´y, để vợ se đay, dệt vải, mục đích là kể kích động dân chúng nỗ lực phát triển sản xuấ´t, tăng thêm của cải cho đấ´t nước. Ông quyế´t định trong bảy năm liê`n không thu tô thuế´, cố´t để tăng thêm tích lũy cho xã hội, nhân dân yên tâm sản xuấ´t. Để tăng thêm nhân khẩu, tăng nguô`n lao động, bổ sung binh lính, Câu Tiễn hạ lệnh không cho phép thanh niên lấ´y vợ già, người già không lấ´y vợ trẻ. Thanh niên nam nữ đế´n tuổi xây dựng gia đình mà không chịu thành hôn thì cha mẹ phải chịu xử phạt. Ai sinh con, nuôi được con khôn lớn, quan phủ đê`u có thưởng. Sinh được từ một con trai trở lên, quan phủ sẽ nuôi dưỡng. Và như vậy, ở nước Việt, vua dân trên dưới, tu chí phấ´n đấ´u vươn lên, chỉ trong mấ´y năm đấ´t nước đã chuyển dâ`n từ yế´u sang mạnh, thực lực đã tương đố´i hùng hậu. Để che mắ´t Ngô vương Phù Sai, Câu Tiễn thường xuyên sai sứ giả tới nước Ngô triê`u kiế´n, tiế´n cố´ng, hơn thế´, còn tăng thêm cố´ng phẩm mà không giảm. Phù Sai rấ´t hài lòng, càng thêm quý trọng sự “trung thành” của Câu Tiễn.

Câu Tiễn được biế´t Phù Sai sắ´p xây dựng lại Cô Tô Đài, đã sai ngay Văn Chủng đưa gỗ tới. Phù Sai trông thấ´y những cây gỗ vừa dài vừa lớn, thì vô` vập ra mặt, lập tức hạ lệnh thiế´t kế´ lại từ đâ`u kiểu dáng của cung điện theo kích thước gỗ, cử thêm dân công tới phục vụ lao dịch. Cô Tô Đài được xây dựng suố´t tám năm dòng mới xong, hao người, tố´n của không biế´t đâu mà kể. Câu Tiễn lại sai Văn

https://thuviensach.vn

Chủng và Phạm Lãi tuyển chọn được cô gái xinh đẹp nhất nước Việt là Tây Thi và Trịnh Đán đem dâng Ngô Vương. Kể từ khi Phù Sai được hai mỹ nữ, suốt ngày lo hưởng lạc thú, việc quốc sự bỏ bê trễ.

Có một năm, nước Việt mất mùa, hỏi vay lương thực nước Ngô, Phù Sai nể tình Câu Tiễn "trung thành" nhất mực, bất chấp sự phản đối của Ngũ Tử Tư, đã bằng lòng cho nước Việt một lượng thóc khá lớn. Nước Việt đem số thóc này chia cho dân chúng. Sang năm sau, mùa màng nước Việt tương đối tốt. Câu Tiễn rất coi trọng chữ tín, lại thấy những hạt thóc mà Câu Tiễn hoàn trả căng mẩy, tròn trịa, bèn đem số thóc này chia cho dân chúng làm thóc giống. Mùa xuân, dân chúng nước Ngô đem thóc gieo trồng, nhưng mãi không thấy mọc mầm, tất nhiên cũng chẳng mọc được thành mạ, hậu quả đã gây ra thất bát thu hoạch một năm. Thì ra số thóc mà nước Việt trả nước Ngô đều đã bị luộc chín. Bọn Phù Sai thì vẫn cho rằng đất đai của nước Ngô không thích hợp với sự sinh trưởng của giống thóc nước Việt.

Năm 36 Chu Kính Vương (năm 484, trước Công Nguyên), Ngô Vương Phù Sai cất quân đi đánh Tề. Ngũ Tử Tư lại phản đối:

- Thần nghe nói sau khi Câu Tiễn về nước đã cùng đồng cam cộng khổ với dân chúng, lại cử Phạm Lãi đêm ngày luyện binh, mưu đồ phục thù. Đây chính là điều Chúa công lo trước nhất. Thế mà Chúa công lại đi đánh nước Tề. Đó chẳng phải là quá mạo hiểm sao?

Phù Sai không chịu nghe, thân chinh dẫn quân đi đánh Tề. Trận này đã đại thắng. Phù Sai ca khúc khải hoàn trở về, tất cả các quan trong triều đều tới chia vui. Việt Vương Câu Tiễn cũng đích thân tới chúc mừng. Phù Sai vô cùng sung sướng, bày tiệc chiêu đãi Câu Tiễn, rồi ban thưởng tức khắc cho Câu Tiễn một bộ phận đất phong. Ngũ Tử Tư chứng kiến cảnh này, lại đứng ra phản đối, khiến Phù Sai mất vui. Về sau, Phù Sai đã cử Ngũ Tử Tư đi sứ tới nước Tề.

https://thuviensach.vn

Ngũ Tử Tư đã lường trước mô´i họa mình phó thác cho một vị đại thâ`n nước Tê` nuôi dưỡng, đổi họ thành Vương Tôn Thị, sau đó mới trở vê` Ngô. Phù Sai biê´t sự việc này, lập tức sai người đưa cho Ngũ Tử Tư một thanh bảo kiê´m, bă´t phải tự sát. Ngũ Tử Tư bị bức phải tuô´t kiê´m tự vẫn. Trước lúc chê´t ông còn căn dặn:

- Sau khi tôi nă`m xuô´ng, xin hãy trô`ng lên mộ tôi một cây Thu, khi cây Thu lớn thì nước Ngô cũng sẽ diệt vong. Ngoài ra xin hãy khoét đôi con ngươi mă´t của tôi treo lên trên lâ`u cửa phía Đông Đô Thành. Chả là tôi muô´n được tận mă´t chứng kiê´n quân Việt kéo tới!

Phù Sai giê´t chê´t Ngũ Tử Tư, để cho Bá Phỉ kê´ nhiệm chức tướng quô´c. Năm 38 Chu Kính Vương (năm 482 trước Công Nguyên), Phù Sai cùng các nước chư hâ`u Tâ´n, Lỗ... tới hội thê` lập liên minh ở Hoàng Trì, (phía Tây nam huyện Phong Khưu, tỉnh Hà Nam ngày nay). Câu Tiễn cho ră`ng cơ hội đã tới, tức thì thô´ng soái 5 vạn đại quân đánh thẳng vào nước Ngô. Qua ba ngày kịch chiê´n, quân Việt đã đánh hạ được Đô Thành nước Ngô, bă´t sô´ng Thái tử nước Ngô. Phù Sai đang ở Hoàng Trì được tin này, vội vàng dẫn quân trở vê` nước, cử người tới nước Việt câ`u hòa. Câu Tiễn hiểu ră`ng nước Ngô còn thực lực, chưa dễ mà tiêu diệt được, liê`n bă`ng lòng giảng hòa, rô`i rút quân ra khỏi nước Ngô.

Bô´n năm sau, Việt Vương Câu Tiễn lại một lâ`n nữa câ´t quân đi đánh nước Ngô. Ngô Vương nghênh chiê´n ở Lạp Trạch, quân đội hai bên dàn thê´ trận cách nhau một dòng sông. Việt Vương chia quân đội ra thành hai đường tả, hữu, lợi dụng đêm tô´i, luân phiên tâ´n công, thúc trô´ng la hét tiê´n quân. Quân Ngô chỉ dám chô´ng cự một cách bị động. Lúc này, Câu Tiễn chỉ huy quân Việt lén lút qua sông, phát động cuộc tiê´n công mãnh liệt vào đại bản doanh của quân Ngô. Quân Ngô phút chô´c rô´i loạn, nhanh chóng bị đánh tan rã trên toàn tuyê´n, quân lính đại bại phải chạy trô´n.

https://thuviensach.vn

Quân Việt thừa thắng đuổi theo, liên tiếp đánh bại quân Ngô. Phù Sai bị vây khốn ở Dương Sơn (phía Tây huyện Ngô, tỉnh Giang Tô ngày nay), cùng đường hết lối, đành phải cầu hòa với Câu Tiễn. Bá Phỉ sớm đầu hàng. Phạm Lãi và Văn Chủng đều cho rằng trong giờ khắc mấu chốt này không thể mềm lòng được, họ nói:

- Đại vương đã nằm gai, nếm mật, gắng sức tự cường, cố sức suốt 22 năm, giờ là lúc phải trừ diệt Phù Sai tận gốc, tiêu diệt nước Ngô, tuyệt đối không để lại hậu họa.

Lúc này, Phù Sai mới cảm thấy hối hận vì đã không nghe lời khuyên trung thực của Ngũ Tử Tư. Tự thẹn với đời, ông ta ngậm lời tự sát. Trước khi chết còn dặn dò:

- Sau khi ta chết, các ngươi hãy dùng vải che kín mặt ta, bởi ta thực sự không còn mặt mũi nào gặp lại Ngũ Tử Tư!

Năm 44 Chu Kính Vương (năm 476, trước Công Nguyên) Việt Vương Câu Tiễn đã tiêu diệt xong nước Ngô, lại giết chết Bá Phỉ. Tiếp đó, Câu Tiễn thống soái quân Việt thừa thắng vượt qua Hoàng Hà tiến lên phía Bắc, tới hội thề liên minh với các nước chư hầu như Tề, Tấn, Tống, Lỗ... ở đất Từ (phía nam huyện Đằng, tỉnh Sơn Đông ngày nay); rồi sai người đem cống phẩm tới cho Thiên Tử nhà Chu. Chu Nguyên Vương sai sứ giả đem thịt đến tế miếu Câu Tiễn, thừa nhận địa vị làm lãnh tụ các nước Chư hầu của Câu Tiễn. Như vậy là Việt Vương Câu Tiễn cũng đã xưng bá, trở thành một bá chủ cuối cùng của thời đại Xuân Thu.

Ngô Vương Phù Sai sau khi đánh bại nước Việt, đã bị thắng lợi làm cho mụ mị đầu óc, bị tha hóa trong an nhàn hưởng lạc, buông lỏng cảnh giác, kết quả là đã bị nước Việt tiêu diệt. Còn Việt Vương Câu Tiễn, sau khi bị thảm bại, đã phấn đấu gian khổ, tự lực tự

https://thuviensach.vn

cường, cuô´i cùng đã tiêu diệt được nước Ngô, hơn thê´ đã tiê´n vào xưng bá ở Trung Nguyên.

https://thuviensach.vn

47. Tử Sản đúc đỉnh hình

Mấy chuyện trên kể về các sự việc xảy ra ở nước Ngô và nước Việt ở phương Nam. Bây giờ lại kể một vài câu chuyện về Tử Sản ở nước Trịnh, thuộc phương Bắc.

Tử Sản, tên gọi là Kiều, là cháu của Trịnh Mục Công, cho nên gọi là Công Tôn Kiều, nguyên là nhà chính trị nổi tiếng của nước Trịnh ở cuối thời Xuân Thu. Cha của ông là Tử Quốc làm qua chức Tư Mã; các anh em của cha Tử Sản có bảy người, trước sau đều chịu ảnh hưởng của gia đình, từ lúc còn trai trẻ đã có những kiến giải chính trị rõ ràng, Trịnh Giản Công nguyên niên (565, trước Công Nguyên), Tử Quốc, Tử Nhĩ dẫn quân đi đánh nước Thái, đã thu được thắng lợi một cách dễ dàng. Người nước Trịnh đều rất vui, khen ngợi Tử Quốc có bản lĩnh. Chỉ có Tử Sản không cho là như vậy, Tử Sản nói với cha rằng:

- Trịnh là một nước nhỏ. Một nước nhỏ không dốc sức vào việc cai trị tốt nội chính, mà cứ ham hố đi đánh trận ở bên ngoài thì đó là điều nguy hiểm bậc nhất. Nước Thái là thuộc quốc của Sở, nếu nước Sở tới báo thù thay nước Thái, liệu chúng ta có thể đánh nổi họ không? Đánh không nổi thì phải đầu hàng. Như vậy thì nước Tần ở phương Bắc lại sẽ kéo quân tới hỏi tội. Nước Tấn, nước Sở đánh qua đánh lại, con cho rằng trong vòng bốn năm năm, nước Trịnh ta không thể yên ổn được.

Tử Quốc nghe xong bực tức, chửi:

- Con thì hiểu được cái gì? Việc quốc gia đại sự có quan chính khanh (chức quan tương đương với Tể Tướng) làm chủ. Trẻ con mà nghị luận tùy tiện sẽ bị chặt đầu đó!

https://thuviensach.vn

Chính vào mùa đông năm â´y, nước Sở lâ´y có nước Trịnh xâm lược nước Thái, đã câ´t quân đánh vào nước Trịnh. Nước Trịnh không đủ sức chô´ng cự, đã bị khuâ´t phục. Trịnh Giản Công lại sợ nước Tâ´n tới hỏi tội, vội vàng cử người tới nước Tâ´n để giải thích. Tâ´n Điệu Công bực tức nói:

- Nước Sở tới đánh các người, các người cũng chẳng thèm sai lính tới báo cho ta biê´t. Các người đã đâ`u hàng nước Sở rô`i, ta cũng chẳng quản được công việc của các người, ta sẽ đem các nước chư hâ`u tới gặp vua các người ngay dưới chân Đô Thành đó!

Mùa đông năm sau, nước Tâ´n tới đánh nước Trịnh, nước Trịnh lại phải câ`u hòa. Nước Tâ´n vừa rút quân, nước Sở tới hỏi tội. Kẻ đi, người tới, nước Trịnh mâ´y năm liê`n không được yên ổn, thật đúng như Tử Sản đã dự đoán.

Năm thứ hai Chu Cảnh Vương (năm 543, trước Công Nguyên), Tử Sản làm quan chính khanh của nước Trịnh. Nước Trịnh lúc đó là một quô´c gia có nê`n thương nghiệp tương đô´i phát đạt, thê´ nhưng thê´ lực của các quý tộc cũ còn râ´t mạnh, có thực quyê`n, tùy tiện dùng tội hình để áp bức thương nhân và những người chô´ng đô´i. Viên quan tiê`n nhiệm là Tử Tứ, vì chỉnh đô´n địa giới đâ´t đai, đã chiê´m dụng một sô´ ruộng đâ´t của quý tộc. Sô´ quý tộc này liê`n nổi loạn, giê´t chê´t Tử Tứ, Tử Quô´c và Tử Nhĩ. Tử Sản không hê` khiê´p sợ, vì mục đích làm cho nước giàu, binh mạnh, ông đã mạnh dạn thực hành một sô´ cải cách xã hội. Ông hạ lệnh đem ruộng đâ´t phân vạch rõ địa giới, đào mương ngòi, công nhận quyê`n tư hữu ruộng đâ´t. Ruộng tư thì thu thuê´ theo mẫu, nông dân được biên chê´ theo quy định. Điê`u này đã hạn chê´ hành vi tùy tiện cướp đoạt, thôn tính của giới quý tộc cũ, Tử Sản còn quy định: những người nông dân có chiê´n công, có thể được làm giáp sĩ, tức là nhân viên quân sự chủ yê´u ở trên chiê´n xa khi tác chiê´n. Thời bình, giáp sĩ đảm nhiệm chức quan nhỏ của nước chư hâ`u. Cho nên giáp sĩ thuộc

https://thuviensach.vn

hàng ngũ giai cấp thống trị. Việc những người nông dân có chiến công có thể được làm giáp sĩ đã phá vỡ sự hạn chế về thân phận đối với giáp sĩ từ trước, thúc đẩy sự biến hóa của quan hệ giai cấp. Đối với một số quý tộc trung thành, sống giản dị, chất phác sẽ được khen thưởng. Đối với những người coi thường pháp luật, sống xa xỉ, lãng phí thì sẽ bị trừng phạt. Số quý tộc cũ không dám làm mưa làm gió như trước nữa. Tử Sản, một mặt cho phép dân chúng được nghị luận chính trị, mặt khác ông rất lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của mọi người.

Để bảo đảm cho việc tiến hành cải cách xã hội, Tử Sản đã tăng cường pháp chế. Để khiến cho đất nước có pháp luật làm căn cứ, ông đã chủ trì đặt ra một hệ thống pháp luật nhà nước - đó là hình thư, ghi chép các điều luật hình sự. Bộ hình thư này thoạt đầu được viết trên những thanh trúc mộc, do quan chức nhà nước thi hành. Năm thứ 9 Chu Cảnh Vương (năm 536, trước Công Nguyên), Tử Sản hạ lệnh đem hình thư đúc lên trên đỉnh, đặt ở trước cửa cung vua, sao cho dân chúng cả nước đều có thể thực mục sở thị. Đây chính là đỉnh hình nổi tiếng. Pháp luật vừa được công bố, dân chúng đã tranh nhau tới xem đỉnh hình đặt ở trước cung vua, nhờ vậy mà họ hiểu rõ hơn việc quốc sự. Các quý tộc cũ càng không dám tùy tiện giải thích pháp luật theo ý mình, càng không thể tùy tiện xử phạt người như trước.

Tử Sản tiến hành cải cách chính trị được đúng một năm, thì vấp phải sự phản đối của các quý tộc cũ, trước hết là một bài ca dao nguyền rủa. Bài ca dao có đoạn:

Bắt ta cởi áo mũ

Thu cất ở trong nhà,

Rồi đo lại điền sản

https://thuviensach.vn

Tính toán và khảo ra.

Ai đi giết Tử Sản?

Ta nhất định tham gia!

Tử Sản nghe hát mà không hề nao núng. Ông nói:

- Chỉ cần có lợi cho đất nước, dẫu chết ta cũng chẳng từ nan. Việc thi hành thiện chính không thể thay đổi giữa chừng được. Ta sẽ kiên trì tới cùng.

Đối với những lời phê phán thiện ý, Tử Sản đều khiêm tốn lắng nghe. Sau khi ông chấp chính không lâu, có một số người thường xuyên tụ tập ở hương hiệu (trụ sở của làng) để phê phán chế độ chính trị của nhà nước đương thời. Có một người tên gọi Nhiên Minh, không chấp nhận hiện tượng này, đã kiến nghị với Tử Sản:

- Hãy cho đóng chặt cửa các hương hiệu lại, đừng để họ làm rối lòng dân.

Tử Sản trả lời, nói:

- Tại sao lại phải đóng cửa hương hiệu? Khi mọi người nhàn rỗi tới đây vui chơi, bàn bạc về sự được mất của các nhà chấp chính, có gì là không tốt? Điều họ cho là tốt thì ta phải làm theo. Điều họ cho là không tốt, thì ta phải sửa chữa. Họ chính là thầy của ta đó.

Tử Sản lại nói:

- Bịt chặt miệng người đời, không cho nói, khác nào chặn đứng dòng nước, một khi vỡ đê, nước ào tới thì mối nguy càng lớn, chi bằng cứ để lại một lỗ cửa nhỏ, cho nước từ từ chảy qua; nói trắng ra là, ta cứ coi những lời phê bình lọt tai như thang thuốc thần trị bệnh!

https://thuviensach.vn

Nhiên Minh nghe xong rất bái phục.

Năm thứ ba, kể từ khi Tử Sản nắm chính quyền, nước Trịnh lại lưu truyền một câu ca dao. Ca dao hát rằng:

Chúng ta có con em

Được Tử Sản dạy dỗ,

Chúng ta có ruộng vườn

Được Tử Sản giúp đỡ

Sản lượng thóc nâng cao

Sống no đủ dồi dào

Trên đời có người nào

Tốt bằng Tử Sản được?

Lúc này, một loạt biện pháp cải cách của Tử Sản đã thu được hiệu quả tốt đẹp, được mọi người ủng hộ.

Về mặt ngoại giao, Tử Sản tiến hành đấu tranh thuyết lý với các nước lớn và đã giành được thành công rất to lớn, mang lại sự tôn nghiêm cho nước Trịnh. Có một lần, Tử Sản tháp tùng Trịnh Giản Công tới nước Tấn, Tấn Bình Công vốn coi khinh nước Trịnh, cố ý không hội kiến, cũng không cử quan đại thần chiêu đãi, cứ để mặc họ ở trong quán khách. Cánh cửa quán khách rất nhỏ, xe ngựa không vào được, đành phải cho xe đỗ ở bên ngoài. Tử Sản dặn dò các nhân viên uy tùy tùng phá vỡ một đoạn tường vây của quán khách nước Tấn, để cho toàn bộ xe ngựa của mình vào được phía trong. Quan đại phu nước Tấn là Sĩ Văn Bá trách móc Tử Sản không được phá đổ tường vây. Tử Sản trả lời:

https://thuviensach.vn

- Nước Trịnh là một nước nhỏ, nhâ´t nhâ´t phải theo sự chỉ bảo của đại quô´c, không dám chểnh mảng. Lâ`n này, vua chúng tôi đích thân đem lễ vật tới thăm viê´ng quý quô´c. Không ngờ, các ông vẫn không hội kiê´n và cũng không biê´t bao giờ mới có thể hội kiê´n được. Chúng tôi cũng chẳng dám mạo muội đưa lễ vật tới, sợ cứ để mãi bên ngoài, dãi giàu mưa gió, sẽ bị hư hỏng hê´t. Còn quán xá đón khách thì sơ sài, hệt như phòng ở của kẻ nô bộc; cửa vào thì thâ´p bé, ngay đê´n xe cũng chẳng qua được. Nê´u chúng tôi không phá tường vây cho xe ngựa vào trong sân quán khách, vạn nhâ´t có thể xảy ra sự cô´ gì, hẳn là các ông sẽ buộc tội cho chúng tôi?

Lời của Tử Sản đã buộc Sĩ Văn Bá câm miệng. Sĩ Văn Bá đem những lời nói của Tử Sản báo cáo lại cho quan đại thâ`n châ´p chính nước Tâ´n là Triệu Văn Tử biê´t. Triệu Văn Tử nghe xong, vội vàng bă´t Sĩ Văn Bá thay mình đón tiê´p và xin lỗi Tử Sản. Sau đó, Tâ´n Bình Công đã hội kiê´n với Trịnh Giản Công và Tử Sản râ´t long trọng; lại còn cử hành yê´n tiệc râ´t thịnh soạn tiễn họ trở vê` nước.

Từ năm thứ 2 đê´n thứ 23 Chu Cảnh Vương (năm 522 trước Công Nguyên), Tử Sản đã châ´p chính được trên 20 năm. Trong thời gian này, vê` đô´i nội, ông đã tăng cường được khô´i đoàn kê´t, xúc tiê´n phát triển kinh tê´; vê` đô´i ngoại, ông đã duy trì được sự tôn nghiêm của quô´c gia, khiê´n các nước lớn không dám khinh thường nước nhỏ. Tử Sản quả đã giành được những thành tựu to lớn: quô´c gia ổn định, sản xuâ´t phát triển, dân chúng thu được râ´t nhiê`u lợi ích. Truyê`n thuyê´t kể rằ`ng, khi Tử Sản qua đời, người nước Trịnh đau buô`n giô´ng như mâ´t một người thân.

Thời kỳ Xuân Thu (từ năm 770 đê´n năm 476, trước Công Nguyên) là thời kỳ có nhiê`u biê´n động xã hội lớn. Một sô´ người yêu câ`u tiê´n hành cải cách. Tử Sản cai trị nước Trịnh và Quản Trọng cai trị nước Tê` đã kể ở trên, Yê´n Anh cai trị nước Tê` sẽ kể ở chương dưới, tâ´t cả đê`u là những cải cách có cùng một nội dung, nghĩa là có

https://thuviensach.vn

lợi cho sản xuất và và đời sống của nhân dân. Đến cuối thời kỳ Xuân Thu, loại cải cách này là manh nha cuộc cải cách chế độ xã hội - từ chiếm hữu nô lệ sang phong kiến. Công cuộc cải cách kéo dài hơn 200 năm, ở một quốc gia cá biệt vào cuối thời kỳ Xuân Thu (ví dụ như nước Trịnh) đến cuối thời kỳ Chiến Quốc mới hoàn thành được ở một khu vực rộng lớn trên đất Trung Quốc lúc đó.

https://thuviensach.vn

48. Yến Tử làm tướng nước Tề

Năm 14 Chu Cảnh Vương (năm 531, trước Công Nguyên) người cháu của Sở Trang Vương là Sở Linh Vương cất quân tấn công nước Trần và nước Thái. Hai nước vội vàng cầu cứu nước Tấn. Tấn Bình Công sợ không địch nổi nước Sở, nên không dám xuất quân. Các nước ở Trung Nguyên thấy nước Tấn suy yếu, đã dần dần xa lánh nước Tấn. Sau vài năm, Tấn Bình Công muốn chỉnh đốn lại nghiệp bá, dự định bắt đầu khai đao từ nước Tề tương đối mềm yếu, liền sai quan đại phu là Phạm Chiêu đi sứ nước Tề do thám thực hư.

Phạm Chiêu tới nước Tề, Tề Cảnh Công sai quan thượng đại phu là Yến Tử bày tiệc chiêu đãi. Trong yến tiệc, Phạm Chiêu nói với Tề Cảnh Công:

- Xin hãy đem cốc rượu của nhà vua cho tôi dùng.

Tề Cảnh Công lập tức dặn dò, nói:

- Hãy rót đầy cốc rượu của Tề Cảnh Công lên uống. Yến Tử nhìn vậy, rất không vui, nghĩ thầm, làm một thần tử mà lại vô lễ, dám đụng đến cả cốc của hoàng thượng? Liền sai tên lính hầu nói:

- Rút bỏ cốc rượu này đi, thay cho nhà vua một cốc rượu sạch khác.

Phạm Chiêu biết Yến Tử không hài lòng, bèn vờ say, đứng dậy khiêu vũ. Phạm Chiêu nói với nhạc sư:

- Xin ngài hãy tấu một khúc nhạc của Thành Chu để ta khiêu vũ (Thành Chu là địa danh, thời Đông Chu đã từng coi Thành Chu là Đô

https://thuviensach.vn

Thành, bởi Đô Thành là nơi Thiên tử ở, cho nên nhạc Thành Chu là chỉ âm nhạc chuyên dùng để hầu hạ Thiên tử nhà Chu).

Nhạc sư nghiêm khắc cự tuyệt, nói:

- Xin thứ lỗi, hạ thần không thể...

Phạm Chiêu thấy thần tử của nước Tề rất khó chơi vội vàng bỏ dở buổi tiệc, trở về quán khách.

Tề Cảnh Công biết đã đắc tội với sứ giả nước Tấn, liền nói với Yến Tử:

- Tấn là một nước lớn, họ cử sứ giả tới để giao thiệp với chúng ta, lẽ ra phải chiêu đãi làm vừa lòng sứ giả, thế mà ngươi lại đắc tội, bây giờ còn biết làm thế nào?

Yến Tử nói:

- Phạm Chiêu không phải là người không biết lễ tiết, thần hiểu rằng ông ta muốn thử thăm dò thái độ của chúng ta, cho nên phải để cho ông ta nếm thử một đòn lợi hại.

Tề Cảnh Công lại hỏi nhạc sư, nhạc sư nói:

- Âm nhạc Thành Chu là dùng cho Thiên tử. Người khiêu vũ nhất định phải là nhà vua thì nhạc ấy mới được tấu. Phạm Chiêu chỉ thần tử, lại muốn dùng nhạc của Thiên tử, cho nên thần không thể tấu cho ông ta được.

Phạm Chiêu trở về nước Tấn, báo cáo lại trung thực mọi tình hình mà ông ta quan sát được trong khi ở nước Tề cho Tấn Bình Công nghe, rồi nói:

https://thuviensach.vn

- Bây giờ không phải là lúc đánh nước Tề. Thần muốn làm nhục Vua nước họ. Yến Tử tử đã hiểu rõ dụng tâm của thần. Thần cố ý buộc họ diễn tấu âm nhạc của thiên tử, song, nhạc sư của họ đã cự tuyệt. Nước Tề có những nhân tài tuyệt vời, sao có thể coi thường mà tấn công họ được?

Tấn Bình Công đành phải hủy bỏ ý định của mình.

Một thời gian sau, Tề Cảnh Công thấy nước Tấn bề ngoài tỏ ra mạnh, nhưng bên trong thì trống rỗng, chẳng có gì ghê gớm cả. Nhìn lại nước Tề của mình thì thấy có rất nhiều hy vọng, liền nảy ra ý nghĩ khôi phục lại nghiệp bá của thời Hoàn Công. Tề Cảnh Công cho rằng, muốn xây dựng lại nghiệp bá từ đầu, nhất định phải có quan hệ tốt với nước Sở nhằm lôi kéo họ, liền cử Yến Tử đi sứ sang nước Sở.

Yến Tử họ Yến tên gọi là Anh. Yến Tử là tiếng gọi tôn trọng của mọi người đối với ông. Ông học rộng, lắm tài, thông minh, giàu trí tuệ, là nhà chính trị nổi tiếng của nước Tề, đã làm được rất nhiều việc khiến nước Tề được giàu mạnh. Ông quan tâm tới nỗi khổ của nhân dân, thường xuyên dùng phương pháp khéo léo để khuyên can Tề Cảnh Công, do đó đã để lại rất nhiều chuyện cảm động lòng người. Chuyện đối phó với sứ giả nước Tấn là Phạm Chiêu vừa kể trên, chỉ là một ví dụ. Sở Linh Vương được tin Yến Tử sắp tới, liền nói với các quan đại thần:

- Yến Tử là một quan đại thần giỏi nói năng, tài biện luận của nước Tề, tiếng tăm vang dội, uy tín lẫy lừng. Thế nhưng ông ta thân cao chưa đầy năm thước (một thước trong thời Xuân Thu ước khoảng 7 tấc Trung Quốc hiện nay), ta muốn hạ nhục hắn một trận, và cũng để dạy cho hắn biết oai phong của nước Sở chúng ta. Các ngươi có diệu kế gì không?

https://thuviensach.vn

Có một viên quan đại thần ghé sát vào tai Sở Linh Vương lẩm bẩm hồi lâu, Sở Linh Vương hớn hở nheo mắt cười, liên tục nói:

- Hay, hay lắm! Cứ làm như vậy nhé!

Sở Linh Vương ra lệnh cho quân lính ngay đêm đó khoét một lỗ nhỏ chỉ cao khoảng năm thước bên cạnh cửa thành, rồi dặn dò bọn lính canh cổng:

- Chờ khi sứ thần nước Tề tới nơi, thì khóa chặt cửa lớn lại, để hắn phải chui qua lỗ nhỏ này mà vào.

Sau đó không lâu Yến Tử xuất hiện. Thấy cửa lớn chưa mở, liền cho xe dừng lại, rồi cho người tới gọi cửa. Các binh sĩ canh cửa nói:

- Nghe nói sứ thần nước Tề thân hình thấp bé, có thể chui qua lỗ nhỏ mà vào thành, cần gì phải mở cửa lớn nữa.

Yến Tử nghiêm khắc nói:

- Đây là lỗ chó chui, không phải dành cho người. Chỉ có người đi sứ nước chó mới vào thành qua lỗ chó chui. Lẽ nào ta lại đi sứ tới nước chó hay sao?

Bọn lính canh chưng hửng, đành phải mở cử thành, nghênh đón Yến Tử.

Yến Tử báo kiến Vua Sở. Sở Linh Vương cười khà khà nói:

- Sao? Nước Tề hết người rồi sao?

Yến Tử trả lời:

- Không! Chỉ riêng Đô Thành Lâm Truy của nước Tề chúng tôi đã có mấy vạn, nếu mọi người cùng dơ ống tay áo lên thì có thể che

https://thuviensach.vn

kín được cả mặt trời. Mỗi người chỉ hà một hơi thì bâ`u trời liê`n xuấ´t hiện ngay một đám mây đen. Mỗi người chỉ nhỏ một giọt mô` hôi, lập tức sẽ có mưa to. Người đi đường vai sát vai thì năm đâ`u ngón chân của người đi sau sẽ dẫm lên gót chân của người đi trước. Sao lạ dám nói nước Tê` hế´t người được?

Sở Linh Vương nói:

- Vậy có sao lại cử một mẩu người như ngươi làm sứ giả.

Yế´n Tử nhế´ch mép cười, nói:

- Nước Tê` chúng tôi có một quy định rõ ràng vê` sứ giả: Những người có đức, có tài thì được đi sứ những nước có người hiê`n tài làm vua. Những người chẳng ra gì thì đi sứ những nước có người ngu muội làm vua. Tôi là người chẳng ra gì, chỉ có thể được đi sứ tới nước Sở của các ngài thôi.

Sở Linh Vương cảm thấ´y Yế´n Tử quả thật lợi hại, không dám tiế´p tục biện luận nữa, liê`n cung kính mời Yế´n Tử ngô`i vào bàn rượu. Khi mọi người đang uố´ng rượu vui vẻ, bỗng nhiên có hai tên lính áp giải một tên tù phạm bước qua dưới điện. Sở Linh Vương hỏi:

- Tên tù phạm này người ở đâu? Phạm tội gì?

Tên lính trả lời:

- Người nước Tê`, phạm tội ăn cắ´p ạ.

Sở Linh Vương cảm thấ´y Yế´n Tử quả thật lợi hại, không dám tiế´p tục biện luận nữa, liê`n cung kính mời Yế´n Tử ngô`i vào bàn rượu. Khi mọi người đang uố´ng rượu vui vẻ, bỗng nhiên có hai tên lính áp giải một tên tù phạm bước qua dưới điện. Sở Linh Vương hỏi:

- Tên tù phạm này người ở đâu? Phạm tội gì?

https://thuviensach.vn

Tên lính trả lời:

- Người nước Tề, phạm tội ăn cắp ạ.

Sở Linh Vương đưa mắt nhìn thẳng vào Yến Tử, rồi cười khì khì nói:

- Người nước Tề đều giỏi trộm cắp à?

Các đại thần nước Sở cùng ngồi dự tiệc nghe vậy, liền cười ầm lên. Yến Tử rời chỗ ngồi, ung dung trả lời, giọng đĩnh đạc:

- Tôi nghe nói, cây quýt sinh trưởng ở vùng Nam Hoài Hà, quả mọc ra vừa lớn lại vừa ngọt, nếu đem cây quýt ấy trồng ở những nơi thuộc phía Bắc Hoài Hà thì chỉ có thể sinh ra những quả quýt hôi vừa bé lại vừa chua. Tại sao quýt ngọt lại có thể biến thành hôi được? Chính vì thủy thổ ở Hoài Nam và Hoài Bắc không giống nhau! Cũng như vậy thôi, người nàyở nước Tề thì không trộm cắp, vừa mới tới nước Sở đã biến thành kẻ trộm rồi. Có lẽ là do thủy thổ nước Sở không tốt, nên cho dân chúng dễ dàng biến thành những kẻ trộm cắp chăng?

Sở Linh Vương lại bị nếm một đòn đau, đành phải nói:

- Ta chỉ muốn đùa tiên sinh một chút thôi, chẳng ngờ lại bị tiên sinh biến thành trò cười.

Tức thì Sở Linh Vương càng thêm cung kính đối với Yến Tử. Khi Yến Tử sắp đi, Sở Linh Vương đã biếu ông tất nhiên nhiều đồ vật, hơn nữa còn đích thân tiễn Yến Tử về. Yến Tử đã hoàn thành xuất sắc sứ mệnh đi sứ nước Sở.

Tề Cảnh Công thấy Yến Tử đã giành lại vẻ vang cho đất nước, rất hài lòng liền đề bạt ông làm Tướng Quốc.

https://thuviensach.vn

Khi đó, ở nước Tề có ba đại lực sĩ, một người gọi là Công Tôn Tiệp, một người là Điền Khai Cương, còn một người nữa là Cổ Dã Tử, cùng hiệu xưng là "Tề quốc tam kiệt". Do có sức mạnh phi thường nên họ rất được Tề Cảnh Công sủng ái. Yến Tử gặp ba người này bao giờ cũng cung kính lễ phép bước nhanh đi qua. Ngược lại, ba người này thì chẳng bao giờ chịu dừng lại, vì trong thâm tâm, họ đã rất coi thường Yến Tử. Họ ỷ thế được Tề Cảnh Công sủng ái, nên mặc sức làm mưa làm gió. Khi đó họ Điền Thị ở nước Tề, thế lực ngày càng lớn, đã liên hiệp được với mấy nhà đại quý tộc trong nước, đánh bại họ Loan và họ Cao nắm giữ thực quyền, nhờ thế mà uy vong càng ngày càng cao, trực tiếp uy hiếp nền thống trị của nhà vua. Điền Khai Cương thuộc một tộc của họ Điền. Yến Tử rất lo "Tam Kiệt" sẽ dốc sức vì họ Điền, làm nguy hại đến đất nước, muốn trừ bỏ họ, lại sợ nhà vua không những không nghe, ngược lại, còn làm hỏng việc. Tức thì Yến Tử ngấm ngầm sắp đặt mưu kế diệt trừ.

Một hôm, Lỗ Chiêu Công tới thăm nước Tề. Tề Cảnh Công bày tiệc chiêu đãi. Nước Lỗ do Thúc Tôn Nhược chấp hành nghi lễ, nước Tề do Yến Tử chấp hành nghi lễ. Vua tôi bốn người ngồi trên sảnh đường. "Tam Kiệt" đeo kiếm đứng dưới sảnh đường, thái độ vô cùng ngạo mạn. Chính giữa lúc hai vị vua đã ngà ngà say, Yến Tử nói:

- Kim Đào trong vườn đã chín, xin cho ngắt mấy quả đem về mời hai vị vua thưởng thức của lạ.

Tề Cảnh Công truyền lệnh sai người đi ngắt đào. Yến Tử nói:

- Kim Đào là của hiếm, xin cứ để tự thần ngắt đem về.

Lát sau, Yến Tử dẫn quan coi vườn bưng một khay ngọc trên đựng sáu quả đào, mỗi quả to bằng miệng bát, sắc bóng mỡ, hương

https://thuviensach.vn

thơm sực nức, đưa tới. Cảnh Công hỏi:

- Chỉ kê´t được có mâ´y quả thôi à?

Yê´n Tử nói:

- Vẫn còn mâ´y quả nữa, nhưng còn xanh nên chỉ ngă´t sáu quả này.

Nói xong, bèn cung kính hiê´n dâng lên Lỗ Chiêu Công, Tê` Cảnh Công mỗi người một quả. Lỗ Chiêu Công vừa ăn vừa khen Kim Đào có mùi thơi vị ngọt. Tê` Cảnh Công nói:

- Loại Kim Đào này không dễ dàng có được đâu. Quan Thúc Tôn đại phúc nổi tiê´ng trong thiên hạ, nên ăn một quả.

Thúc Tôn Nhược khiêm tô´n nói:

- Thâ`n đâu dám sánh với Yê´n tướng quô´c! Tướng quô´c hợp sức giúp nhà vua quản lý việc triê`u đình, công trạng lẫy lừng, chư hâ`u bái phục, đào này phải để mời tướng quô´c ăn.

Tê` Cảnh Công nói:

- Thúc Tôn Đại Sư đã nhường nhịn tướng quô´c, thì xin mời hai vị mỗi người ăn một quả Kim Đào vậy!

Hai vị đại thâ`n tạ ơn Cảnh Công. Yê´n Tử nói:

- Trong khay vẫn còn hai quả, xin nhà vua truyê`n lệnh cho các vị thâ`n tử kể công trạng của mình, ai có công lớn thì thưởng Kim Đào.

Tê` Cảnh Công nói:

- Như vậy râ´t tô´t!

Rô`i liê`n truyê`n lệnh xuô´ng.

https://thuviensach.vn

Lời nói chưa dứt thì Công Tôn Tiệp đã bước tới, dương dương tự đắc nói:

- Tôi đã theo chúa Công lên núi săn bắn, đột nhiên có một con Hổ lớn đeo kính xộc tới vồ Chúa công, tôi đã đem toàn bộ sức lực đánh chết ác thú, cứu được Chúa công. Công lao to lớn như vậy, lại không được ăn quả đào sao?

Yến Tử nói:

- Liều chết cứu chúa, công tựa thái sơn, đáng được ăn một quả đào.

Công Tôn Nhược tiếp nhận một quả đào rồi bước đi.

Cổ Dã Tử gào to:

- Đánh chết một con hổ thì có chi là tài! Khi tôi hộ tống Chúa công qua Sông Hoàng Hà, có một con ba ba cắn chặt chân ngựa của Chúa công, chỉ thiếu chút nữa là lôi ngựa xuống giữa dòng chảy xiết. Tôi đã nhảy xuống sông giết chết con ba ba đó, cứu được Chúa công. Công lao lớn như vậy, có đáng mặt ăn Kim Đào không?

Cảnh Công nói:

- Khi đó sông Hoàng Hà cuồn cuộn, nếu không phải là tướng quân chém ba ba trừ quái, hẳn mạng sống của trẫm khó có thể bảo toàn được. Đây chính là kỳ công cái thế, theo lý trí thì nên được ăn Kim Đào.

Yến Tử vội vàng đưa cho Cổ Dã Tử một quả Kim Đào.

Điền Khai Cương nhìn thấy Kim Đào đã phân phát hết, vội vã nhảy ra thét lớn:

https://thuviensach.vn

- Tôi đã từng phụng mệnh đi đánh nước Từ, giết chết chủ tướng của chúng, bắt được trên 500 tù binh, vua nước Từ hoảng sợ đã phải xưng thần, nạp cống, mấy nước nhỏ lân cận cũng hăng hái quy thuộc vào nước Tề chúng ta. Công lao to lớn như vậy, lẽ nào lại không được ăn một quả đào?

Yến Tử vội vàng nói:

- Công lao của Điền tướng quân gấp 10 lần công lao của Công Tôn tướng quân và Cổ Dã tướng quân, thế nhưng Kim Đào đã chia hết rồi, xin mời tướng quân uống tạm một cốc rượu vậy, chờ Kim Đào trên cây chín, sẽ mời tướng quân ăn trước.

Tề Cảnh Công cũng nói:

- Công lao người lớn nhất, chỉ tiếc là xưng ra muộn quá!

Điền Khai Cương tay cầm đốc kiếm thở hổn hển nói:

- Giết ba ba, đánh hổ thì có gì là ghê gớm! Tôi lăn lội hàng ngàn dặm, ra sống vào chết, thế mà không được ăn đào, đã vậy lại phải chịu hổ nhục nhã ngay trước ngai rồng nhà Vua hai nước, tôi còn mặt mũi nào để mà sống nữa.

Nói rồi đột nhiên vung lưỡi kiếm tự vẫn. Công Tôn Tiệp giật mình kinh sợ, liền tuốt kiếm ra nói:

- Tôi có công lao nhỏ bé mà lại được ăn đào, công lao của Khai Cương to lớn lại không được ăn, tôi thật chẳng còn mặt nào để mà sống nữa!

Nói rồi liền tự sát. Cổ Dã Tử không kìm nổi tức giận gào to:

- Ba người chúng tôi là anh em kết nghĩa. Hai người anh em tôi đều đã chết, sao tôi có thể sống một mình được?

https://thuviensach.vn

Nói xong cũng tuốt kiếm ra tự vẫn. Tề Cảnh Công vội vàng ngăn cản thì đã không kịp nữa rồi.

Lỗ Chiêu Công nhìn thấy cảnh tượng này, luyến tiếc nói:

- Tôi nghe nói ba vị tướng công đều là dũng sĩ, vạn người không địch nổi, tiếc là chỉ vì một quả đào mà phải chết uổng.

Tề Cảnh Công yên lặng không nói, sắc mặt buồn thảm. Lúc này Yến Tử bình thản nói:

- Họ đều là những kẻ thất phu hữu dụng, vô mưu, tuy có công lao nhưng cũng chẳng vì thế tiếc rẻ.

Lỗ Chiêu Công lại hỏi:

- Những dũng sĩ như thế này của quý quốc còn có mấy người nữa?

Yến Tử nói:

- Những người văn võ toàn tài, thực sự túc trí đa mưu, dũng mạnh thiện chiến, có tới mấy chục. Những kẻ vũ phu như ba người bọn họ đây lại càng nhiều. Có điều là nhiều hơn vài người hoặc ít hơn vài người thì có gì là ghê gớm đâu. Các vị khỏi cần bận tâm, xin cứ uống rượu đi.

Nói xong Yến Tử lại chuốc rượu nhà vua của hai nước.

Sau khi Lỗ Chiêu Công về rồi, Tề Cảnh Công hỏi Yến Tử:

- Trong tiệc rượu nhà ngươi ứng đáp trôi chảy, đúng là đã bảo toàn được thể diện của nước Tề, chỉ e rằng khó có thể tìm được những nhân tài giống như "Tam Kiệt" thế này.

Yến Tử nói:

https://thuviensach.vn

- Thâ`n xin tiê´n cử với Chúa công một người, sợ rằ`ng tam kiệt gặp lại cũng chẳng thể dịch được nổi.

Tê` Cảnh Công vội hỏi:

- Người đó là ai? Mau mời lại đây!

Thì ra con người này chính là Điê`n Nhương Thư, Đại tướng nước Tê`, vê` sau nổi tiê´ng khă´p thiên hạ. Từ đó, nước Tê` văn có Yê´n Tử, võ có Điê`n Nhương Thư, đã trở thành một quô´c gia nước giàu, binh mạnh, tuy uy phong không bă`ng thời Tê` Hoàn Công, nhưng không kẻ nào dám ức hiê´p.

https://thuviensach.vn

49. Điền Nhương Thư chấp pháp Như Sơn

Vê` Điê`n Nhương Thư, từ xưa tới nay người đời vẫn truyê`n tụng câu chuyện không né tránh quyê`n quý, chấ´p pháp như sơn của ông.

Từ khi nước Tê` bị mấ´t địa vị bá chủ thì thê´ nước dần dần suy yế´u. Thời Tê` Cảnh Công luôn bị nước Tấ´n và nước Yên thường xuyên xâm phạm biên giới. Tê` Cảnh Công lên ngôi được vài năm, thành Đông A và một vùng đấ´t rộng lớn phía nam sông Hoàng Hà của nước Tê` đê`u bị mấ´t. Tê` Cảnh Công rấ´t lo lắ´ng Yế´n Anh biế´t Điê`n Nhương Thư tinh thông binh pháp, là một người văn võ toàn tài, liê`n tiế´n cử với Tê` Cảnh Công, rô`i kiế´n nghị Tê` Cảnh Công trọng dụng ông. Tê` Cảnh Công hiê`m nỗi Điê`n Nhương Thư xuấ´t thân thấ´p hèn, sợ không làm nổi việc đại sự, còn đang do dự chưa dám quyế´t. Chẳng ngờ, nước Tấ´n nghe nói "Tam Kiệt" của nước Tê` đê`u đã chế´t cả, liê`n móc nô´i với nước Yên, lại tới xâm phạm nước Tê` và nhân cơ hội này cướp lấ´y một ít địa bàn. Tình thê´ vô cùng nguy cấ´p, Tê` Cảnh Công đành phải vội vã triệu kiế´n Điê`n Nhương Thư, cử ông làm đại tướng, dẫn đầ`u 500 binh xa, nhanh chóng xông ra đô´i địch.

Điê`n Nhương Thư thầ`m nghĩ, bản thân mình xuấ´t thân thấ´p hèn, bỗng chô´c lên làm đại tướng, chưa chắ´c các tướng chịu phục, vạn nhấ´t khi lâm trận họ không nghe theo sự chỉ huy, để hỏng việc lớn thì sẽ xử sao đây? Điê`n Nhương Thư liê`n nói với Tê` Cảnh Công:

- Thầ`n may mắ´n được Chúa công đê` bạt làm Đại tướng, thô´ng soái quân đội toàn quô´c, thầ`n vô cùng cảm kích. Thầ`n muô´n Chúa công cử một viên quan đại thầ`n được Chúa công tín nhiệm nhấ´t, có địa vị tôn quý, cho làm giám quân.

https://thuviensach.vn

Tê` Cảnh Công đô`ng ý, liê`n bổ nhiệm quan đại phu mà mình sủng ái nhâ´t là Trang Cổ làm giám quân.

Điê`n Nhương Thư gặp Trang Cổ, bàn việc xuâ´t quân, lúc chia tay ước hẹn với Trang Cổ:

- Ngày mai đại quân tập hợp, mời giám quân đúng giờ ngọ có mặt tại doanh trại.

Trang Cổ vừa gật đâ`u đô`ng ý, vừa giơ tay tạm biệt. Điê`n Nhương Thư vội trở vê` doanh trại, lệnh cho một tên lính chôn một cột gỗ thẳng đứng trên bãi trô´ng ngoài cửa doanh trại, để hôm sau quan tră´c bóng của cây gỗ đổ dưới ánh nă´ng mặt trời mà đoán định thời gian Trang Cổ sẽ tới doanh trại.

Trang Cổ là một sủng thâ`n của Tê` Cảnh Công, địa vị cao sang hiển hách, thường ngày vẫn ỷ quyê`n thê´ nhà vua, quen thói ngang tàng, lúc này càng chẳng coi Điê`n Nhương Thư rra gì. Buổi trưa hôm sau, các bè bạn thân thiê´t của Trang Cổ, các quan viên trong triê`u đình đê`u tới tiễn Trang Cổ đi. Trang Cổ mở yê´n tiệc trong phủ, tận tình mời rượu những người tới đưa tiễn. Trang Cổ say túy lúy, quên hẳn việc hẹn định phải có mặt tại doanh trại quân đội vào buổi trưa. Tiệc rượu tàn, mặt trời đã să´p sửa khuâ´t núi Trang Cổ mới khệnh khạng ngô`i xe tới doanh trại.

Điê`n Nhương Thư đã chỉnh đô´n xong quân đội từ lâu, chỉ còn chờ giám quân Trang Cổ tới. Thê´ nhưng giờ ngọ đã qua, Trang Cổ vẫn chưa hiện diện. Điê`n Nhương Thư ra lệnh cho tên lính hạ đổ cây cột gỗ xuô´ng, chứng tỏ Tê` Cảnh Công đã thâ´t hẹn, sau đó bước vào quân doanh tuyên bô´ kỷ luật binh lính. Thời gian cứ trôi qua, trời đã să´p tô´i, Trang Cổ mới có mặt ở quân doanh. Điê`n Nhương Thư hỏi:

- Tại sao bây giờ giám quân mới tới?

https://thuviensach.vn

Trang Cổ cho là chuyện vặt, liề̀n cười khì khì nói:

- Bạn bè đế́n tiễn đưa, mải vui một trận, uố́ng thêm mấ́y bát rượu, hỏi sao không muộn? Thôi được, bây giờ thì cũng xuấ́t phát!

Điề̀n Nhương Thư nghiêm khắ́c nói:

- Ngươi biế́t không, người làm tướng, kể từ phút nhận mệnh lệnh xuấ́t chinh, phải có gan vứt bỏ gia đình, một lòng vì nước, chấ́p hành kỷ luật, phải dám rũ bỏ việc riêng, xung phong hãm trận, coi cái chế́t nhẹ tựa lông hồ̀ng. Nay quân địch đang ở trước mặt, dân chúng kinh hoàng, vua ăn ngủ không yên, sự an nguy của đấ́t nước đề̀u đặt trên vai chúng ta. Tại sao ngươi có thể mải nhậu nhẹt với lũ người đưa tiễn, để đế́n nỗi lỡ hế́t thời gian?

Trang Cổ thấ́y Điề̀n Nhương Thư tỏ ra quá cẩn trọng, nghiệt ngã, trong lòng không vui, đã toan nổi cáu. Chợt Điề̀n Nhương Thư quát hỏi:

- Quan quân pháp đâu?

Quan quân pháp hấ́p tấ́p bước ra. Điề̀n Nhương Thư hỏi:

- Quá giờ không tới, theo quân pháp phải xử tội gì?

Quan quân pháp nói:

- Chém đầ̀u!

Trang Cổ vừa nghe thấ́y chữ "chém" thì hoảng sợ nhẩy cẫng lên, sai thuộc hạ chạy về̀ cầ̀u cứu Tề̀ Cảnh Công. Thế́ nhưng, người đi cầ̀u cứu chưa kịp quay lại, thì cái đầ̀u Trang Cổ đã rụng. Tướng sĩ ba quân đề̀u bàng hoàng kinh động.

https://thuviensach.vn

Tê` Cảnh Công nghe nói Điê`n Nhương Thư sẽ xử tử Trang Cổ, vội phái sứ giả cấ`m phù tiế´t tới miễn tội cho Trang Cổ. Sứ giả được phụng mệnh vua, hăng máu phóng xe như bay xông vào trong quân doanh, hét lớn:

- Người kia, mau hạ đao xuố´ng, hoàng thượng đã miễn tội cho Trang giám quân rô`i đó!

Điê`n Nhương Thư quát sứ giả phải dừng lại, nói:

- Tướng ở trong quân, có thể không phục tùng mệnh lệnh nhà vua!

Sau đó lại hỏi quan quân Pháp:

- Với những người dám xông vào doanh trại quân đội nên trừng trị như thế´ nào?

Quan quân pháp nói:

- Cấ`n chém đấ`u!

Sứ giả nghe thấ´y chứ "chém", bỗng chố´c mặt biế´n sắ´c, run rẩy cấ`u xin tha tội.

Điê`n Nhương Thư nói:

- Sứ giả của triề`u đình phái đế´n, không thể giế´t được. Thế´ nhưng quân pháp như sơn, không thể không chấ´p hành.

Nói rô`i, ông hạ lệnh chém đấ`u tên tùy tùng của sứ giả, chặt đứt thanh gỗ đứng bên ngoài thùng xe mà sứ giả ngô`i, chém chế´t con ngựa kéo xe bên tả, thay cho việc thụ hình của sứ giả. Sau đó, thông báo sự kiện này cho ba quân biế´t, hơn thế´ còn bắ´t sứ giả trở vê` bẩm cho Tê` Cảnh Công biế´t. Việc xử lý xong, Điê`n Nhương Thư hạ lệnh cho toàn thể tướng sĩ sẵn sàng chuẩn bị xuấ´t phát.

https://thuviensach.vn

Trước thời gian quân Tề xuất phát mấy hôm, Điền Nhương Thư đã tới tuần tra các quân doanh. Khi tới chỗ đặt nồi nấu cơm, ông vào hẳn trong nhà bếp kiểm tra chất lượng bữa ăn của binh sĩ. Buổi tối, ông tự tay bưng canh phục thuốc cho binh sĩ bị ốm, chăm sóc an ủi họ. Ông đã chọn ra các binh sĩ sức khỏe yếu cho phép rời khỏi doanh trại để nghỉ ngơi. Là thống soái, khẩu phần lương thực và vật tư của Điền Nhương Thư so với một binh sĩ đã nhiều gấp bội, nhưng ông đã đem tiêu chuẩn của mình chia hết cho đồng đội, ngoài ra ông còn động viên các tướng lĩnh khác làm theo. Cứ như vậy ba ngày trôi qua. Điền Nhương Thư phát lệnh: toàn quân hỏa tốc ra tiền tuyến, đánh cho quân địch đại bại, thu hồi đất đai đã mất. Các tướng sĩ trong toàn quân thấy Điền Nhương Thư chấp pháp như sơn, không sợ quyền uy, lại hết lòng yêu thương, đồng cam cộng khổ với binh sĩ như vậy, thì đều cảm động. Quân Tề trên dưới một lòng, thề chết báo đền ơn nước. Đến cả những binh sĩ đang bị ốm đau cũng xin ra tiền tuyến đánh giặc, không cam tâm ở lại hậu phương.

Những thông tin khả quan ấy đã được lan truyền rất nhanh chóng. Viên thống soái của quân đội hai nước Tấn Yên nắm được, không dám giao phong với quân Tề, phải mau rút quân. Quân Tề dũng cảm truy kích, chẳng bao lâu đã thu phục lại được toàn bộ đất đai đã bị mất trong mấy năm qua. Điền Nhương Thư cầm đầu quân đội nước Tề ca khúc khải hoàn trở về nước.

Tề Cảnh Công vô cùng sung sướng đích thân dẫn các quan đại thần trong triều ra ngoại ô nghênh đón Điền Nhương Thư, úy lạo tam quân. Sau đó Tề Cảnh Công chính thức bổ nhiệm Điền Nhương Thư làm Đại Tư Mã nắm giữ quân quyền toàn quốc. Do vậy, về sau mọi người lại gọi Điền Nhương Thư là Tư Mã Thượng thư.

https://thuviensach.vn

50. Khổng Tử và Lão Tử

Khổng Tử, nhà tư tưởng lớn, nhà giáo dục lớn trong thời cổ đại Trung Quốc, nguyên là người nước Lỗ trong thời kỳ Xuân Thu. Ông họ Khổng, tên Khưu, tự là Trọng Nê, sinh năm 551 trước Công Nguyên. Tư tưởng và học thuyết của ông đã có ảnh hưởng cực kỳ to lớn trong lịch sử Trung Quốc.

Tổ tiên của Khổng Tử là quý tộc nước Tống, đời cụ nội của ông vì lánh nạn nên chạy sang nước Lỗ, cha ông là quan đại phu ở ấp Châu, nước Lỗ. Khi Khổng Tử còn nhỏ, thì cha đã qua đời, người mẹ đem theo Khổng Tử dời tới đô thành Khúc Phụ nước Lỗ, cách Châu ấp không xa, sống cuộc sống nghèo khổ.

Nước Tống là con cháu đời sau của Ân Thương, nước Lỗ lại là đất phong cảnh của Chu Công vào đầu nhà Chu, cả hai nước này đều bảo tồn được rất nhiều văn hóa Thượng Chu cổ xưa; nước Lỗ lại là trung tâm văn hóa được công nhận ở thời đó. Từ nhỏ Khổng Tử đã được hấp thụ nền văn hóa cổ lão này, hiểu được rất nhiều lễ giáo cổ đại, thích dùng các mảnh gỗ nhỏ làm đồ cúng bái, nặn đất làm đồ cúng phẩm, diễn tập các nghi lễ cổ.

Lễ giáo thời đó có rất nhiều loại. Kết hôn, người chết, cũng lễ tổ tiên... đều có một loạt nghi thức rất rườm rà, phức tạp. Lẽ dĩ nhiên, người nghèo không thể màng tới những lễ nghĩa này, nhưng từ vua, chư hầu, quan đại phu đến các chủ nô, các nhà quý tộc nói chung đều rất coi trọng thứ này. Họ cho rằng đây chính là cơ hội tốt để khuếch trương thế lực và của cải. Mỗi khi gặp chuyện đại sự, tang lễ họ thường thuê một số người tới cử hành các hình thức nghi lễ. Những người làm nghề này gọi là "Nho". Khổng Tử cũng đã làm qua nghề này cho nên đời sau gọi học thuyết mà Khổng Tử đề xướng là "Nho giáo".

https://thuviensach.vn

Lúc Khổng Tử còn nhỏ đã thông thuộc một sô´ hệ thô´ng Chu Lễ, nhưng trong suô´t cuộc đời bôn ba của mình ông vẫn không ngừng đào sâu nghiên cứu. Một lâ`n, bước vào miê´u đường tê´ lễ Chu Công của nước Lỗ, trông thâ´y từng hạng mục lễ tiê´t, mỗi đô` vật cúng tê´, đê`u khiêm tô´n thỉnh giáo những người thành thạo nghê`. Có người cười mỉa ông mà rằ`ng:

- Ai bảo con cháu đời sau của quan đại phu Trâu â´p này hiểu được nghi lễ nhỉ? Cứ xem ra ông ta mê mải hỏi như vậy, chứng tỏ ông ta chẳng hiểu gì cả.

Khổng Tử thản nhiên nói:

- Không hiểu thì hỏi, đó chính là lễ vậy!

Khổng Tử lại còn nói:

- Biê´t thì thưa thớt, không biê´t dựa cột mà nghe, như vậy mới là người thông minh.

Do khiêm tô´n, ham học hỏi, Khổng Tử đã tinh thông Chu lễ. Năm ông 30 tuổi đã có người chuyên tới thỉnh giáo ông vê` Chu lễ. Trình độ, học thức vê` các phương diện khác của Khổng Tử cũng râ´t phong phú, danh tiê´ng cũng dâ`n được nâng cao.

Tại sao Khổng Tử lai hứng thú với Chu lễ? Vô´n là, vào thời đỉnh thịnh của Vương thâ´t nhà Chu, Thiên Vương đã có uy quyê`n tuyệt đô´i, tâ´t cả các nước chư hâ`u đê`u phải nghe theo sự điê`u khiển của nhà vua, Chu Công lại dùng hình thức "Đặt ra lễ làm ra nhạc" để phân định sự khác biệt của vua tôi, cha con, cao thâ´p, sang hèn, củng cô´ trật tự chính trị. Đê´n thời kỳ Xuân Thu, Vương thâ´t nhà Chu chỉ còn là một bộ khung trô´ng rỗng, suy vong, hữu danh vô thực, các nước chư hâ`u đê`u tranh nhau làm bá chủ. Những vụ việc làm loạn, phạm thượng, hại cha, giê´t vua thường xuyên xảy ra, chiê´n tranh

https://thuviensach.vn

thôn tính lẫn nhau liên miên không dứt. Đế´n Vương thâ´t nhà Chu cũng bị coi thường, dĩ nhiên trong tình hình â´y thì Chu lễ càng chẳng có ai tuân thủ nữa. Khổng Tử cho rằ`ng sự biế´n động xã hội là kế´t quả của việc Chu lễ bị phá hoại, cho nên ông muố´n thông qua việc phục hưng Chu lễ, hy vọng khôi phục nề`n thố´ng tri của nhà vua, ổn định xã hội. Do bảo thủ, Khổng Tử râ´t có ác cảm với một sô´ hành vi "vượt lễ" lúc đó. Năm 35 tuổi, Khổng Tử nghe nói nhà Lý Thị có tổ chức đội ca múa gồ`m 64 người hợp thành, ông râ´t bực. Vì sao vậy? Bởi, theo quy định của Chu lễ, đội múa gồ`m 8 người được gọi là một dật (hàng người đứng múa) chỉ Thiên tử mới được sử dụng đội múa 8 dật do 64 người hợp thành, chư hầ`u dùng 6 dật, quan đại phu như Lý Thị chỉ được phép sử dụng một đội múa 4 dật do 32 người hợp thành. Hiện tại Lý Thị ngang nhiên bă´t chước quy cách mua vui của Thiên tử, há chẳng phải là đại nghịch bâ´t đạo sao? Cho nên Khổng Tử kinh ngạc kêu to: "Một việc vượt lễ như thế´ mà họ còn làm, hỏi còn việc gì họ không dám?".

Về` sau, Khổng Tử lâ´y việc dạy học để hành nghề`. Khi ông 51 tuổi đã làm tới chức Trung Đô Tể (Trung Đô là huyện Vâ´n Thượng, tỉnh Sơn Đông ngày nay) của nước Lỗ, sang năm đã thăng lên làm chức Tư Không (chủ quản việc tư pháp). Khổng Tử làm việc râ´t có hiệu quả, nghe nói thời đó các nước chư hầ`u đề`u bă´t chước cách làm của ông.

Nước Lỗ và nước Tề` là hai quố´c gia láng giề`ng, ngoài mặt và trong lòng đề`u bâ´t hòa, luôn luôn đề` phòng lẫn nhau, không muố´n đố´i phương vượt lên. Hiện tại, về` nhiề`u mặt, nước Lỗ đã khởi sắ´c, danh tiế´ng cũng đã được đề` cao, nước Tề` liề`n xem đó là sự uy hiế´p đố´i với mình. Tề` Cảnh Công phái sứ giả sang nước Lỗ mời Lỗ Định Công tới Hiệp Cố´c (huyện Lai Vu, tỉnh Sơn Đông ngày nay) để tiế´n hành hội thề`, điề`u chỉnh lại mố´i quan hệ đôi bên. Lỗ

https://thuviensach.vn

Định Công nhận được lời mời rất vui vẻ, đã toan tới dự. Khổng Tử nói:

- Chúa công không nên vội vàng như vậy, lần này Chúa công tới hội thề với nước Tề, tuy nói là chấn chỉnh lại giao hảo, nhưng cũng cứ mang theo võ tướng, đề phòng bất trắc mới được.

Lỗ Định Công tiếp thu ý kiến của Khổng Tử, đem theo các quan tả hữu tư mã, hơn thế, còn chỉ định riêng Khổng Tử làm Tán Lễ quan, rồi kéo tới địa phương Hiệp Cốc. Tề Cảnh Công cũng dùng lễ nghênh tiếp. Sau khi hai bên tặng lễ phẩm cho nhau, đã cử hành yến tiệc thịnh soạn. Trong yến tiệc, Tán Lễ quan nước Tề tấu "Nhạc tứ phương" cho Lỗ Định Công nghe. Chỉ thấy từng đội võ sĩ tay cầm qua, mâu, kiếm, kích, xông ào lên như ong vỡ tổ trong tiếng âm nhạc đệm; nói là nhảy múa nhưng sao sát khí đằng đằng, khiến Lỗ Định Công mặt mày tái xám. Quan tả hữu tư mã phụ trách hộ giá cầm kiếm bảo vệ ở hai bên Lỗ Định Công. Lúc này, Khổng Tử đã thoăn thoắt bước lên trên bậc đài nhìn thẳng vào Tán Lễ quan nước Tề, phẩy ống tay áo, cao giọng quát:

- Vua hai nước đang hội nghị hữu hao, sao lại cho múa qua múa kiếm? Sao ông không đuổi hết bọn chúng đi?

Viên Tán Lễ quan lệnh cho các võ sĩ lui ra. Các võ sĩ không nghe, đưa mắt thăm dò thái độ của Tề Cảnh Công. Tề Cảnh Công đuổi lý, đành phải khoát tay bắt bọn chúng lui về, hạ lệnh tấu "nhạc trong cung". Lát sau, một bọn người lùn bé, nom gớm ghiếc, cợt nhả uốn éo những tiết mục hạ lưu, chướng tai, gai mắt. Khổng Tử lại một lần nữa bước nhanh lên đài, nghiêm khắc chất vấn Tán Lễ quan nước Tề:

- Những thằng oắt này ngang nhiên bỡn cợt chư hầu, làm rối mắt của mọi người, dựa theo luật cần phải chém đầu, ngài còn chờ

https://thuviensach.vn

gì nữa?

Tán Lễ quan đành phải hạ lệnh đem giết chết hết đám người lùn tí hon này. Yến tiệc mất vui, đến đây phải giải tán. Đây chính là Hội Hiệp Cốc nổi tiếng.

Sau cuộc hội thề, Tề Cảnh Công biết vua tôi nước Lỗ không chịu tỏ ra yếu thế, đành phải nhượng bộ, đem các đất Vận, Vấn Dương, Quy Âm... đã xâm chiếm, trả cho nước Lỗ để tỏ ý cáo lỗi. Khổng Tử có công bảo toàn nhà vua, nên càng được Lỗ Định Công tín nhiệm.

Nước Lỗ lúc này là thiên hạ của "Tam Hoàn" - Mạnh Tôn, Thúc Tôn và Lý Tôn, ngay cả đến nhà vua cũng phải nghe theo sự sắp đặt của họ. Khổng Tử lại rất khó chịu, đã nêu kiến nghị tước bỏ "Tam Hoàn", tăng cường địa vị nhà vua với Lỗ Đình Công, ông nói:

- Chu lễ quy định, trong nhà quan đại phu không được tàng trữ vũ khí, tường thành đất phong không được dài quá 300 trượng. Hiện tại các nhà "Tam Hoàn" đã phá hoại các quy củ, uy hiếp sự an toàn của Chúa Công. Chúa Công nên hạ lệnh bắt họ phá bỏ tường thành trên đất phong, giải trừ võ trang, có thể mới mong trị nước được yên ổn lâu dài.

Lỗ Trang Công cảm thấy rất có lý, vội vàng nói:

- Ta mong sao được như vậy, chỉ sợ "Tam Hoàn" không bằng lòng.

Khổng Tử nói một cách chắc chắn:

- Thần nghĩ chẳng có gì khó.

Tức thì bắt đầu từ gia thần Lý Tôn Thị, rồi móc với hai nhà kia, thế là cả ba đều đồng ý dỡ bỏ tường thành trên đất phong của

https://thuviensach.vn

mình.

Tại sao “Tam Hoàn” đồ`ng ý tước bỏ và làm suy yế´u thế´ lực của mình? Thì ra, suố´t một thời kỳ dài “Tam Hoàn” chia nhau nắ´m giữ đại quyề`n nhà nước, tiế´n hành nhiề`u hoạt động ở đô thành, giao mọi việc ở trên đấ´t phong của mình cho gia thầ`n quản lý. Như vậy là, gia thầ`n đã trở thành người khố´ng chế´ thực tế´ ở đấ´t phong, “Tam Hoàn” thực sự cũng không thể chi phố´i được. Dỡ bỏ tường thành, ngoài mặt là “Tam Hoàn” tước bỏ và tự làm suy yế´u thế´ lực, kỳ thực là tước bỏ và làm suy yế´u gia thầ`n, khôi phục lại thế´ lực của mình. Bởi vậy mà họ đã ra tay? Thế´ nhưng, các gia thầ`n của “Tam Hoàn” đề`u kịch liệt phản đố´i. Gia thầ`n của hai nhà Thúc tôn lầ`n lượt dùng vũ trang làm phản loạn, thậm chí đã đánh vào Đô Thành Khúc Phụ, bao vây chặt Lỗ Định Công. Khổng Tử, một mặt thu hồ`i vũ trang của “Tam Hoàn”, một mặt lo điề`u binh khiển tướng, mới tạm gọi là dẹp yên được cuộc phản loạn, rồ`i thừa thế´ bỏ hế´t tường thành của hai nhà.

Cuố´i cùng chỉ còn lại tường thành của Thành Thành trên đấ´t phong thuộc Mạnh tôn, gia thầ`n Công Liế´m Dương kiên quyế´t không chịu dỡ bỏ. Công Liế´m Dương cho rằ`ng tường thành thì không thể dỡ bỏ, sở dĩ hai nhà Thúc Tôn và Lý Tôn phải dỡ bỏ là vì gia thầ`n gây chuyện phản loạn; nế´u ta cũng dỡ theo, há chẳng là a tòng với phản thầ`n hay sao? Có điề`u, dỡ bỏ tường thành là mệnh lệnh của nhà vua, không dễ gì trực tiế´p phản đố´i được. Công Liế´m Dương bèn đi tìm Mạnh Tôn Thị, bảo ông ta tới thuyế´t phục Khổng Tử.

Khổng Tử nghe nói Công Liế´m Dương kiên quyế´t như vậy, bèn thuận nước đẩy thuyề`n, nói:

- Không dỡ bỏ cũng chẳng sao. Một là, ba thành đã phá hai, Thành Thành đã rơi vào thế´ cô lập. Hai là, Công Liế´m Dương từ trước vẫn

https://thuviensach.vn

trung thành với vua Lỗ, không thể làm những việc trái phép như gia thần của hai nhà kia. Ba là, Thành Thành ở phía Bắc giận nước Tề, bảo vệ cửa lớn phía Bắc, thiết nghĩ, giữ lại tường thành của Thành Thành cũng là điều rất cần thiết.

Thúc Tôn và Lý Tôn nghe Khổng Tử giảng giải có lý, lại thấy được thực lợi là tước bỏ và làm yếu thế lực của gia thần, nên không có ý kiến gì nữa. Mạnh Tôn và gia thần của ông ta cũng được bảo đảm thể diện, cuối cùng tường Thành Thành đã được giữ lại.

Vậy thì sao Khổng Tử lại thay đổi chủ ý, đồng ý giữ lại tường thành của một nhà? Đó là vì mục đích chính trị hủy hoại Tam Đô đã đạt được, địa vị của nhà vua được tăng cường, "Tam Hoàn" đã phải giải trừ vũ trang, sự uy hiếp đối với nhà vua đã giảm bớt, đồng thời còn khống chế được thế lực của gia thần, thực quyền của "Tam Hoàn" cũng đã được khôi phục. Dỡ bỏ tường thành đã đưa tới sự phản loạn của gia thần hai nơi, khó khăn lắm mới có thể dập tắt được. Nếu lại bức cho Công Liếm Dương làm loạn thì cục diện sẽ càng khó tháo gỡ. Hơn thế, nước Tề ở phía Bắc đang như hổ khát nước, việc giữ lại tường thành của Thành Thành quả thực cũng là cần thiết. Do vậy, Khổng Tử mới quay ngoắt 180 độ.

Hành động hủy hoại Tam Đô của Khổng Tử đã bảo vệ được lợi ích của bọn thống trị nước Lỗ, do đó đã được vua tôi nước Lỗ tôn trọng. Thế nhưng, Lỗ Định Công tham lam, quen hưởng lạc, không nghĩ gì đến việc triều chính, Khổng Tử tự thấy nếu cứ ở nước Lỗ thì cũng làm nên công trạng gì, bèn dẫn một số học sinh rời khỏi nước Lỗ, tới nơi khác thực hành chủ trương chính trị dùng lễ trị quốc của mình.

Khổng Tử chủ trương tích cực nhập thế, nhiệt thành hoạt động chính trị. Ông đi chu du các nước suốt 14 năm trời, phần lớn thời gian sống ở nước Vệ (trước sau gần 10 năm và nước Tần (ba năm), thời gian còn lại thì bôn ba ở các nước như Tống, Thái, Sở... kể cũng

https://thuviensach.vn

đáng thương, Khổng Tử dẫn một sô´ học sinh chạy Đông, chạy Tây, tiê´n hành du thuyê´t với vua các nước tuyên truyê`n chủ trương chính trị, nhưng chủ trương của ông lại quá thủ cựu, kê´t quả là không được người đời tiê´p thu hoặc kính nhi viễn chi, tôn kính ông nhưng không trọng dụng ông. Đi tới đâu Khổng Tử cũng đụng phải chướng ngại, cuô´i cùng đành phải trở vê` nước Lỗ. Từ đó, ông chuyên tâm một dạ ở nhà dạy học, nghiên cứu học vâ´n. Cho đê´n năm 73 tuổi (năm 479 trước Công Nguyên), thì ông qua đời.

Cô´ng hiê´n nổi bật nhâ´t của Khổng Tử vẫn là vê` mặt giáo dục. Trước đây, trường học đê`u do quan phủ mở, chỉ có con em quý tộc mới được tới học. Khổng Tử đã sáng lập ra "Tự học", tự thu nạp các học trò lại để dạy. Như vậy, sự lũng đoạn vê` giáo dục của giới quý tộc đã bị phá tan. Khổng Tử đê` xuâ´t ra khẩu hiệu "Hữu giáo vô loại", thu nhận học sinh không hạn chê´ bởi môn đệ, đẳng câ´p, cho nên trong đám học sinh không hạn chê´ bởi môn đệ, đẳng câ´p, cho nên trong đám học sinh của ông vừa có con em quý tộc vừa có con em dân nghèo, vừa có người nước Lỗ lại có người của các quô´c gia khác. Ông đã mở ra khóa trình bô´n môn học là đức hạnh, ngôn ngữ, chính trị và văn học; còn dạy dỗ cho học sinh kỹ năng của "Lục nghệ" là lễ tiê´t, âm nhạc, bă´n nỏ, đánh xe, viê´t chữ, toán học... Khổng Tử coi câu nói "Học nhi bă´t yê´n, hô´i nhân bâ´t quyê`n" là châm ngôn luôn luôn treo trước mặt, có nghĩa là, việc học tập không bao giờ được coi là đâ`y đủ, việc dạy dỗ cho con người cũng không biê´t mệt mỏi. Ông động viên học sinh kê´t hợp, thô´ng nhâ´t giữa học tập và suy nghĩ, cho ră`ng chỉ đọc sách một cách cứng nhă´c mà không suy xét đúng mức thì sẽ có thể bị mê hoặc; chỉ suy đi nghĩ lại mà không chăm chỉ học tập thì sẽ có thể bước lệch lạc, nê´u vậy thì càng nguy hiểm. Những phương pháp và thái độ dạy học của Khổng Tử được người đời râ´t ca tụng. Khổng Tử làm giáo dục đã giành được thành tích râ´t to lớn. Truyê`n thuyê´t kể ră`ng học sinh của ông trước sau đã có tới ba

https://thuviensach.vn

nghìn người, trong sô´ học sinh có thành tích nổi trội có tới 72 người, hiện tượng này vào thời đó là điê`u đáng kinh ngạc!

Trong sô´ học sinh của Khổng Tử có nhiê`u nhân tài xuâ´t sắ´c, như Nhan Uyên, Mẫn Tổn nổi tiế´ng vê` phẩm đức tô´t; như Tử Lộ, Nhiễm Hữu trội hẳn lên vê` chính trị; như Tử Cô´ng, Công Tây Hoa ngôn luận, trí tuệ vượt người; còn có Tử Hạ, Tử Du, Tể Ngã... được Khổng Tử râ´t yêu quý.

Có một lâ`n, Tử Lộ hỏi Khổng Tử:

- Một người nê´u đã nghe hiểu được chủ trương, có nên lập tức thi hành ngay không?

Khổng Tử bình tĩnh trả lời:

- Trước hê´t nên hỏi ý kiê´n người khác, sau đó sẽ quyê´t định có nên thực hành hay không?

Khổng Tử bình tĩnh trả lời:

- Trước hê´t nên hỏi ý kiê´n người khác, sau đó sẽ quyê´t định có nên thực hành hay không?

Khổng Tử bình tĩnh trả lời:

- Trước hê´t nên hỏi ý kiê´n người khác, sau đó sẽ quyê´t định có nên thực hành hay không?

Sau khi Tử Lộ đi rô`i, Nhiễu Hữu cũng tới hỏi thâ`y:

- Nê´u cho rằ`ng làm một việc tô´t, liệu có nên làm ngay không?

Khổng Tử lập tức nói:

- Điê`u đó thì tâ´t nhiên rô`i, câ`n phải lập tức làm ngay!

https://thuviensach.vn

Công Tây Hoa có mặt ở đó rất buồn bực, hỏi Khổng Tử"

- Tử Lộ và Nhiễu Hữu hỏi cùng một sự việc, tại sao câu trả lời của thầy lại không giống nhau?

Khổng Tử nói:

- Bình thường Tử Lộ làm việc gan dạ, thế nhưng rất thô lộ, dễ khinh xuất, thì ta khuyên hắn phải lắng nghe ý kiến của người khác. Nhiễu Hữu làm việc vững vàng thận trọng, nhưng không đủ dũng khí, còn nghi ngại, thì ta động viên hắn làm việc phải quyết đoán.

Phương pháp "giáo dục theo đối tượng" này của Khổng Tử thực sự rất cao minh. Ngoài ra, ông còn có một số câu nói như: "Tam nhân hành tất hữu ngã sư", "Ôn cố như tri tân", "Tri tri vi tri tri, bất tri vi bất tri, thị tri dã"(1) cũng rất được mọi người tín phục.

Những năm cuối đời, Khổng Tử tập trung tinh thần và sức lực chỉnh lý các điển tích văn hóa cổ đại. Truyền thuyết kể rằng *Ngũ Kinh* bao gồm "Dịch", "Lễ", "Thượng Thư", "Thi Kinh" "Nhạc"... đều do ông chỉnh lý và sửa chữa. Ông còn chỉnh lý và sửa chữa *Xuân Thu*, bộ sách lịch sử theo thể biên niên đầu tiên của Trung Quốc. Những điển tích văn hóa cổ điển này được lưu truyền đến ngày nay, có tác dụng to lớn đối với việc truyền bá học thuyết của Nho gia, được tôn thờ là bộ sách "kinh điển" của Nho gia. Đó là công lao vĩ đại của Khổng Tử. Sau khi Khổng Tử qua đời, các đệ tử của ông đã đem những lời nói và việc làm của ông ghi chép, chỉnh lý lại, biên tập thành bộ *Luận ngữ*. Đây là bộ sách ghi chép những tư tưởng chủ yếu của Khổng Tử.

ở thời Xuân Thu, một tư tưởng khác cũng nổi tiếng không kém Khổng Tử, đó là Lão Tử. Lão Tử là người huyện Khổ, nước Sở (phía Đông huyện Lộc ấp, tỉnh Hà Nam ngày nay), họ Lý, tên Nhĩ, từng

https://thuviensach.vn

làm quan viên của nhà tàng thư triề̀u Chu, sau vì chiế́n tranh loạn lạc và thế́ nước suy yế́u, ông đã rời bỏ triề̀u Chu, đi nơi khác.

Truyề̀n thuyế́t kể rằ̀ng Khổng Tử đã từng thỉnh giáo qua Lão Tử, còn ca tụng Lão Tử là "con rồ̀ng" bay vút lên trời cao. Thế́ nhưng tư tưởng của Lão Tử và Khổng Tử không giố́ng nhau. Lão Tử cho rằ̀ng trời là vật chấ́t, chính là nói trời là thứ không có ý chí, không thể chi phố́i họa phúc cát hung của con người trong thế́ gian. Chỉ có "Đạo" mới là nề̀n tảng của vạn vật. Đạo đã tồ̀n tại từ trước trời đấ́t, chính là Đạo sản sinh ra vạn vật, mà con người không nhìn thấ́y và sờ thấ́y. Đồ̀ng thời, Đạo lại lấ́y tự nhiên làm căn cứ, thế́ giới vạn vật chính là chịu sự ràng buộc của các quy luật tự nhiên. Tư tưởng này của Lão Tử đã phủ định sự tồ̀n tại và quyề̀n uy của thiên thầ̀n.

Điề̀u đặc biệt quý là Lão Tử có tư tưởng biện chứng phong phú. Ông cho rằ̀ng sự vật có liên hệ với nhau và chuyển hóa lẫn nhau. Ví dụ, ông nói: "Hữu vô tương sinh, nan dị tương thành, trường đoản tương hình, cao hạ tương khuynh", "Họa hề̀ phúc chi sở ỷ, phúc hề̀ họa chi sở phục".(2)

Trước tình trạng chiế́n tranh liên miên, đời số́ng nhân dân khổ sở, Lão Tử cực kỳ bấ́t mãn, phê phán không tiế́c lời bọn thố́ng trị bóc lột nhân dân, chủ trương quan tâm đế́n nỗi đau khổ của dân chúng, nỗ lực giúp đỡ họ, thế́ nhưng đồ̀ng thời ông lại chủ trương "Vô vi tri nhi tri"(3) để cho dân chúng "vô tri vô dục"(4), theo ông, có như vậy xã hội mới được yên ổn. Tư tưởng này của Lão Tử hoàn toàn khác với tư tưởng tích cực nhập thế́ của Khổng Tử, có mặt hợp lý, nhưng cũng có mặt không chính xác.

Khi Lão Tử đi khỏi triề̀u Chu, qua Hàm Cố́c Quan. Viên Lệnh doãn của Hàm Cố́c Quan biế́t ông có học vấ́n cao sâu, khuyên ông:

https://thuviensach.vn

- Ngài sắ p ra đi rồ i, xin ngài hãy viế t cho tôi một bộ sách.

Lão Tử bèn viế t ra một bộ sách *Đạo đức kinh*, còn có tên là Lão Tử. Hiện tại chúng ta tìm hiểu tư tưởng Lão Tử, chủ yế u là căn cứ vào bộ sách này.

Lão Tử được người đời sau gọi là cụ Tổ của "Đạo gia". Đạo gia và nho gia chủ trương tuy không giố ng nhau, nhưng đề u là lưu phái tư tưởng quan trọng trong thời cổ đại Trung Quố c, đã có ảnh hưởng rấ t lớn đố i với hậu thế .

https://thuviensach.vn

51. Thư hùng kiếm

Trong thời Xuân Thu, nề n kinh tế xã hội các nước đã phát triển nhanh chóng. Đồ sắt được sử dụng rộng rãi, kỹ thuật cày bằng trâu được đẩy mạnh thêm một bước, khoa học kỹ thuật được nâng cao lên trình độ mới. Ví dụ, "số học" mà chúng ta nói ngày nay, thời đó gọi là "số", đã phát triển và trở thành một môn khoa học độc lập. Bài về về phép nhân mà chúng ta sử dụng hôm nay - bảng cửu chương, chính là do con người từ thời đó tổng kết ra. Khoa học Thiên văn có sự phát triển rất đột xuất, tháng 7 năm 613 (trước Công Nguyên), nhà Thiên văn học nước Lỗ qua quan trắc ngôi Sao Chổi quét qua Bắc Đẩu, đã lưu lại những dòng ghi chép lớn nhất về Sao Chổi Halây ở trên thế giới. Đây là ngôi Sao Chổi nổi tiếng của thời nhà Chu. Nhà Thiên văn học nước Anh Halây trước tiên đã xác định được quỹ đạo và chu kỳ vận hành của Sao Chổi Halây là người thuộc thế kỷ thứ 17 đến thế kỷ 18, thời Xuân Thu của Trung Quốc, đã có được sự ghi chép này, quả là một điều đáng kinh ngạc. Thời Xuân Thu còn xuất hiện rất nhiều nhà khoa học và nhà phát minh, như danh y Biển Thước (chuyện về Biển Thước xin xem phần Chiến Quốc), như danh tượng (thợ mộc bậc thầy nổi tiếng) Lỗ Ban... Lỗ Ban (vốn tên gọi là Côn Thân Ban, bởi là người nước Lỗ nên đời sau gọi là Lỗ Ban) được xem là cụ tổ nghề nề, mộc của Trung Quốc với hàng loạt phát minh công cụ, như bàn khoan, cửa, thước gấp... Lỗ Ban còn giỏi nghề kiến trúc và điêu khắc, có thể chế ra những đồ dùng và các loại vũ khí, đã thiết kế ra "cậu cự" rất thích hợp cho việc thủy chiến.

Trong thời Xuân Thu, Trung Quốc là nước dẫn đầu về kỹ thuật luyện đồng, luyện sắt và vượt xa các nước trên thế giới.

https://thuviensach.vn

Có một truyề̀n thuyế́t cảm động về̀ một đôi vợ chồ̀ng nước Ngô tên gọi Can Tương và Mạc Da, biế́t rèn kiế́m báu, nổi tiế́ng thiên hạ. Một hôm, Ngô Vương Hạp Lư vào cung tìm Can Tương, dặn Can đánh cho mình một thanh kiế́m báu. Để hoàn thành sứ mệnh mà Ngô Vương giao cho Can tương đã trèo đèo, lội suố́i, tìm khắ́p bố́n phương, mới kiế́m được nguyên liệu hảo hạng. Thế́ nhưng, khi nấ́u thép lại vấ́p phải một số́ khó khăn không ngờ tới, nên đã bị thấ́t bại hế́t lầ̀n này đế́n lầ̀n khác. Thấ́m thoát đã ba năm trôi qua, kiế́m báu vẫn chưa rèn xong. Can Tương vô cùng lo lắ́ng, ông biế́t rằ̀ng nế́u không giao kiế́m đúng thời hạn thì sẽ bị Ngô Vương xử tử. Người vợ của ông là Mạc Da nhắ́c nhở ông, nói:

- Thiế́p nghe nói muố́n tạo ra một vật thầ̀n diệu, thì cầ̀n phải có một sự hy sinh lớn lao.

Can Tương nói:

- Đúng vậy, ban đầ̀u sư phụ ta rèn kiế́m. Rồ̀i, suố́t cả một thời gian dài vẫn không thành. Về̀ sau, bản thân thầ̀y phải lao mình vào trong lò lửa mới luyện ra được cái tinh của thép vàng tuyệt diệu và tạo ra một thanh kiế́m báu sắ́c nhọn.

Mạc Da nghe chuyện, trong lòng rấ́t cảm kích. Để chồ̀ng khỏi bị sát hại, nàng ngang nhiên lao mình vào lò lửa đang cháy rừng rực. Cuố́i cùng kiế́m báu đã được rèn xong. Can Tường lau chùi hai thanh kiế́m báu phát hào quang ra bố́n phía, màu xanh chói sáng, sắ́c nhọn vô cùng mà lòng buồ̀n đau. Để kỷ niệm người vợ của mình, ông ta đặt tên cho hai thanh kiế́n, một thanh gọi là “Can Tương” và một thanh gọi là “Mạc Da”. Đây chính là “thư hùng kiế́m” nổi tiế́ng. Can Tương đem thư kiế́m tiế́n dâng vua Ngô Vương. Ngô Vương giận dữ, quát chửi Can Tương rằ̀ng đã quá thời hạn, việc lớn đã lỡ. Cuố́i cùng, Ngô Vương đã xử tử Can Tương. Sau này, người con trai của Can Tương, Mạc Da lớn lên, cầ̀m thanh Hùng Kiế́m

https://thuviensach.vn

“Can Tương” mà người cha để lại, đã xông thẳng vào hoàng cung, chặt đứt đầ̀u Ngô Vương, báo thù cho cha mẹ.

Đây là câu chuyện mang tính truyề̀n thuyế́t. Sử đã chép, Ngô Vương Hạp Lư đã bị Việt Vương Câu Tiễn đánh bại, bị thương, phát bệnh rồ̀i chế́t, chứ không phải do con trai của Can Tương. Mạc Da giế́t chế́t. Thế́ nhưng câu chuyện này rấ́t có ý nghĩa, nó đã phản ánh được một sồ́ tình hình về̀ sự phát triển của kỹ thuật luyện kim trong thời Xuân Thu, đồ̀ng thời còn nói rõ sự tiế́n bộ về̀ mỗi hạng mục kỹ thuật, sự nỗ lực vượt bậc của nhân dân lao động, thậm chí còn phải trả giá bằ̀ng cả tính mệnh mới có thể giành được.

Sau ngày giải phóng, các nhà khảo cổ Trung Quố́c đã khai quật hơn mười thanh kiế́m của thời kỳ Xuân Thu và đã chứng minh truyề̀n thuyế́t “Thư hùng kiế́m”: không phải là không có căn cứ. Năm 1965, trong một ngôi Sở mộ ở huyện Giang Lăng, tỉnh Hồ̀ Bắ́c, Trung Quố́c đã khai quật được thanh kiế́m đeo của Việt Vương Câu Tiễn, trên thân kiế́m có tám chữ hiện rấ́t rõ ràng, đó là: “Việt Vương Câu Tiễn, tự tác dụng kiế́m”. Thanh kiế́m đồ̀ng đen này được chôn sâu ở dưới đấ́t trên hai nghìn năm, ngày nay vẫn còn cảm giác sắ́c lạnh rợn người, nế́u cầ̀m nó trên tay. Mặt kiế́m bóng loáng mịn màng đế́n nỗi phải là một công nhân mài ngày nay có tay nghề̀ tương đố́i thành thạo mới hy vọng đạt tới trình độ này. Lưỡi kiế́m còn rấ́t sắ́c, có thể cắ́t đứt mười lớp giấ́y một cách rấ́t dễ dàng. Năm 1979, trong một ngôi Sở mộ tìm thấ́y được ở huyện Hoài Dương, tỉnh Hà Nam, người ta lại khai quật được một thanh “Việt Vương Kiế́m” đúc bằ̀ng đồ̀ng đen. Thanh kiế́m hai lưỡi sắ́c bén, lưng kiế́m lồ̀i hẳn lên, chính giữa mặt kiế́m khắ́c chìm hai chữ “Việt Vương” này đã chứng minh rằ̀ng đó là kiế́m đúc ra ở nước Việt trong thời Xuân Thu. Đấ́y là sự thật chứng minh kỹ thuật luyện đồ̀ng đen ở thời Xuân Thu đã đạt tới trình độ rấ́t cao.

https://thuviensach.vn

Từ triều Thương hơn ba nghìn năm xa xôi về trước, kỹ thuật đồng đen đã rất cao siêu, lại được phát triển vào thời Tây Chu: Thương và Chu đã sáng tạo ra "Nền văn hóa đồng đen" nổi tiếng thế giới. ở thời kỳ Xuân Thu, những người thợ lại sử dụng lò đứng để luyện đồng, kỹ thuật được nâng cao thêm một bước. Năm 1973, từ trong di chỉ cổ khoáng Lục Sơn, một cơ sở luyện đồng lớn, những nhà khảo cổ học đã khai quật ba lò luyện đồng của thời kỳ Xuân Thu còn bảo toàn được tương đối hoàn chỉnh. Đường kính bên trong của lò đứng là 60 centimet, trong khi nồi nấu kim loại Ai Cập cổ đại đường kính chỉ có 13 centimet, dung lượng lại lớn, cũng tiên tiến hơn nhiều. Lò đứng luyện đồng dễ dàng nâng cao nhiệt độ ở bên trong lò, hiệu suất nhiệt cao, tiết kiệm được nhiên liệu. Có thể nói, lò đứng luyện đồng là một sự đột phá của nghề luyện đồng đen, cũng là sự phát triển to lớn của nghề luyện kim trong thời cổ đại Trung Quốc.

Đồng đen là hợp kim của đồng và thiếc, tỷ lệ đồng và thiếc có quan hệ rất lớn tới chất lượng của đồ dùng bằng đồng đen. Theo đà nâng cao của kỹ thuật luyện kim, người đời xưa đã có nhận thức tương đối sâu sắc đối với tác dụng của thiếc trong đồng đen, đối với công nghệ đúc kiếm đồng đen càng có sự nghiên cứu kỹ càng hơn. Từng có một câu chuyện thế này: khi người chú Lý Trát của Ngô Vương Hạp Lư đi sứ tới Trung Nguyên, qua nước Từ (phía bắc huyện Tứ, tỉnh An Huy ngày nay) vua nước Từ nhìn thấy thanh kiếm đeo trên người Lý Trát, thì rất ngưỡng mộ, muốn xin, nhưng lại không dám mở miệng nói ra. Lý Trát đọc được tâm ý của vua Từ, liền muốn tặng cho ông ta, thế nhưng vừa nghĩ đoạn đường phải đi còn rất xa, còn dùng nó để phòng thân, nên lúc đó chưa tặng cho ông ta được. Khi vua Từ qua đời, Lý Trát trở về đã đeo thanh kiếm lên thân cây bên cạnh mộ của vua Từ, rồi bỏ đi. Vì sao vua Từ lại nhắm trúng vào thanh kiếm của Lý Trát? Theo truyền thuyết, thanh kiếm của Lý Trát vừa sắc lại vừa dẻo. Một thanh kiếm đúc

https://thuviensach.vn

đạt được yêu cầu vừa sắc lại vừa dẻo là điều rất khó khăn. Bởi vì, muốn lưỡi kiếm sắc bén thì phải dùng loại đồng có hàm lượng thiếc cao, nhưng nếu vậy, kiếm sẽ giòn, kiếm dễ bị gẫy. Nếu muốn chiếu cố tới sự bền dẻo của lưỡi kiếm thì phải dùng đến loại đồng có hàm lượng thiếc ít, như vậy thì độ cứng của kiếm sẽ không đủ. Nhất định sẽ ảnh hưởng tới sự sắc bén của lưỡi kiếm. Phải làm sao đây? Những người thợ đã có cao kiến dùng đồng đen với hàm lượng thiếc thấp để làm lưng kiếm, dùng đồng đen với hàm lượng thiếc cao để đúc lưỡi kiếm, rồi hợp hai bộ phận lại với nhau chế thành "một thanh kiếm phức tạp" vừa sắc bén lại vừa bền dẻo nổi tiếng trong thiên hạ.

Về kỹ thuật phối hợp giữa đồng và thiếc như thế nào đã được ghi chép tỉ mỉ trong bộ sách cổ có tên gọi là "Khảo Công ký". Sách "Khảo Công Ký" gọi loại kỹ thuật này là quy luật "lục tề". Cái gọi là "lục tề" chính là 6 phương pháp phối hợp tỷ lệ khác nhau giữa đồng và thiếc trong đồng đen. Ví dụ, đối với chuông thường xuyên phải gõ và đỉnh thường xuyên phải chịu nhiệt độ cao thì sử dụng phương pháp phối hợp, với hàm lượng thiếc ít để đạt được tính bền dẻo tương đối tốt. Đối với rìu, giáo, mác, kích, đầu mũi tên... đòi hỏi tính bền cứng và sắc, thì sử dụng phương pháp phối hợp với hàm lượng thiếc tương đối nhiều... Đây chính là những ghi chép sớm nhất về lý luận hợp kim ở trên thế giới.

Sự phát triển kỹ thuật luyện và chế tạo đồng đen đã tạo điều kiện tốt cho việc ra đời và phát triển kỹ thuật gang thép. Căn cứ vào ghi chép trong sách cổ, đúc tạo vũ khí dùng "mỹ kim", còn chế tạo nông cụ thì dùng "ô kim" "mỹ kim" chính là đồng đen. Còn "ô kim" chính là sắt. Đủ thấy, từ thời đó Trung Quốc là quốc gia đã nắm vững được kỹ thuật luyện và chế tạo thép sống rồi.

Chuyện "Tử Sản đúc đỉnh hình", đã từng kể qua, cho biết: để tăng cường nền thống trị. Tử Sản đã đúc ra một chiếc đỉnh hình lớn,

https://thuviensach.vn

trên đỉnh đúc ra những điề̀u khoản luật pháp. Chiế́c đỉnh lớn này chính là được đúc ra bằ̀ng sắ́t, mà sắ́t để đúc đỉnh chính là được trưng thu từ trong dân gian. Đủ thấ́y đồ̀ sắ́t đã tương đố́i phổ biế́n ở nước Trịnh rồ̀i. So với việc luyện sắ́t số́ng thì đúc sắ́t yêu cầ̀u điề̀u kiện cao, sắ́t số́ng được nung chảy, đổ vào trong mô hình, chờ nguội thì lấ́y ra, sẽ trở thành một đồ̀ vật có hình trạng nhấ́t định. Cho nên việc luyện sắ́t số́ng yêu cầ̀u nhiệt độ khá cao, dùng sắ́t số́ng đúc tạo đồ̀ vật cũng đòi hỏi kỹ thuật tương đố́i giỏi. Việc đúc thành chiế́c đỉnh sắ́t lớn phản ánh một cách đầ̀y đủ kỹ thuật đúc sắ́t lúc đó đã đạt tới trình độ rấ́t cao.

Việc luyện thép đòi hỏi kỹ thuật càng cao hơn. Năm 1975, trong một ngôi mộ ở cuố́i kỳ Xuân Thu, tại thành phố́ Trường Sa, việc các nhà khảo cổ phát hiện thấ́y một chiế́c kiế́m thép, đã đủ để chứng minh rằ̀ng ở thời Xuân Thu con người đã nắ́m vững kỹ thuật luyện thép. Liệu có thể dự đoán được rằ̀ng: Thư hùng kiế́m trong truyề̀n thuyế́t, có lẽ không phải là kiế́m đồ̀ng đen mà là kiế́m thép chăng?

Trong lịch sử của nhân loại, việc phát hiện và sử dụng sắ́t là một việc lớn đáng kinh ngạc. Trong kỹ thuật luyện và đúc sắ́t, nhân dân lao động thời cổ đại Trung Quố́c đã có những cố́ng hiế́n cực kỳ to lớn đố́i với nhân loại.

https://thuviensach.vn

Chiến quốc

Từ năm 475 đế´n 221 trước Công Nguyên là thời kỳ Chiế´n Quố´c.

Qua các cuộc tranh bá thời Xuân Thu, cuố´i cùng đã hình thành được 7 nước lớn: Tề`, Sở, Yên, Triệu, Hàn, Ngụy, Tầ`n, hiệu xưng là "Chiế´n Quố´c thấ´t hùng". Các nước trong thấ´t hùng tiế´p tục triển khai các cuộc chiế´n tranh kịch liệt.

Để cho nước giàu, binh mạnh, đánh bại được các quố´c gia khác, các nước đề`u lầ`n lượt thực hành thay đổi pháp luật, tiế´n hành cải tạo phong kiế´n hóa đố´i với nề`n kinh tế´, chính trị, luật pháp... của chế´ độ nô lệ cũ. Xã hội theo chế´ độ nô lệ cuố´i cùng đã dầ`n dầ`n quá độ sang xã hội theo chế´ độ phong kiế´n.

Nước Ngụy đã tín nhiệm và sử dụng biện pháp của Lý Khuy sớm nhấ´t. Tiế´p đó, nước Sở đã bổ nhiệm Ngô Khởi chủ trì biện pháp. Triệu Vũ Linh Vương Hồ` phục kỵ xạ(1), tiế´n hành cải cách quân sự. Nước Hàn bổ nhiệm Thân Bấ´t Hại làm tướng, thực hành chế´ độ luận công hành thưởng. Nước Tề` dùng Trâu Kỵ làm tướng. Tôn Tẫn chỉ huy quân đội, tiế´n hành cải cách chính trị quân sự. Nước Yên dùng Nhạc Nghị làm tướng, tăng cường thực lực quân sự. Công cuộc biế´n đổi triệt để nhấ´t là biện pháp của Thương ưởng, nước Tầ`n. Nội dung và các bước cụ thể trong việc biế´n pháp của các nước không hoàn toàn giố´ng nhau, thế´ nhưng tinh thầ`n chung đề`u là phải phế´ bỏ đặc quyề`n của quý tộc chủ nô, tạo điề`u kiện khố´ng chế´ chính quyề`n của giai cấ´p địa chủ mới nổi lên, tạo điề`u kiện tăng cường sức mạnh phát triển sản xuấ´t cho đấ´t nước. Sau khi trải qua việc biế´n pháp (biế´n đổi pháp chế´, pháp luật) quyề`n lực của nhà vua các nước đã được tăng cường, chế´ độ tập quyề`n phong kiế´n dầ`n dầ`n hình thành. Chế´ độ tư hữu về` ruộng đấ´t chính thức được xác lập. Giai cấ´p địa chủ và giai cấ´p nông dân, bao gồ`m nông

https://thuviensach.vn

dân tự cày cấy, nông dân tá điền và nông dân làm thêu, bắt đầu xuất hiện.

Chế độ phong kiến thay thế chế độ nô lệ là một thuận lợi đối với việc giải phóng sức lao động. Nông cụ chế bằng sắt và trâu cày đã được mở rộng thêm một bước. Nước Ngụy, nước Tần... đã xây dựng những công trình thủy lợi với quy mô lớn như con ngòi Hồng Câu, Tây Môn Báo, bờ đập Đô Giang, con ngòi nước Trịnh... khiến cho sản xuất nông nghiệp được phát triển mạnh mẽ. Các nghề thủ công như đúc sắt, nấu muối, dệt vải, đồ gốm, đóng xe, đóng thuyền... đều được mở mang. Thương nghiệp cũng dần dần phát triển. Lâm Trung của nước Tề, Hàm Đan của nước Triệu, Hình Dương của nước Hàn, Uyển của nước Sở đều là những thành thị buôn bán phồn vinh. Những đồng tiền kim loại hình dáng khác nhau được chế ra ở nhiều nước cũng đã bắt đầu lưu thông trên thị trường.

Nền văn hóa tư tưởng trong thời Chiến Quốc được phát triển rầm rộ chưa từng thấy từ trước tới nay. "Bách gia chư tử" như Nho (Mạnh Tử, Tuân Tử làm đại biểu), Mặc (Mặc Tử làm đại biểu), Đạo (Trang Tử làm đại biểu), Pháp (Hàn Phi Tử làm đại biêu)... Mỗi phái đều thể hiện chủ kiến của mình, triển khai luận chiến, đã hình thành cục diện sinh động trăm nhà tranh nhau lên tiếng. Văn học, Sử học, Thiên Văn, Nông học, Y học... đều đã giành được những thành tựu ở những mức độ khác nhau, thi ca của Khuất Nguyên chính là một tác phẩm hay lưu truyền thiên cổ.

https://thuviensach.vn

52. Ba nhà phân chia nước Tấn

Sau "Xuân Thu" là thời Chiến Quốc. Theo ý kiến của đại đa số các nhà sử học, thời Chiến Quốc bắt đầu từ Nguyên Vương nguyên niên triều nhà Chu (năm 474 trước Công Nguyên) kết thúc vào năm 26 Tần vương Chính (tức là năm Tần Thủy Hoàng thống nhất toàn quốc, năm 221, trước Công Nguyên), tổng cộng 255 năm. Tại sao thời kỳ này lại gọi là thời đại Chiến Quốc? Đây là một thời đại như thế nào?

Cuối thời đại Xuân Thu, quyền lực của thiên vương nhà Chu đã hoàn toàn suy yếu, giữa các nước xảy ra tình trạng mạnh xâm lược yếu, lớn nuốt nhỏ, tranh nhau làm bá chủ. Trong một vài nước chư hầu, một số Khanh đại phu (lúc đó trong các nước chư hầu, dưới nhà vua đặt ra tước vị gồm ba đẳng cấp là Khanh, Đại phu và sĩ) cũng liều lĩnh mở rộng đất phong của mình. Họ cổ vũ nông dân khai hoang, sử dụng phương thức bóc lột phong kiến mới, cho phép nông nô có quyền tự do thân thể ở mức tương đối. Nông dân nhờ họ mà cuộc sống đã khá hơn so với khi ở dưới ách thống trị của nhà vua. Có Khanh đại phu vì muốn mở rộng thế lực của mình còn sử dụng các biện pháp mua chuộc lòng dân, ví dụ như giảm nhẹ tô thuế... như vậy, đã đến lúc ngày càng có nhiều nông nô không chịu nổi sự áp bức bóc lột tàn khóc của nhà vua, họ đua nhau chạy trốn tới chỗ Khanh đại phu để làm tá điền. Thế lực của Khanh đại phu do vậy cũng ngày càng lớn, thậm chí đã vượt qua cả nhà vua. Nước Tấn chính là một ví dụ.

Ở thời Xuân Thu, nước Tấn là một nước lớn, nhì, thế nhưng đến cuối thời kỳ Xuân Thu, trên thực tế nước Tấn đã trở thành vài ba nước nhỏ, nhà vua chỉ còn là bù nhìn. Một số Khanh đại phu mỗi người cất cử một địa bàn, lập ra quân đội, tấn công lẫn nhau,

https://thuviensach.vn

tranh giành đất đai của nhau. Về sau, một số nước nhỏ bị nước lớn thôn tính, chỉ còn lại bốn nhà là Trí, Triệu, Ngụy, Hàn. Đại phu của bốn nhà lúc đó là Trí Bá, Triệu Tương Tử, Ngụy Hàn Tử, Hàn Khang Tử, trong đó Trí Bá có thế lực lớn nhất. Trí Bá một lòng muốn phế bỏ vua Ai Công của nước Tấn, tự xưng vua. Thế nhưng Trí Bá sợ ba nhà kia cũng tới tranh giành đòi làm vua bèn nghĩ ra một biện pháp để làm suy yếu ba nhà: Trí Bá mượn cớ nhà vua muốn đi trừng phạt nước Việt, nhưng lực lượng không đủ, bắt bốn nhà mỗi nhà hiến cho nhà vua một khoản đất rộng một trăm dặm vuông. Do Ai Công trên thực tế đã bị Trí Bá khống chế, nên nếu ba nhà tuân theo lệnh thì Trí Bá có thể thu được khoảnh đất rộng ba trăm dặm vuông một cách ngon lành, thanh thế của Trí Bá sẽ càng mạnh hơn; nếu nhà nào không nghe thì Trí Bá sẽ tới hỏi tội vì đã dám cuỡng lệnh nhà vua. Đây chính là sự tính toán như ý của Trí Bá.

Trí Bá sai người tới ba nhà đòi đất. Hàn Khang Tử và Ngụy Hàn Tử sợ hãi quyền thế của Trí Bá, đều dâng đất theo con số đã ấn định, duy chỉ có họ Triệu là không tuân lệnh này. Triệu Tương Tử xông tới trước mặt người của Trí Bá cử đến, hét lên:

- Đòi đất ư? Đất này là của tổ tiên ta để lại, ta không thể dễ dàng lấy ra để gia ân được.

Trí Bá tức tối muốn nổ tung lồng ngực, lập tức mang đội quân liên hợp của hai nhà Hàn Ngụy đến đánh Triệu - trước đó đã thỏa thuận, sau khi thắng lợi đất đai của nhà Triệu sẽ chia đều cho ba nhà. Thế là binh mã của ba nhà rầm rầm rộ rộ kéo thẳng tới Triệu. Triệu Tương Tử vấp phải thế hùng, không dám liều lĩnh, đành phải lùi về giữ Tấn Dương (thành phố Thái Nguyên, tỉnh Sơn Tây ngày nay). Thành Trì Tấn Dương này lần lượt trải qua sự kinh doanh khổ sở vất vả của hai gia thần nhà Triệu, chẳng những đã dựng được Cung điện nguy nga rộng rãi và tường thành vững chắc, mà sản xuất cũng được phát triển mạnh mẽ. Sau khi Triệu Tương Tử

https://thuviensach.vn

tới đó, thấy tường thành kiên cố, lương thảo sung túc, vô cùng sung sướng, thế nhưng lúc nhìn lại quân đội của mình, thấy sự chuẩn bị còn sơ sài, đao kiếm phần lớn đã bị hư hỏng, cũ kỹ, cung nỏ càng ít, lo sợ không chống nổi sự tấn công của Trí Bá, nên rất buồn rầu. Triệu Tương Tử triệu tập các quan đại thần tới bàn bạc. Quan đại thần là Trương Mạnh Đàm nói với Trương Tử:

- Thoạt đầu, khi xây dựng tường vây quanh Cung điện Tấn Dương, phòng tương lai sẽ gặp tình thế bất lợi, quanh phía bên trong tường đã chất đầy củi lau và cành gai, những thứ này đều là nguyên liệu tốt để làm cán cung; cột cung điện bằng đồng có thể làm đao, kiếm, giáo, mác.

Triệu Tương Tử tức khắc sai người đục tường vây rỡ cột đồng; thoạt nhìn thì thấy còn rất tốt, củi lau và cành gai đều vẫn rất rắn chắc. Tưởng Tử mừng rỡ cười ngoác miệng, nói:

- Tốt lắm! Tốt lắm! Giờ thì đã có phương cứu hộ rồi!

Tức thì Tương Tử sai người ngay đêm đó chế tạo các loại vũ khí như đao, thương, cung, nỏ... tăng cường chuẩn bị phòng thủ, chờ bọn Trí Bá tấn công.

Binh mã của ba nhà Trí, Hà, Ngụy vừa kéo đến đã vây chặt thành Tấn Dương tới mức nước không rỉ ra được, gió không thể thổi qua, rồi liều mạng đánh vào. Triệu Tương Tử dựa vào vũ khí tinh nhuệ, lương thảo dồi dào, quân dân anh dũng, kiên định giữ chắc được hơn ba tháng. Trí Bá thấy đánh thành không được, suốt ngày sùng sục như dầu sôi, lửa cháy.

Một hôm, Trí Bá trèo lên núi Long Sơn ở phía Tây Bắc thành Tấn Dương quan sát địa hình, nhìn sông Tấn Hà chảy qua góc phía Đông Bắc của thành chợt nghĩ ra một biện pháp phá thành, liền vội vàng mời hai nhà Hàn, Ngụy tới thương nghị, Trí Bá nói:

https://thuviensach.vn

- Tôi nghĩ, thừa lúc này, nước sông không to lắm ta cho đắp một bờ đập lớn ở trong sông, để tích trữ nước, tới lúc đó, bọn trong thành sẽ chạy đi đâu?

Nói xong, Trí Bá cười khà khà. Hai nhà Hàn, Ngụy không dám không theo, đều nói đó là một kế hay. Binh lính của ba nhà đều tuân theo mệnh lệnh của Trí Bá lập tức hành động, đắp ngay bờ đập. Đến mùa mua, Trí Bá sai người phá vỡ con đập ở bờ nam, nước lũ cuồn cuộn vây quanh thành Tân Dương, ngay ở trong thành nước cũng đã ngập sâu tới hơn thước. Thế nhưng ở trong thành Tân Dương, trên từ Triệu Tương Tử, dưới tới dân chúng đều thề chết quyết không đầu hàng, ngày đêm phòng thủ, không chút chểnh mảng. Và như vậy, thành bị vây suốt ba năm trời, trong thành không ít nhà đã bị đổ sập, lương thực cũng sắp sửa cạn, binh lính ốm la liệt, trước mặt không thể giữ yên được nữa. Triệu Tương Tử vô cùng lo lắng, lại cùng bàn bạc với các quan đại thần tìm cách giải cứu. Quan đại thần Trương Mạnh Đàm nói:

- Thần cho rằng, hai nhà Hàn, Ngụy với nhà họ Trí chỉ bằng mặt mà không bằng lòng. Thần sẽ tới tìm họ để bàn bạc, tranh thủ họ để cùng chúng ta đối phó với nhà họ Trí.

Triệu Tương Tử đồng ý cho Trương Mạnh Đàm đi thử xem.

Trương Mạnh Đàm nhân lúc trời tối lẻn trốn vào doanh trại của Hàn, Ngụy, nói với Hàn Khang Tử và Ngụy Hàn Tử:

- Tục ngữ nói chẳng sai, "môi hở răng lạnh". Hiện nay Trí Bá dẫn đầu binh mã của hai nhà các ông tới đánh nhà Triệu chúng tôi. Nếu nhà Triệu mất thì sẽ đến lượt các ông đó!

Hai nhà Hàn, Ngụy vốn từ trước vẫn có ý thức cảnh giác đối với Trí Bá, họ nghĩ, dù cho ba nhà có chia nhau họ Triệu, kẻ mạnh vẫn là nhà họ Trí. Trí Bá tâm địa ghê gớm, lòng tham vô đáy, tương lai mình

https://thuviensach.vn

cũng khó tránh khỏi kế´t cục của nhà họ Triệu. Nghe Trương Mạnh Đàm nói họ càng thêm lo lắ´ng; thê´ nhưng sợ bắ´t hổ không thành tâ´t bị hổ cắ´n, có điề`u thă`ng cha Trí Bá này vừa xảo trá lại vừa độc ác, sự việc chúng ta bàn bạc vạn nhâ´t bị tiê´t lộ ra, thì đại họa sẽ giáng xuô´ng đâ`u đó.

Trương Mạnh Đàm an ủi họ mâ´y câu, bă`ng lòng bảo đảm giữ bí mật. Chẳng mâ´y chô´c cả ba cùng thương lượng xong biện pháp tiêu diệt nhà họ Trí.

Hôm đó, Trí Bá cùng với Hàn Khang Tử, Ngụy Hàn Tử quan sát thê´ nước. Trí Bá chỉ xuô´ng thành Tâ´n Dương đang bị nước lũ vây chặt bô´n bê`, dương dương tự đắ´c nói:

- Giờ ta mới được biế´t thê´ nào là lợi hại của nước: nước có thể làm diệt vong một quô´c gia! Các ông nhìn kìa, nước này nê´u lại dâng cao thêm một chút nữa thì toàn bộ thành Tâ´n Dương sẽ bị lâ´n chìm!

Hai người Hàn, Ngụy vừa nghe xong, liề`n nói:

- Đúng vậy! Đúng vậy!

Thê´ nhưng con tim họ hoảng hô´t cứ nhảy nhót, phập phô`ng. Thì ra là đô thành của Ngụy và Hàn đề`u có sông chảy qua. Nê´u trong tương lai Trí Bá cũng dùng nước đô´i phó với họ thì sẽ ra sao? Họ vội sai người bí mật liên hệ với Triệu Tương Tử, ước định hành động sớm hơn.

Nửa đêm hôm đó, hai nhà Hàn, Ngụy phá vỡ con đập ở bờ Bắ´c, nước liề`n chảy vào doanh trại của nhà họ Trí. Quân Trí đại loạn, vội vàng đi ngăn nước. Binh mã của Hàn, Ngụy thừa cơ tâ´n công từ hai bên. Triệu Tương Tử dẫn quân đánh vào doanh trại nhà họ Trí từ mặt chính diện, hét to:

https://thuviensach.vn

- Ai bắ t sô ́ng được Trí Bá sẽ có trọng thưởng!

Trí Bá đang say trong cơn mộng, bừng tỉnh dậy, đã thâ ́y đại quân người ngựa của Hàn, Ngụy đã áp sát, còn quân mình thì đang rô ́i loạn. Biê ́t thê ́ lớn đã mâ ́t, đành phải liê ̀u mình chạy trô ́n. Hă ́n muô ́n lên thuyê ̀n sang bờ bên để lên núi Long Sơn, rô ̀i tới nước Tâ ̀n câ ̀u viện binh. Chẳng ngờ Triệu Tương Tử đã sai quân mai phục sẵn ở đó, chờ Trí Bá. Hă ́n vừa lên bờ, quân Triệu đã xông tới như ong vỡ tổ, bă ́t sô ́ng. Trí Bá rô ̀i giê ́t chê ́t ngay. Quân đội nhà họ Trí, đứa chê ́t, đứa bị thương, râ ́t nhiê ̀u tên bị bă ́t làm tù binh.

Trí Bá vừa chê ́t, địa bàn của hă ́n đã bị ba nhà Hàn, Triệu, Ngụy, chia nhau. Đây là sự kiện xảy ra vào năm 16 Trinh Định Vương nhà Chu (năm 453 trước Công Nguyên).

Chẳng bao lâu, Triệu Tương Tử bị ô ́m rô ̀i qua đời, người cháu của Trương Tử là Triệu Hoàn trở thành thủ lĩnh của nhà Triệu. Triệu Hoàn thương lượng với hai nhà Ngụy, Hàn nhân lúc vua mới của nước Tâ ́n là U Công vừa lên ngôi, dứt khoát đem địa bàn của hă ́n chia đê ̀u nhau. Như vậy là nước Tâ ́n chỉ còn lại ba nhà Triệu, Hàn, Ngụy mỗi người đứng riêng biệt. Sự kiện này sử sách gọi là “Ba nhà chia nhau nước Tâ ́n”, gọi Hàn, Triệu Ngụy là “Tam Tâ ́n”. Tâ ́n U Công tuy vẫn còn giữ được danh vị của nhà vua, thê ́ nhưng chỉ có dựa vào hai thành nhỏ mà Tam Tâ ́n lưu lại để duy trì cuộc sô ́ng, quyê ̀n lực chẳng có gì khă ́p nơi phải làm việc theo să ́c mặt của “Tam Tâ ́n”, hệt như được xê ́p đặt vậy. Từ đâ ́y, nước Tâ ́n chiê ́m hữu nô lệ đã chuyển hóa thành ba nước Triệu, Hàn, Ngụy theo chê ́ độ phong kiê ́n.

“Tam Tâ ́n” tuy là ba quô ́c gia, nhưng không được kể là chư hâ ̀u, danh phận của họ vẫn còn là Khanh, khi trao đổi qua lại với vua các nước chư hâ ̀u khác luôn luôn phải chịu thâ ́p hơn người một mức. Nê ́u muô ́n được làm chư hâ ̀u câ ̀n phải được sự bổ nhiệm của Chu

https://thuviensach.vn

Thiên Vương. Năm 23 Chu Uy Liệt Vương (năm 403 trước Công Nguyên), mỗi người "Tam Tấn" đều cử đại biểu của mình cùng tới Vương thất nhà Chu để xin phong. Kỳ thực lúc này Chu Thiên Vương chỉ là một bộ khung trống rỗng, không đủ sức quản công việc của các chư hầu, "Tam Tấn" tới xin phong chẳng qua là để thực hành thủ tục hợp pháp mà thôi. Uy Liệt Vương trước sự việc đã rồi đành phải lỏng tay phong cho thủ lĩnh nhà Hàn là Hàn Kiền làm Hàn Hầu, thủ lĩnh nhà Ngụy là Ngụy Tư làm Ngụy Hầu, thủ lĩnh nhà Triệu là Triệu Tịch làm Triệu Hầu. Từ đây "Tam Tấn" đã chính thức trở thành ba nước chư hầu độc lập. Sự kiện này đánh dấu việc giai cấp địa chủ mới trỗi dậy đã giành được chính quyền của nước Tấn và chế độ phong kiến đã hình thành ở nước Tấn.

Trong khi ấy, chế độ nô lệ ở các quốc gia khác cũng đang dần dần tan rã, giai cấp địa chủ mới nổi lên, lần lượt giành được chính quyền ở các nước. Lịch sử Trung Quốc bắt đầu bước vào thời kỳ mới của xã hội phong kiến.

Tới lúc này, mười mấy nước lớn ở cuối thời Xuân Thu, trải qua các cuộc chiến tranh và thôn tính kịch liệt, một số quốc gia đã bị diệt vong, số khác thì mạnh lên, chỉ còn lại bảy nước lớn là Tề, Sở, Yên, Triệu, Hàn, Ngụy, Tần và vài nước nhỏ. Bảy nước lớn này được gọi là Chiến Quốc thất hùng. Để bảo tồn và mở rộng thế lực của mình, họ nghĩ kế đi xâm chiếm đất đai, tiêu diệt thực lực của các nước khác, không ngừng gây chiến trên quy mô ngày càng lớn. Các sách sử sau này gọi là thời kỳ chiến tranh triền miên không dứt đó là thời Chiến Quốc.

https://thuviensach.vn

53. Ngụy Văn Hầu kén hiền tài

Đầu thời kỳ Chiến Quốc, Ngụy là một quốc gia hùng mạnh nhất. Điều này không tách rời khỏi sự tài giỏi, sáng suốt của Ngụy Văn Hầu (Ngụy Tư). Điểm tài giỏi lớn nhất của ông là "Lễ hiền hạ sĩ, tư nhân thiện nhiệm", chính là nói coi trọng và tôn kính những người có đức hạnh cao thượng, đầu óc sáng suốt, biết chiêu nạp rộng rãi hiền tài, khiêm tốn lắng nghe và tiếp thu ý kiến của họ, biết phát huy một cách tốt nhất uy tín của họ. Do đó rất nhiều hiền sĩ năng nhân tìm đến với Ngụy.

Nước Ngụy có một người tên là Đoạn Can Mộc, đức, tài đều giỏi, uy tín rất cao, ở ẩn trong một ngõ nhỏ yên tĩnh, không chịu ra làm quan. Ngụy Văn Hầu muốn gặp mặt, mong được thỉnh giáo về phép trị nước. Một hô, Ngụy Văn Hầu ngồi trên xe đích thân tới nhà Đoạn Can Mộc thăm hỏi. Đoạn Can Mộc nghe tiếng động xe ngựa của Ngụy Văn Hầu, liền vội vàng nhảy qua tường chạy trốn. Ngụy Văn Hầu bị cấm cửa không tiếp, bực bội trở về. Tiếp liền mấy lần tới thăm hỏi, Đoạn Can Mộc đều lảng tránh. Thế nhưng Ngụy Văn Hầu trước sau vẫn vô cùng ngưỡng mộ Đoạn Can Mộc, mỗi lần ngồi xe đi qua cửa nhà ông, đều từ trên ghế ngồi vội đứng dậy, tay vịn vào lan can ngưỡng vọng rất lâu, tỏ lòng rất thành kính. Người phu xe hỏi:

- Chúa Công nhìn gì vậy?

Ngụy Văn Hầu nói:

- Ta nhìn xem Đoạn Can Mộc tiên sinh có nhà hay không?

Người phu xe không cho là phải, nói:

https://thuviensach.vn

- Đoạn Can Mộc cũng quá đáng lắ´m! Mâ´y lâ`n tới thăm, ông ta đê`u không cho gặp, Chúa Công còn để ý tới ông ta làm gì?

Ngụy Văn Hâ`u lă´c đâ`u nói:

- Đoạn Can Mộc tiên sinh chính là một người giỏi tuyệt vời đó, không xu phụ kẻ có quyê`n thê´, không tham lam mưu đô` phú quý, phẩm đức cao thượng, học vâ´n uyên bác. Một con người như vậy, sao ta lại có thể không tôn kính được ư?

Vê` sau Ngụy Văn Hâ`u dứt khoát vứt bỏ bộ khung của nhà vua, không ngô`i xe, không đem theo tùy tùng, đi bộ tới nhà Đoạn Can Mộc. Lúc này dù thê´ nào cũng phải được gặp mặt Ngụy Văn Hâ`u khiêm nhường cung kính câ`u xin được thỉnh giáo Đoạn Can Mộc. Cảm động trước thành ý của Ngụy Văn Hâ`u. Đoạn Can Mộc đã đưa ra râ´t nhiê`u biện pháp hay phò giúp nhà vua, Ngụy Văn Hâ`u mời Đoạn Can Mộc ra làm tướng quô´c (trưởng quan hành chính tô´i cao của một nước lúc đó); nói thê´ nào Đoạn Can Mộc cũng không chịu. Ngụy Văn Hâ`u liê`n vái lạy nhận ông làm thày, để được thường xuyên tới thăm, lă´ng nghe cao kiê´n của ông vê` một sô´ vâ´n đê` trọng đại. Sự kiện này được lan truyê`n râ´t nhanh chóng. Mọi người đê`u biê´t Ngụy Văn Hâ`u "Lễ hiê`n hạ sĩ", hạ mình trọng dụng người tài. Một sô´ học rộng, tài cao, như nhà chính trị Trác Hoàng, Lý Khuy, nhà quân sự, Ngô Khởi, Nhạc Dương Vụ đê`u lâ`n lượt vê` với Ngụy Văn Hâ`u, giúp đỡ ông ta cai trị đâ´t nước.

Lúc đó, nước Ngụy đã xây dựng được chính quyê`n phong kiê´n, giai câ´p địa chủ mới nổi len đã bước lên vũ đài chính trị. Thê´ nhưng, vô luận là vê` mặt chính trị, kinh tê´ hay ý thức tư tưởng đê`u vẫn tô`n tại râ´t nhiê`u tàn dư của chê´ độ nô lệ, gây trở ngại nghiêm trọng cho sự phát triển của nước Ngụy. Ngụy Văn Hâ`u quyê´t tâm tăng cường cải cách. Ông đã bổ nhiệm Lý Khuy làm tướng quô´c,

https://thuviensach.vn

thường xuyên cùng Lý Khuy đàm luận việc đại sự nước nhà. Lý Khuy cũng tích cực đề xuất rất nhiều kiến nghị.

Một hôm, Ngụy Văn Hầu hỏi Lý Khuy:

- Làm thế nào để chiêu mộ được nhiều hiền tài cho nước Ngụy đây?

Lý Khuy chưa vội trả lời, hỏi lại:

- Thưa Chúa công, xem qua chế độ thế khanh, thế lộc trước đây truyền lại Chúa Công thấy thế nào?

Ngụy Văn Hầu nói:

- Xem ra có rất nhiều điều tệ hại, bắt buộc phải cải cách.

Lý Khuy gật gật đầu, nói:

- Chế độ này không sửa đổi thì không thể sử dụng được những người có tài năng thực sự, không thể cai trị đất nước tốt được.

Theo chế độ "Thế khanh thế lộc", tước phong và bổng lộc của quý tộc chủ nô là kế truyền hết đời này qua đời khác, cha truyền cho con, con truyền cho cháu, cho dù người con c hẳng có tài cán gì, chẳng lập được công lao gì vẫn được kế thừa tước phong và bổng lộc của cha, hưởng thụ mọi đặc quyền của quý tộc, sống cuộc đời ăn sung mặc sướng. Một số nhân tài chân chính, chỉ vì không phải là quý tộc thì bị o ép, rất khó có địa vị xứng đáng. Lý Khuy phân tích vấn đề này cho Ngụy Văn Hầu nghe. Ngụy Văn Hầu rất đồng tình với cách nhìn của Lý Khuy liền hỏi:

- Vậy thì nên cải cách như thế nào?

Lý Khuy sẵn có tính toàn từ trước, liền bình tĩnh nói:

https://thuviensach.vn

- Cần phế bỏ chế độ thế khanh, thế lộc. Bất kểlà quý tộc hay là bình dân, hễ ai có tài năng, có công lao thì đều được làm quan, đều được hưởng bổng lộc. Căn cứ vào tài năng và công lao to nhỏ mà phân cho chức vụ, người có công nhất định được thưởng, kẻ có tội phải xử phạt thích đáng. Đối với số quý tộc đã bất tài lại chẳng có công mà cứ tác oai tác quái thì phải sử dụng biện pháp kiên quyết, thủ tiêu bổng lộc của họ, dùng số bổng lộc này để triệu mời người tài. Như vậy thì các nông dân, hiền sĩ từ bốn phương tám hướng sẽ quy về nước Ngụy.

Ngụy Văn Hầu cả mừng, sai Lý Khuy khởi thảo pháp lệnh cải cách, không lâu đã được chấp hành trong toàn quốc. Hạng mục cải cách này đã tước bỏ đi đặc quyền "thế tập" (cha truyền, con nối) của quý tộc chủ nô suy đồi, tạo cơ hội cho giai cấp địa chủ mới trỗi dậy can dự vào chính quyền, chính quyền phong kiến nước Ngụy cũng có cơ được củng cố.

Tiếp đó, Ngụy Văn Hầu lại theo kiến nghị của Lý Khuy, tiến hành cải cách kinh tế. Lý Khuy tính toán một con số tỉ mỉ: Một nông gia có năm khẩu trồng trọt, một trăm mẫu đất, số lương thực thu hoạch được của mỗi năm, ngoài việc trừ đi khoản nộp tô thuế và lương thực để ăn của gia đình, thì chẳng còn thừa lại bao nhiêu, nếu gặp việc đau ốm, tang ma, hoặc Nhà nước tăng quyên góp tạp thuế, thì cuộc sống càng thêm khó khăn. Để cải thiện đời sống của nông dân thì còn phải tăng thêm sản lượng lương thực. Lúc đó, nước Ngụy có ước khoản vài trăm vạn mẫu đất; trừ diện tích núi, sông, thành, ấp, đất còn có thể canh tác được chỉ có 300 vạn mẫu. Nếu người nông dân cần cù chăm sóc, mỗi mẫu có thể tăng sản thêm được ba hộc (mỗi hộc bằng 10 đấu) lương thực; ngược lại, sẽ giảm bớt ba hộc. Như vậy, hoặc tăng hoặc giảm, toàn quốc sẽ sai cách 180 vạn hộc lương thực. Cho nên ông kiến nghị thực thành chính sách "Tân địa lực" chính là tích cực xây dựng thủy lợi, cải tiến phương pháp

https://thuviensach.vn

canh tác, để phát huy mạnh mẽ tiề̀m lực của đấ́t đai. Đồ̀ng thời, Lý Khuy còn sáng lập ra cách "Bình địch". Vào những năm được mùa, giá lương thực trên thị trường rẻ, để người nông dân không bị thiệt thòi, nhà nước đã mua lương thực của họ với giá phải chăng. Như vậy là, bấ́t kể được mùa hay mấ́t mùa, giá lương thực vẫn được bình ổn, đời sống nhân dân được yên định hơn trước, việc thu nhập tô của nhà nước cũng đã được đảm bảo.

Lý Khuy còn thu thập chỉnh lý lại pháp luật mà giai cấ́p địa chủ mới nổi dậy đặt ra từ cuố́i thời Xuân Thu, sáng chế́ ra pháp điển phong kiế́n, tức là "pháp kinh" - đó là bộ pháp điển đầ̀u tiên, tương đố́i có hệ thố́ng, trong lịch sử Trung Quố́c, dùng hình thức pháp luật để củng cố́ vững chắ́c chế́ độ phong kiế́n, bảo vệ những đặc quyề̀n chính trị, kinh tế́ của giai cấ́p địa chủ. Ngụy Văn Hầ̀u rấ́t tán thành chủ trương và biện pháp của Lý Khuy. Sau khi thực hành một loạt biện pháp này, nước Ngụy đã giàu mạnh lên nhanh chóng.

Ngụy Văn Hầ̀u thấ́y thực lực của đấ́t nước đã được tăng cường, liề̀n tấ́n công đánh nước Trung Sơn (một vùng huyện Định, tỉnh Hà Bắ́c ngày nay). Trác Hoàng tiế́n cử Nhạc Dương làm đại tướng, nói rằ̀ng ông ta văn võ song toàn, giỏi dẫn binh, chắ́c chắ́n sẽ đánh bại Trung Sơn. Thế́ nhưng có người phản đố́i, nói:

- Con trai của Nhạc Dương là Nhạc Thư làm đại quan ở Trung Sơn, liệu ông ta có chịu dố́c sức liề̀u mình đánh Trung Sơn không? Chỉ sợ rằ̀ng ông ta vì yêu thương con trai mà trái tim sinh mề̀m yế́u.

Trái Hoàng nói:

- Nhạc Dương là người trung thành với đấ́t nước. Nhạc Thư đã từng thay vua nước Trung Sơn đế́n mời Nhạc Dương tới làm quan. Nhạc Dương cho rằ̀ng vua nước Trung Sơn hoang dâm, vô đạo,

https://thuviensach.vn

chẳng những không tới mà còn khuyên con trai rời bỏ. Đủ thấy ông ta là người rất có bản lĩnh.

Văn Hầu triệu Nhạc Dương tới, nói:

- Ta muốn để khanh lãnh binh đi bình định Trung Sơn. Con trai khanh đang làm quan tại đó, khanh nghĩ sao?

Nhạc Dương nói:

- Đại trượng phu kiến công lập nghiệp vì đất nước, nếu không đánh bại Trung Sơn, xin tình nguyện chịu tội.

Ngụy Văn Hầu liền cử Nhạc Dương làm đại tướng, dẫn đoàn binh mã đi đánh Trung Sơn. Đánh liền mấy trận, quân Trung Sơn đại bại. Quân Ngụy kéo quân vào, đánh thẳng tới đô thành nước Trung Sơn, rồi bao vây chặt đô thành. Vua nước Trung Sơn vô cùng sợ hãi, một mặt tăng cường bảo vệ thành, một mặt bức Nhạc Thư khuyên Nhạc Dương đình chỉ việc đánh thành. Nhạc Thư bất đắc dĩ đành phải trèo lên lầu thành gọi to, mời cha tới gặp gỡ. Nhạc Dương bước ra, chưa chờ cho Nhạc Thư mở miệng, liền đã quát chửi con trai một hồi, bắt Nhạc Thư phải mau mau khuyên vua Trung Sơn ra đầu hàng. Nhạc Thư thỉnh cầu Nhạc Dương tạm thời không được đánh thành để chờ con trai thương nghị với nhà vua. Nhạc Dương đã đồng ý, liền cho họ thời hạn một tháng. Một tháng trôi qua, nước Trung Sơn lại yêu cầu cho hoãn thêm một tháng nữa. Ba lần như vậy, Nhạc Dương cũng chưa đánh thành. Vốn là Nhạc Dương đã suy nghĩ, thành trì của nước Trung Sơn kiên cố, cứ liều đánh thì thương vong sẽ rất lớn, chi bằng cứ vây mà không đánh để mua chuộc lòng dân, chờ cơ hội sẽ chiếm lấy đô thành. Nào ngờ, một số người ở trong triều đình nước Ngụy ghen ghét đố kỵ Nhạc Dương nhân cơ hội đó tới nói xấu Nhạc Dương trước mặt Văn Hầu:

https://thuviensach.vn

- Xin Chúa công hãy nhìn xem, thoạt đầu khi Nhạc Dương đánh vào Trung Sơn thế mạnh như chẻ tre. Chỉ một lời của con trai thôi, đã ba tháng nay không đánh. Tình cảm cha con quả là sâu nặng! Nếu không cho gọi Nhạc Dương về, e rằng công lao ban đầu sẽ vứt bỏ hết.

Những lời phỉ báng Nhạc Dương không ngừng lọt vào trong lỗ tai của Ngụy Văn Hầu. Ngụy Văn Hầu hỏi Trác Hoàng có ý kiến gì, Trác Hoàng nói:

- Con người Nhạc Dương này rất đáng tin cậy, Chúa công khỏi phải hoài nghi.

Tức thì mọi lời phỉ báng Nhạc Dương, Văn Hầu đều nhất loạt không để ý, vẫn tín nhiệm Nhạc Dương như trước, thường xuyên cử người ra tuyên úy lạo, lại còn xây dựng nhà cửa đàng hoàng ở đô thành cho Nhạc Dương trở về sẽ ở. Nhạc Dương trong lòng vô cùng cảm kích. Ông thấy nước Trung Sơn không chịu đầu hàng liền dẫn quân đội dũng cảm đánh thành. Vua Trung Sơn biết tình thế nguy cấp, liền trói chặt Nhạc Thư lại, treo cao lên trên đỉnh cột gò ở nóc cửa lâu thành, muốn dùng biện pháp này bức Nhạc Dương phải rút quân. Hôm đó, từ trên đỉnh cột cao Nhạc Thư gào to:

- Cha ơi, cứu con với! Nhà vua nói hễ cha rút quân thì nhà vua sẽ không giết con...!

Lời gào đó chưa dứt, Nhạc Dương bực tức quá, râu vểnh thẳng lên, rút một mút nỏ ra sắp sửa bắn thẳng vào Nhạc Thư. Vua nước Trung Sơn trong cơn giận dữ, quả thực đã giết chết Nhạc Thư, còn chặt đầu của Nhạc Thư treo lên đỉnh cột sào. Muốn làm cho Nhạc Dương đau buồn mà buông lơi ý chí chiến đấu. Nhạc Dương nhìn thấy đầu lâu của con trai, bực tức quá liền chửi thẳng:

https://thuviensach.vn

- Ai bảo mày làm việc cho tên hôn quân vô đạo! Đó là tội lỗi mà mày phải gánh chịu!

Tiếp đó Nhạc Dương dẫn đầu quân đội liều chết đánh vào thành, cuối cùng đã tiêu diệt được nước Trung Sơn.

Sau khi bình định xong nước Trung Sơn, Ngụy Văn Hầu lại cử Ngô Khởi làm đại tướng, soái lãnh quân đội đi đánh nước Tần, liên tục chiếm lĩnh được năm tòa thành trì. Nước Ngụy trở thành một quốc gia cường thịnh nhất ở thời đó.

https://thuviensach.vn

54. Tây Môn Báo cai trị Thành Nghiệp

Khi Ngụy Văn Hầu ở ngôi, nước Ngụy có một nhà chính trị nổi tiếng tên gọi là Tây Môn Báo. Ông là người thông minh có tài cán, tích cực tham gia phong trào cải cách chính trị của Lý Khuy, được Ngụy Văn Hầu tín nhiệm sâu sắc.

Nước Ngụy có một thành trì tên gọi là Nghiệp (phía Tây huyện Lâm Chương, tỉnh Hà Bắc ngày nay). Nơi đây là khu vực biên cương xa xôi của nước Ngụy, kẹp ở giữa nước Hàn và nước Triệu; trên mặt quân sự đó là nơi hiểm yếu. Ngụy Văn Hầu suy nghĩ cần phải cử một người đắc lực tới đó canh giữ và cai trị, để tiện phòng bị nước Hàn, Triệu xâm lược. Văn hầu suy đi tính lại, cuối cùng đã chọn được Tây Môn Báo, rồi quyết định bổ nhiệm Tây Môn Báo làm trưởng quan hành chính tối cao của Thành Nghiệp, tức là làm huyện lệnh.

Tây Môn Báo tới nhiệm sở ở Thành Nghiệp chỉ thấy đồng ruộng hoang vu, dân cư thưa thớt, chợ búa tiêu điều, một cảnh tượng tiêu điều, thê thảm, ông liền mời các cụ phụ lão tới, hỏi rõ nguyên do. Các phụ lão người nào người nấy mặt ủ mày chau, thở dài não ruột, nói:

- Đều chỉ vì việc lấy vợ cho Hà Bá nên nước gây ra đồng ruộng tới nông nỗi này.

Tây Môn Báo nghe xong, chẳng hiểu mô tê gì, liền hỏi:

- Thật là một việc kỳ quái! Hà Bá là ai? Ông ta lấy vợ, tại sao lại làm cho nơi này tiêu điều như vậy?

Các cụ phụ lão kể hết đầu đuôi cho Tây Môn Báo nghe.

https://thuviensach.vn

Thì ra, ở địa phương này có một con sông lớn tên gọi Sông Chương. Mỗi năm mùa hạ tới, nước lũ trên núi đổ xuống tràn ngập, nước sông thường xuyên dâng lên thành lụt lội, tai họa rất ghê gớm. Nơi đó có một loại truyền thuyết mê tín, nói rằng Thủy Thần là Hà Bá chủ quản Sông Chương, mỗi năm đều phải lấy một cô gái xinh đẹp làm vợ. Nếu đúng thời hạn chọn ra một cô gái gả cho ông ta, thì Thủy Thần sẽ bảo hộ cho địa phương này gió hòa mưa thuận, ngũ cốc bội thu. Bằng không, Thủy Thần sẽ bực tức nổi giận, gây ra sóng gió, hủy hoại nhà cửa, làm ngập hết hoa màu. Để được Hà Bá bảo hộ, mùa xuân mỗi năm vào lúc vừa bắt đầu cày bừa gieo trồng, cô đồng liền đi tới từng nhà tuyển chọn các cô gái chưa chồng; thấy cô gái con nhà nghèo khổ nào xinh đẹp, liền nói:

- Nó phải đi làm Hà Bá phu nhân!

Và như vậy, tình thân ruột thịt của người đời đã bị cướp đi một cách trắng trợn. Sau đó, cô đồng tắm gội trang điểm cho cô gái đó, rồi chọn ngày "Cát lợi", đặt cô gái ngồi trên chiếc thuyền nhỏ bện bằng lau sậy, để mặc cho nước cuốn đi đâu tùy ý. Chiếc thuyền nhỏ cứ trôi mãi, khi thuyền tan võ thì người sẽ chết chìm xuống đáy xông. Một năm, hai năm, rồi nhiều năm, cũng không biết là bao nhiêu cô gái con nhà nghèo khổ đã bị chết oan uổng như thế. Có ai lại bằng lòng đem con gái của mình gả cho Hà Bá! Cho nên dân chúng hoảng sợ kéo nhau bỏ trốn đi nơi khác. Dân số trong vùng càng ngày càng ít, ruột đất dần dần trở thành hoang hóa.

Tây Môn Báo nghe tới đây trong lòng đã hiểu rõ được tám chín phần, lại hỏi:

- Hiện tại mỗi năm các ngươi vẫn phải nộp con gái cho bh đúng thời hạn chứ?

- Dám không đưa sao được?

https://thuviensach.vn

- Thế thì lẽ ra lũ lụt phải ngưng, các ngươi phải được an cư lạc nghiệp chứ? Tại sao vẫn cứ phải đi tha hương cầu thực.

Câu hỏi này tựa như đã đâm thủng trái tim của họ. Các cụ phụ lão lại tranh nhau nói "mồm năm miệng mười", có người nói:

- Hai năm nay tuy không có nước lớn, thế nhưng vừa tới mùa hạn, đất cát nứt nẻ, hoa màu chết khô, không thể không chạy nạn để xin ăn.

Có người nói:

- Quyên góp tạp thuế quá nhiều! Chỉ riêng việc Hà Bá lấy vợ mỗi năm bà con chúng tôi bỏ ra hàng trăm vạn quan tiền, phần lớn đều rơi vào hầu bao cô đồng và bọn cường hào trong làng. Câu nói: "Không lấy vợ cho Hà Bá thì nước lụt đầy sông, lấy vợ cho Hà Bá thì chỉ béo cô đồng", cấm có sai!

Tây Môn Báo nghe càng bực tức, lại hỏi:

- Hẳn là các ngươi lại cam chịu nhục, không dám hé răng chứ gì?

Các phụ lão nói:

- Không xong đâu. Cô đồng nói, đã là mệnh trời thì làm sao có thể chống lại được!

Tây Môn Báo nghĩ một lát, lại nói:

- Hà Bá đã linh thiêng như vậy, lần sau khi làm việc hỉ sự đó nhớ nói cho ta biết một tiếng, ta cũng sẽ tới chúc mừng Hà Bá.

Tới ngày đưa cô dâu về cho Hà Bá, quan lại các cấp, cường hào các lộ, lý trưởng, nha dịch trong vùng đều có mặt, những người khắp chốn xa gần đến xem cũng có tới mấy trăm người. Nghi lễ

https://thuviensach.vn

dẫn dâu sắp đặt vô cùng long trọng. Ngày hôm đó Tây Môn Báo cũng tới hiện trường, các quan lại liền dẫn cô đồng tới chào quan huyện lệnh. Trước mặt Tây Môn Báo là một cô đồng đã trên bảy mươi tuổi. Hơn hai chục nữ đệ tử ăn mặc diêm dúa lòe loẹt theo sau. Tây Môn Báo nhìn mà sục sôi bực tức, thế nhưng lại không tiện phát cáu, liền nói:

- Cô đồng, xin phép cô đồng dắt Hà Bá phu nhân tới đây, để bản quan xem thử?

Các nữ đệ tử dắt cô gái đang lo sợ, khóc lóc đến. Tây Môn Báo ngắm nhìn, rồi nói:

- Hà Bá là một vị thần cao sang, phu nhân của ngài phải là một người đặc biệt xinh đẹp mới được. Cô gái này dung nhan bình thường, bản quan thấy không xứng. Giờ xin cô đồng chịu vất vả một chuyến, thay bản quan tới tâu với Hà Bá là huyện lệnh ta sẽ chọn cho ngài một cô gái nhan sắc khác thường, xin nán đợi ngày kia sẽ dẫn tới.

Nói xong, liền hạ lệnh cho binh lính ôm chặt lấy cô đồng, rồi vứt "ùm" xuống dưới sông. Những người xung quanh nhìn thấy tình cảnh này đều hoảng sợ, hồn vía lên mây. Tây Môn Báo đứng trên bờ sông, mặt không hề biến sắc, làm ra vẻ đang nóng lòng chờ đợi, sau một hồi lâu mới chậm chạp nói:

- Xem ra cô đồng tuổi tác đã già, làm việc không được lanh lợi, tới chỗ Hà Bá đã lâu rồi cũng không chuyển lời lại. Xin mời đại đệ tử xuống thúc giục nhanh lên!

Nói rồi, lại bắt binh lính ôm chặt đại đệ tử vứt xuống sông. Chỉ thấy đại đệ tử này chơi với ở dưới sông mấy cái, rồi không thấy hình bóng đâu nữa. Lát sau, Tây Môn Báo lại làm ra vẻ chờ đợi sốt ruột lắm, nói:

https://thuviensach.vn

- Sao lâu thế mà vẫn không thấy trở về? - Lại bắt binh lính ném hai đệ tử nữa xuống sông. Lẽ dĩ nhiên, ngoài mấy làn sóng nhỏ nổi lên, chẳng có bất kỳ tăm hơi gì. Tây Môn Báo lại nói:

- Cô đồng, đệ tử đều là đàn bà, có thể là nói năng không được rõ ràng, nay mời các vị hào trưởng chịu vất vả một chuyến vậy.

Bọn hào trưởng thường ngày vẫn tác oai tác quái hoảng sợ quá vội vã muốn chạy trốn. Tây Môn Báo quát lính xô tới, vừa kéo vừa đẩy, vứt hết bọn hào trưởng xuống sông. Những người tới xem lúc đầu cảm thấy bất ngờ và kinh ngạc, về sau nhìn thấy từng tên quỷ sứ chuyên hút máu mủ của nhân dân, lại làm bao điều ác độc đa đoan đều chết chìm cả, thì vô cùng khoái trá. Dần dần họ đã hiểu được, thế nào là thần là quỷ; tất cả đều do bọn hút máu mủ của dân này lừa bịp, thêu dệt mà ra. Thường ngày Hà Bá linh thiêng, biến ảo thế, sao đến lúc này lại đần độn thế! Nghĩ tới đây họ càng bái phục Tây Môn Báo. Còn Tây Môn Báo thì sao? Ông vẫn nghiêm trang, cung kính đứng đó, dỏng tai nghe, chờ đợi hồi âm suốt cả một canh giờ. Bọn kỳ hào, lý trưởng, nha dịch, đứa nào đứa nấy, mặt tái sạm, run bần bật, chỉ lo bị huyện lệnh quát gọi. Đúng là Tây Môn Báo lại mở miệng.

- Mấy vị hào trưởng này tuổi tác cũng đã quá cao...

Lời còn chưa dứt thì số người đang lo sợ kia biết sắp gặp vận rủi đều "rộp" một tiếng, cùng quỳ xuống đất, lạy như tế sao, luôn miệng cầu xin "tha mạng". Trong bộ mặt ngây thộn của chúng không ai nhịn được cười. Lúc này Tây Môn Báo quay trở lại, nói:

- Bà con nhìn xem, nước sông mênh mông thì chảy suốt đêm ngày, còn chỗ nào dành cho Hà Bá nhỉ? Bọn chúng vô duyên, vô cớ bịa ra chuyện Hà Bá để bóc lột dân chúng, giết hại dân nữ, tội ác đã

https://thuviensach.vn

quá lớn, thật sự là ta hận không thể vứt hết được cả bọn xuống sông, để đền món nợ máu cho dân chúng!

Bọn chúng tự biết là có tội đều ấp úng nói:

- Đây... đây.... đều là những lời nói nhảm nhí do cô đồng bịa ra, xin... xin bà con tha tội.

Tây Môn Báo nghiêm khắc cảnh cáo chúng:

- Từ nay, nếu kẻ nào còn nhắc tới việc Hà Bá lấy vợ nữa, thì sẽ bị bắt làm bà mối, đưa tới chờ Hà Bá trước!

Tiếp đó, Tây Môn Báo sai lính đòi lại toàn bộ của cải mà bọn chúng đã vơ vét, trả lại cho nhân dân. Số nữ đệ tử vẫn theo hầu cô đồng kia cũng cho đi lấy chồng. Tập tục mê tín Hà Bá lấy vợ đã được hủy bỏ như vậy. Một số dân chúng tị nạn nghe tin này cũng hăng hái trở về.

Tây Môn Báo hiểu được, muốn khôi phục và phát triển sản xuất, nếu chỉ bài trừ mê tín thì chưa đủ, mà còn phải trừ bỏ nạn lụt, xây dựng các công trình thủy lợi. Tức thì ông đích thân dẫn người đi quan sát địa hình, phát động quần chúng đào 12 con ngòi dẫn nước ở hai bờ sông Chương. Như vậy chẳng những đã phân tán được thế nước, trừ bỏ được thủy tai, hơn thế nữa còn có thể dẫn nước sông Chương tưới tắm cho đồng ruộng, sản xuất nông nghiệp nhờ vậy mà phát triển.

https://thuviensach.vn

55. Trâu Kỵ khéo khuyên can vua Tề

So với thời kỳ "Ba nhà phân chia nước Tấn" hơi muộn một chút, trong nội bộ nước Tề, một nước lớn ở Phương Đông, cũng đã xuất hiện sự lung lay. Thế lực đại thần của nhà họ Điền ngày càng mạnh. Cuối cùng đã cướp được ngôi vua. Nước Tề vốn là đất phong của Khai Quốc Công thần Khương Thượng triều nhà Chu. Bắt đầu từ năm thứ 16 Chu An Vương (năm 386 trước Công Nguyên) trở đi, vẫn cứ gọi là nước Tề, thế nhưng nhà vua không phải là họ Khương mà là họ Điền. Người đời sau gọi là "Điền Tề".

Khi "Điền Tề" chuyển tới Tề Uy Vương lại bắt đầu cường thịnh. Tề Uy Vương biết khiêm tốn, nhẫn nại nghe theo các ý kiến phê bình và kiến nghị, khéo phân biệt người trung, kẻ gian, thưởng công, phạt tội, tích cực phát triển sản xuất, nhất thời đã được năm nước Sở, Ngụy, Triệu, Hàn, Yên suy tôn làm bá chủ.

Có điều, khi Tề Uy Vương mới lên làm vua đâu có được như vậy. Ngài chỉ biết ăn uống, hưởng lạc, đối với côn việc của quốc gia đại sự ngài không nghe, cũng chẳng hỏi. Các nước Hàn, Triệu, Lỗ... thấy ngài chơi bời phóng túng như vậy, đã liên tiếp khởi binh xâm lấn. Nước Tề liên tục bị thất bại, trên các tuyến biên phòng luôn có tin báo khẩn cấp, Tề Uy Vương vẫn cứ ỷ vào nước lớn nghiệp lớn, chẳng thèm bận tâm. Và như vậy, nước Tề ngày càng suy yếu.

Một hôm, có một cầm sư tới, tự xưng là Trâu Kỵ, người bản gốc, giỏi đánh đàn, nghe nói Tề Uy Vương thích nghe âm nhạc, nên đã tìm mọi cách xin cầu kiến. Tề Uy Vương đang lúc buồn rầu, sầu muộn vừa nghe nói có người giỏi đàn tới, tỏ ra rất vui sướng, lập tức cho vào. Sau khi Trâu Kỵ bái kiến vua Tề, đặt sẵn đàn đã lên dây, hai tay chỉ để trên mặt đàn, không hề động đậy, cảm thấy kỳ lạ Tề Uy Vương hỏi:

https://thuviensach.vn

- Thưa tiên sinh, tại sao ngài lại không gẩy đàn?

Nghe Uy Vương nói, Trâu Kỵ gạt phắ´t cây đàn sang bên cạnh nói:

- Tâu bệ hạ, thâ`n chỉ nghiên cứu kỹ vê` đạo lý gẩy đàn, còn đô´i với việc gẩy hay không gẩy thì chẳng có gì quan trọng cả!

Uy Vương ngạc nhiên, vội hỏi:

- Gẩy đàn thì còn có đạo lý gì nữa? Xin mời tiên sinh hãy mau nói cho trẫm nghe.

Tức thì Trâu Kỵ liê`n giảng một hô`i vê` những đạo lý lớn của việc gẩy đàn. Tê` Uy Vương gật đâ`u lia lịa, khen rằ`ng chỉ với một chiê´c đàn nhỏ bé mà lời giảng nghe thật sô´ng động, lúc này cũng muô´n ông ta gẩy lên một bản nhạc. Không chờ được nữa, Tê` Uy Vương nói:

- Thưa tiên sinh, lời ngài giảng giải thật là huyê`n diệu, tiê´ng đàn của ngài hẳn sẽ râ´t hay. Thê´ nhưng vì sao tiên sinh lại không gẩy lên một khúc cho trẫm nghe thử?

Không ngờ Trâu Kỵ chẳng những không gẩy đàn, mà ngược lại còn hỏi Uy Vương:

- Thưa đại vương, thâ`n lâ´y việc gẩy đàn làm nghiệp sô´ng, cho nên suô´t ngày dùi mài nghiên cứu đạo lý của việc gẩy đàn. Đại Vương thân ngô`i ở ngôi vua, nă´m giữ mệnh vận của toàn thể đâ´t nước, mà chẳng chăm lo việc quô´c gia đại sự. Điê`u đó có khác gì tôi câ`m đàn mà không gẩy đâu? Tôi câ`m đàn không gẩy, Đại vương râ´t không hài lòng. Thê´ thì xin cho thâ`n hỏi, Đại vương nă´m giữ đại quyê`n của quô´c gia, mà lại không trông nom, cai trị quô´c gia, có lẽ nào lại không sợ muôn dân trăm họ phản đô´i sao?

Lời nói này vừa là một lời khuyên bảo và cũng là lời cảnh cáo khéo léo, khiê´n Tê` Uy Vương hoảng sợ, mô` hôi vã khă´p người, vội vàng

https://thuviensach.vn

nói:

- Tiên sinh, ngài nói đúng, đúng lắ´m! Ta nhâ´t định xin nghe lời của tiên sinh. - Ngay lúc â´y đã lưu giữ Trâu Kỵ lại, hưởng bổng như thượng khách, lúc nào cũng cung kính thỉnh giáo Trâu Kỵ. Trâu Kỵ khuyên Uy Vương không được đắ´m đuô´i suô´t ngày trong múa ca, sắ´c tửu, cầ`n phải thu thập người tài, xem xét quan tài, phát triển sản xuâ´t, thao luyện binh mã. Có như vậy thì mới có thể khiê´n đâ´t nước giàu mạnh được. Uy Vương nghe xong gật đầ`u lia lịa.

- Đúng lắ´m! Đúng lắ´m! - Tức thì ngài mời Trâu Kỵ làm quan tướng quô´c, nghe kê´ tòng mưu Trâu Kỵ mà sử dụng râ´t nhiề`u phương sách mạnh mẽ, quyê´t tâm xây dựng nước Tê` vững mạnh. Nước Tê` đã dầ`n dầ`n phồ`n thịnh.

Đâ´t nước vừa giàu mạnh, những kẻ nịnh bợ kiê´m bổng càng nhiề`u. Tê` Uy Vương nghe những lời phỉnh nịnh thì tỏ ra vênh vang, với những ý kiê´n bâ´t đồ`ng thì lại không dùng hòa nổi. Trâu Kỵ cảm thâ´y râ´t không hài lòng: vừa giành được một chút xíu thành tích, làm sao có thể kiêu ngạo được? Cầ`n phải sớm chỉ ra khuyê´t tật này để Tê` Uy Vương biê´t.

Một buổi sớm Trâu Kỵ ngủ dậy, mặc quầ`n áo, đội mũ xong, cầ`m lâ´y gương soi ngắ´m, nom bộ dạng mình thật râ´t dễ coi: thân hình cân đô´i, nét mặt đường hoàng, da dẻ trắ´ng hồ`ng, trong lòng râ´t đắ´c ý, liề`n hỏi bà vợ cả:

- Ta và Từ Công ở Thành Bắ´c, ai đẹp?

Người vợ cả cười, nói:

- Đương nhiên là nhà đẹp rồ`i. Từ Công Thành Bắ´c làm sao sánh kịp được nhà? - Từ Công Thành Bắ´c là một người đàn ông đẹp nổi

https://thuviensach.vn

tiế ng ở nước Tề lúc đó. Trâu Kỵ không tin tưởng vào lời nói của người vợ cả, liề n tới hỏi người thiế p hầ u:

- Nàng xem, ta và Thành Bắ c Từ Công ai đẹp hơn?

Người thiế p hầ u trả lời:

- Từ Công làm sao có thể sánh kịp với ngài! Ngài đẹ hơn ông ta nhiề u lắ m chứ! Một lát sau lại có một vị khách bước vào, Trâu Kỵ lại hỏi người â y:

- Người ta nói, so với Từ Công Thành Bắ c thì tôi đẹp hơn, ông thấ y sao?

Vị khách nói:

- Không sai chút nào! Ngài đẹp hơn Từ Công Thành Bắ c nhiề u lắ m!

Ngày hôm sau, Từ Công Thành Bắ c tới thăm, Trâu Kỵ ngắ m nghĩa Từ Công kỹ lưỡng từ đầ u tới chân, cảm thấ y mình không sao đẹp bằ ng Từ Công được. Soi gương nhìn trộm, lại ngắ m Từ Công, càng cảm thấ y mình kém Từ Công xa lắ m! Buổi tố i, Trâu Kỵ nằ m trên giường trong lòng day dứt trĩu nặng ý nghĩ:

- Ta rõ ràng chẳng đẹp bằ ng Từ Công, tại sao vợ ta, thiế p hầ u của ta, khách của ta đề u nói rằ ng ta đẹp hơn Từ Công? Nghĩ đi nghĩ lại, cuố i cùng đã ngộ ra một điề u đạo lý. Sớm hôm sau, người vào triề u đem sự việc kể lại ngọn ngành cho vua nghe. Tề Uy Vương cười ha hả, hỏi:

- Tại sao họ lại nói đại rằ ng ngươi đẹp hơn Từ Công nhỉ?

Trâu Kỵ nói:

https://thuviensach.vn

- Tâu bệ hạ, suố t đêm qua thầ n đã nát óc nghĩ đi nghĩ lại mới hiểu ra một điề u là: Vợ thầ n khen thầ n đẹp là vì thị quá yêu thầ n, thiế p hầ u khen thầ n đẹp là bởi nàng sợ thầ n không vui, khách của thầ n nói thầ n đẹp là bởi vì có việc muố n nhờ cậy thầ n. Tấ t cả là vì họ muố n làm đẹp lòng thầ n nên đã nịnh thầ n đó.

Tề Uy Vương gật đầ u nói:

- Người nói rấ t đúng, nghe những lời nói tố t của người khác, cầ n phải xem xét suy nghĩ, nế u không thì sẽ rấ t dễ bị bưng bít, không phân rõ phải trái.

Trâu Kỵ tiế p lời, nghiêm túc nói:

- Đại vương! Thầ n nghĩ rằ ng những điề u Đại vương bị bưng bít còn sâu còn nặng hơn thầ n rấ t nhiề u đó ạ.

Tề Uy Vương bỗng sầ m nét mặt, hỏi:

- Ngươi nói thế là có ý gì?

Không chút bố i rố i, Trâu Kỵ đáp:

- Tâu Đại vương! ý tứ đã rấ t rõ ràng. Vợ của thầ n, thiế p của thầ n, khách của thầ n, vì muố n làm đẹp lòng thầ n nên đã bưng bít thầ n. Ngày nay, nước Tề rộng trên ngàn dặm, thành phố vượt quá một trăm, các cung tầ n mỹ nữ, người hầ u kẻ hạ trong cung không ai không quá yêu Đại vương; các quan thầ n trong triề u không ai không sợ Đại vương; các nước trong thiên hạ không nước nào không muố n cầ u nịnh Đại vương. Họ đề u muố n làm đẹp lòng Đại vương nên đã không tiế c lời nói những điề u dễ lọt tai. Từ đó mà luận ra, những điề u Đại vương bị bưng bít quả là sâu nặng lắ m đó!

Tề Uy Vương hố t hoảng tỉnh ngộ ra, nói:

https://thuviensach.vn

- Trời hỡi, lời của tiên sinh quả thực là đúng quá!

- Thế là Tề Uy Vương đã ban bố một mệnh lệnh đi khắp nơi trong toàn quốc: "Bất luận là ai, nếu vạch ra được những sai lầm thiếu sót của ta ngay trước mặt ta thì sẽ được thượng thưởng. Những người gửi giấy nêu ý kiến cho ta sẽ được trung thưởng. Những người bàn luận những sai lầm của ta, chỉ cần ta biết được, cũng được nhận hạ thưởng".

Sau khi đạo lệnh này truyền đi, các quan đại thần tới triều đình đưa kiến nghị, góp ý, suốt ngày không lúc nào ngớt. Chỉ mấy tháng sau, người tới hoàng cung đã chẳng còn là bao. Sau một năm, cho dù còn muốn nói, cũng chẳng có gì đáng để nói nữa.

Trâu Kỵ cảm thấy nếu chỉ để cho người nêu ý kiến thôi thì vẫn chưa đủ, còn cần phải cử người đi điều tra thì mới có thể thực sự yên lòng. Có một lần Trâu Kỵ tìm hiểu tình hình các quan lại địa phương thông qua các quan đại thần trong triều. Các quan đại thần đó đều khen huyện lệnh A Thành tốt, chê huyện lệnh Tức Mặc xấu. Trâu Kỵ đem sự việc bày tâu với Uy Vương xin Uy Vương bí mật cử người đi điều tra. Không bao lâu, những người đi điều tra trở về báo cáo tình hình thực tế cho Tề Uy Vương biết. Tề Uy Vương liền hạ lệnh triệu tập hai quan huyện A Thành và Tức Mặc vào triều.

Ngày hôm đó, trước hết Tề Uy Vương cho người bày sẵn vàng bạc, lụa gấm ở một bên đại diện, còn một bên kê một nồi to, nước sôi sùng sục. Sau đó hạ lệnh triệu gọi tất cả văn võ trăm quan tới. Các quan đại thần đoán chắc lần này nhất định huyện lệnh A Thành sẽ được trọng thưởng, còn quan huyện Tức Mặc chắc sẽ bị đen đủi rồi. Quả nhiên, trước hết Tề Uy Vương triệu gọi quan huyện Tức Mặc lên, nói với ông ta rằng:

https://thuviensach.vn

- Từ khi ngươi tới Tức Mặc làm quan, ta luôn luôn nhận được cáo trạng; có người tô´ cáo ngươi là kẻ rấ´t xấ´u xa, hư hỏng. Ta đã cử người tới đó khảo sát, được biế´t hoa màu tươi tố´t, nhân dân yên cư lạc nghiệp. Các quan lại đề`u trung thực giữ chức vụ, khiế´n cho miề`n Đông của đấ´t nước được yên ổn. Điề`u đó đề`u do công cai trị của ngươi. Thế´ nhưng bởi vì ngươi chẳng chịu dâng tế´ hố´i lộ các quan đại thầ`n tả hữu của trẫm, nên đã mắ´c tội với họ, cho nên họ đã ra sức nói xấ´u ngươi. Nế´u ta quá tin, quá nghe lời họ, ắ´t sẽ xử oan uổng một vị quan huyệt tố´t như ngươi. Nay, số´ vàng bạc, gấ´m lụa này trẫm ban thưởng cho ngươi, ngoài ra trẫm còn phong bổng lộc một vạn hộ cho ngươi!

Các quan đại thầ`n nghe xong ai nấ´y đề`u trợn tròn con mắ´t, con tim đập dồ`n dập như trố´ng thúc. Lúc này lại nghe Tề` Uy Vương quát to tiế´ng:

- Dẫn huyện lệnh A Thành ra đây! - Uy Vương chỉ vào hắ´n nói: - Từ khi ngươi làm quan huyện lệnh A Thành, hầ`u như ngày ngày cũng có người khen ngươi, nói rằ`ng ngươi tố´t lắ´m! Trẫm đã cử người tới nơi ngươi khảo sát. Chỉ thấ´y mùa màng hoang hóa, bách tính ăn đói, mặc rách. Nước Triệu đánh vào, ngươi cũng chẳng lo. Ngươi chỉ biế´t một mực đút lót, hố´i lộ mua chuộc các quan đại thầ`n của trẫm, để họ tâu lời hay về` ngươi với trẫm. Các quan huyện trong cả nước, ai cũng giố´ng như ngươi thì nước Tề` sẽ tan nát hế´t ư? Người đâu, lôi hắ´n ra xử ngay! - Lời nói vừa buông, các binh lính liề`n xông ra, không nói chẳng rằ`ng túm lấ´y huyện lệnh A Thành quẳng ngay vào nồ`i nước đang sôi.

Tề` Uy Vương lại cho gọi số´ quan đại thầ`n bình thường vẫn táng tận lương tâm, điên đảo phải trái kia ra trách mắ´ng.

- Các ngươi chính là những thân cận nhấ´t của trẫm. Trẫm coi các ngươi như là tai mắ´t của trẫm, mong muố´n các ngươi phản ánh tình

https://thuviensach.vn

hình chân thực cho trẫm biết. Thế nhưng các ngươi đã nhận hối lộ, làm lẫn lộn phải trái, làm đảo điên pháp luật lừa dối trẫm. Các quan đại thần nếu đều giống cả như các ngươi thì ngôi vua của ta liệu có còn ngồi được vững không? Người đâu, ném tất cả lũ chúng vào nồi nước sôi kia! - Số đại thần này đều run lập cập, quỳ cả xuống đất dập đầu cầu được tha. Tề Uy Vương tức giận lắm, cuối cùng vẫn chọn mấy tên đại thần tham ô lộng quyền tội ác to lớn, vứt vào nồi nước sôi.

Một lần trừng trị như vậy đã làm cho bọn quan tham ô lại kia khiếp sợ hết vía, về sau không dám hùa bậy làm càn, chúng sợ Tề Uy Vương điều tra ra sẽ trị tội chúng.

Từ đó nước Tề càng lớn mạnh, Tề Uy Vương rất sung sướng, cũng rất cảm tạ Trâu Kỵ đã đem đất Ha Phôi (hay huyện Phôi, tỉnh Giang Tô) thưởng phong cho Trâu Kỵ, phong cho Trâu Kỵ cái tên "Thành Hầu", còn nói với Trâu Kỵ rằng:

- Thành đoàn nghiệp lớn của ta, quả là nhờ ở tiên sinh cả!

https://thuviensach.vn

56. Thương Ưởng thay đổi pháp chế

Sau khi Tê` Uy Vương lên làm bá chủ các nước Yên, Triệu, Hà, Ngụy... đê`u râ´t sợ ngài, liê`n tranh nhau tới triê`u kiê´n. Chỉ có nước Tâ´n ở phương Tây không tới vô´n là lúc đó nước Tâ´n còn khá lạc hậu vê` các mặt chính trị, kinh tê´, văn hóa, các nước ở Trung Nguyên đê`u gọi Tâ`n là "Tây Nhung", coi nó là một dân tộc dã man mông muội, không đi lại gì với nước Tâ`n, hơn thê´ còn thỉnh thoảng cử binh lính tới xâm lâ´n chiê´m đoạt đâ´t đai của nước Tâ`n.

Năm thứ tám Chu Hiển Vương (năm 361 trước Công Nguyên) Tâ`n Hiê´u Công tức vị. Ông ta cảm thâ´y nước Tâ`n ngoài thì bị nước láng giê`ng lớn áp bức, trong thì có sự chuyên quyê`n ngang ngược của bọn quý tộc, cuộc sô´ng ngày càng khó khăn, nên đã quyê´t phâ´n đâ´u quật cường, thay đổi bộ mặt lạc hậu của đâ´t nước. Để tìm được người hiê`n tài biê´t cải cách, Tâ`n Hiê´u Công đã ra một mệnh lệnh: "Bâ´t luận là người trong nước, hay là người nước ngoài, ai có biện pháp tô´t khiê´n cho nước Tâ`n giàu mạnh lên được thì sẽ phong cho làm đại quan, thưởng đâ´t đai cho người đó!". Không lâu, có một người trai trẻ tên gọi là Vệ Ưởng theo lời kêu gọi â´y đã từ nước Ngụy tới nước Tâ`n.

Vệ Ưởng họ Công tôn, tên Ưởng; vô´n là một quý tộc đã sa sút của nước Vệ, cho nên mọi người cứ gọi ông là Vệ Ưởng. Ông nhìn thâ´y nước Vệ nhỏ yê´u không đủ để ông mở rộng thi thô´ tài năng, liê`n chạy sang nước Ngụy, làm môn khách một thời gian dài, cũng không được trọng dụng. Giữa khi Vệ Ưởng đang u uâ´t bâ´t đă´c chí, thì tự nhiên nghe thâ´y Tâ`n Hiê´u Công chiêu mộ người tài, ông đã quyê´t tâm rời nước Ngụy để tới nước Tâ`n.

Tới nước Tâ`n, Vệ Ưởng nhờ người giới thiệu vào gặp Hiê´u Công. Vệ Ưởng đã đem một đạo lý và biện pháp làm cho nước giàu, binh

https://thuviensach.vn

mạnh trình bày một lượt cho Hiếu Công nghe, ông nói:

- Một đất nước nếu muốn giàu mạnh lên thì cần thiết phải coi trọng sản xuất nông nghiệp, có như vậy thì bách tính mới có ăn, có mặc, quân đội mới có lương thảo dư dật; cần phải huấn luyện quân đội giỏi, làm cho binh mạnh, ngựa khỏe; còn cần phải thưởng phạt phân minh, những người nông dân cày cấy thu hoạch được nhiều, những tướng sĩ anh dũng chiến đấu đều phải khuyến khích và khen thưởng, đối với những người không chịu khó sản xuất, đánh trận thì sợ chết, rất cần phải trừng phạt. Nếu thực sự có thể làm được những điều này thì không có quốc gia nào không giàu mạnh.

Hiếu Công nghe sau sưa thú vị đến nỗi quên cả ăn cơm. Hai người đã nghị luận việc quốc gia đại sự, bàn bạc suốt mấy hôm liền, rất tâm đầu ý hợp. Cuối cùng Hiếu Công đã quyết định thay đổi pháp chế, cải cách chế độ cũ, thực hành pháp lệnh mới do Vệ Ưởng nêu ra.

Tin này vừa truyền đi, các quan đại thần quý tộc đều phản đối. Rất nhiều quan đại thần khuyên Hiếu Công cần phải thận trọng, chớ có tin theo luận điệu của Vệ Ưởng. Trong lòng Hiếu Công rất tán thành chủ trương của Vệ Ưởng, cảm thấy nếu không thay đổi pháp chế thì không thể khiến nước Tần giàu mạnh được. Thế nhưng khi biết có nhiều người phản đối như vậy, lại cảm thấy e ngại, liền triệu tập rất nhiều quan đại thần tới, để họ tranh luận với nhau. Một quan đại thần tên gọi là Cam Long phát biểu đầu tiên, ông nói:

- Chế độ hiện nay là chế độ do tổ tông truyền lại, các quan lại thi hành thoải mái như ý muốn, dân chúng cũng đều đã quen rồi. Không thể thay đổi được! Thay đổi nhất định sẽ loạn!

https://thuviensach.vn

Một số quan đại thần khác cũng hùa theo:

- Pháp chế mới là bậy bạ! Là hoang đường! Pháp chế cổ, lễ, giáo xưa là không thể cải tổ được.

Với lý lẽ thẳng thắn đầy sức thuyết phục, Vệ Ưởng đã phản bác lại họ rằng:

- Từng lời từng tiếng các vị đều nói nào là pháp chế cổ, lễ giáo xưa, xin hỏi các vị liệu những thứ đó có thể khiến đất nước giàu mạnh được không? Từ xưa tới nay không có phép chế và lễ giáo nào nhất thành bất biến cả. Chỉ cần có lợi cho đất nước, việc thay đổi pháp chế cổ, lễ giáo xưa hỏi có gì không đúng? Cứ khư khư giữ khuôn phép cũ chỉ có thể đưa đất nước tới chỗ diệt vong mà thôi!

Vệ Ưởng đã viện dẫn ra hàng loạt sự thực từ cổ chí kim, nói rõ sự cần thiết phải thay đổi pháp chế, khiến cho các quan đại thần phải câm họng, tắc cổ, chẳng nói được lời nào. Hiếu Công nghe Vệ Ưởng nói lời đều có lý, đánh gục hết các quan đại thần nào phản đối việc thay đổi pháp chế, nên rất vui mừng sung sướng nói với Vệ Ưởng.

- Tiên sinh nói đúng lắm. Pháp chế mới không thực hành! - nói xong liền phong Vệ Ưởng làm chức Tả Thứ trưởng (một loại quan thời xưa), trao cho ông đại quyền xúc tiến việc thi hành lệnh thực hiện pháp chế mới, lại trao cho ông nắm vững việc đặt ra các phương án thay đổi pháp chế. Hơn thế, còn tuyên bố: "Nếu kẻ nào còn dám phản đối việc thay đổi pháp chế thì sẽ lập tức trị tội kẻ đó và như vậy nên số quan đại thần kia không còn dám lên tiếng nữa".

Vệ Ưởng đã ra các phương án thay đổi pháp chế một cách rất nhanh chóng. Hiếu Công hoàn toàn đồng ý. Vệ Ưởng sợ rằng pháp lệnh mới chưa có uy tín, nhân dân chưa tin tưởng, không thi hành nổi

https://thuviensach.vn

liê`n sai người dựng một cây gỗ dài gâ`n ba ngày trước. Sau khi thực hành phép chịu vạ lây, họ cũng không kể tự làm theo ý muô´n được. Do đó, họ đê`u điên cuô`ng công kích pháp lệnh mới, khỏi phải nói tới đại biểu của thê´ lực bảo thủ như bọn Cam Long nữa. Với sự xúc xiểm của họ, ngay cả Thái tử cũng nhảy ra phản đô´i. Vệ Ưởng đã bãi bỏ chức quan của Cam Long, thê´ nhưng, Thái Tử là người kê´ vị ngôi vua, không tiện xét xử, Vệ Ưởng đã đi tìm Tâ`n Hiê´u Công, thưa rằ`ng:

- Tâu bệ hạ, pháp lệnh mới sở dĩ thi hành không được suôn sẻ chủ yê´u là trên thượng đỉnh có người phản đô´i.

Hiê´u Công nói:

- Bâ´t kể ai phản đô´i thì phải trừng phạt ngay!

Vệ Ưởng đem chuyện thái tử phản đô´i, cô´ ý phạm pháp nói ra, Hiê´u Công vừa tức giận vừa xâ´u hổ, không nói năng gì.

Vệ Ưởng nói:

- Thái tử đương nhiên là không thể trị tội, thê´ nhưng pháp lệnh mới nê´u như có thể tùy tiện vi phạm, thì từ nay vê` sau càng khó có thể thi hành được.

Hiê´u Công nói:

- Vậy thì phải làm thê´ nào?

Vệ Ưởng nói:

- Thái tử sở dĩ phạm pháp đê`u là do những người thày của chàng xúi giục, câ`n phải trừng trị họ.

https://thuviensach.vn

Hiếu Công tỏ ra ưng thuận. Và như vậy, thầy giáo của Thái tử là công tử Kiền đã bị cắt mũi, công tử Cổ bị thích mặt. Thấy Hiếu Công và Vệ Ưởng kiên quyết như vậy ai nấy đều không dám phản đối pháp lệnh mới nữa.

Sau mấy năm, nước Tần đã trở nên giàu mạnh. Do pháp luật mới quy định những người sản xuất nhiều sẽ được miễn trừ lao dịch của một nhà, cho nên nhân dân đều một lòng chăm lo nghề nông, tích cực cấy lúa dệt vải, nền sản xuất được phát triển rất mạnh, đời sống của nhân dân cũng được cải thiện. Do pháp luật mới quy định các tướng sĩ ai giết giặc, lập công thì có thể được thăng quan tấn cấp, cho nên ai nấy đều anh dũng chiến đấu. Bà con nhân dân cũng rất vui mừng. Hiếu Công thấy rõ pháp luật mới do Vệ Ưởng đề ra đã đem lại hiệu quả rõ rệt, liền thăng chức cho Vệ Ưởng lên làm Đại Lương Tạo (một chức đại quan hồi đó). Hơn nữa, lại còn cử Vệ Ưởng cầm quân đi đánh ngụy. Trước kia, nước Ngụy vốn rất giàu mạnh, tới lúc này đã suy yếu, về căn bản không phải là đối thủ của nước Tần nữa, ngay cả đến Đô Thành An cũng bị quân Tần đánh chiếm. Nước Ngụy đành phải cầu hòa nước Tần. Vệ Ưởng đã khải hoàn trở về. Tiếp đó, lại tiến hành thực hiện pháp lệnh mới thêm một bước ở trong nước. Nội dung chủ yếu có: rời quốc đô từ Thành Ung (nay là huyện Phượng Tường, tỉnh Thiểm Tây) tới phía đông Hàm Dương để tiện phát triển sang Trung Nguyên; toàn quốc phân chia thành 31 huyện do trung ương trực tiếp bổ nhiệm huyện lệnh, huyện thừa, các quan huyện không xứng đáng với chức vụ đều bị trị tội, phế bỏ chế độ "tỉnh điền"(1), khuyến khích khai hoang. Ai vỡ hoang được bao nhiêu thì thuộc về người ấy, cho phép tự do mua bán ruộng đất, thống nhất đo lường, cân đếm... tất cả những việc này đều là những biện pháp mạnh mẽ thúc đẩy sản xuất phát triển, có tác dụng rất to lớn đến việc củng cố và tăng cường thế lực của giai cấp địa chủ mới nổi lên. Sau 10 năm thực hiện pháp lệnh mới, nước Tần đã trở thành một quốc gia giàu mạnh nhất lúc

https://thuviensach.vn

â´y. Chu Thiên Vương đã cử người đem biê´u lễ vật phong ông làm "Phương bá" (lãnh tụ một phương của chủ hâ`u), các nước ở Trung Nguyên đê`u nô nức tới chúc mừng, nhìn đâ´t nước mới hưng thịnh này bă`ng con mă´t khác.

Tâ`n Hiê´u Công vô cùng sung sướng. Vê` sau ngài đã đem đâ´t Thương với một vùng 15 tòa Thành từ thị trâ´n phong cho Vệ Ưởng để biểu thị sự cảm tạ công lao. Từ đó vê` sau, mọi người gọi Vệ Ưởng là Thương Ưởng.

Mâ´y năm sau, Tâ`n Hiê´u Công bị bệnh chê´t, Thái tử lên ngôi, đó là Tâ`n Huệ Văn Vương. Trước kia Huệ Văn Vương phản đô´i pháp lệnh mới của Thương Ưởng, đã bị Thương Ưởng định tội, cho nên ngài vẫn ngâ´m ngâ`m ôm hận. Lúc này, ngài vừa lên làm quô´c vương thì những người trước đây phản đô´i Thương Ưởng có âm mưu tạo phản. Huệ Văn Vương đã cho bă´t Thương Ưởng đem xử tử. Thương Ưởng tuy đã chê´t, thê´ nhưng pháp lệnh mới mà ông thực hành đã mọc rễ sâu ở nước Tâ`n, không cách gì có thể thay đổi được. Sự thay đổi pháp chê´ của Thương Ưởng đã đặt cơ sở vững chă´c cho việc nước Tâ`n thô´ng nhâ´t được Trung Nguyên vê` sau này.

https://thuviensach.vn

57. Tôn Bàng đấu trí

Tần Hiếu Công trọng dụng Thương Ưởng thực hành công cuộc cải cách đã khiến cho nước Tần trở thành một quốc gia lớn mạnh nhất thời đó. Rất nhiều vua các nước ở Trung Nguyên cũng học theo Hiếu Công đi khắp nơi chiêu mời người tài, rắp tâm mong muốn khiến cho nước mình vững mạnh lên. Ngụy Huệ Vương đã nhìn thấy nước Ngụy trong ngoài đều gặp nguy khốn, thế nước ngày một suy yếu, càng thêm nóng lòng, đã dùng một lượng vàng khá lớn đi chiêu mộ hiền tài giúp mình cai trị đất nước.

Có người ở nước Ngụy tên là Bàng Quyên, nghe tiếng Ngụy Huệ Vương chiêu mời người tài, muốn tới yết kiến, đã quyết định bàn bạc trước với người bạn học của mình là Tôn Tẫn. Tôn Tẫn là người nước Tề, tới nước Ngụy, cùng Bàng Quyên học tập quân sự theo một nhà Đại học vấn tự xưng là "Quỷ Cốc Tử", ẩn cư ở nơi gọi là Quỷ Cốc. Hai người Bàng - Tôn rất ý hợp tâm đầu, họ kết bái thành anh em. Bàng Quyên dự định ứng lời chiêu mộ của Ngụy Huệ Vương nói cho Tôn Tẫn nghe. Tôn Tẫn rất ủng hộ. Tức thì Bàng Quyên từ biệt thầy, thu thập xong hành lý, thì xuất phát, khi sắp chia tay, Bàng Quyên nói với Tôn Tẫn.

- Tiểu đệ lần này đi nước Ngụy nếu có được cơ hội tiến thân nhất định cũng sẽ tiến cử đại ca cùng đi, để chúng ta cùng hưởng vinh hoa phú quý.

Tôn Tẫn cảm tạ, nói:

- Được lắm, ta ở nhà chờ tin tức tốt lành của đệ đó.

Bàng Quyên tới nước Ngụy thổi phồng học vấn và phương pháp dùng binh của mình lên, được Ngụy Huệ Vương tín nhiệm cho đảm

https://thuviensach.vn

nhiệm chức Đại tướng, kiêm chức quân sư. Bàng Quyên nắm chắc việc thao luyện binh mã, trước tiên mở đường khai đao với nước nhỏ cướp nước Vệ, đánh nước Tống, liên tiếp thắng mấy trận buộc các nước nhỏ như Vệ, Tống, Lỗ, Trịnh... đều phải tới triều cống nước Ngụy. Lúc này, nước Tề tới xâm phạm biên cảnh, cũng bị Bàng Quyên đánh lui. Ngụy Huệ Vương càng thêm tín nhiệm Bàng Quyên, Bàng Quyên lại càng thêm phấn chấn tinh thần.

Một hôm, đồ đệ của Mặc Tử là Ly Hoạt Ly gặp Tôn Tẫn, hỏi Tôn Tẫn rằng sao vẫn còn không ra kiến lập công lao. Tôn Tẫn nói:

- Tôi và sư đệ của tôi đã ước hẹn, hắn làm quan rồi nhất định sẽ tiến cử tôi.

Ly Hoạt Ly nói:

- Bàng Quyên chẳng phải đã làm tới chức Đại tướng của nước Ngụy rồi sao? Tại sao ông ấy lại không gọi ông đi? Nếu không tôi sẽ thay ông đi một chuyến, xem thử xem ông có ý tứ gì không?

Ly Hoạt Ly tới nước Ngụy hỏi thăm ngay kẻ cuồng vọng Bàng Quyên, biết ngay được là hắn đã vứt bỏ Tôn Tẫn ở ngoài chín tầng mây rồi. Tức thì Ly Hoạt Ly trực tiếp vào yết kiến Ngụy Huệ Vương, tiến cử Tôn Tẫn với ngài. Ngụy Huệ Vương hỏi:

- Con người này có sánh kịp Bàng tướng quân của ta không?

Ly Hoạt Ly cười khà khà, nói:

- Trong con mắt của đại vương chỉ có một Bàng Quyên. Tôi xin nói thực để đại vương rõ, Tôn Tẫn đã học được binh pháp của cụ tổ ông ta là Tôn Vũ Tử, một người vô địch trong thiên hạ. Bàng Quyên làm sao sánh kịp được với ông ta!

https://thuviensach.vn

Ngụy Huệ Vương cho tìm Bàng Quyên, lại trách móc hắ´n cớ sao không tiê´n dẫn Tôn Tẫn. Bàng Quyên chợt nghĩ, nê´u muô´n giâ´u chă´c là không giâ´u nổi, liề`n nói:

- Tôn Tẫn là người nước Tề`, nê´u như mời ông ta tới làm quan cho nước Ngụy chúng ta, thâ`n sợ rằ`ng làm việc gì ông ta cũng nghĩ về` nước Tề`, cho nên thâ`n vẫn chưa tiê´n dẫn lên đại vương.

Trên thực tê´, Bàng Quyên biê´t rõ học vâ´n và bản lĩnh của Tôn Tẫn mạnh hơn mình râ´t nhiề`u, trong lòng vô cùng ghen ghét đô´ kỵ, do đó không tiê´n cử với Ngụy Vương.

Lời nói trên của Bàng Quyên chẳng qua chỉ là mượn cớ mà thôi. Ngụy Vương nghe câu nói của Bàng Quyên, không cho là như thê´, đã hỏi vặn Bàng Quyên.

- Theo ngươi nói như vậy thì người nước ngoài nhâ´t loạt đề`u không thể làm việc được cho nước Ngụy chúng ta hay sao?

Bàng Quyên vừa nghe vừa phải lướt thuyề`n theo sóng, nói:

- Nê´u đại vương muô´n gọi ông ta đê´n, xin để thâ`n viê´t cho ông ta một lá thư là xong.

Tôn Tẫn nhận được thư của Bàng Quyên, liề`n từ biệt thâ`y dạy, vui vẻ xuô´ng núi gặp Bàng Quyên, lẽ tự nhiên là phải cảm ơn rô´i rít... Ngụy Huệ Vương dự định bái Tôn Tẫn làm phó quân sư, cùng nă´m giữ quân quyề`n. Bàng Quyên thực sự không vui, mượn cớ nói:

- Tôn Tẫn là sư huynh của thâ`n, đâu lại có thể để em làm trưởng, anh làm phó bao giờ? Chi bằ`ng cứ cho anh â´y làm khách Khanh, chờ khi anh â´y lập được công, thì thâ`n sẽ nhường chức vị cho, làm phó của anh â´y cũng là vui lă´m rô`i! - Khách Khanh tuy không có thực quyề`n, thê´ nhưng, địa vị cũng chẳng thâ´p. Cho nên, Tôn Tẫn

https://thuviensach.vn

đã làm khách Khanh của nước Ngụy và từ trong đáy lòng ông rất cảm ơn Bàng Quyên.

Sau chừng nửa năm, bỗng có một người nói tiếng nước Tề đi dọc đường phố hỏi thăm Tôn Tẫn. Tôn Tẫn kéo người đó vào trong nhà, hỏi dò lai lịch. Người đó nói:

- Tôi là Đinh ất, làm nghề buôn bán. Người anh họ của ngài nhờ tôi mang thư đưa tới Quỷ Cốc. Nghe nói ngài đã làm quan ở nước Ngụy, nên mới đi quanh đường tới đây! - Nói rồi đưa thư cho Tôn Tẫn. Lướt qua, thì ra là thư của người anh họ đã bị lạc tin tức từ nhỏ. Đại ý viết rằng: từ nhỏ đã lưu lạc xa quê, nay Tề Vương chiêu gọi họ, mong rằng Tôn Tẫn sẽ trở về cùng ông ta dựng xây gia nghiệp. Tôn Tẫn nghĩ, bản thân mình đã làm khách Khanh của nước Ngụy làm sao có thể cất bước mà đi cho được? Liền viết một phong thư trả lời, nói rõ, trước mắt không thể về được, chờ sau làm được một chút sự việc gì cho nước Ngụy thì sẽ tìm cách thoát thân về quê. Lại còn cho Đinh ất tiền lộ phí, nhờ ông ta cầm thư hồi âm.

Đâu ngờ, đây chính là cái thòng lọng của Bàng Quyên trương lên, Đinh ất chính là kẻ tâm phúc của Bàng Quyên giả danh, cốt đánh lừa Tôn Tẫn để đoạt bức thư này. Bàng Quyên bắt chước dạng chữ của Tôn Tẫn, cải đổi nội dung bức thư giả rằng Tề Vương không hiềm bỏ, tôi sẽ xin tận sức lập công giúp nước Tề. Sau đó đem bức thư giả này đến tố cáo với Huệ Vương về tội trạng của Tôn Tẫn, rằng Tôn Tẫn đã tư thông với nước Tề. Bàng Quyên lại còn thêm dấm thêm ớt nói:

- Lòng dạ Tôn Tẫn đã hướng về nước Tề, lẽ đương nhiên không thể bỏ sức lực ra giúp nước Ngụy của chúng mình được. Tài năng của hắn lại lớn, hễ nước Tề trọng dụng hắn thì nước Ngụy chúng ta sẽ nguy nan. Chi bằng nhân lúc ta cứ sớm giết quách hắn đi để trừ hậu họa.

https://thuviensach.vn

Huệ Vương băn khoăn lo lắng: nếu tùy tiện giết chết vị khách mời này, tất sẽ bị người đời mỉa mai, sỉ nhục. Bàng Quyên nói:

- Thế thì cứ để thần đi khuyên bảo hắn, nếu hắn chịu ở lại thì đại vương sẽ trọng thưởng. Nếu hắn lộ ý muốn đi, chứng tỏ hắn ăn ở hai lòng. Lúc đó đại vương cứ giao hắn cho thần xử lý.

Ngay lúc ấy Bàng Quyên tới gặp Tôn Tẫn, lời hắn nói ra, đương nhiên là khác hẳn. Hắn nói:

- Nghe nói đại ca nhận được thư nhà? Xin chúc mừng! - Tôn Tẫn thực thà kể lại nội dung của bức "thư nhà" cho hắn nghe. Bàng Quyên nói:

- Tại sao đại ca không xin đại vương nghỉ phép một, hai tháng để về nhà xem sao?

Tôn Tẫn nói:

- E đại vương sẽ hiểu lầm, không cho tôi đi.

Bàng Quyên nói:

- Cứ thử xem, tôi sẽ nói tình giúp đại ca.

Ngày hôm sau, Tôn Tẫn dâng lên Huệ Vương một tờ tấu sớ xin nghỉ phép. Thoạt hiên, Huệ Vương thấy quả thật là Tôn Tẫn muốn đi, liền nổi cơn giận dữ, sai lính trói ngay Tôn Tẫn, giao cho Bàng Quyên xử lý. Bàng Quyên vừa thấy Tôn Tẫn, liền giả vờ hết sức kinh ngạc nói:

- Thế này.... thế này, quả thật là oan tày trời! Tiểu đệ lập tức tới chỗ đại vương bảo lĩnh cho đại ca.

https://thuviensach.vn

Hắ´n chỉ đi loanh quanh một vòng ở bên ngoài, rô`i quay lại nói với Tôn Tẫn:

- Đại vương cứ nhâ´t định đòi xử đại ca, sau nhiê`u lâ`n van nài thể tình của tiểu đệ, mạng sô´ng của đại ca đã được bảo toàn. Có điê`u, theo pháp luật của nước Ngụy thì phải xéo bỏ xương đâ`u gô´i và thích chữ lên trên mặt. Đại vương đành phải chút oan khuâ´t đó vậy.

Tôn Tẫn nói:

- Đó là trông cậy vào sự nể tình của tiểu đệ, ta quyê´t không dám quên đại ân đại đức của đệ đâu.

Ngay lập tức Bàng Quyên sai lính khao đao khoét bỏ hai xương bánh chè ở đâ`u gô´i Tôn Tẫn. Tôn Tẫn thét lên một tiê´ng, rô`i chê´t ngâ´t đi. Lợi dung giây khắ´c này, bọn đao phủ lại thích chữ và bôi màu đen lên mặt Tôn Tẫn. Bàng Quyên giả vờ cử người khiêng Tôn Tẫn vào nghỉ trong nhà khách, lo chạy chữa vê´t thương, mỗi ngày cho người đưa trà, cơm và thức ăn đê´n. Bản thân hắ´n cũng năng tới thăm, an ủi Tôn Tẫn. Sau hơn một tháng, vê´t thương của Tôn Tẫn đã lành, thê´ nhưng hai chân không thể cử động được, chỉ có thể nă`m, hoàn toàn tàn phê´ rô`i.

Lại nói đê´n Tôn Tẫn hiểu ră`ng cuộc sô´ng hàng ngày đê`u do Bàng Quyên nuôi dưỡng, trong lòng vô cùng áy náy, râ´t muô´n đê`n đáp Bàng Quyên, thê´ nhưng khi biê´t mình đã tàn phê´ thì cái cảm giác vô năng bâ´t lực bỗng trùm lên toàn thân. Có lâ`n Bàng Quyên hỏi Tôn Tẫn:

- Huynh có bộ sách Tôn Vũ binh pháp không? Xin cho mượn xem thử.

Tôn Tẫn trả lời:

https://thuviensach.vn

- Không có, nhưng ta đã tốn nhiều thời gian học bộ sách này, nay có thể đọc thuộc lòng được. Bàng Quyên bắt Tôn Tẫn phải viết ra, Tôn Tẫn bằng lòng.

Hồi đó, viết ra sách không phải là một chuyện dễ đàng, không có giấy, không bút, chỉ có thể viết trên thanh tre hoặc dùng dao khắc chữ trên phiến gỗ, dùng sơn bôi lên chữ. Tôn Tẫn là một người tàn phế, ngồi lên được thật đã rất vất vả, lại phải khắc thành chữ, thì quả thật là vô cùng khổ sở. Thế nhưng Bàng Quyên cứ thúc ép, đặc biệt còn cử một ông già tên Thành Nhi đến giám sát. May mà Thành Nhi có tấm lòng từ bi bác ái, rất thông cảm với cảnh ngộ của Tôn Tẫn nên đã không gây khó dễ cho Tôn Tẫn.

Một hôm, Bàng Quyên gọi Tôn Tẫn đến, hỏi Tôn Tẫn một ngày có thể viết ra được bao nhiêu chữ? Thành Nhi nói:

- Tôn Tẫn tiên sinh hai chân không thể cử động được. Một ngày chỉ viết nổi hai, ba hàng chữ thì không bị sai.

Bàng Quyên giận lắm, nói:

- Chậm rề rề như vậy, tới bao giờ mới có thể viết xong? Ông theo dõi thật chặt chẽ cho ta, thúc ép hắn phải viết cho mau lên.

Thành Nhi không hiểu rõ tại sao lại bức ép người tàn phế như bức ép người ta cho chết đi như vậy, nên đã đi hỏi thăm những người trước kia đã biết Bàng Quyên. Có người khẽ nói cho lão biết rằng:

- Quân sư giữ lại mạng sống cho Tôn Tẫn chỉ cốt để lôi được bộ sách đang chứa chất ở trong bụng ông ta ra thôi. Chờ khi sách viết xong thì mạng ông ta cũng sẽ toi! - Thành Nhi chẳng ngờ quân sư lại độc ác đến vậy, liền kể hết đầu đuôi cho Tôn Tẫn nghe. Tôn Tẫn giật mình kinh sợ, bụng nghĩ: Bàng Quyên quả thật là mặt người tim thú, làm sao ta có thể truyền binh thư cho hắn được; lại nghĩ, nếu

https://thuviensach.vn

ta không viết, hắn bực tức, có thể giết chết ta ngay. Làm sao đây? Đúng! Ta đã có cách.

Ngay đêm đó, Tôn Tẫn đã phát điên. Thành Nhi đưa cơm đến, Tôn Tẫn trợn mắt quát to:

- Tại sao ngươi lại đem thuốc độc tới hại ta!

Nói rồi bê cả nâm cơm ném hết xuống đất, rồi đem những phiến gỗ ra viết chữ và quẳng tuốt vào đống lửa, ầm ầm ào ào, chửi bới không ngớt. Bàng Quyên nghe nói, vội vàng chạy tới, chỉ thấy Tôn Tẫn đầu bù, mặt nhọ, bò trên đất, lúc cười, lúc khóc và vái lạy la hét: "Quỷ cốc tiên sinh ơi, hãy cứu con!" Bàng Quyên sợ Tôn Tẫn vờ điên sai người lôi Tôn Tẫn nhốt vào chuồng lợn. Tôn Tẫn rúc đầu vào đống phân lợn ngáy khò khò, khi tỉnh dậy liền nhặt những cục phân lợn nhét vào mồm nhai.

Bàng Quyên cho là Tôn Tẫn đã thật sự điên rồi, nên cũng không bức Tôn Tẫn viết sách binh nữa, song vẫn bí mật sai người theo dõi. Tôn Tẫn lê đôi chân què từ trong chuồng lợn trèo ra trèo vào, suốt ngày điên điên khùng khùng, thật vô cùng thương tâm!

Về sau, Ly Hoạt Ly biết được cảnh ngộ của Tôn Tẫn liền bàn với quan đại thần nước Tề là Điền Kỵ tìm biện pháp cứu Tôn Tẫn: trước hết, lấy danh nghĩa Tề Uy Vương đem lễ tặng, cử phái đoàn sứ giả tới nước Ngụy. Ngụy Huệ Vương nhận được lễ vật vô cùng sung sướng. Đúng nửa đêm, Ly Hoạt Ly trà trộn trong phái đoàn sứ giả lặng lẽ lẻn tới chuồng lợn. Tôn Tẫn nhìn thấy vừa đau thương lại vừa mừng rỡ nói:

- Chẳng ngờ kẻ đã chết này lại được gặp ngài! - Chính vào cái đêm hôm trước phái đoàn về nước, Ly Hoạt Ly đã giấu Tôn Tẫn rất kín đáo, chắc chắn trong một chiếc xe bịt kín, đổi bộ quần áo bẩn thỉu cho người khác mặc và người này vẫn nấp kín trong chuồng

https://thuviensach.vn

lợn. Trời vừa sáng, trong lúc Bàng Quyên bận đưa tiễn sứ giả, đoàn thì xe có Tôn Tẫn đã xuất phát. Bàng Quyên lại không hay biết, lại còn cho rằng Tôn Tẫn đã rơi xuống giếng mà chết rồi! Hắn làm sao biết được, lúc đó Tôn Tẫn đã sớm trở về nước Tề một cách an toàn! Hắn đâu có nghĩ được Tôn Tẫn đã trở thành thượng khách của Điền Kỵ.

Năm thứ 16 Chu Hiển Vương (năm 353 trước Công Nguyên) Ngụy Huệ Vương sai Bàng Quyên dẫn quân đi đánh nước Triệu, đã bao vây đô thành Hàm Đan của nước Triệu. Vua nước Triệu bối rối không tìm ra cách nào, liền cử người sang nước Tề cầu cứu. Tề Uy Vương bằng lòng xuất binh, dự định cử Tôn Tẫn làm đại tướng. Tôn Tẫn không chịu nhận, nói:

- Tâu đại vương, thần, con người tàn phế này mà nhận làm đại tướng thì thiên hạ sẽ cười nước Tề hết người rồi đó! - Tức thì đổi ra cử Điền Kỵ làm đại tướng, cử Tôn Tẫn làm quân sư, để ông ngồi trong xe binh xuất mưu vạch kế. Trên đường đi, Tôn Tẫn nói với Điền Kỵ rằng:

- Nước Triệu không phải là đối thủ của Bàng Quyên, chúng ta sẽ không kịp tới Hàm Đan vì Hàm Đan đã sớm bị quân Ngụy cướp rồi. Chi bằng cứ phao tin chúng ta sắp đánh chiếm Tương Lăng. Tương Lăng là thành trấn quan trọng của nước Ngụy. Bàng Quyên nghe tin này, nhất định sẽ phải quay về cứu viện. Lúc đó, chúng ta sẽ chặn đánh ở dọc đường, tất sẽ giành phần thắng!

Điền Kỵ cho đó là kế hay liền cho quân mai phục ở Quế Lăng, nơi quân Ngụy kéo về chắc chắn phải đi qua.

Quả nhiên, Bàng Quyên vừa biết tin quân Tề sắp sửa đánh chiếm Tương Lăng hoảng sợ, nói:

- Nếu mất Tương Lăng thì quốc đô An ấp cũng sẽ bị lung lay!

https://thuviensach.vn

Khi Bàng Quyên vội vã từ Hàm Đan rút quân về, cứu viện Tương Lăng thì bị sa ngay vào thòng lọng bao vây mà quân Tề đã bố trí sẵn. Bàng Quyên vẫn chưa hiểu rõ vì sao thì quân đội của hắn đã bị đánh tan tác như hoa rơi nước chảy. Khi phát hiện thấy một chữ "Tôn" to bằng cái đầu trên lá cờ chiến của quân Tề, không kìm nổi kinh sợ, gào lên:

- Trời hỡi! Thằng què này vẫn còn sống ư? Ta đã bị hắn lừa! - Nói rồi, liền dẫn tàn binh bại tướng liều mạng phá vòng vây chạy trốn một cách hết sức nhục nhã. Lịch sử đã gọi chiến lược của Tôn Tẫn trong chiến dịch này là "Vây" Ngụy, Cứu Triệu".

Điền Kỵ, Tôn Tẫn đã lập được công lớn. Việc Tề Uy Vương vừa khen ngợi vừa ban thưởng cho họ, lại dẫn tới sự ghen ghét đố kỵ của tướng quốc Trâu Kỵ. Trâu Kỵ không ngừng nói xấu Điền Kỵ với Tề Uy Vương, khiến Tề Uy Vương hoài nghi Điền Kỵ. Điền Kỵ liền trao trả quân quyền, Tôn Tẫn cũng từ bỏ chức quân sư.

Tin đó truyền tới tai Bàng Quyên, hắn lại phấn chấn hẳn lên, cho rằng từ đây hắn sẽ vô địch thiên hạ. Vừa hay lúc đó nước Triệu muốn báo thù Hàm Đan, muốn liên hiệp với nước Hàn để đánh nước Ngụy, Bàng Quyên thương lượng với Ngụy Huệ Vương quyết định cắt quân đánh nước Hàn trước, liền dẫn quân trong toàn quốc tiến đánh nước Hàn. Nước Hàn đã mấy lần bị thất bại, tình hình trước mắt rất xấu, phải vội vàng cầu cứu nước Tề.

Năm thứ 18 Chu Hiển Vương (năm 351 trước Công Nguyên) Tề Uy Vương lại khởi dụng Điền Kỵ làm đại tướng, Điền Anh làm phó tướng, Tôn Tẫn làm quân sư, thống lĩnh 5 vạn đại quân đi cứu nước Hàn. Tôn Tẫn đã sử dụng chiến lược giống như chiến lược "Vây Ngụy, Cứu Triệu" lần trước, không trực tiếp tới giải cứu nước Hàn, mà lại đánh chiếm quốc đô Đại Lương của nước Ngụy (nay là thị

https://thuviensach.vn

trâ´n Khai Phong, tỉnh Hà Nam). Lúc này quô´c đô của nước ngụy đã từ An â´p rời tới Đại Lương.

Bàng Quyên vừa nghe quô´c đô nguy câ´p đành phải từ nước Hàn rút quân vê`. Chờ cho hă´n vê` tới biên cảnh nước Ngụy, quân đội của nước Tê` đã tiê´n vào nước Ngụy. Bàng Quyên khảo sát tỉ mỉ doanh trại của quân Tê`, cử người đi đê´n các bê´p lò mà quân Tê` đã dùng để nâ´u cơm, phát hiện các bê´p lò â´y đủ để nâ´u ăn cho 10 vạn người. Hă´n bỗng bàng hoàng kinh ngạc, nghĩ bụng:

- Quân đội nhiê`u như vậy, làm sao có thể đô´i phó được? – Chờ tới khi truy đuổi theo doanh trại thứ hai của quân Tê`, bê´p lò lại chỉ đủ nâ´u com cho 5 vạn người ăn. Hă´n lại nghĩ bụng.

Thê´ này là thê´ nào?

- Tiê´p tục đuổi đê´n nơi đóng quân thứ ba, bê´p lò lại chỉ đủ để cho 3 vạn người ăn. Lúc này Bàng Quyê`n mới thở một hơi dài khoan khoái sung sướng, nói:

- Ta đã biê´t từ trước ră`ng người nước Tê` nhát gan mà, ngày nay mới kéo quân tới nước Ngụy chúng ta có 3 hôm, binh sĩ đã bỏ chạy quá nửa, xem ra thì có thể rửa sạch điê`u xỉ nhục trong chiê´n dịch Quê´ Lăng đó. Chẳng câ`n tới vài ngày đâu!

Tức thì hă´n liê`n hạ lệnh đuổi theo quân Tê` chẳng quản ngày đêm.

Kỳ thực, đây đê`u là mưu kê´ đánh lừa đô´i phương do Tôn Tẫn bày ra. Lúc này, Tôn Tẫn đã sớm đem binh mã mai phục trên đường Mã Lăng, chỉ còn chờ Bàng Quyên dẫn xác đê´n.

Con đường Mã lăng kẹp giữa hai ngọn núi, vừa dài lại vừa hẹp. Lúc Bàng Quyên dẫn quân tới đây đã là nửa đêm, lại là tuâ`n tháng 10,

https://thuviensach.vn

không có trăng. Bỗng nhiên, binh lính từ trước đế n báo cáo:

- Đường núi đã bị củi gỗ bịt kín rồ i, không còn cách nào tiế n quân được nữa!

Bàng Quyên chửi quân lính:

- Thế mà bay còn dám bẩm báo hử? Rõ ràng là quân Tề sợ chúng ta đuổi theo nên cố ý đặt bày chướng ngại, dọn củi gỗ đi là xong!

Khi Bàng Quyên chỉ huy quân lính khiêng củi gỗ thì lại phát hiện ra cây cố i xung quanh đề u đã bị chặt sạch quang, chỉ còn lại một cây lẻ loi dưới chân núi, trên giữa thân cây lộ ra mờ mờ ẩn ẩn một miế ng trắ ng. Hắ n bước tới. Thì ra vỏ cây đã bị đẽo đi một khoảnh, bên trên viế t chữ gì ảo ảo. Hắ n vội vã sai người đố t đuố c lên! Trời ơi, một hàng chữ 10 chữ to như chọc vào mắ t hắ n: "**Bàng Quyên chế t dưới cây này! Quân sư tôn Thị**".

Bàng Quyên vội hô lớn:

- Ta lại trúng kế của thằ ng què rồ i! – Tiế ng hô vừa dứt đã nghe tiế ng các mũi tên véo véo bay về nơi bó đuố c chiế u sáng. Và như vậy Bàng Quyên đã trở thành bia của quân Tề ! Ô hô! ai tai!

Sau đó, quân Tề từ hai bên sườn núi như những con mãnh hổ xông thẳng vào quân Nguỵ mặc sức chém giế t; quân Nguỵ khóc lóc kêu cha gọi mẹ, quỳ xuố ng đấ t cầ u xin được tha chế t. Tôn Tẫn nói:

- Bây giờ ta tha cho chúng ngươi trở về , bảo cho Nguỵ vương chúng ngươi hãy mau mau dâng biểu xin triề u cố ng, nế u không ta sẽ tiế n quân về hướng Tây, làm cỏ nước Nguỵ! – Nói xong, tự tay

https://thuviensach.vn

chặt đầ̀u Bàng Quyên. Quân Tề chấ́t đầ̀y xe chiế́n lợi phẩm, reo khúc khải hoàn trở về.

Điề̀n Kỵ, Tôn Tẫn giành thắ́ng lợi trở về nước. Tề Uy Vương bày tiệc yế́n uý lạo. Trâu Kỵ vố́n trước vẫn ghen ghét đố́ kỵ hai người, nay đành ngượng ngùng từ chức tướng quố́c. Uy Vương liề̀n cử Điề̀n Kỵ làm tướng quố́c và muố́n thưởng đấ́t phong cho Tôn Tẫn. Tôn Tẫn kiên quyế́t không nhận. Tôn Tẫn đem mười ba thiên *Tôn Tử binh pháp* tự tay soạn, dâng Tề Uy Vương, rồ̀i từ quan về ở ẩn.

Mười ba thiên *Tôn tử binh pháp*, trước tác Tôn Vũ mà ngày nay chúng ta được đọc, có lẽ chính là của Tôn Tẫn truyề̀n lại chăng! Kỳ thực, Tôn Tẫn là nhà quân sự vĩ đại trong thời kỳ Chiế́n Quố́c của Trung Quố́c, bản thân ông cũng đã từng đúc rút những kinh nghiệm quân sự của mình, đăng viế́t ra bộ sách tên gọi là *Tôn Tẫn binh pháp*, đáng tiế́c là đã thấ́t truyề̀n. Mãi đế́n 1972 những nhà khảo cổ khi khai quật được một loại trúc giản ở Hán mộ thuộc núi Ngân Tước, tỉnh Sơn Đông, mới phát hiện được bộ sách này. Bộ sách này là những tư liệu cực kỳ quý báu để nghiên cứu lịch sử quân sự. Sự ghi chép của tác phẩm *Tôn Tẫn binh pháp* đố́i với chiế́n dịch Mã Lăng đã chứng minh Bàng Quyên không phải chế́t bởi ngàn vạn mũi tên bắ́n mà là bị bắ́t số́ng. Điề̀u này đã cải chính cho một sai lầ̀m được lưu truyề̀n trong suố́t một thời gian dài của lịch sử. Đương nhiên, cho dù Bàng Quyên bị bắ́n chế́t hoặc bị bắ́t số́ng cũng đề̀u thế́ cả, miễn là cái chế́t đó cuố́i cùng đã được chứng minh rằ̀ng những kẻ dùng âm mưu quỷ kế́ hại người, đề̀u không thể có kế́t cục tố́t đẹp trước, đó là điề̀u không còn nghi ngờ gì nữa!

https://thuviensach.vn

58. Mặc Tử Ngăn sở đánh Tống

Các nước chư hầu xâm chiếm lẫn nhau, gây ra chiến tranh liên miên, làm cho dân chúng khổ sở không sao kể hết. Họ không thể không gánh vác binh địch, lao dịch và thuế má nặng nề, cuộc sống ngày càng khó khăn. Đặc biệt là các cuộc chiến tranh của nước mạnh xâm lược nước yếu, luôn luôn khiến cho tính mạng và tài sản các nước nhỏ bị tàn phá hoại một cách ghê gớm. Tức thì đã xuất hiện một loạt người phản đối chiến tranh. Mặc Tử chính là một người nổi nhất trong số đó.

Mặc Tử họ Mặc, tên Địch, là nhà tư tưởng và nhà khoa học đầu thời Chiến Quốc. Về học thuyết của ông, chúng ta sẽ giới thiệu ở phần cuối. Đây chỉ kể chuyện ông ngăn Sở đánh Tống.

Trong phần "Xuân Thu" đã từng kể tới Lỗ Ban, cũng chính là Công Than Bàn, người đã biết tạo ra các loại binh khí. Có lần, tại nước Sở, ông đã sáng chế một loại khí giới giúp vua Sở đánh thành, tên gọi là Thanh mây. Loại Thang này gắn cố định ở trên xe, có thể đẩy tới sát dưới chân thành. Dựa vào loại khí giới này, các binh sĩ có thể trèo lên tường thành rất cao, đánh thành tương đối dễ dàng. Thang máy làm xong, Sở Vương vô cùng sung sướng, quyết định dùng nó để đánh Tống. Lúc này Mặc Tử đang ở nước Tề, nghe được tin này, hết sức bực tức, một mặt sai học trò của mình tới ngay nước Tống hỗ trợ họ làm tốt công việc chuẩn bị phòng ngự, mặt khác, quyết định đích thân tới nước Sở khuyên vua Sở đình chỉ việc đánh Tống.

Lúc đó, việc giao thông rất không thuận tiện, hoàn toàn chỉ dựa vào đi bộ hoặc ngồi trên xe ngựa, đi lại rất khó khăn. Thế nhưng vì để ngăn cản một cuộc chiến tranh xâm lược, Mặc Tử đã không ngại lao khổ, trèo núi lội sông, cứ mải miết đi chẳng quản ngày đêm,

https://thuviensach.vn

trâ`y trật lă´m mới tới được đô thành ảnh của nước Sở (huyện Giang Lăng, tỉnh Hô` Bă´c ngày nay).

Vừa tới ảnh Đô, chưa kịp nghỉ ngơi đã vội đi tìm Công Thân Bàn. Công Thân Bàn từ lâu vẫn ngưỡng mộ đại danh Mặc Tử, thâ´y ông mô` hôi nhễ nhại, vội hỏi:

- Tiên sinh hạ cô´ tới đây, hẳn có điê`u gì dạy bảo?

Mặc Tử đáp:

- ở phương Bă´c có người làm nhục tôi, tôi muô´n tới mượn sức mạnh của ngài lâ´y mạng hă´n.

Công Thân Bàn nghe nói, bỗng sa sâ`m nét mặt, trả lời:

- Sao lại có thể tuỳ tiện giê´t người được?

Mặc Tử nói:

- Tôi tình nguyện dâng một ngàn lượng vàng để tạ ơn ngài.

Công Thân Bàn nói:

- Tôi là người kiên quyê´t giữ điê`u chính nghĩa, không thể vì đô`ng tiê`n mà giê´t người bậy bạ được.

Nghe xong câu này, Mặc Tử cười khà khà, bước lên một bước, nói:

- Đã như vậy, thì xin ngài hãy giải thích cho tôi rõ một việc: nghe nói ngài chê´ tạo thang mây cho vua Sở đánh nước Tô´ng, xin hỏi nước Tô´ng có tội gì?

Công Thân Bàn nhâ´t thời không trả lời được. Mặc Tử không để cho ông ta biện bạch, hỏi tiê´p:

https://thuviensach.vn

- Như lời ông vừa nói: ông là người kiên quyết giữ điều chính nghĩa, không bằng lòng giết bậy một người. Bây giờ đã vô duyên vô cớ đi đánh một quốc gia, không biết là sẽ phải giết chết bao nhiêu người. Xin hỏi, điều chính nghĩa mà ngài kiên quyết giữ đó đã bay biến đi đâu rồi? Nếu điều chính nghĩa mà ngài kiên quyết giữ đó là chỉ giết nhiều, không giết ít, thế thì nó sẽ đáng giá được mấy đồng tiền?

Một loạt câu hỏi sắc bén này đã làm Công Thân Bàn phải câm miệng, đành nói:

- Tiên sinh có lý. Có điều tôi đã chót nhận lời với đại vương. Đại vương cũng đã có quyết định rồi.

Mặc Tử nói:

- Ngài có thể dẫn tôi tới gặp Sở Vương được không?

Công Thân Bàn bằng lòng đưa Mặc Tử tới gặp vua Sở.

Mặc Tử vái chào vua Sở xong liền kể câu chuyện của một người cho nhà vua nghe.

- Thần đã gặp một người có xe lộng lẫy không ngồi, lại đi lấy cắp chiếc xe cũ nát của hàng xóm để dùng; bản thân mình có quần áo tơ lụa không mặc, lại cứ đi ăn cắp quần áo rách rưới, bẩn thỉu để mặc, bản thân mình có sơn hào hải vị không ăn, lại cứ đi xơi trộm cơm hẩm, canh thiu của người khác. Theo Chúa công thì người này đã mắc phải bệnh gì nào?

Vua Sở cười, nói:

- Trẫm nghĩ rằng con người này trăm phần trăm là nghiện ăn cắp rồi.

https://thuviensach.vn

Mặc Tử nói tiếp:

- Theo như thần nghĩ, lãnh thổ của quý quốc quy vuông năm ngàn dặm, nước Tống chỉ có năm trăm dặm, điều này cũng giống như chiếc xe lộng lẫy và chiếc xe cũ nát. Đất đai của quý quốc màu mỡ, sản vật phong phú, nước Tống là một mảnh đất hoang dã, đất cằn, dân nghèo, điều này cũng giống như sơn hào hải vị và cơm hẩm, canh thiu. Quý quốc rừng rú dày đặc, nước Tống cây cối thưa thớt, điều này cũng ví như quần áo bằng tơ lụa và quần áo rách rưới, bẩn thỉu. Nói vậy có nghĩa là Chúa công sai lính đi đánh nước Tống, chẳng phải đã mắc cùng một bệnh giống như người kia đó sao? Chúa công làm như vậy chỉ có thể gây cười cho thiên hạ, quyết chẳng thể đem lại kết quả gì tốt đẹp!

Sở vương nghe xong, như vừa tỉnh giấc mộng, bèn nói:

- Tiên sinh đã nói đúng!

Thế nhưng Sở Vương không cam đoan đình chỉ việc đánh Tống, mượn có nói:

- Lời nói tuy là như vậy, có điều, Công Thân Bàn làm xong Thang mây cho trẫm rồi, trẫm cũng muốn tới nước Tống dùng thử xem có ích lợi gì không?

Mặc Tử nói:

- Có được Thang mây rồi cũng chưa chắc đá giành được thắng lợi.

Sở Vương nói:

- Tiên sinh nói câu này là có ý gì?

Mặc Tử cười, trả lời:

https://thuviensach.vn

- Bởi, đế´n ngay cả thâ`n mà còn chưa đô´i phó nổi, huô´ng hô` cả một nước Tô´ng? Nê´u Chúa công không tin xin cứ để cho thâ`n và quan đại phu Công Thân Bàn dùng một sô´ đô` vật thay thê´ khí giới tỉ thí ngay tại chỗ thử xem sao.

Sở Vương nghĩ đây quả là một việc rấ´t có ý nghĩa, liê`n đô`ng ý cho họ tỉ thí ngay tại chỗ. Chỉ thấ´y Mặc Tử cởi bỏ đai lưng của mình ra vây thành hành trạng bao vây thành, dùng một sô´ chiế´c đũa làm khí giới giữ thành. Công Thân Bàn dùng mấ´y cây gỗ nhỏ, miế´ng gỗ nhỏ thay thê´ vân vây, xe đâm và đá bay... làm vũ khí đánh thành. Khi đã chuẩn bị xong, họ bắ´t đầ`u tỉ thí ngay tại chỗ. Công Thân Bàn dùng vũ khí tấ´n công và đã tổ chức tấ´n công hê´t đợt này qua đợt khác, kê´t quả đê`u bị Mặc Tử dùng võ khí phòng ngự đánh lại. Cuô´i cùng, các biện pháp tấ´n công của Công Thân Bàn đê`u đã dùng hê´t, các biện pháp phòng ngự của Mặc Tử thì lại còn rấ´t nhiê`u, vẫn chưa dùng hê´t.

Công Thân Bàn bỗng đột ngột đứng dậy, bực tức nói:

- Hư tôi biế´t được phải đô´i phó với ông như thê´ nào rô`i, nhưng tôi sẽ không nói.

Mặc Tử mỉm cười, trả lời:

- Tôi cũng biế´t được ngài sẽ đô´i phó với tôi như thê´ nào rô`i thê´ nhưng tôi cũng không nói.

Tới lúc này thì thực sự Sở Vương không còn hiểu ra sao nữa, vội hỏi:

- Thê´ là thê´ nào?

Mặc Tử nói:

https://thuviensach.vn

- ý tứ Công Thân Bàn chẳng phải đã hiện ra rất rõ rồi sao? Ông ta muốn giết chết thần; giết chết thần rồi, không còn người giữ thành thay nước Tống nữa, việc đánh Tống chẳng phải đã thành công sao? Thế nhưng ông ta không biết được các học sinh của thần như Câm Hoạt Ly... hơn ba trăm người, sớm đã đem khí giới phòng ngự mà thần thiết kế từ trước đặt sẵn trên lầu thành nước Tống, chỉ còn chờ các người dẫn xác tới! Cho dù có giết chết thần, các người cũng đừng hòng đánh thắng nước Tống.

Sở Vương nghe xong, chán nản, đành phải nói:

- Thôi được, thôi được! Trẫm quyết định không đánh nước Tống nữa.

Cuộc chiến tranh mà Mặc Tử ngăn chặn là một cuộc chiến tranh xâm lược bất nghĩa. Trước đây, có người nói: “Xuân Thu không có chiến tranh chính nghĩa”. Nhìn chung đại bộ phận các cuộc chiến tranh trong thời kỳ Xuân Thu - Chiến Quốc có lẽ đều có thể nói như vậy cả. Có điều, vẫn cần phải nhìn rõ, các cuộc chiến tranh liên miên không ngừng lúc đó là biểu hiện sự biến động lịch sự kịch liệt của xã hội, kết quả cuối cùng là giai cấp địa chủ mới nổi dậy đã xác lập được ách thống trị phong kiến, Trung Quốc từ phân liệt bước tới thống nhất toàn quốc. Đây là sự tiến bộ và phát triển của xã hội. Do vậy, các cuộc chiến tranh lúc đó vừa có mặt tiêu cực lại cũng có mặt tích cực, không thể phủ định một cách dễ dãi được.

https://thuviensach.vn

59. Trương Nghi liên hoành

Sau khi Thương Ưởng thay đổi pháp chế, nước Tần đã xây dựng được chính quyền của giai cấp địa chủ mới nổi dậy, thực lực về chính trị, kinh tế và quân sự đều mạnh hơn các quốc gia khác. Từ Tần Hiếu Công trở đi, các đời vua của nước Tần đều có hùng tâm tráng khí muốn thống nhất thiên hạ, không ngừng xuất binh tấn công nước Ngụy và Hàn ở bên cạnh, liên tiếp đánh thắng rất nhiều trận, cướp đoạt được không ít đất đai.

Sáu nước Tề, Sở, Triệu, Yên, Hàn, Ngụy nhìn thấy nước Tần lợi hại như vậy, đều rất hoảng sợ, muốn tìm phương nhĩ kế để đối phó với nó. Tức thì họ liền đề xuất chủ trương "Hợp tung" chống Tần, ý nghĩa là sáu quốc gia liên hợp lại, cùng đánh lại nước Tần. Bởi vì sáu quốc gia này đều ở phía Đông nước Tần, vị trí dọc qua Nam Bắc, cho nên người ta gọi loại liên hiệp là "Hợp tung". Nhân vật đại biểu đầu tiên đề xướng ra "Hợp tung" là Công Tôn Diễn. Công Tôn Diễn là người nước Ngụy, từng đã làm tướng nước Ngụy. Có một năm Công Tôn Diễn tổ chức năm nước Ngụy, Triệu, Hàn, Yên, Sở "Hợp tung" đánh Tần, thế nhưng chỉ có ba nước Ngụy, Triệu, Hàn xuất binh. Họ đánh vào Hàm Cốc Quan, bị thất bại, đành phải thu quân về nước. Lần hợp tung này không giành được hiệu quả thành công nào.

Đi ngược lại "Hợp tung" chống Tần là những người có chủ trương "Liên hoành" thân Tần. Họ nói, nước Tần quá lớn mạnh, bất luận là quốc gia nào trong sáu nước Tề, Sở, Yên, Triệu, Ngụy, Hàn chỉ có dựa vào các nước Tần, liên minh với nước Tần để đối phó với các nước khác thì hy vọng giành được thắng lợi. Bởi vì nước Tần ở chếch về phía Tây, sáu nước kia ở phía Đông, từ Đông sang Tây gọi là "Hoành" (ngang), cho nên người đợi gọi chủ trương này là

https://thuviensach.vn

“Liên hoành”. Người đề xướng “Liên hoành” nổi tiếng nhất lúc đó là Trương Nghi. Những người đề xướng tiến hành “Hợp tung” và “Liên hoành” được gọi là “Tung hoành gia”.

Trương Nghị cũng là người nước Ngụy, từ nhỏ ông đã đọc nhiều sách, chú ý nghiên cứu những hình thế của thiên hạ. Sau khi tiếp thu được bản lĩnh trên mặt chính trị và ngoại giao, ông đã đi tới các nước du thuyết, thế nhưng cái dáng vẻ sa cơ thất thế của ông lúc đầu đã luôn luôn bị thiên hạ khinh thường.

Một lần, Trương Nghị tới nước Sở, xin gặp Sở Uy Vương nhưng ông không cho gặp. Không còn cách nào ông đành phải tới làm môn khách dưới của nhà quan lệnh doãn (chức quan lớn nhất của nước Sở) Chiêu Dương. Một hôm, Chiêu Dương mời một số khách tới uống rượu. Sau khi khách ra về rồi, Chiêu Dương bỗng phát hiện ra viên ngọc bích quý giá nhất đã không cánh mà bay. Ông vô cùng hoảng hốt, lục tìm khắp nơi mà vẫn không thấy. Có người bí mật chỉ vào Trương Nghi, khẽ nói với Chiêu Dương:

- Nhất định là tên Tiểu Tử nghèo hèn này lấy cắp rồi, vừa nãy hắn có qua đây.

Chiêu Dương nhìn dáng vẻ nghèo túng của Trương Nghi, cũng đem lòng nghi ngờ. Thế rồi, bất kể như thế nào, Chiêu Dương sai người trói chặt Trương Nghi lại, vừa đánh vừa ép buộc Trương Nghi phải nhận là đã lấy cắp ngọc. Roi vọt đánh mấy trăm lần, Trương Nghi da thịt rách, máu tươi cháy ròng ròng, thế nhưng vẫn cắn răng không nhận. Chiêu Dương thấy Trương Nghi bị đánh sắp chết, liền bảo dừng tay, có người thương hại khiêng Trương Nghi trả về nhà. Vợ Trương Nghi nhìn chồng bị đánh toàn thân không còn chỗ nào lành lặn, liền khóc lóc nói:

https://thuviensach.vn

- Trời ơi, nế u chàng sớm nghe lời thiế p không đi ra ngoài bôn tẩu cầ u chức quan thì đâu đế n nỗi vấ p phải tội này!

Trương Nghi rên rỉ, vừa lắ p bắ p hỏi:

- Nàng... nàng... hãy nhìn thử xem lưỡi ta có còn không?

Vợ Trương Nghi vừa bực tức vừa nực cười, chửi rủa:

- Chàng là con vật đáng chế t, đánh đau như thế này mà còn pha trò được! Lưỡi mà có thể đánh rụng đi được à?

Trương Nghi nói:

- Tố t, chỉ cầ n lưỡi của ta còn, thì ta không sợ nữa. Ta còn có ngày mở mày mở mặt được!

Trương Nghi đã "mê chức quan" như vậy đó.

Trương Nghi không hòa nhập được ở nước Sở, tới nước khác cũng không được trọng dụng, liề n chạy sang nước Tầ n. Tầ n Huệ Vương đang buồ n rầ u vì sự việc "Hợp tung" của sáu nước. Trương Nghi liề n trình bày một hệ thố ng sách lược "Liên hoành" thân Tầ n khiế n Huệ Vương vui sướng gật đầ u, cho Trương Nghi làm khách Khanh(1). Trương Nghi đã đề xuấ t rấ t nhiề u mưu lược cho Tầ n Huệ Vương, lôi kéo nước Ngụy và nước Yên, đã phá hoại được hiệp ước liên minh "Hợp tung. Tầ n Huệ Vương trọng dụng Trương Nghi, đã để ông làm tướng quố c, nắ m giữ đại quyề n quân chính.

Chu Nản Vương nguyên niên (năm 314 trước Công Nguyên), nước Yên đã phát sinh nổi loạn. Tề Tuyên Vương thừa cơ phái quân đội tấ n công nước Yên, giế t chế t vua Yên, về cơ bản đã diệt vong nước Yên. Như vậy là uy danh của nước Tề càng cao, ngay cả đế n Sở Hoài Vương là "Tung Ước trưởng" lúc đó cũng tới xây dựng liên minh với Tề. Tề và Sở đề u là nước lớn, hễ họ liên minh với nhau sẽ uy

https://thuviensach.vn

hiế̂p nghiêm trọng nước Tần đồng thời cũng là một trở ngại lớn nhấ́t trong việc thống nhấ́t thiên hạ của nước Tần. Tần Huệ Vương nghe được tin này, vội vàng tìm Trương Nghi dễ thương lượng đối sách. Trương Nghi nói:

- Để thần tới nước Sở một chuyế̂n, đảm bảo rằ̀ng Sở sẽ rã đám với nước Tề!

Huệ Vương liề̀n cử Trương Nghi đi sang nước Sở.

Sở Hoài Vương là một ông vua đầ̀u óc u mê ngu tối, nghe nói có Trương Nghi tới tỏ ra rấ́t vui vẻ, dự định sẽ chiêu đãi Trương Nghi thật hậu. Trương Nghi tới nước Sở, trước hế́t dùng một khoản lớn vàng bạc châu báu biế́u viên quan đại thần được Sở Hoài Vương sủng tín nhấ́t tên gọi là Cận Thượng, sau đó tới yế́t kiế́n Sở Hoài Vương. Vừa gặp mặt, Trương Nghi liề̀n nói thẳng, không úp mở:

- Thưa đại vương, hiện tại các nước thực sự được xem là lớn mạnh trong thiên hạ phải kể tới ba quố́c gia là Sở, Tề, và Tần. Nế́u nước Tần và nước Tề liên hiệp lại thì nước Tề sẽ mạnh. Nế́u nước Tần và nước Sở liên hiệp lại thì nước Sở sẽ mạnh. Nước mà Tần hận nhấ́t đó là nước Tề. Vua Tần đã nói, chỉ cần đại vương tuyệt giao với nước Tề, vua Tần sẽ tình nguyện đem 600 dặm đấ́t đai của nước Thương và nước Vu trước đây đã chiế́m lĩnh của quý quố́c hoàn trả lại cho Đại vương để cho hai nước chúng ta đời đời kiế́p kiế́p mãi mãi giao hảo với nhau.

Sở Hoài Vương vừa nghe, vội nói:

- Được như vậy thì tố́t quá! Nước Tần thực lòng đem đấ́t đai đã chiế́m trước đây trả lại cho ta, thì ta làm gì phải kế́t liên với nước Tề nữa!

https://thuviensach.vn

Các quan đại thần đều rất tán thành với khoản giao dịch này, họ tấp nập tới chúc mừng Sở Hoài Vương. Bỗng nhiên, khách Khanh Trần Chẩn đứng dậy, nói:

- Các ông còn sung sướng nỗi gì? Sắp sửa chết cả lũ mà không có chỗ chôn đó.

Hoài Vương bực tức nói:

- Lời khanh nói là có ý gì?

Trần Chẩn bình tĩnh đáp:

- Tâu đại vương, xin đại vương hãy nghĩ xem, tại sao nước Tần lại coi trọng nước Sở đến vậy? Chẳng phải vì chúng ta kết thành liên minh với nước Tề hay sao? Nếu chúng ta tuyệt giao, cô lập nước Tề, không cho cứu viện, liệu nước Tần còn coi trọng chúng ta, trả lại đất cho chúng ta không? Giả dụ Trương Nghi bội tín, bội nghĩa, không trả lại đất thì chúng ta làm gì được ông ta? Nước Tề dựa vào nước Tần, hai nước cùng đến đánh Sở, liệu có thể đối phó nổi không? Thần nghĩ rằng, chi bằng trước hết hết ta cử người theo Trương Nghi tới nước Tần, để nước Tần cắt đất giao cho chúng ta, chờ khi nắm chắc trong tay rồi, ta sẽ tuyệt giao với nước Tề cũng không muộn.

Lúc này, viên quan đại thần Cận Thượng đã được Trương Nghi hối lộ vội đi ra ngoài nói mát:

- Hì hì, ông nói thật là dễ dàng. Không tuyệt giao với nước Tề, nước Tần há có thể đem sáu trăm dặm đất trả không cho chúng ta ư? Trên đời này làm gì có chuyện dễ dàng như vậy?

Sở Hoài Vương gật đầu, nói:

https://thuviensach.vn

- Trương Nghi tuyệt đô´i không thể lừa dô´i chúng ta được, các người không được nói lại nữa!

Tức thì một mặt sai người tới tuyệt giao với nước Tê`, một mặt sai sứ thâ`n theo Trương Nghi tới nước Tâ`n làm thủ tục chuyển giao đâ´t đai.

Tới nước Tâ`n, Trương Nghi giả vờ ngã gãy chân, đi trô´n. Sứ thâ`n nước Sở chờ suô´t ba tháng cũng không được gặp Trương Nghi, quả thực không thể đợi được nữa, liê`n trực tiê´p viê´t thư cho Tâ`n Huệ Vương, nói rõ sự việc Trương Nghi bă`ng lòng că´t đâ´t trả cho nước Sở. Tâ`n Huệ Vương trả lời nói:

- Hiệp định mà Trương Nghi định ra, trẫm nhâ´t định thực hành. Thê´ nhưng nghe nói nước Sở và nước Tê` còn chưa hoàn toàn tuyệt giao, trẫm làm sao có thể trả lại đâ´t cho các ngươi được! Cứ đợi tướng quô´c khỏi chân rô`i sẽ bàn.

Sứ thâ`n đem ý kiê´n này tâu với Sở Hoài Vương biê´t. Sở Hoài Vương nói:

- Tại vì trẫm và nước Tê` tuyệt giao chưa kiên quyê´t đó!

Sau đó liê`n sai người tới nước Tê`, chửi rủa Tê` Vương. vua Tê` bực bội, lập tức cử sứ thâ`n tới nước Tâ`n, ước hẹn cũng đánh Sở. Trương Nghi vừa nghe thâ´y, kê´ sách "Liên hoàn" coi như đã thành công, vội vàng bước lên triê`u. Tới cửa cng vua vừa hay gặp mặt sứ thâ`n nước Sở, Trương Nghi cô´ ý làm ra vẻ kinh sợ, hỏi:

- Tại sao ngài lại không đi tiê´p nhận đâ´t còn ở đây để lỡ việc lớn?

Sứ thâ`n nói:

- Vua Tâ`n bảo tôi chờ ngài khỏi vê´t thương đã rô`i sẽ làm thủ tục giao đâ´t, bây giờ xin ngài nói cho vua Tâ`n rõ.

https://thuviensach.vn

Trương Nghị nói:

- Chẳng phải là sáu dặm đâ´t phong của tôi đó hay sao, một việc cỏn con thê´ này há để vua Tâ`n phải bận tâm?

Sứ thâ`n nước Sở giật mình kinh ngạc:

- Cái gì? Sáu dặm à? Đại vương của chúng tôi nói cho tôi biê´t đó là sáu trăm dặm đâ´t của Thương và Vu kia mà!

Trương Nghi nói như không hê` có chuyện xảy ra:

- Có lẽ là Đại vương của các ngài nghe lâ`m đó. Tôi nói là sáu dặm đâ´t phong của tôi đó! Đâ´t đai của nước Tâ`n phải đánh đổi bă`ng máu, nên một tâ´c cũng quyê´t không cho người khác, huô´ng hô` những sáu trăm dặm.

Sứ thâ`n vội trở vê` tâu với Sở Hoài Vương lúc này Sở Hoài Vương mới biê´t rõ Trương Nghi vô´n là một tên lừa đảo, đã bị hă´n lừa và hận hă´n tới mức phải nghiê´n răng nghiê´n lợi. Năm thứ ba Chu Nản Vương (năm 312 trước Công Nguyên) Sở Hoài Vương cử Khuâ´t Cái làm đại tướng, dẫn 10 vạn đại quân tới đánh nước Tâ`n. Tâ`n Huệ Vương cử Ngụy Chương làm đại tướng, dẫn 10 vạn quân ra nghênh chiê´n, đô`ng thời lại ước hẹn với nước Tê` cùng đánh khép gọng kìm vào nước Sở. Quân đội nước Sở đại bại, đại tướng Khuâ´t Cái bị bă´t, 10 vạn binh mã chỉ còn lại hai, ba vạn, ngay cả đê´n hơn sáu trăm dạm đâ´t vuông ở Hán trung cũng bị nước Tâ`n chiê´m lĩnh. Lúc này, hai nước Hàn, Ngụy nghe nói nước Sở bị bại trận, cũng thừa cơ tới xâm phạm biên giới nước Sở, muô´n đục nước béo cò. Sở Hoài Vương hoảng sợ quá vội vàng cử quan đại thâ`n là Khuâ´t Nguyên đi sang nước Tê` tạ tội, lại sai Trâ`n Chẩn tới doanh trại quân đội nước Tâ`n để câ`u hòa, bă`ng lòng lại biê´u cho nước Tâ`n hai toà thành trì. Đại tướng nước Tâ`n là Ngụy Chương bẩm báo với Tâ`n Huệ Vương, Tâ`n Huệ Vương nói:

https://thuviensach.vn

- Hai tòa thành trì này trẫm không cần, mà chỉ muốn dùng đất Thương vu đổi lấy đất Kiềm Trung của nước Sở, nếu vua Sở bằng lòng thì trẫm sẽ rút quân.

Sở Hoài Vương hận Trương Nghi muốn chết, đất đai thì ông chẳng cần gì, trả lời:

- Không cần phải đổi đất. Chỉ cần Tần Vương giao nộp Trương Nghi cho trẫm, trẫm tình nguyện đem đất Kiềm Trung biếu cho Tần Vương.

Sứ quan đại thần thường ngày vẫn căm hận Trương Nghi ở nước Tần nghe Sở Hoài Vương trả lời như vậy, bèn nói:

- Đem một người đổi lấy mấy trăm dặm đất thì hời quá rồi còn gì nữa!

Tần Huệ Vương nói:

- Trương Nghi là người giúp việc đắc lực của trẫm, trẫm làm sao có thể đẩy Trương Nghi vào chỗ chết được.

Trương Nghi nói:

- Tâu đại vương, thần xin đi, một mình thần chết để nước Tần được cả một vùng đất rộng lớn Kiếm Trung, cũng đáng lắm! Hơn nữa, cũng chưa chắc thần đã chết đâu.

Huệ Vương hỏi:

- Tại sao?

Trương Nghi trả lời:

- Thần rất thân thiết với Cận Thượng, một đại thần được Sở Hoài Vương yêu mến và tín nhiệm. Cận Thương lại được mỹ nhân

https://thuviensach.vn

mà Sở Hoài Vương sủng ái nhất tên gọi là Trịnh Tú rất tín nhiệm. Thần có thể mua chuộc họ để họ nói tốt cho thần trước mặt Sở Hoài Vương. Huống hồ, nước Tần mạnh, nước Sở yếu, thần là sứ thần được nước Tần cử tới, sao Sở Vương lại có thể tùy tiện giết hại thần được?

Tới lúc này Huệ Vương nói để cho Trương Nghi đi.

Trương Nghi tới nước Sở. Sở Hoài Vương nhốt Trương Nghi lại, chuẩn bị chọn ngày lành, tháng tốt đem ra giết. Trương Nghi đã mua chuộc được Cận Thượng và Trịnh Tú từ lâu rồi. Hai người này đã nói tốt cho Trương Nghi trước mặt vua Sở hết lần này đến lần khác, Trịnh Tú còn quấn quýt bên cạnh Hoài Vương suốt ngày rồi lại suốt đêm, vừa khóc vừa hờn nói:

- Nếu bệ hạ giết chết Trương Nghi, vua Tần nhất định sẽ giận dữ, cử đại quân đến đánh, liệu hai mẹ con thiếp còn sống được không?

Sở Hoài Vương đã xúc động bởi những lời nói đó, Sở Hoài Vương luyến tiếc Trịnh Tụ và con trai, lại luyến tiếc mảnh đất Kiềm Trung kia, nên đã không giết chết Trương Nghi, trái lại, đã tin theo Trương Nghi, bằng lòng cùng nước Tần vĩnh viễn giao hảo, sau đó đã rất khách khí đưa trả Trương Nghi về nước Tần.

Về tới nước Tần, Trương Nghi nói với Tần Huệ Vương.

- Vua Sở vô cùng sợ hãi đại vương, nếu đại vương có thể đem một nửa đất Hán Trung trả về cho nước Sở, rồi đem con gái gả cho Thái tử nước Sở, thì vua Sở càng cảm kích trước ân đức của đại vương. Thần sẽ dùng ví dụ này đi du thuyết các quốc gia khác, thì người ta mới vui lòng "Liên hoành" với nước Tần.

https://thuviensach.vn

Tâ`n vương râ´t tán thành chủ ý này, liê`n trao vàng bạc, xe ngựa cho Trương Nghi, rô`i cử Trương Nghi tới các nước du thuyê´t việc "Liên hoành", còn tặng cho Trương Nghi năm tòa thành rô`i phong cho làm Vũ Tín Quân.

Trương Nghi đã lên đường, trạm đâ`u tiên tới nước Tê`, yê´t kiê´n Tê` Tuyên Vương; Trương Nghi nói với Tê` Tuyên Vương:

- Đại vương còn chưa biê´t hay sao, nước Tâ`n và nước Sở đã kê´t thành thông gia rô`i. Thâ`n mới từ nước Triệu đê´n, nước Triệu rô`i nước Hàn, nước Ngụy nghe thâ´y Tâ`n Sở Vương kê´t liên minh, không nước nào không sợ hãi, đê`u tranh nhau tặng cho đâ´t nước Tâ`n để kê´t thành hòa hảo. Tại sao đại vương lại không giao hảo với nước Tâ`n? Nê´u nước Tâ`n để cho Tam Tâ´n đánh đại vương, tới lúc đó có muô´n giao hảo với nước Tâ`n thì cũng đã muộn. Tình thê´ hiện nay chính là như vậy, ai giao hảo với nước Tâ`n thì người â´y được an toàn, ai phản đô´i Tâ`n thì người đó sẽ gặp xúi quẩy.

Tê` Tuyên Vương đã thực sự bị Trương Nghi dọa cho hoảng sợ, phải nhờ Trương Nghi nói giùm việc muô´n hòa hảo trước mặt vua Tâ`n.

Sau đó, Trương Nghi lại chạy liê`n một mạch đê´n du thuyê´t ở nước Triệu và nước Yên; biện pháp mà Trương Nghi sử dụng cũng vẫn là kê´t hợp lừa bịp với dọa nạt. Khi ở nước Triệu, Trương Nghi đã lừa Triệu Vũ Vương, nói rằ`ng nước Tê` đã đem một dải đâ´t rộng lớn thuộc vùng ven biển biê´u cho nước Tâ`n rô`i, Tới nước Yên lại lừa Yên Chiêu Vương, nói rằ`ng nước Triệu cũng đã că´t đâ´t dâng cho nước Tâ`n. Trương Nghi lừa dô´i khiê´n vua các nước này đê`u biểu thị muô´n giao hảo với nước Tâ`n. Thậm chí, ngay trước mặt Yên Chiêu Vương cả gan că´t năm tòa thành trì phía Đông Hă`ng Sơn làm lễ vật dâng nước Tâ`n. Và như vậy, sách lược "Liên hoành" thân Tâ`n

https://thuviensach.vn

của Trương Nghi đã thu được thành công rất to lớn, Trương Nghi vênh vang tự đắc vội vàng trở về nước Tần báo công.

Chưa được bao lâu, Tề Hoàn Công phát hiện Trương Nghi không phải là từ nước Triệu tới nước Tề, mà là tới nước Tề trước, sau mới sang Triệu; rồi lại hỏi thăm mà biết, "Tam Tấn" đã hiến dâng đất cho vua Tề, khi biết chuyện đó không có, mới hay bị mắc lừa. Lúc ấy, vừa hay Tần Huệ Vương qua đời, nhân cơ hội này Tề Tuyên Vương đã gửi thông tri đi các nước muốn lập lại "Hợp tung", tự nhận làm Tung Ước trưởng, tuyên bố ai bắt được Trương Nghi thì sẽ được thưởng 10 tòa thành.

Còn Trương Nghi thì sao? Còn chưa về tới đô thành nước Tần đã nghe nói Tần Huệ Vương qua đời. Thái tử Vũ Vương đã lên ngôi. Trương Nghi đã bị Vũ Vương ghét bỏ từ trước, sau khi về nước lại bị một số quan đại thần dèm pha, cảm thấy tình hình đã xấu đi, khó có thể tiếp tục trụ lại ở nước Tần được. Trương Nghi liền cầu kiến Tần Vũ Vương xin được tới nước Ngụy. Trương Nghi nói:

- Nghe nói vua Tề đặc biệt hận thần, thần tới đâu, ông ta phát binh truy đuổi đến đó. Sau khi thần tới nước Ngụy rồi, nước Tề nhất định sẽ tấn công đánh nước Ngụy, chờ tới khi họ đánh nhau không phân thắng bại, đại vương sẽ thừa cơ đánh vào nước Hàn, chiếm lấy đất Tam Xuyên của họ. Tam Xuyên dựa vào sát đất phụ thuộc của Thiên Vương, lúc đó Đại Vương sẽ có thể dọa Thiên tử, ra lệnh cho thiên hạ.

Tần Vũ Vương đang mong sao có được ngày như vậy, liền thưởng cho Trương Nghi ba chục xe ngựa, đưa Trương Nghi tới nước Ngụy. Ngụy Tương Vương thấy Trương Nghi tiếng tăm lẫy lừng tới, liền phong cho Trương Nghi làm tướng quốc.

https://thuviensach.vn

Quả nhiên, Trương Nghi tới nước Ngụy chưa bao lâu, nước Tề đã tấn công nước Ngụy. Ngụy Tương Vương quá sợ hãi, vội vàng tìm Trương Nghi tới bàn bạc. Trương Nghi rành rọt nói.

- Thưa đại vương, xin đại vương đừng buồn. Thần đã có cách bắt nước Tề phải lui binh.

Trương Nghi sai tâm phúc của mình là Phùng Hỉ giả làm sứ thần nước Sở tới nước Tề. Gặp Tề Tuyên Vương, Phùng Hỉ liền nói:

- Nếu đại vương thực sự hận Trương Nghi thì không nên đánh nước Ngụy.

Tề Tuyên Vương nói:

- Trương Nghi là kẻ thù của trẫm, Ngụy vương phong cho hắn làm tướng quốc, rõ ràng là đối địch với trẫm, không đánh Ngụy, liệu trẫm có hả được không?

Phùng Hỉ nói:

- Thế thì đại vương đã bị mắc lừa. Thần vừa từ Hàn Dương tới, nghe nói Trương Nghi trước khi tới nước Ngụy đã tính xong mưu kế với vua Tần rồi. Chỉ cần đại vương đánh vào nước Ngụy, thì nước Tần sẽ thừa cơ đánh nước Hàn, sau đó tới tước đoạt quyền vị của Chu Thiên Vương, ban lệnh cho thiên hạ. Bây giờ đại vương đi đánh nước Ngụy chẳng phải là đã trúng kế của chúng rồi sao?

Tề Tuyên Vương cảm thấy rất có lý, liền lui hết quân về nước. Lẽ dĩ nhiên Ngụy Tuyên Vương rất cảm kích Trương Nghi. Năm sau, Trương Nghi lâm bệnh rồi qua đời.

Trương Nghi đi khắp nơi lòe bịp lừa đảo, trở thành một kiểu chính khách điển hình. “Liên hoành” mà Trương Nghi đề xướng, sở dĩ có thể thu được thành công, nguyên nhân chủ yếu là vì nước Tần

https://thuviensach.vn

đã thực hành biện pháp của Thương Ưởng, nước giàu dân mạnh, thực lực hùng hậu, các nước ở Trung Nguyên đê`u râ´t sợ Tâ`n, luôn cho rằ`ng có dựa vào nước Tâ`n thì mới tô`n tại được.

Sáu nước ở phương Đông tuy cũng đô`ng ý với chủ trương "Hợp tung" của Công Tôn Diễn, muô´n liên hiệp chô´ng Tâ`n, thê´ nhưng lại quá toan tính từng bước, tới giờ khă´c mâ´u chô´t thì không đô`ng tâm lại chẳng hợp sức. Do vậy "Hợp tung" không những không thành, trái lại đã làm cho nước Tâ`n có cơ hội thực hiện được "Liên hoành". Sau đó tâ`n đã dùng sách lược vừa đánh vừa lôi kéo, viễn giao cận công, rô`i phá tan được cả sáu nước.

https://thuviensach.vn

60. Nhà thơ yêu nước Khuất Nguyên

Trong chương trên có câu chuyện nước Tần cử Trương Nghi tới nước Sở, đề xuất việc dùng cái giá dùng sáu trăm dặm đất đổi lấy việc đoạn tuyệt ngoại giao giữa nước Sở với nước Tề, hòng phá vỡ liên minh Tề - Sở để cô lập và đả kích nước Sở. Sở Hoài Vương không nhận ra âm mưu này, đã nghe theo lời ngon tiếng đẹp của Trương Nghi, kết quả là đã bị mắc lừa: chẳng những sáu trăm dặm đất không đến tay, hơn thế còn tổn binh thất tướng, mất thành mất đất, mà ngay cả dải đất lớn vùng Hán Trung cũng bị nước Tần cướp mất. Hai nước Ngụy Hàn cũng thừa cơ xâm phạm biên cương nước Sở. Sở Hoài Vương nhìn thấy tình thế nguy cấp, không thể không mau chóng rút quân, thậm chí còn cử quan đại phu Khuất Nguyên tới nước Tề xin lỗi cầu hòa, yêu cầu lập lại liên minh cũ để cùng nhau chống lại nước Tần.

Khuất Nguyên là con người như thế nào? Ông là một nhà thơ yêu nước vĩ đại trong lịch sử Trung Quốc, đồng thời là một nhà chính trị và một nhà tư tưởng kiệt xuất trong thời Chiến Quốc. Ông họ Khuất tên Bình, "Nguyên" là tên tự của ông, xuất thân từ tầng lớp quý tộc, họ đồng tông với Sở Vương. Từ nhỏ, ông đã được giáo dục về văn hóa tương đối tốt, khi hơn 20 tuổi đã có tri thức phong phú, giỏi làm thơ, viết văn, tài hùng biện cũng khá. Tuy còn trẻ mà đã làm tới chức quan Tả đồ của nước Sở (tên một loại quan của nước Sở), thường xuyên cùng nghiên cứu chính sự, đặt định pháp luật với Sở Hoài Vương. Trong việc tiếp đãi sứ thần các nước ông được Sở Hoài Vương đặc biệt tín nhiệm.

Những năm tháng mà Khuất Nguyên sống chính là thời kỳ giữa và sau Chiến Quốc, cuộc chiến tranh kiêm tính lẫn nhau giữa các nước càng ngày càng khốc liệt. Trong thất hùng thời Chiến Quốc,

https://thuviensach.vn

Tần là nước lớn mạnh nhất. Nước Tần đã dựa vào thực lực kinh tế và quân sự hùng hậu của mình, tích cực khuếch trương ra ngoài, một lòng muốn thôn tính 6 nước kia. Sở, Tề tuy là nước lớn, nhưng không thể đơn độc chống đánh được nước Tần. Lấy nước Sở để nói, cho dù khu vực biên cương rộng lớn, quân đội nhiều nhất, thế nhưng do vì chính trị hủ bại, đang ngày một suy yếu xuống dốc, trái lại thường xuyên bị nước Tần lừa dối. Đối mặt với tình thế như vậy, Khuất Nguyên chủ trương: trong nước phải tích cực cải cách chính trị, tước bỏ, làm suy yếu đặc quyền của quý tộc chủ nô lệ, giảm nhẹ sự đóng góp của nhân đân, tiến cử người hiền, gom góp tài năng thay đổi pháp chế để làm cho dân giàu, nước mạnh. Ngoài nước thì liên hiệp với các nước Tề, Ngụy, Triệu... để cùng chống Tần; những chủ trương này rất được nhân dân ủng hộ, nhưng bọn quý tộc hủ bại và thủ cựu thì kiên quyết phản đối. Vì ghen ghét đố kỵ với tài năng của Khuất Nguyên, chúng đã kín đáo hoặc trắng trọn đối đầu với Khuất Nguyên.

Một hôm, Sở Hoài Vương giao cho Khuất Nguyên khởi thảo một bộ luật quan trọng. Khuất Nguyên vừa mới viết xong bản thảo, thượng quan đại phu là Cận Thượng đến, cướp lấy để xem. Khuất Nguyên vội thu lại bản thảo đó rồi lạnh lùng nói:

- Đây chỉ là bản thảo, chưa thành quyết định, không ai được xem!

Cận Thượng bị cụt hứng, thẹn thùng bỏ đi. Vừa đến chỗ Sở Hoài Vương, hắn liền hãm hại Khuất Nguyên.

- Tâu đại vương, đại vương đã bị lừa rồi.

Sở Hoài Vương hỏi:

- Sao kia?

Cận Thượng nói:

https://thuviensach.vn

- Chẳng phải là đại vương đã để cho Khuất Nguyên khởi thảo văn kiện sao? Mỗi khi công bố pháp lệnh, hắn lại huyên thuyên khắp nơi: "Hừ! Ngoài ta ra, phỏng còn ai làm được kia chứ!".

- Hắn còn nói gì nữa? - Hoài Vương hỏi.

- Hắn còn nói đại vương ngu muội, tàn bạo, tầm nhìn nông cạn, các quan đại thần đều tham lam, tự tư, bất tài. Các vị đại sư trong triều đình không có hắn là hỏng hết!

Sở Hoài Vương nghe xong cho là thật, lửa giận bốc cao ba trượng, từ đó mà xa lánh Khuất Nguyên.

Khuất Nguyên là một con người không tính toán sự được mất của cá nhân, chỉ lo lắng cho nước Sở bị bọn người như Cận Thượng quấy phá, nên hễ có cơ hội là lại khuyên can Sở Hoài Vương. Sở Hoài Vương chẳng những không nghe lọt những lời khuyên bảo trung thành của Khuất Nguyên, trái lại còn chán ghét những lời can gián thẳng thắn, nên đã cho ông đi làm chức quan Tam lư đại phu, quản lý một số công việc chẳng mấy quan trọng, còn việc quốc gia đại sự thì chẳng hề thương lượng gì với ông nữa.

Sở Hoài Vương bị bọn người như Cận Thượng xúi giục, sau khi mắc lừa Trương Nghi rồi liền nghĩ tới chủ trương "Liên Tề chống Tần" của Khuất Nguyên, cảm thấy có lý, tức thì lại khởi dụng Khuất Nguyên và cử ông đi sứ sang Tề. Sau khi tới nước Tề, Khuất Nguyên đã trổ hết tài năng ngoại giao của mình, khó khăn vất vả lắm mới khôi phục được khối liên minh giữa hai nước Tề và Sở.

Tần Vương nghe nói Sở - Tề lại sắp liên hệ với nhau, lại cử Trương Nghi tới lôi kéo nước Sở. Sở Hoài Vương vốn đã muốn giết chết Trương Nghi, thế nhưng không chống đỡ nổi những lời nói tốt đẹp của Cận Thượng và Trịnh Tụ tay cho Trương Nghi, nên lại

https://thuviensach.vn

hô` đô` tha cho hă´n. Chờ tới lúc Khuâ´t Nguyên từ nước Tê` trở vê` thì hòng bóng Trương Nghi đã chẳng còn nữa.

Sở Hoài Vương thực tình cũng không rút ra được bài học gì từ những sự việc này. Đô´i với bọn người như Cận Thượng, Trịnh Tụ... Sở Hoài Vương vẫn vô cùng tín nhiệm và yêu quý; đô´i với Khuâ´t Nguyên thì vẫn tỏ ra lạnh nhạt, xa lánh như trước. Tài năng của Khuâ´t Nguyên đã không được triển khai thi thô´, những hoài bão chính trị mà ông ôm â´p không được thực hiện, trái lại cứ phải nhă´m mă´t nhìn cảnh nước Sở ngày một suy yê´u, lụn bại, trong lòng phẫn nộ khôn nguôi. Ông đã đem tình yêu nước nô`ng nàn trong tim dô`n cả vào thơ ca và đã viê´t nên bài thơ dài tên gọi là Ly Tao nổi tiê´ng. Tác phẩm văn học vĩ đại tràn đâ`y tinh thâ`n yêu nước, phản ánh một tâm hô`n chính nghĩa mãnh liệt và lòng quyê´t tâm truy tìm chân lý của Khuâ´t Nguyên này đã đạt được thành tựu huy hoàng, chiê´m được địa vị cao trong lịch sử văn học Trung Quô´c và thê´ giới.

Năm thứ 8 Chu Nản Vương (năm 307 trước Công Nguyên) Tâ`n Chiêu Vương lên ngôi, làm quô´c quân. Tâ`n Chiêu Vương sợ nước Sở lại kê´t liên minh với nước Tê` sẽ khó đô´i phó, tức thì lại sử dụng một bàn tay mê`m, để tìm cách lôi kéo nước Sở. Ông ta năng tặng lễ vật cho Sở Hoài Vương, đem cả con gái yêu cho làm con dâu Sở Hoài Vương. Sở Hoài Vương cho ră`ng nước Tâ`n quả thực muô´n giao hảo với nước Sở, nên đã kê´t liên minh với nước Tâ`n. Nước Sở vô´n đã ký kê´t một hiệp ước liên minh "Hợp tung" với các nước Tê`, Triệu, Hàn, Ngụy.... để cùng phản đô´i nước Tâ`n, ngày nay lại lật lọng một lời, điê`u đó đã gây nên sự bực bội của các nước khác trong hiệp ước liên minh "Hợp tung". Năm 304 trước Công Nguyên ba nước Tê`, Hàn, Ngụy liên hiệp lại, tiê´n đánh nước Sở đã đại phá được quân Sở. Sở Hoài Vương cử thái tử Hoành tới nước Tâ`n làm con tin, xin nước Tâ`n cứu viện. Cái gọi là con tin, thực châ´t là dùng người làm vật đặt

https://thuviensach.vn

cược, cố´t giành chữ tín của đố´i phương. nước Tầ`n vừa xuấ´t quân, 3 nước kia cũng liề`n rút quân.

Lúc này, Thái tử Hoành vẫn còn ở lại nước Tầ`n, chưa về` nước. Thái tử thường xuyên bị người Tầ`n làm nhục. Có lầ`n Thái tử xung đột với một quan viên nước Tầ`n, chàng không kìm nổi bực tức đã giế´t chế´t người đó, rồ`i bỏ chạy về` nước Sở. Câu chuyện này đã gây nên vạ lớn. Nước Tầ`n đã mượn cớ đó, liên hiệp với ba nước Tề`, Hàn, Ngụy, cử đại quân tiế´n công nước Sở. Sang năm sau lại đơn động phát động cuộc tiế´n công, giế´t chế´t hai vạn quân Sở, chiế´m giữ Tương Lăng và các thành trì khác của nước Sở. Sở Hoài Vương đành phải cầ`u cứu nước Tề`. Lúc này, nước Tầ`n sử dụng sách lược vừa đánh vừa lôi kéo, một mặt tiế´p tục tấ´n công, mặt khác lại viế´t thư cho Sở Hoài Vương ước hẹn gặp nhau ở Vũ Quan nước Tầ`n (nay là miề`n Đông Nam Bộ, tỉnh Thiểm Tây) để tiế´n hành cuộc hòa đàm. Sở Hoài Vương xem qua thư, trầ`m lặng suy nghĩ chủ ý: Đi ư, chỉ sợ quân Tầ`n bắ´t giữ; không đi ư, lại sợ quân Tầ`n cử thêm đại binh xâm phạm. Bèn triệu tập quầ`n thầ`n lại thương nghị. Trong các quan đại thầ`n, có người chủ trương nên đi, có người phản đố´i. Đang lúc tranh luận gay gắ´t, bỗng nhiên có một người từ phía dưới điện đường hét to lên bước tới hét to:

- Xin đại vương ngàn vạn lầ`n đừng đi, nước Tầ`n không thể tin được!

Mọi người ngẩng đầ`u lên nhìn. Thì ra chính là Tam Lư đại phu Khuấ´t Nguyên; ai nấ´y đề`u kinh ngạc. Tam Lư đại phu không được quyề`n tham gia nghị luận công việc quố´c gia đại sự. Thế´ nhưng, Khuấ´t Nguyên tha thiế´t yêu tổ quố´c, từng giờ, từng phút quan tâm đế´n vận mệnh của quố´c gia. Nay nghe nói triề`u đình thảo luận việc Sở Hoài Vương có nên hay không nên sang nước Tầ`n đàm phán, chỉ sợ Sở Hoài Vương lại bị mắ´c lừa, không đừng được ông đã xông lên điện đường, xúc động nói với Sở Hoài Vương:

https://thuviensach.vn

- Nước Tần từ xưa vẫn hung bạo, tàn ác như con lang, con hổ, từ xưa không giữ điều tín nghĩa. Chúng ta đã bị mắc lừa không chỉ một, hai lần. Lần trước Trương Nghi đã đánh lừa chúng ta, lẽ nào ngài quên? Lần này, Tần Vương ước hẹn họp mặt với đại vương chắc chắn là chẳng có lòng tốt gì đâu. Hễ đại vương đi, e rằng lại bị sa vào bẫy!

Quan lệnh Doãn Chiêu Tuy cùng phụ họa, nói:

- Quan đại phu Khuất Nguyên đã nói đúng, đại vương không thể đi được!

Sở Hoài Vương vẫn còn do dự chưa quyết. Sốˊ quan đại thần chủ trương thỏa hiệp đầu hàng đối với nước Tần, như con trai nhỏ của Sở Hoài Vương Tử Lam và thượng đại phu Cận Thượng, vừa nhìn thấy tình cảnh đó vội vã ngon ngọt ton hót thay cho nước Tần. Một người nói:

- Tần vương ước hẹn đàm với đại vương, tôi xem ra chẳng có ác ý gì đâu.

Một người nói:

- Thông qua đàm phán, có lẽ họ có thể trả lại cho chúng ta sốˊ đất đai mà nước Tần đã chiếm giữ. Nếu không đi thì phụ tấm lòng tốt của Tần Vương. Mắc tội với nước Tần đâu phải là chuyện đùa!
- Chúng hăng hái khuyên Sở Hoài Vương nên đi. Sở Hoài Vương đã nghe và tin theo lời nói của bọn người này, cuối cùng đã quyết định sang nước Tần.

Sở Hoài Vương vừa tới Vũ quan của nước Tần, nước Tần liền cử binh cắt đứt đường về của Sở Hoài Vương, sau đó áp tải ông ta tới Hàm Dương. Tần Vương bức ép Sở Hoài Vương cắt đất đai. Sở Hoài Vương không chịu liền bị Tần Vương giam lỏng. Đến lúc này,

https://thuviensach.vn

Sở Hoài Vương mới hô´i hận vì đã không nghe lời khuyên trung thành của Khuâ´t Nguyên. Muộn mâ´t rô`i! Sở Hoài Vương chạy trô´n nhưng không thành, tức hận quá sinh ra ô´m đau bệnh tật, đã phải bỏ thân ở nước Tâ`n.

Khuâ´t Nguyên nghe tin này, vừa đau thương, vừa phẫn uâ´t. Đô´i với Sở Hoài Vương ngu muội bâ´t tài, bị tù mà chê´t, ông đã cảm thâ´y đau buô`n; còn đô´i với sự tàn ác gian trá, bỏ nghĩa bội tín của Tâ`n Vương thì ông phẫn uâ´t. Ông đã đem tình cảm tuôn trào này viê´t thành bài thơ *Chiêu hô`n*.

Giữa lúc Sở Hoài Vương bị giam giữ ở nước Tâ`n, nước Sở đã lập Thái Tử Hoàn lên ngôi vua, đó chính là Sở Khoảnh Tương Vương. Vị vua Sở này chẳng hơn gì cha, cũng là giô´ng bọn hô` đô`. Sau khi lên ngôi, ông ta đã để cho Tử Lan thay thê´ Chiêu Tuy làm quan lệnh doãn, đi lại thă´m thiê´t với bọn Tử Lan, Cận Thượng.... suô´t ngày ăn uô´ng, chơi bời trong cung, chẳng bao giờ quan tâm tới việc quô´c gia đại sự. Quân Tâ`n đã xâm nhập giê´t chê´t 5 vạn quân Sở, cướp 15 toà thành trì, hă´n cũng chẳng để ý đê´n. Khuâ´t Nguyên thâ´y triê`u đình thô´i nát như vậy, vận mệnh của đâ´t nước càng ngày càng nguy câ´p, trong lòng nóng như lửa đô´t. Thê´ nhưng, ông vẫn hy vọng Khoảnh Tương Vương sẽ một sớm một chiê`u tỉnh ngộ. Tức thì ông viê´t liê`n mâ´y bức thư, tâ´u sớ khuyên Khoảnh Tương Vương tránh vê´t xe xưa, khởi dụng người hiê`n, đuổi bọn gian thâ`n, đổi mới nội chính, nă´m chă´c luyện quân, quật cường trả mô´i thù huyê´t hận. Những bước tâ´u sớ này rơi vào tay bọn Tử Lan. Tử Lan sục sôi lửa hận thê` phải giê´t chê´t của Khuâ´t Nguyên râ´t cao, bọn Tử Lan sợ công chúng sinh phẫn uâ´t, nên không dám tùy tiện hạ thủ. Tức thì, hă´n lại nghĩ ra thủ đoạn hãm hại Khuâ´t Nguyên bă`ng cách sai Cận Thượng nói xâ´u Khuâ´t Nguyên trước mặt Khoảnh Tương Vương. Cận Thượng nói với Khoảnh Tương Vương ră`ng:

https://thuviensach.vn

- Khuấ t Nguyên quả là cuồ ng vọng lắ m lắ m! Khi tiên vương còn tại vị hắ n đã không để tiên vương vào tầ m mắ t, nay hắ n lại tự ngồ i trên ghế lão thầ n, gầ n đây đã ngang nhiên dâng sớ dạy bảo đại vương. Sau lưng, hắ n ăn nói rấ t bừa bãi, hắ n bảo rằ ng Tử Lan không chủ trương đánh diệt nước Tầ n là bấ t trung, nói đại vương không chịu báo thù cho tiên vương là bấ t hiế u. Đại vương là một bậc hùng tài đại lược, chịu để hắ n lăng nhục như vậy sao?

Khoảnh Tương Vương càng nghe càng tức, liề n vung tay, hạ lệnh triệt bỏ chức quan Tam Lư đại phu của Khuấ t Nguyên, đưa ông đi đày ở vùng biên cương nước Sở thuộc phía Nam Trường Giang.

Biên cương phía Nam nước Sở chính là một vùng đấ t thuộc phía Nam tỉnh Hồ Bắ c và phía Bắ c tỉnh Hồ Nam ngày nay. Khi đó ở đây còn rấ t hoang vu. Đố i với Khuấ t Nguyên cuộc số ng tù đày thật vô cùng gian khổ. Thế nhưng, ông vẫn từng giờ, từng phút lo lắ ng vận mệnh của nước Sở, luôn luôn nghĩ tới Sở Vương hy vọng Khoảnh Tương Vương sẽ triệu ông về kinh đô, để cứu vãn vận mệnh của đấ t nước. Song, năm này năm khác trôi qua, chẳng có tin tức gì gọi ông trở lại triề u đình. Nỗi bi phẫn trong lòng Khuấ t Nguyên thật khó có thể hình dung nổi.

Bị đày đọa nhiề u năm, sự giày vò về mặt tinh thầ n, về mặt đời số ng đã khiế n cho mái tóc của Khuấ t Nguyên chuyển từ màu đen thành trắ ng, thân thể từ mạnh sang yế u. Màu da tiề u tụy, thân hình gầ y guộc, động tác chậm dầ n, đã biế n ông thành một ông già hom hem, yế u đuố i. Nhưng tinh thầ n yêu nước của ông vẫn còn rấ t mạnh mẽ, ý chí truy cầ u chân lý vẫn rấ t kiên cường. Ông không chịu khuấ t phục trước thế lực tà ác, quyế t tâm giữ vững phẩm cách cao thượng của mình. Có một hôm, ông đi dạo ở bên bờ sông, vừa đi vừa ngâm những câu thơ mà ông sáng tác ra. Một người dân đánh cá nhận ra ông, hỏi:

https://thuviensach.vn

- Ngài chẳng phải là Tam Lư đại phu Khuâ´t Nguyên hay sao? Sao lại phải ra nông nỗi này?

Khuâ´t Nguyên nói:

- Thiên hạ đê`u bẩn đục cả, chỉ có riêng ta là trong sạch thôi, mọi người đê`u say cả, chỉ có mình ta là tỉnh thôi, vì thê´ ta mới bị lưu đày tới đây.

Người đánh cá lại hỏi:

- Sai ngài không thuận dòng theo sóng? Nê´u không, có lẽ cũng chẳng tới nông nỗi này!

Khuâ´t Nguyên thở dài nói:

- Quâ`n áo trên thân mình sạch sẽ ai dám nhúng xuô´ng bùn nhơ để bẩn cả thân mình? Ta thà nhảy xuô´ng giữa lòng sông, chôn vùi trong bụng cá, thê´ không cùng bọn gian thâ`n dày xéo lên nước Sở.

Trong thời gian bị lưu đày, Khuâ´t Nguyên đã có râ´t nhiê`u cơ hội tiê´p xúc với nhân dân. Ông hiểu, nhân dân còn đói ăn, thiê´u mặc, cuộc sô´ng hê´t sức bi đát, thật biê´t bao thương cảm. Quâ`n chúng cũng râ´t yêu mê´n ông. Ông cùng chung vui thú, cùng hưởng hoạn nạn với quâ`n chúng nhân dân, tư tưởng tình cảm của ông đã có những biê´n hóa sâu să´c, khiê´n ông viê´t nên những áng thi ca tuyệt vời. Những tập thơ rực rỡ ánh hào quang như *Cửu ca, Cửu chương*... đại bộ phận được viê´t ra trong thời kỳ â´y.

Năm 37 Chu Nản Vương (năm 278 trước Công Nguyên), nước Tâ`n cử đại tướng là Bạch Khởi dẫn binh đánh phá nước Sở, chiê´m lĩnh ảnh Đô[(1)] của nước Sở, đã phá hoại các lăng mộ của các tiên vương nước Sở. Sở Khoảnh Tương Vương chạy trô´n tới Thành Trâ`n (nay là huyện Hoài Dương, tỉnh Hà Nam), nước Sở đã lâm vào cảnh

https://thuviensach.vn

sớm chẳng giữ được chiê`u. Khuâ´t Nguyên nghe tin này, biê´t rã`ng nước Sở să´p bị diệt vong, thương xót ngậm ngùi quá đỗi mà oan ức khóc nức nở. ông không cam lòng nhìn nước Sở tan nát, không cam tâm thâ´y nhân dân bị nước Tâ`n tàn hại và áp bức. Thê´ là vào ngày mô`ng 5 tháng 5 năm â´y, ông đã ôm một tảng đá to nhảy xuô´ng Mịch La giang tự tử (đây là một chi lư của Tương Giang ở Đông Bă´c tỉnh Hô` Nam). Hưởng dương 62 tuổi.

Nhân dân quanh vùng nghe tin sét đánh này đê`u vô cùng đau đớn, tranh giành nhau tìm vớt thi thể của ông. Cũng không biê´t là có bao nhiêu con thuyê`n tìm vớt và đã mâ´t bao nhiêu thời gian, kê´t cục là vẫn không tìm thâ´y thi thể ông. Có người đã dùng lá lau gói cơm nê´p lại ném xuô´ng sông để cúng tê´ Khuâ´t Nguyên, còn có người sợ giao long dưới sông cướp những đô` cúng đó, đã buộc chặt những sợi chỉ màu ở bên ngoài lá lau để hù dọa quái vật, đảm bảo cho Khuâ´t Nguyên được thụ hưởng. Hoạt động mang tính châ´t tưởng niệm này đã lưu truyê`n hàng năm, rô`i dâ`n dâ`n trở thành phong tục. Ngày nay, mỗi năm tới tê´t Đoan Ngọ mùng năm tháng năm âm lịch, râ´t nhiê`u địa phương tổ chức bơi thuyê`n rô`ng, nhà nhà hộ hộ đê`u gói bánh, có người còn dùng chỉ màu să´c buộc những vật gióng như hình trạng bánh treo trên cổ các bé tái để trừ tà. Theo truyê`n thuyê´t thì những hoạt động này đê`u có liên quan tới Khuâ´t Nguyên!

https://thuviensach.vn

61. Hồ phục kỵ xạ

Vào giữa thời Chiến Quốc, ở nước Triệu xuất hiện một sự kiện mới mẻ làm chấn động Trung Nguyên: trong triều đình từ trên xuống dưới, từ nhà vua đến đại thần, từ tướng soái đến binh sĩ đều nhất loạt cởi bỏ áo bào thụng ống tay to vẫn thường mặc trước đây, đổi thành mặc áo ngắn ống tay hẹp như người Hồ (chỉ dân tộc thiểu số ở phương Bắc Trung Quốc lúc đó); còn học theo kiểu của người Hồ, khi đánh trận không sử dụng chiến xa mà cưỡi ngựa, bắn nỏ. Vì sao lại như vậy?

Vốn là, nước Triệu từ sau khi Triệu Tương Vương xây dựng đất nước, một độ là nước mạnh, về sau dần dần suy yếu. Năm 44 Chu Nản Vương (năm 325 trước Công Nguyên) khi Triệu Vũ Linh lên ngôi, thế nước càng ngày càng kém đi. Nước Tần mấy lần đến xâm phạm, chiếm lĩnh rất nhiều đất đai của nước Triệu; các dân tộc thiểu số ở phương Bắc như Hung Nô, Lâm Hồ... thường xuyên tới quấy nhiễu biên cương, ngay cả nước nhỏ như Trung Sơn cũng dựa vào sự giúp đỡ của nước Tề không dùng tới dọa nạt, ức hiếp nước Triệu. Triệu Vũ Linh Vương là một con người có chí khí. Ông nhìn thấy thế nước đã bị suy yếu, bị người làm nhục như vậy, liền quyết tâm cải biến trạng thái lạc hậu, bị người khác đến đánh. Vừa lên nắm chính quyền, ông đã chú ý trọng dụng các quan đại thần có kinh nghiệm như Phì Nghĩa, Lâu Hoàn... mời họ xuất mưu kế, vạch sách lược; đồng thời trên mặt quân sự ông cũng sử dụng một số biện pháp, ví dụ như xây dựng Đài quan sát ở vùng biên cương Thường sơn, bất kỳ lúc nào cũng có thể quan sát được động hướng của quân đội nước Tề và nước Trung Sơn. Về sau, trong thực tiễn chiến tranh, ông càng ngày càng cảm thấy cần phải tăng cường cải cách việc ăn mặc và đánh trận, tức là đổi sang kiểu ăn mặc của người Hồ, học cách cưỡi ngựa bắn nó, tăng cường sức chiến đấu của

https://thuviensach.vn

quân đội, cô´t sao thích ứng với đòi hỏi của chiê´n tranh lúc đó. Thê´ nhưng ông biê´t rằ`ng loại cải cách này nhâ´t định sẽ gặp phải trở lực, cho nên tuy đã suy nghĩ râ´t lâu mà vẫn chưa dám hạ quyê´t tâm hành động.

Một hôm, Triệu Vũ Linh Vương soái lãnh quâ`n thâ`n đi tuâ`n du vùng biên cương phía Tây Bă´c. Họ bước trên một đỉnh núi có tên gọi là Hoàng Hoa, nhìn thẳng xuô´ng dưới, chỉ thâ´y sông Hoàng Hà cuô`n cuộn sóng chảy dưới chân núi, dãy núi nhâ´p nhô uô´n lượn xung quanh, cảnh vật muôn màu ngàn să´c. Vũ Linh Vương thâ´y núi sông tươi đẹp, nghĩ lại hiện trạng suy yê´u của đâ´t nước, bâ´t giác ngao ngán thở dài. Quan đại thâ`n Phì Nghĩa và Lâu Hoàn đi bên cạnh ông liê`n hỏi:

- Tại sao Chúa công buô`n bã như vậy?

Ông nói:

- Các ngươi hãy nhìn xem, phía Bă´c nước Triệu ta là nước Yên, người Hô`, phía Tây là Lâu Phiê`n, nước Tâ`n, phía Đông là nước Tê`, Trung Sơn, nă`m trong vòng vây của kẻ địch mạnh, chúng ta làm thê´ nào để vực đâ´t nước lớn mạnh lên đây?

Phì Nghĩa nói:

- Người Hô`, Trung Sơn là mô´i họa hoạn trong tim trong bụng chúng ta, không chê´ phục được chúng thì không thể đô´i phó với nước Tâ`n lớn mạnh được.

Lâu Hoàn cũng nói:

- Đúng thê´! Đặc biệt, người Hô` thường xuyên tới quâ´y nhiễu ở biên cương chúng ta, câ`n phải nghĩ cách đánh bại chúng.

Vũ Linh Vương hỏi:

https://thuviensach.vn

- Có biện pháp nào tô´t không?

Câu hỏi đã làm cho cả hai vị đại thâ`n nhâ´t thời không trả lời được.

Vũ Linh Vương nói:

- Trẫm nghĩ, câ`n phải học tập người Hô`, đổi sang mặc quâ`n áo, cưỡi ngựa, bă´n nỏ như người Hô`.

Hai người giật mình kinh sợ.

- Cái gì ạ? Học tập người Hô` ạ?

Vũ Linh Vương bình tĩnh đem dự kiê´n mà ông dự định học tập người Hô` nói ra một lượt. Vô´n là khi đó quâ`n áo mà người Hán mặc là một loại áo bào tay vừa dài, vừa rộng, sau khi mặc vào râ´t không linh hoạt và bâ´t tiện, xe dùng để đánh trận là chiê´n xa cũng râ´t nặng nê`, cô`ng kê`nh. Còn người Hô` thì sao? Họ mặc áo ngă´n ô´ng, tay hẹp, khi đánh trận họ cưỡi ngựa, bă´n tên nỏ, phong thái nhẹ nhàng, nhanh nhẹn và mẫn tiệp. Quân đội nước Triệu đánh nhau với người Hô` thường bị đại bại bởi điê`u này. Cuô´i cùng, Vũ Linh Vương nói:

- Nê´u chúng ta không học tập ưu điểm của người Hô`, thì đừng hòng chê´ phcụ người Hô`.

Phì Nghĩa, Lâu Hoàn nghe Linh Vương nói râ´t có lý, đê`u thô´t lên: “Tô´t lă´m”. Tức thì Triệu Vũ Linh quyê´t định, trước hê´t cho cải cách phục trang, nhâ´t loạt đổi sang mặc theo kiểu quâ`n áo người Hô`. Hơn thê´ nữa dâ`n dâ`n làm gương, ba người vua tôi ăn mặc trước.

Chẳng ngờ, khi ba người họ ăn mặc kiểu quâ`n áo người Hô` xuâ´t hiện ở trước mặt các quâ`n thâ`n khác nào những giọt nước rơi vào

https://thuviensach.vn

chảo mỡ, cứ nổ tung lên. Trong triều đình trên dưới nghị luận xôn xao, hỗn loạn. Có người nói: "Vua Trung Nguyên mà ăn mặc quần áo người Hồ, còn ra thể thống gì nữa". Có người oán trách Phì Nghĩa và Lâu Hoãn, vì sao không ngăn cản hành vi phi lễ của nhà vua, mà còn thêm gió cho sóng, vẽ đường cho hươu chạy, bản thân họ cũng mặc quần áo kiểu Hồ? Người chú của Vũ Linh Vương là Công Tử Thành bực tức tới mức mặt tái xám, râu vểnh lên, dứt khoát thác bệnh không lên triều.

Tan buổi chầu, Vũ Linh Vương cho mời Phì Nghĩa, Lầu Hoàn tới bàn bạc, ông nói:

- Tiến hành một hạng mục cải cách mới, bao giờ cũng vấp phải sự phản đối của số đông. Điều này trẫm đã lường thấy trước. Thế nhưng chẳng ngờ được vừa mới mặc thử đã đã vấp phải trở lực lớn như vậy; việc cưỡi ngựa, bắn nỏ sau này hễ tuyên bố ra, liệu có bị nổ trời không?

Phì Nghĩa nhìn vẻ mặt Vũ Linh Vương đượm buồn nói:

- Phàm việc gì cũng vậy, không nên vì quá lo lắng chuyện được mất mà do dự thiếu kiên quyết, nếu không, sẽ không thể giành được thành công. Tâu đại vương, xin đại vương chớ dao động!

Vũ Linh Vương nói:

- Thực ra, ta không hề dao động, những ưu điểm của quần áo người Hồ thì đã rõ rành, điều ta lo sợ là sẽ chuốc lấy những tiếng cười sỉ nhục của thiên hạ; mùi vị đó chẳng mấy dễ dàng tiếp nhận đâu.

Nói xong nhà vua cười cay đắng. Lâu Hoãn nói:

https://thuviensach.vn

- Chỉ cần chúng ta làm đúng thì chẳng sợ ai cười nhạo. Sau khi cải cách, quốc gia lớn mạnh, số người phản đối chúng ta hiện nay sẽ tâm phục, khẩu phục.

Sở Linh Vương vừa nghe xong, liền nói:

- Đúng vậy! Trẫm nhất định làm tới cùng.

Phì Nghĩa lại nhắc nhở nhà vua, cần phải tranh thủ sự ủng hộ của các quan đại thần, đặc biệt là các vị lão thần như Công tử Thành, người đã có ảnh hưởng rất lớn trong triều. Vũ Linh Vương gật đầu nói:

- Đúng, trẫm đã có ý tìm ngài để bàn bạc, tin rằng ngài sẽ nhận thức được đại cục.

Ngày hôm đó Công tử Thành đang ở nhà lòng buồn bực, thì Vũ Linh Vương tới. Công tử Thành vừa nhìn thấy Vũ Linh Vương ăn mặc kiểu người Hồ thì tỏ ra ấm ức, lạnh lùng nói:

- Nhà họ Triệu thần chỉ nghênh đón nhà vua Hoa Hạ, Sứ Tiết của Trung Nguyên, không tiếp đón bọn Di Địch. Xin ngài hãy thay bộ quần áo Hồ đi, thần sẽ bái kiến.

Vũ Linh Vương sa sầm nét mặt, nói:

- ở trong gia đình phải nghe lời người già, một nước phải vâng mệnh vua. Quy tắc này khanh không phải là người không biết. Trẫm mặc quần áo kiểu người Hồ, khanh là thần tử cần phải làm theo để mở rộng ra phạm vi toàn quốc, tại sao khanh lại đầu têu phản đối?

Công Tôn Thành không hề hoảng sợ, trái lại còn cậy già lên mặt, nói:

https://thuviensach.vn

- Việc đại sự quốc gia thần phải nghe theo lời vua. ở trong nhà ta là chú của ngươi, ngươi phải nghe lời của ta. Nghĩ rằng đất nước Trung Nguyên của ta là đất phát nguồn của văn hóa, là xứ sở của lễ nghĩa. Bọn Di Địch chưa được khai phát kia đang chờ chúng ta tới khai hóa. Thế nhưng ngươi đã đảo ngược gốc ngọn, lại đi học tập chúng, không nghĩ tới truyền thống và lời dạy dỗ của tổ tiên. Ta thân là lão thần liệu có thể theo người đi học theo bọn Hồ đó sao?

Vũ Linh Vương không thể tức giận, đem ích lợi của việc học tập cách ăn mặc, cưỡi ngựa, bắn nỏ theo người Hồ cùng với tính chất tất yếu của việc làm đó, giảng giải tường tận một lượt. Cuối cùng Vũ Linh Vương nói:

- Trẫm để xướng Hồ phục kỳ xạ (mặc quần áo, cưỡi ngựa, bắn nỏ theo người Hồ) chính là vì muốn nâng cao sức chiến đấu của quân đội, khiến đất nước giàu mạnh lên, để phòng bị kẻ địch tới xâm phạm. Thế nhưng ông chú đã câu nệ thiên kiến cũ kỹ, phản đối cải cách, quên hẳn sự nguy nan của đất nước. Thái độ như thế, không chừng lại bêu gương cho lớp con cháu theo chú đó?

Lời nói này của Vũ Linh Vương cuối cùng đã thuyết phục được Công tử Thành.

Ngày hôm sau, Vũ Linh Vương triệu tập hội nghị quần thần chính thức ban bố mệnh lệnh trong toàn quốc, từ trên xuống dưới, nhất loạt phải mặc Hồ phục, binh lính phải học tập cách cưỡi ngựa, bắn nỏ theo người Hồ. Công tử Thành cũng hiện thân thuyết pháp, bản thân thì mặc quần áo người Hồ, nói rõ ích lợi của Hồ phục kỵ xạ. Mọi người đã thấy quyết tâm rất lớn của nhà vua, lại nhìn mấy người này mặc Hồ phục, hành động quả có nhanh nhẹn linh hoạt, đều nhất loạt biểu thị ủng hộ.

https://thuviensach.vn

Việc ăn mặc quần áo người Hồ đã được trang bị khắ́p quân đội nước Triệu, Vũ Linh Vương bèn bắ́t đầu huấ́n luyện tướng sĩ học theo hình dáng của người Hồ, cưỡi ngựa bắ́n nỏ tung hoành trên biên cương, thường xuyên cầ̀m cờ hiệu đi du chơi săn bắ́n, tiế́n hành diễn tập quân sự. Chưa đầ̀y một năm, một đơn vị quân đội kỵ binh trang bị nhẹ, tinh nhuệ đã được huấ́n luyện xong. Tức thì Vũ Linh Vương phát động một cuộc chiế́n tranh trừng phạt nước Trung Sơn, trong vòng bố́n năm năm đã chiế́m được đại bộ phận lãnh thổ Trung Sơn, đánh thắ́ng tới địa phương cách đô thành nước Trung Sơn 80 dặm, vua nước Trung Sơn sợ hãi, phải chạy trố́n tới nước Tề̀ lánh nạn. Từ đó, nước Triệu uy danh lừng lẫy, khỏi cầ̀n nói tới các nước ở Trung Nguyên, ngay cả đế́n nước Tầ̀n lớn mạnh cũng không thể nhìn nước Triệu bằ̀ng con mắ́t khác.

Vũ Linh Vương không thỏa mãn với những thắ́ng lợi này. Để đố́i phó với sự uy hiế́p của nước Tầ̀n, ông đã giao mọi việc ở trong nước cho con trai nhỏ của mình quản lý, đó là Huệ Văn Vương; để cho Phì Nghĩa, Lý Đoài, Công tử Thành - các quan đại thầ̀n này phò tá, làm cho Huệ Văn Vương sớm biế́t được kinh nghiệm chấ́p chính. Bản thân Vũ Linh Vương, cũng chính là Thái Thượng hoàng, làm chủ phụ, chủ yế́u do đại kế́ lâu dài của đấ́t nước, hơn thế́, ông còn đích thân tới nước Tầ̀n tìm hiểu tình hình, để đặt ra sách lược đố́i phó với nước Tầ̀n.

ông đóng giả thành sứ giả Triệu Chiêu của nước Triệu tới trình quố́c thư lên vua Tầ̀n vừa mới đăng cơ; trên đường đi ông sai người vẽ lại tường tận địa hình sông núi của nước Tầ̀n. Tới Hàm Dương, vào tấ́n kiế́n vua Tầ̀n, vua Tầ̀n hỏi:

- Tuổi tác của nhà vua quý quố́c chưa cao lắ́m phải không?

Trả lời:

https://thuviensach.vn

- Đúng vậy, chưa tới 40 tuổi, đang thời tráng kiện.

- Tại sao đã phải truyề`n ngôi cho con?

- Đại vương của chúng tôi cho rằ`ng, nhà vua kế vị của các nước đã làm Thái tử lâu dài, phầ`n lớn không hiểu chính sự, thiế´u kinh nghiệm chấ´p chính. Đại vương chúng tôi muố´n cho Thái tử sớm được rèn luyện hơn một chút. Đại vương chúng tôi tuy đã thoái vị, nhưng vẫn là chủ phụ, việc quố´c gia đại sự vẫn do ông quyế´t định.

Tầ`n Vương lại hỏi:

- Quý quố´c cũng sợ nước Tầ`n chúng tôi phải không?

Trả lời:

- Nế´u không sợ nước Tầ`n thì đã chẳng phải đề` xướng Hồ` phục kỵ xạ. Có điề`u, ngày nay qua cải cách, binh mạnh ngựa khỏe, không thể sánh với trước được nữa, có lẽ cũng đã có thể bằ`ng vai bằ`ng vế´ với quý quố´c rồ`i đó, hai bên giao hảo có được không?

- Điề`u đó thì tấ´t nhiên rồ`i, tấ´t nhiên rồ`i!

Đưa tiễn sứ giả mà lòng Tầ`n Vương bă´t đầ`u ngờ vực: vị sứ giả này không tự cao cũng không tự ti, rấ´t có chủ kiế´n, là một nhân tài, cầ`n phải nghĩ cách giữ ông ta lại; nế´u quả thực không được thì cũng phải mò ra thực hư của nước Triệu một cách tỉ mỉ từ trong miệng ông ta. Ngày hôm sau, khi Tầ`n Vương hẹn hội đàm với sứ giả nước Triệu, được câu trả lời rằ`ng: Sứ giả bị ố´m. Chờ đợi suố´t mấ´y hôm, sứ giả nước Triệu cũng chẳng tới, vua Tầ`n số´t ruột, sai người kéo ông ta đế´n. Vừa nhìn thấ´y người được kéo đế´n không phải là sứ giả hội đàm lầ`n trước, liề`n hỏi:

- Ông là ai?

https://thuviensach.vn

- Triệu Chiêu.

- Cái gì? Ông là Triệu Chiêu à? Thế thì người đến lần trước là ai?

- Đó là chủ phụ của chúng tôi. Quả thực không đám giấu, chủ phụ muốn tìm hiểu một chút con người của đại vương, cho nên đã mạo tên tuổi của tôi, xưng làm sứ thần nước Triệu. Sau khi nói chuyện với đại vương, chủ phụ chúng tôi đã trở về rồi. Chủ phụ tôi đã lưu tôi lại để tạ lỗi với đại vương.

Tần Vương bực tức quá trừng mắt lên, vội hạ lệnh cho người đuổi theo. Lúc này Vũ Linh Vương đã rời khỏi nước Tần được mấy ngày rồi. Vua Tần hối hận đã không kịp nữa, trong lòng hiểu rõ, chủ phụ đến để tìm hiểu tới tận cùng, liền hạ lệnh giữ nghiêm biên cương, đề phòng nước Triệu kéo tới xâm phạm.

Kỳ thực, Triệu Vũ Linh Vương biết rằng trước mắt nước Triệu vẫn chưa phải là đối thủ của nước Tần, cũng không dám khinh thường manh động. Thông qua lần khảo sát này, ông đã biết rõ nước Tần nhất thời chưa có dự định tấn công nước Triệu, liền quyết định lợi dụng cơ hội này phát triển về hướng Tây Bắc. Ông dẫn đầu quân đội xuất phát từ ấp Đại, vào năm 19 Chu Nản Vương, và đã tiêu diệt được Lâu Phiền. Hai năm sau, ông lại liên hiệp với hai nước Tề, Yên, cuối cùng đã tiêu diệt được Trung Sơn. Lúc này trong "Tam Tấn" vốn có, Triệu được kể lại là nước mạnh nhất.

Triệu Vũ Linh Vương không câu nệ tập tục cũ, dám vứt bỏ thành kiến học tập các dân tộc anh em, đây là một việc lớn có ý nghĩa trong lịch sử.

https://thuviensach.vn

62. Thỏ khôn khoét đủ ba hang

Vê` sau, Triệu Vũ Linh Vương nhường ngôi vua cho con trai là Huệ Văn Vương. Huệ Văn Vương giao cho em trai mình là Triệu Thă´ng làm tướng quô´c, phong làm Bình Nguyên Quân.

Bình Nguyên Quân thích kê´t giao và thu thập nuôi dưỡng các chủng, các loại người có những tài năng nhâ´t định để làm "môn khách", xuâ´t mưu, vạch kê´, hòa giải các xích mích, đô`ng thời mượn việc làm này để đê` cao thanh danh, duy trì và củng cô´ địa vị của mình. Cách làm như thê´ này trở thành trào lưu một thời. Mạnh Thường Quân của nước Tê`, Tín Lăng Quân của nước Ngụy, Xuân Thân Quân của nước Sở, cũng giô´ng như Bình Nguyên Quân, các môn khách đê`u có tới trên ba nghìn người cả, người ta gọi họ là "Tứ quân tử". Thanh danh của họ râ´t lớn, ngay cả đê´n nhà vua của nước đó cũng không thể không nhượng bộ vài phâ`n. Còn các "môn khách" ỷ dựa vào họ kia, do được chủ chiê´u cô´, nên râ´t hăng hái hiê´n dâng tài trí của mình, tận tâm cô´ng hiê´n hê´t mình phục vụ chủ. Đê´n đây, xin được kể một chuyện vê` Mạnh Thường Quân của nước Tê`.

Mạnh Thường Quân họ Điê`n, tên Văn, là con trai của Điê`n Anh. Trong chiê´n dịch Mã Lăng do Tôn Tẫn chỉ huy, Điê`n Anh đảm nhận chức phó tướng, sau đó lại làm Tướng Quô´c 11 năm. Để đáp tạ công tích của Điê`n Anh, Tê` Mân Vương đã đem Thành Tiê´t thưởng cho ông làm đâ´t phong, xưng hiệu là Trịnh Quách Quân. Điê`n Anh liê`u lĩnh bóc lột xương máu và mô` hôi của nhân dân lao động, vơ vét được một khô´i lượng lớn của cải giàu có, vàng bạc châu báu ở trong nhà nhiê`u không biê´t bao nhiêu tân khách. Điê`n Văn khuyên cha:

https://thuviensach.vn

- Đâ´t đai nước Tê` không được mở rộng, gia tư của chúng ta lại chẳng ngừng tăng thêm. Điê`u này sẽ dẫn tới sự đô´ kỵ của người khác, vạn nhâ´t có xảy ra chuyện gì, đê´n một người giúp việc cũng chẳng có, thật là nguy hiểm!

Điê`n Anh nghe thâ´y con trai nói có lý, liê`n sai con chủ trì công việc đón tiê´p các môn khách. Sau khi Điê`n Anh qua đời, Điê`n Văn kê´ thừa tước vị và đâ´t phong của cha, hiệu xưng là Mạnh Thường Quân.

Mạnh Thường Quân hiểu rằ`ng, việc thu nhận và nuôi dưỡng một sô´ lượng lớn môn khách, việc được nhiê`u người ủng hộ và giúp đỡ là vô cùng câ`n thiê´t đô´i với việc dành uy tín và củng cô´ địa vị. Tức thì ông đi khă´p nơi thu thập nhân tài, bâ´t luận là giàu hay nghèo, chỉ câ`n có một kỹ xảo nổi bật, cũng được ông đô´i đãi như khách quý. Như vậy là danh tiê´ng ái mộ người hiê`n tài của ông đã dâ`n dâ`n lan truyê`n đi các nơi. Một sô´ kẻ sĩ hào kiệt của các nước khác, thậm chí một sô´ phạm nhân đã chạy trô´n cũng tìm vê` với ông, làm việc cho ông, coi ông là người bạn tri kỷ.

Một hôm, có một người tên gọi là Phùng Hoan vê` với ông. Mạnh Thường Quân nhìn thâ´y kiểu cách ăn mặc của ông ta: trên thân quâ`n áo rách rưới, chân đi hài cỏ, ngang lưng đeo một thanh kiê´m, thậm chí không có bao, biê´t ngay là một người cùng khổ, liê`n hỏi:

- Tiên sinh tìm tôi có điê`u gì dạy bảo chăng?

Phùng Hoan nói:

- Tôi nghèo tới mức không sô´ng nổi, phải lâ`n tới chỗ ngài để kiê´m miê´ng cơm.

- Tiên sinh có tài nghệ gì không?

https://thuviensach.vn

- Chẳng có tài nghệ gì cả.

Mạnh Thường Quân cười vang rồ`i nói:

- Vậy thì tiên sinh cứ ở lại đây.

Người giúp việc Mạnh Thường Quân thấ´y Phùng Hoan nghèo như vậy, lại chẳng có tài năng gì, có ý xem thường, sắ´p đặt cho ở trong nhà loại hạ đẳng, ngày ngày cho ăn uố´ng sơ sài. Chưa được mấ´y ngày, Mạnh Thường Quân hỏi:

- Người khách Phùng Hoan đó làm gì?

Trả lời:

- Ông ta ấ´y à, suố´t ngày uố´n kiế´m; vừa uố´n kiế´m vừa hát: Kiế´m à, chúng mình vê` thôi, ở đây ăn cơm chẳng có cá tôm.

Mạnh Thường Quân cảm thấ´y lời nói này mà lọt ra ngoài, thì sẽ chẳng còn mặt mũi nào, liê`n sai người đưa Phùng Hoan dọn lên ở nhà loại trung đẳng, cho ông ta ăn cơm có tôm, có cá.

Chưa được mấ´y ngày, Phùng Hoan lại hát:

- Kiế´m à, chúng mình vê` thôi, ở đây ra ngoài chẳng có xe đi.

Có người đem lời này báo cho Mạnh Thường Quân, Mạnh Thường Quân sai cấ´p cho ông ta một chiế´c xe ngựa. Ai ngờ chưa được bao lâu, lại có người tới phản ánh: Phùng Hoan vẫn suố´t ngày ca hát, nào là “Kiế´m ơi, chúng mình đi thôi, chẳng có tiê`n không thể nuôi số´ng được gia đình”.

Mạnh Thường Quân rấ´t bực bội, nghĩ thầ`m, thă`ng khố´ rách áo ôm này sao không tỏ ra biế´t điê`u một chút nhỉ? Tuy nhiên, để lung lạc được nhiê`u người hơn, ông vẫn sai thường xuyên đưa tiê`n

https://thuviensach.vn

chi dùng tới cho mẹ già của Phùng Hoan. Tới lúc đó Phùng Hoan mới không uố´n kiê´m, không ca hát nữa.

Một năm sau, Mạnh Thường Quân đã làm đê´n chức tướng quô´c của nước Tê`, danh tiê´ng ngày càng lớn. Lúc này môn khách của ông có tới ba ngàn. Nuôi một sô´ người đông như vậy, phải tô´n kém râ´t nhiê`u tiê`n của! Mặc dù ông thu thập không ít, nhưng lực bâ´t tòng tâm. Ông nghĩ tới còn có một khoản tiê`n lớn cho vay nặng lãi ở Thành Tiê´t, mâ´y năm rô`i chưa nhòm ngó đê´n, bèn quyê´t định cử người tới thu cả vê`. Thu nợ là một việc vâ´t vả, chẳng mâ´y dễ dàng, phải am hiểu hệ thô´ng nghiệp vụ kê´ toán nữa. Việc các môn khách chẳng ai muô´n đi, thực sự đã gây khó khăn cho Mạnh Thường Quân. Có người tiê´n cử Phùng Hoan, nói:

- Con người này thân hình cao lớn, lại có tài ứng đô´i, khả năng khác có thể là không có, chứ việc đòi nợ có lẽ cũng giỏi đó.

Mạnh Thường Quân liê`n mời Phùng Hoan tới, nói:

- Tôi thường ngày quá bận rộn, không quan tâm được đâ`y đủ tới tiên sinh. Mong tiên sinh thứ lỗi. Bây giờ xin mời tiên sinh tới Thành Tiê´t một chuyê´n để thu nợ giúp tôi, không biê´t tiên sinh có bă`ng lòng không?

Phùng Hoan trả lời râ´t thoải mái”

- Được, tôi đi!

Tức thì chuẩn bị xe ngựa, thu xê´p hành lý, đem theo văn tự vay nợ, rô`i xuâ´t phát. Lúc să´p đi, Phùng Hoan hỏi Mạnh Thường Quân:

- Thu nợ xong, ngài có câ`n mua thứ gì đem vê` không?

Mạnh Thường Quân nói:

https://thuviensach.vn

- Tiên sinh xem nhà tôi thiếu thứ gì thì mua thứ ấy.

Khi Phùng Hoan tới Thành Tiết, số người có máu mặt đã lo trả hết tiền lãi, các con nợ không trả nổi thì bùng biệt tăm. Phùng Hoan dùng số tiền thu được mua mấy con bò mộng và mấy chục chum rượu ngon, dọn mấy chục mâm cỗ, mời tất cả các chủ nợ tới uống rượu, rồi thông báo cho họ biết, bất kể là người trả được hay không trả được đều phải đến, không trả được cũng chẳng sao, cứ tới đây đổi chiếu để khớp lại văn tự vay nợ. Ngày tập hợp đó, các chủ nợ đều đã đến, Phùng Hoan nhiệt thành khoản đãi họ. Tàn tiệc, Phùng Hoan cùng các chủ nợ khớp lại từng tờ văn tự, làm rõ hiện trạng. Phàm khi đó, những ai có khả năng trả lãi, thì thu lại: nhất thời chưa có tiền thì hẹn rõ kỳ hạn hoàn trả; Những người nghèo tới mức thực sự không thể trả được nợ, thì dứt khoát thu lại văn tự vay nợ cho đốt ngay tức khắc trước mặt mọi người. Các chủ nợ thật sự kinh ngạc vừa vui mừng vừa không hiểu. Lúc đó, Phùng Hoan đứng dậy, nói:

- Khi Mạnh Thường Quân của chúng ta cho bà con vay tiền là đã hiểu bà con không có vốn để trồng cấy và buôn bán, khó có thể sống qua ngày được. Thực tâm ngài không muốn thu tiền lãi đâu, thế nhưng dưới tay ngài đang có một số đông môn khách phải nuôi dưỡng, cho nên đã sai tôi tới đây thu tiền lãi. Đến này văn tự đều đã khớp lại rồi, người có thể trả được đều đã trả xong; người tạm thời chưa có tiền đều đã ước định kỳ hạn hoàn trả, xin phải hoàn trả cho đúng kỳ hạn; những người thực sự không trả nổi tiền lãi, Mạnh Thường Quân nói ngài sẽ biếu họ luôn cả vốn. Cho nên tôi đã đốt hết văn tự vay nợ của số người này rồi. Đây đều là ân nghĩa của Mạnh Thường Quân, xin mọi người chớ quên!

Những lời nói này làm cho mọi người hoan hô ầm ỹ, bội phần cảm kích ân đức của Mạnh Thường Quân.

https://thuviensach.vn

Mạnh Thường Quân nghe tin Phùng Hoan đã đô´t hê´t văn tự vay nợ, không kìm nổi bực tức bô´c cao ba trượng, lập tức sai người gọi Phùng Hoan tới, trách mă´ng:

- Khá lă´m! Ta sai ông đi thu tiê`n lãi, ông đã mổ bò, mua rượu, làm cỗ tiệc bừa bãi, còn đô´t hê´t cả văn tự vay nợ. Ông muô´n dở trò gì vậy?

Phùng Hoan không sợ sệt, không hô´t hoảng vội vã, nói:

- Công tử đừng nổi nóng! Xin nghĩ kỹ thử coi, không bày tiệc rượu thì sao có thể gọi được tâ´t cả các con nợ đê´n? Các con nợ không đê´n thì làm sao biê´t được ai trả được tiê`n lãi, ai không trả được? Hiện tại, những người có thể trả được đã định rõ kỳ hạn, tới kỳ nhâ´t định họ sẽ giao trả đủ. Những người đã không trả nổi, cho dù có để qua tám năm, mười năm, họ vẫn không thể trả được. Bức bách quá, họ sẽ phải trô´n đi nơi khác, hỏi ră`ng sô´ văn tự đó có ích gì nữa? Nê´u công tử cứng nhă´c bức họ, được tiê`n không nhiê`u mà lại mang tiê´ng không tô´t, liệu có nên chăng? Tôi đã đem đô´t những tờ văn tự vô dụng này, dân chúng Thành Tiê´t chịu ơn đại đức của ngài, đâu đâu cũng tụng ca danh thơm của ngài, đây chẳng phải là một việc quá tô´t đẹp hay sao? Khi tôi să´p đi, công tử còn dặn dò tôi lựa chọn xem trong nhà ngài còn thiê´u thứ gì thì mua thứ â´y vê`. Tôi nghĩ ră`ng trong nhà ngài vàng bạc châu báu, sơn hào hải vị, chẳng thiê´u thứ gì cả, duy chỉ thiê´u cái tình cái nghĩa đô´i với những người nghèo khổ. Cho nên tôi đã mua cái tình cái nghĩa vê` cho ngài đó!

Mạnh Thường Quân đành câm miệng như ăn hoàng liên, có đă´ng mà không thể nó ra được, đành phải nói:

- Thôi được, thôi được, tiên sinh vê` nghỉ đi!

Từ đó, đô´i với Phùng Hoan râ´t lạnh nhạt.

https://thuviensach.vn

Vê` sau, Tê` Mân Vương đã nghe và tin theo những lời rêu rao mà hai nước Tâ`n - Sở bịa đặt ra, sợ Mạnh Thường Quân công thâ`n lâ´n chúa, tạo thành sự uy hiê´p đô´i với mình, bèn cách chức tướng quô´c của ông. Sô´ môn khách đó vừa thâ´y chủ thâ´t thê´, tâ´p nập bỏ đi, chỉ có Phùng Hoan vẫn một lòng một dạ theo ông. Mạnh Thường Quân buô`n bã ủ rũ trở vê` đâ´t phong là Thành Tiê´t sô´ng những ngày nhàn nhã. Mạnh Thường Quân chưa kịp bước vào thành, từ xa đã thâ´y dân chúng già, trẻ dìu dă´t nhau đứng chật hai bên đường nghênh đón ông, khiê´n ông cảm động rơi nước mă´t, nói với Phùng Hoan:

- Tình nghĩa mà tiên sinh mua cho tôi, hôm nay tôi tạm gọi là đã đích thân nhận được.

Phùng Hoan nói:

- Con thỏ khôn ngoan cà`n phải dào ba cái hang mới bảo đảm được sự an toàn cho mình. Hiện tại, ngài chỉ có một địa phương an toàn là Thành Tiê´t, thì sao đủ được. Tôi sẽ tìm cho ngài hai nơi an thân nữa. Một chỗ ở Hàm Dương nước Tâ`n, một chỗ tại đô thành Lâm Trung ở nước Tê` chúng ta.

Phùng Hoan nói rõ dự định cho Mạnh Thường Quân nghe. Mạnh Thường Quân râ´t đô`ng ý, ban cho ông ta râ´t nhiê`u xe ngựa và vàng bạc làm tiê`n chi phí. Phùng Hoan liê`n đi tới nước Tâ`n.

Lúc này, tướng quô´c nước Tâ`n qua đời, chiê´c ghê´ còn bỏ trô´ng. Tâ`n Chiêu Tương vương từ trước vẫn râ´t bái phục Mạnh Thường Quân, ban đâ`u muô´n mời ông làm tướng quô´c, sau đó gieo tin đô`n bậy làm tổn thương Mạnh Thường Quân, cô´t bức ông phải tới đây với mình. Phùng Hoan liê`n lợi dụng điểm này tới du thuyê´t Tâ`n Chiêu Vương. Vừa gặp Tâ`n Chiêu Vương, Phùng Hoan đã nói:

https://thuviensach.vn

- Đại vương đã biế́t chuyện Tề vương cách chức Mạnh Thường Quân chưa?

Vua Tần nói:

- Nghe rồi!

Phùng Hoan nói:

- Sở dĩ nước Tề có thể cai trị xây dựng được lớn mạnh như vậy, hoàn toàn là do công lao của Mạnh Thường Quân. Nay, Tề Vương đã đối xử với ông ta như vậy, làm sao ông ta lại không oán hận được? Mọi tình hình như nhân sự, điều cơ mật... của nước Tề, Mạnh Thường Quân đều nắm rõ ràng, nếu để cho ông ta đến với nước Tần, thì đại vương có thể chiế́m được nước Tề, xưng hùng trong thiên hạ. Đây quả là một cơ hội tốt, ngàn năm khó gặp. Mong đại vương hãy nhanh chóng hạ thủ, nếu không, Tề Vương suy nghĩ lại sẽ tái bổ nhiệm Mạnh Thường Quân, nước Tề sẽ có cơ so tài cao thấp với đại vương đó.

Vua Tần rất vui mừng, lập tức sai sứ giả đem lễ hậu một nghìn cân vàng và một trăm xe hoa, tới mời Mạnh Thường Quân.

Lúc này, Phùng Hoan lại vội vã đi tắt đường tới đô thành Lâm Trung của nước Tề, cầ̀u kiế́n Tề Mân Vương, thở hổn hển nói:

- Đại vương có nghe tin nước Tần sắ́p sửa đón Mạnh Thường Quân tới làm tướng quốc không?

Vua Tề nói:

- Chưa nghe thấ́y, thật vậy à?

Phùng Hoan nói:

https://thuviensach.vn

- Chính mắ´t thâ`n đã thâ´y nước Tâ`n phái một trăm chiê´c xe hoa, đem theo một nghìn cân vàng đi vê` phía chúng ta đây. Mạnh Thường Quân không đi thì còn tô´t, nê´u thực sự ông ta lên làm tướng quô´c nước Tâ`n thì chẳng phải là nước Tê` ta sẽ hê´t hay sao? Đại vương nên tái bổ nhiệm ngay ông ta làm tướng quô´c, rô`i phong thêm nhiê`u đâ´t đai nữa. Ông ta là lão thâ`n của nước Tê`, không thể không bă`ng lòng được. Tới lúc đó, nước Tâ`n tuy lớn mạnh, cũng không thể lôi kéo được tướng quô´c của người ta, có phải không?

Tê` Vương bán tín bán nghi, sai người đi quan sát sứ thâ`n của nước Tâ`n có phải đã đê´n thật không, khi biê´t đã vào trong biên giới rô`i thì rụng rời chân tay, vội sai người đón Mạnh Thường Quân tới, mời ông ta trở lại làm tướng quô´c kèm theo bổng lộc một vạn hộ. Sứ giả của nước Tâ`n vừa đặt chân tới Thành Tiê´t thì bị hẫng hụt vì biê´t Mạnh Thường Quân đã được mời trở lại làm tướng quô´c nước Tê`, ông ta đành bâ´t lực, tay không trở lại nước.

Sô´ môn khách đã bỏ đi hê´t kia biê´t tin Mạnh Thường Quân đã trở lại làm tướng quô´c, liê`n vê` theo ông. Mạnh Thường Quân nổi giận, nói với Phùng Hoan:

- Khi ta thâ´t thê´, họ không thèm giúp đỡ ta, đê`u bỏ đi hê´t. May mà được tiên sinh dô´c lòng bôn tẩu, ta mới được trở lại làm tướng quô´c. Họ còn mặt mũi nào đê´n gặp ta nữa? Nê´u có ai gặp ta, ta sẽ nhổ vào mặt, rô`i chửi cho tới sô´.

Phùng Hoan nói:

- Xin công tử bâ´t tài phải làm như vậy. Bây giờ ngài làm tướng quô´c râ´t câ`n có sự giúp đỡ của mọi người, không thể vì bực bội mà đuổi hê´t khách đi được, như vậy thì còn ai hợp tác với ngài nữa? Chi bă`ng cứ nhiệt tình chiêu đãi họ như trước, ngài càng tỏ ra chỉ là người độ lượng lớn lao.

https://thuviensach.vn

Mạnh Thường Quân nói:

- Lời nói của tiên sinh, ta đâu dám bỏ ngoài tai?

Do được sự giúp đỡ của rất nhiều môn khách, Mạnh Thường Quân lại vững vàng ổn định trên ghế tướng quốc thêm nhiều năm nữa.

Câu chuyện Phùng Hoan đốt văn tự vay nợ nói rằng, ở thời kỳ Chiến Quốc đã có chuyện việc cho vay nặng lãi. Lúc đó, thương nghiệp đã phát triển mạnh, đồng tiền được sử dụng rộng rãi trong việc mua bán hàng hóa. Một số bình dân cùng khổ, đặc biệt là nông dân, vì đã chịu sự bóc lột tàn khóc của giai cấp thống trị, nên không thể vay nợ để sinh sống, còn số địa chủ, quý tộc và đại thương nhân đã lợi dụng tình cảnh cho vay nặng lãi, mưu lợi. Sự giàu nghèo ở trong xã hội càng thêm chênh lệch. Phùng Hoan sử dụng biện pháp đốt văn tự vay nợ giúp Mạnh Thường Quân mua chuộc lòng dân, mặc dù có thể nhất thời mê hoặc được một số người, ở một số địa phương cục bộ tạm thời đã hòa hoãn được một số mâu thuẫn giai cấp. Nhưng vấn đề căn bản của xã hội là sự bóc lột giai cấp thì không trừ bỏ được.

https://thuviensach.vn

63. Dùng ngân lượng vàng mua một đầu ngựa

Sau khi Mạnh Thường Quân trở lại làm tướng quố´c nước Tê`, ra sức giúp nước, khiế´n nước Tê` càng thêm lớn mạnh. Tê` Mân Vương ỷ vào thực lực đấ´t nước, mưu toan đánh chiế´m quố´c gia khác, để mở rộng địa bàn của mình. Sự tính toán này của Tê` Mân Vương làm cho các nước xung quanh phải phòng bị nước Tê`. Đặc biệt là nước Yên ở phương Bắ´c, thấ´y Tê` Mân Vương kiêu ngạo ngang ngược, vừa bực tức lại vừa sợ hãi. Bực tức vì mố´i hận thù kế´t tụ với nước Tê` từ đời tổ tiên truyề`n lại còn chưa báo được, sợ hãi vì bản thân nước mình nhỏ bé không chố´ng nổi sự tiế´n công của nước Tê`.

Vố´n là, từ hơn hai mươi năm trước, Tê` Tuyên Vương nhân lúc Yên Dị Vương vừa mới lên ngôi, đột ngột kéo quân tới tấ´n công, chỉ trong chố´c lát đã chiế´m lĩnh được hơn mười thành trì của nước Yên. Đế´n năm Chu Thân Tịnh Vương nguyên niên (năm 320 trước Công Nguyên), con trai của Yên Dị Vương tên gọi là Khoái, sau khi lên ngôi lường được sự nghiệp của nước Tê`, liề`n tiế´n hành cải cách chính trị, phấ´n đấ´u tự cường, đấ´t nước mới dầ`n dân giàu nước mạnh lên. Có điề`u là, Yên Dị Vương cũng có một thói xấ´u là ưa nghe nịnh hót. Tức thì có một số´ kẻ dã tâm đã lợi dụng nhược điểm này của ông mà len lỏi tấ´n công vào. Nước Yên có một quan đại thầ`n là Tử Chi rấ´t thông minh, tài cán, làm việc quyế´t đoán, được Yên Vương Khoái rấ´t tín nhiệm, phong làm tướng quố´c. Tử Chi được đă`ng chân lân đă`ng đầ`u, được một tấ´c lại đòi một thước, cuố´i cùng là muố´n đoạt ngôi của Yên Vương Khoái. Tử Chi sai người nói với Yên Chiêu Vương.

- Vì sao Nghiêu Thuấ´n trở thành đế´ vương nổi tiế´ng như thế´? Chính bởi vì các ngài không truyề`n ngôi vua cho con cháu mà "nhường ngôi" cho người hiề`n tài. Đại vương đã xây đựng nên công

https://thuviensach.vn

nghiệp vĩ đại, nếu Chúa công có thể đem ngôi vua "nhường lại" cho Tử Chi, thì đó thực sự là một việc làm chói sáng ngàn thu.

Chẳng qua Tử Chi chỉ muốn cho người tới thăm dò thử xem. Nào ngờ Yên Vương Khoái nghe câu nói này, trong lòng lại muốn giành được danh thơm như Nghiêu Thuấn, đã đem đại quyền quốc gia trao hết cả cho Tử Chi. Tử Chi nắm được đại quyền vào trong tay liền có hành vi ngang ngược, làm điều càn bậy. Lúc này Yên Vương Khoái đã trở thành bù nhìn, giương mắt nhìn đất nước ngày càng sa sút, hối hận thì đã muộn mất rồi. Không lâu, nước Yên phát sinh nội loạn, Tề Tuyên Vương lại một lần nữa thừa cơ cất quân tới đánh. Vào năm Chu Nản Vương nguyên niên (năm 314 trước Công Nguyên), trong một trận tấn công vào nước Yên, cả Tử Chi và Yên Vương Khoái đều đã chết trong đám loạn quân.

Người nước Yên không cam chịu làm dân nô lệ mất nước, đã hăng hái vùng lên chống lại. Họ đã tìm được người con trai của Yên Vương Khoái tên là Chức, ủng hộ rồi lập Chức lên làm vua, đó chính là Yên Chiêu Vương. Sau đó quân đội của nước Tề đã vấp phải sự phản đối ở khắp nơi trên đất Yên, chỉ trụ được một thời gian rồi đành phải rút về.

Sau khi Yên Chiêu Vương lên ngôi, thấy đất nước bị phá hoại nặng nề, ruộng vườn cỏ mọc hoang rậm, đời sống nhân dân điêu linh khốn khổ, trong lòng rất đau đớn. Bài học đớn đau thảm hại của cảnh nước mất nhà tan luôn luôn kích động ông. Tức thì ông đã tích cực cải cách chính trị, chỉnh đốn quân sự, phát triển sản xuất, quyết tâm phải báo thù cho đất nước. Để chiêu mời được nhiều người có tài đến cùng ông trù hoạch đại kế làm cho nước giàu, binh mạnh, trước hết ông tới viếng thăm một vị tiên sinh tên gọi là Quách Nguy, cởi mở lòng dạ nói:

https://thuviensach.vn

- Trẫm biết rằng nước Yên của chúng ta hiện tại rất nhỏ bé, nếu muốn rửa thù huyết hận với nước Tề lớn mạnh, tất nhiên chẳng phải là một việc dễ dàng. Thế nhưng chúng ta không trả mối thù này thì làm sao xứng đáng với tổ tiên chúng ta và với dân chúng nước Yên? Dân chúng đã nếm đủ mọi nỗi khổ sở do quân đội nước Tề gây ra, lòng người sôi sục trả thù, nếu có được nhiều người tài năng phò tá cho trẫm, làm cho đất nước nhanh chóng lớn mạnh, thế thì tốt quá. Thưa tiên sinh, xin tiên sinh chỉ dạy cho, kiếm đâu có những bậc hiền tài như vậy?

Quách Nguy cười, nói:

- Tâu đại vương, xin cho phép thần được kể một câu chuyện. Chuyện rằng, thời cổ đại có một loại ngựa chạy như bay, một ngày có thể chạy một ngàn dặm đường, cho nên gọi là Thiên Lý mã. Loại ngựa này rất hiếm, rất khó có thể tìm được. Có một vị vua nghe nói có loại ngựa hay như vậy, đâm ra đam mê, liền dán cáo thị bằng lòng đổi một ngàn lượng vàng. Thế nhưng chờ đợi đã ba năm trời cũng không mua được, nhà vua rất sốt ruột. Bên cạnh nhà vua có một viên quan chủ quản việc quét dọn cung đình, liều mình dũng cảm nói:

- Thần xin đi khắp nơi tìm thử xem.

Nhà vua bằng lòng giao cho ông ta một ngàn lượng vàng. Viên quan này đã đi suốt ba tháng trời, khó khăn lắm mới phát hiện được một con ngựa Thiên Lý, song đáng tiếc là nó đã chết. Ông ta rất thất vọng, nghĩ rằng không thể để uổng phí mất một chuyến đi, liền bỏ ra năm trăm lượng vàng để mua chuộc lấy chiếc đầu của con ngựa ấy, rồi trở về bẩm báo nhà vua. Nhà vua nổi trận lôi đình đến nỗi đã nhảy cẫng lên nói:

https://thuviensach.vn

- Thứ trẫm cần là con ngựa Thiên Lý còn sống, ngươi mang về cho trẫm một cái đầu lâu ngựa, phỏng có ích gì? Lại mất những năm trăm lượng vàng, ngươi đem trẫm ra làm trò cười sao?

Viên quan bình tĩnh, thong thả trả lời:

- Tâu đại vương, xin đại vương đừng nổi giận, Thiên lý mã sống không lâu nữa sẽ có người dẫn tới!

Quốc vương vẫn còn chưa nguôi giận, hỏi:

- Ai sẽ đem tới?

Viên quan nói:

- Đại vương nghĩ mà xem, đến con Thiên lý mã chết mà đại vương còn chịu bỏ ra năm trăm lượng vàng để mua, huống hồ là ngựa sống? Chuyện này thiên hạ đều rõ cả. Thiên hạ còn biết đích thực đại vương chịu mua Thiên lý mã với giá cao, nên nhất định sẽ có người dẫn Thiên lý mã tới cho bệ hạ đó!

Quốc vương vẫn chưa thật tin lắm. Quả nhiên, chưa đầy một năm sau đã có người dẫn ba con ngựa Thiên lý tới:

Yên Chiêu Vương nghe tới đầy liền hỏi Quách Nguy:

- Tiên sinh, tiên sinh kể chuyện này là có ý gì?

Quách Nguy nói:

- Bây giờ, nếu quả đại vương thực có thành tâm thành ý triệu mời kẻ hiền tài trong thiên hạ thì xin đại vương hãy coi thần đây là một cái đầu ngựa, xin hãy bắt đầu từ chỗ thần ở đây. Giả sử đại vương rất coi trọng một người như Quách Nguy này, vậy, những người có

https://thuviensach.vn

tài năng hơn thâ`n thì còn phải đợi gì nữa? Lẽ nào họ dám chê đường xá xa xôi mà không đê´n với đại vương?

Những lời nói này quả là một gợi ý rấ´t sâu sắ´c cho Yên Chiêu Vương. Ông xây cho Quách Nguy một công quán hào hoa để cho Quách Nguy ở, rô`i chung kính gọi Quách Nguy là thâ`y dạy. Câu chuyện này được lan truyê`n rấ´t nhanh chóng, mọi người đê`u biê´t Yên Chiêu Vương rấ´t quý trọng người tài, thực sự mong người hiê`n tài như khát nước, một sô´ người chân tài thực học đã tranh giành nhau sớm trở vê` theo nước Yên, như Nhạc Nghị nhà quân sự của nước Ngụy, Kịch Tân đại tướng ở nước Triệu, Âm Dương gia (người nghiên cứu thiên văn địa lý) Trâu Diễn và Tung hoành gia Tô Tâ`n của nước Tê`... đê`u lâ`n lượt đê´n với nước Yên. Truyê`n thuyê´t kể rằ`ng Yên Chiêu Vương đã đặc ân xây cho họ một Đài Cao, trên đó chấ´t đâ`y vàng bạc để làm lễ đón mời. Khi họ tới nước Yên, Yên Chiêu Vương còn đích thân câ`m chổi quét sạch đường cho họ đi để biểu thị sự tôn kính đô´i với họ. Những chiê´c đài cao chấ´t đâ`y vàng đó chính là “Hoàng Kim Đài” nổi tiê´ng.

https://thuviensach.vn

64. Tô Tần thi hành kế phản gián

Sau khi Yên Chiêu Vương thu thập được nhân tài, đâ´t nước dâ`n dâ`n được phục hưng. Ông ngày đêm đau đáu báo thù nước Tê`, nhưng nước Tê` lớn mạnh, nước Yên nhỏ bé, báo thù đâu có dễ dàng gì? Do vậy, Yên Chiêu Vương thường đem kiê´m câ`m kích trèo lên núi cao, nhìn vê` hướng nước Tâ`n thở ngă´n than dài. Những việc làm như thê´ này đê`u bị Tô Tâ`n phát hiện và để ý.

Tô Tâ`n là người Lạc Dương. Lạc Dương là đô thành của Chu Thiên Vương thời đó. Tô Tâ`n là người chủ trương "Hợp tung", trước hê´t ông tới câ`u kiê´n Chu Thiên Vương, do vì không có người tiễn dẫn, đã bị đô´i xử nhạt nhẽo hơn một năm trời. Bực tức, ông đã bán hê´t gia sản để đi tới nước khác. Ông long đong lận đận hê´t Đông sang Tây suô´t mâ´y năm cũng chẳng kiê´m được một nửa chức quan. Vê` sau, tiê`n đã tiêu hê´t, quâ`n áo đã rách hê´t, quả thật không thể sô´ng nổi nữa, ông đành phải trở vê` nhà. Người trong nhà thâ´y ông lê đôi hài cỏ, gánh một gánh nhẹ, nét mặt ngượng ngùng, biê´t rằ`ng ông ra ngoài cũng chẳng có tiê´ng tăm gì, nỗi â´m ức thì khỏi phải bàn. Vợ ông không thèm để ý đê´n ông, chỉ dâu không nâ´u cơm cho ông ăn, cha mẹ đê`u mă´ng chửi ông. Tô Tâ`n đã chịu sự kích thích râ´t lớn phải quyê´t phâ´n đâ´u vượt lên. Từ đó vê` sau, Tô Tâ`n phát phẫn quyê´t chí học hành, ngày nào cũng đọc sách tới đêm khuya. Nửa đêm thường ngủ gật, ông tìm một chiê´c dùi, hễ bị ngủ gật thì lâ´y dùi dâm mạnh vào đùi cho đau đớn, tinh thâ`n lại tỉnh táo, để tiê´p tục học. Sau này mọi người đã gọi tinh thâ`n khă´c khổ học tập này là "Chùy thích cổ"(1). Như vậy, Tô Tâ`n đã đọc được râ´t nhiê`u sách. Ông còn liên hệ với hình thái chính trị của các nước, phân tích nghiên cứu, suy nghĩ tìm biện pháp xử lý. Sau khi học thành rô`i ông lại xông pha dặm đường gió bụi.

https://thuviensach.vn

Trên đường đi Tô Tâ`n nghe tin Yên Chiêu Vương dùng nhiê`u vàng để đón mời các bậc hiê`n tài, ông liê`n lao thẳng tới nước Yên. Ông gặp Yên Chiêu Vương một ông vua có công trạng, liê`n thường xuyên nghị luận tình hình thiên hạ với Chiêu Vương, rô`i bày mưu tính kê´ cho Chiêu Vương. Mưu lược chủ yê´u mà ông nêu ra, tóm tă´t là đê` xuâ´t ba phương án Thượng, Trung, Hạ. Phương án Thượng đẳng không làm được thì sử dụng Trung đẳng; Trung đẳng vẫn không làm được thì dùng hạ đẳng. Gặp sự việc nào cũng đê`u đê` xuâ´t ra ba loại phương án để Chiêu Vương lựa chọn, cho nên râ´t nhanh chóng Tô Tâ`n đã được Yên Chiêu Vương tín nhiệm. Chiêu Vương muô´n trả thù nước Tê`, đó là niê`m tâm sự cực kỳ bí mật ông chưa thổ lộ ra với bâ´t kỳ ai, thê´ nhưng đã bị Tô Tâ`n thóp được.

Một hôm, Tô Tâ`n tới gặp Chiêu Vương cô´ ý gợi chuyện đó ra, hỏi Chiêu Vương đô´i với nước Tê` có dự định gì không? Thoạt đâ`u, Chiêu Vương giật mình kinh sợ, sau đó thâ´y không thể dâ´u được đành phải nói thực. Tức thì, Tô Tâ`n hiê´n kê´ cho Chiêu Vương: Nê´u có thể làm cho nước Tê` chịu sự kiê`m chê´ của nước Tô´ng ở phía Tây và nước Sở ở phía Nam, lúc đó sẽ xuâ´t quân đánh Tê`, thì mới đảm bảo được thă´ng lợi, thừa thê´ giành lâ´y một vùng đâ´t Hà Giang của nước Tê` thì thù lớn của nước Yên mới mong trả được. Chiêu Vương gật đâ`u lia lịa. Thê´ nhưng làm cách nào khiê´n nước Tê` rơi vào cái thòng lọng này được? Vua tôi hai người bí mật bàn mưu tính kê´ suô´t buổi, rô`i định ra được một kê´ phản gián, quyê´t định cử Tô Tâ`n thực thi. Khi să´p đi, Tô Tâ`n xin Chiêu Vương vô luận như thê´ nào cũng không được nghe theo sự xúi bẩy, khích bác của người khác để xử tội mình. Tại sao Tô Tâ`n lại lo lă´ng như vậy? Bởi vì Tô Tâ`n biê´t ră`ng việc thi hành kê´ phản gián râ´t lâu mới có thể thu được hiệu quả, nê´u như trong thời gian này nghe lời sàm tâ´u thì kê´ phản gián sẽ thâ´t bại. Chiêu Vương đã làm cho Tô Tâ`n hê´t sức yên tâm trước khi đi, bản thân mình quyê´t không dao động sự tín nhiệm đô´i với Tô Tâ`n.

https://thuviensach.vn

Năm 15 Chu Nản Vương (năm 300 trước Công Nguyên) Tô Tâ`n đã trải qua cuộc lặn lội đường dài tới nước Tê`. Tình hình nước Tê` lúc đó khác xa với dự đoán của Tô Tâ`n. Tê` Hoài Vương đã qua đời, Tê` Mân Vương lên ngôi đã dùng Mạnh Thường Quân làm tướng, Nam phạt Sở, Tây đánh Tâ`n, lại còn tích cực lôi kéo nước Triệu. Triệu Vũ Linh Vương thông qua việc "Hô` phục kỵ xạ", thực sự cải cách, thê´ nước đã trở nên cường thịnh. Như vậy, là đã hình thành cục diện thê´ đứng của ba chân đỉnh là Tâ`n, Tê`, Triệu. Nước Yên nê´u muô´n đánh nước Tê` thì câ`n phải phá được mô´i quan hệ giữa Tê` và Triệu. Sau khi Tô Tâ`n tới nước Tê`, liê`n quyê´t định đi trước nước cờ này. Thê´ nhưng, Tô Tâ`n đã ra sức hoạt động ở nước Tê` suô´t 5 năm mà cũng chưa đạt được mục đích, chỉ mới là tranh thủ được nước Tê` không Bă´c tiê´n chinh phạt nước Yên, khiê´n cho Yên Chiêu Vương có thời gian nuôi dưỡng tinh thâ`n, tích trữ lực lượng đã đâ`y đủ, cộng thêm một sô´ người như Điê`n Phạt... gây xích mích ở bên cạnh, cuô´i cùng đã làm thay đổi cả chủ ý ban đâ`u của Chiêu Vương. Chiêu Vương sai người đê´n thay đổi Tô Tâ`n, sau đó hâ´p tâ´p phát động cuộc tâ´n công vào nước Tê`. Tô Tâ`n nghe được tin này, lập tức viê´t thư khuyên Chiêu Vương đình chỉ hoạt động. Không kịp nữa rô`i, hai nước Tê` và Yên đã đánh nhau ở đâ´t Quyê`n (vùng Tây Bă´c huyện Hoàn, tỉnh Hà Bă´c ngày nay). Tô Tâ`n đành phải chạy vê` nước Yên.

Kê´t quả cuộc giao chiê´n giữa hai bên là quân Yên đại bại. Yên Chiêu Vương đành phải nhận thua rô`i cử người tới xin lỗi vua Tê`, lại còn phải đưa em trai của mình là Tương An Quân tới nước Tê` làm con tin. Sự kiện này phát sinh vào năm 19 Chu Nản Vương, lịch sử gọi là "Quyê`n Chi nạn".

Trong thời gian 8 năm vê` sau, Yên Chiêu Vương vẫn khă´c ghi bài họ này, không dám tùy tiện manh động nữa, mà bê`n bỉ nhẫn nại

https://thuviensach.vn

chờ đợi sự biế´n đổi của tình thế´. Tô Tâ`n cũng vẫn lưu lại ở nước Yên chờ đợi thời cơ.

Thời gian này, quả nhiên tình thế´ đã phát sinh biế´n hóa. Tê` Mân Vương bãi miễn Mạnh Thường Quân, đích thân chủ trì việc chính sự. Mân Vương thay đổi chủ trương liên Triệu Tấ´n, đã qua lại giao hảo với nước Tâ`n. Tâ`n Chiêu Vương cũng nhân tình thế´ đó phái sứ giả tới nước Tê`, hẹn với Mân Vương cùng xưng đế´. Tâ`n ở phía Tây, Tâ`n Chiêu Vương xưng là Tây Đế´; Tê` ở phía Đông; Tê` Mân Vương vô cùng sung sướng vì đã thực sự được xưng là Đế´. Và như vậy, "Tam Tấ´n" (Hàn, Triệu, Ngụy) nă`m ở giữa hai nước Tâ`n, Tê` đã chịu sự uy hiế´p của họ, đặc biệt là mố´i quan hệ giữa Tê` và Triệu càng biế´n hóa xấ´u thêm từng bước. Yên Chiêu Vương cho rằ`ng đây chính là cơ hội tố´t nhấ´t, ông bắ´t Tô Tâ`n gấ´p rút lại một lâ`n nữa tới nước Tê`, ngoài mặt là tăng cường sự bang giao giữa Yên và Tê`, ngấ´m ngâ`m là tiế´p tục tiế´n hành hoạt động phản gián.

Để giành lấ´y sự tín nhiệm của Tê` Mân Vương, trước tiên Tô Tâ`n viế´t một bức thư mật sai người đưa tới cho Tê` Mân Vương. Đại ý nói rằ`ng: "bởi vì thâ`n luôn là thân tín của Chúa công, Yên Chiêu Vương đã giam lỏng thâ`n, khiế´n gâ`n một năm nay thâ`n không thể dố´c sức vì Chúa công được. Gâ`n đây thâ`n được biế´t "Tam Tấ´n" bí mật chuẩn bị liên lạc với nước Yên, chúng muố´n liên hiệp lại để tấ´n công nước Tê`. Tôi muố´n khuyên Yên Chiêu Vương không được nghe theo lời của "Tam Tấ´n", chính vì vậy mà đã đắ´c tội với Yên Chiêu Vương, thâ`n cũng chẳng hề` luyế´n tiế´c nữa. Thâ`n đã quyế´t định chủ ý sẽ tới nước Tê` lại dố´c lòng dố´c sức vì Chúa công. Nế´u Chúa công chịu dùng lễ tiế´t long trọng nghênh đón thâ`n, thâ`n sẽ dẫn 150 chiế´c xe tới". Tê` Mân Vương xem xong thư sai người chuyển lời cho Tô Tâ`n, bằ`ng lòng với yêu câ`u đó. Tức thì Tô Tâ`n soái lãnh 150

https://thuviensach.vn

chiếc xe mà Yên Chiêu Vương đã chuẩn bị sẵn, rầm rầm rộ rộ kéo tới nước Tề; quả nhiên đã nhận được sự tiếp đãi long trọng.

Tề Mân Vương tuy đã xưng là Đông Đế, nhưng trong lòng vẫn cảm thấy không chắc chắn lắm, gặp được Tô Tần, việc đầu tiên là thỉnh giáo ông ta xem nên hay không nên tiếp nhận Đế hiệu. Tô Tần giả vờ như giật mình kinh sợ nói:

- Đây chính là cái thòng lọng mà vua Tần bày ra! Nếu Chúa công tự xưng là Đông Đế, chỉ có thể dẫn tới sự bất mãn của các nước khác đối với Chúa công. Theo ý của thần, Chúa công nên nghĩ cách mở rộng đất đai của nước Tề, nâng cao uy tín của nước Tề, tới lúc đó thì các nước ở xung quanh còn ai dám không phục nào?

Tề Mân Vương là người ham làm to, thắng lớn, cho rằng lời Tô Tần nói rất đúng, liền hỏi:

- Vậy thì trẫn nên bắt đầu từ đâu?

Tô Tần như đã chuẩn bị sẵn sàng, nói:

- Đánh Tống. Nước Tống đất nhỏ, thế yếu, dễ dàng đánh chiếm. Đánh chiếm được Tống rồi ngay cả đến nước Tần cũng phải sợ Chúa công nhiều bề.

Tề Mân Vương nghe nói gật đầu liên tục, lập tức quyết định đánh Tống.

Kỳ thực, chủ trương này của Tô Tần, chính là sách lược khiến cho nước Tề chịu sự kiềm chế của nước Tống mà ông đã nêu ra với Yên Chiêu Vương. Vốn dĩ, Tống là một nước nhỏ ở phía Tây Nam nước Tề, nếu nước Tề dụng binh đánh Tống, tất phải rút quân điều động từ phía Bắc, như vậy sẽ giảm nhỏ áp lực đối với nước Yên, Tống tiếp giáp đất với Sở và Ngụy, Tề đánh Tống tất

https://thuviensach.vn

sẽ khiế́n cho hai nước bị uy hiế́p, như vậy thì sẽ tăng sâu thêm mâu thuẫn giữa Tề̀ và Sở, Ngụy, điề̀u càng quan trọng hơn là Tầ̀n là nước bảo hộ của Tố́ng, Tề̀ đánh Tố́ng lại tấ́t nhiên sẽ dẫn tới xung đột giữa Tề̀ và Tầ̀n; như vậy là nước Tề̀ sẽ gặp địch ở cả bố́n phía, nước Yên có thể ngồ̀i mà thu lợi của "Ngư ông". Trước mắ́t, Tề̀ Mân Vương chỉ cảm thấ́y nước Tố́ng là một miế́ng thịt béo bở ở sát bên cạnh miệng mình, chỉ muố́n nuố́t chửng nó đâu có nghĩ tới nhiề̀u điề̀u này làm gì?

Không lâu, Tề̀ Mân Vương đem theo Tô Tầ̀n hội thề̀ liên minh với nước Triệu ở đấ́t A (vùng đông bắ́c huyện Dương Cố́c, tỉnh Sơn Đông ngày nay). Hai nước đã bàn bạc thỏa thuận: Tề̀ không xưng Đế́ nữa, Triệu đồ̀ng ý cho Tề̀ đánh Tố́ng, Tề̀ và Triệu liên hiệp chố́ng lại Tầ̀n. Tô Tầ̀n thay mặt cho Yên Chiêu Vương biểu thị, khi nước Tề̀ đánh nước Tố́ng, nước Yên cũng cử quân đội tới giúp đỡ nước Tề̀. Chính vào năm thứ hai khi Tô Tầ̀n tới nước Tề̀ lầ̀n thứ hai, nước Tề̀ đã phát động đánh Tố́ng lầ̀n thứ nhấ́t; Triệu, Ngụy, Yên đề̀u cử quân tới tham gia. Kế́t quả đã thắ́ng lớn, nước Tố́ng đành phải cắ́t đấ́t để cầ̀u hòa.

Tề̀ Mân Vương đánh Tố́ng giành được mố́i lợi lớn, thế́ nhưng mố́i quan hệ với nước Tầ̀n đã bị phá vỡ. Tề̀ Mân Vương dứt khoát đã làm là làm tới cùng, quyế́t tâm tiế́n thêm một bước thôn tính nước Tố́ng, đồ̀ng thời liên hiệp với "tam tấ́n" và nước Yên cùng đánh Tầ̀n. Lúc này Tề̀ Mân Vương càng tín nhiệm Tô Tầ̀n, liề̀n phái Tô Tầ̀n tới các nước để duy thuyế́t.

Trước hế́t, Tô Tầ̀n tới nước Yên, ngoài mặt Chiêu Vương quyế́t định ra sức ủng hộ, phái cử hai vạn quân đội quy thuộc về̀ vua Tề̀ chỉ huy, tê liệt nước Tề̀; bí mật cho Tô Tầ̀n liên lạc với "Tam Tấ́n" để chuẩn bị liên hiệp chố́ng Tề̀. Sau khi vua tôi bàn định. Tô Tầ̀n tới nước Ngụy. Lúc này người đảm nhiệm tướng Ngụy là Mạnh Thường Quân từ nước Tề̀ tới, lẽ dĩ nhiên ông ta là người ủng hộ việc

https://thuviensach.vn

trừng phạt nước Tề, có điều là nước Ngụy thế yếu, đành phải hành động theo nước Triệu. Trái lại, Lý Đoài nắm giữ đại quyền nước Triệu thì chủ trương thân Tề, cho nên việc liên hiệp chống Tề khó có thể thực hiện được ngay.

Để lôi kéo Lý Đoài của nước Triệu, Tề Mân Vương để cho ông ta đảm nhiệm chức chủ soái liên quân, còn bằng lòng phong đất cho ông ta. Lúc này mới miễn cưỡng tổ chức hành động liên hiệp chống Tần. Đây chính là "Tô Tần hợp tung" đã được lịch sử nhắc tới.

Nửa năm đầu năm 28 Chu Nản Vương (năm 287 trước Công Nguyên), liên quân năm nước Tề, Hàn, Triệu, Ngụy, Yên đã tụ tập ở Thành Cao nước Hàn (thị trấn Tị Thủy, huyện Hình Dương, tỉnh Hà Nam ngày nay). Do các nước đều có tính toán riêng của mình nên đã chậm chạp không phát động nổi cuộc chiến tranh đánh Tần. Lúc này, Tề Mân Vương ra lệnh cho quân nước Tề quay đầu trở lại đánh vào nước Tống lần thứ hai. "Tam Tấn" đều cảm thấy đã mắc lừa vua Tề. Yên Chiêu Vương nhân cơ hội, bí mật bàn mưu đánh Tề với Mạnh Thường Quân của nước Ngụy, Hà Từ Vi của nước Triệu (nhân vật nắm quyền chủ trương chống Tề). Chẳng ngờ, điều cơ mật bị tiết lộ, Tề Mân Vương đành kết thúc sớm việc đánh Tống lần thứ hai, tháng 8 năm đó cho thu quân về.

Lúc này Mạnh Thường Quân hy vọng nước Tề phản bội "Tam Tấn" trước, để tiện kích động sự bức tức của Tam Tấn cùng chống Tề. Để phối hợp hành động này, Tô Tần cố ý cử người báo cho Tề Mân Vương biết, nói rằng:

- "Tam Tấn" nhìn thấy việc đánh Tần không thành đang vạch kế hoạch chống lại nước Tề để đi giảng hòa với nước Tần.

Tề Mân Vương tin là thật, tranh đi trước "Tam Tấn" giảng hòa với nước Tần, tức thì Tề Tần lại tốt trở lại với nhau. Tô Tần lợi

https://thuviensach.vn

dụng cơ hội từ nước Ngụy tới nước Triệu, tranh thủ Lý Đoài cùng chố´ng Tê`. Chẳng ngờ, Lý Đoài tựa hô` như đã điê`u tra phát giác được những hoạt động phản gián của Tô Tâ`n, liê`n cho giam lỏng Tô Tâ`n.

Tô Tâ`n vội vàng viê´t thư cho Yên Vương, câ`u xin Yên Vương nghĩ cách cứu nạn. Sau khi Yên Chiêu Vương lên tiê´p cử sứ thâ`n tới nêu ra kháng nghị với nước Triệu, Tô Tâ`n mới được thả ra, lập tức lại đi tới nước Tê`.

Tô Tâ`n vừa tới nước Tê`, trước tiên là tìm cách gây xích mích giữa Tê` Mân Vương với Lý Đoài. Tô Tâ`n nói với Tê` Mân Vương:

- Lý Đoài là tử thù của nước Tâ`n, thê´ mà Chúa công một mặt giảng hòa với nước Tâ`n, mặt khác lại phong đâ´t cho Lý Đoài, đó chẳng phải là cô´ ý làm cho nước Tâ`n giận dữ hay sao?

Tê` Mân Vương vừa nghe thâ´y đã có lý, rút bỏ ngay việc phong đâ´t cho Lý Đoài. Việc làm đó, thật sự đã kích động Lý Đoài giận dữ, mô´i quan hệ giữa hai nước Tê`, Triệu hoàn toàn bị phá vỡ. Vừa hay lúc này, nước Tô´ng phát sinh nội loạn, Tê` Mân Vương chẳng chịu nghe ai, cứ khăng khăng làm theo ý mình, lại phát động cuộc đánh Tô´ng lâ`n thứ ba, đã diệt tan được nước Tô´ng, cuô´i cùng thì thực hiện được dã tâm thôn tính nước Tô´ng. Trong lúc Tê` Mân Vương đang cho rằ`ng mình đã thực hiện được mưu kê´, đâu ngờ đã sa vào thê´ hoàn toàn bị cô lập.

Hành động này của nước Tê` đã làm châ´n động các nước khác. “Tam Tâ´n” càng cảm thâ´y sự uy hiê´p của các nước Tê` đô´i với mình đã quá lớn, câ`n phải cùng tính sổ nợ với Tê` Vương. Yên Chiêu Vương cho rằ`ng thời cơ đã tới liê`n đích thân đi gặp Triệu Huệ Văn Vương, đặt ra kê´ hoạch “Tam Tâ´n” liên hiệp với Yên, Sở, Tâ`n cùng đánh Tê`.

https://thuviensach.vn

Tề Mân Vương vẫn bị bưng bít trong kế phản gián, tới lúc này vẫn còn tin tưởng sâu sắc vào những lời Tô Tần nói nước Yên quyết không thể tiến đánh nước Tề được, tất cả quân chủ lực đều đóng trên mặt trận phía Tây, một lòng đối phó với "Tam Tấn". Đâu ngờ, chính trong lúc này (năm 31 Chu Nản Vương năm 284 trước Công Nguyên); đại tướng Nhạc Nghị của nước Yên đã soái lãnh liên quân 6 nước "Tam Tấn" đột ngột từ phía Bắc đánh vào. Quân Tề trở tay không kịp, không thể chống cự lại được? Kết quả là, liên quân 6 nước đã đánh cho quân Tề đại bại. Về sau, quân đội các nước Hàn, Triệu, Ngụy... đều rút đi, chỉ có Nhạc nghị soái lãnh quân Yên tiếp tục kéo thẳng vào, chỉ xuýt nữa đã diệt tan nước Tề. Như vậy là, Yên Chiêu Vương đã trả được mối hận lớn của cảnh nước mất, nhà tan. Câu chuyện này, sẽ được kể rõ ở phần sau.

Tô Tần thi hành kế phản gián, trước sau đã hoạt động suốt mười mấy năm ở nước Tề và Triệu, Ngụy, Hàn... thế mà Tề Mân Vương không hề hay biết. Mãi tới lúc quân đội 6 nước đánh Tề, từ phương Bắc xông vào, Mân Vương mới phát hiện Tô Tần vốn là tên đại gián tiếp, trong lúc bực tức, đã hạ lệnh đem Tô Tần xa liệt ở trên đường phố lớn (xa liệt là một hình phạt hết sức tàn khốc, dùng năm chiếc xe buộc chặt đầu và tứ chi, xé rách để xử tử, tục gọi là năm ngựa phân thây). Khi Tô Tần chết tuổi khoảng trên 50. Tề Vương tuy đã giết chết Tô Tần, giải được nỗi uất hận, song chẳng có cách nào trừ được tai họa lớn lao của cảnh nước mất, thân chết.

Hầu hết các sách sử trước đây đều nói hai Tung hoành gia Tô Tần và Trương Nghi là bạn học, thời gian hoạt động của Tô Tần so với Trương Nghi có sớm hơn một chút. Những sách này đều căn cứ vào ghi chép trong Sử Ký của Tư Mã Thiên. Có một số nhà lịch sử học đã hoài nghi đối với cách nói này, thế nhưng vẫn chưa tìm được chứng cứ. Mãi tới cuối năm 1973, trong sách lụa đào được trong Hán mộ số 3 Mã Vương Đôi tại Trường Sa (loại sách viết trên lụa thời cổ

https://thuviensach.vn

đại), mới phát hiện được tư liệu đáng tin cậy đô´i với lịch sử của Tô Tâ`n. Trong sách lụa có ghi chép các loại hoạt động mà Tô Tâ`n đã tiê´n hành kê´ phản gián cho Yên Chiêu Vương, đã chứng minh được tuổi tác và vai vê´ của Tô Tâ`n muộn hơn Trương Nghi, hai người cũng không phải là bạn học. Tô Tâ`n đại biểu cho Tung hoành gia, cuộc đời của Tô Tâ`n chủ yê´u là tiê´n hành hoạt động phản gián ở nước Tê` giúp Yên Chiêu Vương hai lâ`n hành động trọng đại là tổ chức năm nước "Hợp tung đánh Tâ`n" và sáu nước "Hợp tung" đánh Tê`. Só sử liệu này, lúc đó Tư Mã Thiên chưa phát hiện ra, do vậy việc ghi chép trong *Sử ký* của ông có không ít điê`u sai lệch so với tình hình thực tê´. Việc khai quật được sách lụa trong Hán một Mã Vương Đôi (ở trong Hán mộ này còn khai quật được hàng loạt chê´ phẩm giâ´y lụa và nhiê`u đô` dụng cụ, văn hiê´n thời cổ đại, đê`u là những thứ cực kỳ có giá trị) đã khiê´n cho có thể có được một nhận thức mới đô´i với một nhân vật lịch sử là Tô Tâ`n này.

https://thuviensach.vn

65. Trận trâu lửa

Năm 31 Chu Nản Vương (năm 284 trước Công Nguyên) Yên Chiêu Vương bổ nhiệm Nhạc Nghị làm Thượng tướng quân, rồ`i sai Nhạc Nghị soái lãnh đại quân, liên hiệp với năm nước Tâ`n, Sở, Triệu, Ngụy, Hàn tổng tấ´n công vào nước Tê`. Quân Tê` chưa đánh đã tan. Nhạc Nghị dẫn quân thừa thắ´ng tiế´n lên, liên tiế´p đánh chiế´m hơn 70 tòa thành trì, chỉ có Cử và Tức Mặc là chưa hạ được. Nhạc Nghị sai quân vây chặt và không ngừng tấ´n công hai thành này. Quân dân nước Tê` ngoan cường chố´ng đố´i lại. Quân Yên đã vây thành suố´t một năm, cũng vẫn chưa chiế´m được.

Nhạc Nghị nghĩ rằ`ng, chỉ dựa vào vũ lực quyế´t đánh cũng không được, còn phải mua chuộc được lòng dân nước Tê` nữa, nế´u không, cho dù có chiế´m được đấ´t cũng không dễ dàng giữ được. Nế´u lòng dân nước Tê` hướng vê` quân Yên, hai tòa thành kia sẽ không đánh cũng tự tan. Tức thì ông chấ´n chỉnh lại quân kỷ, nghiêm cấ´m quân đội quấ´y nhiễu dân chúng nước Tê`, phế´ bỏ các điê`u pháp lệnh tàn bạo mà vua Tê` đã ban bố´, giảm nhẹ sưu thuế´, ưu đãi các quan đại thâ`n và các nhân vật nổi tiế´ng của nước Tê`, làm như vậy ông đã lung lạc được lòng dân. Ông còn giải trừ bao vây đố´i với thành Cử và Tức Mặc, bắ´t quân Yên phải đóng quân tại một nơi cách xa thành 9 dặm, còn hạ lệnh nói:

- Sau khi dân chúng trong thành ra ngoài không được bắ´t, ai muố´n đi chặt củi thì để cho họ đi chặt củi, ai đi buôn bán cứ để cho họ đi buôn bán, ai không có cơm ăn thì cho họ ăn.

Tuy đã sử dụng các loại biện pháp mua chuộc lòng dân, nhưng đã trôi qua ba năm, Cử và Tức Mặc vẫn không chịu đâ`u hàng.

https://thuviensach.vn

Lúc này, ở nước Yên có một viên quan đại thần đã nói xấu Nhạc Nghị ở trước mặt Yên Chiêu Vương.

- Tâu đại vương, Nhạc Nghị đánh nước Tề, khi mới bắt đầu chưa đầy nửa năm đã liên tiếp thu được hơn bảy chục thành, hiện tại chỉ còn lại hai thành mà ba năm vẫn chưa chiếm được. Đại vương có biết là vì nguyên nhân nào không? Ông ta chỉ vây mà không đánh, còn sử dụng các loại biện pháp để mua chuộc lòng dân Tề. Ông ta muốn tự xưng vua đó! Đại vương phải mau nghĩ biện pháp đi.

Chiêu Vương vừa nghe đã biết ngay viên quan này dở trò thị phi, liền nổi nóng, quát mắng một trận. Tiếp đó nhà vua triệu tập quần thần, đem lời nói của viên quan đó kể lại cho mọi người nghe, rồi nghiêm khắc chửi bới hắn, nói:

- Chúng ta đời đời kiếp kiếp có oán thù với nước Tề, thậm chí ngủ trong cơn mê cũng đau đáu mối thù này. Hiện tại tướng quân Nhạc Nghị thay ta đi đại phá quân Tề, trả thù, rửa hận cho ta. Cho dù tướng quân thực sự muốn làm vua Tề, cũng là điều nên lắm! Nếu tướng quân thực sự có thể làm được vua Tề, cùng chúng ta kết thành liên bang hữu hảo, cùng chống lại sự xâm phạm của các quốc gia khác, cũng là việc đại sự tốt lành, cùng là điều mong muốn của ta. Tại sao ngươi dám nói tầm bậy, tầm bạ?

Nói xong, liền sai người đánh cho viên đại thần đó năm chục gậy. Chiêu Vương lại sai người truyền lệnh cho Nhạc Nghị, cảm kích rơi nước mắt, dẫu chết cũng không dám nhận. Từ sau đó, không ai dám gây xích mích chia rẽ ở trước mặt Chiêu Vương nữa.

Ai ngờ, chưa được bao lâu, Chiêu Vương qua đời, con trai là Huệ Vương lên ngôi. Khi Huệ Vương làm Thái tử đã chơi bời rất thân thiết với một quan đại phu tên gọi là Kỵ Kiếp. Kỵ Kiếp có dã tâm, luôn luôn đoạt binh quyền từ tay Nhạc Nghị. Khi Chiêu Vương tại

https://thuviensach.vn

thế, hắn không dám gây rối loạn. Bây giờ Huệ Vương đã lên ngôi, hắn liền tới trước mặt Huệ Vương tìm cách chia rẽ. Hắn nói với Huệ Vương:

- Trước đây Nhạc Nghị không chịu làm vua Tề, bây giờ Chiêu vương đã qua đời, điều đó đã khó nói rồi. Nếu không tại sao hắn không đi đánh hai tòa thành kia? Hắn muốn mượn dịp này giành lấy sự ủng hộ của người nước Tề trong tương lai để dễ làm vua đó! Lại nói, trong thời gian dài ngài làm Thái tử, hắn chẳng đã có rất nhiều ý kiến đối với ngài sao? Hiện tại hắn nắm đại quyền, thanh danh đang lên, liệu hắn có thể trung thành tuyệt đối với ngài được không?

Huệ Vương vô cùng tín nhiệm Kỵ Kiếp, nghe nói vậy, trong lòng đã bắt đầu nghi ngờ. Không lâu lại nghe thấy những lời đồn đại rêu rao ở bên ngoài rằng, Nhạc Nghị dự định lợi dụng cơ hội vua mới vừa lên ngôi để xưng vương, chỉ sợ vua mới cất chức. Huệ Vương tin theo những lời nói này, bèn hạ lệnh sai Kỵ Kiếp thay thế chức vụ Thượng tướng quân của Nhạc Nghị, gọi Nhạc Nghị về nước. Nhạc Nghị biết rằng trở về dữ nhiều lành ít, bèn lặng lẽ chạy trốn sang nước Triệu.

Kỵ Kiếp vừa nhận chức đã làm rối loạn toàn bộ sự bố trí quân sự từ trước, thay đổi sách lược vậy mà không đánh, liều lĩnh đánh vào từng vòng bao vây của thành Cử và Tức Mặc. Tướng lĩnh Điền Đan bảo vệ Tức Mặc đã lãnh đạo quân dân nước Tề sẵn sàng chuẩn bị từ lâu, đánh lùi sự tấn công của quân Yên hết đợt này đến đợt khác.

Điền Đan vốn là một viên quan nhỏ ở thủ đô Lâm Truy nước Tề, trước khi quân Yên đánh phá Lâm Truy, Điền Đan đã chạy tới Tức Mặc. Điền Đan tinh thông binh pháp, rất giỏi đánh trận. Sau khi các tướng lĩnh giữ thành Tức Mặc bị chết trận, mọi người nhất

https://thuviensach.vn

trí tiế n cử Điề n Đan làm đại tướng. Điề n Đan là một người yêu nước có chí khí, vừa nhậm chức đã đem mọi người trong gia đình và dòng họ biên chế vào quân đội, cùng xây đắ p công sự, cùng luyện binh với mọi người. Bản thân ông cũng dẫn đầ u đi trước binh sĩ, cũng đồ ng cam cộng khổ với binh sĩ, cho nên ông đã được quân dân nhấ t trí ủng hộ. Mọi người cùng đồ ng tâm hiệp sức quyế t liề u chế t giữ thành Tức Mặc.

Khi Nhạc Nghị làm Thượng tướng quân, Điề n Đan biế t rằ ng ông ta có tài dùng mưu rấ t giỏi, cho nên không ra khỏi thành đánh nhau với ông ta, chỉ biế t giữ nghiêm thành trì. Sau khi Yên Huệ Vương lên ngôi, Điề n Đan nói Huệ Vương có lòng nghi ngờ đố i với Nhạc Nghị, liề n sai người đi tới nước Yên phao tin đồ n nhảm. Lúc này nghe nói Kỵ Kiế p đã thay thế Nhạc Nghị làm đại tướng rồ i, ông liề n chuẩn bị phản công.

Điề n Đan lợi dụng tâm lý mê tín đố i với Thượng đế của con người lúc đó, bịa đặt ra một giấ c mộng nói:

- Tề hưng, Yên bại, đó là ý trời. Đêm hôm qua ta nằ m mơ thấ y, ông trời nói rằ ng sẽ lập tức sai thầ n sư tới giúp chúng ta.

Ai nấ y nghe xong rấ t vui mừng. Có một tên lính nhỏ rấ t thông minh bước tới trước mặt Điề n Đan khẽ nói:

- Tướng quân xem tôi có thể làm thầ n sư được không? Nói xong liề n bỏ đi.

Điề n Đan giật mình, hiểu ngay ra vấ n đề, vội bước tới kéo người lính đó lại, nói:

- Mọi người nhìn đây, người này chính là thầ n sư mà ông trời đã cử tới giúp ta ở trong giấ c mộng đó.

https://thuviensach.vn

Sau đó Điê`n Đan liê`n để cho tên lính khổ này đóng vai "Thâ`n Sư". Tên lính nhỏ này đã thực sự lo lă´ng, nói riêng với Điê`n Đan.

- Tôi chỉ đùa vui thôi, tôi có biê´t cách làm thâ`n sư như thê´ nào đâu?

Điê`n Đan căn dặn hă´n nói:

- Ngươi đừng nói gì là được, tâ´t thảy cứ để ta liệu.

Từ đó, Điê`n Đan liê`n bă´t tên lính nhỏ đó giả vờ đóng là quỷ thâ`n, rô`i bô´ trí phương án tác chiê´n.

Một hôm, Điê`n Đan truyê`n đạt mệnh lệnh của "Thâ`n Sư": trước mỗi bữa ăn phải đem đô` cúng phẩm treo lên hiên nhà để kính bái tổ tiên trước. Như vậy thì tổ tiên sẽ hiển linh giúp đỡ chúng ta. Mọi người trong thành đê`u làm như vậy. Hàng ngày có từng đàn chim quạ, chim sẻ ríu rít tranh nhau bay tới để ăn. Tướng sĩ quân Yên ở ngoài thành cảm thâ´y có điê`u gì kỳ quái. Trước hê´t, chúng nghe nói trong thành có Thâ`n Sư đê´n, sinh nửa tin nửa ngờ. Bây giờ lại nhìn thâ´y từng đàn chim chóc lại bay tới đen kịt để triê`u bái, thì còn có điê`u gì để nghi ngờ nữa? Chúng đê`u nghĩ ră`ng, người ta đã được trời giúp đỡ, trận này liệu có thể đánh thă´ng được không? Tức thì bọn Yên nhân tâm hô´t hoảng, sĩ khí dao động ngả nghiêng.

Điê`n Đan lại sai người trà trộn vào trong quân đội Yên reo rắ´c tin đô`n, nói là Điê`n Đan sợ nhâ´t quân Yên că´t mũi tù binh nước Tê` rô`i kéo ra bêu trước đám đông. Nê´u quân Yên làm như vậy, người nước Tê` sẽ hoảng sợ vỡ mật, không đâ`u hàng thì mới là điê`u lạ. Kỵ Kiê´p đang buô`n nản vì chuyện không đánh hạ được thành Tức Mặc, vừa nghe được những câu này liê`n hạ lệnh că´t hê´t mũi các tù binh nước Tê`, rô`i kéo ra trước trận thị chúng. Hành động tàn bạo của quân Yên đã kích động lửa hận trong lòng quân Tê`, họ đê`u hạ quyê´t tâm tử thủ, chỉ sợ bị quân Yên bă´ làm tù binh. Tiê´p đó

https://thuviensach.vn

Điề̀n Đan lại sai người lẻn vào hàng ngũ quân Yên để kích động, nói rằ̀ng phầ̀n mộ tổ tiên của những người ở trong thành đề̀u chôn ở ngoại thành, họ suố́t ngày lo lắ́ng, chỉ sợ quân Yên tới bới hế́t mồ̀ mả của tổ tiên họ lên. Hễ mộ tổ tiên của họ bị đào bới, họ sẽ trở thành những đứa con cháu hư hỏng, còn mặt mũi nào mà số́ng trên đời này nữa? Còn nói gì đế́n chuyện đánh trận nữa? Kỵ Kiế́p cho rằ̀ng đây lại là một cơ hội tố́t để trút bỏ nỗi bực tức, liề̀n hạ lệnh đào mồ̀, đố́t hài cố́t. Những người trong thành càng sôi sục căm hận, nghiế́n răng bầ̀m lợi nằ̀ng nặc xin với Điề̀n Đan cho ra đánh quân Yên để báo thù rửa hận cho tổ tiên. Điề̀n Đan thấ́y thời cơ phản công đã chín muồ̀i, liề̀n sai sứ giả tới gặp Kỵ Kiế́p, nói rằ̀ng trong thành đã sắ́p cạn hế́t lương thực rồ̀i, không còn cách gì tiế́p tục giữ được nữa, Điề̀n Đan muố́n được đầ̀u hàng, không biế́t Kỵ Kiế́p có đồ̀ng ý không? Kỵ Kiế́p nghe nói thì vui mừng hớn hở, các tướng sĩ quân Yên cũng sung sướng hoan hô ầ̀m ỹ. Để làm tê liệt các tướng sĩ quân Yên thêm một bước Điề̀n Đan còn sai một số́ người đóng giả thành hộ giàu có, đem vàng bạc châu báu lén lút tới hố́i lộ các tướng sĩ quân Yên, cầ̀u xin họ khi hạ được thành Tức Mặc, sẽ bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản cho gia đình mình. Tướng Yên cả mừng, thu nhận châu báu, rồ̀i phát cho mỗi "phú hộ" này một lá cờ nhỏ bé, cho cắ́m ở trước cửa nhà mình để làm dấ́u hiệu. Như vậy, việc đầ̀u hàng đố́i với các tướng sĩ quân Yên đã là chắ́c chắ́n, chẳng còn nghi ngờ gì nữa, việc chuẩn bị đánh trận lỏng lẻo, binh lính không còn ý chí chiế́n đấ́u, chỉ chờ mấ́y hơn nữa là tiế́p nhận sự đầ̀u hàng.

Điề̀n Đan lợi dụng cơ hội này tăng cường bố́ trí phản công. Ông hạ lệnh gom tấ́t cả số́ trâu của toàn thành lại, tổng cộng được hơn một nghìn con, trên mỗi mình trâu đề̀u khoác lên chiế́c áo, trên áo vẽ các hoa văn màu sắ́c sặc sỡ, hình thù kỳ dị, cổ quái, trên mỗi sừng trâu đề̀u buộc chặt những lưỡi dao sắ́c nhọn, trên đuôi trâu đề̀u buộc những sợi lau tẩm dầ̀u, giố́ng hệt như một chiế́c chổi to.

https://thuviensach.vn

Điề̀n Đan còn tuyển chọn 5 ngàn trai binh khỏe mạnh, người nào người nấy mặc áo hoa màu sắ́c, bột mặt hoa ngũ sắ́c, tay cầ̀m binh khí, đi ở đằ̀ng sau đàn trâu. Vào buổi tố́i trước ngày dự định "đắ́t hàng", Điề̀n Đan hạ lệnh cho quân dân đào mấy lỗ cửa ở tường thành, lặng lẽ lùa đàn trâu ra ngoài, sau đó đố́t bó lau buộc ở trên đuôi trâu. Bó lau cháy làm cho đuôi trâu bị đố́t nóng, những con trâu đó vừa sợ hãi vừa nhẩy cẫng, vểnh đuôi lên cao, lồ̀ng lộn chạy thục mạng về̀ phía trước. Bó lau càng cháy lửa càng mạnh, đàn trâu càng chạy càng hăng, chỉ một thoáng chúng đã xông lên lao ngang lao dọc. Năm nghìn tráng sĩ khỏe mạnh vẫn theo sát ở phía sau xông thẳng vào trong doanh trại của quân Yên. Lúc này Kỵ Kiế́p và các tướng sĩ quân Yên vẫn đang ngủ sau gáy khò khò, bỗng nhiên nghe thấ́y tiế́ng người hò hé, tiế́ng trâu kêu loạn xạ, chúng đề̀u thức tỉnh, quầ̀n áo cũng chẳng kịp mặc, vơ vội lấ́y vũ khí, chạy thẳng ra ngoài. Còn chưa hiểu rõ chuyện gì đã xảy ra, đàn trâu lửa đã xông thẳng vào trong doanh trại. Đàn trâu lửa này đụng phải người, người chế́t; chạm vào doanh trại, doanh trại bố́c cháy. Năm nghìn tráng sĩ theo sau mặc sức chém giế́t. Dân chúng trong thành cũng gõ trố́ng, đánh chiêng ở phía sau, gào thét trợ uy, tiế́ng gào thét, tiế́ng trố́ng thúc chấ́n động cả đấ́t trời. Vố́n dĩ quân Yên đã nghe nói người Tề̀ được nhà trời giúp đỡ, hiện tại mắ́t nhìn thấ́y đàn trâu lửa hung mãnh và các võ sĩ yêu hình quái hạng này, chúng cho rằ̀ng đúng là thiên binh thiên tướng đã xuố́ng trầ̀n, hoảng sợ tới mức hồ̀n siêu phách lạc, kêu cha gọi mẹ, hộc tố́c tháo chạy, chỉ hận là không có chân dài như thỏ. Chúng tự dẫm đạp lên nhau, đứa chế́t, đứa bị thương nhiề̀u không biế́t bao nhiêu mà kể. Kỵ Kiế́p cũng bị quân Tề̀ giế́t chế́t.

Điề̀n Đan soái lãnh quân Tề̀ thừa thắ́ng truy kích tàn quân Yên chạy trố́n, đuổi hế́t toàn bộ quân địch ra khỏi đấ́t nước, thu phục lại được lãnh thổ bị mấ́t. Sau đó, Điề̀n Đan đón Tề̀ Tương Vương từ

https://thuviensach.vn

Cử thành vê` thủ đô Lâm Trung. Và như vậy, nước Tê` nhiê`u lâ`n đứng trước nguy cơ diệt vong, lại chuyển nguy thành an.

Tới lúc này, Yên Huệ Vương mới vô cùng hô´i hận, lẽ ra không nên că´t bỏ quân quyê`n của Nhạc Nghị, thê´ nhưng cũng đã muộn rô`i.

Nhạc Nghị và Điê`n Đan đê`u không hổ thẹn là nhà quân sự ưu tú thời đó. Nhạc Nghi hiểu được, vê` sự thă´ng bại của một cuộc chiê´n tranh, được lòng dân ủng hộ là một nhân tô´ quyê´t định. Cho nên ông đã giữ nghiêm quân kỷ, lung lạc các bậc danh lưu, giảm nhẹ sưu thuê´, để mua chuộc lòng dân. Nê´u Yên Vương biê´t trước sau tin dùng Nhạc Nghị, kiên trì thực hiện một hệ thô´ng cách làm của ông, thì có khả năng nước Tê` sẽ bị thua. Trong giờ khă´c khẩn câ´p sô´ng chê´t mâ´t còn của nước Tê`, Điê`n Đan lâm nguy chẳng sợ, biê´t lợi dụng và khuê´ch đại mâu thuẫn của kẻ thù, từng bước tiêu hao làm suy yê´u kẻ thù, từng bước tiêu hao làm suy yê´u kẻ thù, làm cho mình lớn mạnh, cuô´i cùng dùng cách đánh “trận trâu lửa” giành chiê´n thă´ng bâ´t ngờ, phá tan quân địch, lâ´y yê´u thă´ng mạnh, triệt để chiê´n thă´ng kẻ thù, thu phục lại đâ´t nước đã bị mâ´t. Những chiê´n lược của họ đã râ´t nổi tiê´ng trong lịch sử quân sự.

https://thuviensach.vn

66. Tướng tương hòa

Nhạc Nghị chạy sang nước Triệu, Triệu Huệ Vương dùng lễ tiế p đãi ông, tôn ông làm Thượng khách, lại còn phong đấ t cho ông. Vè sau Nhạc Nghị chế t già tại nước Triệu.

Năm 32 Chu Nản Vương (năm 283 trước Công Nguyên), Triệu Huệ Vương được một viên ngọc bích, tên gọi là "Hòa Thị Bích" (viên ngọc họ Hòa). Tương truyè n rằ ng đó là do Biện Hòa người nước Sở đã tố n phí thời gian suố t mấ y năm khai thác ở trên núi mới có được, đây là thứ của báu vô giá. Viên ngọc bích phát sáng lung linh, hào quang chói lọi, đặt ở chỗ tố i, phát sáng rực rỡ. Huệ Văn Vương càng nhìn càng yêu thích tới mức chẳng lúc nào rời khỏi tay, thậm chí sai tinh chế một chiế c hộp thật đẹp để đặt ngọc bích.

Tầ n Chiêu Vương nghe nhắ c đế n ngọc quý của Triệu Vương thì vô cùng thèm muố n. Thừa tướng Ngụy Nhiễm nói:

- Đại vương muố n có được viên ngọc bích này thì phải đánh đổi 15 tòa thành.

Chiêu Vương kinh ngạc, nói:

- Cái gì? Đem 15 tòa thành trì đổi lấ y một viên ngọc bích, ta chẳng nỡ!

Ngụy Nhiễm nói:

- Nước Triệu từ trước vẫn sợ nước ta, đại vương đem thành đổi lấ y ngọc bích của họ, họ dám không đổi hay sao? Ngọc bích đưa đế n thì giữ lại; còn đố i với 15 tòa thành trì kia chẳng qua chỉ là nói chơi mà thôi, đại vương còn sợ mấ t thành sao?

https://thuviensach.vn

Tâ`n Chiêu Vương cho đây là một mẹo hay, lập tức thảo một lá thư, sai sứ giả đem tới cho vua Triệu, yêu câ`u đổi lâ´y ngọc.

Triệu Huệ Vương cảm thâ´y râ´t khó xử: cho ngọc bích thì sợ vua Tâ`n không giữ chữ tín, được ngọc rô`i không trả thành; không cho ngọc lại sợ làm vua Tâ`n nổi giận. Nhà vua đã triệu các quan đại thâ`n tới thương nghị. Các quan đại thâ`n có người nói "cho đi là tô´t", có người nói "không cho thì hơn", họ bàn luận xôn xao, vẫn không quyê´t định nổi. Có người đê` xuâ´t chi bă`ng trước hê´t hãy cử một sứ giả đi thám thính thử xem thành ý của Tâ`n Vương ra sao, sau đó sẽ quyê´t định. Thê´ nhưng cử ai đi? Triệu vương nhìn khă´p lượt các quan đại thâ`n, thâ´y người nào cũng gục đâ`u, không nói. Bỗng nhiên có một hoạn quan tên gọi Mậu Hiê`n đứng dậy, nói:

- Thâ`n có một môn khách tên gọi Lận Tương Như, là một dũng sĩ lại râ´t có mưu trí. Thâ`n nghĩ, sai người này đi không có gì thích hợp hơn.

Huệ Văn Vương liê`n triệu kiê´n Lận Tương Như, hỏi Lận ră`ng:

- Tâ`n Vương muô´n đem 15 toà thành đổi lâ´y ngọc bích của trẫm, theo ý tiên sinh có nên đổi không?

Lận Tương Như nói:

- Tâ`n mạnh Triệu yê´u, không thể không đổi được.

Triệu Vương hỏi:

- Giả sử đưa ngọc bích cho vua Tâ`n, ông ta không trả thành cho trẫm thì làm thê´ nào?

Tương Như nói:

https://thuviensach.vn

- Tâ`n Vương bă`ng lòng đem 15 toà thành trì đổi lâ´y ngọc bích của đại vương, cái giá mà ông ta đưa ra cũng đủ cao rô`i đó. Nê´u đại vương không bă`ng lòng đổi, lý trái là thuộc vê` đại vương. Nê´u ngọc bích đã đưa cho vua Tâ`n, Tâ`n Vương không trao trả thành trì cho ta, thì cái sai là ở ông â´y. Cân nhă´c giữa hai điê`u, thà ta cứ bă`ng lòng, chúng ta không thể không coi trọng đạo lý.

Vua Triệu hỏi:

- Tiên sinh có thể tới nước Tâ`n để làm việc này được không?

Tương Như trả lời:

- Giả dụ không có người thích hợp hơn, thâ`n bă`ng lòng đem ngọc bích đi. Xin đại vương cứ yên tâm, nê´u 15 toà thành vê` với nước Triệu thì thâ`n sẽ để ngọc bích lưu lại ở nước Tâ`n. Nê´u không, thâ`n nhâ´t định đem ngọc bích hoàn trả trọn vẹn, không chút tổn thâ´t, vê` cho nước Triệu.

Huệ Vương nghe Tương Như nói như vậy, liê`n phong cho ông làm quan đại phu rô`i để cho Tương Như đem Bích Hòa Thị sang nước Tâ`n.

Tâ`n Chiêu Vương nghe nói ngọc bích đã đưa tới, vô cùng sung sướng, tập hợp quan thâ`n ở vương cung rô`i mời Lận Tương Như tới. Lận Tương Như tay câ`m ngọc bích cung kính dâng lên. Vua Tâ`n đón nhận ngă´m nhìn chỉ thâ´y tră´ng muô´t không một vê´t gợn, phát quang óng ánh, đúng là một vật bảo bô´i, vui sướng quá, cười không sao ngậm được miệng lại. Vua Tâ`n lật đi lật lại ngă´m nghía thưởng thức hô`i lâu, tiê´p đó lại để cho các quan đại thâ`n bên cạnh và các mỹ nữ ở hậu cung ngă´m nhìn, ai nâ´y đê`u không ngót lời ca ngợi, tới tâ´p chúc mừng vua Tâ`n, hoàng cung bỗng chô´c náo nhiệt hẳn lên. lận Tương Như bị vứt sang một bên, không ai để ý tới ông ta. Vua Tâ`n cũng chẳng màng gì đê´n việc đổi thành nữa. Tương Như

https://thuviensach.vn

nghĩ thầm: “Quả nhiên vua Tần không có thành ý muốn đổi thành, cần phải đòi lại ngọc thôi”, ông liền bước lên phía trước, nói:

- Tâu đại vương, trên gọc bích còn có một chút khuyết tật, xin để cho thần chỉ cho đại vương nhìn.

- Tần Vương cho là thật, liền giao ngọc bích cho Lận Tương Như. Tương Như vừa cầm được ngọc bích, vội vàng lùi lại mấy bước, dựa vào cột, đôi mắt quắc tròn, tức giận ngút trời, nói:

- Hòa Thị Bích là bảo bối nổi tiếng trong thiên hạ, đại vương muốn cầm được trong tay, đã nói tình nguyện đánh 15 tòa thành. Đại vương của chúng tôi đã triệu tập quần thần tới thương nghị. Mọi người nói: “Nước Tần ỷ thế mạnh, nói dùng thành đổi ngọc là nói dối, thành họ chẳng trả cho đâu”. Cho nên đều không đồng ý đem ngọc bích tới. Lúc đó, tôi nói bọn dân chúng bình thường giao thiệp đều coi trọng tín nghĩa, huống hồ là một nước lớn như nước Tần. Hơn thế, chỉ vì một viên ngọc bích mà làm tổn thương tới hòa khí của hai nước, cũng chẳng đánh giá gì. Vua Triệu đã tiếp nhận ý kiến của tôi, mới để tôi đưa ngọc bích tới. Thế nhưng ngày hôm nay tôi thấy đại vương tiếp tôi, thái độ rất ngạo mạn, sau khi cầm được ngọc bích rồi lại tùy tiện truyền cho nhau xem. Từ điểm này mà xét, tôi biết rằng đại vương căn bản không có thành ý đem thành đổi lấy ngọc, cho nên tôi đã đòi ngọc lại. Nếu đại vương bức tôi, tôi thà đem đầu tôi cùng ngọc bích lao vào chiếc cột này cho tan nát hết, cũng chẳng chịu để ngọc rơi vào tay ngài đâu!

Nói rồi, Tương Như giơ cao ngọc bích nhằm thẳng vào cột toan đập nát. Tần Vương luyến tiếc ngọc bích vội vàng cười xòa:

- Xin quan đại phu chớ làm vậy. Sao ta không giữ chữ tín nghĩa với quý quốc được?

https://thuviensach.vn

Sau đó liên sai người cầm địa đồ ra, chỉ cho Lận Tương Như xem 15 toà thành trì mà ông ta định đổi cho nước Triệu. Tương Như thầm nghĩ: "Đây là vua Tần muốn lừa để đổi lấy ngọc ở trong tay ta đó thôi, chứ chẳng phải là thực tình thực ý, quyết không thể mắc lừa ông ta được?". Tương Như liền nói với vua Tần:

- Hòa Thị Bích là của báu quý hiếm trong thiên hạ, vua Triệu chúng tôi trước khi đưa ngọc bích đi, đã phải trai giới suốt 5 ngày liền, còn cử hành nghi thức tiễn ngọc bích rất long trọng. Đại vương cũng phải làm giống như vua Triệu, trai giới đủ năm ngày, sau đó cử hành nghi thức nhận ngọc bích, thì tôi mới dám dâng ngọc bích lên.

Tần Vương biết rõ không thể cướp đoạt trắng trợn được, liền bằng lòng, rồi sai người đưa Lận Tương Như về quán khách nghỉ ngơi.

Tương Như cầm ngọc bích về quán khách, nghĩ thầm: "Tuy vua Tần đã bằng lòng với điều kiện của ta, giả sử sau khi ông ta được ngọc bích rồi vẫn không trả thành, phỏng ta còn biện pháp gì đối phó với ông ta nữa đây?". Tức thì Tương Như sai một nhân viên tùy tùng, hóa trang thành một người nghèo khổ, buộc chặt ngọc bích vào ngang sườn, tắt theo con đường nhỏ lẻn trốn về nước Triệu.

Sau năm ngày, Tần Vương triệu tập các quan đại thần, mời cả sứ thần các nước cùng tới tham dự nghi thức tiếp nhận ngọc bích, đồng thời muốn mượn cơ hội này để diễu võ, giương oai. Sắp đặt xong xuôi liền triệu sứ thần nước Triệu lên điện. Lận Tương Như khoan thai bước từng bước. Tần Vương thấy Tương Như hai bàn tay không, vội hỏi:

- Trẫm đã trai giới suốt năm ngày rồi, cung kính chuẩn bị tiếp nhận ngọc bích, tại sao quan đại phu không đưa ngọc bích.

Tương Như trả lời, nói:

https://thuviensach.vn

- Quý quố c từ đời Mục Công trở lại đây, trước sau có tới hơn hai chục đời vua, không một đời vua nào trong điề u tín nghĩa cả. Tôi lo lại bị đại vương lừa đảo, chịu lỗi với vua Triệu, cho nên tôi đã sai người đem ngọc bích đưa trả về nước Triệu rồ i. Xin đại vương cử trị tội tôi đi.

Vua Tầ n nghe nói liề n gào thế t ầ m lên:

- Rõ ràng là nhà ngươi dỡn ta. Bay đâu, trói hắ n lại!

Lận Tương Như không thay đổi sắ c mặt, ung dung nói:

- Xin đại vương bớt giận, hãy để tôi nói hế t lời đã. Nhìn hình thái hiện nay, Tầ n mạnh, Triệu yế u, dưới gầ m trời này chỉ có chuyện nước mạnh ức hiế p nước yế u, chưa hề có đạo lý nước yế u ức hiế p nước mạnh bao giờ. Nế u đại vương thực sự muố n được ngọc bích, chớ ngại, cứ cắ trước cho nước Triệu 15 toà thành rồ i, có lẽ nào dám nói sai sự thực, không đưa ngọc bích cho nước Tầ n chịu đắ c tội với đại vương sao? Tôi biế t mình đã lừa dố i đại vương, tội đáng vạn lầ n chế t. Tôi đã gửi thư về cho vua Triệu rồ i, không còn cơ hội số ng để trở về nữa. Xin hãy trị tội tôi đi, để cho các nước đề u biế t rõ vua Tầ n vì muố n được ngọc bích mà giế t chế t sứ giả nước Triệu.

Những lời nói này của Tương Như làm cho vua tôi nước Tầ n trợn mắ t há miệng, người nọ nhìn người kia, người kia nhìn người nọ, hồ i lâu chẳng nói được câu nào. Sứ thầ n các nước đề u lo sợ toát mồ hôi hột thay cho Tương Như. Hai hàng võ sĩ đang định lôi Tương Như đi, Tầ n Vương quát to:

- Thôi cho qua, đừng động đế n ông ta, cho dù có có xử tử ông ta cũng không lấ y được ngọc bích nữa, e còn phá hoại mấ t quan hệ của hai nước.

https://thuviensach.vn

Sau đó đã lấy lễ tiếp đãi, rồi đưa tiễn Tương Như về nước. Kết quả là, nước Tần luyến tiếc không nỡ đem 15 tòa thành trì cho nước Triệu, nước Triệu cũng chẳng đưa ngọc cho nước Tần. Sự việc cứ như vậy rồi trôi qua.

Thế nhưng, trong lòng vua Tần vẫn luôn luôn bất mãn với nước Triệu, lúc nào cũng muốn trút bỏ nỗi bực tức này. Sau ba bốn năm. Vua Tần lại sai sứ giả mời vua Triệu tới sự hội ở Miền Trì (huyện Miễn Trì, tỉnh Hà Nam ngày nay), ngoài mặt là hai nước thân thiện hòa hảo, trên thực tế là mưu mô ngấm ngầm. Vua Triệu rất sợ hãi, không dám đi. Lúc này Lận Tương Như đã làm lên chức Thượng đại phu, ông liền đi tìm đại tướng Liên Pha để thương nghị. Hai người nhất trí cho rằng: Nếu vua Triệu không đi thì chính là tỏ ra yếu trước nước Tần, nước Tần sẽ càng ức hiếp nước Triệu. Tức thì họ cũng đến gặp vua Triệu, khuyên vua Triệu nên tới dự. Tương Như nói:

- Thần bằng lòng xin cùng theo hầu đại vương để bảo hộ đại vương.

Liên Pha tỏ rõ:

- Thần bằng lòng ở lại để phò trợ Thái tử, bảo vệ biên cương.

Tới lúc đó Triệu Huệ Văn Vương mới đồng ý cùng đi tới Miễn Trì với Lận Tương Như. Liêm Pha dẫn quân đưa vua tôi hai người họ tiễn tới tận biên cương, rồi nói với vua Triệu:

- Đại vương đi vào nước Tần, an nguy rất khó dự liệu trước. Chắc chắn rằng Chúa công cả đi lẫn về nhiều nhất là ba chục ngày, nếu quá thời gian đó mà không trở về thì thần ở trong nước sẽ lập Thái tử lên làm vua, để diệt tan âm mưu của nước Tần, không thể ép buộc đại vương được.

https://thuviensach.vn

Huệ Văn Vương đành phải bằng lòng.

Đến ngày dự hội, nhà vua hai nước dùng lễ gặp gỡ nhau, vui mừng sung sướng cùng uống rượu trò chuyện. Trong khi uống rượu, vua Tần đột nhiên đề xuất.

- Nghe nói vua Triệu thích âm nhạc ở đây ta có một chiếc đàn sắt[(1)] quý xin mời vua Triệu gảy một đoạn cho chúng ta nghe để trợ thêm tửu hứng.

Vua Triệu nghe xong mặt đỏ dừ tới tận cổ, thế nhưng không dám từ chối, đành phải gẩy lên một khúc. Tần Vương ca tụng một hồi rồi hạ lệnh cho Sử quan nước Tần lập tức ghi lại sự kiện này. Sau khi Sử quan viết xong, cao giọng tuyên đọc: "Ngày mỗ tháng mỗ năm mỗ, vua Tần và vua Triệu dự hội ở miễn Trì, vua Tần đã hạ lệnh cho vua Triệu gẩy đàn sắt". Lận Tương Như vừa nghe, liền nghĩ: Đây rõ ràng là họ chỉ coi vua Triệu là một bề tôi, rắp tâm sỉ nhục nước Triệu đó sao? Liền thấy Lận Tương như thuận tay cầm một chiếc khay sành đến trước mặt vua Tần, nói:

- Vua Triệu chúng tôi nghe nói vua Tần giỏi diễn tấu âm nhạc nước Tần, ở đây tôi có một chiếc khay sành, xin mời vua Tần gõ lên một khúc chơi!

Vua Tần bực tức quá, mặt biến sắc, đầu quay đi không để ý. Lận Tương Như giơ cao chiếc khay sành, nghiêm giọng nói:

- Đại vương đừng cho rằng nước Tần của ngài lớn mạnh, trong vòng năm bước, tôi có thể dùng máu của mình bắn tóe lên thân của đại vương đó!

Những người hầu cận bên cạnh vua Tần lập tức tuốt kiếm ra, muốn giết chết Tương Như. Tương Như gào to lên một tiếng:

https://thuviensach.vn

- Ai dám tới đây nào?

Bọn người đó đề̀u sợ hãi lùi hế́t cả lại. Vua Tầ̀n tuy không bằ̀ng lòng nhưng vì sợ hãi Tương Như, đành phải miễn cưỡng gõ vào khay sành vài tiế́ng. Lận Tương Như dặn dò Sử quan nước Triệu cũng ghi lại sự kiện này: "Năm mỗ tháng mỗ ngày mỗ, vua Triệu cùng dự hội với vua Tầ̀n ở Miễn Trì, đã ra lệnh cho vua Tầ̀n gõ khay sành".

Các quan đại thầ̀n của nước Tầ̀n nhìn thấ́y tình cảnh như thế́ này thảy đề̀u rấ́t bực tức, gào thét ầ̀m ỹ.

- Vua Triệu hãy cắ́t nhượng 15 tòa thành để chúc thọ vua Tầ̀n!

Tương Như lập tức lớn tiế́ng đập lại:

- Vua Tầ̀n hãy cắ́t nhượng Đô Thành Hàm Dương để chúc thọ vua Triệu!

Tầ̀n Vương thấ́y chẳng thể làm gì nổi Lận Tương Như, đành phải nói:

- Thôi thôi, cho qua, mọi người không ai nói nữa.

Bữa tiệc tới đây mấ́t vui đành giải tán.

Vua Tầ̀n vẫn muố́n cắ́t quân tấ́n công nước Triệu, thế́ nhưng được tin mật báo nói rằ̀ng: Nước Triệu đã cử đại quân nghiêm trận, chờ đợi sẵn trên biên giới rồ̀i, liề̀n không dám khinh thường manh động nữa. Lại nghĩ tới nước Triệu đã có những nhân tài Lận Tương Như, Liêm Pha, nhấ́t thời cũng chẳng dễ dàng đố́i phó. Bèn cùng kế́t làm anh em với vua Triệu, không xâm phạm lẫn nhau. Lại sợ vua Triệu không tin tưởng, muố́n xem người cháu của mình là Dị Nhân đưa sang làm con tin ở nước Triệu. Mục đích mà vua Tầ̀n làm như

https://thuviensach.vn

vậy là muố n tạm thời giữ yên nước Triệu để vươn tay ra đánh các nước khác.

Sau khi Triệu Huệ Văn Vương trở vè nước, càng thêm tín nhiệm Lận Tương Như, cho rằng công lao của Tương Như rất to lớn, đã phong cho làm Thượng Khanh, địa vị đứng trên Liêm Pha. Điều này đã dẫn tới sự bất mãn gay gắt của Liêm Pha. Liêm Pha bực tức nói:

- Ta là đại tướng của nước Triệu, đánh thành cướp đất, vào sinh ra tử, đã lập nên biết bao công lao! Còn hắn thì sao? Chỉ dựa vào một cái mồm mà trèo vượt mặt ta à? Hơn nữa hắn chỉ là kẻ dưới quyền của một hoạn quan, xuất thân thấp hèn, ta phải ở dưới hắn thật là xấu hổ và sỉ nhục.

Liêm Pha công khai rêu rao: Hễ ta gặp Tương Như, ắt phải làm cho hắn bẽ mặt một trận! Những lời nói này truyền tới tai Lận Tương Như. Mỗi khi lên triều, Tương Như giả vờ ốm, để khỏi phải gặp mặt Liêm Pha. Các môn khách dưới trướng Lận Tương Như đều cho rằng Tương Như nhút nhát, nên họ đã kín đáo nghị luận về ông.

Một hôm, Lận Tương Như ra ngoài, Liêm Pha củnga ngoài, hai chiếc xe đi trên phố đối diện nhau. Từ xa Tương Như đã nhìn thấy xe của Liêm Pha đi ngược lại vội vàng bắt người phu xe vội quặt xe vào một ngõ hẻm bên cạnh đường để ẩn náu, chờ cho xe của Liêm Pha đi rồi, mới cho xe ra đi tiếp. Các môn khách của Lận Tương Như đều bực tức lắm, họ hẹn nhau cùng tới gặp Tương Như, nói với Tương Như:

- Chúng tôi bỏ cha mẹ vợ con theo ông chẳng phải vì khâm phục những phẩm đức cao thượng của ông đó sao? Ông đồng sự với tướng quân Liêm Pha, chức vụ còn cao hơn Liêm Pha, Liêm Pha dám gièm pha nói xấu ông, ông không phản công lại mà lúc nào cũng lẩn tránh

https://thuviensach.vn

ông ta. Làm sao lại phải sợ hãi ông ta? Chúng tôi không thể chịu đựng uâ´t ức này, đành phải tới tạm biệt ông!

Tương Như kéo họ ngô`i cả xuô´ng, ôn hòa nói:

- Các vị thâ´y Liêm tướng quân và vua Tâ`n, ai lợi hại?

Các môn khách đê`u nói:

- Đương nhiên là vua Tâ`n rô`i.

Tương Như nói:

- Mặc dù vua Tâ`n uy thê´ lớn như vậy, con người Lận mỗ ta dám quở trách quát mă´ng ông ta ngay trước mặt chúng quan trong triê`u đình, dám sỉ nhục quâ`n thâ`n của ông ta, sao ta lại có thể đơn độc hoảng sợ Liêm tướng quân được?

Các môn khách đê`u yên lặng, Lận Tương Như nói tiê´p.

- Ta ẩn tránh Liêm tướng quân vì nghĩ rằ`ng sở dĩ vua Tâ`n không dám xâm phạm nước Triệu, không ngoài lý do đang còn hai quan văn võ chúng ta. Hai con hổ tranh giành nhau, tâ´t phải có một bị thương. Nê´u nước Tâ`n biê´t được giữa hai chúng ta xung đột, tâ´t sẽ lợi dụng chỗ trô´ng đó mà xâm phạm nước Triệu. Ta làm như vậy, chính là đặt lợi ích của đâ´t nước lên hàng đâ`u, chứ đâu phải sợ Liêm tướng quân?

Các môn khác nghe xong đê`u cảm động, càng khâm phục các đức của Lận Tương Như.

Những lời nói này truyê`n tới tai Liêm Pha, khiê´n cho Liêm Pha vô cùng hổ thẹn, lo lă´ng, nói:

- Phẩm đức của Lận Tương Như trong sáng cao cả, ta còn kém xa!

https://thuviensach.vn

Tức thì Liêm Pha để cánh tay trần, lưng đeo cành gai, tới thẳng phủ Lận Tương Như xin chịu tội. Vừa nhìn thấy Tương Như, Liêm Pha đã xin lỗi nói:

- Tôi là con người xấu xa thô lỗ, bụng dạ hẹp hòi, đâu biết được lòng khoan dung độ lượng như vậy của ngài, tôi thành thật xin lỗi ngài!

Nói rồi quỳ ngay xuống dưới đất. Tương Như vội vàng kéo Liêm Pha đứng đậy, nói:

- Hai chúng ta đều là quan đại thần, cùng dốc sức ra vì đất nước, tướng quân đã thông cảm được nỗi khổ tâm của tôi, thì tôi đã rất cảm kích rồi, làm sao còn dám để tướng quân xin lỗi nữa?

Liêm Pha cảm động chảy nước mắt, Lận Tướng Như cũng đã khóc. Từ đó về sau, hai người đã trở thành đôi bạn tri kỷ cùng sống chết bên nhau, cùng dốc sức hiến mưu vì sự giàu mạnh của nước Triệu, khiến cho nước Tần trong suốt thời gian lâu dài không dám tới xâm lược nước Triệu nữa.

https://thuviensach.vn

67. Xúc Long khuyên Triệu Thái Hậu

Năm 49 Chu Nản Vương (năm 266 trước Công Nguyên), Triệu Huệ Văn Vương qua đời, con trai là Đan lên nối ngôi, đó là Triệu Hiếu Thành Vương.

Hiếu Thành Vương tuổi đời quá nhỏ, vẫn chưa thể cai trị đất nước được, đại quyền quốc gia trên thực tế do người mẹ của Hiếu Thành Vương là Triệu Thái Hậu nắm giữ. Nước Tần thấy nội chính, ngoại giao của nước Triệu đều tương đối khó khăn, liền lợi dụng cơ hội đó tới xâm phạm, liên tiếp đánh chiếm được ba thành trì. Tình thế nước Triệu rất nguy cấp, đành phải tới cầu cứu nước Tề. Nước Tề đã nêu ra một điều kiện: Cần phải đưa em trai của Hiếu Thành Vương là Trường An Quân đến làm con tin, thì mới chịu xuất binh, vào thời đó, khi một quốc gia giao thiệp với một quốc gia, để buộc đối phương tuân thủ lời hứa hoặc giả muốn bắt ép đối phương, đã yêu cầu vua của nước đối phương phải đem gia thuộc hoặc thân tín của mình đến làm con tin. Nếu phản bội lời hứa hoặc không đáp ứng một yêu cầu nào đó, thì quốc gia này sẽ đem bỏ tù con tin, thậm chí xử tử con tin. Cho nên việc đi làm con tin là điều rất mạo hiểm, do vậy cũng được coi là một sự cống hiến đối với đất nước. Bây giờ nước Tề yêu cầu Trường An Quân đến làm con tin, thế nhưng Trường An Quân là người con trai nhỏ mà Triệu Thái Hậu yêu thương nhất. Triệu Thái Hậu một là luyến tiếc không nỡ chia rời với Trường An Quân hai là cũng không muốn để cho Trường An Quân vào nơi nguy hiểm, cho nên vô luận như thế nào cũng không chịu để cho Trường An Quân đi. Trước mắt quân Tần ngày một tiến lại gần, tình thế ngày càng khẩn cấp. Các quan đại thần đều rất lo lắng nhưng lại chẳng nghĩ ra được cách gì, nên đã từng người một tới khuyên Thái Hậu, xin bà bằng lòng với điều kiện

https://thuviensach.vn

của nước Tề. Thế nhưng Thái Hậu quyết không đồng ý. Người tới khuyên nhiều quá, Thái Hậu phát cáu, nói:

- Ai còn đến khuyên ta nữa thì ta sẽ nhổ nước bọt vào mặt.

Và như vậy cũng không một ai dám nêu lên sự việc này với Thái Hậu nữa.

Tả Sư (một tên quan thời đó) Xúc Long biết tình hình này, lên tới cầu kiến Triệu Thái Hậu. Triệu Thái Hậu dự đoán: nhất định là hắn đến để khuyên ta, hừ! Ta sẽ làm cho hắn bẽ mặt một phen, rồi bực tức chờ đời Xúc Long vào. Xúc Long tuổi đã già, ông bước tập tễnh chậm chạp, tới trước mặt Thái Hậu ngồi xuống, xin lỗi nói:

- Chân của lão thần có bệnh, đi lại không dễ dàng, cho nên đã rất lâu rồi chưa đến thăm Thái Hậu được, xin Thái Hậu lượng thứ cho. Thân thể xương cốt Thái Hậu có được khỏe không? Lão thần luôn lo lắng cho Thái Hậu, chỉ sợ Thái Hậu không dễ chịu trong người, hôm nay đặc biệt tới thăm Người đây.

Thái Hậu nói:

- Sức khỏe của già cũng tàm tạm!

Xúc Long hỏi:

- Cơm ăn ra sao?

Thái Hậu nói:

- Chỉ ăn được một ít cháo.

Xúc Long nói:

- Lão thần có khi cũng chẳng muốn ăn cơm, bắt buộc mình phải đi dạo nhiều hơn. Mỗi ngày đi ba bốn dặm, ăn cơm mới thấy

https://thuviensach.vn

ngon, thân thể cũng cảm thấy thoải mái dễ chịu hơn.

Thái Hậu nói:

- Già này thì không thể đi được.

Cứ như vậy hỏi lan man công việc thường ngày. Thái Hậu dần dần bớt bực tức, sắc mặt cũng bắt đầu trở lại bình thường.

Tiếp đó, Xúc Long đổi sang câu chuyện khác, nói:

- Lão thần có một đứa con nhỏ nhất, tên gọi Thư Kỳ, cũng chẳng co tài cán gì. Thần đã già rồi, chỉ yêu thương nhất đứa con này thôi. Thần mạo muội nêu ra một lời thỉnh cầu, mong muốn Thái Hậu có cơ hội thì để cho nó được làm một tên vệ sĩ bảo vệ cung vua, không biết có được hay không?

Thái Hậu nói:

- Biết vâng lệnh là được. Con trai ngươi mấy tuổi rồi?

Xúc Long nói:

- Mười lăm tuổi rồi, tuổi tuy có nhỏ một chút, thế nhưng nếu được gửi gắm cho Thái Hậu trước khi lão thần chết, thì lão thần chết cũng được yên tâm rồi.

Thái Hậu nói:

- Đàn ông các ngươi cũng yêu thương con nhỏ của mình lắm nhỉ?

Xúc Long nói:

- Còn hơn cả đàn bà đó!

Thái hậu cười, nói:

https://thuviensach.vn

- Điề̀u đó chưa chắ́c. Đàn bà mới là người yêu con của mình nhấ́t!

Xúc Long nói:

- Lão Thầ̀n cho rằ̀ng không thể như vậy được, cũng ví dụ như Thái Hậu đã yêu thương Yên Hậu hơn là yêu thương Trường An Quân đó!

Yên Hậu là con gái mà Thái Hậu đã gả cho vua nước Yên. Thái Hậu nghe xong không cho là phải, nói;

- Ngươi sai rồ̀i. Già yêu thương Trường An Quân vĩnh viễn vượt hơn yêu thương Yên Hậu.

Xúc Long nói:

- Lão thầ̀n thấ́y chưa chắ́c như vậy đâu, cha mẹ thực sự yêu thương các con, phải luôn luôn tính kế́ lâu dài và tố́t đẹp cho chúng. Còn nhớ khi Yên Hậu về̀ nhà chồ̀ng, Thái Hậu đã đưa nàng lên tận xe hoa, ôm chặt lấ́y chân nàng mà khóc. Điề̀u Thái Hậu nghĩ là nơi nàng phải tới quá xa, trong lòng rấ́t buồ̀n bã. Sau khi nàng đi rồ̀i còn luôn nhớ nhung nàng, khi cúng bái đề̀u cầ̀u chúc cho nàng, chúc cho con cháu của nàng được đời đời kế́ tục ngôi vua nước Yên, Thái Hậu đã lo lắ́ng cho nàng còn không xa nữa hay sao?

Thái Hậu nói:

- Đúng là như vậy!

Tiế́p đó Xúc Long liề̀n hỏi Thái Hậu:

- Nhà họ Triệu từ khi lập quố́c đế́n nay đã được hơn hai trăm năm rồ̀i. Xin Thái hậu nghĩ thử xem, trừ ba đời gầ̀n đây ra, các con

https://thuviensach.vn

cháu họ Triệu xưa kia còn ai có thể kế thừa tước lộc cho đến ngày nay không?

Thái hậu nói:

- Không có từ lâu rồi!

Xúc Long nói:

- ở các nước khác thì sao?

Thái hậu nói:

- Cũng không nghe thấy nói nữa.

Xúc Long hỏi:

- Thái hậu nghĩ xem vì nguyên nhân gì? Đó là vì số con cháu này đều là những người kế thừa tước vị sẵn có của đời cha truyền lại. Tước vị mà họ kế thừa tuy rất cao, thế nhưng họ chẳng lập được công lao gì, bổng lộc mà họ được hưởng rất hậu, cống hiến cho đất nước thì chẳng đáng là bao nhiêu. Cũng chẳng có kinh nghiệm và tài năng gì, nhưng quyền lực lại rất lớn. Như vậy thì thật là vô cùng nguy hiểm. Địa vị của họ luôn luôn không ổn định, rất dễ dàng bị người khác công kích, bản thân mình gặp phải họa sát thân đã đành, mà còn liên lụy đến cả con cháu họ, cho nên các con cháu họ Triệu xưa kia, đến nay chẳng còn ai được làm hầu tước nữa. Nay, Thái hậu một lòng đề cao địa vị của Trường An Quân, phong cho Trường An Quân đất đai màu mỡ nhất, cho Trường An Quân quyền lực lớn nhất, thế mà lại không biết nhân lúc này để Trường An Quân được xây dựng công huân cho đất nước. Sẽ có một ngày sau khi Thái Hậu qua đời. Trường An Quân biết dựa vào công lao nào để trụ vững được ở nước Triệu. Xem ra Thái hậu đã nghĩ quá gần cho Trường An

https://thuviensach.vn

Quân, cho nên lão thần nói Thái hậu yêu Trường An Quân không bằng Yên Hậu có đúng không?

Nghe xong, Triệu Thái Hậu mới sực tỉnh ngộ, vội nói:

- Lời lão thần đúng lắm! Được rồi, việc đi hay ở của Trường An Quân hoàn toàn theo sự sắ́p đặt của lão thần!

Tức thì Triệu Thái Hậu chuẩn bị cho Trường An Quân một trăm cỗ xe, đưa sang nước Tề để làm con tin. Nước Tề tiế́p nhận Trường An Quân, sau đó cắ́t quân đi cứu viện nước Triệu. Quân đội của nước Tần đã phải tháo chạy.

Nước Triệu có một người hiền tài tên gọi là Tử Nghĩa nghe được sự việc này liền nói một cách chí lý rằng:

- Con cháu đời sau của nhà vua là cốt nhục của chính hoàng tộc, họ không thể dựa vào tước vị và bổng lộc, một khi không có công lao mà giành, càng không thể dựa vào những thứ này để bảo đảm tài sản và quyền lực của mình, huố́ng hồ là những người dân bình thường như chúng ta?

https://thuviensach.vn

68. Mao Toại tự tiến cử

Năm 55 Chu Nản Vương (năm 260 trước Công Nguyên) nước Tần lại sai đại quân tấn công nước Triệu. Đại tướng nước Triệu là Triệu Quát cùng tướng lĩnh quân Tần là Bạch Khởi đánh nhau ở Trường Bình (phía bắc huyện Cao Bình, tỉnh Sơn Tây ngày nay). Quân Triệu đại bại, bị quân Tần giết chết và bắt sống trên 40 vạn người. Triệu Quát cũng bị bắn chết trong đám cung tên loạn xạ. Sang năm sau, quân Tần chia thành ba đường đánh vào nước Triệu, chiếm lĩnh được rất nhiều địa phương, ngay cả thủ đô Hàm Đan của nước Triệu cũng đã bị bao vây. Quân Triệu kiên quyết giữ thành trì, quân Tần đã đánh hơn một năm trời mà cũng không hạ nổi, liền phái cử quân đội đến càng nhiều. Quân đội nước Triệu chết và bị thương ngày càng nhiều, lương thảo cũng ngày càng thiếu thốn, tình hình vô cùng nguy cấp. Vua Triệu giống như con kiến trên chảo nóng, lo lắng cập rập, liền gọi Bình Nguyên Quân tới để nghĩ cách.

Bình Nguyên Quân tên gọi là Triệu Thắng, là chú của Triệu Hiếu Thành Vương. Cũng giống như Mạnh Thường Quân nước Tề, ông rất thích nuôi dưỡng môn khách, nghe nói đã có tới ba nghìn người, ông đã dựa vào các môn khách hiến mưu kế, vạch sách lược. Ông đều làm tướng quốc ở dưới triều nhà vua Huệ Văn Vương và Hiếu Thành Vương, đã từng ba lần bị cách chức tướng quốc, lại đã ba lần được phục hồi lại nguyên chức, là một người rất có danh tiếng thời đó. Lúc này ông đang trù liệu kế hoạch giải vây cho Hàm Đan. Ông tới chỗ vua Triệu, nêu ra chủ ý với vua Triệu, nói:

- Hiện tại, chỉ có tới nước Sở và nước Ngụy cầu cứu viện binh. Nước Ngụy có quan hệ với nước ta rất tốt, chắc chắn là sẽ cử cứu binh tới. Chỉ có điều là nước Sở cách nước ta quá xa, vua Sở lại sợ hãi nước Tần, chưa chắc đã chịu xuất binh. Thế nhưng Sở là một

https://thuviensach.vn

nước lớn, có quyề̀n uy, cầ̀n phải tranh thủ sự chi viện của họ. Thầ̀n dự định sẽ đích thân tới nước Sở một chuyế́n.

Vua Sở nghĩ một lát, cũng chẳng còn cách nào khác, liề̀n gật đầ̀u đồ̀ng ý.

Bình Nguyên Quân trở về̀ đưa việc này ra bàn bạc với vài môn khách thân tín, quyế́t định tuyển chọn 20 người văn võ toàn tài để cùng sang nước Sở với ông. Bình Nguyên Quân nói với môn khách:

- Lầ̀n ra đi này của chúng ta, nế́u văn mà không xong thì ta dùng võ, nhấ́t định phải bắ́t Sở Vương xuấ́t binh. Cho nên những người đi theo ta cầ̀n giỏi cả văn, cả võ mới được. Cũng chẳng phải tìm người ở bên ngoài, cứ chọn trong số́ các tiên sinh đây là được.

Bình Nguyên Quân liề̀n triệu tấ́t cả các môn khách tới lựa chọn từng người, chọn đi chọn lại, cuố́i cùng vẫn chỉ chọn được 19 người. Những người khác nế́u không thiế́u tài ăn nói, thì lại kém tài võ nghệ, đề̀u không đủ tiêu chuẩn. Bình Nguyên Quân rấ́t cảm khái nói:

- Trời ôi! Tố́n phí mấ́y chục năm, nuôi dưỡng ba nghìn người này nay chỉ cầ̀n có 20 người dùng đế́n thì lại chẳng chọn được ra, hiề̀n tài quả thực là hiế́m vậy!

Lời nói vừa dứt, bỗng từ trong góc phía sau nổi lên một âm thanh giố́ng như một tiế́ng chuông lớn.

- Công tử hãy nhìn xem, tôi có thể góp cho đủ số́ được không?

Bình Nguyên Quân ngẩng đầ̀u lên nhìn người vừa nói, đã không nhận ra ai, liề̀n hỏi:

- Tiên sinh quý họ đại danh là gì?

https://thuviensach.vn

Người đó trả lời:

- Họ Mao tên Toại.

Bình Nguyên Quân nghĩ một lát, chưa từng được nghe qua tên của người này bao giờ, lại hỏi:

- Tiên sinh cũng là môn khách của ta à?

Mao Toại trả lời, nói:

- Tôi làm môn khách của công tử đã được ba năm rồi.

Bình Nguyên Quân bất giác cười nhạt một tiếng, nói:

- Ta nghe nói, người có tài năng, dù ở đâu, cũng giống như cái dùi đặt ở trong túi áo, đầu nhọn của đùi lập tức sẽ lòi ra ngoài ngay. Tiên sinh đã ở trong nhà ta suốt ba mươi năm rồi, mà ngay cả đến tên của tiên sinh ta cũng không hề nghe thấy bao giờ, xem ra là tiên sinh cũng chẳng có tài gì đáng kể, vậy thì theo ta làm gì?

Các môn khách đều cười ồ lên. Mao Toại rất bình tĩnh, ung dung trả lời:

- Công tử nói quả thật có lý, vấn đề là ở chỗ công tử có hề đặt tôi vào trong túi bao giờ, nếu không, tài năng của tôi sẽ giống như một chiếc dùi sắc nhọn lộ ra hết ngoài, chứ đầu chỉ có lòi cái mũi nhọn của dùi?

Bình Nguyên Quân thấy Mao Toại rất thông minh cơ trí, lời nói rất có lý lẽ liền đáp ứng lời thỉnh cầu của ông. Một buổi tối, Bình Nguyên Quân và các môn khách đã được lựa chọn, cũng xông ra khỏi vòng vây của quân Tần, lao thẳng tới đô thành nước Sở.

https://thuviensach.vn

Bình Nguyên Quân tới đô thành nước Sở, sáng sớm hôm sau đã vào bái kiế´n Sở Vương. Vua nước Sở lúc đó là Khảo Liệt Vương. Họ tiế´n hành hội đàm ở trên đại điện, Mao Toại cùng các nhân viên tùy tùng 20 người đứng hầ`u ở ngoài điện. Đố´i với lời nói cũ "hợp tung chố´ng Tầ`n" mà Bình Nguyên Quân đề` xuấ´t, Khảo Liệt Vương rấ´t có ác cảm. Liệt Vương nói:

Quý quố´c đã từng là nước phát khởi ra hợp tung, kế´t quả là chưa hợp đã tan; Tiên vương Hoài Vương cũng đã làm qua Tung Ước trưởng, cuố´i cùng đã chế´t thảm ở nước Tầ`n. Tề` Mân Vương cũng làm qua Tung Ước trưởng, đề`u chuố´c lấ´y họa xâm lấ´n của các nước. Xin ông đừng nêu ra việc Hợp tung nữa. Vả lại, ngày nay nước Tầ`n càng mạnh, bản thân chúng tôi đã không tự lo liệu nổi cho mình, còn lấ´y đâu ra lực lượng mà đi chi viện cho quý quố´c nữa!

Bình Nguyên Quân ra sức biện bạch giải thích cho Hợp tung, nói:

- Nước Tầ`n tuy mạnh, thế´ nhưng nế´u nó chia quân ra khố´ng chế´ 6 nước thì lực lượng sẽ quá yế´u. Các nước tuy yế´u, nế´u biế´t hợp sức lại để đố´i phó với nước Tầ`n thì sẽ thừa thãi.

Khảo Liệt vương nói:

- Thế´ nhưng, trước mặ´t đô thành của quý quố´c đang nằ`m trong vòng vây của quân Tầ`n, chúng tôi cách quý quố´c quá xa. Nước xa không cứu nổi lửa gầ`n là thế´ đấ´y!

Bình Nguyên Quân nói:

- Đô thành nước tôi tuy bị bao vây, nhưng chúng tôi đã kiên trì giữ được trên một năm rồ`i. Nế´u các nước ra sức viện trợ, khẳng định có thể đánh bại được quân Tầ`n.

https://thuviensach.vn

Rồi cứ như vậy, kẻ nói qua người nói lại, cứ tranh luận mãi cho đến tận trưa không sao ngã ngũ. Sở vương nhất định không chịu cử binh cứu viện nước Triệu.

Mao Toại đứng ở bên ngoài Điện chờ đợi rất sốt ruột, đã thấy ông bước nhanh như gió xông thẳng vào Đại Điện, nói to với Bình Nguyên Quân:

- Sự quan trọng của việc Hợp tung chỉ cần ba câu, hai điều là nói được rõ ràng, tại sao Công tử lại phải nói từ sáng sớm tới giữa trưa, mà vẫn còn trù trừ không quyết được?

Khảo Liệt Vương đang bực bội, nhìn thấy có người ngoài xông vào, càng thêm bực tức, quát hỏi:

- Ngươi là người nào?

Bình Nguyên Quân nói:

- Đây là Mao Toại, môn khách của tôi!

Sở vương càng không coi Mao Toại ra gì, liền quát mắng:

- Ta và chủ ngươi đang bàn bạc, đâu có phần ngươi xía vào? Hãy mau mau lui ra ngoài!

Nào ngờ Mao Toại không những không lùi ra, ngược lại đã nắm chặt kiếm dài, nhanh chân bước tới trước mặt vua Sở, trợn tròn mắt, nghiêm trang nói:

- Hợp tung chống Tần là việc lớn trong thiên hạ, mọi người trong thiên hạ đều có thể bàn bạc được. Đại vương dựa vào đâu không cho phép tôi nói, lại muốn đuổi tôi ra ngoài? Có lẽ nào ngài cậy có nhiều vệ sĩ chăng? Báo để ngài biết, trong vòng mười bước

https://thuviensach.vn

này, các vệ sĩ của ngài chẳng có giá trị gì hết. Bất kỳ lúc nào tôi đều có thể đòi mạng của ngài đó!

Sở Vương hoảng sợ quá run bần bật, vội vàng cười xòa, nói:

- Không, không! Tiên sinh có điều gì, xin cứ nói, xin cứ nói!

Tức thì Mao Toại dõng dạc thẳng thắn nói:

- Qúy quốc đất đai chiếm năm nghìn dặm, binh lính có tới trăm vạn người, có đầy đủ điều kiện ưu việt để thành tựu sự nghiệp bá chủ. Thế nhưng, nước Tần chỉ phái mấy vạn người ngựa đã đánh cho quý quốc tơi bời tan tác, ngay cả đến đô thành của quý quốc cũng bị nước Tần chiếm mất, lăng mộ của tổ tiên cũng bị quân Tần hủy hoại mất. Nỗi đại sỉ nhục này, trăm đời khó quên; nước Triệu chúng tôi đều cảm thấy xấu hổ thay cho quý quốc. Thế mà đại vương vẫn thản nhiên như thường như vậy có xứng đáng với đất nước, có xứng đáng với tổ tiên hay không? Nay, chủ nhân của tôi quá bộ tới đây thương nghị việc đại sự Hợp tung chống Tần, không chỉ vì bản thân chúng tôi, cũng chính là vì quý quốc nữa. Tại sao đại vương trái lại vẫn cứ đùn đẩy trách nhiệm?

Những lời nói này đã làm cho vua Sở nét mặt lúc đỏ dừ lúc trắng bệch, quả thực là không có đường chui xuống đất đành phải luôn miệng khen là phải.

Mao Toại thừa cơ truy hỏi:

- Vậy thì việc Hợp tung chống Tần, cuối cùng ngài có thể quyết định được không?

Sở Vương vội nói:

- Có thể! Có thể!

https://thuviensach.vn

Mao Toại liề̀n sai người bưng chiế́c thau đồ̀ng trong đựng đầ̀y máu gà, máu chó, máu ngựa, quý xuố́ng trước mặt vua Sở nói:

- Đại vương là Tung Ước trưởng, xin mời hãy uố́ng trước bát máu này.

Sở Khảo Liệt Vương, Bình Nguyên Quân, Mao Toại ba người cùng uố́ng máu, cùng thề̀ nguyề̀n, hiệp ước liên minh Hợp tung coi như đã được chính thức thành lập. Sở vương đáp ứng ngay lập tức cử Xuân Thân Quân soái lãnh quân Sở tới giải vây Hàm Đan cho nước Triệu.

Bình Nguyên Quân vô cùng bái phục tài đảm lược của Mao Toại, nghĩ lại thành kiế́n đố́i với ông lúc đầ̀u, rấ́t lấ́y làm áy náy. Trên đường về̀ nước, Bình Nguyên Quân nói với Mao Toại:

- Lầ̀n này tiên sinh đi nước Sở, chỉ dựa vào ba tấ́c lưỡi đã thắ́ng được trăm vạn hùng binh, đã nâng cao mạnh mẽ uy tín của nước Triệu. Toàn thân tiên sinh là gan dạ, rực rỡ chói ngời, sự sắ́c nhọn của mũi dùi còn kém xa tiên sinh. Trước đây ta đã nhìn lầ̀m tiên sinh, thật là có mắ́t mà chẳng nhìn thấ́y viên ngọc lóe sáng hào quang!

Từ đó trở đi Bình Nguyên Quân đã đặt Mao Toại lên loại môn khách Thượng đẳng.

Sự vây đánh của quân Tầ̀n, càng làm cho Hàm Đan càng thêm nguy cấ́p. Bình Nguyên Quân về̀ tới nước Triệu, tiế́p thu lời khuyên bảo của các môn khác, bán hế́t cả tài sản riêng, trưng tập ba nghìn người, tổ chức thành một Đội cảm tử, ban đêm tập kích vào doanh trại quân Tầ̀n, đã giế́t chế́t được trên một nghìn quân Tầ̀n, buộc quân Tầ̀n phải lùi về̀ phía sau 30 dặm. Lúc này, cứu binh của nước Sở, nước Ngụy cũng vừa kịp kéo tới, quân Tầ̀n đã thua chạy, Hàm Đan đã được giải vây.

https://thuviensach.vn

Trước hình trạng mọi người không biết mình, Mao Toại phải tự tiến cử, dũng cảm hoàn thành một sứ mệnh trọng đại. Người đời sau đã đem hành động dám đứng ra gánh vác trách nhiệm vụ trọng đại này làm thành một câu ví dụ "Mao Toại tự tiến cử", lâu dần trở thành câu thành ngữ được lưu hành rất rộng rãi.

https://thuviensach.vn

69. Trộm phù cứu Triệu

Trong chiế́n dịch giải vây cứu Hàm Đan, tám vạn quân Ngụy là bộ đội chủ lực, đã phát huy được tác dụng rấ́t lớn. Thế́ nhưng, nước Ngụy đã xuấ́t nhiề̀u binh lĩnh đế́n cứu viện nước Triệu, mà An Hy Vương tuyệt nhiên không hay biế́t. Nguyên nhân vì sao?

Vố́n dĩ, Bình Nguyên Quân và Tín Lăng Quân nước Ngụy là thông gia, phu nhân của Bình Nguyên Quân là chị gái của Tín Lăng Quân, Tín Lăng Quân là em trai của Ngụy An Hy Vương. Khi Hàm Đan bị vây, Bình Nguyên Quân quyế́t định đích thân tới cứu viện nước Sở, ông lại lầ̀n lượt viế́t thư cho Ngụy Vương và em vợ mình là Tín Lăng Quân nhờ họ cắ́t quân đi cứu viện.

Tín Lăng Quân là một người biế́t hạ mình trọng kẻ sĩ, dũng cảm làm điề̀u nghĩa. Nhận được thư của chồ̀ng chị gái, tự nhiên ông thấ́y vô cùng lo lắ́ng, lập tức tới tìm Ngụy Vương để thương nghị. Ngụy An Hy Vương không chịu đựng nổi nhiề̀u lầ̀n cầ̀u xin của Tín Lăng Quân, đã để cho lão tướng Tấ́n Bỉ thố́ng soái 10 vạn binh mã kéo đi cứu Triệu.

Tín này đã rấ́t nhanh chóng lan tới nước Tầ̀n, Tầ̀n vương vội vã cử sứ thầ̀n tới nước Ngụy, cảnh cáo vua Ngụy:

- Đánh chiế́m Hàm Đan chỉ là công việc của một sớm một chiề̀u. Ai dám đế́n cứu Triệu, chờ ta lấ́y xong nước Triệu, nhấ́t định sẽ quay trở lại hỏi tội đó!

Sự uy hiế́p này đã làm cho vua Ngụy hoảng sợ, tức thì An Hy Vương đã cử người hỏa tố́c tới truyề̀n mệnh lệnh cho Tấ́n Bỉ, trước hế́t không được vội vã cứu Triệu, cứ đóng chặt quân ở trên biên giới chờ lệnh.

https://thuviensach.vn

Bình Nguyên Quân đâu biết sẽ gặp phải trắc trở, chỉ trách móc Tín Lăng Quân không chiếu cố đến tình nghĩa. Ông bực tức viết thư quở mắng Tín Lăng Quân: "Từ trước ta luôn luôn bái phục công tử là con người biết cứu người trong lúc nguy nan khẩn cấp, rất coi trọng nghĩa khí, cho nên ta mới kết thành thông gia với Công tử. Ngày nay, mắt nhìn thấy Hàm Đan sắp sửa rơi vào tay quân Tần, thế mà cứu binh của nước Ngụy lại chần chừ không đến, phẩm đức cứu người trong lúc nguy nan khẩn cấp của Công tử đã vứt bỏ đi đâu rồi? Cho dù Công tử xem thường ta, chẳng kể gì tới sự sống chết của ta, nhưng lẽ nào Công tử lại không thương xót đến chị mình, nỡ để cho chị mình đi làm tù binh của nước Tần hay sao?

Tín Lăng Quân vừa đọc xong bức thư gửi đến, vừa cảm thấy oan uổng, lại vô cùng lo lắng. Ông nghĩ đi nghĩ lại, đành phải tới thỉnh cầu Ngụy Vương, đi mấy lần liền, lại mời người tới trình rõ lợi hại, khuyên Ngụy Vương nhanh chóng xuất quân. Đứng trước sự uy hiếp của nước Tần, sống lưng của Ngụy Vương không sao ưỡn thẳng được, ông kiên quyết không chịu xuất quân. Tín Lăng Quân thấy Ngụy Vương quyết không chịu xuất quân, liền hạ quyết tâm một còn một mất với nước Triệu, ông đã tổ chức các môn khách của mình lại, tổng cộng được hơn một nghìn người, lại gom góp được hơn một trăm chiến xa, dự định kéo quân đội bị cô lập của mình đi cứu Triệu.

Khi đội ngũ đi qua cửa thành, Tín Lăng Quân tới cáo từ quan giữ cửa tên gọi Hầu Doanh, Hầu Doanh đã bảy mươi tuổi, là bạn già của Tín Lăng Quân, gia đình rất nghèo khổ, thế nhưng phẩm đức cao thượng thông minh cơ trí. Thường ngày Tín Lăng quân rất tôn trọng Hầu Doanh. Lúc này, Tín Lăng Quân đem dự định của mình nói cho Hầu Doanh biết, muốn lắng nghe ý kiến của Hầu Doanh, chẳng ngờ, vị Hầu lão tiên sinh đó chỉ lạnh nhạt nói một câu:

https://thuviensach.vn

- Xin Công tử chú ý bảo trọng! Tôi thân già sức yế u, không thể đi cùng Công tử được!

Tín Lăng Quân từ biệt Hà u Doanh, vội vã đánh xe lên đường. Trên đường đi Tín Lăng Quân càng nghĩ càng thấ y bực dọc, nghĩ thà m:

- Thường ngày ta đố i đãi với lão có thể nói là tình sâu, nghĩa nặng. Hôm nay ta liề u chế t đi cứu Triệu, ngay đế n một câu thân thiế t lão cũng không nói, tại sao lão lại lạnh nhạt như thế này? Phải chăng là ta đã có điề u gì sai sót? Ta phải quay trở lại hỏi hă n xem sao.

Tức thì, Tín Lăng Quân cho quay đà u xe trở lại cửa Thành. Chẳng ngờ, Hà u lão tiên sinh đang chờ Tín Lăng quân ở cửa, nói:

- Lão đã dự liệu từ trước là nhấ t định Công tử sẽ quay trở lại.

Tín Lăng Quân cảm thấ y kỳ quái, hỏi:

- Tại sao tiên sinh lại biế t được?

Hà u Doanh nói:

- Ngày nay Công tử tới nước Triệu liề u mạng với quân Tà n, điề u này có khác gì đem miế ng thịt béo tới làm mồ i cho hổ, chỉ chế t uổng mà thôi! Thường ngày Công tử đãi lão ơn nặng như núi, vào lúc sinh ly tử biệt này, ngay đế n việc đưa tiễn tôi cũng không đi, một lời làm â m lòng cũng chẳng có, tôi chă c rằ ng Công tử nhấ t định sẽ rấ t bực bội, không quay trở lại hỏi cho rõ rằ ng, thì đó mới là điề u lạ!

Tín Lăng Quân nhìn thấ y Hà u Doanh đã giãi bày tâm sự của mình, vô cùng bái phục, đoán chă c rằ ng nhấ t định lão sẽ có mưu sâu kế xa, liề n vội vàng thỉnh giáo.

https://thuviensach.vn

Hầu Doanh đã tách khỏi mọi người, mời Tín Lăng Quân vào trong một gian nhà nhỏ, khe khẽ nói với ông:

- Phi tử mà hiện nay Đại vương sủng ái nhất là nàng Như Cơ, Công tử là đại ân đại đức của Như Cơ, có lẽ nào Công tử không nhớ chăng?

- ừ, nhưng nói ra điều này để làm gì?

- Nghe nói cha của Như Cơ sau khi bị giết chết, nàng xin với Đại vương trả thù thay cho nàng, nhưng đã ba năm rồi vẫn chưa bắt được hung thủ. Về sau chính là môn khách của Công tử đã giết chết hung thủ, đem đầu lâu tới giao cho nàng. Vì việc này mà Như Cơ chỉ một lòng muốn báo đáp rất hậu đối với ân tình của Công tử. Hôm nay chẳng phải đúng là lúc cần tới nàng đó sao?

Tín Lăng Quân hỏi:

- Nàng chỉ là đàn bà, có thể giúp ta được gì đây?

Hầu Doanh nói:

- Thưa Công tử, xin Công tử hãy nghĩ mà xem, muốn cứu nước Triệu, đội ngũ một nghìn người này của Công tử liệu có ích gì? Còn cần phải dựa vào quân đội nước Ngụy nữa. Hiện tại Tấn Bỉ đang soái lãnh đội quân 10 vạn người ngựa đóng giữ ở trên biên giới hai nước Ngụy Triệu. Nếu sử dụng được đội quân này thì còn sợ gì không cứu được nước Triệu nữa?

Tín Lăng Quân nói:

- Thế nhưng đội quân người, ngựa cần điều động này thì trong tay ta lại không có Hổ phù!

https://thuviensach.vn

Hổ phù nói chung có hình dạng giố́ng con hổ được đúc ra bằ̀ng đồ̀ng, chia thành hai nửa, một nửa lưu giữ trong tay nhà vua, một nửa giao cho Đại tướng đem quân đi. Khi nhà vua muố́n điề̀u đồ̀ng quân đội thì sai sứ thầ̀n đem một nửa Hổ̀ phù đi truyề̀n lệnh. Đại tướng lấ́y nửa phầ̀n hổ phù kia đố́i nghiệm với nửa phầ̀n của sứ thầ̀n, thấ́y hoàn toàn khớp thì mệnh lệnh phát mới có hiệu lực. Hầ̀u Doanh liề̀n nói:

- Hiện tại một nửa Hổ phù đang nằ̀m trong tay Tấ́n tướng quân, còn một nửa Đại vương cấ́t giữ. Cho nên chỉ có được một nửa Hổ phù của Đại vương mới điề̀u động được 10 vạn binh mã của Tấ́n Bỉ. Người vẫn sớm tố́i cận kề̀ Đại vương, chẳng phải là Như Cơ đó sao?

Nghe tới đây Tín Lăng Quân mới bỗng nhiên tỉnh ngộ, nói:

- ý của tiên sinh là để cho Như Cơ...

Hầ̀u Doanh nói:

- Sự việc đã tới nước này rồ̀i, cũng chẳng còn cách nào khác được. Đành phải nhờ nàng lấ́y trộm nửa phầ̀n hổ phù đó.

Thế́ nhưng Tín Lăng Quân vẫn chưa dám hạ quyế́t tâm, nói:

- Cho dù có được Hổ phù ở trong tay rồ̀i, nế́u Bấ́n Bỉ không chịu nghe theo thì làm thế́ nào? Tục ngữ nói "Tướng tại ngoại, có thể không tiế́p nhận mệnh lệnh vua" đó!

Hầ̀u Doanh nói:

- Cho nên lão xin tiế́n cử cho Công tử một người. Lão có một người bạn tên gọi là Châu Hợi, võ nghệ cao cường, đặc biệt là trong tay có một chiế́c chùy sắ́t lớn, không ai địch nổi, để cho hắ́n đi cùng Công tử. Tới lúc đó, nế́u Tấ́n Bỉ nghe theo sự điề̀u khiển thì

https://thuviensach.vn

rất tốt; nếu không thì chỉ một chùy là tính mạng của Tấn Bỉ đi toi.

Tín Lăng Quân thấy tình hình quân sự rất khẩn cấp, lại chẳng nghĩ ra kế gì khác, đành đồng ý theo cách này.

Tín Lăng Quân đem việc cần Hổ phù khẽ nói với Như Cơ, quả nhiên Như Cơ đã trộm lấy được đưa ra, Tín Lăng Quân cầm được Hổ phù, dắt theo Châu Hợi, ngay đêm đó vội vã đi điều binh.

Họ tới doanh trại của quân Ngụy, vào gặp Tấn Bỉ. Tín Lăng Quân nói:

- Tướng quân vất vả quá, đại vương có đặc ý đến ta tới thay ông đây!

Ngay lập tức Tín Lăng Quân lấy Hổ phù ra đưa cho Tấn Bỉ đối chứng. Tấn Bỉ khớp xong Hổ phù, biết không phải là giả, thì tin ngay. Thế nhưng Tấn Bỉ lại nghĩ:

- Đại vương đã giao phó cho ta 10 vạn đại quân, ta lại chẳng phạm phải lỗi lầm nào, tại sao lại đột ngột cách chức của ta? Tuy đã có Hổ phù đây, nhưng việc lớn nhường này, sao lại không có thư tới? Xem ra không thể sơ xuất được!

Thế rồi Tấn Bỉ khách khí nói với Tín Lăng Quân.

- Xin công tử hãy đợi vài hôm, để tôi đem sổ danh sách kiểm kê lại chu đáo, sau đó sẽ làm thủ tục bàn giao, ý công tử thế nào?

Tín Lăng Quân liền lo lắng, nói:

- Ta phụng mệnh dẫn quân đi cứu Triệu, Hàm Đan đang nguy trong sớm tối, dù có đi suốt đêm ta còn sợ chẳng kịp, sao lại có thể chờ đợi để lỡ dở việc lớn được?

https://thuviensach.vn

Tấn Bỉ đành nói:

- Thực tình không dám giấu công tử, việc quân cơ đại sự như thế này, cần phải báo cáo lại với Đại vương một tiếng, sau đó mới dám tuân...

Chữ "mệnh" còn chưa kịp nói ra, Châu Hợi ở bên cạnh đã gào to:

- Tướng quân không tuân theo vương miện, chính là phản bội đó!

Nói rồi rút ngay chiếc chùy sắt nặng 45 cân từ trong ống tay áo ra, bổ dọc xuống đầu Tấn Bỉ. Chiếc đầu lâu của Tấn Bỉ trong giây lát đã nát như bột. Tín Lăng Quân tay cầm hổ phù, trèo lên cao hét lớn:

- Đại vương hạ lệnh cho ta thay Tấn tướng quân dẫn binh đi cứu Triệu, Tấn Bỉ không phục tùng mệnh lệnh của nhà vua, nên phải chịu tội chết. Mọi người không việc gì phải kính sợ, hãy nghe lệnh của ta!

Trong doanh trại quân im phăng phắc, chỉ nghe thấy Tín Lăng Quân tuyên bố:

- Hai cha con đều làm lính, người cha có thể trở về nhà, hai anh em đều ở trong quân ngũ, người anh có thể về nhà, người nào gia đình là con một vào lính, cũng không phải đi đánh trận nữa, trở về mà phụng dưỡng cha mẹ!

Và như vậy, mười vạn quân đội chỉ còn lưu lại tám vạn tướng sĩ, thế nhưng sức chiến đấu càng mạnh hơn. Tín Lăng Quân soái lãnh đội quân này, ngay đêm đó tấn công vào Hàm Đan.

Quân nước Tần thấy quân đội nước Ngụy từ sau lưng đánh tới, hốt hoảng ứng chiến, vừa đánh vừa lùi. Lúc này Bình Nguyên Quân dẫn quân từ trong thành xông ra, hai quân đánh khép gọng kìm quân

https://thuviensach.vn

Tần. Trước mặt và sau lưng đều gặp địch, quân Tần không thể đứng vững nổi, binh mã tổn thất quá nửa, đành phải rút lui. Cuối cùng Hàm Đan đã được giải cứu. Đây là sự kiện xảy ra vào năm 58 Chu Nản Vương (năm 257 trước Công Nguyên).

Ngụy Vương biết được sự việc Tín Lăng Quân trộm Hổ phù cứu Triệu, giết chết Tấn Bỉ, thì vô cùng tức giận, nổi trận lôi đình, trước tiên giam Như Cơ vào lãnh cung. Về sau nhìn thấy quân Ngụy thắng trận, khải hoàn trở về, lại chuyển giận thành vui. Tín Lăng Quân biết chắc Ngụy Vương bất mãn đối với mình, không dám trở về nước Ngụy nữa, mà sống ở nước Triệu suốt 10 năm. Mãi cho tới khi nước Tần phát binh đánh Ngụy, Ngụy Vương nhiều lần khẩn khoản mời, ông mới quay trở về nước Ngụy, trù hoạch đại kế chống Tần.

https://thuviensach.vn

70. Đài trốn nợ

Chính trong khi Tín Lăng Quân trôm phù cứu Triệu, Sở Khảo Liệt Vương cũng cử quan lệnh doãn Xuân Thân Quân soái lãnh quân Sở đi cứu giúp nước Triệu.

Xuân Thân Quân họ Hoàng, tên Yết, hiểu biết rộng rãi, thích kết giao với các vị tân khách, cũng có tới ba nghìn môn khách. Lúc đó, ông tiếp nhận được quân lệnh của Sở Vương, dẫn quân đội xuất phát. Nước Sở cách nước Triệu rất xa, hành động của quân Sở lại chậm chạp, chờ tới khi họ kịp tới biên giới nước Triệu, vấp phải gọng kìm của quân đội hai nước Triệu, Ngụy, quân Tần đã chạy rồi, Xuân Thân Quân đành phải dẫn binh về nước. Sau khi Sở Khảo Liệt Vương biết được tình hình này, vô cùng cảm khái nói:

- Xem ra việc Hợp tung của Bình Nguyên Quân không phải là chuyện nói chơi, thực sự đã thành công rồi. Nếu như ta có những nhân tài như Bình Nguyên Quân, Tín Lăng Quân thì còn sợ nước Tần gì nữa?

Lúc đó, Xuân Thân Quân cũng giống như cũng như Bình Nguyên Quân và Tín Lăng Quân, đều là những người rất có danh tiếng; nghe Sở Vương nói, trong lòng không biết là cay hay là đắng, cảm thấy rất khó chịu. Để tỏ rõ bản thân mình chẳng kém gì Bình Nguyên Quân, Tín Lăng Quân, ông đã nghĩ ra một chủ ý, nói với Khảo Liệt Vương:

- Nước Tần vừa mới nếm đòn bại trận, quân đội tử tưhơng quá nửa, nguyên khí bị tổn hại nặng, nhân cơ hội này chúng ta cử sứ thần, hẹn họp với các nước, cùng đi đánh nước Tần. Đồng thời tới thuyết phục Chu Thiên Vương, giương cao cờ của Chu Thiên Vương

https://thuviensach.vn

đi trừng phạt nước Tần cho danh chính ngôn thuận. Đây là cơ hội tốt để xây dựng nghiệp bá chủ.

Khảo Liệt Vương hớn hở ra mặt. Xuân Thân Quân đã nói rất đúng, cơ hội bá chủ đang ở trong tầm tay. Tức thì Liệt Vương liền sai người tâu với Chu Thiên Vương - Chu Nản Vương lệnh cho các nước cùng xuất phát quân đánh Tần.

Lúc này quyền lực của Chu Thiên Vương càng thêm suy yếu. Triều đình nhà Chu chỉ còn lại ba, bốn chục tòa thành trì với hơn ba vạn nhân khẩu. Đất đai đã hẹp, lại bị chia thành hai nửa, do hai quản gia là Đông Chu Công và Tây Chu Công cai quản, Chu Nản Vương chỉ có thể tạm thời trú ở chỗ Tây Chu Công bị các nước xem thường từ lâu rồi. Có điều là ông vẫn còn xưng hiệu là Thiên Vương, trên danh nghĩa vẫn là vị vua chung của các nước. Cho nên, có một số vua các nước vẫn muốn cầm cờ hiệu của ông tới ra lệnh cho các nước mở rộng thế lực của mình. Chủ ý của Xuân Thân Quân chính là ở chỗ đó!

Thế còn Chu Nản Vương thì sao? Cuộc sống của ông càng ngày càng khó khăn. Bởi nước Tần từng bước sát tới gần đã xâm chiếm rất nhiều địa phương của nước Hàn, bước tiếp sau xem chừng chúng sẽ tiêu diệt triều đình nhà Chu. Chính vào lúc mấu chốt này, bỗng nhiên nước Sở cử sứ thần tới, để cho Chu Nản Vương ra lệnh cho các nước cùng tấn công nước Tần. Sự hưng phấn đó của Chu Nản Vương, khỏi cần phải nhắc tới.

Thế nhưng, đã có lệnh của Chu Thiên Vương cho các nước Tấn công nước Tần, thì triều đình nhà Chu cần phải có một đội quân. Ông sai Tây Chu Công trưng tập binh mã, trù bị lương thực. Tây Chu Công tốn phí rất nhiều sức lực mới thu gom được đủ năm, sáu nghìn người, nhưng vũ khí không đủ, lương thực cũng rất thiếu. Biết làm sao đây? Chu Nản Vương lo lắng tới mức luôn vò đầu bứt

https://thuviensach.vn

tai, bỗng nhiên trong lúc khố́n khó đã ló trí mưu, ông nghĩ ra một biện pháp: vay tiề̀n của các hộ giàu có trong vùng, lập cho họ một tờ khế́ ước, khi đắ́c thắ́ng trở về̀ triề̀u đình sẽ dùng chiế́n lợi phẩm hoàn trả cả vố́n lẫn lãi. Các hộ giàu có đó, nhìn thấ́y có các nước làm hậu thuẫn, cho rằ̀ng quân đội của nhà vua nhấ́t định sẽ giành được thắ́ng lợi, sau chiế́n thắ́ng sẽ giành được một khoản tiề̀n lớn và cơ hội phát tài đã đế́n, cho nên họ đề̀u khẳng khái dố́c hầ̀u bao ra.

Như vậy là, Chu Nản Vương đã thu gom được một khoản tiề̀n lớn một cách nhanh chóng, chế́ tạo vũ khí, mua lương thực, thao luyện binh mã; một đội quân hơn năm nghìn người coi như đã được xây dựng nên. Ông chỉ định Tây Chu Công làm đại tướng. Tây Chu Công dẫn binh mã tới vùng đấ́t Y Khuyế́t (phía Nam thành phố́ Lạc Dương, tỉnh Hà Nam ngày nay) chỉ chờ đánh xong trận là tới giành chiế́n lợi phẩm.

Chẳng ngờ sáu nước là chiêng đánh đề̀u mà trố́ng chẳng gõ đề̀u, người đế́n, người chẳng đế́n. Nước Hàn đã bị nước Tầ̀n đánh cho hoảng sợ, không dám xuấ́t quân. Hai nước Triệu và ngụy vừa đánh nhau với nước Tầ̀n, nguyên khí chưa khôi phục được, không đủ sức để xuấ́t giao. Quan hệ giữa nước Tề̀ và nước Tầ̀n còn thân thiế́t, nên chẳng chịu xuấ́t quân. Cuố́i cùng chỉ có binh mã của hai nước Sở và Yên tới tập hợp ở Y Khuyế́t, tổng cộng lại cũng không quá mấ́y vạn. Như vậy thì đâu có phải là đố́i thủ của quân Tầ̀n, chỉ trông quân đội của bố́n nước kia. Kế́t quả là chờ suố́t ba tháng trời, cũng chẳng nhìn thấ́y một bóng quân nào cả, sĩ khí lẽ dĩ nhiên càng ngày càng sút kém. Nước Tầ̀n thấ́y rõ đội quân này chẳng qua chỉ là một đám đông ô hợp, chẳng có gì ghê gớm cả. Chúng đã sắ́p xế́p 10 vạn quân ở trên biên giới, nghiêm trận chờ đợi, đôi khi còn tới nơi cách chỗ đóng quân của binh lính Sở Yên không xa để tiế́n hành diễn tập, diễu võ dương oai. Quân đội hai nước Sở Yên thấ́y vậy đề̀u tự

https://thuviensach.vn

rút quân. Tây Chu Công chẳng thu được chiế n lợi phẩm, đành phải thu quân.

Trận không đánh, quân lương vay vè đã dùng hế t sạch. Số họ giàu có kia làm sao có thể cam chịu được? Họ đem khế ước tới tập trung ở trước cửa cung, đòi nợ Chu Nản Vương từ sáng sớm đế n tố i, gào thét vang trời. Lúc này Chu Nản Vương thật là hổ thẹn và hố i hận, nhưng không kịp nữa rồ i, ông đành trố n nấ p ở trong cung suố t ngày không dám lộ mặt. Các hộ giàu có gào thét càng hung hăng, ông ở lỳ trong cung cũng không yên, lại phải tới ẩn náu trên một đài cao ở hậu cung. Vè sau nhân dân đã gọi đài cao này là "Đài trố n nợ".

Sau khi hai nước Sở, Yên rút quân, quân Tầ n thuận tay chiế m luôn Dương Thành của nước Hàn, thừa thắ ng xông lên đánh thẳng tới Triè u Chu. Chu Nản Vương hoảng sợ quá, dự định chạy trố n tới nước Hàn và nước Ngụy. Thế nhưng Tây Chu Công không đồ ng ý để cho ông làm như vậy, Tây Chu Công đã khuyên Chu Nản Vương, nói:

- Xem ra nước Tầ n sẽ thôn tính cả sáu nước, đó là xu thế lớn. Các nước Hàn, Ngụy... không lâu cũng sẽ bị nước Tầ n nuố t chửng, hà cớ gì đại vương lại phải chịu nhục hai lầ n? Chi bằ ng cứ trực tiế p đầ u hàng nước Tầ n, có lẽ là kế t cục cũng không đế n nỗi quá thảm.

Chu Nản Vương vừa nghe có lý, đành phải vứt bỏ cái khung Thiên Vương, ngoan ngoãn ôm bản đồ , dẫn các đại thầ n và gia quyế n tới Hàm Dương xưng thầ n với vua Tầ n.

Tầ n vương nom bộ dạng Chu Thiên Vương đáng thương như vậy cũng không nỡ xử tội, đành giáng xuố ng làm "Chu công", cho ông cư trú ở địa phương Thành Lương. Chu Thiên Vương vố n dĩ tuổi tác đã cao, lại bị một cú số c lớn như vậy, tới Thành Lương chưa đầ y một

https://thuviensach.vn

tháng thì qua đời. Tổng cộng ông ở ngôi được 59 năm, năm đó chính là năm 256 trước Công Nguyên.

Khoảng bảy tám năm sau, nước Tâ`n lại câ´t quân đi tiêu diệt đâ´t quản hạt của Đông Chu Công. Như vậy là tính từ khi Chu Vũ vương dựng nước trở đi, triê`u đình nhà Chu kéo dài hơn 800 năm, tới đây đã diệt vong. Đó là sự kiện của năm 24 trước Công Nguyên.

https://thuviensach.vn

71. Đô Giang Yển

Đê´n cuô´i thời kỳ Chiê´n Quô´c, cục diện chính trị đã râ´t sáng sủa. Nước Tâ`n mạnh nhâ´t, trở thành một quô´c gia có thực lực thô´ng nhâ´t Trung Nguyên. Sở dĩ nước Tâ`n lớn mạnh như vậy, có nhiê`u nguyên nhân, trong đó một nguyên nhân quan trọng chính là nước Tâ`n râ´t coi trọng nông nghiệp, tích cực xây dựng thủy lợi, phát triển sản xuâ´t, do vậy mà có lực lượng kinh tê´ tương đô´i hùng hậu. Công trình thủy lợi Đô Giang Yển (Yển là bờ đê giữ nước) hùng vĩ nổi tiê´ng nhâ´t chính là do quận thú Thục Quân (phía Tây tỉnh Tứ Xuyên ngày nay) tên gọi Lý Bă`ng và con trai là Nhị Lang lãnh đạo nhân xây dựng nên. Công trình thủy lợi này tới ngày nay vẫn còn phát huy được tác dụng cực kỳ lớn, tưới tă´m cho mâ´y trăm vạn mẫu ruộng tô´t, khiê´n cho bình nguyên Thành Đô trở thành vựa thóc nổi tiê´ng của Trung Quô´c. Cha con Lý Bă`ng đã lãnh đạo nhân dân xây dựng Bờ đập Đô Giang như thê´ nào?

Đó là sự việc của hơn 2200 năm vê` trước. Khi đó Thục quận thường xuyên bị nạn lụt lớn, khiê´n cho cả một vùng đâ´t rộng lớn hoang vu, nhiê`u người lưu lạc mâ´t chỗ ở, sô´ng cuộc sô´ng râ´t bi thảm.

Vô´n dĩ vùng đâ´t Thành Đô, huyện Quán của Thục Quân là một bình nguyên lớn. Xung quanh bình nguyên đê`u là những đỉnh núi cao, con sông Mân bă´t nguô`n từ trên đỉnh núi Mân ở phía Tây Bă´c Thục Quận quanh năm đóng băng. Vùng thượng du Mân giang này có độ dô´c lớn, thê´ nước râ´t mạnh chảy thẳng xuô´ng hung hăng như con ngựa rừng mâ´t cương. Tới gâ`n huyện quán thê´ đâ´t đột nhiên bă`ng phẳng, dòng chảy biê´n thành chậm. Bùn cát, đá sỏi từ trên núi đổ xuóng lă´ng đọng lại, năm qua tháng lại, lòng sông càng ngày càng cao. Hễ cứ tới mùa hạ, tuyê´t trên núi tan ra, nước sông dâng cao, con

https://thuviensach.vn

sông không chứa nổi nước tràn lên bờ, ngập mênh mông thành tai họa. Nhân dân sống ở vùng đó đã nếm phải đủ thứ khổ sở của sông Mân, họ đã từng tiến hành những cuộc đấu tranh chinh phục con sông, ngăn chặn nước lụt. Thế nhưng, do Mân giang nước lớn, sống gấp, cuối cùng chẳng có biện pháp trị thủy nào có hiệu quả.

Tần Chiêu Tương Vương lên ngôi không lâu, biết Lý Bằng có kinh nghiệm trị thủy, liền cử ông tới Quận Thục đảm nhận chức Quận Thú, là trưởng quan hành chính cấp cao nhất ở địa phương.

Lý Bằng vừa tới nhận chức đã tích cực tìm hiểu tình hình nước và lòng dân. Ông cùng con trai là nhà Nhị Lang, mời mấy người nông dân có kinh nghiệm, cùng đi khảo sát ở ven bờ Mân giang, lắng nghe ý kiến của dân chúng, điều tra địa hình, nghiên cứu các biện pháp trị thủy sông Mân.

Họ tới ngoại thành huyện Quán, nhìn thấy một ngọn núi cao chới với thẳng đứng ở bờ Đông sông Mân, chặn mất lối đi của sông Mân. Theo lời dân bản địa thì đó là núi Ngọc Lũy. Do vì nước sông bị núi chặn đứng, không chảy được sang phía Đông, khi nước to thường thường là phía Tây bị lụt, phía Đông lại bị hạn. Một lão nông kiến nghị với Lý Bằng, nói:

- Nếu đào một cửa của Ngọc Lũy, dẫn được nước lụt chảy sang phía Đông, thì nước lụt ở phía Tây sẽ nhỏ đi, phía Đông lại có thể dẫn nước tưới cho ruộng, đó chẳng phải là một công đôi việc hay sao?

Lý Bằng dẫn mọi người quan sát tỉ mỉ địa hình, cho rằng kiến nghị này rất hay, liền quyết định đào núi Ngọc Lũy, phân chia nước lụt, giảm bớt tai họa, dẫn nước về tưới cho đồng ruộng.

Kế hoạch này của Lý Bằng được mọi người tán đồng. Tức thì một cuộc chiến đấu đào núi khí thế rầm rộ bắt đầu. Sau khi khởi công, một khối lượng lớn nông dân và thợ thủ công, người đào

https://thuviensach.vn

đá, người gánh đá, làm việc rất sôi nổi nhiệt tình. Dù lúc đó đã có đồ sắt, việc đào đá vẫn hoàn toàn dựa vào sức mạnh, đào suốt cả ngày mà chẳng được bao nhiêu, công bị bị tổn hại rất nhiều. Có người nêu ra một mẹo: Trước hết đục một đường rãnh ở trên đá, sau đó chất đầy cỏ khô ở trong rãnh và kẽ đá, bên trên chất đầy cành cây, củi khô rồi đốt lửa. Đá bị nóng sẽ nứt ra, sau đó mới đục thì sẽ đỡ tốn sức. Lý Bằng cho mọi người làm theo như vậy, quả nhiên tiến độ của công trình đã tăng nhanh, cuối cùng đã đào được một lỗ hổng qua núi, chẳng ngờ lỗ nhỏ dòng chảy nước chảy không được là bao. Cha con Lý Bằng lại dẫn đầu quần chúng, đào rộng lỗ hổng. Khi mùa lụt tới, mọi người đều chạy cả lên bờ sông xem nước có chảy qua đường sông mới đào không. Khi nhìn dòng nước ào ào qua lỗ hổng, tưới tắm cho đồng ruộng bị khô nứt nẻ, khỏi cần phải nói tới họ sung sướng tới mức nào. Bởi vì lỗ hổng mới đào qua núi Ngọc Lũy giống như một cái miệng bình, mà mọi người cứ gọi là "Miệng bình quý"(1). Đoạn núi đục qua này đặt tên là "Ly Đôi". Nhân dân còn gọi đoạn đoạn sông Mẫn cũ là "Ngoại giang", dòng chảy của chi lưu mới gọi là "Nội Giang".

Đối với vấn đề đào "Miệng bình quý", gần đây có người khảo chứng, chính là trước Lý Bằng khoảng 30 đến 100 năm, một vị vua nước Thục cổ đại chủ trì việc đào đó rồi. Mặc dù vậy, việc cha con Lý Bằng mở rộng "Miệng bình quý" khơi thông lại Nội giang cũng vẫn là những công tích không thể phai mờ.

Sau khi tu dựng lại công trình "Miệng bình quý", Lý bằng phát hiện, lượng nước của Nội giang không lớn, không thể thỏa mãn được nhu cầu tưới tắm. Làm thế nào để cho Ngoại giang phân được nhiều nước qua đây? Cha con Lý Bằng lại tới quan sát vùng thượng du Bảo Bình khẩu, rồi cùng bà con bàn bạc, cuối cùng đã tìm được biện pháp mới. Biện pháp là ở thượng du Mân giang cách Bảo Bình khẩu không xa, ở giữa dòng sông xây dựng một con đê phân nước,

https://thuviensach.vn

bắt nước sông phân thành hai đoạn. Như vậy là càng có thêm nhiều nước có thể chảy cuồn cuộn xây dựng lên một con đê phân nước, đâu phải là một việc dễ dàng. Lúc đầu, người ta đã lợi dụng thời cơ nước ít, dùng những nguyên liệu đá trứng ngỗng hiện có ở vùng xây một con đê ở giữa sông, chẳng ngờ được mấy hôm nước sông đã xoáy đổ mất. Trải qua kinh nghiệm nhiều lần, không ngừng cải tiến, cuối cùng đã dựng được một con đê lớn tương đối vững chãi. Thế nhưng, chỉ một lần lũ quét từ trên núi đổ xuống đã xóa bình địa dấu vết. Về sau phải dùng những tảng đá lớn, dựng thử lại mà vẫn không được. Không biết người ta đã phải thực nghiệm biết bao nhiêu lần, mà lần nào cũng bị thất bại. Biết làm sao đây? Vì việc này, Lý Bằng rất sầu khổ, ngày ngày vắt óc tìm biện pháp.

Một hôm, cha con Lý Bằng lại tới Thượng du Mân giang quang sát tình hình nước. Thấy một tốp phụ nữ đang giặt ở ven sông, quần áo thì ngâm trong các sọt tre đặt dưới nước, nước lại chảy rất mạnh thế mà sọt tre cũng không bị cuốn đi, Lý Bằng thoắt động, nghĩ ngay ra việc bỏ đá trứng ngỗng đặt vào sọt tre cho chìm xuống đáy sông, chắc chắn là nước cũng không thể xoáy đi được! Ông bèn đem biện pháp này ra bàn, mọi người đều cho rằng biện pháp này nhất định là có hiệu nghiệm, hơn nữa lại dễ làm, vì ở vùng này khắp nơi đều có tre, đá trứng ngỗng cũng sẵn. Nói làm là làm ngay, Lý Bằng cho Nhị Lang dẫn bà con lên núi chặt che, bản thân mình triệu rất nhiều thợ đến đan sọt. Chẳng bao lâu, một khối lượng lớn sọt trúc đã được đan xong, Lý Bằng cho đổ đầy đá trứng ngỗng vào sọt, chuẩn bị làm thí nghiệm trước. Hôm làm thử nghiệm, cha con Lý Bằng đến rất sớm, bà con nông dân ở xung quanh cũng tới rất đông. Đầu tiên là thử nghiệm ở chỗ nước nông, thấy thành công, họ di chuyển tiếp những sọt tre đến chỗ nước sâu, sóng lớn. Không được rồi, những chiếc sọt tre đều bị sóng xoáy chòng chành, có lẽ là sọt tre quá nhỏ. Lý Bằng lại cho đan những chiếc sọt tre lớn hơn, dài hơn, dài tới ba trượng, to tới ba bốn thước, chất đầy đá trứng

https://thuviensach.vn

ngỗng và sau khi đặt vào giữa dòng sông chảy xiết, không bị nước xoáy đi nữa. Lý Bằng và mọi người, ai nấy đều hết sức vui mừng.

Sau cuộc thí nghiệm thành công, cha con Lý Bằng bắt đầu sắp đặt việc thi công. Họ tổ chức quần chúng lại, người chặt tre, người đan sọt, kẻ đi kiếm đá. Vô số những sọt tre lớn đựng đầy đá trứng ngỗng được chất bên bờ sông. Công trình xây đê, phân nước bắt đầu được thi công. Từng sọt tre to đầy đá trứng ngỗng lần lượt bị đánh chìm xuống đáy sông, càng tích càng nhiều, càng xây càng cao, hệt như hai con đê kiên cố, sừng sững ở giữa dòng sông, tạo thành một đảo nhỏ hẹp và dài. Đứng từ đằng xa và ngắm thì giống hệt như một con cá lớn, đầu cá hướng về dòng chảy mạnh của sông Mân, rẽ sống mà lên, phân sông Mân thành hai dòng nước, cho nên mọi người đã gọi nó là "Phân thủy ngư chủy" (miệng cá phân nước). Sau khi xây dựng xong đê ngăn nước, lượng nước của Nội giang càng lớn hơn, có thể tưới tắm đồng ruộng được nhiều hơn, một năm bốn mùa cũng không ngừng chảy. Để đảm bảo cho lượng nước của Nội Giang khi dâng lên trong mùa hạ mà không quá tải, cha con Lý Bằng lại dẫn đầu mọi người xây dựng một con đập Cát Bay (Phi Sa Yển) ở giữa Phân Thủy Ngư và Lý Đôi. Toàn bộ thân đập là sọt tre và đá xếp mà thành, đỉnh đập thấp hơn bờ đê, như vậy khi nước của Nội Giang quá lớn sẽ có thể tự động tràn qua đỉnh mặt đập, chảy vào trong Ngoại Giang, sẽ không gây tai hại. Từ đó về sau, sông Mân đã bị chế phục, nhân dân lao động ở hai bên bờ có thể sản xuất thuận lợi. Lý Bằng liền đặt tên cho con đê này là Đô An Yển. Về sau đổi tên là Đô Giang Yển (Đập Đô Giang).

Sau khi Đô Giang Yển hoàn tất, nhân dân lao động đời này qua đời khác còn không ngừng cải tiến, khiến cho quy mô của công trình càng thêm hùng vĩ và hoàn thiện, phục vụ sản xuất nông nghiệp càng hữu hiệu hơn. Hơn 2000 năm trở lại đây mấy trăm vạn

https://thuviensach.vn

mẫu ruộng tươi tô´t đã được tưới tă´m, đưa lại phúc không nhỏ cho muôn dân.

Xung quanh việc Lý Bă`ng trị thủy sông Mân, các sách sử ghi chép râ´t giản lược, thê´ nhưng dân gian thì lưu truyê`n không biê´t bao nhiêu chuyện. Vào những năm 70 ở dưới đáy sông cạnh Đô Giang Yển người đời sau lâ`n lượt đào được hai bức tượng đá còn khă´c ba hàng chữ. Từ hàng chữ khác người ta biê´t được tượng đá được khă´c vào năm Đông Hán Linh Đê´ Kiê´n Ninh nguyên niên (năm 168 trước Công Nguyên), trong đó bức tượng đá lớn được khẳng định là Tượng Lý Bă`ng, bức tượng nhỏ là một người vô danh. Có nhiê`u người suy đoán, bức tượng đá nhỏ phải là thị tùng (hâ`u) của Lý Bă`ng, hơn thê´ phải có hai. Thời cổ gọi là quan thị tùng (quan hâ`u) là Lang, cho nên "Nhị Lang" thực ra không phải là con trai của Lý Bă`ng mà phải là hai quan hâ`u của Lý Bă`ng, tức là hai người giúp việc đã giúp Lý Bă`ng chủ trì xây dựng Đập Đô Giang. Có điê`u là trong câu chuyện này, chúng ta vẫn sử dụng cách nói được lưu truyê`n qua các thời đại - Đô Giang Yển là do Lý Bă`ng và con trai của ông là Nhị Lang lãnh đạo nhân dân địa phương xây dựng lên. Nhân dân tưởng nhớ các ông, cảm tạ các ông; ở bờ đông Nội giang cận kê` Phân Thủy Ngư Chủy đã xây dựng lên "Nhị Vương Miê´u", đã đúc tượng mãi mãi kỷ niệm cha con ông Lý Bă`ng, những người đã lập nên công tích bâ´t hủ vì nhân dân. Cho tới nay ngôi miê´u này vẫn còn được lưu giữ.

https://thuviensach.vn

72. Tích trữ hàng quý

Sau khi Tâ`n Chiêu Vương qua đời, con trai ông là Hiê´u Văn Vương và cháu ông là Trang Tương Vương lâ`n lượt lên làm vua.

Tâ`n Trang Tương Vương Tử Sở là một trong sô´ hơn hai chục người cháu của Tâ`n Chiêu Vương. Mẹ đẻ của Tử Sở là Hạ Cơ, thực ra không phải là một người vợ được An Quô´c quân (tức là Hiê´u Văn Vương) Thái tử của vua nước Tâ`n sủng ái nhâ´t, lẽ dĩ nhiên, Tử Sở không thể được cha và ông nội cùng sủng ái, địa vị trong vương thâ´t cũng râ´t thâ´p. Từ những năm xa xưa, để biểu thị sự hòa hảo, hai nước Tâ`n và Triệu đã trao đổi vương tử tôn đê´ câ`m cô´, Tử Sở cũng được câ`m cô´ làm con tin ở nước Triệu. Vê` sau nước Tâ`n không giữ chữ tín thường xuyên câ´t quân tâ´n công nước Triệu, cho nên nước Triệu đô´i với con tin của nước Tâ`n là Tử Sở râ´t lạnh nhạt. Tử Sở sô´ng ở nước Triệu râ´t không vừa lòng, cuộc sô´ng cũng không dư dật, thậm chí ngay đê´n cả hình thức dành cho giới quý tộc tô´i thiểu cũng không duy trì nổi.

Lúc này có một đại thương nhân ở vùng Dương Định nước Hàn tên gọi là Lữ Bâ´t Vi tới thủ đô Hàm Đan nước Triệu để buôn bán, đã gặp Tử Sở. Lữ Bâ´t Vi nhìn thâ´y cảnh ngộ khó khăn của Tử Sở, nói:

- Hàng quý này có thể tích trữ được đây! - ý rằ`ng: con người này là một món hàng có thể đưa lại cho ta một khoản tiê`n lớn. Thì ra Lữ Bâ´t Vi đã coi Tử Sở là một cây tiê`n có thể khiê´n cho ông ta kiê´m chác được, muô´n kiê´m được một khoản tiê`n lớn từ trên thân Tử Sở, hơn thê´, còn muô´n thông qua Tử Sở để mưu câ`u địa vị chính trị nữa.

Lữ Bâ´t Vi vê` đê´n nhà, nói với cha:

https://thuviensach.vn

- Cha có biết cày ruộng thì thu được bao nhiêu lợi tức không?

Người cha trả lời, nói:

- Năm được mùa có thể kiếm được lợi tức gấp mười.

Lữ Bất Vi lại hỏi:

- Buôn trai ngọc của quý thì thu lãi được bao nhiêu?

Người cha trả lời, nói:

- Gặp may thì có thể kiếm lãi gấp trăm lần!

Lữ Bất Vi hỏi tiếp:

- Nếu lập một người lên làm vua thì có thể thu lợi được bao nhiêu?

Người cha trả lời, nói:

- Giúp người giành được cả thiên hạ, lợi ích đó thì khó có thể tính được!

Lữ Bất Vi nói:

- Nay thì đang có vận hội tốt có thể lập một người lên làm vua giành được cả thiên hạ; con muốn đi thử vận may, nếu thành công, chẳng những bản thân con có thể được vinh hoa phú quý, mà ngay đến cả con cháu đời sau cũng được tọa hưởng.

Người cha hỏi:

- Sự thể là như thế nào?

Lữ Bất Vi trả lời:

https://thuviensach.vn

- Vương Tôn của nước Tâ`n là Tử Sở, ngày nay đang làm con tin ở nước Triệu, con muố´n dựng ông ta làm vua nước Tâ`n, hy vọng nhờ ông ta mà giành được lợi ích thỏa thích.

Tức thì Lữ Bâ´t Vi liê`n chạy tới tìm Tử Sở, nói với Tử Sở rằ`ng:

- Chàng là vương tôn nước Tâ`n, nhưng ngày nay cảnh ngộ của chàng quá khố´n quẫn. Tôi có một biện pháp có thể đem lại tiê`n đô` sán lạn cho chàng, cảnh ngộ của chàng sẽ được cải thiện vê` căn bản.

Tử Sở nhăn nhó cười, nói:

- Xin ngài đừng giễu cợt tôi, ngài cứ việc lo cho cái tiê`n đô` sán lạn của ngài đi!

Lữ Bâ´t Vi nói:

- Chàng không biế´t được đâu, phải chờ cho tiê`n đô` của chàng sán lạn, thì tiê`n đô` của tôi mới có thể ngời sáng được.

Tử Sở là một người thông minh, chớp ngay được ý tứ trong lời nói của người đại thương nhân này liê`n vội vàng nhường chỗ ngô`i cho Lữ Bâ´t Vi, rô`i hai người cùng bàn bạc những biện pháp cụ thể làm cho tiê`n đô` của cả hai người đê`u được rực rỡ.

Lữ Bâ´t Vi nói với Tử Sản:

- Nghe nói ông nội Tâ`n Chiêu Vương của chàng tuổi già sức yế´u, đã lập cha chàng là An Quố´c Quân lên làm Thái tử, sẽ kế´ thừa ngôi vua. An Quố´c Quân sủng ái nhấ´t là Hoa Dương phu nhân, thế´ nhưng Hoa Dương phu nhân có bệnh, không còn hy vọng sinh con đẻ cái, do vậy, mãi cho tới nay An Quố´c Quân vẫn chưa xác định được người kế´ thừa của mình. Trong số´ trên hai chục anh em của chàng, thì chàng luôn không được ông nội và cha quý trọng, do vậy chàng đã bị câ`m cố´ đưa sang nước Triệu làm con tin. Nế´u ông nội chàng

https://thuviensach.vn

qua đời, người cha An Quốc Quân của chàng lên làm vua thì anh cả của chàng sẽ là người kế thừa. Vị trí Thái Tử lẽ dĩ nhiên không đến lượt chàng rồi.

Lời nói của Lữ Bất Vi đã rót trúng tâm bệnh của Tử sở, chàng vội vàng hỏi tiếp:

- Tiên sinh nói rất đúng. Theo ngài, tôi nên dùng biện pháp nào để giành lấy cơ hội làm Thái tử?

Lữ Bất Vi nói:

- Chàng quá nghèo, không có tiền để dâng lễ vật cho cha và Hoa Dương phu nhân, cũng chẳng có tiền để kết giao bạn bè. Tôi tuy chẳng giàu có nhưng cũng xin vui lòng trích ra một khoản tài sản, tới nước Tần giúp chàng xin An Quốc Quân và Hầu Doanh phu nhân xác định chàng làm người kế thừa.

Tử Sở nghe xong rất mừng, chàng vội vàng chắp tay nói:

- Như vậy thì tốt quá, nếu đúng được như lời của tiên sinh nói, trong tương lai tôi và ngài sẽ cùng chung hưởng thiên hạ của nước Tần.

Tức thì Lữ Bất Vi lấy ra một ngàn lượng vàng, đưa cho Tử Sở năm trăm lượng bảo chàng dùng số này để kết giao bạn bè, mở rộng thế lực; năm trăm lượng vàng còn lại Lữ đã mua rất nhiều đồ ngọc ngà quý giá, thân hành đem tới nước Tần hoạt động thay cho Tử Sở. Trước hết, Lữ Bất Vi cầu kiến người chị của Hoa Dương phu nhân, mua chuộc bà ta rồi nhờ bà ta đem số lễ vật này dâng hiến Hoa Dương phu nhân và nói rằng đây là lễ vật của Tử Sở nhờ ông đưa từ nước Sở về. Lữ Bất Vi còn ca tụng Tử Sở là người đại hiền tài, rằng Tử Sở đã coi Hoa Dương phu nhân chính là mẹ đẻ ra

https://thuviensach.vn

mình, ngày đêm đề̀u tưởng nhớ đế́n An Quố́c Quân và Hoa Dương phu nhân chỉ cầ̀u nguyện cho cha mẹ được an khang trừng thọ.

Hoa Dương phu nhân là người đàn bà chỉ ưa nịnh bợ, sau khi nhận được lễ vật thì sung sướng đế́n nề̀m cả lòng. Người chị ruột của bà nhìn thấ́y tình cảnh như vậy, liề̀n làm theo ý của Lữ Bấ́t Vi, thừa cơ nói khéo cho Tử Sở. Bà nói:

- Em gái của chị bây giờ còn trẻ trung xinh đẹp, được An Quố́c Quân vô cùng sủng ái nhưng em lại lo tới lúc tuổi già, sức yế́u thì sao đây? Em chẳng còn cơ may sinh con nữa, chị nghĩ rằ̀ng chi bằ̀ng nhân lúc còn chưa muộn, em hãy nhận lấ́y một đứa con trai và xác định nó là người kế́ thừa của An Quố́c Quân. Tử Sở hiề̀n tài thông minh như vậy, đố́i với em và An Quố́c Quân lại hiế́u thuận, sao em không nhận nó là con đẻ, xác định nó làm người kế́ thừa của An Quố́c Quân? Tương lai nó sẽ cảm ân nghĩa mà báo đáp cho em, suố́t đời em sẽ được hưởng vinh hoa phú quý!

Hoa Dương phu nhân vừa nghe đã cảm thấ́y có lý, liề̀n dựa một cơ hội nói với An Quố́c Quân.

- Thiế́p được sự sủng ái của chàng, nhưng chẳng may đã không có con trai. Tử Sở hiề̀n tài thông minh, thiế́p muố́n nhận nó làm con và mong được chàng lập nó làm đích tử, xác định nó làm người thừa kế́ của chàng. Khi về̀ già thiế́p sẽ có được chỗ dựa.

An Quố́c Quân đố́i với Hoa Dương phu nhân từ trước vẫn răm rắ́p nghe theo, làm theo kế́, bây giờ nghe nàng nói như vậy, dĩ nhiên là vui vẻ bằ̀ng lòng ngay, chẳng những thế́ còn sai người dùng ngọc khắ́c lên một tấ́m biển, giao cho Tử Sở để làm bằ̀ng chứng. An Quố́c Quân và Hoa Dương phu nhân đã tặng cho Tử Sở rấ́t nhiề̀u đồ̀ dùng và quầ̀n áo, rồ̀i mời Lữ Bấ́t Vi làm sư phụ của Tử Sản.

https://thuviensach.vn

Lữ Bất Vi đã giúp đỡ Tử Sở giành được địa vị của Vương Thái Tôn, trong lòng vô cùng sung sướng trở về Hàm Đan, mời Tử Sở tới tư gia, uống rượu chúc mừng. Trong bữa tiệc, việc Lữ Bất Vi để cho một mỹ nữ được sủng ái nhất ra chuốc rượu đã không qua được con mắt tinh đời của Tử Sở. Tử Sở đòi Lữ Bất Vi tặng cho mình người mỹ nữ này. Lữ Bất Vi, trước tiên đã giả vờ giận dữ, sau hồi lâu mới ngả theo yêu cầu của Tử Sở, đem mỹ nữ tặng cho Tử Sở.

Không lâu, người mỹ nữ này đã sinh hạ được một quý tử. Vì đứa con trai sinh vào tháng giêng (chính nguyệt), bèn đặt tên là Chính, chữ chính (trong chính nguyệt) đồng âm với chữ chính (trong chính trị), tổ tiên của nước Tần họ Doanh, cho nên đặt tên là Doanh Chính[(1)]. Doanh Chính chính là vua nước Tần sau này, người đã tiêu diệt sáu nước rồi thống nhất Trung nguyên, cũng chính là nhân vật Tần Thủy Hoàng nổi tiếng trong lịch sử.

Nam Doanh Chính chín tuổi, Tần Chiêu Vương qua đời, ông nội của Doanh Chính là Hiếu Văn Vương cũng chính là An Quốc Quân đã nói ở trên, kế thừa ngôi vua. Lúc này, với thân phận là Thái tử, Tử Sở đã đem Doanh Chính từ nước Triệu trở về nước Tần.

Tần Hiếu Vương là ông vua có tuổi thọ ngắn ngủi, ở ngôi chỉ được một năm đã qua đời. Người cha của Doanh Chính là Tử Sở kế thừa ngôi vua, chính là Tần Trang Tương Vương. Để cảm tạ sự giúp đỡ của Lữ Bất Vi đối với mình, Trang Tương Vương đã mời Lữ Bất Vi làm thừa tướng, rồi phong cho Lữ Bất Vi làm Văn Tín Hầu. Một người làm quốc vương, một người làm thừa tướng; tiền đồ của hai người họ cuối cùng đều đã được ngời sáng cả. Điều này chứng tỏ rằng, vào cuối thời kỳ Chiến Quốc, giai cấp địa chủ mới nổi dậy hoặc tầng lớp phú thương buôn bán lớn, thông qua trò chơi mưu mô thủ đoạn chính trị, đã có thể lũng đoạn nền chính trị của một nước, giúp đỡ một số người nào đó trong Vương thất để đoạt lấy ngôi vua.

https://thuviensach.vn

Tâ`n Trang Tương Vương ở ngôi vua được ba năm, cũng qua đời, tức thì Doanh Chính mới có 13 tuổi lên làm vua nước Tâ`n. Tâ`n Vương Chính nguyên niên (năm đâ`u của Tâ`n Vương Chính) là năm 246 trước Công Nguyên. Doanh Chính để cho Lữ Bâ´t Vi tiê´p nhận chức tướng quô´c, còn tôn xưng Lữ Bâ´t Vi làm trọng phụ (người cha thứ hai), đô`ng thời đã bổ nhiệm một sô´ người có bản lĩnh làm đại quan và tướng quan để giúp đỡ mình cai trị nước Tâ`n.

https://thuviensach.vn

73. Vương Tiễn diệt Triệu

Năm thứ 9 sau khi Doanh Chính lên làm vua nước Tần, có một hoạn quan tên là Lao ải đã phát động cuộc phiến loạn, muốn cướp đoạt ngôi vua. Khi Doanh Chính biết tin, ngay lập tức đã quyết đoán hạ thủ trước giành thế mạnh, cử binh đánh một đòn tiêu diệt Lao ải. Lao ải là người được Văn Tín hầu Lữ Bất Vi tiến cử vào cung, cho nên Lữ Bất Vi cũng bị liên lụy. Lúc đó Doanh Chính 21 tuổi, nhưng đã có chủ ý đối với việc đại sự quốc gia, không cần sự giúp đỡ của Lữ Bất Vi nữa, hơn thế lại đang muốn hất cảng Lữ Bất Vi, để tự nắm giữ đại quyền chính trị. Vì vậy, năm thứ hai sau khi diệt trừ Lao ải, Doanh Chính đã hạ lệnh cách chức Lữ Bất Vi, thu hết quyền trong tay mình. Lữ Bất Vi tiến hành đầu cơ chính trị, tạo lập nên Tử Sở là cha của Doanh Chính, đã được phong hầu làm Tướng; Lữ Bất Vi muốn thực hiện dã tâm lớn hơn, cuối cùng đã bị Doanh Chính đánh bại.

Doanh Chính đích thân nắm giữ đại quyền chính trị, nuôi hoài bão lớn, một lòng muốn sớm thống nhất Trung Nguyên. Doanh Chính ra sức chiêu nạp nhân tài, tranh thủ tài trí của họ phụng sự sự nghiệp thống nhất. Một số người có tài năng đích thực nhưng không được vua sáu nước trọng dụng, đều hăng hái quy theo vua Tần. Ngoài những người trước đây đã được trọng dụng như Thái Trạch người nước Yên, Lý Tư người nước Sở... lại có một người nước Ngụy tên gọi là úy Liêu đã tới nước Tần.

úy Liêu là một người rất có tâm kế, đối với vua và các quan đại thần sáu nước ông đều hiểu rõ, biết được phải đối phó với họ như thế nào. úy Liêu nói với Tần Vương Doanh Chính rằng:

- Ngày nay nước Tần là một nước đã đủ sức lớn mạnh rồi, không một nước nào trong sáu nước có thể địch nổi thế công của nước

https://thuviensach.vn

Tần, nhưng điều đáng sợ là cả sáu nước liên hiệp lại đánh Tần. Nếu vậy thì nước Tần không có cách gì đối phó nổi. Hy vọng đại vương đừng tiếc tiền của, hãy mau sai người tới hối lộ các đại thần sáu nước để phá tan mưu kế liên hiệp chống Tần mà họ có khả năng sẽ sử dụng. Thần nghĩ nhiều lắm đại vương chỉ tiêu hết 30 lượng vàng, cả sáu nước sẽ bị tiêu diệt.

Tần Vương Doanh Chính đã sử dụng sách lược của úy Liêu, phân hóa sáu nước khiến cho họ nghi ngờ lẫn nhau, không thể hợp tác được tốt đẹp với nhau, sau đó sẽ từng bước tiêu diệt họ.

Trước tiên, nước Tần phải đối phó với nước Hàn. Nước Hàn là một quốc gia tương đối nhỏ yếu trong sáu nước, lại cách nước Tần rất gần. Hàn Vương An là người thừa kế ngôi vua vào năm Lao ải làm loạn ở nước Tần, trên mặt chính trị không hề có kinh nghiệm, đối với nước Tần lớn mạnh từ trước vẫn sử dụng chính sách nhượng bộ. Vào năm thứ sáu hàn Vương an lên ngôi vua, nước Hàn đã vấp phải sự tấn công của nước Tần, Vương An rất hoảng sợ, chỉ muốn đầu hàng. Tần Vương Doanh Chính nhìn thấy rõ nhược điểm của Hàn Vương An, liền sai người tới dụ hàng. Trong tình hình đại quan áp sát biên giới, Hàn Vương An thực sự bị khuất phục, đã hiến dâng cho nước Tần con dấu đại biểu cho chính quyền nhà nước và một khoảnh đất đai rộng lớn, rồi xưng thần với nước Tần, và đây là biện pháp để giữ gìn ngôi báu. Thế nhưng cách thỏa hiệp cầu hòa này chẳng qua chỉ là để kéo dài thời gian diệt Hàn của vua Tần mà thôi. Sau ba năm, tức là năm 17 Tần Vương Chính (năm 230 trước Công Nguyên), Doanh Chính vẫn phái Nội Sử Đằng đánh phá vào thủ đô Tân Trịnh của nước Hàn (huyện Tần Trịnh, tỉnh Hà Nam ngày nay), đã bắt sống Hàn Vương An, tiêu diệt xong nước Hàn.

Nước Tần diệt nước Triệu không dễ dàng như nước Hàn, vì phải đánh rất nhiều trận. Năm 18 Tần Vương Chính (năm 229 trước

https://thuviensach.vn

Công Nguyên) vua Tần đã cử đại tướng Vương Tiễn, Hoàn ỷ dẫn quân tới đánh phá nước Triệu, Hoàn ỷ đã vây đánh Bình Dương của nước Triệu. Triệu Vương Thiên phái tướng quân Hộ Triếp mang quân đi cứu viện. Hộ Triếp tuy tác chiến rất dũng cảm, thế nhưng quân Triệu đâu có phải là đối thủ của quân Tần, kết quả là bị thất bại, quân Triệu đã tổn thất nặng đến hơn 10 vạn người, Hộ Triếp cũng bị chết trận.

Triệu Vương Thiên cảm thấy tình thế nghiêm trọng, vội vàng cử đại tướng quân là Lý Mục và Tư Mã Thượng... đem binh mã đi chống lại quân Tần. Lý Mục là một Đại tướng nổi tiếng của nước Triệu, giỏi công thạo thủ, với binh lính yêu cầu rất nghiêm khắc, lúc đó đang bảo vệ ở biên giới phía Bắc để phòng bị sự tấn công của Hung Nô. Lý Mục được điều động xuống Phương Nam chống lại quân Tần, đã bày trận mai phục ở Nghi An, đánh bại được quân Tần giết chết tướng Tần là Hoàn ỷ. Triệu Vương Thiên vô cùng sung sướng trước việc Lý Mục giành thắng lợi, bèn phong cho Lý Mục làm Vũ An Quân, lại còn ban thưởng cho Lý Mục rất nhiều vàng bạc.

Vương Tiễn tâhý quân Tần đã bị tổn binh hại tướng, nhất thời không thể giành chiến thắng được, vội vàng sử dụng kế phản gián, nghĩ cách ly gián Triệu Vương và Lý Mục. Vương Tiễn nghe nói Triệu Vương có một súng thần, tên gọi là Quách Khai. Con người này chỉ mê tiền hám của, trong con mắt chỉ biết có tiền, chỉ cần có tiền, thì dù là đất đai của tổ quốc, lợi ích của nhân dân đều có thể đem bán tuốt. Vương Tiễn mật sai người đem tới cho Quách Khai rất nhiều vàng, chỉ nhờ hắn một việc là nói xấu Lý Mục ở trước mặt vua Triệu.

Quách Khai nhận được vàng của Vương Tiễn đưa tới, liền rêu rao trước mặt vua Triệu, nói:

https://thuviensach.vn

- Lý Mục và Tư Mã Thương thực ra chẳng muố´n thật lòng bảo vệ nước Triệu đâu, họ đã muố´n đầ`u hàng nước Tầ`n từ lâu rồ`i. Nghe nói họ đã bàn bạc xong xuôi với nước Tầ`n rồ`i, chỉ cầ`n họ tới đầ`u hàng, thì vua Tầ`n sẽ cho họ rấ´t nhiề`u đấ´t phong và vàng bạc châu báu. Ngày nay sự thă´ng bại ở trên chiế´n trường của họ đề`u là những điề`u mà cả hai bên cố´ ý giả vờ làm ra mà thôi, chứ đâu có phải là quân Triệu thực sự đánh bại được quân Tầ`n.

Triệu Vương thiên là một kẻ hồ` đồ`, ngớ ngẩn chẳng có chút kinh nghiệm chính trị nào, đố´i với những lời rêu rao bịa đặt của Quách Khai thì tin là thật, liề`n bắ´t Lý Mục giế´t chế´t, rồ`i cách chức Tư Mã Thượng. Ngoài ra còn cử hai người là Triệu Thông và Nhan Tụ từ nước Tề` đế´n làm tướng quân. Đáng thương cho Lý Mục một đời nổi tiế´ng anh hùng, bỗng nhiên bị gian tặc làm hại; còn như việc Triệu Vương giế´t chế´t Lý Mục, cũng coi như tự phá hủy cửa tường, từ đây có thể kéo quân đánh thă´ng vào trong nước Triệu.

Vương Tiễn được biế´t kế´ phản gián của mình đã thành công, đúng vào tháng 10 năm 19 Tầ`n Vương Chính (năm 228 trước Công Nguyên) đã soái lãnh quân Tầ`n tấ´n công ào ạt vào nước Triệu, trên đường đi thế´ mạnh như chẻ tre, nhanh chóng phá tan được thủ đô Hàn Đan của nước Triệu, bắ´t số´ng được Triệu Thiên Vương và các quan viên văn võ của nước Triệu, diệt tan nước Triệu.

Tầ`n Vương Doanh Chính nghe nói Vương Tiễn đã tiêu diệt được nước Triệu, liề`n đích thân tới thủ đo Hàm Đan nước Triệu, mảnh đấ´t nơi đã sinh ra mình, một mặt là muố´n tỏ rõ oai phong của mình, mặt khác cũng vì muố´n trả mố´i thù riêng. Doanh Chính đã bắ´n hế´t tấ´t cả những người có thù riêng ở trong gia đình nhà mẹ mình năm đó, toàn bộ đã đem chôn số´ng hế´t. Khi thành Hàm Đan bị phá, Công tử Gia nước Triệu đã đem thân thuộc và bộ tướng gồ`m mấ´y trăm người may mắ´n chạy thoát tới Đại thành (huyện úy, tỉnh Hà Bắ´c ngày nay), tự xưng là Đại vương rồ`i liên hiệp với cácc nước

https://thuviensach.vn

Yên ở phía Đông tới đóng quân ở vùng Thượng Cô´c đê` phòng quân Tâ`n tâ´n công.

Trong quá trình hoàn thành sự nghiệp thô´ng nhâ´t, Tâ`n Vương Doanh Chính lâ`n đâ`u tiên thi thô´ tài năng đã giành toàn thă´ng, chỉ trong thời gian chưa đâ`y ba năm, lâ`n lượt tiêu diệt được hai nước Hàn, Triệu, đặt cơ sở cho sự nghiệp thô´ng nhâ´t. Sự nghiệp thô´ng nhâ´t Trung Nguyên của vua Tâ`n phù hợp với xu thê´ phát triển của lịch sử, có lợi cho sự phát triển kinh tê´ và văn hóa xã hội lúc đó, phù hợp với lợi ích và nguyện vọng của đông đảo nhân dân. Trên cách làm cụ thể đã sử dụng các loại biện pháp như uy hiê´p, dụ dỗ, tâ´n công, ly gián... Chính sách thỏa hiệp đâ`u hàng của Hàn Vương An, lẽ dĩ nhiên không cứu vãn nổi vận mệnh bị tiêu diệt của nước Hàn; sự nhẹ dạ cả tin vào những lời rêu rao của Triệu Vương Thiên, tâ´t nhiên càng tự chuô´c lâ´y diệt vong.

https://thuviensach.vn

74. Kinh Kha ám sát Tần Vương

Sau khi hai nước Hàn Triệu bị diệt vong, đại tướng Vương Tiễn của nước Tần soái lãnh trọng binh đóng đồn ở Trung Sơn (huyện Định, tỉnh Hà Bắc ngày nay), mục tiêu tấn công tiếp theo chính là nước Yên. Thái tử Đan nước Yên đã từng làm con tin ở nước Tần, biết rõ sự lợi hại của nước Tần. Thái tử cho rằng nếu ra mặt chống lại Tần thì không thể mang lại kết quả, chỉ gửi gắm hy vọng vào việc giết chết Tần Vương Doanh Chính, từ đó mà đả kích nước Tần, bảo vệ nước Yên. Tức thì sự kiện "Kinh Kha ám sát Tần Vương" phát sinh.

Kinh Kha vốn là người nước Vệ, thích đọc sách, tinh thông kiếm thuật, đã từng đi du thuyết vua nước Vệ, không được sử dụng thì sinh u uất, bất đắc chí. Về sau, nước Vệ bị nước Tần tiêu diệt, Kinh Kha không muốn làm vong quốc nô lệ liền chạy trốn tới nước Yên. Tại nước Yên, Kinh Kha đã kết bạn thân thiết với một người tên gọi là Cao Tiệm Ly thạo đánh trúc[(1)], Kinh Kha thích uống rượu. Hai người thường xuyên lên phố chợ uống rượu, uống say thật túy luý, Cao Triệu Ly bèn đánh Trúc, Kinh Kha cao giọng hát theo khúc nhạc. Họ đàn hát rất vui vẻ rồi cùng cười vang; hát tới đoạn bi thương, họ đều chảy nước mắtt cùng khóc. Kinh Kha thường dùng biện pháp này để thể hiện nỗi đau thương vì mất nước và nỗi khổ tâm tiếc nuối tài năng không được sử dụng của mình.

Không lâu, Thái tử Đan nước Yên trở lại. Khi Thái tử ở nước Tần, Tần Vương Chính đối đãi với Thái tử chẳng tốt đẹp gì, cho nên đối với Tần Vương, Thái tử mang đầy bất mãn. Sau đó, chính mắt Thái tử nhìn thấy nước Tần đã diệt nước Hàn, lại đánh nước Triệu, trong lòng rất lo lắng. Thái tử nghĩ rằng nước Triệu ở giữa nước Yên và nước Tần, hễ nước Triệu mất, nước Yên bị mất tấm

https://thuviensach.vn

bình phong, sẽ chẳng mất theo hay sao? Cho nên ông càng nghĩ càng cảm thấy không thể ở lại nước Tần được nữa, dự định về nước tổ chức lực lượng chống lại nước Tần, thế nhưng trở về như thế nào? Ông biết chắc vua sẽ không chịu để cho ông đi, tức thì ông liền hóa trang thành một người nghèo khổ trà trộn qua trạm kiểm soát ven đường, lẻn trốn về nước Yên.

Sau khi trở về nước, Thái tử Yên quyết tâm báo thù nước Tần. Thế nhưng nước Yên vừa nhỏ lại vừa yếu, làm sao có thể địch nổi nước Tần? Ông nghĩ đi nghĩ lại mà vẫn chẳng tìm được cách gì. Cuối cùng ông đã chọn biện pháp ám sát Tần Vương, mong làm suy yếu và rối loạn nước Tần, thừa cơ lại liên hiệp với các nước để đánh bại nước Tần. Tức thì Thái tử Đan đã đi khắp nơi thu thập dũng sĩ, chuẩn bị thực hiện kế hoạch của mình. Nước Tần có một viên tướng làm tên gọi là Phàn Vu Kỳ, vì sợ tội đã chạy trốn sang nước Yên, Thái tử Đan cũng thu nhận cả Vu Kỳ nữa.

Năm 19 Tần Vương Chính (năm 228 trước Công Nguyên), nước Tần đã tiến thêm một bước tiêu diệt Triệu, bắt sống được vua Triệu. Như vậy, nước Yên đã chịu sự uy hiếp trực tiếp. Vua tôi nước Yên trên dưới đều rất lo sợ. Thái tử Đan trong lòng nóng như lửa cháy, ăn ngủ không yên, liền tới thỉnh giáo thày dạy của mình là Cúc Vũ. Cúc Vũ nói:

- Lực lượng của nước Yên quá nhỏ, đơn độc chống lại nước Tần thì có khác gì lấy lông ngỗng đốt lửa, dùng trứng chọi đá. Chỉ có ở phía Tây hẹn với nước Ngụy, phía Nam liên kết với Tề Sở, phía Bắc giao kết với Hung Nô, ba mặt đánh kẹp lại, có lẽ có thể đánh lại được nước Tần, giúp cho nước Yên tránh khỏi thảm họa diệt vong!

Thái tử Đan thấy Cúc Vũ bi quan như vậy, không cho là nói đúng, nói:

https://thuviensach.vn

- Việc trù hoạch của tiên sinh đúng là không sai, chỉ có điều là bỏ phí thời gian rất lâu, lòng con đang cháy như lửa đốt, quả thực không đừng được nữa. Bất kể là lông ngỗng đốt lửa cũng được, trứng gà chọi đá cũng xong, con đã chuẩn bị chơi canh bạc cuối cùng. Xin tiên sinh tiến cử một người, giúp con đề xuất mưu kế.

Cúc Vũ nói:

- Vậy thì con hãy đến bàn bạc với Điền Quan tiên sinh, con người này trí dũng song toàn, lại bình tĩnh, thận trọng, có thể xuất mưu, tính kế cho con được.

Thái tử Đan nhờ Cúc Vũ mời Điền Quang tới gặp gỡ, Cúc Vũ bằng lòng.

Ngày hôm sau, Điền Quang tới. Thái tử Đan cung kính nghênh đón Điền Quang vào cung, đuổi hết tả hữu ra ngoài, sau đó moi gan móc ruột, nói:

- Yên và Tần thề không cùng đứng chung trời được, chắc chắn tiên sinh đã biết. Từ lâu nghe nói tiên sinh có dũng mưu, liệu có thể sớm tối cứu nước Yên khỏi hiểm họa được hay không?

Lúc này Điền Quang đã ngoài bảy mươi tuổi rồi, ông xua tay nói:

- Cúc Vũ tiến dẫn lão, bởi vì ông ta chỉ biết lão khi còn tuổi trẻ có sức khỏe, bây giờ lão đã cỗi rồi, không dùng được nữa!

Thái tử rất thất vọng hỏi:

- Trong số bạn bè của tiên sinh có người nào còn khỏe như tiên sinh lúc trẻ không?

Điền Quang nghĩ một lúc rồi nói:

https://thuviensach.vn

- Có, lão có một người bạn tên gọi là một người bạn tên gọi là Kinh Kha, tài năng của ông ta còn mạnh hơn lão rất nhiều.

Thái tử vui mừng hớn hở bắt được Điền Quang giới thiệu Kinh Kha để kết thành đôi bạn. Điền Quang luôn miệng bằng lòng.

Không lâu, Kinh Kha gặp mặt Thái tử Đan. Thái tử Đan thấy Kinh Kha khí thế hiên ngang, nhất cử nhất động phi phàm, vô cùng kính trọng nói:

- May mắn mới được lão tiên sinh tiến cử, nên mới có cuộc gặp. Ngày nay, nước Tần lòng tham vô đáy, được voi đòi tiên, chúng không thôn tính được hết các nước, xưng vương thiên hạ thì chẳng cam chịu buông tay. Hiện nước Hàn, nước Triệu đều bị diệt tan rồi, bước tiếp theo sẽ đến lượt nước Yên ta đó. Ta thực sự ngủ không yên giấc, ăn chẳng ngon cơm, xin tiên sinh chỉ giáo cho!

Kinh Kha hỏi:

- ý thái tử sẽ xuất binh quyết một phen thắng phụ vớ nước Tần, hay có toan tính gì khác?

Thái tử trả lời:

- Liều mạng chống chọi với nước Tần hoặc giả liên lạc với các nước chư hầu, những cách này đều không được. Ta đã nghĩ kỹ rồi, thấy chỉ có một biện pháp, chính là mời một người dũng cảm, mưu trí sang làm sứ giả, tới nước Tần, dùng mối lợi lớn dụ dỗ vua Tần. Vua Tần tham lam nhất định sẽ tiếp kiến người đó. Tới lúc ấy thì có thể học theo cách làm của Lỗ Mạt trước kia bức Tề Hoàn Công phải trả lại đất đai cho nước Lỗ, một tay cầm dao găm, một tay túm chặt vua Tần, bắt hắn phải trả lại đất đai mà hắn đã cướp của các nước. Nếu vua Tần không bằng lòng thì sẽ mượn lưỡi dao đâm chết. Hễ vua Tần chết, nước Tần không có đầu, chắc chắn sẽ

https://thuviensach.vn

loạn. Nhân cơ hội này, chúng ta liên hợp với các nước cùng đánh Tần, ắt Tần sẽ bị tiêu diệt. Đây là một việc mà ta cầu mong trong cả mộng mị. Chỉ có điều là sứ mệnh này rất hệ trọng, cần phải tìm một người đáng tin cậy, không biết tiên sinh có chịu đảm nhận trọng trách này không?

Kinh Kha cúi đầu yên lặng, lát sau mới nói:

- Đây là việc đại sự có quan hệ tới sự sống còn của đất nước, tôi tài năng thấp hèn, sợ không hoàn thành nổi sứ mạng.

Thái tử lại một lần nữa khổ sở khẩn cầu xin Kinh Kha không được từ chối, lúc đó Kinh Kha mới bằng lòng. Thái tử phong cho Kinh Kha làm quan Thượng Khanh, sắp xếp ông ở quán khách thượng đẳng, hàng ngày đem thức ăn ngon, rượu ngọt chiêu đãi, lại thường xuyên đưa tới mọi của ngon, vật lạ, ngựa xe mỹ nữ để Kinh Kha thả sức chơi bời.

Sau một thời gian dài, Kinh Kha vẫn chưa có ý muốn lên đường. Lúc này, đại tướng nước Tần là Vương Tiễn đã diệt xong nước Triệu, bắt đầu tiến vào biên giới nước Yên. Thái tử Đan vôi cùng bồi rồi, vội vã ìm Kinh Kha, nói:

- Quân Tần chẳng mấy chốc sẽ đánh tới đây, lúc đó, dù ta có muốn chiêu đãi tiên sinh nhiều nữa thì cũng chẳng chiều chuộng nổi, xin tiên sinh hãy mau mau nghĩ cách!

Kinh Kha nói:

- Việc này thần đã suy nghĩ từ lâu rồi. Muốn áp sát được vua Tần, thì phải giành được tín nhiệm của hắn. Hiện tại vua Tần đang dùng trọng thưởng thiên kim để tróc nã tướng quân Phàn Vu Kỳ, quyết giết bằng được ông ta. Nếu thần đem được đầu lâu của Phàn tướng quân, ngoài ra lại đem thêm bảo địa đồ vùng Đốc

https://thuviensach.vn

Kháng, nơi giàu có nhấ t của nước Yên chúng ta (vùng Trác Châu, Định Hưng, Tân Thành, Cô An, tỉnh Hà Bắ c ngày nay) để làm lễ vật, nhấ t định vua Tầ n sẽ vui mừng tiế p đón thầ n. Tới lúc đó thầ n sẽ có biện pháp.

Thái tử nói:

- Địa đồ Đồ c Kháng thì dễ thôi, Phàn tướng quân cùng đường mạt lộ mới phải về theo chúng ta, ta tuyệt đố i không thể nhẫn tâm giế t hại ông ta. Xin tiên sinh nghĩ cách khác đi.

Kinh Kha thấ y dáng vẻ của Thái tử như thế này, liề n bí mật tới gặp Phàn Vu Kỳ, nói với ông ta:

- Đố i với tướng quân, vua Tầ n đã làm cho tuyệt tự rồ i, hắ n đã giế t hại cha mẹ, họ hàng của tướng quân, còn dùng rấ t nhiề u vàng bạc để mua lấ y đầ u của tướng quân, tướng quân há không muố n báo thù sao?

Phàn Vu Kỳ nghe mà thở dài não nuột, nước mắ t tuôn rơi lã chã, nói:

- Tôi hận vua Tầ n, hận tới mức chảy máu mắ t, thế nhưng chẳng nghĩ được cách báo thù ra sao cả.

Kinh Kha nói:

- Hiện giờ có một biện pháp vừa có thể giải trừ được đau buồ n hoạn nạn cho nước Yên, lại vừa có thể trả mố i thù huyế t hận cho tướng quân, không biế t tướng quân có đồ ng ý không?

Phàn Vu Kỳ vội hỏi:

- Biện pháp gì vậy?

https://thuviensach.vn

Kinh Kha chầ̀n chừ hồ̀i lâu, không nói. Phàn Vu Kỳ giục Kinh Kha nói mau. Kinh Kha nói:

- Biện pháp thì có, có điề̀u là rấ́t khó nói thành lời.

Phàn Vu Kỳ nói:

- Ngài cứ nói đi, miễn sao báo thù được, cho dù thịt nát xương tan, tôi cũng chẳng hố́i tiế́c!

Lúc này Kinh Kha mới mở miệng:

- Tôi dự định đi ám sát vua Tầ̀n, điề̀u đáng sợ là sợ không thể tiế́p cận được hắ́n; giả như có cái đầ̀u của tướng quân mà hiế́n dâng Tầ̀n Vương, nhấ́t định hắ́n sẽ vô cùng sung sướng, hẳn là hắ́n sẽ cho tôi tiề̀n kiế́n. Lúc đó, một tay tôi túm chặt lấ́y ố́ng tay áo hắ́n, một tay tôi cầ̀m dao găm đâm thẳng vào ngực hắ́n, như vậy thì mố́i thù của tướng quân có thể báo được, nước Yên cũng có thể thoát được hiểm họa vong quố́c. Thưa tướng quân, ý tướng quân thế́ nào?

Phàn Vu Kỳ liề̀n xé toạc áo của mình, nghiế́n răng nghiế́n lợi nói:

- Tôi ngày ngày đêm đêm vò nát ruột gan, chỉ khổ nỗi là không tìm được biện pháp nào. Lời nói của tiên sinh hôm nay đã mở mang đầ̀u óc cho tôi!

Nói xong, Phàn Vu Kỳ liề̀n tuố́t kiế́m báu ra tự sát!

Kinh Kha sai người cấ́p báo cho Thái tử Đan biế́t. Nghe xong, Thái tử Đan lập tức lên xe tới ôm chặt lấ́y thi thể của Phàn Vu kỳ khóc lóc thảm thiế́t suố́t hồ̀i lâu, rồ̀i sai người chôn cấ́t thi thể Phàn tử tế́, còn đầ̀u lâu Phàn được đặt trong hộp gỗ, giao cho Kinh Kha. Kinh Kha hỏi Thái tử:

https://thuviensach.vn

- Tìm được dao găm tô´t chưa?

Thái tử Đan lâ´y ra một con dao găm să´c nhọn, nói:

- Đâ`u dao găm này đã tẩm thuô´c độc, đâm vào người, chỉ câ`n rỉ ra mmột tia máu nhỏ, không ai là không chê´t. Ta đã chuẩn bị con dao găm này chu đáo rô`i, chỉ chờ tráng sĩ lên đường thôi!

Kinh Kha nói:

- Tôi phải chờ một người bạn thân nữa, muô´n nhờ người đó làm trợ thủ cho tôi.

Thái tử Đan lo lă´ng đêm dài nhiê`u mộng, chỉ sợ Kinh Kha thay đổi, liê`n nói:

- Sao còn kịp chờ đợi nữa! Dưới trướng ta có một dũng sĩ, tên gọi Tâ`n Vũ Dương. Hă´n sẽ tháp tùng tráng sĩ!

Kinh Kha thâ´y Thái tử Đan vội vã như vậy, lại không biê´t bạn của mình khi nào mới tới, liê`n nói:

- Được ạ, một hai ngày nữa tôi sẽ lên đường!

Ngày Kinh Kha và Tâ`n Vũ Dương ra đi, Thái tử Đan cùng một sô´ tân khách thân thiê´t của Kinh Kha đê`u mặc áo tră´ng đội mũ tră´ng, giô´ng hệt như đi đưa tang vậy. Họ tiễn Kinh Kha tới tận bờ sông Dịch Thủy. Tại đó người ta đã bày sẵn tiệc rượu để thê´t tiễn Kinh Kha. Trên bờ sông, ngoài tiê´ng gió thu gào hú, dòng sông nước chảy ào ào, chẳng còn nghe thâ´y chút âm thanh nào nữa. Ai nâ´y nét mặt đau buô`n, lòng vô cùng thương cảm bi ai: Họ biê´t rã`ng Kinh Kha ra đi lâ`n này sẽ không trở vê` nữa. Người bạn thân của Kinh Kha là Cao Tiệm Ly cũng đã kịp tới. Trong khi uô´ng rượu, Cao Tiệm Ly đánh đàn Trúc, Kinh Kha gõ nhịp theo tiê´t tâ´u, câ´t tiê´ng hát vang:

https://thuviensach.vn

Gió gào rũ hề, nước sông Dịch Thủy lạnh

Tráng sĩ ra đi hề, không bao giờ trở về!

Lời ca khẳng khái, tiếng đàn lay động lòng người, những người tới đưa tiễn đều gào khóc thất thanh. Thái tử Đan rót một cốc rượu, đưa tới trước mặt Kinh Kha. Kinh Kha uống một hơi hết cạn, kéo tay Tần Vũ Dương, nhảy lên xe ngựa, đánh cho xe chạy thật nhanh, đầu cũng không quay nhìn trở lại.

Năm 20 Tần Vương Chính (năm 227 trước Công Nguyên) Kinh Kha đã tới đô thành Hàm Dương nước Tần. Tần Vương nghe nói nước Yên đưa lễ vật quý trọng tới, hơn thế, còn biểu thị thần phục thì vô cùng sung sướng, đã dùng nghi thức long trọng nhất để tiếp kiến sứ giả nước Yên.

Hôm đó, Kinh Kha tay bưng chiếc hộp bên trong đựng đầu lâu Phàn Vu Kỳ, Tần Vũ Vương tay bưng cuộn địa đồ Đồ Kháng, người trước người sau bước vào cung vua Tần. Khi sắp bước lên thềm Đại Điện, Tần Vũ Dương chợt thấy cung điện trở nên nghiêm cẩn một cách khác thường thì hoảng sợ, sắc mặt bệch ra, giống như người đã chết, khiến các quan đại thần nước Tần sinh Nghi. Kinh Kha quay đầu trở lại nhìn Tần Vũ Dương rồi cười, nói với vua Tần:

- Hắn là người thô thiển ở vùng xa xôi hẻo lánh, chưa được thấy dung nhan Thiên tử bao giờ, cho nên sợ hãi, xin Đại vương lượng thứ cho.

Vua Tần không yên tâm nói:

- Cho hắn đứng chờ ở dưới thềm!

https://thuviensach.vn

Kinh Kha đành phải một mình bước lên trên. Vua Tần khám nghiệm qua đầu lâu của Phàn Vu Kỳ, rồi sai Kinh Kha dâng bản đồ lên. Kinh Kha tiếp nhận địa đồ từ trong tay Tần Vũ Dương, quay mình trở lại, dâng lên vua Tần. Vua Tần mở cuốn địa đồ ra, xem dần dần từ đầu. Xem tới chót thì một con dao găm sáng quắc lấp lánh lộ hẳn ra; vua Tần giật mình kinh sợ, vội nhảy cẫng lên. Kinh Kha ngay lập tức dùng tay trái nắm chặt ống tay áo của Vua Tần, tay phải cầm dao găm đâm mạnh. Vua Tần dùng hết sức né tránh, thừa cơ cái ống tay áo bị giằng đứt đã vùng chạy. Kinh Kha cầm dao đuổi theo. Vua Tần nhìn thấy không còn chỗ nào thoát thân, đành cứ phải chạy quẩn quanh những hàng cột đồng của Dại Điện. Kinh Kha bám riết theo sau. Hai người, một nấp, một đuổi, tình thế cực kỳ căng thẳng. Các quan văn võ trên Đại Điện đều hoảng sợ, chân tay luống cuống. Theo quy chế của nước Tần lúc đó, các quan đại thần lên Điện không được phép đem theo bất kỳ thứ vũ khí nào, các vệ sĩ ở dưới điện khhi không có lệnh của nhà vua cũng không được phép được lên điện. Cho nên số văn thần võ tướng kia đều trong tay không tâcss sắt, chỉ có mấy người tay không bước tới vật lộn với Kinh Kha. Kinh Kha võ nghệ cao cường, chỉ với ba quả đấm, hai chân đá đã khiến chúng ngã nhào. Vua Tần do quá hoảng sợ, nhất thời cũng không kịp kêu người đến cứu; muốn tuốt bảo kiếm ra, thân kiếm lại quá dài, không sao tuốt được. Có người gào to nhắc vua Tần:

- Đại vương, đẩy kiếm về sau lưng, tuốt kiếm qua đầu, vung ra phía ngoài.

Tới lúc ấy vua Tần mới tuốt được bảo kiếm ra. Chính trong giây khắc vua Tần tuốt được kiếm ra, Kinh Kha đã dương dao găm lên, sắp sửa lao thẳng vào vua Tần. Vừa hay, các thầy thuốc trong cung đã ném một túi thuốc trúng ngay tay phải Kinh Kha. Dao găm đã đâm chệch. Lợi dụng cơ hội này vua Tần vung tay kiếm đứt

https://thuviensach.vn

ngay một chân của Kinh Kha. Kinh Kha ngã lăn xuống đất, cố nén chịu cơn đau đớn kịch liệt, dùng hết sức lao mũi dao găm vào vua Tần. Vua Tần né tránh. Dao găm vút qua tai, trúng vào cột đồng phía sau, làm tóe lửa sáng rực. Vua Tần lại lao tới đâm Kinh Kha. Kinh Kha tay không chống đỡ, thân thể bị thương nặng đến tám chỗ, tựa vào cột đồng, miệng cười chửi mắng vua Tần:

- Hôm nay ta không đâm chết được ngươi, bởi vì ta muốn bức ngươi phải trả lại đất đai cho các nước. Bây giờ kể như là tùy ý ngươi, có điều người cũng chẳng sống nổi đâu...

Câu nói chưa hết, các quan đại thần đã xông lên, kết liễu mạng sống của Kinh Kha. Tần Vũ Dương ở dưới bậc thềm, chưa kịp xông lên, cũng đã bị mấy người đứng cạnh giết chết.

Cho dù Kinh Kha đã tỏ ra rất dũng cảm, câu chuyện này cũng thật bi tráng, cảm hóa lòng người, thế nhưng, vào thời điểm đó, việc thống nhất đã là xu thế tất yếu của sự phát triển lịch sử, nếu chỉ đơn thuần dùng thủ đoạn ám sát để mưu đồ xoay ngược bánh xe lịch sử thì sao có thể thành công được? Điều đó chỉ làm cho vua Tần thêm tức giận mà thôi.

Vua Tần đã tăng phái càng nhiều quân đội, hạ lệnh cho Vương Tiễn gấp rút công nước Yên. Con trai của Vương Tiễn là Vương Bôn cũng đã kịp tới trợ chiến. Năm sau (năm 226 trước Công Nguyên) đã chiếm lĩnh được Thành Kế (phía Tây Nam thành phố Bắc Kinh ngày nay) là kinh đô của nước Yên và quá nửa đất nước. Yên Vương Hỉ và Thái tử Đan đã phải rút tới Liêu Đông. Về sau, vua Yên đã giết chết Thái tử Đan, đem thủ cấp đưa tới quân Tần để tạ tội. Thế nhưng điều mà vua Tần cần đó là sự thống nhất toàn quốc, đối với nước Yên đâu có thể nhẹ tay được.

https://thuviensach.vn

75. Thống nhất Trung Nguyên

Sau khi Tần Vương Doanh Chính cướp được đất của nước Yên rồi, tạm thời bỏ mặc vua Yên là Cơ Hỉ và vua nước Đại là Gia không quản tới, năm 22 Tần Vương Chính (năm 225 trước Công Nguyên) phái cử Vương Bôn dẫn quân đi tấn công nước Ngụy. Quân đội nước Ngụy chống cự không nổi sự tấn công của quân Tần, rồi lùi tới thủ đô Đại Lương (thành phố Khai Phong tỉnh Hà Nam ngày nay), đóng chặt cửa thành không dám đánh ra nữa. Tường thành Đại Lương vừa cao lại vừa dày, nhất thời quân Tần không phá vỡ nổi, liền sai người phá vỡ bờ đê Hoàng Hà, dẫn nước Hoàng Hà vào thành Đại Lương. Nước sông đã phá đổ mấy đoạn tường thành, hàng ngàn hàng vạn binh lính và dân chúng đều bị chết ngập. Vua Ngụy nhìn thấy không còn cách nào chống đỡ được, liền đầu hàng quân Tần. Quân Tần đã nhốt Ngụy Vương Giả vào trong xe tù, giải tới Hàm Dương nước Ngụy đã bị tiêu diệt.

Năm thứ hai sau khi diệt Ngụy, Tần Vương Doanh Chính lại một lần nữa rắp ranh tấn công nước Sở, tiêu diệt đến cùng nước Sở. Sở là một nước lớn, lực lượng rất mạnh, nếu muốn tiêu diệt Sở thì cần phải chuẩn bị đầy đủ chu đáo. Vua Tần mời tướng quân trẻ là Lý Tín và tướng quân già là Vương Tiễn tới, cùng họ nghiên cứu biện pháp diệt Sở, trước tiên vua Tần hỏi Lý Tín:

- Trẫm muốn cử quân đi tiêu diệt nước Sở, tướng quân dự tính xem phải dùng tới bao nhiêu binh lực?

Lý Tín trả lời:

- Thần cho rằng nhiều nhất chỉ dùng tới 20 vạn quân là đủ.

https://thuviensach.vn

Vua Tần lại hỏi Vương Tiễn, Vương Tiễn suy nghĩ một lúc, trả lời nói:

- Thần cho rằng không có 60 vạn quân thì không xong.

Vua Tần nói:

- Vương tướng quân già rồi, lá gan càng ngày càng nhỏ lại. Trẫm nghĩ rằng Lý tưởng quân trẻ tuổi có công trạng rất có gan mưu lược.

Tức thì vua Tần sai Lý Tín và Mông Điềm dẫn 20 vạn binh mã đi tấn công nước Sở. Vương Tiễn cảm thấy vua Tần không tín nhiệm mình nữa đành phải xưng bệnh cáo lão về nhà.

Lý Tín được vua Tần khen ngợi liền lên mặt vênh vang tự đắc kéo quân xuống phương nam. Thoạt đầu, Lý Tín thắng liền hai trận, về sau vì lơ là cẩu thả đã bị quân Sở hùng mạnh đánh bại, binh sĩ tổn thất khá nhiều, các tướng lĩnh cũng đã hy sinh mất bảy người. Vua Tần nghe thấy tin thất bại, vừa lo lắng vừa bực tức, vội vã đích thân tới tận quê hương của Vương Tiễn, tỏ ý xin lỗi Vương Tiễn, mời ông ra dẫn quân đi thu xếp cục diện thất bại. Dựa theo yêu cầu của Vương Tiễn, vua Tần đã cho ông 60 vạn binh mã, còn cử thêm một tướng quân tên gọi Mông Vũ làm trợ thủ.

Vương Tiễn và Mông Vũ hợp tác rất tốt đẹp, sau khi họ kéo tới tiền tuyến đã cố ý án binh bất động. Quân Sở khiêu chiến, họ cũng không ứng chiến. Chờ cho quân Sở vừa mới điều động, họ liền phát động cuộc tấn công dồn dập bất ngờ, đánh cho quân Sở đại bại, phải tháo chạy. Năm 24 Tần Vương Chính (năm 223 trước Công Nguyên), quân Tần đánh vào thủ đô Thọ Xuân của nước Sở (huyện Thọ, Tỉnh An Huy ngày nay), đã bắt sống Sở Vương Phụ Sô. Đại tướng nước Sở là Hang Yên đã lập người em của vua Sở là Xương Bình Quân lên làm vua Sở rồi chạy trốn tới Giang Nam tiếp tục chống lại. Sang năm sau, Vương Tiễn, Mộng Vũ vượt qua sông phát

https://thuviensach.vn

động cuộc tấn công, toàn bộ quân đội Sở bị tiêu diệt, Xương Bình Quân bị giết chết, Hạng Yên phải tự sát. nước Sở cũng bị diệt vong.

Năm 25 Tần Vương Chính (năm 222 trước Công Nguyên) Doanh Chính đã cử Vương Bôn tấn công đuổi kịp vua Yêu chạy trốn tới Liêu Đông. Sau khi Yên Vương Cơ Hỉ thua trận đã phải làm tù binh. Vương Bôn lại kéo quân về tấn công Đại Thành, bắt sống vua nước Đại là Gia. Tới lúc này, sáu nước chỉ còn lại nước Tề đất đai ở Sơn Đông.

Tề Vương Kiếm từ trước vẫn không dám đắc tội nước Tần, khi các nước khác vấp phải sự tấn công của nước Tần tới cầu cứu nước Tề, Tề Vương Kiến sợ hãi nước Tần luôn phải dùng lời uyển chuyển để tạ tuyệt. Ngày nay 6 nước đã bị tiêu diệt mất 5 nước, chỉ còn lại có một nước Tề, lúc đó Tề Vương Kiến mới thấy căng thẳng. Tề Vương Kiến vội vàng thương lượng với tướng quốc Hậu Thắng, cử quân đội tới phòng thủ ở biên giới phía Tây. Thế nhưng đã không kịp nữa rồi, tướng Tần là Vương Bôn từ nước Yên đánh xuống phía Nam, trên đường đi thế mạnh như phá trúc. Thủ đô Lâm Trung của nước Tề rất nhanh chóng đã bị đánh phá, bản thân Tề vương Kiến cũng đã bị bắt làm tù binh. Nước Tề đã bị diệt vong.

Năm 26 Tần Vương Chính (năm 221 trước Công Nguyên), Doanh Chính cuối cùng đã hoàn thành được sự nghiệp vĩ đại tiêu diệt 6 nước, thống nhất Trung Nguyên, đã kết thúc cục diện hỗn loạn của thời kỳ Xuân Thu Chiến Quốc kéo dài hơn 500 năm đã xây dựng nên nước phong kiến đại đế thống nhất đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc, từ đây, lịch sử Trung Quốc đã bước vào giai đoạn mới theo chủ nghĩa chuyên chế phong kiến tập quyền Trung Ương thống nhất.

https://thuviensach.vn

76. Nền kinh tế Chiến quốc phát đạt

Chiế´n Quô´c là thời kỳ lịch sử quan trọng cua Trung Quô´c, ngoài việc gió mây biế´n ảo trên mặt chính trị, quân sự ra, nê`n kinh tế´ của thời kỳ Chiế´n Quô´c cũng đã có sự phát triển rấ´t to lớn.

Đã có một câu chuyện như thế´ này: Tâ`n Vương Doanh chính hạ lệnh truy bắ´t đô`ng bọn của Thái tử Đan và Kinh Kha định ám sát mình, từng người một đê`u bị bắ´t tới rô`i giế´t chế´t hế´t. Chỉ có Cao Tiệm Ly, thay tên đổi họ, tới một gia đình giàu có làm người giúp việc, để ẩn náu. Một hôm, bỗng nhiên Cao Tiệm Ly nghe thấ´y ở trong nhà khách truyê`n ra tiế´ng nhạc khúc của đàn trúc, liê`n đứng ở đó lắ´ng nghe. Cao Tiệm Ly cứ nghe mãi, nghe mãi, rô`i không kìm nén nổi, đã bắ´t đâ`u bình luận.

- Đoạn vừa rô`i thì đúng, đoạn này đã đánh sai rô`i!

Lời nói này đã để cho chủ nhân nghe tiế´ng. Ông chủ không ngờ được một tên nô bộc cũng hiểu được âm nhạc, liê`n bắ´t Cao Tiệm Ly tới diễn tấ´u. Cao Tiệm Ly đem đàn Trúc của mình tới, bước vào trong phòng, so lại dây, rô`i vừa đàn vừa hát, mọi người nghe thấ´y ai â´y đê`u rơi nước mắ´t. Sự việc này, một truyê`n mười, mười truyê`n trăm ngay cả đế´n Doanh Chính cũng đã nghe nói liê`n sai người triệu ông ta vào trong cung. Có người đã nhận ra Cao Tiệm Ly, báo cho Doanh Chính biế´t. Doanh Chính nhìn thấ´y ông ta là một tay sành vê` đàn Trúc, không nỡ giế´t ông ta, chỉ sai người khoét đi mấ´t đôi mắ´t của ông ta. Cao Tiệm Ly một lòng báo thù cho Kinh Kha, ông đã bí mật đặt một thỏi chì vào trong đàn Trúc, khi Doanh Chính bắ´t ông ta tiế´t tấ´u, ông đã câ`m đàn Trúc nện mạnh, kế´t quả là đã không đánh trúng. Doanh Chính giận dữ, đã giế´t chế´t Cao Tiệm Ly.

https://thuviensach.vn

Cao Tiệm Ly đã diễn tấu đàn Trúc cảm động lòng người như vậy, người kỹ năng biểu diễn cao siêu của ông ta, còn vì chiếc đàn Trúc của ông chế tạo rất tinh vi tốt đẹp. Phần trên đã nói qua, Trúc là một loại nhạc khí cổ hình dạng giống đàn tranh, do các bộ trúc, mộc, dây, trụ đồng... tổ thành, khi chế tác mỗi bộ phận đều đòi hỏi trình độ công nghệ tương đối cao, cần phải có những công cụ bằng kim loại sắc bén, nhanh nhạy và kỹ thuật đúc luyện, đẽo gọt tài tình. Cho nên nhạc khí tuy không lớn, nhưng đã phản ánh được trình độ phát triển kinh tế thời đó.

Từ những tài liệu văn hiến cổ đại và những văn vật cổ đào được ở dưới đất mà xét, trong thời đại Chiến Quốc không những nông nghiệp phát đạt, mà thủ công nghiệp và thương nghiệp đều phát triển rất mạnh, tỏ rõ sự phồn vinh mà từ trước tới nay chưa hề có.

Mọi người có lẽ vẫn còn nhớ trong câu chuyện thứ 69 *Trộm phù cứu Triệu* kể việc một dũng sĩ tên gọi Châu Hợi đã dùng một chiếc chùy sát nặng 40 cân đánh chết tướng quân Tần Bỉ. Như vậy, ở thời đó sắt đã được dùng để chế tạo vũ khí. Trên thực tế, trong thời đại Chiến Quốc đồ sắt đã được dùng tương đối rộng rãi, không kể vũ khí, các công cụ sản xuất nói chung, đặc biệt là nông cụ, việc dùng nguyên liệu sắt để chế tạo trở thành phổ biến. Năm 1955, người ta đã đào được một di chỉ thời Chiến Quốc tại thôn Trang, thành phố Thạch Gia, tỉnh Hà Bắc, trong đó có quá nửa số công cụ để sản xuất được chế bằng sắt, như cuốc, liềm, xẻng, búa... kỹ thuật đã khá tiên tiến, đặc biệt là rìu sắt. Lúc đó kỹ thuật đúc sắt rất tiên tiến, sau khi đổ nước sắt vào hình khuôn đúc sẵn, phải qua xử lý làm cho mềm dẻo hóa, liền biến thành tôn, khắc phục được tính giòn và dễ vỡ của đồ sắt mới đúc. Sự phát minh ra kỹ thuật đúc sắt của Trung Quốc so với nước ngoài sớm hơn khoảng 2000 năm. Việc sử dụng đồ sắt rộng rãi đã nâng cao mạnh mẽ sức sản xuất,

https://thuviensach.vn

đánh dấu việc cải tạo tự nhiên của con người đã bước vào một giai đoạn mới.

Thời đó tại một số địa phương còn phát minh ra thuật luyện thép. Ngô và Việt là địa phương phát minh ra luyện thép sớm nhất. Căn cứ vào truyền thuyết, vào cuối thời kỳ Xuân Thu, loại kiếm báu do Can Tương và vợ ông là Mạc Da người nước Ngô đúc ra, vô cùng sắc nhọn, tiếng tăm vẫn còn truyền đến tận thời Hán. Gần đây, tại huyện Bình Sơn, tỉnh Hà Bắc, đã khai quật được di chỉ nước Trung Sơn vào thời kỳ Chiến Quốc, đã đào được một khối lượng những văn vật quý hiếm, trong đó có một pho đỉnh đồng lớn chân sắt, thân đỉnh được chế bằng đồng đen rắn chắc, bên trên khắc 77 hàng, mỗi hàng có 6 chữ. Đồng đen là thứ kim loại rất rắn, muốn khắc được lên trên đỉnh hơn 480 chữ, nếu không dùng loại cho phép cứng rắn hơn đồng đen, thì khó có thể khắc được.

Việc sử dụng nông cụ sắt tạo thuận lợi cho sự phát triển sản xuất nông nghiệp. Vốn dĩ lúc đầu nông cụ được chế ra bằng đá, bằng xương thú hoặc bằng gỗ, công hiệu không cao, sau khi sử dụng sắt để chế nông cụ, hiệu suất canh tác đã được nâng cao, đồng thời, có khả năng khai khẩn được nhiều đất hoang. Ngoài ra, có được những nông cụ chế bằng sắt mới có điều kiện xây dựng những công trình thủy lợi nông điền với quy mô lớn. Lúc đó, ngoài những công trình Đô Giang Yển, Dẫn Chương Quán Nghiệp... ở khu vực Quan Trung, nước Tần còn đào được con mương nước Trịnh nổi tiếng, dài hơn 300 dặm, có thể tưới tắm được bốn vạn khoảnh ruộng, khiến cho Quan Trung lúc đó trở thành vựa thóc vô cùng giàu có. Nước Ngụy, nước Tề... cũng đều xây dựng được rất nhiều công trình thủy lợi.

Về phương diện kỹ thuật nông nghiệp so với thời đại Xuân Thu cũng có những tiến bộ rất rõ rệt. Lúc này việc dùng trâu bò cày kéo cũng đã được mở rộng từng bước, hơn thế người ta đã hiểu được

https://thuviensach.vn

tầm quan trọng của việc cải tạo làm cho ruộng đất tốt lên, đã biết sử dụng rộng rãi phân bón, nắm vững mùa tiết thời vụ, phương pháp tưới tắm cũng đã được cải tiến, do đó sản lượng nông nghiệp cũng đã được nâng cao mạnh mẽ.

Sự phát triển của nông nghiệp đã thúc đẩy tốc độ phát triển của thủ công nghiệp. Thủ công nghiệp chủ yếu lúc đó có các nghề luyện kim, mộc, sơn, gốm, thuộc da, nấu muối, dệt vải... đặc biệt, nghề thủ công nghiệp luyện sắt và thủ công nghiệp luyện đồng đen có sự tiến bộ nổi bật. Năm 1973, tại Lôi Cổ Đôn huyện Tùy, tỉnh Hồ Bắc đã khai quật được ngôi mộ từ thời kỳ đầu Chiến Quốc, phát hiện một khối lượng lớn nhạc cụ như chuông, khánh, trống, đàn sắt, sênh, sáo... trong đó đặc sắc nhất là các loại chuông chế bằng đồng, những chiếc chuông đồng lớn nhỏ có tới 65 chiếc, tổng cộng nặng trên 5 nghìn cân, chia thành ba tầng treo trên xà gỗ, những chiếc cột chống đỡ mỗi thành xà lớn là hai người đồng đeo kiếm, kết cấu vô cùng vững chắc, cảnh tượng trông hết sức tráng lệ. Trên những chiếc chuông đồng đó đều có khắc chữ, tổng cộng có tới trên 2800 chữ, có đánh dấu rõ ràng và được xếp đặt theo thứ tự và âm luật tiết tấu. Dựa theo quy định của chúng, những khúc nhạc trong ngoài gõ ra hiện nay, âm phát của cả mấy chục chiếc chuông vẫn còn rất chuẩn xác, mà âm điệu thì chiếc nào giống chiếc nào, không có khuôn đúc độ cao và gia công kỹ thuật nào không làm được.

Trong các di vật nước Trung Sơn đào được ở huyện Bình Sơn, tỉnh Hà Bắc, có "mười lăm chiếc đèn liền nhau", chia thành tám tầng với 15 ngọn đèn, xếp đặt liên tiếp theo 8 tầng lớn nhỏ, sự lớn nhỏ và góc độ lắp mộng của mỗi tiết đều khác nhau, nối cắm vào nhau rất khớp, khi không dùng có thể tháo ra, đem đi đem lại rất tiện lợi. Hình dạng của toàn bộ chiếc đèn giống như một cây lớn sầm uất xen kẽ đều nhau. Trên cành cây có một đàn khỉ đang đùa

https://thuviensach.vn

giõn, một đàn chim sẻ đang kêu hót; trên bệ đèn ở phía dưới, có hai gia nô cởi trần đầu đội đèn, một tay cầm thức ăn, một tay đưa thức ăn ra nhử đàn khỉ; trên cành cây có hai con khỉ nhỏ một tay nắm cành cây, toàn thân treo trên không đang ngắm nhìn gia nô ném thức ăn, tay giơ ra xin ăn. Cây đèn này không những vẻ bề ngoài mỹ quan, mà cấu tứ cũng rất tinh xảo khéo léo, nó phản ánh một cách đầy đủ trí tuệ thông minh sắc xảo tuyệt vời của nhân dân lao động, chứng minh trình độ thủ công nghiệp lúc đó đã phát triển tương đối cao.

Theo đà phát triển của sản xuất, sự phân công xã hội càng ngày càng tỉ mỉ, thương nghiệp cũng phát triển thịnh vượng. Nhà tư tưởng Tuân Tử lúc đó đã hình dung sự lưu thông hàng hóa khi ấy như sau: "Chó và ngựa phương Bắc, ngà voi và da tê phương Nam, cá biển và muối biển phương Đông, da thuộcvà hàng dệt phương Tây đều có thể mua được ở thị trường Trung Nguyên. Những người sống ở vùng đầm nước có thể mua được đồ gỗ, những người sống trên núi có thể mua được thủy sản; nông dân không động tới dao, rìu, không làm đồ gốm nấu sắt cũng có thể mua được khí giới, công nhân, thương nhân không trồng cấy lúa cũng có thể mua được lương thực". Qua đoạn miêu tả này của Tuân Tử có thể thấy rõ, việc giao dịch giữa các khu vực lúc đó tương đối sầm uất, hoạt động thương nghiệp cũng rất phồn vinh. Có người nhờ vào buôn bán kinh doanh mà trở nên giàu có. Các thương nhân lớn như Bạch Khuê, Y Đốn, Quách Túng... mức độ giàu có giống như Vương hầu. Do sự phát triển của công thương nghiệp, không ít địa phương dần dần hình thành những đô thị lớn phồn vinh. Ví dụ, như Lâm Truy của nước Tề, Hàm Đan nước Triệu, Đại Lương nước Ngụy và Đô Thành Lạc Dương của triều Chu, đều là những đô thị thương nghiệp lớn. Lúc đó, những đồng tiền kim loại cũng được lưu thông tương đối rộng rãi. Điều này ngược trở lại, đã thúc đẩy sự phát triển nông nghiệp và thủ công nghiệp cùng với sự phồn vinh của thương nghiệp.

https://thuviensach.vn

Vào thời đại Thương Chu, đất đai đã thuộc về nhà nước, thực chất là thuộc về toàn thể các quý tộc chủ nô, không được tự do mua bán. Nhà nước dựa vào số mẫu nhất định, đem số ruộng đất canh tác quy hoạch thành từng thửa đất vuông, phân phối cho các nô lệ cày cấy phát triển nông nghiệp, giống như hình dạng chữ Tỉnh(1), cho nên gọi là "Chế độ tỉnh điền". Đồng thời nhà nước lại đem ruộng đất kèm theo nông nô phân phối cho quý tộc theo đẳng cấp để cho họ bóc lột. Dưới chế độ này, nô lệ không được tự do thân thể, phải chịu sự áp bức và bóc lột cực kỳ tàn khốc, sống cuộc sống vô cùng bi thảm. Họ đã sử dụng các phương thức bãi công, bỏ trốn thậm chí bạo động, không ngừng chống đối. Sau thời kỳ Xuân Thu, chế độ tỉnh điền dần dần bị tan rã. Đến thời đại Chiến Quốc, do đã biết sử dụng nông cụ chế bằng sắt, sản xuất phát triển mạnh mẽ, có một số quý tộc lợi dụng sức lao động thặng dư của nô lệ, đã khai khẩn được một khối lượng lớn đất đai hoang, trở thành ruộng tư của mình, còn có một số nô lệ bỏ trốn hoặc nông dân tự canh tác cũng có ruộng đất khai hoang riêng. Như vậy là, ruộng tư đã càng ngày càng nhiều. Do sự phát triển của thương nghiệp, đất đai cũng có thể tự do mua bán được. Công cuộc biến pháp của Thương Ưởng ở nước Tần "phế bỏ tỉnh điền, khai thiên mạch (mở ra đường bờ ruộng", "cho dân cày cấy, không hạn chế nhiều ít" đã triệt để cải cách ở những mức độ khác nhau, từ sau đó chế độ tư hữu ruộng đất đã chính thức được xác lập. Sự biến đổi cực kỳ lớn này, về căn bản đã làm lung lay cơ sở kinh tế của xã hội nô lệ. Quan hệ giai cấp cũng theo đó sinh ra biến hóa. Các cuộc chiến tranh thôn tính một mất một còn giữa các nước đã kể ở các phần trên, cùng với cuộc đấu tranh trên mặt trận chính trị và ngoại giao khác, chính là phản ảnh của cuộc đấu tranh này.

https://thuviensach.vn

77. Biển Thước hành nghề y

Nề̀n y học Trung Quố́c có phương pháp khám và chữa bệnh độc đáo, ở thời kỳ Xuân Thu Chiế́n Quố́c đã có trình độ chữa trị rấ́t cao. Biển Thước được gọi là "Tổ sư sáng lập" chính là một thày thuố́c nổi tiế́ng nhấ́t ở cuố́i thời kỳ Xuân Thu và đầ̀u thời kỳ Chiế́n Quố́c.

Biển thước, vố́n là một danh y ở thời đại Hoàng Đế́ Nghiêu Thuấ́n trong truyề̀n thuyế́t. Đế́n cuố́i thời kỳ Xuân Thu, có một thày thuố́c tên gọi Tầ̀n Việt Nhân, y thuật cao minh, y đức cao thượng, đã được mọi người gọi với cái tên tương xứng là "Biển Thước", còn tên thật của ông ta thì đã bị người đời quên mấ́t. Biển thước là người nước Tề̀, thời trai trẻ đã làm chủ hiệu quán trọ. Về̀ sau được sự chỉ bảo của một danh y già là Trường Tang Quân mà học biế́t được cách khám bệnh và chữa bệnh, nên đã bắ́t đầ̀u hành nghề̀ y.

Biển Thước đã đi ra rất nhiề̀u nước ở phương Bắ́c, đế́n nơi nào đi khám bệnh cho nhân dân ở nơi ấ́y, có bệnh gì chữa bệnh ấ́y. Đố́i với dân chúng bình thường ông đặc biệt quan tâm. Các bệnh tật của người già, phụ nữ và trẻ con, ông đề̀u chữa trị rấ́t giỏi. Như vậy, danh tiế́ng của ông dầ̀n dầ̀n được lan truyề̀n đi, nhân dân đề̀u rấ́t tôn kính ông.

Có một lầ̀n, Biển Thước tới nước Quắ́c, đi qua cửa cung điện nhà vua, nghe nói Thái tử vừa bị chế́t, liề̀n vội vàng hỏi thăm xem bị bệnh gì. Có người nói cho ông biế́t:

- Lúc đầ̀u Thái tử khó thở, khí huyế́t không thông, nội tạng bị hại, sau đó đột ngột tắ́c thở rồ̀i chế́t.

https://thuviensach.vn

Biển Thước hỏi tường tận, bệnh nhân chế´t khi nào, đã khâm liệm chưa. Sau đó ông trịnh trọng nói:

- Xin chuyển lời với đại vương quý quô´c, tôi có thể cứu sô´ng được Thái tử.

Người đó không tin, Biển Thước nói:

- Tôi xem bệnh từ trước tới nay đê`u lâ´y ngoài biê´t trong, lâ´y trong biê´t ngoài. Vừa rô`i tôi nghe những chứng trạng mà ông nói, đã biê´t được Thái tử chưa chê´t thật, hiện tại nửa thân dưới của Thái tử khẳng định là vẫn còn nóng â´m.

Nhà vua nghe nói danh y Biển Thước tới, liê`n đích thân ra ngoài nghênh tiê´p, nhăn mặt khổ sở mời ông khám bệnh c ho Thái tử. Biển Thước bước tới phía trước Thái tử, bă´t mạch, rô`i kiểm tra các bộ phận cho Thái tử, sau đó an ủi nhà vua:

- Bệnh của Thái tử gọi là “Thi quyê´t) (thể xác hôn mê ngâ´t đi), đó là kê´t quả của việc không điê`u hòa cân bă`ng âm dương. Kỳ thực vẫn chưa chê´t, chỉ là một loại chê´t giả thôi. Xin nhà vua chớ lo, thâ`n có thể chữa khỏi được.

Nói xong, Biển Thước để cho các đệ từ dùng kim châm vào mâ´y huyệt của Thái tử. Chỉ lát sau, quả nhiên Thái tử đã tỉnh lại. Biển Thước lại dùng cứu đô´t ở hai bên sườn Thái tử, Thái tử liê`n ngô`i ngay dậy. Lại uô´ng thêm thang thuô´c, qua gâ`n mười ngày sau, Thái tử đã hoàn toàn bình phục. Sau khi tin tức này được lan truyê`n đi, người nước Quă´c đê`u nói Biển Thước có thể cải tử hoàn sinh, biê´n người chê´t thành người sô´ng được. Biển Thước bă´t đâ`u nói:

- Tôi đâu có thể cải tử hoàn sinh được, đó là vì Thái tử chưa chê´t thật, chẳng qua là tôi khiê´n cho Thái tử phục hô`i sức khỏe mà thôi!

https://thuviensach.vn

Câu chuyện này nói rõ, vào thời đó những thày thuốc giỏng như Biển Thước này đã có thể gọi ra chuẩn xác nguyên nhân của con bệnh, ngoài ra còn biết dùng châm cứu để chữa trị cho người bệnh. Biển Thước còn giỏi chữa bằng nhìn và bắt mạch. Sự việc ông khám bệnh cho vua nước Tề là Hòa Công Ngọ (Hoàn Công người nước Tề, họ Điền, không phải là Tề Hoàn Công trong Ngũ bá thời Xuân Thu) đã chứng minh được điều này.

Lần đó, Biển Thước gặp Hoàn Công Ngọ, quan sát kỹ một lúc rồi nói:

- Đại vương đã có bệnh rồi. Nếu không chữa trị thì có thể bị nặng đó!

Hoàn Công Ngọ không vui vẻ, nói:

- Ta chẳng có cảm giác nào khó chịu cả, sao lại có thể bệnh được?

Sau khi Biển Thước ra về, nhà vua nói với tả hữu:

- Những kẻ làm thầy thuốc này, chỉ muốn tỏ ra mình cao minh tài giỏi, ta đương không có bệnh dám nói ta có bệnh.

Sau năm ngày, Biển Thước lại tới gặp Hoàn Công Ngọ, sau khi nhìn kỹ, liền có chút lo sợ nói:

- Bệnh của đại vương đã vào tới mạch máu rồi, cần phải gấp rút chữa trị mới kịp.

Hoàn Công Ngọ hãnh diện nói:

- Ta khỏe lắm! Chữa bệnh gì mới được chứ?

Lại trôi qua mấy ngày, Biển Thước tới gặp Hoàn Công Ngọ lần thứ ba, giật mình nói:

https://thuviensach.vn

- Bệnh của đại vương đã vào tới ruột và dạ dày rồ`i, nê´u không chữa thì sẽ nguy hiểm đó!

Hoàn Công Ngọ nghe xong rấ´t chán ghét, chẳng thèm nói năng gì. Khi hai người gặp nhau lâ`n thứ tư, Biển Thước vừa nhìn thấ´y Hoàn Công Ngọ, không nói năng gì, liề`n quay đầ`u bỏ đi. Hoàn Công NGọ cảm thấ´y kỳ quái, liề`n sai người đuổi theo, hỏi rõ nguyên nhân, Biển Thước nói:

- Bệnh của Đại Vương, vừa bắ´t đầ`u ở ngoài da, sau đó phát triển vào mạch máu, rồ`i vào trong nội tạng, lẽ ra đề`u có thể dùng phương pháp chườm nóng, châm cứu, uố´ng thuố´c, chữa khỏi được. Thê´ nhưng hôm nay, tôi nhìn thấ´y bệnh của đại vương đã ăn vào tới xương tủy rồ`i, không còn cách gì chữa khỏi nữa. Cho nên tôi đành phải bỏ đi.

Sau vài hôm, quả nhiên Hoàng Công Ngọ phát bệnh, lại sai người đi tìm Biển Thước, Biển Thước đã rời khỏi nước Tê` rồ`i. Không lâu, Hoàng Công Ngọ chê´t.

Biển Thước hành nghề` y, không những biế´t dùng thuố´c, còn đặc biệt coi trọng trạng thái tâm lý của bệnh nhân, vì ông cho rằ`ng, có một số´ bệnh chủ yế´u không phải là bệnh của cơ thể, mà là tâm lý sinh hoạt của con người mấ´t đi sự điề`u hòa cân bằ`ng. Ví dụ người phóng túng kiêu ngạo, không coi trọng đạo lý, truy cầ`u sự giàu có bạt mạng, không biế´t tiế´t chế´ ẩm thực, không chịu rèn luyện thân thể khiế´n cơ thể suy yế´u, tấ´t cả những điề`u này đề`u có hại đố´i với cơ thể con người, gặp phải những bệnh nhân như thê´ này ông dứt khoát không chữa trị. Đặc biệt đố´i với những bệnh nhân mê tín cô đồ`ng, ma thuật thì ông càng kiên quyế´t không chữa trị.

Những năm cuố´i đời, Biển Thước đã từng tới nước Tầ`n hành nghề` y. Tầ`n Vũ Vương muố´n mời ông tới khám bệnh, thê´ nhưng

https://thuviensach.vn

quan y nước Tần là Lý Hy vô cùng đố kỵ với Biển Thước, sợ ông chữa khỏi bệnh cho nhà vua thì sẽ ảnh hưởng tới danh dự và địa vị của mình, đành sai người đâm chết một đời danh y Biển Thước.

Y thuật của Biển Thước là đại biểu cho trình độ chữa bệnh của thời kỳ Xuân Thu Chiến Quốc, đồng thời cũng đã đặt cơ sở cho nền y học truyền thóng Trung Quốc. Cho tới ngày nay, cách khám bệnh "Vọng, Văn, Vấn, Thiết" (nhìn sắ́c da, nghe giọng nói, hỏi triệu chứng, bắ́t mạch), châm cứu, bốc thuốc theo thang, vẫn là những thủ thuật cơ bản trong khám và chữa trị bằng Đông y.

https://thuviensach.vn

78. Trăm nhà đua tiếng

Cơ sở kinh tê´ xã hội và mô´i quan hệ giữa con người trong thời kỳ Chiê´n Quô´c đã phát sinh ra những sự biê´n động râ´t to lớn. Những biê´n động này cũng được phản ánh trên mặt tư tưởng, văn hóa. Những nhân vật đại biểu cho phe phái khác nhau, trước những biê´n động xã hội kịch liệt đê`u có những phân tích theo kiểu riêng của mình, nỗ lực nêu ra những tư tưởng và chủ trương của người khác. Một thời gian, các loại học phái sôi nổi như măng mọc sau mưa, người ta trình bày ý kiê´n, tranh luận nhau, vô cùng sôi nổi. Lịch sử gọi cục diện sinh động này là "Trăm nhà đua tiê´ng" (bách gia tranh minh)

Chữ "Trăm" trong "trăm nhà đua tiê´ng" không phải là con sô´ thực, mà là hình dung con sô´ nhiê`u của các loại học phái. Trên thực tê´, những học phái tương đô´i quan trọng lúc đó chỉ có 6 nhà đó là Nho gia, Mặc gia, Đạo gia, Pháp gia, Doanh gia, và Âm dương gia. Ngoài ra, còn có Bình gia, Nông gia, Tung hoành gia, Tạp gia... Sô´ nhà tư tưởng nhiê`u như vậy lại cùng nghiên cứu một đô´i tượng là xã hội rô´i loạn mà họ đang ở. Thê´ nhưng, do vì lập trường và thái độ xử thê´ của mỗi người không giô´ng nhau, chủ trương của họ cũng mỗi người một khác. Có những người hoàn toàn đô´i lập nhau, có những người gâ`n giô´ng nhau, thật đê´n là lă´m thuyê´t khác nhau, muôn màu muôn vẻ, biê´n đổi khôn lường. Nó ra thật là thú vị. Dưới đây xin giới thiệu sơ lược nội dung học thuyê´t của mâ´y nhà.

Người sáng lập Nho gia là Khổng Tử ở cuô´i thời kỳ Xuân Thu. Ông chủ trương khôi phục lại chê´ độ điển chương và quy phạm đạo đức của Tây Chu, con người câ`n phải khiê´n cho lời nói và việc làm của mình phù hợp với danh phận đẳng câ´p. Lý tưởng chính trị của ông là yêu câ`u các nhà thô´ng trị thực hành "nhân chính", ông lại đê` xuâ´t ra chủ trương "nhân giả ái nhân", yêu câ`u các nhà thô´ng

https://thuviensach.vn

trị cần phải tiết chế sự bóc lột và sai khiến đối với những người bị thống trị, không được làm ảnh hưởng tới sự sinh tồn của người lao động để tránh cho việc hưởng thụ vật chất của người thống trị không còn nguồn cung cấp nữa. Cho nên "ái nhân" (yêu người) trên thực chất là yêu chính mình. Mặc dù vậy, Khổng Tử đã thừa nhận quyền lợi làm người tối thiểu của những người lao động, khác hẳn với việc coi nô lệ là những công cụ biết nói. ở thời đại Chiến Quốc, Mạnh Kha đã kế thừa và phát huy học thuyết của Khổng Tử. Ông coi trọng "nhân nghĩa" hơn thế, ông đã nhấn mạnh "nghĩa" là tiêu chuẩn để phán đoán đúng sai. Chống lại điều "nghĩa" thì cho dù là nhà vua cũng có thể phản đối. Điều này, ở thời đại đó là sự cả gan rất to lớn. Mạnh Kha được mọi người tôn xưng là Mạnh Tử, là người kế thừa chủ yếu của học thuyết Khổng Tử. Về sau, mọi người còn gọi học thuyết Nho gia là Đạo của Khổng Mạnh. Học thuyết Nho gia có ích lợi rất to lớn đối với việc củng cố chính quyền của những người thống trị, cho nên đã lưu lại những ảnh hưởng sâu xa cho hậu thế.

Một nhà Đại tư tưởng của Nho gia là Tuân Tử, tức Tuân Huống. Tuân Tử tuy là Nho gia, thế nhưng khác với tư tưởng của Mạnh Tử. Ông đã tổng kết có phê phán những quan điểm của Nho gia, Mặc gia, Đạo gia, Danh gia... hấp thu những ưu điểm, đã hình thành những kiến giải riêng độc đáo, đặc sắc, trở thành nhà đúc rút tổng kết hoàn chỉnh của tư tưởng Tiên Tần. Ông vừa chủ trương đổi mới vừa đề xuất tư tưởng duy vật chủ nghĩa: con người có thể nắm vững quy luật tự nhiên để rồi lợi dụng nó. Tuân Tử là nhà tư tưởng duy vật chủ nghĩa vĩ đại nhất trong thời kỳ Chiến Quốc, lại là nhà kiên trì sự thống nhất quốc gia tiến bộ. Nhữnước Ngô nhân vật đại biểu của Pháp gia như Hàn, Phi, Lý Tư đều là học trò của ông.

Học thuyết Pháp không giống Nho gia, nhân vật đại biểu là Hàn Phi đã phản đối "Lễ" và "Nhân" mà Nho gia đề xướng, cho rằng

https://thuviensach.vn

những điề̀u đó thi hành không được thông suố́t. Theo ông, sở dĩ xã hội rố́i loạn là do pháp chế̂ lỏng lẻo, cho nên ông chủ trương "Pháp trị", tức là do chính phủ ban bố́ pháp lệnh và chế̂ độ nhấ́t định, bấ́t luận là cao thấ́p, giàu nghèo, mọ người đề̀u phải tuân thủ, có công tấ́t thưởng, có tội tấ́t phạt, dù là vương công quý tộc mà phạm pháp thì cũng phải trị tội như dân thường. Như vậy mọi người đề̀u sợ hãi và tuân theo, việc xấ́u xa sẽ có thể giảm bớt. Ngoài "Pháp" ra, ông còn khuyên nhà vua cầ̀n coi trọng "Thuật" và "Thế́". Cái gọi là "Thuật" , tức là cầ̀n phải có một hệ thố́ng quyề̀n thuật (mưu mô thủ đoạn) để điề̀u khiển Thầ̀n tử, "Thế́" tức là uy quyề̀n và thế́ lực dùng để bảo vệ nhà vua. Những thứ này có tác dụng tăng cường tập quyề̀n của nhà vua, cho nên những nhà chính trị cải cách đề̀u tán thành học thuyế́t của Pháp gia. Tầ̀n Vương Doanh Chính một mặt trọng dụng Lý Tư, một mặt còn đặc biệt triệu kiế́n Hàn Phi.

Người sáng lập ra Đạo gia là Lão Tử ở cuố́i thời Xuân Thu. Đế́n thời Chiế́n Quố́c đã phát huy được học thuyế́t của ông. Chủ trương của Đạo gia khác với Pháp gia, phản đố́i pháp lệnh hà khắ́c vụn vặt, cho rằ̀ng đây là nguồ̀n gố́c làm cho thiên hạ mấ́t an, chủ trương "vô vi nghi tự", đòi những người thố́ng trị không được có hành động gì, tấ́t thảy đề̀u phải thuận theo sự tự niên của nó. Học thuyế́t của đạo gia đã phản ánh tư tưởng bấ́t mãn với hiện thực nhưng không trố́n tránh hiện thực.

Mặc gia lại có cách nhìn khác. Cụ tổ của Mặc gia lặMc Tử (Mặc Địch), người đã gầ̀n Sở đánh Tố́ng. Ông cho rằ̀ng sở dĩ xã hội rố́i loạn, là bởi con người không tương ái, cho nên ông đề̀ xuấ́t chủ trương "kiế́n ái" và "phi công", phản đố́i những việc làm tổn hại đế́n người khácm phản đố́i chiế́n tranh, đòi hỏi mọi người yêu tấ́t cả mọi người, không phân biệt thân sơ xa gầ̀n. Ông cho rằ̀ng nế́u tấ́t cả mọi người đề̀u làm được điề̀u này thì sẽ không thể có các loại tội ác phát sinh. Ông còn yêu cầ̀u bổ nhiệm, sử dụng người tài, làm

https://thuviensach.vn

cho “người đói được ăn, người rét được áo, người vâ´t vả được nghỉ ngơi. Một loạt chủ trương của Mặc Tử là không tưởng, không có khả năng thực hiện trong hoàn cảnh thời đó.

Các học phái muôn màu muôn vẻ, đê`u cho rằ`ng chủ trương của mình là chính xác, là phương thuô´c tô´t lành làm cho nước giàu, dân lợi, được những người thô´ng trị sử dụng, cho nên họ đê`u không tiê´c sức tuyên truyê`n cho học thuyê´t của mình, đô`ng thời công kích và phủ định các học phái khác, các cuộc tranh luận giữa các học phái khác nhau không thể châ´m dứt được.

Vì vậy, Hàn Phi cho rằ`ng, chỉ có thực hành “Pháp trị”, mới có thể khiê´n cho đâ´t nước giàu mạnh lên được.

Vì mục đích mở rộng ảnh hưởng học thuyê´t của mình; các nhà đê`u hăng hái viê´t sách lập thuyê´t “Mạnh Tử”, “Mặc tử”, “Tuân Tử”, “Trang Tử”, “Hàn Phi Tử”, đê`u là những trước tác nổi tiê´ng nhâ´t. Thê´ nhưng ở thời đó còn chưa phát minh ra giâ´y và thuật â´n loát, chữ viê´t ở trên thành tre và gỗ, vô cùng bâ´t tiện, càng không có khả năng xuâ´t bản ra thành sách được, cho nên việc tiê´n hành du thuyê´t và dạy học trở thành một con đường tuyên truyê`n quan trọng. Mạnh Tử đã từng tới các nước du thuyê´t, đẩy mạnh chủ trương của mình; học sinh của Mặc Tử có râ´t nhiê`u người xuâ´t thân từ tâ`ng lớp lao động; Trang Tử là một nhà tản văn giỏi văn chương; Tuân Tử là một giáo sư có uy tín cực kỳ cao, ông còn theo đuổi sáng tác văn học, đâ`u thời kỳ Chiê´n Quô´c, tại Tây Thành Môn - Tă´c Hạ ở đó Thành Lâm Trung nước Tê` đã xây dựng ra học cung, thiê´t lập những đại giảng đường, tạo điê`u kiện cho các học giả từ các nước đê´n dạy học. Đê´n thời Tê` Tuyên Vương, học cung được mở rộng thêm một bước, có thể chứa đựng tới mâ´y ngàn học sinh. Truyê`n thuyê´t kể rằ`ng đê´n thời Tâ`n Lân Vương, thậm chí có thể chứa đựng tới mâ´y vạn người. Tuân Tử đã từng làm qua ba khóa “Tê´ Tửu” (hiệu trưởng) của học cung này. Đô´i với sô´ học sĩ này, nước

https://thuviensach.vn

Tần đều đãi ngộ lương ăn và học bổng như quan đại phu, tôn trọng họ là "biệt đại phu". Các nhà đều tranh giành nhau tới nước Tề dạy học, Tắc Hạ đã trở thành trung tâm giao lưu tư tưởng văn hóa lúc đó. Từ đây chúng ta có thể hình dung được cảnh tượng sôi nổi trăm nhà đua tiếng, học thuật phồn vinh thời đó như thế nào.

"Chủ tử bách gia" của thời kỳ Chiến Quốc đã có ảnh hưởng rất to lớn đối với đương thời và đời sau. Học thuyết Pháp gia đắc thế nhất thời đó. Các nước Ngụy, Sở, Tần... lần lượt đẩy mạnh chủ trương của Pháp gia.Nhưng "Pháp trị" của Pháp gia lại có mặt áp bức bóc lột tàn khóc đối với nông dân, rất dễ dàng kích kích mâu thuẫn giữa địa chủ và nông dân, cho nên ách thống trị của vương triều nhà Tần chưa đầy mười mấy năm đã bị ngọn lửa khởi nghĩa của nông dân nuốt sống. Giai cấp thống trị triều Hán kế tiếp hấp thu bài học giáo huấn này, nhận thức được nếu chỉ dựa vào "hình phạt nghiêm pháp luật hà khắc" thì không thể củng cố được nền thống trị của mình, tức thì, họ lại thay đổi đề xướng "Hoàng lão chi học"(1) của đạo gia, dùng biện pháp "vô vi nhi trị"(2) để hòa hoãn mâu thuẫn xã hội, để cho dân chúng được nghỉ ngơi hưu dưỡng, phát triển sản xuất. Về sau, họ lại thay đổi, cải biến thêm tư tưởng của Nho gia, dùng "Trung hậu, nhân nghĩa" làm vũ khí tư tưởng để thống trị nhân dân, hơn thế đã bắt đầu cục diện "bãi truất bách gia, độc tôn nho thuật". Từ đó về sau, đạo của Khổng Mạnh đã chi phối nền văn hóa tư tưởng của xã hội phong kiến Trung Quốc suốt 2000 năm.

https://thuviensach.vn

Henry David Thoreau (1817 – 1862): Triết gia, thi sĩ, nhà tiểu luận người Mỹ.
Hanukkah: Một lễ hội truyền thống kéo dài 8 ngày của người Do Thái.
Mẹ Teresa (1910 – 1997): Một nữ tu Công giáo người Albania, là nhà sáng lập Dòng Thừa sai Bác ái ở Calcutta, Ấn Độ, năm 1950. Trong hơn 40 năm, bà chăm sóc người nghèo, người bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối, trong khi hoàn tất nhiệm vụ lãnh đạo dòng tu phát triển khắp Ấn Độ và đến các quốc gia khác.
Albert Schweitzer (1875 – 1965): Tiến sĩ, bác sĩ, nhà triết học, thần học người Đức. Ông đoạt giải Nobel Hòa bình năm 1952 vì đã có công lớn trong giúp đỡ người châu Phi, bất chấp gian khổ, bệnh tật.
Auschwitz: Trại giam giữ tù nhân khét tiếng tàn bạo của Đức quốc xã.
Leonard Bernstein (1918 – 1990): Huyền thoại của nhạc cổ điển Mỹ. Ông được xem là nhạc trưởng vĩ đại, một pianist hoàn hảo, đồng thời là một trong số những nhà soạn nhạc xuất sắc nhất nước Mỹ.
Holocaust: Tên gọi nạn tàn sát khoảng 6 triệu người Do Thái và nhiều nhóm thiểu số khác ở châu Âu và Bắc Phi do phát xít Đức và các nước cùng phe gây ra trong Thế chiến thứ hai.
Duomo Pieta: Nhà thờ Duomo của Ý được xây dựng vào thế kỉ 14, bên trong có bức tượng Pieta – một tuyệt tác bằng đá cẩm thạch của kiến trúc sư vĩ đại Michelangelo (1475 – 1564).
Dylan Thomas(1014 – 1953): Nhà thơ nổi tiếng nước Anh.
Johann Sebastian Bach (1685 – 1750): Nhà soạn nhạc thiên tài người Đức.
Inuit: Một tộc người sống ở vùng Bắc Mỹ, gần Bắc Cực, trên đảo Groenland, tại eo biển Bering.
Camillo: Một tên gọi khá phổ biến của người Ý.
Model-T: Mẫu xe xe hơi nổi tiếng của công ty Ford, được tung ra thị trường lần đầu tiên vào năm 1908 và chấm dứt sản xuất vào năm 1927 với hơn 15 triệu chiếc đã được bán ra. Đây là dòng xe hơi đầu tiên tiếp cận với giới bình dân, được xem là sản phẩm mở ra thời đại xe hơi cho thế giới và được bình chọn là “mẫu xe của thế kỷ”.

https://thuviensach.vn

Kipbi: Một loại bài phổ biến ở các nước nói tiếng Anh, có thể chơi được từ 2 đến 4 người.
1. Cán kịch là một thể loại kịch truyền thống của Trung Quốc.
∗ Mary Kay Ash (1918 – 2001): Nữ doanh nhân người Mỹ, người sáng lập nên hãng mỹ phẩm Mary Kay – ND.
∗ John Wesley (1703 – 1791): Nhà thần học, nhà truyền giáo và là nhà sáng lập Phong trào giám lý – ND.
∗ Virgil (70 TCN – 19 TCN): Tên thường gọi của Publius Vergilius Maro, nhà thơ lớn của La Mã cổ đại, người sáng tạo ra thể loại thơ sử thi – ND.
∗ Walter Wheeler (1841 – 1907): Cầu thủ bóng chày người Anh – ND.
∗ Super Bowl: Giải vô địch của Liên đoàn bóng bầu dục quốc gia, hiệp hội hàng đầu của bóng bầu dục Mỹ kể từ năm 1967. Trong hầu hết các năm qua, Super Bowl là chương trình được theo dõi nhiều nhất trong các chương trình phát sóng của truyền hình Mỹ. Ngày đấu chung kết của giải Super Bowl không chỉ là một trong những sự kiện thể thao lớn nhất mà bây giờ được coi như ngày lễ của Hoa Kỳ – ND.
∗ Ray Kroc (1902 – 1984): Một trong những nhân vật có ảnh hưởng nhất thế giới do tạp chí Times bình chọn. Năm 1955, được thừa kế một công ty quy mô nhỏ McDonald’s, Kroc đã xây dựng, phát triển nó trở thành thương hiệu thức ăn nhanh nổi tiếng nhất thế giới. Chính sự thành công của tập đoàn này không chỉ mang lại cho ông lợi nhuận lớn với hơn 500 triệu USD mà còn giúp Ray Kroc được biết đến với danh hiệu bất hủ Vua hamburger – ND.
∗ Hannibal (247 TCN – 183 TCN): Một tướng lĩnh và nhà chiến thuật quân sự người Carthage. Chữ “Hannibal” nghĩa là “niềm vui của thần Baal” (vị thần chủ của người Carthage), còn dòng họ “Barca” của ông có nghĩa là “tia chớp”. Ông được công nhận là một trong những vị tướng và nhà chiến thuật tài ba nhất trong lịch sử quân sự thế giới. Ông cũng được biết đến với một câu nói nổi tiếng: “Chúng ta sẽ hoặc tìm, hoặc tạo ra một con đường” – ND.
∗ Hunter S. Thompson: Nhà báo Mỹ nổi tiếng với thể loại phóng sự – ND.
∗ Hare Krishnas: Tên đầy đủ là The International Society for Krishna Consciousness, là một tổ chức tôn giáo của đạo Hồi, được thành lập ở thành

https://thuviensach.vn

phố New York năm 1966 – ND.
∗ Margaret Mead (1901 – 1978): Nhà nhân loại học người Mỹ và là diễn giả thường xuyên xuất hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng những năm 60 và 70 – ND.
∗ Felix Adler (1851 – 1933): Nhà nghiên cứu đạo đức, chính trị và xã hội người Do Thái và là một nhà cải cách xã hội. Ông là người tạo nên Phong trào văn hóa đạo đức và được xem là một trong những người có ảnh hưởng nhất tới phong trào Chủ nghĩa Do Thái nhân văn – ND.
∗ Eldrige Cleaver (1935 – 1998): Thành viên lãnh đạo của Đảng Báo Đen và tác giả của cuốn sách Soul on Ice – ND.
∗ Nordstrom: Chuỗi cửa hàng bách hóa do gia đình Nordstrom thành lập năm 1901 tại Seattle, Washington, Hoa Kỳ, đặt dịch vụ khách hàng lên làm tôn chỉ cao nhất – ND.
∗ PBX (Private Branch Exchange): Có nghĩa là tổng đài điện thoại nội bộ, là một mạng điện thoại riêng được sử dụng trong phạm vi một công ty – ND.
∗ Dale Carnegie (1888 – 1955): Tên đầy đủ là Dale Breckenridge Carnegie, là nhà văn, nhà thuyết trình người Mỹ, nổi tiếng với cuốn sách How to win friends and influence peope (Đắc nhân tâm) được viết năm 1936, một cuốn sách thuộc hàng bán chạy nhất và được biết đến nhiều nhất cho đến tận ngày nay – ND.
∗ Susan RoAne: Nhà văn, diễn giả hàng đầu thế giới người Mỹ – ND.
∗ Lord Chandos: Nhân vật hư cấu trong tác phẩm The Letter of Lord Chandos (Bức thư của Lord Chandos) của tác giả Hugo von Hofmannsthal – BT.
∗ Francois de La Rochefoucauld (1613 – 1680): Nhân vật thuộc đời thứ sáu của dòng họ La Rochefoucauld. Ông lưu danh hậu thế với tư cách nhà văn, nhà triết học với những chiêm nghiệm nhân sinh được đúc kết thành những câu danh ngôn bất hủ – BT.
∗ Joseph Pulitzer (1847 – 1911): Chủ bút báo New York World New York World, là người đề xuất giải Pulitzer – giải thưởng được trao cho nhiều lĩnh vực, trong đó quan trọng hơn cả là báo chí và văn học – ND.

https://thuviensach.vn

∗ Thomas Jefferson (1743 – 1826): Tổng thống thứ 3 của Hoa Kỳ, là người dự thảo bản Tuyên ngôn độc lập năm 1776 và người thiết lập nên trường đại học Virginia – ND.
∗ Adolf Hitler (1889 – 1945): Người đứng đầu chế độ phát xít Đức, gây nên cuộc chiến tranh thế giới thứ Hai – ND.
∗ Ambrose Bierce (1842 – 1914): Nhà báo, nhà phê bình văn học, cây bút truyện ngắn người Mỹ. Vì quan điểm nhạo báng cũng như sự sôi nổi trong vai nhà phê bình, ông được đặt biệt hiệu "Bitter Bierce" (Bierce chua cay). Ông nổi tiếng đến mức người ta nói rằng ý kiến ông về bài báo hay bài thơ có thể bắt đầu hay kết thúc sự nghiệp của một tác giả – ND.
∗ IPO (Initial Public Offering): Phát hành lần đầu (cổ phiếu) ra công chúng – ND.
∗ Philip Gilbert Hamerton (1834 – 1894): Tác giả chuyên viết sách "học làm người", là tác giả cuốn Human Intercourse – ND.
∗ MySQL: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu mã nguồn mở phổ biến nhất thế giới và được các nhà phát triển rất ưa chuộng trong quá trình phát triển ứng dụng vì MySQL là cơ sở dữ liệu tốc độ cao, ổn định, dễ sử dụng, có tính khả chuyển, hoạt động trên nhiều hệ điều hành, cung cấp một hệ thống lớn các hàm tiện ích rất mạnh – ND.
∗ Dorothy Sarnoff: Nữ diễn giả hàng đầu người Mỹ – ND.
∗ Dorothy Parker (1893 – 1967): Nhà thơ, nhà phê bình, nhà văn người Mỹ nổi tiếng với tài hóm hỉnh và châm biếm – ND.
∗ Jane Wagner: Nhà viết kịch, nhà văn, một trong những tác giả của loạt truyện Chicken Soup for the Soul – ND.
∗ Oracle: Tên của một hãng phần mềm, một hệ quản trị cơ sở dữ liệu phổ biến trên thế giới. Hãng Oracle ra đời vào những năm 70 của thế kỷ XX tại Hoa Kỳ – ND.
∗ Sun: Một công ty sản xuất phần mềm, bóng bán dẫn và máy tính được thành lập năm 1983, có trụ sở tại Thung lũng Silicon – ND.
∗ Larry Ellison (1944 –): Đồng sáng lập và CEO của hãng phần mềm doanh nghiệp lớn Oracle, là một tỷ phú vượt lên số phận – ND.

https://thuviensach.vn

∗ Morgan Stanley: Ngân hàng đầu tư, một công ty chứng khoán có trụ sở chính tại Hoa Kỳ, được thành lập năm 1935. Đây là một trong những thể chế tài chính lớn nhất của thế giới, phục vụ những nhóm đối tượng là chính phủ, tổ chức tài chính khác và cá nhân – ND.
∗ McKinsey & Company: Công ty tư vấn nổi tiếng, được săn đón và thành công bền vững. Đội ngũ chuyên gia chiến lược ưu tú của công ty đã đào tạo được nhiều CEO hàng đầu thế giới – ND.
∗ Anton Chekhov (1860 – 1904): Nhà viết kịch người Nga nổi tiếng và có ảnh hưởng lớn trên thế giới với thể loại truyện ngắn – ND.
∗ Evelyn Waugh (1903 – 1966): Là một nhà văn người Anh. Ông viết tiểu thuyết, tự truyện và sách du lịch. Ông là tác giả cuốn tiểu thuyết nổi tiếng Brideshead Revisited (Thăm lại Brideshead) đã được đạo diễn Julian Jarrold chuyển thể thành phim – ND.
∗ Walt Mossberg (1947 –): Cây bút công nghệ của tạp chí The Wall Street Journal, người có rất nhiều năm làm việc trong lĩnh vực viết về công nghệ và là người sắp đặt cho cuộc gặp mặt lịch sử giữa Steve Jobs và Bill Gate năm 2008 – ND.
∗ TechCrunch: Blog công nghệ nổi tiếng nhất thế giới – ND.
∗ Fox Interactive: Một đơn vị của tập đoàn News Corporation bao gồm giải trí, tin thời sự, thể thao trên Internet – ND.
∗ CalIPERS: Hệ thống hưu trí công chức California. Cơ quan phụ trách hưu trí và các khoản phúc lợi y tế cho các công chức của bang California – BT.
∗ Steve Wozniak (1950 –): Kỹ sư máy tính người Mỹ và là người đồng sáng lập nên công ty máy tính nổi tiếng Apple – ND.
∗ Hewlett-Packard: Viết tắt là HP, là tập đoàn công nghệ thông tin lớn nhất thế giới tính theo doanh thu, được thành lập năm 1939 tại Palo Alto, Hoa Kỳ và hiện có trụ sở tại Cupertino, bang California, Hoa Kỳ – ND.
∗ Tickle.com: Trang web cho phép mọi người đánh giá cá tính và chính bản thân mình thông qua các bài test [mà phần lớn] có căn cứ khoa học nhằm tìm hiểu về hành vi con người. Tickle được Monster mua lại năm 2004 với giá khoảng 100 triệu đô la – ND.

https://thuviensach.vn

∗ Paul Graham (1964 –): Lập trình viên, nhà đầu tư mạo hiểm, Paul nổi tiếng với việc sáng lập nên Viaweb (sau này Yahoo mua lại đổi thành Yahoo! Store) và sáng lập của Y-Combinator – quỹ đầu tư mạo hiểm chỉ dành cho việc đầu tư vào các ý tưởng mới. Cùng với Guy Kawasaki (tác giả cuốn sách này), Paul Graham được biết đến như là một trong hai tượng đài sống trong thế giới khởi nghiệp công nghệ. Những bài học cùng lời khuyên của ông luôn luôn là kim chỉ nam cho bất kì một công ty nào muốn khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ – ND.
∗ Ann Winbald: Nữ lập trình có ảnh hưởng nhất trong thế giới công nghệ – ND.
∗ Adobe: Một tập đoàn phần mềm máy tính của Hoa Kỳ có trụ sở chính đặt tại San Jose, California, Hoa Kỳ, được John Warnock và Charles Geschke thành lập vào tháng 12 năm 1982 – ND.
∗ Xerox: Một công ty dịch vụ kỹ thuật trị giá 8,54 tỉ bảng Anh và là một trong những thương hiệu được công nhận ngay lập tức trên thế giới – ND.
∗ Sequoia Capital: Tên một công ty quỹ đầu tư nổi tiếng ở Mỹ – ND.
∗ Herbert Hoover (1874 – 1964): Tổng thống thứ 31 của Hoa Kỳ, là một kỹ sư mỏ nổi tiếng và là một nhà cầm quyền theo chủ nghĩa nhân đạo. Ông là người đã xúc tiến hiện đại hóa nền kinh tế dưới thời hai tổng thống Warren Harding và Calvin Coolidge – ND.
∗ Ezra Pound (1885 – 1972): Nhà thơ, dịch giả, nhà phê bình người Mỹ, một đại diện xuất sắc của trào lưu văn học Anh Mỹ hiện đại nửa đầu thế kỷ XX. “Trong số những người còn sống, ông là người đã làm nhiều nhất để đánh thức những khát khao mới mẻ trong thơ ca”, theo lời nhà thơ Carl Sandburg – ND.
∗ Doanh nhân nội tại: những người khởi nghiệp từ công ty đang hoạt động – BT.
∗ George Bernard Shaw (1856 – 1950): Nhà soạn kịch người Anh gốc Ireland đoạt giải Nobel văn học năm 1925 – ND.
∗ Con bò hái ra tiền (cash cow): Ý chỉ sản phẩm nổi tiếng – ND.
∗ Hai gã ở gara: Ý chỉ Steve Jobs và Steve Wozniak, hai người đồng sáng lập Apple – ND.

https://thuviensach.vn

∗ MIT: Học viện công nghệ Massachusetts, Hoa Kỳ – ND.
∗ John Milton (1608 – 1674): Nhà thơ, soạn giả, nhà bình luận văn học người Anh. Ông nổi tiếng với bài thơ "Thiên đường đã mất" (Paradise Lost), "Thiên đường trở lại" (Paradise Regained) và Areopagitica – bài luận lên án sự kiểm duyệt – ND.
∗ Biến công nghệ thành sản phẩm – ND.
∗ William Shakespeare (1564 – 1616): Nhà thơ, nhà soạn kịch thiên tài người Anh – ND.
∗ Wendy: Tên đầy đủ là Wendy's Old Fashioned Hamburgers, là một hệ thống nhà hàng ăn nhanh nổi tiếng về hamburger – ND.
∗ César Chávez (1927 – 1993): Công nhân, nhà lãnh đạo người lao động, nhà hoạt động vì dân quyền người Mỹ. Ông là người đồng sáng lập Hiệp hội người lao động nông trại quốc gia Hoa Kỳ – ND.
∗ Nelson Mandela (1918 –): Tổng thống Nam Phi từ 1994 – 1999 và là tổng thống đầu tiên được bầu cử dân chủ theo phương thức phổ thông đầu phiếu. Trước khi trở thành tổng thống, ông là nhà hoạt động chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và là người đứng đầu phái vũ trang của Đảng quốc đại (ANC). Ông cũng là người nhận được giải thưởng Nobel Hòa bình năm 1993 – ND.
∗ David Livingstone (1813 – 1873): Nhà truyền giáo người Scotland thuộc Hội truyền giáo London và là nhà thám hiểm khám phá khu vực Trung Phi. Ông là người châu Âu đầu tiên nhìn thấy thác Victoria. David Livingstone là nhân vật thứ 98 trong số 100 người Anh vĩ đại nhất thuộc mọi thời đại theo kết quả một cuộc bầu chọn được đài BBC tiến hành năm 2002 – ND.
∗ Jaguar (báo đốm): Hãng sản xuất xe ô tô hạng sang của Anh được thành lập năm 1922, có trụ sở tại Whitley, Coventry, Vương quốc Anh – ND.
∗ G. B. Trudeau: Đã theo dõi và tìm hiểu 40 năm của nền văn hóa Mỹ qua sáu cuộc chiến tranh và tám chính quyền tổng thống – BT.
∗ David Letterman: Người dẫn chương trình truyền hình và một diễn viên hài. Ông phụ trách chương trình Trò chuyện đêm khuya trên kênh truyền hình CBS. Năm 1996, ông được bình chọn là một trong 50 ngôi sao truyền hình nổi tiếng mọi thời đại – ND.

https://thuviensach.vn

∗ Guy Lombardo (1902 – 1977): Nghệ sỹ violin nổi tiếng người Mỹ gốc Canada – ND.
∗ Lão Tử: Nhân vật chính yếu trong triết học Trung Quốc, sống vào khoảng thế kỷ thứ 6 TCN, được coi là người đã viết Đạo đức kinh (cuốn sách của Đạo giáo có ảnh hưởng lớn), và được công nhận là khai tổ của Đạo giáo – ND.
∗ David Ogilvy (1911 – 1999): Được mệnh danh là cha đẻ của ngành quảng cáo – ND.
∗ R & D: Hoạt động nghiên cứu và phát triển – BT.
∗ Tom Bodett (1955 –): Tác giả, diễn viên lồng tiếng, người dẫn chương trình truyền thanh nổi tiếng người Mỹ – ND.
∗ Mortimer Feinberg và John J. Tarrant: Đồng tác giả cuốn sách "Tại sao người thông minh lại làm điều ngu ngốc" – BT.
∗ Gary Hart và Donna Rice: Được coi là một trong những vụ bê bối tình ái nổi tiếng trong lịch sử Mỹ giữa ứng cử viên hàng đầu cho vị trí tổng thống của đảng Dân chủ, Gary Hart với Donna Rice – ND.
∗ Dennis Kozlowski: CEO của công ty Tyco International Ltd, bị kết tội vào ngày 17/6/2005 về tội gian lận công quỹ và phải nhận hình phạt 25 năm tù – ND.
∗ Vua David: Chàng trai chăn cừu khôn ngoan, đã đánh bại gã khổng lồ Goliah để từ địa vị thấp hèn trở thành vị vua danh tiếng với những chiến công lẫy lừng.
∗ Bathsheba: Con gái của Eliam, vốn là vợ của Uriah xứ Hittite, sau lấy vua David.
∗ Watergate: Vụ bê bối chính trị đã khiến tổng thống Nixon phải tuyên bố từ chức. Nixon là tổng thống duy nhất của nước Mỹ phải rời khỏi chiếc ghế quyền lực khi chưa hết nhiệm kỳ – ND.
∗ Whitewater: Cuộc điều tra bất động sản liên quan đến gia đình tổng thống Bill Clinton, tuy nhiên kết luận đưa ra là Clinton không dính líu gì trong vụ tai tiếng này – ND.
∗ Anton Lavey (1930 – 1997): Người sáng lập của giáo hội Satan. Ông từng tuyên bố không có những cảm hứng như Hữu thần – ND.

https://thuviensach.vn

∗ Enron Corporation: Được thành lập vào năm 1985, với doanh thu lên đến 101 tỷ USD trong năm 2000. Họ từng là tập đoàn năng lượng hùng mạnh nhất của Mỹ, hoạt động ở trên 40 nước và hậu thuẫn mạnh mẽ cho Tổng thống Bush. Thế nhưng, qua nhiều vụ làm ăn man trá, hối lộ, hiện nay các khoản nợ lên đến 15 tỷ USD và công ty hoàn toàn mất khả năng chi trả – ND.
∗ Chuck Palahniuk: Tác giả của nhiều tiểu thuyết đã được chuyển thể thành phim, trong đó có tiểu thuyết Đối đầu hay chết mòn (được dựng thành bộ phim Fight Club) được xem là cuốn sách gối đầu giường của những nhà phê bình văn chương về vấn đề mâu thuẫn xã hội trong thế giới hậu hiện đại – ND
∗ Friedrich Nietzsche (1844 – 1900): Nhà triết học người Phổ, không được đánh giá cao trong thời đại của ông, nhưng đầu thế kỷ XX, ông đã được giới trí thức ở Đức, Pháp và Anh công nhận. Nietzsche là người có ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp tới thuyết hiện sinh, chủ nghĩa hậu hiện đại, phân tâm học và nhiều tư tưởng theo sau đó – ND.
∗ Sáu sigma: Hệ thống bao gồm các công cụ và chiến lược nhằm nâng cao quá trình hoạt động do hãng Motorola phát triển đầu tiên vào năm 1985. Mục đích của sáu sigma là nâng cao chất lượng của quá trình cho ra thành phẩm bằng cách nhận diện và loại bỏ những nguyên nhân gây lỗi và khuyết tật, giảm thiểu tối đa độ bất định trong sản xuất và hoạt động kinh doanh – BT.
∗ Carl Rogers (1902 – 1987): Được biết đến là một trong những người đặt nền tảng cho việc nghiên cứu liệu pháp tâm lý và được vinh danh vì những cống hiến tiên phong của ông trong cách tiếp cận nhân văn có tầm ảnh hưởng sâu rộng trong tâm lý học. Rogers được xem là một trong sáu nhà tâm lý học kiệt xuất nhất của thế kỷ XX và được xếp thứ hai sau Sigmund Freud – ND.
∗ Dwight D. Eisenhower (1890 – 1969): Tướng 5 sao trong lục quân Hoa Kỳ và là Tổng thống Hoa Kỳ thứ 34 từ năm 1953 đến 1961 – ND.
∗ Robert W. Sarnoff (1918 – 1997): Chủ tịch của NBC và RCA – tập đoàn truyền thông và radio của Mỹ – BT.

https://thuviensach.vn

∗ Wayne Gretzky: Danh thủ khúc côn cầu – ND.
∗ Waterfall Forecast: Mô hình được các chuyên gia sử dụng để phân tích các hạng mục chính để xác định lỗ, lãi và cân bằng doanh thu – ND.
∗ Don Marquis (1878 – 1937): Nhà văn, nhà báo người Mỹ – BT.
∗ Alexa: Công ty chi nhánh của Amazon.com, chuyên cung cấp thông tin về lưu lượng truy cập đến các website – BT.
∗ Johann Wolfgang Von Goethe (1749 – 1832): Được coi là một trong những vĩ nhân của nền văn chương thế giới. Ông là một nhà thơ, nhà viết kịch, tiểu thuyết gia, nhà văn, nhà khoa học, họa sỹ của Đức. Tác phẩm kịch thơ Faust của ông là một trong những đỉnh cao của nền văn chương thế giới – ND.
∗ Lydia Sigourney (1791 – 1865): Nhà thơ nữ người Mỹ nổi tiếng trong những năm đầu và giữa thế kỷ XIX. Bà thường được nhắc đến như "nữ sỹ ngọt ngào của Hartfold" – ND.
∗ Alain Van Der Heide (1970 –): Họa sỹ thiết kế có nhiều đóng góp cho các địa danh thương mại và công cộng khắp nơi trên thế giới – ND.
∗ Bán cứng: Dựa vào nỗi lo sợ, lòng tham của người mua để họ ra quyết định mua một cách nhanh chóng. Tuy nhiên vì mục đích là tăng doanh số tỉ lệ thuận với thiệt hại cho khách hàng nên "bán cứng" bị liệt vào danh sách "chơi không đẹp" trong marketing – BT.
∗ Martin Veitch: Cây bút công nghệ khởi nghiệp từ tạp chí PC Week. Các bài viết của anh thường xuyên xuất hiện trên The Wall Street Journal phiên bản châu Âu, BBC News Online, CFO và the Guardian, và nhiều tạp chí danh tiếng khác – ND.
∗ Henry Ward Beecher (1813 – 1887): Nhà cải cách xã hội, diễn giả nửa cuối thế kỷ 19 – ND.
∗ CAPTCHA: Chuỗi ký tự mà thành viên phải điền vào khi mở tài khoản, là một dạng sắp đặt chữ đầu của Completely Automated Public Turing test to tell Computers and Humans Apart (Phép thử Turing công cộng hoàn toàn tự động để phân biệt máy tính với người), được Đại học Carnegie Mellon cố gắng đăng ký thương hiệu nhưng đã bị bác bỏ. Đây là quá trình máy tính yêu cầu người dùng hoàn tất một kiểm tra đơn giản mà máy tính có thể dễ

https://thuviensach.vn

dàng tạo ra và đánh giá nhưng không thể tự giải nó được. Vì máy tính không thể giải được CAPTCHA, nên đối tượng nào nhập đúng chuỗi ký tự đó sẽ được coi là con người – ND.

∗ Katherine Paterson (1932 –): Nhà văn Mỹ chuyên viết truyện cho thiếu nhi – ND.

∗ Geodude và Lickitung: Hai nhân vật trong phim hoạt hình Pokémon – BT.

∗ Abraham Lincoln (1809 – 1865): Tổng thống thứ 16 của Hoa Kỳ. Ông là một trong những người đã thiết lập Đảng Cộng hòa năm 1854, lãnh đạo Hoa Kỳ vượt qua cuộc khủng hoảng và chấm dứt chế độ nô lệ – ND.

∗ Mazel tov: Từ thường được dùng để chúc tụng trong trường hợp hoặc sự kiện vui vẻ, có nghĩa tương đương "good luck" (chúc may mắn) hay "Congratulations" (chúc mừng) – ND.

∗ Stephen Jay Gould (1941 – 2002): Một trong những tác giả dòng sách khoa học phổ thông có lượng người đọc đông đảo nhất thời ông. Phần lớn thời gian, ông giảng dạy sinh học ở đại học Harvard – ND.

∗ Lyman Bryson (1888 – 1959): Nhà giáo dục, cố vấn truyền thông cho đài CBS – ND.

∗ Fall Out Boy: Nhóm nhạc rock của Mỹ được thành lập năm 2001 và được xếp hạng thứ 93 trong số những nghệ sỹ xuất sắc nhất từ năm 2000 đến năm 2010 do Billboard bầu chọn – ND.

∗ Arctic Monkeys: Nhóm nhạc rock của Anh được thành lập năm 2002 và là một trong những ban nhạc nổi danh nhờ Internet. Arctic Monkeys được xem là ban nhạc thay đổi cách thức hình thành cũng như marketing của các nhóm nhạc thời đại mới – ND.

∗ My Chemical Romance: Ban nhạc rock của Mỹ từng được đề cử giải thưởng Âm nhạc Mỹ và giải Grammy, được thành lập năm 2001, gồm các thành viên Gerard Way, Mikey Way, Frank Iero, Ray Toro và Bob Bryar – ND.

∗ Black-Eyed Peas: Ban nhạc rap, pop, hip hop đến từ Los Angeles, Mỹ. Ban nhạc đã từng 6 lần giành giải thưởng Grammy cho ban nhạc thể hiện pop hay nhất, thể hiện rap hay nhất, video âm nhạc thời lượng ngắn hay nhất trong các năm 2005, 2006, 2007 và 2010 – ND.

https://thuviensach.vn

∗ Sidney Madwed (1948 –): Tác giả, diễn giả người Mỹ chuyên viết và diễn thuyết về vấn đề sử dụng người trong các công ty, thể chế, tổ chức – ND.
∗ Peter Drucker (1909 – 2005): Chuyên gia hàng đầu thế giới về tư vấn quản trị. Ông được coi là cha đẻ của ngành Quản trị kinh doanh hiện đại, là tác giả nhiều cuốn sách quản lý nổi tiếng, trong đó có cuốn Những thách thức của quản lý trong thế kỷ 21. Những đóng góp của ông được đánh giá rất cao, tạp chí Financial Times (Thời báo tài chính) đã bình chọn ông là một trong bốn nhà quản lý bậc thầy của mọi thời đại (cùng với Jack Welch, Philip Kotler và Bill Gates) – ND.
∗ John F. Kennedy (1917 – 1963): Tổng thống thứ 35 của Hoa Kỳ. Ông là chính khách trẻ tuổi nhất từng đắc cử Tổng thống Hoa Kỳ – ND.
∗ Rick Cook (1944 –): Một nhà báo, một tin tặc máy tính và là cây bút nổi danh vì sự hài hước của mình – ND.
∗ George Carlin (1937 – 2008): Tác gia, nhà phê bình xã hội và diễn viên hài người Mỹ đã từng 5 lần giành giải thưởng Grammy danh giá cho các album hài của ông – ND.
∗ Cookie: Những phần dữ liệu nhỏ có cấu trúc được chia sẻ giữa trang web và trình duyệt của người dùng, được lưu trữ dưới những tệp dữ liệu nhỏ dạng văn bản (dung lượng dưới 4k). Chúng được các trang tạo ra để lưu trữ/truy tìm/nhận biết các thông tin về người dùng đã ghé thăm trang và những vùng mà họ đi qua trong trang – ND.
∗ Dịch nghĩa: Này Xá Lợi Tử, sắc chẳng khác gì không, không chẳng khác gì sắc, sắc chính là không, không chính là sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế – BT.
∗ Carnegie Hall: Nhà hát lớn ở thành phố New York, Mỹ, nơi thường tổ chức các buổi hội thảo, diễn thuyết của những diễn giả hàng đầu thế giới – ND.
∗ Jascha Heifetz (1901 – 1987): Được xem là nghệ sĩ violin vĩ đại nhất của mọi thời đại – ND.
∗ Carl Philipp Emanuel Bach (1714 – 1788): Nhà soạn nhạc nổi tiếng người Đức – ND.

https://thuviensach.vn

∗ Rosalind Russell (1907 – 1976): Nữ diễn viên nổi tiếng người Mỹ – ND.
∗ Robert C. Murphy (1926 – 2000): Luật sư, từng giữ chức Chánh án tòa án tối cao Maryland từ năm 1972 đến năm 1996 – ND.
∗ Điều luật quy định người bị bắt có quyền giữ im lặng – ND.
∗ Franklin D. Roosevelt (1882 – 1945): Tổng thống thứ 32 của Hoa Kỳ, là gương mặt trung tâm của các sự kiện thế giới giữa thế kỷ XX khi ông lãnh đạo Hoa Kỳ suốt thời gian có cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và chiến tranh thế giới – ND.
∗ Technorati: Tên đầy đủ là Technorati Media, do Dave Sifry thành lập có trụ sở chính ở San Francisco, California, Hoa Kỳ. Sản phẩm của Technorati Media là technorati, một công cụ tìm kiếm internet dùng để tìm blog, cạnh tranh với Google, Yahoo! và IceRocket. Tính đến tháng 4 năm 2007, Technorati có phụ lục gồm 75 triệu trang blog – ND.
∗ Malcolm S. Forbes (1919 – 1990): Doanh nhân người Mỹ, người sáng lập nên tạp chí Forbes – ND.
∗ George Eliot (1819 – 1880): Bút danh của nữ nhà văn người Anh Mary Anne Evans. Bà là một trong những nhà văn tiên phong của thời đại Victoria. Những tiểu thuyết của bà phản ánh đời sống trung lưu tại miền nông thôn nước Anh, nổi tiếng với những mô tả hiện thực đơn giản, tình cảm, tâm lí. Bà sử dụng bút danh nam cho các tác phẩm để đảm bảo rằng tác phẩm của bà được chú trọng, để mình không bị coi là một nhà văn lãng mạn đơn thuần – ND.
∗ Red flag: Nghĩa đen là cờ đỏ, ám chỉ hoặc báo động mối nguy sắp tới – ND.
∗ Buzz Lightyear: Tên một nhân vật hoạt hình trong bộ phim Toy Story (Câu chuyện đồ chơi) – ND.
∗ Quyền chọn (options): Một loại chứng khoán phát sinh, thể hiện quyền được chọn bán hoặc mua một loại cổ phiếu nào đó – BT.
∗ Craigslist: Một cộng đồng trực tuyến có tính năng phong phú, nơi mua bán, trao đổi các sản phẩm dịch vụ, các quảng cáo tìm việc và có cả các mục cá nhân, với 4 tỉ lượt truy cập mỗi tháng – ND.

https://thuviensach.vn

∗ Ernest Henry Shackleton (1874 – 1922): Nhà thám hiểm người Ireland gốc Anh, là người dẫn đầu bốn cuộc thám hiểm đến châu Nam Cực – ND.
∗ Carol Dweck: Giáo sư tâm lý thuộc Đại học Stanford, người đã tiến hành nghiên cứu trên hơn 400 học sinh tiểu học ở khắp nước Mỹ trong suốt một thập kỷ để rút ra kết luận: khen ngợi, nhấn mạnh hay chú trọng sự nỗ lực của trẻ sẽ giúp cải thiện tính kiên trì cũng như kết quả công việc trẻ làm hơn nhiều so với khen trẻ thông minh – ND.
∗ Ken Iverson: Giám đốc điều hành đã biến một công ty gần phá sản vào những năm 60 của thế kỷ trước thành công ty sản xuất thép lớn nhất và thành công nhất ở Mỹ – ND.
∗ P. J. O'rourke: Nhà báo, nhà châm biếm chính trị người Mỹ nổi tiếng, được so sánh ngang với Mark Twain về độ hài hước – ND.
∗ Piranha: Loài cá nước ngọt ở Nam Mỹ chuyên tấn công và ăn thịt các động vật sống – ND.
1. Henry David Thoreau (1817 – 1862): Nhà văn, nhà thơ, sử gia và triết gia người Mỹ – ND.
1. Thung lũng Silicon: Nơi có hàng ngàn tập đoàn công nghệ, trong đó có cả các công ty nằm trong danh sách Forbes 500 – ND.
2. Frank Sinatra (1915 – 1998): Một ca sỹ, diễn viên người Mỹ từng đoạt giải Oscar cho nam diễn viên phụ xuất sắc nhất cho bộ phim From Here to Eternity – ND.
3. Macintosh: hay Mac, là một dòng sản phẩm máy tính cá nhân của hãng Apple – BT.
(1) Masterwort: Một loại cây lâu năm có tên khoa học là Peucedanum ostruthium, rễ của nó có công dụng kháng khuẩn, lợi tiểu, giảm đau và tăng cường miễn dịch.
(2) Gypsywort: Một loài cây lâu năm có tên khoa học là Lycopus europaeus, có công dụng chữa lành các vết thương và giảm sốt.
(3) Motherwort (Leonurus cardiaca): Một loại thảo mộc lâu năm, được sử dụng như một vị thuốc trong y học cổ truyền, có tác dụng ngăn ngừa nhiễm trùng tử cung ở phụ nữ, giúp an thần và tăng cường sức khỏe tim mạch.

https://thuviensach.vn

(4) Nguyên văn “Jack-o’-lantern”, dịch sát từng chữ có nghĩa là “Jack cầm lồng đèn” – chính là chiếc lồng đèn làm bằng củ cải hay bí ngô trong dịp lễ Halloween. Theo thần thoại Ireland, có một anh chàng tên Jack rất lém lỉnh, rắn mắt, chỉ thích đi lừa người khác. Gặp ai gã cũng lừa, đến quỷ cũng chẳng chừa. Một lần Jack lừa một con quỷ trèo lên cây sau khi nó định lừa Jack để lấy cướp linh hồn. Quỷ trèo lên cây rồi, Jack khắc hình thánh giá quanh thân cây. Quỷ không thể trèo xuống vì nó rất sợ hình chữ thập, thế là quỷ bắt đầu van xin. Nó thề sẽ không bao giờ cướp linh hồn Jack nữa nếu gã chịu xóa hết các hình thánh giá trên cây để nó leo xuống. Khi Jack chết, thiên đường không mở cửa cho gã bởi quá khứ toàn đi lừa người, thế là gã lủi thủi đi xuống địa ngục.Nhưng khi tới cổng địa ngục, quỷ nhận ra Jack và nhớ tới thỏa thuận khi xưa nên Jack không được vào trú ngụ. Thế là linh hồn của Jack chẳng còn nơi định cư và cứ quanh quẩn chẳng biết đi về đâu. Cứ phải quờ quạng trong đêm tối, Jack xin quỷ chút lửa để soi đường. Cuối cùng quỷ thương tình ném cho anh chàng hòn than lấy từ bếp lửa địa ngục không bao giờ tắt. Và Jack lấy một củ cải đem khoét rỗng thành hình mặt quỷ, bên trong đặt hòn than. Và cứ thế mà Jack mãi lang thang trong lằn ranh thực-hư, giữa thiên đường và địa ngục, với chiếc lồng đèn trên tay... Sau này vào thế kỷ 19 khi người Ireland di cư đến Mỹ thì củ cải được thay thế bằng bí ngô và hình tượng ấy đến giờ đã trở thành biểu trưng của lễ Halloween trên khắp toàn cầu.

99. Tức Yeltsin.

100. Cháu Thành Cát Tư Hãn, từng chỉ huy quân Mông Cổ tiến đánh châu Âu, thống trị nước Nga vào thế kỷ XIII và lập ra quốc gia Kim Trướng.

101. Ta phải nói thêm rằng với thỏa thuận Belovezh do Yeltsin ký, lãnh thổ nước Nga bị mất đi nhiều hơn nhiều so với hòa ước Brest “sỉ nhục”. (Chú thích của tác giả).

102. Tên các tướng chỉ huy quân Bạch vệ chống lại nhà nước Xô viết trong những năm nội chiến (1917-1923).

103. Người đã sáp nhập Crimea vào lãnh thổ Nga năm 1783.

104. Người đã ra lệnh xây dựng pháo đài Groznaya, sau này là thành phố Grozny, thủ phủ Chechnya sau khi nhậm chức Tư lệnh quân đội Nga ở

https://thuviensach.vn

Gruzia.
105. G. E. Burbulis (sinh năm 1945): từng giữ các chức vụ Quốc vụ khanh Liên bang Nga, Phó Thủ tướng thứ nhất, Quốc vụ khanh thuộc Tổng thống Nga. Tốt nghiệp khoa triết học Đại học Tổng hợp Ural.
106. Vợ Yeltsin.
85. Tên những Dân ủy Nội vụ (ngành công an) dưới thời Stalin.
86. Thành phần Ủy ban gồm: Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra đảng thuộc Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N. M. Shvernik (chủ tịch Ủy ban), Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước CHXHCN Xô viết Gruzia G. D. Dzhavakhishvili (thay cho Bí thư thứ nhất Trung ương Đảng Cộng sản Gruzia V. P. Mzhavanadze bị "ốm đột ngột"), Bí thư thứ nhất Thành ủy Moskva Đảng Cộng sản Liên Xô, P. N. Demichev, Chủ tịch Ủy ban an ninh quốc gia Liên Xô A. N. Shelepin và Chủ tịch Xô viết Moskva N. I. Dygai (Đưgai). (Chú thích của tác giả).
87. Câu nói trên được Pushkin đặt vào miệng Mozart trong tác phẩm bi kịch Mozart và Salieri của ông.
115. Khodynka: vụ giẫm đạp chen nhau nhận quà trong ngày đăng quang của Sa hoàng tại bãi Khodyn ngày 18 (30 theo lịch mới) tháng 5 năm 1896, khiến cho hơn 1300 người chết và hàng ngàn người bị thương. Sau đó Sa hoàng vẫn tiếp tục chương trình dạ hội, khiêu vũ. Tsusima (Đối Mã): đảo của Nhật Bản giáp eo Triều Tiên và eo Tsusima, thông giữa biển Nhật Bản và biển Hoa Đông, nơi xảy ra trận hải chiến Nga-Nhật (1905) với thất bại nặng nề của quân Nga. Ngày Chủ nhật đẫm máu 9 (22)-1-1905: quân đội Sa hoàng đàn áp đoàn biểu tình ở Saint Petersburg, làm hàng trăm, thậm chí gần một ngàn người chết, vài trăm người bị thương. Vụ thảm sát Lena: vụ bắn giết công nhân bãi công ở mỏ vàng gần sông Lena (Siberia) ngày 4 (17)-4-1912 làm khoảng 270 người chết và 250-500 người bị thương.
116. Thượng phụ giáo chủ Tikhon sinh năm 1865, mất năm 1925.
117. Tên thật là Minei Gubelman (1878-1943), ủy viên UBTƯ, có thời kỳ là Bí thư ĐCS Liên Xô. Nhà tư tưởng về tôn giáo của ĐCS Liên Xô, thi hành chính sách vô thần, chống tôn giáo mạnh mẽ.

https://thuviensach.vn

91. Đô đốc quân Bạch vệ thời nội chiến sau Cách mạng Tháng Mười ở Nga, bị xử tử năm 1920.
92. Thỏa ước xóa bỏ Liên Xô, thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập do ba nhà lãnh đạo Nga (Yeltsin), Belarus (Shushkevich) và Ukraina (Kravchuk) ký ngày 8-12-1991.
93. E. D. Stasova (1873-1966): ủy viên Trung ương ĐCS Nga (1918-1920), sau làm việc ở Quốc tế Cộng sản. Tro cốt được an táng trên tường thành Kremli. L. A. Fotieva (1881-1975): thư ký riêng của Lenin (1918-1924).
94. Tên này được đặt theo kiểu Đức, phiên theo tiếng Anh là Saint-Petersburg (thành phố Thánh Pyotr/Peter). Đến năm 1914 đổi sang tên kiểu Nga là Petrograd. Thời kỳ 1924-1991 mang tên Leningrad.
95. Tạp chí Luận chứng và sự kiện.
70. Nhà văn Nga (1891-1926), chính ủy sư đoàn Chapaev, tác giả tiểu thuyết Chapaev đã dịch ra tiếng Việt (Sa-pa-ép).
71. Chúng tôi cũng muốn nhắc để các độc giả hiện nay nắm được chức vụ của các nhà lãnh đạo đó: I. V. Stalin - Tổng bí thư UBTƯ ĐCS Nga (Bolshevik), N. I. Bukharin - Tổng biên tập báo Sự thật, M. I. Kalinin - Chủ tịch BCHTƯ Liên Xô (về mặt danh nghĩa là nguyên thủ quốc gia), L. B. Kamenev và A. I. Rykov - Phó Chủ tịch Hội đồng dân ủy (Phó Thủ tướng) Liên Xô, L. D. Trotsky - Dân ủy phụ trách quân đội và hải quân kiêm Chủ tịch Hội đồng quân sự cách mạng Liên Xô. Bukharin và Kalinin là Ủy viên dự khuyết BCT UBTƯ ĐCS, những người còn lại là Ủy viên chính thức BCT. Vắng mặt trong cuộc họp là hai ủy viên BCT UBTƯ ĐCS: Chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế Cộng sản G. Ye. Zinoviev (ai cũng biết là ông phát biểu ủng hộ đề nghị ướp xác) và Chủ tịch Hội đồng trung ương các công đoàn toàn liên bang M. P. Tomsky. (Chú thích của tác giả).
72. Nay thuộc Ukaina.
73. Nay thuộc Estonia.
74. Pantaleon (khoảng 275-khoảng 303), sinh ở Nicomedia (nay thuộc Thổ Nhĩ Kỳ), làm nghề thầy thuốc, bị hoàng đế La Mã xử tử vì theo đạo. Athos là tên bán đảo ở Đông Hy Lạp, nơi có ngọn núi cùng tên và 20 tu viện.

https://thuviensach.vn

82. Một điều thú vị là L. B. Krasin, người năm 1924 chịu trách nhiệm giám sát công tác ướp xác Lenin, năm 1887 đã tốt nghiệp trường trung học này. Liệu Krasin có đoán trước được rằng thi hài Vladimir Ilyich giờ lại nằm trong tòa nhà ngôi trường quê hương của ông ở Siberia không! (Chú thích của tác giả).
83. Trong những năm 1990 nguyên phó giáo sư I. Zbarsky, người trước đó đã nhiều lần khẳng định rằng thi hài Lenin đặt trong Lăng là ‘một báu vật của dân tộc‘, rằng việc gìn giữ thi hài của Người là chiến công của nền khoa học Xô viết, nhưng nay lại đưa ra những tuyên bố theo chiều hướng khác hẳn: rằng, thi hài Lenin trên Quảng trường Đỏ là ‘biểu tượng của một thời bạo quyền‘, việc gìn giữ thi hài là một hành động dã man ‘không phù hợp với truyền thống của các dân tộc văn minh‘, và ông ta, tức I. Zbarsky, chưa bao giờ yêu quý Lenin (báo Sự thật thanh niên ra ngày 23 tháng 2 năm 2000) và rằng phải ‘đem chôn‘ Lenin. Trong thời gian Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại, vị phó giáo sư mới 30 tuổi này, trong khi các bạn đồng trang lứa đang chiến đấu ngoài mặt trận với bọn phát xít, đâu có dám kêu gọi ‘chôn cất‘ Lenin, vì nếu thế thì anh ta chắc chắn phải ra mặt trận. Suốt cuộc chiến tranh anh ta trốn trong hậu phương ở một nơi xa tít, dưới sự che chở ấp ủ của người cha, hay nói một cách hình tượng là nấp sau thi hài Lenin. Năm 1942 thậm chí anh ta còn gia nhập Đảng Cộng sản Nga (Bolshevik). Tính cách vô đạo đức phát lộ đến mức kinh tởm của một kẻ cơ hội thấy rõ trong những lời bộc bạch của ông ta hiện nay. ‘Tôi luôn luôn phải nói trái lòng mình, –kẻ cơ hội đó thú nhận, –làm công việc tuyên truyền và thậm chí là thành viên cấp ủy đảng‘ (I. Zbarsky, Mục tiêu số 1, trang 191). Lenin từng là thần tượng, nguồn nuôi sống, tạo ra đời sống sung túc, danh vọng và phần thưởng cho I. Zbarsky. Chính trong Phòng thí nghiệm của Lăng, I. Zbarsky đã trưởng thành và định hình thành nhà khoa học. Nhưng khi thời thế đổi thay, Lenin bị công kích, bôi nhọ thì I. Zbarsky, lúc này đã trở thành viện sĩ, lại chạy sang với chủ mới. Hành động đó gọi là đào ngũ trong chiến đấu. (Chú thích của tác giả).
84. Dạng phòng truyền thống để sinh viên sinh hoạt, hội họp.

https://thuviensach.vn

58. Từ Mavzoley (Lăng trong tiếng Nga) bắt nguồn từ tên gọi vua Mausolus. Lăng mộ ông vua này được xây dựng ở Halicarnassus (Tiểu Á) bởi các kiến trúc sư Pythis và Satyrus vào giữa thế kỷ IV trước Công nguyên (Chú thích của tác giả).
59. Thời điểm viết những ký ức này là vào năm 1937 (Chú thích của tác giả).
60. Bela Kun (1886-1938): một trong những người sáng lập ĐCS Hungary và lãnh đạo nước Cộng hòa Xô viết Hungary (1919), tham gia Ban lãnh đạo Quốc tế cộng sản. Bị Stalin xử bắn ở Nga.
61. Nguyên văn: Vasily Blazhennyi (Chân phước Vasily), chuyển sang tiếng Anh là Saint Basil [the Blessed].
62. Hiện nay lá cờ được lưu giữ tại các kho tàng của chi nhánh Bảo tàng Lịch sử quốc gia là "Bảo tàng V. I. Lenin" ở Moskva. (Chú thích của tác giả).
63. Các mô hình thu nhỏ của tòa Lăng thứ hai được lưu giữ tại các kho tàng của chi nhánh Bảo tàng lịch sử quốc gia là "Bảo tàng V. I. Lenin" và của Bảo tàng nghiên cứu khoa học kiến trúc quốc gia mang tên A. V. Shchusev ở Moskva. (Chú thích của tác giả).
64. Giấy vẽ cao cấp khó tẩy xóa, đặt theo tên nhà công nghiệp sản xuất giấy người Anh J. Whatman.
65. Tên viết tắt Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) bằng tiếng Nga.
66. Bia đá trên mộ Napoléon ở Paris cũng được làm bằng đá thạch anh của vùng Karelia. (Chú thích của tác giả).
67. Tham gia ban giám khảo là các kiến trúc sư nổi tiếng nhất: L. N. Benua, I. V. Zholtovsky, I. I. Rerberg, I. A. Fomin, V. A. Shchuko, A. B. Shchusev và nhiều người khác nữa. (Chú thích của tác giả).
68. Kích thước của nó là 185 × 220 cm2. (Chú thích của tác giả).
69. Bộ chữ cái Arập vào những năm đó được dùng ở nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Xô viết Azerbaijan. (Chú thích của tác giả).
107. Trụ sở Xô viết Tối cao Liên bang Nga (nghị viện cũ), nay là trụ sở Chính phủ Nga. Còn gọi là Nhà Trắng.

https://thuviensach.vn

97. Nay là Istaravshan, thuöåc Tajikistan.
98. Nay là Turkmenbasy, thuộc Turkmenistan.
1. Lời bài hành khúc cánh mạng Các đồng chí, can đảm đi đều bước của Leonid Radin (Radin).
2. Lời ca trong vở opera Sông Đông êm đềm, nhạc I.I. Dzerzhinsky, lời thơ của L.I. Dzerzhinsky.
3. Ý nói khẩu hiệu Tự do, Bình đẳng, Bác ái. (Các chú thích đều của người dịch và Ban biên tập tiếng Việt, trừ khi có ghi chú khác).
4. 1797: năm diễn ra chính biến củng cố nền cộng hòa Pháp sau khi phái hữu nắm quyền. 1830: năm Cách mạng, liền sau đó Louis-Phillippe lên ngôi vua. 1848: năm Cách mạng và nền Cộng hòa thứ hai ra đời. 1871: Napoléon III thoái vị sau khi thua trận trong chiến tranh Pháp-Phổ, dẫn tới sự ra đời của nền Cộng hòa thứ ba.
5. Xem phần phụ lục ở cuối sách.
6. V. A. Soloukhin (1924-1997): nhà văn Nga. Từng làm lính gác Điện Kremli (1942-1945).
7. A. N. Yakovlev (1923-2005): Tiến sĩ khoa học lịch sử, viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Nga. Từng là lính bộ binh chống phát xít Đức. Nguyên Viện trưởng Viện kinh tế thế giới và quan hệ quốc tế thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên Xô, Trưởng Ban Tuyên truyền Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Bí thư Trung ương Đảng, ủy viên Bộ chính trị Trung ương Đảng. Ủng hộ mạnh mẽ đường lối cải tổ của Gorbachev.
8. Một hội kín coi nhau là huynh đệ, vốn bắt nguồn từ phường hội của các thợ nề Anh từ thời trung đại (vì thế có tên là freemasonry), sau trở thành một hội đoàn hướng đến lý tưởng cao cả như bác ái, bình đẳng và hoà bình. Các thành viên có đủ các tầng lớp (chính khách, nghệ sĩ, nhà khoa học,...), trong đó có nhiều nhân vật trọng yếu của cuộc cách mạng Pháp.
9. Tức Nicholas/Nikolai II, Nga hoàng cuối cùng, bị chính quyền cách mạng giết chết cùng gia đình năm 1918.
10. Hai nhà cách mạng Pháp: Jean-Paul Marat (1743-1793), bị một nữ thích khách đâm chết, và Honore-Gabriel Mirabeau (1749-1791).

https://thuviensach.vn

11. Đảo ở Nam Đại Tây Dương, nơi Napoléon bị đày lần thứ hai cho đến khi chết.
12. Ngày chiếm ngục Bastille 14-7-1789, được lấy làm ngày Quốc khánh Pháp.
13. Lễ kỷ niệm 200 năm Cách mạng Pháp được tổ chức năm 1989.
14. Chữ "đỏ" (красный) trong tên gọi Quảng trường Đỏ vốn được dùng theo nghĩa cổ là "đẹp". Một số thành phố cổ của Nga cũng có các quảng trường chính mang tên "đỏ/đẹp" tương tự.
15. Phong trào của những người Nga lưu vong, chủ yếu là trí thức, thay đổi thái độ từ chỗ chống đối chính quyền Xô-viết sang thừa nhận chính quyền này. Tên gọi "Đổi cột mốc" xuất phát từ tên tờ tạp chí (Smena vekh) của phong trào, xuất bản ở Pari thời kỳ 1921-1922. N. Ustryalov (1890-1937), nhà tư tưởng của phong trào "Đổi cột mốc", đã quay về Liên Xô năm 1935 sau khi lưu vong, nhưng đến năm 1937 bị kết tội làm gián điệp và bị xử tử.
16. Đại Công tước Moskva, người đã đánh bại quân Tatar (Mông Cổ) trong trận Kulikovo (1380).
90. A. A. Vlasov (1900-1946) trung tướng Liên Xô, bị Đức bắt làm tù binh và hợp tác với Đức chống lại Liên Xô. Sau chiến tranh bị xử tử về tội phản quốc.
109. Khasan: hồ ở vùng Viễn Đông, gần biên giới với Triều Tiên. Khalkhin-Gol (Cáp Lạp Cáp Hà): sông ở vùng biên giới Mông Cổ và Trung Quốc, nơi quân đội Liên Xô cùng quân đội Mông Cổ đã đánh thắng quân Quan Đông của Nhật Bản năm 1939.
114. D. A. Volkogonov (1928-1995): Tiến sĩ sử học, viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Nga, thượng tướng. Từng làm Viện trưởng Viện lịch sử quân sự thuộc Bộ Quốc phòng Liên Xô nhưng bị mất chức năm 1991 vì "tội bôi đen lịch sử Liên Xô", sau làm cố vấn về quốc phòng cho Tổng thống Nga Yeltsin. Có cha bị xử bắn và mẹ bị lưu đày dưới thời Stalin. Bộ ba tác phẩm viết về Lenin, Stalin và Trotsky được giải thưởng Nhà nước Nga 1996 về văn học nghệ thuật.
111. Tỷ phú Nga (sinh năm 1946), tiến sĩ khoa học kỹ thuật ngành toán, viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm Nga. Từng làm Phó thư ký Hội đồng An

https://thuviensach.vn

ninh thời Yeltsin, nhưng đến thời Putin bị kết tội và phải sống lưu vong.
112. Yushenkov (1950-2003) nguyên là đại tá quân đội. Phó tiến sĩ triết học. Một trong những thủ lĩnh của Đảng Nước Nga tự do, đại biểu Đuma quốc gia. Bị ám sát chết.
113. Nước Nga ban đầu được chia thành 89 chủ thể hành chính, nay giảm còn 83 chủ thể. Một chủ thể có thể là một tỉnh, một vùng, một thành phố liên bang, một khu tự trị hay một nước cộng hòa.
96. Karbovanets là đơn vị tiền tệ của Ukraina thời kỳ 1992-1996; manat là đơn vị tiền tệ của Azerbaijan và Turkmenistan.
108. Chúng tôi trích dẫn thông tin báo chí. (Chú thích của tác giả).
17. Gorki (Горки - 'khu đồi nhỏ'): khu dinh thự ở tỉnh Moskva, cách đường vành đai thành phố Moskva khoảng 10 km về phía nam, nơi dưỡng bệnh của Lênin trước khi mất. Sau khi Lênin mất được đổi tên là Leninskiye Gorki và trở thành bảo tàng. Cần phân biệt với Gorky (Горький) là tên cũ của thành phố Nizhny Novgorod từ năm 1932 đến 1990, đặt theo tên của văn hào Maxim Gorky.
18. Thơ Mayakovsky trong trường ca Vladimir Ilyich Lenin (1924). Bản dịch của Hoàng Ngọc Hiến trong Maiacốpxki, con người, cuộc đời và thơ, NXB Đại học và trung học chuyên nghiệp, 1976.
19. L. B. Kamenev (1883-1936): ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản (BCT TƯ ĐCS) Bolshevik Nga và Phó Chủ tịch Hội đồng Dân ủy Nga, từng chủ trì các phiên họp của Bộ Chính trị khi Lenin ốm. Sau này bị Stalin bãi chức, khai trừ khỏi Đảng và bị xử bắn. G. Ye. Zinoviev (1883-1936): ủy viên BCT TƯ ĐCS Bolshevik Nga, Chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế Cộng sản (1919-1926). Sau này bị bãi chức, khai trừ khỏi Đảng và bị xử bắn cùng với Kamenev, cùng được phục hồi danh dự năm 1988. M. I. Kalinin (1875-1946): người đứng đầu nhà nước Liên Xô về danh nghĩa trong nhiều năm, với cương vị Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương (BCHTƯ) toàn Nga và Liên Xô (cơ quan quyền lực lập pháp tối cao), sau là Chủ tịch Xô viết Tối cao Liên Xô.
20. V. D. Bonch-Bruevich (1875-1955): nhà cách mạng, tiến sĩ khoa học lịch sử, từng làm Chánh văn phòng Hội đồng Dân ủy Nga.

https://thuviensach.vn

21. Tức Krupskaya, vợ Lenin.
22. A. S. Yenukidze (1877-1937): bạn thời trẻ của Stalin, thư ký Đoàn Chủ tịch BCHTƯ Liên Xô (1922-1935). Sau bị khai trừ Đảng và bị xử bắn. Được phục hồi danh dự năm 1960.
23. F. E. Dzerzhinsky (1877-1926): thủ trưởng đầu tiên của cơ quan an ninh Liên Xô với chức danh Chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga. V. V. Kuybyshev (1888- 1935): ủy viên BCT và Bí thư Trung ương ĐCS Bolshevik Nga, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Dân ủy kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước. T. V. Sapronov (1877-1937): từng làm thư ký Đoàn Chủ tịch BCHTƯ toàn Nga và ủy viên Đoàn Chủ tịch kiêm thư ký Hội đồng Trung ương các Công đoàn Liên Xô (đến năm 1924). Sau bị khai trừ Đảng và bị đàn áp, được phục hồi danh dự sau khi chết. Ye. M. Yaroslavsky (1878-1943): ủy viên Trung ương Đảng, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương, viện sĩ, ủy viên ban Biên tập báo Sự thật.
24. Lời bài Hành khúc đưa tang, lời thơ của A. Arkhangelsky, thường sử dụng trong lễ tang cách mạng.
25. G. G. Yagoda (1891-1938): Dân ủy (tức Bộ trưởng) Nội vụ (1934-1936), sau bị Stalin xử tử.
26. B. V. Petrovsky (1908-2004): nhà ngoại khoa, Bộ trưởng Y tế Liên Xô (1965- 1980), viện sĩ Viện Hàn lâm Liên Xô/Nga và Viện Hàn lâm Y học Liên Xô/Nga.
27. Chi tiết hơn về nguyên nhân cái chết của V. I. Lenin được nói trong bài báo của viện sĩ B. Petrovsky “Vết thương và bệnh tình của V. I. Lenin” (báo Sự thật, 25, 26 tháng 11 năm 1990) và trong trả lời phỏng vấn của viện sĩ Viện Hàn lâm Y học Yu. Lopukhin “Bệnh tình và cái chết của V. I. Lenin: bịa đặt và sự thực” (tuần báo Công khai, 18 tháng 10 năm 1990) (Chú thích của tác giả).
28. Trích trong trường ca Vladimir IIyich Lenin của Mayakovsky.
29. Hiện nay viên đạn được lưu giữ tại chi nhánh “Bảo tàng V. I. Lenin” của Bảo tàng lịch sử quốc gia ở Moskva (Chú thích của tác giả).
30. Thị trấn bên bờ vịnh Phần Lan, nơi Lenin ẩn náu tránh sự truy lùng gắt gao của Chính phủ lâm thời.

https://thuviensach.vn

31. Xin lưu ý rằng những lời nói thể hiện tinh thần lạc quan cách mạng của G. M. Krzhizhanovsky đã trở thành những lời tiên tri: đất nước của Lenin đã trở thành quốc gia mà gần như ai cũng biết đọc biết viết, chấm dứt nạn thất nghiệp, đạt được những đỉnh cao khoa học và kỹ thuật, văn học và nghệ thuật, đã cứu các dân tộc châu Âu khỏi ách phát xít, đã đưa người lên vũ trụ (Chú thích của tác giả).
32. Xin lưu ý đây không phải cơ quan của Đảng Cộng sản Nga (Ủy ban Trung ương) mà là cơ quan quyền lực tối cao về mặt lập pháp của Liên Xô, do Đại hội các Xô viết bầu ra. Từ năm 1938 nó được thay thế bằng Xô viết Tối cao Liên Xô.
33. Thủ đô Gruzia.
34. Tên thật là Ismet Inonu (1884-1973), Pasha là tước hiệu cao quý. Sau này ông là Tổng thống thứ hai của Thổ Nhĩ Kỳ.
35. Nay là ngoại ô phía bắc Paris.
36. Tức La Habana, thủ đô Cuba.ư'"
37. Tên gọi cũ của Ulan Bator, thủ đô Mông Cổ.
38. Tên gọi cũ của Oslo, thủ đô Na Uy.
39. Trích trong trường ca Vladimir Ilyich Lenin của Mayakovsky, bản dịch của Hoàng Ngọc Hiến (sđd).
40. Trích trường ca của Mayakovsky.
41. Trích trường ca của Mayakovsky.
42. Nay là ga Leninskaya (Chú thích của tác giả).
43. Tức các bộ trưởng.
44. Otzovisty: phái cựu Bolshevik hình thành năm 1908, đòi triệu hồi các đảng viên xã hội dân chủ ra khỏi Đuma quốc gia, chấm dứt hoạt động hợp pháp, làm Đảng Xã hội dân chủ bị tách rời khỏi quần chúng. Năm 1909 nhập vào nhóm “Tiến lên”.
45. Mezhrayontsy: phái đảng viên xã hội dân chủ tồn tại ở Petrograd thời kỳ 1913-1917, gồm nhóm Trôtkit, Menshevik, cựu Bolshevik thỏa hiệp, đa số thành viên nhóm “Tiến lên”. Chủ trương dung hòa hai phái Bolshevik (“Đa số”) và Menshevik (“Thiểu số”) trong một Đảng Xã hội dân chủ “thống

https://thuviensach.vn

nhất". Đến năm 1917 đa số họ đoạn tuyệt với nhóm Menshevik phòng thủ, trở thành những người Bolshevik.
46. Nhóm trong Đảng Cộng sản Liên Xô năm 1918, gồm N. I. Bukharin, K. B. Radek, G. L. Pyatakov,... chống việc ký hòa ước Brest với Đức, hô hào tiếp tục chiến tranh cách mạng.
47. Detsisty: phái "cơ hội" trong Đảng Cộng sản Liên Xô thời kỳ 1920-1921, giải thích nguyên tắc tập trung dân chủ theo cách đòi có tự do phe phái trong Đảng.
48. Khuynh hướng trong Đảng Cộng sản Liên Xô thời kỳ 1920-1922, gồm A. G. Shlyapnikov,. A. M. Kollontay,... coi công đoàn chứ không phải Đảng Cộng sản là hình thức tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân.
49. Trích trường ca Vladimir Ilyich Lenin của Mayakovsky.
50. Ban đầu Lăng được gọi là hầm mộ (sklep) (Chú thích của tác giả).
51. Chi tiết hơn về việc này xem mục "Kỹ thuật ướp xác hoàn hảo" (Chú thích của tác giả).
52. Dmitriy Ilyich Ulyanov (1874-1943): em trai Lenin; Maria Ilyinichna Ulyanova (1878-1937): em gái Lenin; Anna Ilyinichna Yelizarova-Ulyanova (1864-1935): chị gái Lenin.
53. Lời của bài hát được dùng làm "hành khúc đưa tang" ở Liên Xô trước đây. Phổ thơ của A. Arkhangelsky.
54. Thủ đô Belarus.
55. Tiền thân của Đảng Cộng sản Nga (Bolshevik), sau này là Đảng Cộng sản Liên Xô.
56. Thủ đô Uzbekistan.
57. Thủ đô Azerbaijan.
88. Nhân vật thiếu nhi trong tiểu thuyết Những người khốn khổ của nhà văn Pháp Victor Hugo.
89. xagien = 2,134 m.
110. Nay là Kaliningrad.
75. Những học viên sĩ quan của trường quân sự mang tên BCHTƯ Liên bang Xô viết cũng chịu trách nhiệm tuần tra canh gác Điện Kremli. (Chú thích của tác giả).

https://thuviensach.vn

76. Nông dân nghèo khổ.
77. Phong trào Hồi giáo ở Trung Á nổi dậy chống chính quyền Xô-viết ngay từ năm 1917 cho đến thập kỷ 1930.
78. Chi tiết hơn về Đội vệ binh danh dự thuộc Lăng Lenin được kể lại trong cuốn sách Những người lính gác ở vị trí gác số 1của A. Abramov. (Chú thích của tác giả).
79. Sau này trường đổi tên thành Trường Đại học Sĩ quan chỉ huy (tức Trường Quân sự) mang tên Xô viết Tối cao CHXHCNXVLB Nga (1958-1993), nay là trường Chỉ huy Quân sự Moskva.
80. Nhắc đến cuộc tranh giành quyền lực giữa tổng thống Yeltsin và Xô-viết Tối cao dẫn đến xung đột vũ trang với phần thắng thuộc về Yeltsin.
81. Bộ trưởng Bộ tuyên truyền thông tin của chế độ Đức quốc xã, nổi tiếng về phương châm cứ lặp đi lặp lại lời nói dối thì người ta sẽ tin.
(1) Biểu muội: em họ.
(2) Biểu ca: anh họ.
(3) "Thái muội": có thể hiểu một cách đơn giản là "nữ lưu manh".
(4) Thanh: xanh; xích: đỏ; tạo: đen; bạch: trắng.
(1) Zombie: Thây ma sống lại nhờ phù phép. Thú nuôi Zombie là nhân vật trong game "My Pet Zombie".
(1) Cùng nhau sát cánh bay cao, ý nói tình cảm nam nữ ân ái, tâm đầu ý hợp, mãi không chia lìa.
(2) Đầy đủ là "vĩnh kết đồng tâm", chỉ vợ chồng ân ái, hòa hợp, bên nhau đến già.
(3) Trái ngược với chính khí, gần giống như tà khí.
(4) Bài hát "Từ bỏ" - Nhóm nhạc Yêu.
(1) Đốc chiến: quan sát và đốc thúc trận đánh.
(1) Quạt hòm của Trung Quốc, thường làm bằng gỗ, có thể mở ra, dùng để quạt bếp lò.
(2) "Ngự tỷ" là từ dùng để chỉ một cô gái hội tụ nhiều yếu tố: chín chắn, nho nhã, kiên cường, tự tin, điềm đạm, có trí tuệ, bao dung, có khí chất…
(1) Tào khang (tao khang): người vợ lấy từ lúc còn nghèo khó, ngoài ra , ngoài ra còn chỉ những thứ vô dụng, bị bỏ đi.

https://thuviensach.vn

(2) Mối quan hệ thân thiết, chân thành, không có bất cứ điều gì giấu giếm đối phương. Nhưng ở đây, ý Nhược Nhất muốn nói là hai người đã từng có những lúc không mảnh vải che thân khi ở trước mặt đối phương.
(1) Nương tình khi ra tay.
(1) Khí ma sát: Một loại thể khí như sương mù sinh ra khi con người nhập ma, có thể gây ra rối loạn tinh thần, có thể làm giảm tu vi.
(1) Người có phong thái tài hoa không ai sánh kịp.
(1) Không nói trong khi ăn và ngủ.
(1) Vốn là một câu thơ trong bài "Hiệp khách hành" của Lý Bạch, ơ trong bài "Hiệp khách hành" của Lý Bạch, nguyên văn: "Thập bộ sát nhất nhân, thiên lý bất lưu hành".
(1) Tên một huyệt đạo trên mu bàn tay.
(1) Vì Mạc Mặc có cách phát âm là "mò mò", gần âm với từ sờ, đọc là "mō" nên dễ khiến người ta nghe nhầm.
(2) Tình yêu giữa nữ và nữ.
(1) Mã Cảnh Đào là nam diễn viên Đài Loan, sinh ngày 10212, ảnh Đào là nam diễn viên Đài Loan, sinh ngày 16/02/1962, sau khi tốt nghiệp ngành điện ảnh, anh được mời tham gia nhiều bộ phim truyền hình chuyển thể từ tiểu thuyết Quỳnh Dao như: Tuyết Kha, Cỏ non bên bờ nước sông trong xanh, Mai Hoa tam lộng…
(1) Chu Bá Thông (周伯通) là một nhân vật có thật trong lịch sử Trung Quốc, ông sống vào cuối thời Bắc Tống, có ảnh hưởng lớn trong việc sáng lập Toàn Chân giáo. Từ sau năm 157, nhiều người biết đến ông như một nhân vật trong tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung.
(2) Hấp tinh đại pháp là một môn võ công trong tiểu thuyết Kim Dung, người sử dụng môn võ công này có thể hấp thụ nội công của đối thủ, biến nội công của đối thủ thành của mình.
(1) Đoạn trích trong bài "Giang thành tử" của Tô Thức, nhà thơ đời Tống.
(1) Dùng một vật thể để tấn công một thứ gì đó.
(1) Ý là đi thuyền ở nơi không có sóng gió mà cũng lật, quá là xui xẻo.
(2) Quốc họa hay còn gọi là tranh Trung Quốc, là những bức tranh được vẽ trên lụa, giấy Tuyên Thành, có trục cuốn. Quốc họa là hình thức hội họa

https://thuviensach.vn

truyền thống của dân tộc Hán. Đề tài của các bức quốc họa là con người, sông núi, hoa cỏ, chim chóc… thể hiện sự nhận thức của cổ nhân về tự nhiên, xã hội và các lĩnh vực liên quan như chính trị, triết học, đạo đức…
(3) Một loại bút pháp đặc biệt trong thư pháp, giữa nét vẽ có những vết trắng. Phi bạch cũng là một biểu hiện điển hình của sự kết hợp hài hòa giữa hư và thực trong nghệ thuật quan truyền thống của Trung Quốc.
(1) Ví với người không khéo ăn nói hoặc người có tính cách lạnh lùng, ít nói.
(1) Trình Giảo Kim (??5 2025), tên tự Tri Tiết, là công thần Trình Giảo Kim (??5 2025), tên tự Tri Tiết, là công thần khai quốc nhà Đường, 1 trong 24 công thần Lăng Yên các. Câu này chỉ sự việc bất ngờ xảy ra, nằm ngoài dự liệu.
(1) Nguyên văn: kỳ ba, vốn là một loài hoa đẹp quý hiếm, nay thường được dùng để châm chọc những người có hành vi quái đản, khác với người thường.
(1) Từ gốc Hán của "rùa đen" là "ô quy". "Vụ quy" (ù gu) có âm đọc ô quy". "Vụ quy" (wù guī) có âm đọc gần giống với "ô quy" (wū guī) nên Nhược Nhất nghe nhầm.
(1) Xem tinh tượng: xem sự sáng tối và vị trí của các ngôi sao để đoán ượng: xem sự sáng tối và vị trí của các ngôi sao để đoán điềm cát hung họa phúc của người và việc.
(2) "Trủng" nghĩa là "mộ".
(1) Trong tiếng Trung, từ "不要脸" (bùyàoliǎn) nghĩa là không biết xấu hổ, nghĩa mặt chữ là "không cần mặt".
(1) Ý nói gục đầu xuống ngủ.
(1) Điệt nhi: Cháu.
(188) Chỗ này có lẽ tác giả nhầm lẫn 30 thay vì 50, đoạn dưới nhân vật này kể học lớp 7 vào năm 1972 thì hiện nay phải trên 50 tuổi rồi.
(189) Chuyển di (transference) là hiện tượng trong trị liệu tâm lý khi bệnh nhân coi người tư vấn tâm lý như một người quen thân của mình, thường là nhân vật chính trong câu chuyện của mình hơn là chỉ là người lắng nghe và trợ giúp để tháo gỡ vấn đề, người bệnh có thể nảy sinh những cảm xúc như

https://thuviensach.vn

đối với nhân vật đồng nhất mà có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của việc điều trị.
(190) D. Grossman, Death as a way of life: From Oslo to the Geneva agreement (Tạm dịch: Chết như là một cách sống: từ hiệp định Oslo đến hiệp định Geneva). New York: Picador, 2004, trang 8.
(191) Như chú thích 204, trang 7.
(192) Như chú thích 204, trang 30.
(193) Như chú thích 204, trang 43.
(194) Như chú thích 204, trang 44.
(195) Lễ hội ngày 25 tháng 3 tưởng nhớ việc Maria được thông báo bà sẽ là mẹ của Chúa Jesus.
(196) D. Grossman, To the end of the land, trang 633.
(197) R. Cooke, “David Grossman: “I cannot afford the luxury of despair”” (Tạm dịch: David Grossman: Tôi không đủ sức trang trải cho nỗi tuyệt vọng), Observer, 29 tháng tám, 2010.
(198) Avraham Balaban, “The unquenchable bereavement of losing a child” (Tạm dịch: Nỗi đau không thể nào nguôi của việc mất một đứa con), Haaretz, 9 tháng 10, 2011.
(199) David Grossman, Falling out of time (Tạm dịch: Lạc bước thời gian). Tel Aviv: New Library, 2011, trang 120, 138 – 39. Tiếng Hebrew.
(200) Một dạng tù và, được sử dụng với mục đích tôn giáo, trong đó có lễ Yom Kippur của người Do Thái, xuất hiện nhiều trong Kinh Thánh.
(201) Moshe Amirav, Jerusalem symdrom: The Palestinian – Israeli battle for the Holy City (Tạm dịch: Hội chứng Jerusalem: cuộc chiến Palestine – Israel giành giật Thành phố Thiêng). Eastbourne: Sussex Academic press, 2009.
(202) Oz Almog, The Sabra.
(203) Từ gốc: permanent collection, chỉ bộ sưu tập thuộc sở hữu của bảo tàng, thường được trưng bày vĩnh viễn.
(204) Nhiếp ảnh gia người Israel, sinh năm 1966.
(205) Nghĩa là chỉ trích kịch liệt.

https://thuviensach.vn

(206) Oz Almog, Farewell to “Srulik”: Changing values among the Israel elite (Tạm dịch: Vĩnh biệt “srulik”: những giá trị thay đổi trong giới tinh hoa Israel). Tel Aviv: Zmora-Bitan, 2004.
(207) David Brooks, “A loud and promised land” (Tạm dịch: vùng đất hứa ồn ào), New York Times, 16 tháng tư, 2009.
(208) A. Falk, Fratricide in the Holy Land.
(209) D. Grossman, Death as a way of life.
(210) Như chú thích 222, E. Shalit, “The relationship between aggression and fear of annihilation in Israel” (Tạm dịch: Mối quan hệ giữa sự hung hăng và nỗi sợ bị hủy diệt của Israel), Political Spsychology số 15 (1994), trang 415 – 34. O. Grosbard, Israel on the couch.
(211) Y. Ezrahi, Rubber bullets., trang 251.
(212) D. Grossman, To the end of the land, trang 592.
(213) D. Grossman, Falling out of time, trang 99.
(214) Dalia Karpel, “He will return (or not)” (Tạm dịch: Anh ấy sẽ trở về (hoặc không)), Haaretz, 2 2 tháng 10, 2002. Tiếng Hebrew.
(215) Almog, The sabra.
(216) Yaron Peleg, “Heroic conduct: Homoeroticism and the creation of modern, Jewish masculinities” (Tạm dịch: Phẩm chất anh hùng: đồng tính luyến ái và sự tạo thành phẩm chất nam tính của người Do Thái hiện đại), Jewish social studies 13, số 1 (thu 2006), trang 31 – 58.
(217) Yoram Kaniuk, 1948, trang 113 – 21.
(218) Viết tắt của chứng rối loạn stress sau sang chấn.
(219) John Wayne (1907 – 1979): Diễn viên, đạo diễn người Mỹ nổi tiếng với thể loại phim cao bồi.
(220) Karpel, sđd.
(221) Đài tưởng niệm thực chất là hai hồ nước được xây dựng trên chính vị trí của hai tòa nhà bị đánh sập, nay đã không còn. Kiến trúc sư đặt tên cho hai hồ này như vậy ý nói chúng phản chiếu (reflecting) khoảng trống nơi hai tòa tháp từng hiện diện (absence), nhưng cũng là nơi du khách đến đây để chiêm nghiệm (một nghĩa khác của reflecting, ở đây có phép đa nghĩa) về sự vắng mặt này, cũng là về cái vô thường, cõi chết, biến mất.

https://thuviensach.vn

(222) Dan Senor và Saul Singer, Quốc gia khởi nghiệp: Câu chuyện thần kỳ về nền kinh tế Israel. New York: Twelve, 2009.
(223) Almog, The sabra, trang 234.
(224) Bruno Boccara, “Policy making and its psychoanalytic underpinnings” (Tạm dịch: Làm chính sách và nền tảng phân tâm học của nó). www.socioanalyticdialogue.org.
(1) Tiếng Hebrew là bar mitzvah. Nghi lễ được tổ chức đánh dấu thời điểm trưởng thành cho trẻ em đến tuổi 13. Lễ dành cho bé trai là bar mitzvah (bar nghĩa là con trai), cho bé gái là bat mitzvah. Mitzvah có nghĩa là điều răn.
(2) Holocaust: là cuộc diệt chủng do Đức Quốc xã tiến hành và dẫn tới cái chết của khoảng 6 triệu người Do Thái. Một số nhà sử học sử dụng định nghĩa này bao gồm cả 5 triệu nạn nhân không phải Do Thái thiệt mạng vì các cuộc thảm sát của Đức Quốc xã, đưa tổng số nạn nhân lên con số 11 triệu người.
(3) Khoảng 45 mét.
(4) Thị trấn Do Thái nhỏ.
(5) Chỉ vị cứu tinh đến giải phóng dân tộc Do Thái.
(6) Lễ Vượt Qua (hay còn gọi là lễ Quá Hải) là lễ quan trọng nhất của người Do Thái, kéo dài một tuần trong khoảng tháng 3 hoặc 4 dương lịch. Lễ được cử hành như một cuộc tưởng niệm nhằm giúp mỗi người sống lại kinh nghiệm của cha ông đã giải phóng mình khỏi ách nô lệ của Ai Cập xưa kia.
(7) Năm 1917, ngoại trưởng Anh Arthur Balfour tuyên bố công nhận vùng đất Palestine là đất của người Do Thái.
(8) Chỉ những cuộc thảm sát người Do Thái của Nga hoàng.
(9) Diaspora: chỉ người Do Thái phải bỏ xứ Israel lang thang phiêu bạt kể từ thế kỷ VI trước Công Nguyên. Ở đây ý nói họ đã quay về Israel.
(10) Ngày nghỉ hàng tuần bắt đầu trước lúc mặt trời lặn vào thứ Sáu cho đến trước khi mặt trời lặn vào thứ Bảy.
(11) Lễ Đền tội, diễn ra vào tháng thứ 7, ngày thứ 10.
(12) Khu chợ người Hồi giáo.
(13) Những món ăn của người Hồi giáo.

https://thuviensach.vn

(14) Vì diễn ra ngay vào ngày lễ này nên nó được đặt tên như vậy.
(15) Ở đây tác giả chơi chữ, từ gốc college còn có nghĩa lóng là nhà tù, sẽ liên quan đến phần tác giả được "thả" ra ở cuối đoạn này.
(16) Người Do Thái được sinh ra ở Israel.
(17) Chủ nghĩa Zion là một hình thức của chủ nghĩa dân tộc của người Do Thái và văn hóa Do Thái, ủng hộ một nhà nước quốc gia Do Thái trong lãnh thổ được xác định là vùng đất Israel. Chủ nghĩa Zion ủng hộ người Do Thái phát huy bản sắc Do Thái của họ và chống lại sự đồng hóa người Do Thái vào các xã hội khác cũng như ủng hộ việc trở lại của người Do Thái Israel, như cho người Do Thái được giải thoát khỏi sự phân biệt đối xử chống người Do Thái, trục xuất và bức hại đã xảy ra trong các xã hội khác.
(18) Ý chỉ cánh hữu và cánh tả. Sau này tác giả nói rất nhiều về sự tồn tại song song của hai phe này trong bản đồ chính trị Israel.
(19) Là phương pháp rút gọn dữ liệu, tìm mối liên quan giữa các biến liên tục, nhóm các biến có liên quan...
(20) Hermann Rorschach (1884 - 1922), nhà tâm thần học, nhà phân tâm học nổi tiếng theo trường phái Freud Thụy Sĩ. Ông nổi tiếng với thí nghiệm để đối tượng thí nghiệm quan sát một bức tranh có những vết dầu mực loang đối xứng. Thông qua miêu tả của đối tượng thí nghiệm về bức tranh họ liên tưởng thấy được, người ta rút ra kết luận về tính cách và những ham muốn trong vô thức của họ.
(21) Trong trường hợp này nó có nghĩa là "ngay / chính xác là bây giờ".
(22) Do Thái Đông Âu.
(23) Viết tắt của Weapon of mass destruction: Vũ khí hủy diệt hàng loạt.
(24) Tên gọi chung cho cuộc nổi dậy của người Palestine chống người Israel.
(25) Phỏng vấn trực tiếp Tom Segev, tháng 8 – 2005. (TG)
(26) Phỏng vấn trực tiếp Emanuel Berman, năm 2005. (TG)
(27) Martin Fletcher, Walking Israel: A Personal Search for the Soul of a Nation (Tạm dịch: Rong ruổi miền Israel: Cuộc tìm kiếm tâm hồn đất nước của một cá nhân). New York: St. Martin's Press, 2010.

https://thuviensach.vn

(28) Ethan Bronner, “An Israeli Novelist Writes of Pain, Private and Public,” (Tạm dịch: Tiểu thuyết gia Israel viết về nỗi đau, cá nhân và công chúng), New York Times, 16 tháng 11, 2010.
(29) Một loại rượu nho đỏ.
(30) Một dòng người Do Thái hiện chiếm số đông những người Do Thái.
(31) R. Cramer, How Israel lost: The four questions (Tạm dịch: Israel đã mất mát như thế nào: bốn câu hỏi). New York: Simon & Schuster, 2004.
(32) Viết tắt của Special Weapon And Tactics: Đội chiến thuật và vũ khí đặc biệt, là một đơn vị chiến thuật ưu tú trong các cơ quan thi hành pháp luật, được đào tạo để thực hiện những nhiệm vụ nguy hiểm nằm ngoài khả năng của cảnh sát thông thường.
(33) Ý chỉ những người cánh tả tự do, đặc biệt cảm thông và đấu tranh cho những tầng lớp thiệt thòi.
(34) David Biale, Power and powerlessness in Jewish history (Tạm dịch: Quyền lực và bất lực trong lịch sử Do Thái). New York: Schocken Books, 1986, tr. 39.
(35) Là tổ chức đầu tiên có trách nhiệm về vấn đề nhập cư và tiếp nhận người Do Thái, từ Diaspora đến Palestine.
(36) Khoảng 27 mét.
(37) Một tổ chức phi chính phủ tại Israel, mục tiêu phản đối và giám sát hoạt động xây dựng các khu định cư của chính quyền Israel.
(38) Kiểu hành hình của bọn phân biệt chủng tộc Mỹ với những người da đen.
(39) Mũ đàn ông Do Thái đội khi cầu nguyện.
(40) Thủ tướng Rabin có một sự nghiệp quân sự lẫy lừng trước khi làm thủ tướng, ông cũng là người đồng nhận giải Nobel hòa bình cùng Shimon Peres và Yasser Arafat.
(41) Từ gốc: sociopath, chỉ những người rối loạn nhân cách, chống đối xã hội, có những hành vi bất chấp luật pháp, tập tục, quyền lợi... của xã hội.
(42) Thuật ngữ có ý nghĩa khác nhau trong Kinh Thánh và trong đời sống chính trị. Trong Kinh Thánh, từ này biến đổi theo thời gian, chủ yếu về vấn đề biên giới và phạm vi lãnh thổ.

https://thuviensach.vn

(43) Được luật pháp Israel công nhận là ban rabbi tối cao về đời sống tâm linh tôn giáo Do Thái ở Israel.
(44) Tiếng Yiddish: Cái mông.
(45) C. Kluckhohn và H. A. Murray, Personality in nature, society and culture (Tạm dịch: Tính cách trong tự nhiên, xã hội và văn hóa), New York: Alfred Knopf, 1948.
(46) Raphael Patai, The Arab Mind (Tạm dịch: Tâm thức người Ả Rập), Long Island City, N.Y: Hatherleigh Press, 2002.
(47) Phỏng vấn trực tiếp Yaron Ezrahi, 12 tháng 8, 2005.
(48) Theo www.jewpi.com
(49) Từ gốc: computer worm, giống như virus nhưng sức phá hoại lớn hơn, có thể tự tái tạo.
(50) Một hình ảnh đối lập lại với bồ câu hòa bình.
(51) Ở đây, tác giả áp dụng thuyết về sáu cấp độ khoảng cách trong các mối quan hệ xã hội. Đây là một học thuyết chưa được chứng minh nói rằng thế giới rất nhỏ bé, bất cứ ai trên hành tinh này cũng kết nối với người khác trong một chuỗi liên kết với nhau, xa nhất là cần tới sáu mối trung gian để liên hệ được với nhau. Có thể thấy rõ hơn về thuyết này trong các mạng xã hội như Facebook, Linkdle...
(52) David Biale, sđd, 28.
(53) Qua nhiều vụ tàn sát, hủy diệt, nhiều người Do Thái đã cải sang đạo khác, một số người thì không.
(54) M. Botticini và Z. Eckstein, The chosen few: How education shaped Jewish history, 70 - 1492 (Số ít được lựa chọn: Giáo dục hình thành nên lịch sử Do Thái như thế nào, 70 – 1492). Princeton, N.J.: Princeton University, 2012.
(55) B. Beit-Hallahmi, Original sins: Reflections on the history of Zionism and Israel (Tạm dịch: Tội tổ tông: Vài suy nghĩ về lịch sử chủ nghĩa Zion và Israel). Northampton, Mass: Interlink Publishing Group, 1998.
(56) Như chú thích 53.
(57) Tom Segev, One Palestine, Complete: Jew and Arabs under the British mandate (Tạm dịch: Một Palestine, trọn vẹn: người Do Thái và người Ả

https://thuviensach.vn

Rập dưới chế độ ủy trị củar Anh). New York: Picador, 2001, trang 1.
(58) Từ gốc: Mayflower, tên của một chiếc thuyền buồm chở những người theo đạo Ki tô độc lập với Anh giáo từ vùng Trung nước Anh di cư đến Hoa Kỳ để bắt đầu một cuộc sống mới vào năm 1620. Từ đó, cái tên Mayflower được coi là biểu tượng chỉ sự di dân từ châu Âu sang Hoa Kỳ. Nhiều gia đình quyền quý ở Mỹ hiện nay đều mong muốn xem xét tổ tiên mình nằm trong số những người trên con tàu đó.
(59) Beit-Hallahmi, sđd, trang 77.
(60) Như chú thích 57.
(61) George Orwell, nhà văn Anh với những tác phẩm nổi tiếng như Chuyện ở nông trại (Animal Farm) 1984...
(62) Theo www.jerusalemofgold.co.il.
(63) Moshe Amirav, Jerusalem syndrome: the Palestinian – Israeli battle for the Holy city (Tạm dịch: Hội chứng Jerusalem: cuộc chiến Palestine – Israel giành lại thành phố Thiêng). Eastbourne: Sussex Academic Press, 2009.
(64) Tiếng Anh: the facts on the ground.
(65) Sergio DellaPergola, “Sergio DellaPergola vs. the author of “Voodoo Demographics”” (Tạm dịch: Sergio DellaPergola vs. tác giả cuốn “Nhân khẩu học voodoo”), Azure Online 27 (Đông năm 2007).
(66) Cảng Jaffa.
(67) Martin Fletcher, sđd, trang 753.
(68) Nurit Gerzt, Captive of a dream: National myth in Israeli culture (Tạm dịch: Truy tìm một giấc mộng: huyền thoại dân tộc trong văn hóa Israel). Tel Aviv: Amoved publishers Ltd,. 1995, bản tiếng Hebrew.
(69) Ý nói về Sáng kiến phòng thủ chiến lược được Reagan giới thiệu vào năm 1983, bị đặt tên nhại là Chiến tranh giữa các vì sao, tên một bộ phim nổi tiếng của Mỹ, vì Reagan xuất thân là một diễn viên Hollywood. Đây là một dự án quốc phòng sẽ sử dụng các hệ thống có căn cứ trên không gian và mặt đất để bảo vệ Hoa Kỳ khỏi các cuộc tấn công bằng tên lửa hạt nhân liên lục địa chiến lược và không loại trừ sẽ được phát triển thêm phòng thủ trước khả năng tấn công từ ngoài vũ trụ.
(70) Một thành phố cảng ở đồng bằng duyên hải miền nam Israel.

https://thuviensach.vn

(71) Một nhánh Do Thái giáo chính thống, còn có tên tiếng Việt là Hà Tây Đức.
(72) Martin Fletcher, sđd, trang 753.
(73) Một cuộc thăm hỏi gia đình họ hàng thân thiết vừa có người qua đời.
(74) Tiếng Đức, nghĩa là "Đêm của những mảnh vỡ", là cuộc tàn sát người Do Thái diễn ra trên hầu khắp lãnh thổ nước Đức và một phần nước Áo, xảy ra vào đêm mùng 9 rạng mùng 10 tháng 11 năm 1938 (đêm đó, những người công dân Đức được toàn quyền tra tấn, cưỡng hiếp hoặc giết người Do Thái) và diễn ra đến sáng ngày hôm sau, những mảnh vỡ kính rải rác đầy đường phố nơi có những cửa hiệu và chỗ ở của người Do Thái. Đây là khởi đầu của cuộc tàn sát chủng tộc Holocaust.
(75) Cộng đồng người Do Thái ở Palestine tiền nhà nước Do Thái.
(76) Tom Segev, sđd.
(77) Chỉ những nhóm tộc người nói chung ngôn ngữ Semitic, trong đó tiếng Hebrew, tiếng Ả Rập.
(78) Avner Falk, Fratricide in the Holy Land: A pschyoanalytic view of the Arab – Israeli conflict (Tạm dịch: Huynh đệ tương tàn trên Đất Thánh: xung đột Ả Rập – Israel nhìn từ phân tâm học). Madison WI: University of Wisconsin Press, 2010.
(79) Martin Fletcher, sđd, trang 635.
(80) Yael S. Feldman, Glory and Agony: Isaac's Sacrifice and National Narrative (Tạm dịch: Vinh quang và đau đớn: Sự hi sinh của Isaac và câu chuyện dân tộc). Stanford, Calif.: Stanford University Press, 2010.
(81) Hãng hàng không lớn nhất của Israel.
(82) Nhà tư bản, nhà đầu tư, nhà bất động sản, ngôi sao truyền hình và là người viết sách nổi tiếng ở Mỹ, hiện đang chạy đua vào chức Tổng thống Mỹ. Trong tay ông hiện có nhiều tòa cao ốc nổi tiếng ở Mỹ.
(83) Tạm dịch: Kinneret của tôi. Kinneret là tên biển hồ Galilee.
(84) Nằm phía tây nam nước Đức, được bao bọc phía tây và nam bởi thung lũng sông Rhine.
(85) Thành phố của Áo, nổi tiếng với những khu phố cổ và những núi được xếp hạng di sản thiên nhiên thế giới.

https://thuviensach.vn

(86) E. Ben-Ari và Y. Bilu, Grasping land: Space and place in contemporary Israeli discourse and experience (Tạm dịch: Vùng đất ham hố: Không gian và nơi chốn trong diễn ngôn và trải nghiệm của người Israel). Albany, N.Y.: State University of New York Press, 1997.
(87) Israel Vĩ đại hơn.
(88) Sidra DeKoven Erzahi, "To what shall I compare you?: Jerusalem as ground zero of the Hebrew imagination" (Tạm dịch: Ta sẽ so sánh người là gì: Jerusalem như là mảnh đất hoang vu trong trí tưởng tượng Hebrew.). PLMA 122, số 1, (Tháng 1 năm 2007).
(89) Avner Falk, sđd.
(90) H. Kohut, The analysis of the self (Tạm dịch: Phân tích bản thân). New York: International Universities Press, 1971.
(91) Sidra DeKoven Erzahi, sđd.
(92) Hay còn được viết là Judah Halevi (1075 - 1141): nhà thơ, nhà vật lý học Do Thái người Tây Ban Nha.
(93) Hayyim Nahman Bialik (1873 - 1934): nhà thơ Do Thái, được coi là nhà thơ của dân tộc Israel.
(94) Gershon Rivlin, The Temple Mount is in our hand: Report from general Motta Gur (Tạm dịch: Núi Đền trong tay chúng ta: Báo cái của tướng Motta Gur). Tel Aviv: Maarachot, 1973, trang 317, tiếng Hebrew.
(95) Y. Erzahi, Rubber bullets: Power and conscience in modern Israel (Tạm dịch: Đạn cao su: Sức mạnh và ý thức trong Israel hiện đại). Berkeley: University of California press, 1998.
(96) L. Eisenberg, Traditions and transition in Israel studies (Tạm dịch: Truyền thống và sự dịch chuyển trong nghiên cứu Israel). Albany: State University of New York press, 2003.
(97) Theo www.jewpi.com.
(98) Tên tiếng Anh: bipolar disorder hay manic-depressive disorder: Người bị chứng này có lúc "high" (manic) nghĩa là vui vẻ quá mức; và có lúc "low" (depression) nghĩa là buồn rầu đến mức tê liệt cơ thể. Ý nghĩ, cách làm việc, xử sự bất thường... nằm ngoài sự kiểm soát của người bệnh và thường gây ra những khó khăn trong công việc cũng như giao tiếp bình

https://thuviensach.vn

thường. Trạng thái “vui” nếu không được chữa trị sẽ trở thành tình trạng hoang tưởng (psychotic).
(99) Tom Segev, The seventh million: the Israelis and Holocaust (Tạm dịch: 7 triệu: người Israel và Holocaust). New York: Picador, 2000.
(100) Anwar Sadat (1918 – 1981): Tổng thống thứ ba của Ai Cập (1970 – 1981).
(101) Nhà tâm lý học nổi tiếng sinh ở Áo năm 1913, mất năm 1981.
(102) B. Susser và C. Liebman, Choosing Survival: strategies for a Jewish future (Tạm dịch: Lựa chọn sống sót: những chiến lược cho một tương lai Do Thái). Oxford: Oxford University press, 1997.
(103) David Grossman, To the end of the land (Tạm dịch: Nơi tận cùng của đất). New York: Knopf, 2010, trang 376.
(104) Israel Defense Forces: Lực lượng quốc phòng Israel.
(105) Liên thể ái kỷ (narcissism contiuum) đi từ khỏe mạnh đến ổn định, rồi hủy diệt và cuối cùng là bệnh lý.
(106) T. Friedman, From Beirut to Jerusalem (Từ Beirut đến Jerusalem). New York: Anchor Books, 1990, trang 126.
(107) Tom Segev, One Palestine, complete.
(108) Trên đường chạy trốn khỏi Ai Cập, người Do Thái bị những chiến binh Amalek chặn đánh.
(109) Tom Segev, One Palestine, complete, trang 292.
(110) Tom Segev, One Palestine, complete, trang 291.
(111) N. Gertz, Myth in Israel: Captive of a dream (Tạm dịch: Huyền thoại ở Israel: truy lĩnh một giấc mơ). Portlnd, Ore: Vallentine Mitchell, 2000.
(112) Một cuộc thảm sát người Do Thái dưới thời Nga hoàng.
(113) Tom Segev, One Palestine, compete, trang 325.
(114) Oz Almog, The sabra: the creation of New Jew (Tạm dịch: Sabra: Người Do Thái mới). Berkeley: University of California press, 2000.
(115) O. Grossbard, Israel on the couch: the psychology of the peace progress (Tạm dịch: Israel trong phòng mạch: tâm lý trong tiến trình hòa bình). New York: State University of New York press, 2000.

https://thuviensach.vn

(116) Nguyên văn: shoot the messenger (giết người đưa tin), một thành ngữ chỉ việc đổ lỗi cho người đưa tin xấu chứ không phải là người gây ra lỗi.
(117) Esther là hoàng hậu người Do Thái của vua Ba Tư Ahasuerus. Câu chuyện về việc bà đã cứu dân tộc Do Thái là nền tảng cho một lễ hội truyền thống của người Do Thái, lễ Purim. Ngày mà kẻ thù dự định tuyệt diệt dân Do Thái được lấy làm ngày lễ Purim nhằm tưởng nhớ bà.
(118) Y. Erzahi, Rubber Bullets.
(119) B. Beit-Hallahmi, sđd.
(120) Báo Jerusalem Post, 31 tháng năm, 2010.
(121) Yael Shilo, phỏng vấn trực tiếp.
(122) Pogram là một cuộc nổi loạn bạo lực nhằm để khủng bố hay tàn sát một nhóm dân tộc hay nhóm người theo đạo thiểu số, đặc biệt là nhằm vàoo người Do Thái.
(123) Amos Oz, A tale of love and darkness (Tạm dịch: Chuyện tình và bóng tối). New York: Harcourt, 2003, trang 14..
(124) Kibbutz theo tiếng Do Thái có nghĩa là “tổ hợp” - một hình thức tổ chức kinh tế nông - công nghiệp nông thôn độc nhất vô nhị trên thế giới đang tồn tại ở Israel.
(125) Một người học, người tập sự trong ngôi trường Do Thái chính thống giáo.
(126) Amos Oz, sđd, trang 485.
(127) A. Falk, sđd, trang 247.
(128) Gideon Levy, “A (second) passport for every worker” (Tạm dịch: Hộ chiếu (thứ hai) cho mọi công nhân), Haaretz, 2 tháng Sáu, 2011. Tiếng Hebrew.
(129) Nguyên là một pháo đài cổ xưa của người Do Thái nằm ở phía tây nam Biển Chết, nay thuộc lãnh thổ Israel. Pháo đài nằm trên vùng đất cao, vách đá thẳng đứng.
(130) Y. Kaniuk, Adam Ben Kelev. Tl Aviv: Sifriat Poalim, 1969. Tiếng Hebrew.
(131) Richard Strauss (1864 - 1949): Nhà soạn nhạc giao hưởng nổi tiếng người Đức.

https://thuviensach.vn

(132) Ở đây chúng tôi dùng cách cấu tạo từ như Hán gian, Việt gian.
(133) Tom Segev. The seventh million, trang 4.
(134) Một loại thuốc gây ảo giác.
(135) Ka-Tzetnik, Tzofan-Edma. Bnei Brak, Israel: Hakibbutz Hameuchad, 1987, trang 25-26. Tiếng Hebrew.
(136) Tom Segev, The seventh million, trang 196.
(137) H. Yablonka, The state of Israel vs. Adolf Eichmann (Tạm dịch: Nhà nước Israel và Adolf Eichmann). Tel Aviv: Yediot Ahronot, 2001, trang 49-59. Tiếng Hebrew.
(138) Tom Segev, The seventh million, trang 117.
(139) Như chú thích 146, trang 97-98.
(140) Ý chỉ Đêm kính vỡ.
(141) Khái niệm trong triết học và nghệ thuật, là tác động mang tính cảm xúc của bi kịch đối với người xem, thông qua nỗi lo sợ và thương cảm mà bi kịch nảy sinh ra những tác động thanh lọc tâm hồn, tinh thần con người.
(142) G. Hausner, The Jerusalem Trial (Tạm dịch: Vụ xét xử tại Jerusalem). Tel Aviv: Beit Lohamei Hagetaot và Hakinnutz Hameuchad, 1980, trang 245, 327.
(143) H. Guri, Facing the glass booth: the Jerusalem trial (Tạm dịch: Đối mặt trong buồng kính: Vụ xét xử tại Jerusalem). Tel Aviv: Hakibbutz Hameuchad, 1962, trang 73.
(144) H. Yablonka và O. Cummings, Survivors of the Holocaust: Israel after the war (Tạm dịch: Những nạn nhân sống sót của vụ Holocaust: Israel sau chiến tranh). New York: New York University press, 1999.
(145) Một hoạt động ở trường cho trẻ. Trẻ mang đến lớp một đồ vật và kể chuyện về nó.
(146) Nghi lễ đánh dấu sự thay đổi địa vị xã hội có trong nhiều tôn giáo, ở đạo Do Thái có thể là lễ Bar Mitzvah.
(147) D. Grossman, “The carrier pigeon of the Holocaust” trong Death as a way of life (Tạm dịch: Bồ câu đưa thư trong Holocaust; Chết như là một cách sống). Tel Aviv: Hakibbutz Hameuchad, 2003, trang 23. Tiếng Hebrew.

https://thuviensach.vn

(148) Steven Erlanger, “New museum, putting a human face on the Holocaust, opens in Israel” (Tạm dịch: Bảo tàng mới trưng bày những khuôn mặt người trong Holocaust, mở cửa ở Israel). New York Times, 16 tháng ba, 2005, A1.
(149) Yaron London, phỏng vấn trực tiếp, 2014.
(150) Yoram Kaniuk, 1948. Tel Aviv: Miskal – Yedioth Ahronoth Books và Chemed Books, 2010, trang 25. Tiếng Hebrew.
(151) Hannah Arendt, Eichmann in Jerusalem (Tạm dịch: Eichmann ở Jerusalem). New York: Penguin Books, 1994, trang 118.
(152) Tom Segev, The seventh million, trang 196.
(153) D. Ben-Gurion, The revewed state of Israel (Tạm dịch: Nhà nước Israel mới). Tel Aviv: Am Oved, 1969, trang 546.
(154) Avraham Shapira, The seventh day (Tạm dịch: Ngày thứ bảy). London: Andre Deutsch, 1970, trang 160.
(155) Tom Segev, The seventh million, trang 392.
(156) D. Bar-On và O. Selah, “The vicious circle between relating to reality and relating to the Holocaust among young Israelis” (Tạm dịch: Vòng luẩn quẩn giữa liên hệ với thực tế và với Holocaust trong giới trẻ Israel), báo cáo nghiên cứu. Beer Sheva, Israel: Ben-Gurion University, Khoa Nghiên cứu hành vi, 1990, trang 39.
(157) Y. Oron, Jewish – Israeli identity (Tạm dịch: Danh tính Do Thái – Israel). Tel Aviv: Kibbutz College School of Education, 1992, trang 58.
(158) Gideon Alon, “Begin: If Iraq tries again to build a nuclear reactor, we will act against it” (Tạm dịch: Begin: Nếu Iraq cố xây dựng nhà máy phản ứng hạt nhân một lần nữa, chúng ta sẽ ra tay ngăn chặn), Haaretz, 10 tháng 6 năm 1981, trang nhất.
(159) Trại hủy diệt của Đức Quốc xã ở Ba Lan.
(160) Trích dẫn trong The seventh million của Tom Segev.
(161) D. Grossman, “The carrier pigeon of the Holocaust”, trang 22.
(162) O. Grosbard, Israel ong the couch, trang 35.
(163) Arendt, Eichmann in Jerusalem.
(164) Ghetto: Là từ để mô tả khu vực mà người Do Thái buộc phải sống.

https://thuviensach.vn

(165) Bar-Yosef Yehoshua, “On the Kfar Kassem Incident” (Tạm dịch: Tại sự kiện Kfar Kassem), Davar, 18 tháng 12, 1956, trang 2. Trích dẫn trong The seventh million của Tom Segev.
(166) Sự kiện diễn ra vào ngày 16/9/1982.
(167) D. Rabikowitz, “You dont kill a baby twice” (Tạm dịch: Bạn không giết hai lần một đứa trẻ), True love. Tel Aviv: Hakibbutz Hameuchad, 1987, trang 64.
(168) Amos Oz, “Mr. Prime Minister, Hitler is already dead” (Tạm dịch: Thưa ngài thủ tướng, Hitler đã chết rồi”), Yediot Ahronot, 21 tháng Sáu, 1982, trang 6. Tiếng Hebrew.
(169) Tom Segev, The seventh million, trang 401.
(170) Luật chống người Do Thái, được toàn Đại hội biểu quyết, ra đời trong Đại hội Đảng thường niên của Đảng Đức Quốc xã năm 1935 tại thành phố Nuremberg, tuyệt đối cấm người gốc Do Thái không được mang quốc tịch Đức, tuyệt đối cấm những liên hệ hôn phối hay tình cảm giữa người gốc Do Thái và người chủng tộc “Aryens” (người Đức thuần giống).
(171) Bar-On và Selah, sđd.
(172) Tom Segev, The seventh million, trang 4.
(173) Hành hình kiểu Linsơ: Kiểu hành hình man dợ, tàn ác đối với những người da đen châu Mỹ, từng kéo dài khắp các bang của nước Mỹ.
(174) Theo www.haaretz.co.il.
(175) Từ cảm thán, nguồn gốc tiếng Yiddish, tương đương với Chúa ơi, Trời ơi.
(176) Từ cảm thán, tiếng Yiddish, tương đương với Mẹ kiếp, Chó chết.
(177) D. Rosenblum, Israeli Blues (Tạm dịch: Những nỗi buồn Israel). Tel Aviv: Am Oved, 1998, trang 95. Tiếng Hebrew.
(178) Dina Porat, An Entangled leadership: the Yishuv and the Holocaust 1942 – 1945 (Tạm dịch: Lãnh đạo lúng túng: Yishuv và Holocaust 1942 - 1945). Tel Aviv: Am Oved Publishers, 1987, trang 65 – 66. Tiếng Hebrew.
(179) Judd Ne’eman, “The tragic sense of Zionism: Shadow cinema and the Holocaust” (Tạm dịch: Cảm thức bi kịch về chủ nghĩa Phục quốc Do Thái:

https://thuviensach.vn

Shadow Cinema vàHolocaust), Shofar: An Interdisciplinary journal of Jewish studies 24, số 1, (Thu năm 2005) trang 22 – 36.
(180) Daniel Boyarin, Unheroic conduct: the rise of heterosexuality and the invention of the Jewish man (Tạm dịch: Thử tìm hiểu sự nổi dậy của chứng dị tính luyến ái và phát minh của người Do Thái). Berkeley: University of California press, 1997. Raz Yosef, Beyond flesh: Queer masculinities and nationalism in Israeli cinema (Tạm dịch: Vượt ngoài xác phàm: Tính nam kỳ quặc và chủ nghĩa dân tộc trong điện ảnh Israel). New Brunswick, N.J., và London: Rutgers University press, 2004
(181) Y. Kaniuk, Adam Ben Kelev, trang 177.
(182) Adi Hagin, "Israelis in Germany: Choosing to live in a country with an awful history, but where you can survive" (Tạm dịch: Những người Israel ở Đức: Chọn sống ở một đất nước với lịch sử khủng khiếp nhưng lại là nơi có thể tồn tại), Markerweek, 9 tháng Tám, 2011. Tiếng Hebrew.
(183) Don Handelman, Models and mirrors: towards an anthropology of public events (Tạm dịch: Mẫu và gương: theo một thuyết nhân chủng học về những sự kiện đại chúng). Cambridge, Anh: Cambridge University press, 1990.
(184) Từ tiếng Anh: the unthought known, là thuật ngữ tâm lý học được nhà tâm lý Christopher Ballos sử dụng lần đầu tiên năm 1987.
(185) Y. Ezrahi, Rubber bullets.
(186) Yehuda Elkana, "For forgetting" (Tạm dịch: Để mà quên), Haaretz, 2 tháng Ba, 1998. Tiếng Hebrew.
(187) Tom Segev, The seventh million, trang 504.
(225) Tom Segev, 1967, Israel, the war and the year that transformed the Middle East (Tạm dịch: 1967, Israel, chiến tranh và một năm rung chuyển Trung Đông). New York: Metropolitan Books, Henry Holt, 2005, trang 494.
(226) Như chú thích 240, trang 501.
(227) Ethan Bronner và Isabel Kershner, "Israel facing a seismic rift over role of women" (Tạm dịch: Người Israel đang phải đối mặt với một cơn chấn động chôn vùi vai trò của phụ nữ), New York Times, 14 tháng Một, 2012.

https://thuviensach.vn

(228) Luật tôn giáo của người Do Thái.
(229) Yael S. Feldman, Glory and Agony.
(230) Tiếng Aram: Việc trói.
(231) A. B. Yehoshua, “From myth to history” (Tạm dịch: Từ huyền thoại đến lịch sử), AJS review, 28 tháng Một, 2004, trang 210.
(232) Là người Israel thời xưa, phân biệt với Israel hiện đại.
(233) Feldman, Glory and Agony, trang 141.
(234) Haim Be’er, “Haesh Vehaetzim”, Al Tishlah Yadkha el Hana’ar. Jerusalem: Keter, 2002, trang 11. Tiếng Hebrew.
(235) Jeffrey Goldberg, “Among the Settlers: Will they destroy Israel?” (Tạm dịch: Người định cư: Họ sẽ tiêu diệt Israel?), New Yorker, 31 tháng Năm, 2004.
(236) Evyatar Banai, “Avot Ubanim”, NMC Music Ltd., 1997. Tiếng Hebrew.
(237) Sigmund Freud, “Remembering, repeating and working-through” (Tạm dịch: Nhớ, lặp lại và giải quyết), Standard edition of the complete psychological works of Sigmund Freud. London: Hogarth press, 1953 – 74, 12, trang 147 – 56.
(238) Falk, Fratricide in the Holy Land, trang 19.
(239) T. Friedman, www.nytimes.com.
(240) D. Grossman, Death as a way of life, trang 41.
(241) Avener Falk, Moshe Dayan, the man and the legend: a psychoanalytical biography (Tạm dịch: Moshe Dayan, con người và huyền thoại: tiểu sử phân tâm học). Tel Aviv: Sifriyat Maariv, 1985. Tiếng Hebrew.
(242) Feldman, Glory and Agony, 145.
(243) Tri thức hóa là một trong những cơ chế phòng vệ tâm lý theo quan điểm của Freud, là quá trình chủ thể tách cảm xúc của bản thân ra khỏi một vấn đề nào đó và tập trung vào trên phương diện tri thức, hiểu biết về vấn đề đó thay vì là tập trung vào thực tế. Trí thức hóa bảo vệ bản thân chống lại sự lo âu bằng cách ngăn chặn những cảm xúc có liên quan đến vấn đề mà chúng ta đang đối mặt.

https://thuviensach.vn

(244) Meduzot, kịch bản và đạo diễn: Etgar Keret. Tel Aviv: Lama Films, 2007.
(245) Trong Do Thái giáo, từ này chỉ Chúa, dịch nguyên nghĩa là Danh Chúa.
(246) Joseph Hodara, “Does Israel have a future? In-depth and clear” (Tạm dịch: Phân tích sâu sắc và sáng tỏ: Israel có một tương lai?), Haaretz, 20 tháng hai, 2012. Tiếng Hebrew.
(247) R. Patai, The Arab Mind (Tạm dịch: Tâm thức Ả Rập). Long Island City, N. Y.: Hatherleigh press, 2002.
(248) A. Falk, Fratricide in the Holy Land. O. Grosbard, Israel on the couch. Mira M. Sucharov, The international self: psychoanalysis and the search for Israeli – Palestinian peace (Tạm dịch: Bản ngã phổ quát: phân tâm học và cuộc kiếm tìm hòa bình Israel – Palestine). Albany: State University of New York press, 2006.
(249) Kẻ địch thời xưa của người Do Thái ở nam Israel.
(250) Sei Rachlevsky, “Netanyahu Must Not Demolish the Strategic Alliance with U.S.” (Tạm dịch: Netanyahu không được xóa sổ liên minh chiến lược với Mỹ), Haaretz, 21 tháng Hai, 2012.
(251) Ethan Bronner, “Israel Senses Bluffing in Iran’s Threats of Retaliation” (Tạm dịch: Israel cảm thấy chuyện lừa gạt trong những cơ trả đũa của Iran), New York Times, 26 tháng Một, 2012.
(252) Thomas Friedman, “Bibi and Barack, the Sequel” (Tạm dịch: Bibi và Barack, tiếp theo), New York Times, 3 tháng 12, 2013, www.nytimes.com.
(253) Jeffrey Goldberg, “The crisis in US – Israel relations Is officially here,” (Tạm dịch: Khủng hoảng Mỹ - Israel chính thức là ở đây), Atlantic, 28 tháng 10, 2014, www.theatlantic.com.
(254) Meron Benvenisti, Intimate Enemies: Jews and Arabs in a Shared Land (Tạm dịch: Những kẻ thù thân thiết: Người Do Thái và người Ả Rập ở đất Shared). Berkeley: University of California press, 1995. Shmuel Rosner, “The one-state problem” (Tạm dịch: Vấn đề một nhà nước), New York Times, 6 tháng ba, 2012, latitude.blogs.nytimes.com.
(255) Abba Eban (1915 – 2012): nhà ngoại giao, chính trị gia của Israel.

https://thuviensach.vn

(256) Tên gọi khác của hiệp định Oslo.
(257) Sucharov, International Self.
(258) Thomas L. Friedman, “Lessons from Tahrir Square” (Tạm dịch: Bài học từ quảng trường Tahrir), New York Times, 24 tháng Năm, 2011.
(259) Jeffrey Goldberg, “Goldblog is a pro - J Street Blog” (Tạm dịch: Goldblog thân với J Street blog), Atlantic, 28 tháng Ba, 2011.
(260) Peter Beinart, The Crisis of Zionism (Tạm dịch: Khủng hoảng chủ nghĩa Phục quốc Do Thái). New York: Times Books, Henry Holt, 2012.
(261) Theodore Sasson, The New American Zionism (Tạm dịch: Tân chủ nghĩa Do Thái Mỹ). New York và London: New York University Press, 2014.
(262) Là cơ chế tâm lý con người có xu hướng làm ngược lại những điều được yêu cầu.
(263) Roger Cohen, “The Goldstone Chronicles” (Tạm dịch: Biên niên sử Goldstone), New York Times, 7 tháng Tư, 2011.
1\. Các chư hầu triều Chu chia ra các tước vị Công, Hầu, Bá, Tử, Nam. Công tước là chư hầu thứ nhất
1\. Nhưỡng Di: Bài xích, đánh các dân tộc Di; Nhưỡng là đánh.
1\. Sào: ổ, nhà ở của người nguyên thuỷ.
2\. Toại là dụng cụ lấy lửa. (Chú ý: tất cả các chú thích trong sách này đều là của người biên soạn).
1\. Đông đạo, đông đạo chủ: Người chủ bữa tiệc, người thết khách.
1\. “Trong ba người cùng đi đường, tất sẽ có người làm thày của ta đó”, “Ôn cái cũ biết được cái mới”. “Biết thì nói biết, không biết thì nói là không biết, thế mới là biết!”
2\. “Có và không đối lập nhau mà sinh ra, khó và dễ đối lập với nhau mà hình thành, dài và ngắn đối lập nhau mà thể hiện ra, cao và thấp đối lập với nhau mà tồn tại”. “Tai họa ư? Hạnh phúc kề sát bên cạnh nó. Hạnh phúc ư? Tai họa tàng ẩn ở bên trong nó”.
3\. Cai trị (dân chúng) phải thuận theo tự nhiên.
4\. Không biết gì và chẳng muốn nói gì.

https://thuviensach.vn

1\. Chế độ tỉnh điền: trong xã hội nô lệ Trung Quốc, chủ nô phân chia ruộng đất thành những ô vuông hình chữ tỉnh (là cái giếng) để dễ bề trông coi nô lệ lao động.
1\. Khách Khanh: chức quan người nước ngoài.
1\. Ảnh Đô: Nay thuộc phía Bắc huyện Giang Lăng tỉnh Hồ Bắc, là thủ đô của nước Sở.
1\. Trong Tam Tự Kinh Vương Ứng Lâm đời Tống có câu: "Đầu huyền lương, Chùy thích cổ bỉ bất giáo, tự cần khô" nghĩa là Tôn Kinh treo đầu lên xà nhà (để học) Tô Tần lấy dùi đấm vào đùi (để học), người ta không được đi học mà vẫn chăm chỉ chuyên cần (tự học). Cổ đây có nghĩa là dùi.
1\. Đàn sắt: loại đàn cổ có 16 dây và 25 dây.
1\. Bảo Bình Khẩu: Nghĩa là Miệng bình quý
1\. Doanh Chính: Doanh là thắng lợi, là giành được, Doanh chính là giành được chính quyền.
1\. Trúc: loại đàn cổ có 13 dây, giống đàn tranh, dùng thước tre đánh vào dây phát ra âm thanh.
1\. Chữ tỉnh có nghĩa là cái giếng, ô đất ở giữa là của chủ nô phong kiến, 8 ô đất xung quanh là của nông nô, tá điền.
1\. Hoàng Lão chi học: Chỉ học thuyết của Lão Tử (Trang Tử).
2\. Vô vi nhi trị: cai trị dân chúng thuận theo lẽ tự nhiên.
1\. Cưỡi ngựa, bắn tên, ăn mặc như người Hồ, biến việc đánh nhau bằng xe là chính, đổi thành cưỡi ngựa tác chiến là chính. Xem Triệu Ung - hồ phục kỵ xạ, tr 175 đến tr.185, Mưu Lược Gia, tập 5 (Quân sự mưu lược gia). Nxb Công An nhân dân, Hà Nội, 1999. Dương Thu ái biên dịch.
(*) Danh thơm thường được dùng để chỉ tên của các cô gái trẻ, Tam Sinh bắt chước các chàng công tử trong sách nên mới hỏi như vậy.
(**) Hắc Bạch Vô Thường: Theo truyền thuyết dân gian Trung Quốc, Vô Thường là quỷ, vì vậy còn gọi là Quỷ Vô Thường, Quỷ Vô Thường lại có hai loại: Hắc Vô Thường và Bạch Vô Thường. Nhiệm vụ của Hắc Bạch Vô Thường là bắt giữ các linh hồn, tước đi sinh mệnh con người, đem linh hồn của con người xuống âm phủ, chờ Diêm Vương xử lý.
(*) Mối tình đồng tính.

https://thuviensach.vn

(*) Câu này nguyên văn là phân vượn thôi, trong tiếng Trung phân vượn đồng âm với từ duyên phận nên nó cũng được sử dụng với nghĩa duyên phận, nhưng với sắc thái giễu cợt, đùa cợt. (N. d)
(*) Trong tiếng Trung, "bạch tửu" (rượu trắng) và "Bạch Cửu" đồng âm. (N. d)
(*) Thất khiếu: gồm hai tai, hai mắt, hai lỗ mũi và miệng. (N. d)
(*) Bồ tát Địa Tạng: Một vị Bồ tát chuyên cứu độ sinh linh trong địa ngục và trẻ con chết yểu. Có khi Bồ tát Địa Tạng cũng được xem là Bồ tát chuyên cứu giúp người lữ hành phương xa.
(*) Thư viện là một hình thức tổ chức giáo dục ở địa phương, xuất hiện vào thời Đường, phát triển ở thời Tống, lúc đầu chỉ do người dân tự thành lập, sau có sự tham gia của triều đình.
(*) Trong thời cổ, đàn ông tròn hai mươi tuổi mới được coi là đã trưởng thành.
(*) Đốt đàn nấu hạc: Lấy đàn làm củi, nấu chim hạc làm đồ ăn, ý nói phá hoại cái đẹp.
(*) Vợ ta.
(*) Giám sát việc hành hình.
Lá oregano: là một loại lá gia vị mà người Ý hay dùng trong chế biến bánh pizza, spaghetti hoặc làm nước xốt cà chua. (ND)
Air Force One là chuyên cơ dành riêng cho các chuyến công du của tổng thống Mỹ. (ND)
Yo hablo espanäol: Bạn phải học tiếng Tây Ban Nha.
SUV: Kiểu xe thể thao đa chức năng, có thể vượt những địa hình xấu.
Trò chơi mà mọi người bày ghế thành vòng tròn, sau đó vừa di chuyển xung quanh vừa nhảy theo nhạc, đến khi nhạc dừng thì mọi người phải ngồi vào ghế, ai không kịp ngồi mà bị người khác tranh mất hết ghế thì bị loại.
Những đoạn phim thô, chưa qua chỉnh sửa; hoặc ở đây có thể hiểu là những buổi xem và nhận xét về những đoạn phim đó. Chúng được gọi như vậy là do trong quá trình làm phim, vào cuối ngày, những cảnh quay trong ngày sẽ được tập hợp, chèn thêm âm thanh, rồi in lên phim để hôm sau cho đạo diễn và các thành viên trong đoàn làm phim xem.

https://thuviensach.vn

Loại khóa gồm hai dải băng, một dải chứa hàng nghìn cái móc li ti, một dải chứa hàng nghìn vòng tròn cũng nhỏ không kém. Khi ghép hai dải băng này lại, móc sẽ gắn vào vòng tạo nên một cơ chế giữ hết sức chắc chắn nhưng vẫn rất dễ gỡ ra. Nó xuất hiện trên rất nhiều loại đồ dùng như quai giày, cặp xách, v.v…
Nhân vật người mẹ trong phim hoạt hình Gia đình siêu nhân.
Nhân vật người con trai út trong phim hoạt hình Gia đình siêu nhân.
Disney’s Nine Old Men: những nhà làm phim hoạt hình chủ chốt của Walt Disney, đã tạo ra nhiều bộ phim hoạt hình kinh điển của Disney như Nàng Bạch Tuyết và bảy chú Lùn, Người đẹp ngủ trong rừng, Pinocchio v.v…
Cái tên này do chính Walt Disney đặt cho họ.
Viết tắt của kindergarten, tức là mầm non, dành cho trẻ từ 4-6 tuổi
Multi-plane camera: một loại máy quay đặc biệt có khả năng tạo ra hiệu ứng không gian ba chiều trong phim hoạt hình, trái ngược với những bức vẽ hai chiều được dùng để sản xuất phim hoạt hình truyền thống.
Ingmar Bergman (1918-2007) là đạo diễn nổi tiếng của Đức, được gọi là “người đưa các cơn chấn thương của chúng ta lên màn ảnh”. Các bộ phim của ông có vai trò và ảnh hưởng vô cùng lớn đối với đời sống văn hóa phương Tây thời điểm đó.
1. H. Kaback, “Felix Rohatyn: Thước đo các ban lãnh đạo thời nay,” Giám đốc và ban điều hành, Xuân 2003, trang 20.
2. F. Kocourek, C. Burger và B. Richard, “Quản trị tập đoàn: sự thật cay đắng về hành vi ôn hòa,” Chiến lược và kinh doanh, năm 2003, 30, 60. (Chiến lược và kinh doanh do Booz Allen Hamilton xuất bản.)
3. J. Hill và T. Dalziel, ”Ban giám đốc và hiệu suất công ty,” Báo cáo Học viện Quản trị, tháng 07/2003, trang 385.
4. Lucier, R. Schuyt và J. Handa, “Hiểm họa đằng sau sự quản lý tốt,” Chiến lược và Kinh doanh, năm 2004, 35, 3.
5. Khảo sát Ban điều hành USC/Mercer Delta năm 2003, 2004 (New York: Mercer Delta Consulting, năm 2004, 2005).
6. J. W. Lorsch và D. Nadler, Báo cáo của Ủy ban Ruy-băng Xanh NACD về Bộ máy Lãnh đạo (Washington, D.C.: Hiệp hội Các Ban điều hành Tập

https://thuviensach.vn

đoàn Quốc gia, năm 2004).
7. D. A. Nadler, “Từ lễ nghi đến công việc thật sự: Ban điều hành – một đội ngũ,”Giám đốc và ban điều hành, Hè 1998, trang 28-31.
8. J. A. Sonnenfield, “Điều làm nên các ban lãnh đạo tuyệt vời,” Harvard Business Review,tháng 09/2002, trang 106.
9. D. A. Bailey và W. E. Knepper, Trách nhiệm của giám đốc và cán bộ doanh nghiệp (Dayton, Ohio: Matthew Bender & Co., năm 2002).
1. Chỉ số Ban lãnh đạo Spencer Stuart: Xu thế và hoạt động của ban điều hành tại các tập đoàn Hoa Kỳ khổng lồ (Chicago: Spencer Stuart, năm 2004), trang 7.
2. A. Raghavan, “CEO nói ‘Không’ với ban lãnh đạo,” Wall Street Journal, tháng 01/2005, trang B1.
3. M. Schroeder, “Cải cách doanh nghiệp: Năm đầu tiên: Hãy sống sạch, làm giàu không dễ – giới chỉ trích cho rằng Luật Sarbanes-Oxley đã gây khó dễ cho thị trường chứng khoán, đóng băng sự mạo hiểm, nhưng hiệu quả lại không xứng đáng,” Wall Street Journal, ngày 22/07/2003, trang C1.
4. E. Dash, “Kỳ vọng lớn dành cho các giám đốc (và cái giá phải trả),” New York Times, ngày 04/04/2004, trang C10.
5. Chỉ số Ban lãnh đạo Spencer Stuart, năm 2004, trang 7.
1. Chỉ số Ban lãnh đạo Spencer Stuart: Xu thế và hoạt động của ban điều hành tại các tập đoàn Hoa Kỳ khổng lồ (Chicago: Spencer Stuart, năm 2000), trang 14.
2. J. R. Engen, “Thời hoàng kim của giám đốc danh dự,” Thành viên Lãnh đạo Doanh nghiệp, tháng 01-02/2005, 8(1), 30-32.
3. Hội nghị ủy ban lãnh đạo về lòng tin công chúng và doanh nghiệp tư nhân (New York: Hội nghị Ban điều hành, năm 2003), trang 21.
1. Phân tách vai trò CEO/chủ tịch (Portland, Me.: Thư viện Doanh nghiệp, tháng 03/2004.) http://www.thecorporate-library.com/Governance-Research/spotlight-topics/spotlight/boardsanddirectors/SplitChairs2004.html. Cập nhật tháng 03/2005.

https://thuviensach.vn

2. C. Lucier, R. Schuyt và J. Handa, “Hiểm họa đằng sau sự quản lý tốt,” Chiến lược và Kinh doanh, năm 2004, 35, 3. (Chiến lược và kinh doanh do Booz Allen Hamilton xuất bản.)
1. M. Millstein, ”Quy trình quản trị tự điều chỉnh,” Giám đốc và ban điều hành, Xuân 2003, trang 26-31.
2. Chỉ số Ban lãnh đạo Spencer Stuart: Xu thế và hoạt động của ban điều hành tại các tập đoàn Hoa Kỳ khổng lồ (Chicago: Spencer Stuart, năm 2000), trang 30.
1. D. A. Nadler, “Từ lễ nghi đến công việc thật sự: Ban điều hành – một đội ngũ,” Giám đốc và ban điều hành, Hè 1998, trang 28-31.
2. D. A. Nadler, “Xây dựng bộ máy điều hành vững mạnh,” Harvard Business Review, trang 102-111.
3. J. A. Sonnenfield, “Điều làm nên các ban lãnh đạo tuyệt vời,” Harvard Business Review, tháng 09/2002, trang 106.
4. M. Langely, “Những ngày huyên náo cuối cùng của chủ tịch AIG sau 37 năm cai trị,” Wall Street Journal, ngày 01/04/2005, trang 1.
5. K. M. Eisnhart, “Chiến thuật ra quyết định chiến lược,” Sloan Management Review, Xuân 1999, trang 65-72.
1. J. Slywotzky và D. J. Morrison, Các hình mẫu lợi nhuận (New York: Times Business, 1999).
2. Hội nghị ủy ban lãnh đạo về lòng tin công chúng và doanh nghiệp tư nhân (New York: Hội nghị Ban điều hành, năm 2003), trang 9.
3. D. A. Nadler, Quán quân thay đổi (San Francisco: Jossey-Bass, năm 1998).
4. P. Plitch, “Đã sẵn sàng chưa?” Wall Street Journal, ngày 24/02/2003, trang R3; J. S. Lublin, “Lợi ích nhiều, trách nhiệm lớn,” Wall Street Journal, ngày 24/02/2003, trang R4.
1. S. Craig and K. Brown, ”Schwab Ousts Pottruck nhậm chức CEO,” Tạp chí Phố Wall, ngày 21/07/2004, trang A1.
2. J. A. Conger, E. E. Lawler III, và D. L. Finegold, “Giữ vững trách nhiệm lãnh đạo,” Động lực tổ chức, Hè 1998, trang 7-20.

https://thuviensach.vn

3. R. E. Berenbeim, Ban điều hành doanh nghiệp: Tuyển chọn, đánh giá và kế nhiệm CEO (Báo cáo số: 1103–95-RR) (New York: Hội nghị Ban điều hành, năm 1995), trang 36.
4. C. K. Brancato và D.Hervig, Hội đồng phụ trách lương thưởng: Những phương pháp xây dựng mức lương giám đốc hiệu quả nhất (Báo cáo số: R-1306–01-RR) (New York: Hội nghị Ban điều hành, năm 2001), trang 33.
5. Berenbeim, Các ban điều hành doanh nghiệp, trang 28.
6. Đánh giá Tổng giám đốc (Los Angeles: Korn/Ferry International/Khoa Kinh doanh – Đại học Nam California), năm 1998, trang 10-11.
7. J. A. Conger, E. E. Lawler III, và D. L. Finegold, Ban điều hành doanh nghiệp: Những chiến lược đóng góp giá trị trong hàng ngũ lãnh đạo (San Francisco: Jossey-Bass, năm 2001).
1. W. A. Pasmore và R. Torres, ”Lựa chọn CEO kế tiếp: Kế nhiệm là quá trình, không phải một cuộc đua.” Tạp chí Mercer Management, năm 2003, 16, 67-75.
2. Khảo sát Ban điều hành tập đoàn USC/Mercer Delta năm 2004 (New York: Mercer Delta Consulting, năm 2005).
3. “100 ngày đầu tiên: Thách thức mới của CEO,” Mercer Delta Insight, năm 2001.
4. R. Charan, S. Drotter, và J. Noel, Nguồn cung lãnh đạo: Xây dựng một công ty lãnh đạo hiệu quả như thế nào (San Francisco: Jossey-Bass, năm 2001).
1. M. Langley và I.McDonald, “Vụ phạm pháp của Marsh Averts với CEO mới,” Wall Street Journal, ngày 26/10/2002, trang A1.
2. C. Roux-Dufort, “Vì sao các tổ chức không học hỏi từ khủng hoảng,” Đại học học St. John, Cao đẳng Quản trị Kinh doanh, Báo cáo đánh giá doanh nghiệp, năm 2000, 21(3), 25-30.
1. B. Behan and J. Brant, “Đánh giá việc xây dựng ban điều hành hiệu quả,” NACD Directors Monthly, tháng 06/2004, trang 9-11. Directors Monthly do Hiệp hội các Ban điều hành Tập đoàn Quốc gia, Washington, D.C. phát hành; xem http://www.nacdonline.org.

https://thuviensach.vn

1. M. Quigley và G. Scott, Quản trị bệnh viện và trách nhiệm tại Ontario (Ontario, Canada: Hiệp hội Bệnh viện Ontario, tháng 02/2005), chương 7.
2. Báo cáo tình hình tại văn phòng Tổng Kiểm toán Hạ viện (Canada: Bộ trưởng Công trình công cộng và Công tác Chính phủ, tháng 02/2005), chương 7.
3. G. Bragues, “Nhiệm vụ phân đôi: Dân chủ cổ đông không có chỗ trong thị trường vốn sở hữu: Nhà đầu tư có quyền lựa chọn ví tiền của họ nếu có cơ hội,” National Post, ngày 19/05/2004, trang FP19.
4. J. Kay, “Không bê bối: Trong thế giới Hậu Enron-Worldcom-Hollinger, ban điều hành và các giám đốc sẽ phải chịu sức ép cải cách bản thân,” National Post, ngày 01/04/2004, trang FP11.
5. P. Desmarais, “Kiểm soát là kiểm soát: Áp dụng các đề xuất của giám đốc độc lập vào các công ty sắp cổ phần hóa hiện nay sẽ khiến quyền lợi tài sản bị tấn công và tước đoạt,” National Post, ngày 31/01/2004, trang FP11.
6. G. Fabrikant, “Các gia tộc và doanh nghiệp lớn đã hòa hợp với nhau?” New York Times, ngày 24/04/2005, trang C1.
7. S. Prashad, “Doanh nghiệp gia đình không đảm bảo thành công: Nghiên cứu cho thấy các công ty này thường thất bại ở thế hệ thứ hai hoặc thứ ba,” Toronto Star, ngày 02/09/2004, trang ONT D22.
1. Xếp hạng năng lực quản trị toàn cầu năm 2004 (New York: Governance Metrics International, tháng 05/2005). http://www.gmiratings.com. Truy cập tháng 05/2005.
2. D. Higgs, Đánh giá vai trò và tính hiệu quả của giám đốc cố vấn (Báo cáo Higgs) (London: The Stationery Office, tháng 06/2002), trang 3–23.
3. Hội đồng Báo cáo Tài chính, “Bộ luật Hỗn hợp – Sau một năm,” ngày 13/01/2005. http://www.frc.org.uk/press-/pub0738.html. Cập nhật tháng 03/2005.
4. L. Urquhart, “Inchcape bổ nhiệm Tổng giám đốc trái với khuyến nghị của Higgs,” Financial Times (London), ngày 01/03/2005, trang 25.
5. Báo cáo hoạt động quản trị doanh nghiệp thường niên (London: Ủy ban Cố vấn Nghiên cứu Đầu tư Trợ cấp, năm 2004).

https://thuviensach.vn

6. L. Tyson, Báo cáo bổ nhiệm và phát triển các giám đốc cố vấn (London: Trường Kinh doanh London, tháng 06/2003).
7. Báo cáo về nữ giới trong FTSE năm 2004 (Cranfield, Bedford, Vương quốc Anh: Khoa Quản trị – Đại học Cranfield, năm 2004).
8. Báo cáo về hiệu quả ban điều hành: Báo cáo khảo sát thường niên nhóm FTSE 100, năm 2004, (London: Independent Audit Limited, năm 2004).
9. B. Hudson, "Đánh giá ban điều hành: Vai trò của chủ tịch," Chuyên đề phát triển ban điều hành của Mercer Delta, năm 2004, trang 3.
10. Khảo sát chủ tịch độc lập và giám đốc cố vấn (London: Independent Remuneration Solutions, tháng 01/2005).
11. Khảo sát lương thưởng dành cho giám đốc (London: Watson Wyatt, tháng 10/2004).
12. Thù lao cho giám đốc cố vấn theo Thông cáo Higgs (London: PricewaterhouseCoopers, năm 2004), trang 3, http://www.pricewaterhousecoopers.co.uk. Cập nhật tháng 03/2005.
13. Nghiên cứu ban giám đốc thường niên năm 2004 (Los Angeles: Korn/Ferry International, năm 2004).

https://thuviensach.vn